Âm luật vô tình

Thượng Quan Ngọc Hoa

Mục lục

Lưu ý về bản hiệu đính....9

Âm luật vô tình — Tập một....11

Lời nói đầu....16

0/ Lời tựa của tác giả....18

1/ Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» (I) — Nhờ thần lực Như Lai lên cõi trời Ba Mươi Ba....23

2/ Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» (II) — Lại đến khấu kiến vị thống soái tối cao của âm phủ, Đại đế Phong Đô....29

3/ Trực tiếp dự khán phiên xét xử tại điện thứ bảy....36

4/ Phán quan nói: "Đợi chết rồi mới sám hối thì đã quá muộn!"....42

5/ Quả báo thảm khốc trong đại địa ngục do hành vi thủ dâm, phán quan tiết lộ hết thiên cơ!....46

6/ Quả báo 100.000 năm trong đại địa ngục của khách mua dâm....51

7/ Thực cảnh địa ngục Đảo Luân Băng Thiên và địa ngục Thải Hoa Kiếm Lâm trừng phạt tà hạnh loạn luân....56

8/ Thiếu niên chìm đắm trong nội dung khiêu dâm và các trang mạng dâm dục, phước thọ tiêu hết, khi chết mới ngoài hai mươi tuổi!....61

9/ Hình phạt thảm khốc đối với thủ dâm — địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn.....66

10/ Thọ mạng dương gian chưa hết, đã móc bắt ba hồn trước!!!.....70

11/ Phán quan nghiêm nghị trả lời: “Minh Vương của âm ty chúng tôi thấy dương gian đã phát ra tà khí vượt quá sức chịu đựng!”.....75

12/ Địa ngục Xỉ Luân Lang Xà.....80

13/ Lần đầu gặp vị thống soái tối cao của cõi âm, Đại đế Phong Đô.....83

14/ Màn hình điện quang — địa ngục mới bắn ra kim điện băng.....88

15/ Vén tấm màn bí ẩn về cuộc sống trong khu bình dân ở địa phủ.....92

16/ Tác giả tranh xuân cung dâm dục từ tận thời Tây Hán hơn 1.900 năm trước, đến nay vẫn bị giam trong đại địa ngục chịu khổ!.....97

17/ Lần thứ hai trực tiếp dự phiên xét xử — Tận mắt thấy hai ty Thưởng Thiện và Phạt Ác được nói đến trong sách cổ.....105

18/ Quả báo địa ngục của việc chuyền tay, chia sẻ sách báo và đĩa khiêu dâm.....112

19/ Khôi phục thân thể nguyên dương của chúng sinh — Quan điểm có thẩm quyền của minh phủ về cách xử lý vật phẩm khiêu dâm ở nhân gian.....116

20/ Quả báo phá thai và Uổng Tử Khốc Thành của các vong nhi.....120

21/ Lời tố cáo thống thiết của vong nhi — Lệnh bài vàng của Diêm La Vương.....127

22/ Quả báo đời này và đời sau của bác sĩ phá thai — Chịu hình phạt giam cầm 100.000 năm ở địa ngục Toái Liệt.....133

23/ Con ơi, xin đừng khóc — Phán quan giải thích tường tận cách khắc phục việc phá thai.....139

24/ Con ơi, mẹ yêu con — Phán quan ân cần, tha thiết dạy bảo tất cả những người mẹ trên đời!.....146

25/ Trinh tiết của phụ nữ và quan hệ tình dục trước hôn nhân trong âm luật.....152

26/ Bí ẩn việc sét đánh chết người dương gian trong âm luật.....156

27/ Chốn về của người đồng tính luyến ái — đại địa ngục Liên Tưởng.....159

28/ Đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng.....164

29/ Thần chú bảo châu uy lực vô biên — Tận mắt thấy Nam Phương Tam Thánh giải cứu nỗi khổ lớn nơi địa ngục.....171

30/ Phán quan tiết lộ sự thật về Ngọc lịch — Hết lòng hộ trì Ngọc lịch bảo sao và Âm luật vô tình.....180

31/ Hình phạt thảm khốc không nỡ nhìn trong đại địa ngục A Tỳ, thần thú Đế Thính khai thị việc tu tập hạnh lợi tha.....184

32/ Phán quan nói: “Đức Mẹ Maria là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm” — Bồ Tát Quán Thế Âm du hành địa ngục cứu khổ.....196

Lời bạt.....205

Âm luật vô tình — Tập hai.....211

0/ Lời tựa của tác giả.....215

1/ Sổ Sinh Tử.....218

2/ Hóa ra mọi thứ đã được viết sẵn từ lâu! — Mật mã vận mệnh con người và sự tăng giảm thọ mạng, xem Sổ Sinh Tử để hé lộ thiên cơ!.....219

3/ Cuối cùng cũng thấy Nghiệt Kính đã được truyền tụng từ lâu — Trước Nghiệt Kính Đài không có người tốt!.....227

4/ Vị thống soái tối cao của địa phủ: Minh Quân Diêm Vương Đại Đế.....234

5/ Thông tri về linh thể của minh phủ — Ngưu Đầu và Mã Diện kể tỉ mỉ toàn bộ quá trình xử lý khi người dương gian hết tuổi thọ.....236

6/ Chính tà xưa nay như băng với than hồng, khen chê đến nay phân rõ giả chân! — Thăm vị anh hùng dân tộc một thời, tướng quân Nhạc Phi, nghe kể tỉ mỉ chuyện năm xưa.....243

7/ Một chén canh Mạnh Bà, ân oán đều quên hết! — Đích thân tham quan Âu Vong Đài.....254

8/ Quả báo đau đớn của việc lãng phí thức ăn — Địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu.....265

9/ Đức Phật đích thân khai thị: lãng phí thức ăn, đồ uống, nhất định đọa địa ngục chịu khổ!.....272

10/ Đức Phật nói: tham đắm món ngon, ăn nhiều quá no, dễ đọa đường ác!.....274

11/ Phước thọ con người vất vả tích lũy lại bị việc hút thuốc hủy hoại uổng phí!.....275

12/ Sự thăng chức của Đông Nhạc Đại Đế và tai họa ở Nam Thiệm Bộ Châu.....286

13/ Phúc Đức Chính Thần Thổ Địa Công.....296

14/ Một lời nói dối, chuyện có thể lớn hoặc nhỏ — Tham quan địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân.....301

15/ Hình phạt đau đớn thảm khốc của ỷ ngữ — Địa ngục Máy Tính Thủy Tinh, nơi lưỡi bị rắn gai quấn đứt.....310

16/ Đinh bay cắt lưỡi — Bước đầu tìm hiểu hình phạt địa ngục lưỡng thiệt.....316

17/ Quả báo của ác khẩu — Địa ngục Rắn Độc Đóng Đinh Ruột đau đớn tột độ.....322

18/ Tuyệt đối không được câu cá — Địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư.....339

19/ A Ngọc bái kiến Thành Hoàng.....355

Luật trừng phạt tội dâm ở cõi âm.....364

Chú giải Kinh Răn Dâm của Quan Thánh Đế Quân.....372

Bảo huấn răn dâm của Văn Xương Đế Quân.....412

Bảng các kỳ kiêng để giữ thân, gìn mệnh và các ngày kỵ Thiên–Địa–Nhân trong «Thọ Khang Bảo Giám» do Đại sư Ấn Quang bổ sung, hiệu đính (không thể trình bày bảng trong tệp TXT, xin tìm trên mạng; bảng này rất quan trọng, đặc biệt với cha mẹ mong có con đủ cả phước lẫn tuệ).....414

«Âm luật vô tình» quả thật do minh phủ đưa ra, gia trì lưu thông — Câu chuyện của tôi với «Âm luật vô tình».....415

Kệ hồi hướng.....427

Ghi chú của người hiệu đính.....428

Tên riêng và thuật ngữ.....431

Chú thích.....433

Âm luật vô tình

Thượng Quan Ngọc Hoa

Tập một • Tập hai • Phụ lục

Bản hiệu đính tiếng Việt — 21-10-2026 — giữ rõ các nghi vấn trong nguyên bản và những đoạn được lược thuật

Lưu ý về bản hiệu đính

Phạm vi và căn cứ

Bản tổng hợp giữ nguyên thứ tự 1.631 đơn vị của bản nguồn tiếng Trung, gồm hai tập và các phần phụ lục. Nội dung từng chương và phần ngoài chương đã được hiệu đính, đối chiếu độc lập trong phạm vi ghi rõ. Nghĩa của nguyên văn tiếng Trung và nguyên chú là căn cứ quyết định. Bản tiếng Anh lần thứ 10 được dùng để tham khảo cách diễn đạt ở những phần đã đối chiếu, không tự động chuyển những phần chỉ có trong bản tiếng Anh vào bản dịch.

Lần hiệu đính này tập trung vào độ trung thành, tính nhất quán, từ Hán–Việt, xưng hô, người nói và người được nói tới, điều kiện, mức độ khẳng định, số lượng và cách diễn đạt tự nhiên. Kinh văn và nguyên chú được giữ riêng; lời chú của người hiệu đính được đánh dấu tách biệt. Chi tiết các sửa đổi và những điểm nguồn còn chưa rõ được ghi trong hồ sơ hiệu đính kèm theo.

Giới hạn nội dung

Bốn đoạn tại các dòng nguồn 251, 286, 739 và 741 vẫn được giữ dưới dạng lược thuật không mô tả chi tiết, có nhãn ngay tại vị trí tương ứng. Ba đoạn tại các dòng nguồn 1417, 1424 và 1800 đã được khôi phục bản dịch đầy đủ và đối chiếu độc lập trong phạm vi từng đoạn. Vì

vậy, đây vẫn không phải bản dịch toàn sách nguyên văn không lược bỏ. Các quan niệm tôn giáo, đạo đức, y học và hình phạt trong tác phẩm thuộc nguyên tác; việc chuyển ngữ không xác nhận chúng là sự thật y học, pháp luật hiện hành hay quan điểm của người hiệu đính.

Phụ biểu còn thiếu trong nguồn

Tại mục về Thọ Khang Bảo Giám, bản TXT cơ sở chỉ có tên bảng và thông báo không thể trình bày bảng, không có nội dung các hàng, cột. Tên mục và thông báo ấy được giữ nguyên. Bản dịch bảng đã được hiệu đính và được cung cấp cùng sách dưới dạng phụ biểu tham khảo bên ngoài, tách riêng với bản dịch TXT. Phụ biểu dựa trên một bản Thọ Khang Bảo Giám bằng tiếng Trung hiện đại, có ghi nguồn, dị bản và những chỗ còn chưa rõ; không khẳng định đó là bảng bị thiếu của chính bản TXT này.

Tính chất của việc rà soát

Đây là lần rà soát do AI thực hiện, không phải thẩm định của biên tập viên bản ngữ hay chứng nhận xuất bản độc lập. Những chỗ còn mơ hồ hoặc không thống nhất ngay trong nguồn được giữ trong giới hạn có thể xác định, không tự sửa bằng kiến thức ngoài tác phẩm. Nội dung đã được rà soát theo phạm vi ghi rõ. Điều này không đồng nghĩa với việc mọi nghi vấn trong nguyên bản đã được giải quyết hay bản dịch được bảo đảm không còn lỗi.

Âm luật vô tình — Tập một

Mục lục

Lời nói đầu....16

0/ Lời tựa của tác giả....18

1/ Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» (I) — Nhờ thần lực Như Lai lên cõi trời Ba Mươi Ba....23

2/ Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» (II) — Lại đến khấu kiến vị thống soái tối cao của âm phủ, Đại đế Phong Đô....29

3/ Trực tiếp dự khán phiên xét xử tại điện thứ bảy....36

4/ Phán quan nói: “Đợi chết rồi mới sám hối thì đã quá muộn!”....42

5/ Quả báo thảm khốc trong đại địa ngục do hành vi thủ dâm, phán quan tiết lộ hết thiên cơ!....46

6/ Quả báo 100.000 năm trong đại địa ngục của khách mua dâm....51

7/ Thực cảnh địa ngục Đảo Luân Băng Thiên và địa ngục Thải Hoa Kiếm Lâm trừng phạt tà hạnh loạn luân....56

8/ Thiếu niên chìm đắm trong nội dung khiêu dâm và các trang mạng dâm dục, phước thọ tiêu hết, khi chết mới ngoài hai mươi tuổi!....61

9/ Hình phạt thảm khốc đối với thủ dâm — địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn.....66

10/ Thọ mạng dương gian chưa hết, đã móc bắt ba hồn trước!!!.....70

11/ Phán quan nghiêm nghị trả lời: “Minh Vương của âm ty chúng tôi thấy dương gian đã phát ra tà khí vượt quá sức chịu đựng!”.....75

12/ Địa ngục Xỉ Luân Lang Xà.....80

13/ Lần đầu gặp vị thống soái tối cao của cõi âm, Đại đế Phong Đô.....83

14/ Màn hình điện quang — địa ngục mới bắn ra kim điện băng.....88

15/ Vén tấm màn bí ẩn về cuộc sống trong khu bình dân ở địa phủ.....92

16/ Tác giả tranh xuân cung dâm dục từ tận thời Tây Hán hơn 1.900 năm trước, đến nay vẫn bị giam trong đại địa ngục chịu khổ!.....97

17/ Lần thứ hai trực tiếp dự phiên xét xử — Tận mắt thấy hai ty Thưởng Thiện và Phạt Ác được nói đến trong sách cổ.....105

18/ Quả báo địa ngục của việc chuyền tay, chia sẻ sách báo và đĩa khiêu dâm.....112

19/ Khôi phục thân thể nguyên dương của chúng sinh — Quan điểm có thẩm quyền của minh phủ về cách xử lý vật phẩm khiêu dâm ở nhân gian.....116

20/ Quả báo phá thai và Uổng Tử Khốc Thành của các vong nhi.....120

21/ Lời tố cáo thống thiết của vong nhi — Lệnh bài vàng của Diêm La Vương.....127

22/ Quả báo đời này và đời sau của bác sĩ phá thai — Chịu hình phạt giam cầm 100.000 năm ở địa ngục Toái Liệt.....133

23/ Con ơi, xin đừng khóc — Phán quan giải thích tường tận cách khắc phục việc phá thai.....139

24/ Con ơi, mẹ yêu con — Phán quan ân cần, tha thiết dạy bảo tất cả những người mẹ trên đời!.....146

25/ Trinh tiết của phụ nữ và quan hệ tình dục trước hôn nhân trong âm luật.....152

26/ Bí ẩn việc sét đánh chết người dương gian trong âm luật.....156

27/ Chốn về của người đồng tính luyến ái — đại địa ngục Liên Tưởng.....159

28/ Đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng.....164

29/ Thần chú bảo châu uy lực vô biên — Tận mắt thấy Nam Phương Tam Thánh giải cứu nỗi khổ lớn nơi địa ngục.....171

30/ Phán quan tiết lộ sự thật về Ngọc lịch — Hết lòng hộ trì Ngọc lịch bảo sao và Âm luật vô tình.....180

31/ Hình phạt thảm khốc không nỡ nhìn trong đại địa ngục A Tỳ, thần thú Đế Thính khai thị việc tu tập hạnh lợi tha.....184

32/ Phán quan nói: “Đức Mẹ Maria là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm” — Bồ Tát Quán Thế Âm du hành địa ngục cứu khổ.....196

Lời bạt.....205

Âm luật vô tình, Phật hữu tình.....205

Hộ quốc ái dân — Thấu hiểu nhân quả.....207

Lời nói đầu

Cuốn «Âm luật vô tình» được đạo hữu Thượng Quan Ngọc Hoa dốc hết tâm sức biên soạn, với sự hợp lực của ba cõi trên, giữa và dưới, được trời đất, quỷ thần gửi gắm kỳ vọng lớn lao. Cứu vãn thế đạo, chấn chỉnh lòng người; tiếp nối «Ngọc Lịch Bảo Sao» của đời trước, đây là một tác phẩm quan trọng nữa của âm phủ. Nay lòng người trở nên xấu xa, đạo đức suy đồi, vì vậy đã quyết định công bố tình hình chân thực của địa ngục và cõi âm, nhờ đó cứu lại những người hữu duyên mà căn lành chưa hoàn toàn mất hết.

Đặc ân lần này của âm phủ chính là theo ý chỉ của Bồ Tát Địa Tạng: mọi điều được thấy, được nghe trong địa ngục đều có thể công bố với dương gian. Đây là một ngoại lệ đặc biệt, để hoàn thành bản đầu tiên của cuốn sách ngay trong năm nay, nhằm tiêu trừ đại kiếp nạn ở nhân gian.

Phàm ai ủng hộ âm luật sẽ được siêu thăng lên thiên đường, xóa tên khỏi địa ngục; nếu đem công đức cứu đời này hồi hướng cầu sinh về cõi Tịnh độ Tây Phương Cực Lạc, phẩm vị hoa sen sẽ được nâng lên thượng phẩm. Hễ là đệ tử Tam Bảo chúng ta, nhất định phải ủng hộ và tuân hành.

Một người đắc pháp, cửu huyền thất tổ đều có thể siêu thăng, lìa khổ được vui. Trên báo đáp bốn ân, dưới

cứu giúp chúng sinh trong tam hữu, không gì hơn việc truyền bá bộ sách này!

Năm Nhâm Thìn — Diệu Chứng chắp tay

0/ Lời tựa của tác giả

A Di Đà Phật! Xin chào mọi người!

Nguyện thế giới hòa bình, binh đao chấm dứt!

Nguyện tất cả hữu tình khắp hư không pháp giới đều vui vẻ, hạnh phúc, bình an, thanh thản!

Nguyện tất cả hữu tình trong pháp giới giải thoát sinh tử, ra khỏi ba cõi, lìa khổ được vui!

Nguyện tất cả hữu tình trong pháp giới được nghe chánh pháp, thành tựu việc giữ gìn giới luật thanh tịnh, giới như minh châu trong sạch không nhiễm ô!

Nguyện từ trường của Mẹ Trái Đất chúng ta sớm khôi phục sự cân bằng, hài hòa như thuở đầu kiếp. Nguyện tất cả chúng sinh hữu tình có duyên đọc được bài này đều có thể lần lượt truyền lời cho người thân, bạn bè bên cạnh, trân trọng thân người quý báu có được nhờ gìn giữ năm giới trong quá khứ, chuyên tâm tu hành, tận dụng thân người có đủ tự do và thuận duyên tu học này để tiếp tục giữ gìn giới luật thanh tịnh, làm tăng trưởng ánh sáng tự tính bên trong chúng ta, sớm đến bờ bên kia của giải thoát!

Hãy để linh tính của chúng ta hướng về ánh sáng. Nếu linh tính của tất cả hữu tình đều sáng trong, điều đó sẽ đem lại sự cân bằng tự nhiên cho vũ trụ và giới tự nhiên, chúng ta cũng sẽ không phải chịu nhiều thiên tai do cộng nghiệp lớn đến thế. Vì vậy, có thể nói rằng vì cả đại vũ trụ, trước hết cần làm tốt bản thân; mỗi người

chính là một tiểu vũ trụ. Tiểu vũ trụ thông với đại vũ trụ, một là tất cả, tất cả là một, mọi người không phân biệt mình và người, tất cả đều gắn bó mật thiết với nhau. Đừng tưởng làm một việc hết sức riêng tư thì không ai biết; chỉ một niệm thiện hay ác cũng nối thẳng đến sổ ghi thiện ác của âm ty địa phủ.

Chư Phật, Bồ Tát từ bi thấy thế đạo ngày nay suy đồi; khoa học kỹ thuật phát triển đem đến cho người đời vật chất phong phú, rồi tâm tư, suy nghĩ của con người bắt đầu nhanh chóng trở nên xấu đi. Người thời nay phần lớn không tin nhân quả, cho rằng đó là tư tưởng cổ xưa không hợp thời. Ngay cả trẻ nhỏ cũng không còn bản tính thuần lương như con người thuở đầu kiếp trước kia, huống chi người lớn; nào biết nguyên nhân là đã đánh mất truyền thống Khổng Mạnh tốt đẹp và nền giáo dục Tứ Thư Ngũ Kinh của thời xưa.

Người thời nay đều có quan niệm và lối sống cởi mở, chẳng hạn những quần áo bán ở các trung tâm thương mại lớn như áo sát nách, áo hai dây, ngày nay đều được coi là bình thường, trong khi thời xưa phụ nữ hoàn toàn không thể ăn mặc như thế. Nay đâu đâu cũng thấy cửa hàng người lớn; nội dung các tờ báo và bìa tạp chí ở các sạp báo lớn gần như đều là trang phục bikini, áo khoét ngực thấp. Trẻ nhỏ ngày nào cũng nhất định trông thấy, muốn không học thói xấu cũng khó. Chư Phật, Bồ Tát nhận thấy thế gian đã thiếu hụt nghiêm trọng việc giáo dục về tâm linh, lo rằng tâm linh của chúng sinh suy đồi thì tai họa nhất định sẽ liên tiếp kéo đến không ngừng.

Tuy ở thế gian vẫn có những người thiện tâm không ngừng phổ biến thông tin và bài viết nhằm cứu vãn thế đạo, nhưng nếu chúng sinh không bỏ ác theo thiện thì khi hết tuổi thọ, nhất định phải đọa vào địa ngục, chịu đủ mọi cực hình, không có ngày thoát ra.

Thiên Đế từ bi thấy nhiều đại địa ngục đã vô cùng chật kín, vẫn phải tiếp tục xây thêm, đặc biệt có rất nhiều trẻ nhỏ đang chịu khổ trong địa ngục Tà Dâm, đều vì các em thiếu hụt nghiêm trọng sự giáo dục tốt về tư tưởng và nhân quả. Đây thật là một nỗi đau lớn của chúng sinh nhân gian! Vì vậy, Thiên Đế đặc biệt thỉnh ý Phật, xin Phật sắp xếp một đệ tử thích hợp ở dương gian, là người giữ giới luật thanh tịnh, phải đến tham quan địa ngục trong trạng thái tỉnh táo, rồi trở về nhân gian viết thành một cuốn sách ghi chép tường tận tình hình địa ngục để báo cho chúng sinh dương gian biết, đặt tên là «Âm luật vô tình». Sách này được viết bằng lời văn tương đối dễ hiểu sau mỗi lần tham quan địa ngục; mỗi lần viết xong đều phải qua chỉnh sửa, được xem xét thấy phù hợp với tình hình thực tế mới có thể đăng ra. Có lúc để viết tốt một bài tường thuật, A Ngọc phải đi đi về về địa ngục nhiều lần để xác minh nội dung. Vì vậy, sách này hoàn toàn khác với những sách khuyến thiện được viết qua phù kê hoặc nhập xác từng lưu hành ở dương gian, cũng khác với những trải nghiệm kỳ bí mà người ta thuật lại từ giấc mơ.

Thiên Đế hy vọng việc lần đầu tiên cho phép tôi, Thượng Quan Ngọc Hoa, công khai tình hình địa ngục

với thế gian, có thể cảnh tỉnh người đời tu tâm dưỡng tính, từ nay không còn phạm giới, phạm tội, nhất định sẽ giảm mạnh khả năng phải vào địa ngục chịu hình phạt khi hết tuổi thọ. Nếu có thể lần lượt truyền lời cho nhau về những thực cảnh địa ngục này, giúp nhiều người đời tỉnh ngộ hơn, bỏ tà theo chính, siêng năng làm lành tích phước, thì có thể tránh được quả báo của những nhân ác dẫn đến địa ngục đã gieo trước kia, chuyển sinh vào nơi có phước, hoặc được chuyển từ thân nữ sang thân nam. Dĩ nhiên, tình hình cụ thể cần do chư Phật, Bồ Tát và nhân quả định đoạt.

Trong mỗi sinh mệnh, nhất định đều có những bậc thang hướng về ánh sáng, dành cho chúng sinh hữu tình thật lòng sám hối vững bước đi lên, để chúng sinh hiểu rằng gieo nhân lành được quả lành, gieo nhân ác chịu báo ác. Nhân quả báo ứng như bóng theo hình, chẳng phải không báo, chỉ là chưa đến lúc!

Một thời gian trước, Phật khai thị cho A Ngọc, bảo A Ngọc đến tham quan địa ngục rồi trở về viết bài, giúp đại chúng hiểu rõ nhân quả, thọ trì giới luật thanh tịnh. Người chưa giữ giới thì hãy nghiêm túc giữ giới; người đã giữ giới cần tiến thêm một bậc, không ngừng nâng cao bản thân để làm nhiều việc lợi ích cho đại chúng hơn.

A Ngọc là một đệ tử Phật đã quy y Tam Bảo, thọ trì năm giới, rất vinh hạnh được Phật từ bi cho thử đảm nhận công việc này. «Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện» nói: “Nếu không nhờ thần lực, thì phải do nghiệp lực.”

Thật ra, nếu không được Phật lực gia hộ, A Ngọc vốn chưa đủ phước đức và trí tuệ để gánh vác nhiệm vụ thiêng liêng này. Nhưng tôi sẽ hết sức trân trọng, sẽ dốc toàn lực để hoàn thành sự sắp đặt từ bi của Phật.

Có câu nói rằng: “Người hoằng pháp là Bồ Tát, người hộ pháp là Phật.” Thật ra, tất cả mọi công đức đều bắt nguồn từ Phật. Phật đã âm thầm sắp đặt và gia trì rất nhiều, rất nhiều, chỉ là chúng ta đều không hay biết. Vì vậy, đại chúng phải nỗ lực giữ giới để báo ân Phật, ân thầy!

Đệ tử hổ thẹn Thượng Quan Ngọc Hoa kính viết

1/ Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» (I) — Nhờ thần lực Như Lai lên cõi trời Ba Mươi Ba

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Nương hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

A Ngọc kính hỏi phán quan: “Khi Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương, tấu trình Thiên Đế, muốn biên soạn cuốn «Âm luật vô tình» để khuyên hóa nhân gian, xin hỏi Thiên Đế đã khai thị những gì?”

Phán quan nói: “Ta đang có công vụ cần lên thiên giới bẩm báo với Thiên Đế! Vậy sẽ đưa cô cùng lên thiên giới bái kiến Thiên Đế!”

Tôi vui mừng cảm tạ phán quan, rồi chúng tôi bay lên thiên giới. Khi bay đến độ cao cách mặt đất nhân gian khoảng 6000 mét, tôi đã cảm nhận rõ một sự thanh tịnh, yên ổn, thấy một số thiên nhân đang bay, cũng thấy cả cung điện và nhà cửa. Cung điện, nhà cửa trên thiên giới phát sáng, tinh xảo, đẹp đẽ, không như nhà cửa ở nhân gian không có ánh sáng rực rỡ ấy.

Giờ chúng tôi đến trước cổng một cung điện lớn, phía trên cổng có ba chữ lớn “Đế Thích Thiên”. Hai vị thiên tướng cầm binh khí, dáng vẻ rất vạm vỡ, uy nghiêm. Họ dường như biết hai chúng tôi, mỉm cười đón tiếp rất lễ độ. Phán quan báo rằng chúng tôi muốn bái kiến Thiên

Đế. Hai vị thiên tướng nói Thiên Đế vừa dặn, nếu chúng tôi đến thì không cần bẩm báo nữa, có thể vào thẳng. Khi hai vị thiên tướng đứng dạt sang hai bên, cửa tự động mở ra, chúng tôi đi vào trong.

Cung điện này không chỉ rộng lớn mà còn đặc biệt trang nghiêm, sáng lấp lánh. Tôi đã thấy các thiên nữ; vị nào cũng có dung mạo xinh đẹp, khí chất phi phàm, ngay cả Hoa hậu Thế giới đẹp nhất nhân gian đến đây cũng lập tức lu mờ. Thân thể thiên nhân cũng do hóa sinh[1], nhưng cảm giác khác hẳn cõi địa ngục. Các thiên nhân tự tại, nhẹ nhàng, ai trông cũng vui vẻ, hạnh phúc; thiên giới không có bất kỳ đau khổ nào. Y phục của thiên nhân nhẹ nhàng bay phất phới, không thấy dấu đường may, đúng là áo trời không đường khâu. Khi đến thiên giới, tôi cảm thấy nhân gian thật quá ô uế; khi xuống địa ngục, tôi lại cảm thấy nhân gian thật quá tốt đẹp. Vì vậy, con người chúng ta vẫn cần luôn hướng lên cao, càng lên trên càng thanh tịnh, càng xuống thấp càng đau khổ.

Một vị thiên nữ đến dẫn chúng tôi đi tiếp, quả thật cung điện quá rộng lớn. Giờ phía trước xuất hiện một đại điện vàng son lộng lẫy, chúng tôi bước vào. Thiên nữ bẩm báo với Thiên Đế rằng phán quan địa ngục cùng dân nữ dương gian Thượng Quan Ngọc Hoa đến bái kiến.

Vị ngồi ở chính giữa, nơi cao nhất trong đại điện chính là Thiên Đế. Thiên Đế có tướng hảo trang nghiêm, từ bi, đầu đội vương miện kiểu Trung Hoa thời cổ; mũ có hình chữ nhật, phía trước và sau có những dải rủ xuống. Dung mạo Thiên Đế khiến người nhìn thấy sinh lòng

kính phục! Y phục Thiên Đế tỏa ra bảy sắc nhè nhẹ, dịu dàng. Tuy có bảy màu nhưng không hề chói mắt, lại có chiều sâu và các lớp rất rõ, nhìn vào cảm thấy tự tại, nhẹ nhàng. Ánh sáng từ tâm Thiên Đế có thể bao trùm toàn bộ thiên giới.

Phán quan hành lễ bái kiến Thiên Đế, tôi cũng quỳ trong đại điện, cúi đầu lễ bái Thiên Đế. Lúc ấy, giọng nói từ bi của Thiên Đế cất lên: "Thượng Quan Ngọc Hoa, hãy đứng dậy. Có phải cô muốn hỏi trẫm nghĩ thế nào về việc âm phủ biên soạn «Âm luật vô tình» không?"

Màu sắc y phục của Thiên Đế đang thay đổi! Vừa rồi còn là bảy sắc, nay đã chuyển thành màu trắng, trắng ngà, xanh lục nhạt, vàng kim. Áo trời không đường khâu đã tiết kiệm được biết bao thời gian cắt may, lại còn có thể biến đổi theo ý muốn, thật không thể nghĩ bàn!

Tôi nói: "Vâng! Dân nữ muốn kính hỏi Thiên Đế về nguyên do biên soạn cuốn «Âm luật vô tình»."

Thiên Đế cảm khái nói: "Trong chúng sinh ở nhân gian và tam ác đạo, ngoài một số rất ít là chư Phật, Bồ Tát từ các cõi khác nương nguyện giáng xuống nhân gian để độ hóa những chúng sinh khổ nạn có duyên với mình, toàn bộ chúng sinh còn lại ở bên dưới thiên giới đều là thần dân của trẫm. Từ khi họ sa xuống nhân gian, theo dòng lưu chuyển ở nhân gian, tập tính bị ô nhiễm, họ ngày càng xa thiên giới, số người có thể trở lại quê nhà thiên giới thành công cũng ngày càng ít. Những ý niệm bất thiện mà chúng sinh nhân gian phát ra mỗi ngày đã phá hoại nghiêm trọng môi trường cư trú của thiên giới,

khiến cung điện của trẫm trở nên tối tăm, mất vẻ rực rỡ. Đến những năm gần đây, lòng người đột ngột biến đổi dữ dội, coi thường nhân quả, xem tà dâm là hành vi hợp thời, khiến một luồng dâm khí cực kỳ tà ác xông thẳng lên mây như lưỡi kiếm sắc, mây khí độc hại tột độ bao phủ thiên giới. Nếu cứ tiếp diễn như thế, chẳng bao lâu nữa chúng sinh nhân gian sẽ toàn bộ đọa xuống địa ngục.

Đúng lúc trẫm đang suy nghĩ cách giải quyết đại kiếp nạn này của nhân gian, Đại đế Phong Đô gửi một công văn khẩn của âm phủ, đồng thời dâng tấu xin chỉ thị, trình bày rằng địa ngục đã chật kín, nhân viên cũng thiếu nghiêm trọng, nên quyết định tiết lộ rộng rãi thiên cơ, muốn tìm một người dương gian thích hợp đến tham quan địa ngục rồi biên soạn sách, đặt tên là «Âm luật vô tình», lưu hành ở nhân gian nhằm cứu vãn thế đạo, thanh lọc lòng người. Vì thế, trẫm thỉnh Phật, bậc phước tuệ viên mãn, tìm cho trẫm một người tu đạo thích hợp ở dương gian, nhất định phải đến tham quan địa ngục trong trạng thái tỉnh táo, rồi trở về dương gian viết sách về thực cảnh đã thấy, đã nghe. Vì vậy, cô phải gánh vác tốt công việc thiêng liêng này, không phụ sứ mệnh trẫm giao cho cô!

Nguyên quán của tất cả chúng sinh đều ở thiên giới. Nay các ngươi đã được phân hộ tịch xuống nhân gian; những người đọa địa ngục cũng được phân hộ tịch như vậy. Địa ngục giống như một nhà tù giam giữ chúng sinh, đợi đến khi chúng sinh thật lòng sám hối, sửa lỗi thì sẽ

trở về thiên giới. Chữ 'âm' trong «Âm luật vô tình» chỉ âm gian địa phủ; 'luật' là luật Phật, luật trời, luật đất và luật người. Nếu chúng sinh nhân gian vi phạm giới luật, pháp luật thì nhất định phải đọa vào địa ngục nơi âm gian, chịu quả báo vô tình mà mình đáng nhận. Vì vậy, người theo điều thiện khi còn sống nhất định sẽ không đọa lạc; với người gây nghiệp ác, âm luật nhất định vô tình. Muốn tránh quả báo vô tình của âm luật, mọi người phải làm lành, thanh lọc tâm, tu đạo, sinh mệnh cũng nhất định có thể thăng hoa lên thiên giới.

Trẫm đã cử thiên nhân hộ trì cô viết bộ bảo điển «Âm luật vô tình» này. Mong cuốn «Âm luật vô tình» sớm được xuất bản, lưu hành ở nhân gian, thanh lọc lòng người, để chúng sinh đều có thể trở về quê nhà thiên đình đúng kỳ hạn.

Nếu có người dương gian sau khi đọc bộ bảo điển này lại tiếp tục in lại, truyền bá, thì mọi thiện nguyện họ cầu xin, trẫm đều sẽ cử thiên nhân có duyên với họ đến giúp họ hoàn thành. Mong chúng sinh thấu hiểu dụng ý của trẫm! Thượng Quan Ngọc Hoa, cô hãy ăn trái cây này đi!"

Tôi vui mừng đón lấy bằng hai tay nhưng chưa ăn, trong lòng đang nghĩ mình nên tặng lễ vật gì cho Thiên Đế đây?

Tiếp đó, tôi nghe Thiên Đế nói: "Sao cô không ăn?"

Tôi đáp với lòng biết ơn: "Xin được mang món quà Thiên Đế ban về nhân gian cho cha già dùng!"

Thiên Đế nói: “Tấm lòng hiếu thảo của cô đáng khen, nhưng cha cô hiện chưa đủ phước báo để ăn trái cây này, cô hãy ăn trái tiên này đi! Viết tốt cuốn «Âm luật vô tình» rồi lưu hành ở nhân gian chính là lễ vật tốt nhất đối với trẫm!”

Thế là tôi mang lòng biết ơn ăn trái tiên ấy. Trái tiên này không chỉ trông tươi mọng, sau khi ăn xong còn để lại trong miệng vị ngọt thanh thuần khiết, cả người nhẹ nhàng, khoan khoái. Ở nhân gian, quả thật tôi chưa từng ăn trái cây ngon nào ngọt thanh thuần khiết đến thế! Thân thể A Ngọc lập tức tràn đầy sức lực! Trở về, tôi phải nghiêm túc viết lại thật tốt những điều đã thấy, đã nghe, cảm tạ sự quan tâm, chăm sóc của Thiên Đế.

“A Di Đà Phật! Thảo dân Thượng Quan Ngọc Hoa xin bái tạ Thiên Đế! Thảo dân xin cáo lui!”

Cuối cùng phán quan cũng có thể bắt đầu công việc của mình, tôi đã chiếm mất rất nhiều thời gian của ông.

Cảm tạ phán quan! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Nếu không phải vội trở về viết bài, ở thiên giới thanh tịnh như thế này, tôi thật muốn ngồi xuống tu thiền định một lúc. Nhưng thời gian gấp gáp, vẫn phải nương hoa sen trắng trở về trước!

2/ Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» (II) — Lại đến khấu kiến vị thống soái tối cao của âm phủ, Đại đế Phong Đô

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Nương hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

“Kính hỏi phán quan, A Ngọc muốn biết việc âm phủ biên soạn bộ sách «Âm luật vô tình» này ban đầu đã khởi sự như thế nào?”

Phán quan nói: “Một thời gian trước, địa phủ chúng tôi đã tổ chức một cuộc họp khẩn. Các Diêm Vương của mười hai điện cùng toàn thể quan viên đều nhận được một thông báo khẩn bằng công văn âm phủ do Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương, ban hành. Vị thống lĩnh tối cao tại địa phủ chúng tôi là Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương. Minh Quân Diêm Vương chỉ có một vị, bên dưới còn có các Diêm Vương của mười hai điện. Trước đây địa ngục chỉ có mười điện với mười vị Diêm Vương, nhưng nay ở khu vực địa ngục mới xây thêm lại có thêm hai vị Diêm Vương. Các Diêm Vương của mười hai điện này gồm tổng cộng mười hai vị, mỗi vị thống lĩnh các địa ngục lớn nhỏ thuộc điện mình, và cả mười hai vị Diêm Vương ấy đều tuân lệnh Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương.

Nội dung thông báo khẩn trong công văn âm phủ là: Minh Quân Diêm Vương thấy địa ngục đã quá chật kín, hiện vẫn đang không ngừng xây thêm địa ngục mới, quan viên và nhân viên địa phủ đã thiếu hụt nghiêm trọng, lại không nỡ nhìn chúng sinh dương gian liên tiếp đọa xuống địa ngục, nên dâng tấu lên Thiên Đế xin chỉ định một người dương gian giữ giới thanh tịnh, đến tham quan hình phạt địa ngục rồi trở về dương gian viết sách, đặt tên là «Âm luật vô tình». Mục đích là thanh lọc lòng người, cứu vãn tâm tính của chúng sinh lầm đường, khiến họ làm lành tích đức, có thể an hưởng trọn tuổi thọ tự nhiên bình thường, khi hết tuổi thọ được siêu thăng, tránh đọa địa ngục. Người dương gian ấy chính là cô, Thượng Quan Ngọc Hoa, mang trên mình lệnh bài do âm phủ cấp, có thể tự do ra vào địa phủ trong thời gian viết sách. Âm phủ đặc biệt cử một phán quan đón dẫn Thượng Quan Ngọc Hoa, tức A Ngọc, tham quan địa ngục và giải đáp các câu hỏi của cô. Nếu gặp lúc phán quan bận không thể thu xếp, tất cả quan viên địa phủ đều phải giúp đỡ Thượng Quan Ngọc Hoa. Vì địa ngục thật sự quá rộng lớn, cần rất nhiều thời gian mới tham quan hết, nhưng cuốn «Âm luật vô tình» cần sớm được lưu hành rộng rãi ở nhân gian, nên mọi người tùy tình hình mà giới thiệu những trường hợp vong linh có tội tương đối tiêu biểu để cô phỏng vấn.

Thông báo khẩn trong công văn âm phủ có nói rằng, A Ngọc, cô dùng công phu thiền định phân thân đến tham quan địa ngục trong trạng thái hoàn toàn tỉnh táo.

Hy vọng sau khi cuốn «Âm luật vô tình» xuất bản, số chúng sinh đọa vào địa ngục mỗi ngày có thể giảm mạnh, qua đó cũng giảm bớt khối lượng công việc hiện đang quá tải hằng ngày của chúng tôi. Nay tất cả quan viên và nhân viên địa phủ chúng tôi đều vô cùng bận rộn, nhưng chỉ cần cô đến, chúng tôi nhất định sẽ dành thời gian tiếp đón, cung cấp mọi thông tin cô cần. Nhân duyên biên soạn «Âm luật vô tình» bắt nguồn từ mệnh lệnh của Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương. Nếu cô muốn biết thêm chi tiết, ta sẽ đưa cô đi bái kiến Minh Quân Diêm Vương, ngài sẽ giải đáp cho cô."

"Vâng! A Ngọc thật vô cùng cảm tạ phán quan!"

Chúng tôi bắt đầu đi về phía trước. Địa ngục thật rộng lớn, mỗi lần tham quan lại đi một con đường khác. Mong tất cả hữu tình đều đừng đọa xuống địa ngục! Nếu có đến địa ngục thì hãy đến vì nương nguyện cứu độ chúng sinh!

Theo hướng chúng tôi đang đi lúc này, không có tiếng kêu đau đớn, cũng không có cảm giác sợ hãi. Phía trước có cầu nhỏ, nước chảy và một khoảnh rừng nhỏ, cảm giác rất dễ chịu. Phán quan nói đây là nơi Diêm Vương của âm phủ cư ngụ; nơi chúng tôi sắp đến là phòng họp để Diêm Vương tiếp kiến các quan và bàn việc. Thật ra nơi ở của các quan âm phủ cũng khá tốt, họ cũng có một số phúc lợi như quan lại ở nhân gian. Đi thêm về phía trước có một ngôi nhà lớn. Cách bài trí bên trong vẫn mang đôi nét thanh nhã thời xưa. Ở nơi cao nhất trong đại sảnh có một tấm hoành phi đề bốn chữ lớn: "Chính

Đại Quang Minh"; Minh Quân Diêm Vương ngồi ngay bên dưới tấm hoành phi. Trên hai vách treo một số bức tranh vẽ những người ăn mặc theo lối xưa đang làm việc thiện. Một số quan âm phủ ngồi ở hai bên. Đại đế Phong Đô, tức Minh Quân Diêm Vương, đang cùng các quan bàn về công trình xây thêm địa ngục, quả thật vô cùng bận rộn!

Lúc ấy, tôi lập tức quỳ xuống thưa: "Dân nữ Thượng Quan Ngọc Hoa từ dương gian xin khấu kiến Đại đế Phong Đô Diêm Vương! Cảm tạ Đại đế Phong Đô biên soạn sách Âm luật vô tình, giúp dân nữ được mở mang kiến thức, tiêu nghiệp, vun bồi phước đức. Dân nữ xin hỏi Đại đế Phong Đô, do nhân duyên gì mà ngài muốn biên soạn bộ sách Âm luật vô tình này?"

Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương, trả lời: "Thuở sơ cổ ở nhân gian, bản tính mọi người đều hiền thiện, giữ gìn năm giới, thực hành mười điều thiện. Khi ấy, âm dương trời đất cân bằng, cầu vồng rực sáng, ngũ cốc được mùa, nhân gian tràn đầy hòa khí, không có thiên tai hay tai họa do con người gây ra. Ai nấy đều an hưởng hết tuổi trời, khi hết thọ mạng thì trở về cõi trời. Nào ngờ căn tính con người không ngừng bị ô nhiễm, càng ngày càng sa đọa. Tập tính của con người từ vô thủy kiếp do dâm dục mà hình thành, khiến họ mãi luân hồi trong sáu nẻo. Vì hành vi, cử chỉ của con người ngày càng suy đồi, phá giới, làm mười điều ác, nên đến thời trung cổ, trời bắt đầu xây dựng địa ngục để trừng phạt,

giáo hóa những người dương gian sa đọa, phạm giới, cho họ tự xét lại mình trong địa ngục.

Khi ấy địa ngục rất nhỏ, người dương gian đọa xuống địa ngục cũng không nhiều. Theo sự ô nhiễm qua năm tháng, bản tính vốn thiện của con người thuở sơ cổ đã gần như hoàn toàn biến mất. Nay lòng người biến đổi dữ dội, khí tà ác từ ý niệm xông thẳng lên thiên đình; đặc biệt khí tà dâm càng phá hoại nghiêm trọng quy luật cân bằng tự nhiên của vũ trụ, khiến khí của trời đất vẩn đục, đến mức không còn phân biệt được trời với đất, âm dương từ lâu đã mất cân bằng. Người dương gian cần các yếu tố trong môi trường tự nhiên trên Trái Đất phối hợp cân bằng với nhau mới có thể an cư lạc nghiệp. Vào đầu kiếp, ai nấy đều có tâm địa hiền thiện, giữ năm giới, thực hành mười điều thiện, trời đất tràn đầy hòa khí. Sự hòa hợp ấy là do ý niệm của con người tương ứng với thiên nhiên, nên thiên nhiên đáp lại bằng thời tiết quang đãng, ngũ cốc được mùa, cầu vồng rực sáng. Nay ngũ cốc trên Trái Đất thất thu, các nơi xảy ra đủ loại thiên tai và tai họa do con người gây ra, bầu trời đen kịt, nhiệt độ có thể biến đổi rất lớn chỉ trong vài ngày; những điều ấy cũng do ác niệm trong lòng người biến động mạnh mà ra. Ý niệm vô tình vô nghĩa của con người chiêu cảm không khí lạnh tràn xuống dương gian; nếu ai nấy đều có tâm địa sáng trong thì sẽ chiêu cảm cầu vồng rực sáng.

Thiên tai liên tiếp xảy ra ở dương gian đã là một lời cảnh báo. Sau này sẽ còn nhiều thiên tai hơn nữa, không ngừng nối tiếp nhau kéo đến; bất cứ công nghệ nào của

loài người cũng không thể ngăn thiên tai giáng xuống. Điều có thể cứu độ chúng sinh không phải là công nghệ cao, mà là chân thành giữ năm giới, tu mười điều thiện, thật lòng sám hối những điều ác trước kia, tu đạo thanh tịnh. Nếu tình trạng suy đồi ấy cứ tiếp diễn, thiên nhiên trong vũ trụ tự có cách khôi phục cân bằng; nhân gian nhất định sẽ xảy ra thiên tai và tai họa do con người gây ra trên quy mô lớn, những người dương gian theo điều ác nhất định sẽ đọa địa ngục hết thảy.

Hiện nay địa ngục đã chật kín, công việc ở đây cũng quá tải nghiêm trọng. Ta không đành lòng nhìn nhân gian đi đến diệt vong, luân thường đạo lý suy đồi, nên mới tiết lộ nhiều thiên cơ, tâu xin Thiên Đế phái một người dương gian giữ giới thanh tịnh đến tham quan các hình phạt trong địa ngục khi đang tỉnh thức, rồi trở về dương gian viết sách khuyên hóa người đời bỏ ác theo thiện, sớm khôi phục ánh sáng linh tính vốn có.

Nếu người đời sau khi đọc sách Âm luật vô tình mà truyền nhau lưu hành, hoặc in lại để phát miễn phí, phổ biến rộng rãi, đồng thời tự thanh tịnh ý mình, thì tất cả thiện nguyện mong cầu đều được viên mãn. Âm phủ sẽ ghi một công đức đại thiện vào sổ sinh tử của người ấy; nhờ đó có thể được miễn những ác nghiệp địa ngục đã tạo trước kia, đến khi hết thọ mạng thì nương công đức đại thiện này mà lên cõi trời. Nếu ai phỉ báng hoặc cản trở việc lưu hành sách khuyến thiện Âm luật vô tình, âm phủ cũng sẽ ghi một ác nghiệp lớn vào sổ sinh tử của người ấy. Khi hết thọ mạng, họ sẽ vào địa ngục Gào Thét,

địa ngục Nhổ Lưỡi, địa ngục Móc Mắt cùng những địa ngục khác để chịu hình phạt; ngay cả khi chưa hết thọ mạng cũng phải chịu quả báo bệnh tật đau đớn rồi chết. Việc định án cụ thể phải căn cứ vào chi tiết hành vi phỉ báng hoặc cản trở lưu hành sách khuyến thiện Âm luật vô tình để quyết định phải chịu hình phạt nào. Nếu có nhiều chúng sinh tin theo lời phỉ báng ấy, người phỉ báng ngoài việc bị phán chịu hình trong các địa ngục kể trên còn phải bị đày vào đại địa ngục A Tỳ, khi ấy muốn thoát ra để tái sinh sẽ vô cùng khó!

Được rồi! Chúng tôi đang bận, hôm nay cô hãy về trước, ghi lại những điều ta vừa nói về nhân duyên xuất bản sách. Mong người đời khích lệ lẫn nhau, truyền lời cho nhau, gắng tu thân dưỡng tính, tích đức làm lành."

A Di Đà Phật! A Ngọc đảnh lễ cảm tạ Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương!

Chắp tay cảm tạ các vị phán quan và các quan! Nương hoa sen trắng trở về!

3/ Trực tiếp dự khán phiên xét xử tại điện thứ bảy

Cảm tạ sự gia trì của chư Phật, Bồ Tát, giúp chuyến đi địa ngục lần này vừa mở mang kiến thức cho tôi, vừa củng cố hơn nữa niềm tin vào việc giữ giới. Thật ra từ nhỏ tôi đã có những cảm ứng đặc biệt như thế này: một số việc sắp xảy ra hoặc sẽ xảy ra trong tương lai xuất hiện trong giấc mơ của tôi, cảm giác như mơ nhưng thật ra lại không phải mơ. Tôi có thể biết rõ linh hồn mình đã ra khỏi thân, còn nhìn thấy thân thể mình nằm trên giường. Những việc nhìn thấy khi linh hồn ra ngoài, tôi đều nhớ rõ. Thông thường, những việc như vậy về sau đều ứng nghiệm, hoặc là một lời gợi ý hay điều tương tự; tôi đã xử lý xong từ trước khi sự việc xảy ra.

Những chuyện trước kia đều liên quan đến bản thân tôi hoặc người nhà; lần này tương đối đặc biệt, tôi cần chia sẻ với tất cả chúng sinh hữu tình để mọi người biết tầm quan trọng của ý niệm. Đúng như câu nói: muốn người khác không biết thì trừ phi chính mình đừng làm. Hằng ngày có rất nhiều việc xảy ra quanh ta mà có lẽ mọi người đều không biết đó là việc làm sai. Chẳng hạn, một đôi vợ chồng hợp pháp, cả hai đều không ngoại tình, vậy mà cả hai vẫn phạm giới tà dâm. Vì sao? Vì họ không giữ những giới cấm về phi thời, phi địa, phi khí.

Tối hôm qua, tôi lại cảm thấy như đang nằm mơ, linh hồn ra ngoài và đi đến địa ngục. Vừa đến địa ngục, tôi đã cảm thấy âm khí rất nặng. Đàn ông, đàn bà ở đây đều đau khổ, kêu gào, phát ra những tiếng thét thê lương, không có nụ cười, không có tự do. Có người bị xích sắt trói thân, có người bị quỷ sai dùng dụng cụ hành hình kéo đi, bị đánh, bị đâm bằng chĩa và những cảnh tương tự. Trong địa ngục có quỷ sai, có phán quan; họ cũng không cười, rất nghiêm nghị, có người trông còn rất hung dữ. Chỉ một số quan âm phủ trông bớt dữ hơn, còn các quỷ sai khác đều có vẻ mặt hung ác. Địa ngục không có ánh nắng, khác với nhân gian; bầu trời xám đen, hơi ánh đỏ, rất khó diễn tả, mang lại một cảm giác hết sức khó chịu.

Lúc ấy, tôi đến điện thứ bảy của địa ngục, đúng khi âm phủ đang xét xử một nam hồn phạm tội tà dâm, và được phán quan cho phép vào dự khán. Giữa đại điện này có một vị chủ quản tên là Thái Sơn Vương ngồi xét xử. Ngài quản lý điện này; điện có 16 địa ngục nhỏ, đều do Thái Sơn Vương phụ trách. Vị đứng đầu địa ngục là Diêm La Vương; Diêm La Vương quản lý toàn bộ địa ngục, bao gồm 12 điện. Mỗi điện có một vị vương, mỗi vị điện vương phụ trách quản lý 16 địa ngục nhỏ. Bên cạnh Thái Sơn Vương có hai vị quan âm phủ, trong đó một vị là phán quan; còn có quỷ sai thi hành án cầm đại đao và xích sắt. Tất cả đều rất nghiêm nghị theo dõi phiên xét xử. Bầu không khí âm u, lạnh lẽo.

Lúc này, tôi thấy Thái Sơn Vương có vẻ rất dữ, đang thẩm vấn một nam hồn khi còn sống đã phạm tội tà dâm. Nam hồn ấy đang ngụy biện; Thái Sơn Vương đưa tay vạch một đường trong hư không, Nghiệt Kính Đài lập tức hiện ra. Nghiệt Kính Đài hiện lên các tội tà dâm của nam hồn thời trẻ: hành dâm với vợ và người tình ngoài hôn nhân, phạm các điều cấm phi thời, phi địa, phi khí, xem sách và đĩa khiêu dâm cùng những việc khác. Nam hồn sợ đến run cả người, quỳ xuống xin tha, nhưng đã quá muộn; Thái Sơn Vương đã ra lệnh cho quỷ sai áp giải ra ngoài, đến địa ngục Ôm Cột Đồng chịu hình.

Quỷ sai cầm đại đao dùng xích sắt kéo nam hồn rời đại điện đi chịu hình, tôi cũng theo sau để xem tình hình ra sao. Không xem còn đỡ, vừa nhìn thì, ôi! Thật đáng sợ. Các quỷ hồn trong địa ngục này đều kêu gào đau đớn, số lượng lại vô cùng đông. Tiếng thét thê lương của họ chưa từng ngừng lại, nỗi đau liên tiếp không dứt, hoàn toàn không có lúc nghỉ. Tôi thấy nam hồn vừa rồi vui vẻ đi về phía cột đồng, nhưng vừa ôm lấy đã lập tức kêu thét đau đớn. Tôi bèn hỏi phán quan vì sao. Phán quan nói nam hồn ấy vừa rồi nhìn cột đồng đỏ rực thành một mỹ nữ nên rất vui mừng, nhưng vừa ôm vào thì hóa ra cột đồng đang thiêu đốt toàn thân, vì vậy mới kêu gào đau đớn.

Tôi hỏi tiếp phán quan: phi thời, phi địa, phi khí nghĩa là gì? Hóa ra dù là vợ chồng chính thức cũng phải giữ những giới này, nếu không vẫn bị xem là phạm tội tà dâm. Phi thời nghĩa là vào ngày đản sinh của chư Phật, Bồ Tát, hoặc sáu ngày trai mỗi tháng và ba tháng trường

trai trong năm, phải kiêng việc phòng the. Vào những ngày ấy, chẳng hạn mùng một, mùng mười, ngày rằm hằng tháng cùng những ngày khác, Tứ Thiên Vương sẽ tuần sát nhân gian, ghi chép điều thiện ác, rồi trở về thiên đình báo cáo với Ngọc Đế. Phi địa nghĩa là chuyện chăn gối vợ chồng phải có chừng mực, ngoài giường của vợ chồng thì không được hành sự ở nơi khác, như phòng khách, nhà bếp, nhà vệ sinh, ngoài trời, trước Phật và những nơi tương tự. Phi khí nghĩa là ngoài cơ quan sinh dục, vợ chồng không được hành dâm ở các bộ phận khác; nếu không đều phải xuống địa ngục chịu khổ. Chịu hết khổ ở địa ngục rồi, họ còn phải đầu thai mang thân các loài vật như lợn, chó, uyên ương, rắn và những loài khác.

Ngày nay công nghệ phát triển, trên mạng có rất nhiều trang web khiêu dâm cũng không được xem; xem cũng tính là phạm giới, nhất định sẽ bị giảm phước, giảm thọ, cắt lộc. Dù chưa thực hiện bằng hành động, chỉ cần ý niệm vừa khởi lên, thần Câu Sinh đã lập tức ghi lại. Mỗi người đều có hai vị thần Câu Sinh: một vị ghi nghiệp ác, một vị ghi nghiệp thiện. Dĩ nhiên có người sẽ nói rằng cả đời chỉ quan hệ với một người bạn đời của mình thì làm như vậy không tính là ngoại tình; thật ra vẫn sai. Phán quan nói: “Làm người phải giữ gìn chân tinh khí; việc phòng the quá độ sẽ làm hao tổn chính khí của bản thân. Khi nam nữ hành dâm, còn phát tán tà khí, phá hoại chính khí giữa trời đất.” Nếu vợ chồng chính thức từng phạm những giới cấm về phi thời, phi địa, phi khí nói

trên, xin mau chóng sám hối, sửa lỗi, đồng thời chuyển lời này đến tất cả hữu tình ở nhân gian, để mọi người cùng giữ mình trong sạch, biết tự trọng, giữ lễ tiết, giữ luân thường, khiến chính khí giữa trời đất được cân bằng.

Nếu trước kia phạm phi thời, phi địa, phi khí là do bị người bạn đời hợp pháp ép buộc, trong lòng hoàn toàn không hưởng chút khoái lạc hành dâm nào, lại kịp thời sám hối, sửa lỗi, đồng thời lập nguyện từ nay về sau sẽ khuyên hóa người khác, thì được phép miễn chịu nỗi khổ trong địa ngục này. Nếu cố ý tìm kiếm khoái cảm mà phạm giới thì nhất định phải xuống địa ngục Ôm Cột Đồng chịu hình; hết quả báo ấy lại bị đày vào đường súc sinh, sau đó tái sinh ở nhân gian mang thân nữ hèn kém.

Tiếp theo sẽ nói về những hình phạt khác nhau đối với việc phạm giới tà dâm. Trước hết là nam nữ chưa kết hôn: nếu nam nữ độc thân chưa kết hôn vẫn còn đồng trinh — nam còn thân đồng nam, nữ còn thân đồng nữ, chưa mất trinh, chưa từng có hành vi tình dục với người khác giới — mà xem sách khiêu dâm hoặc trang web khiêu dâm thì đều tính là phạm tội tà dâm, sẽ bị giảm phước, giảm thọ và cắt lộc. Nếu chỉ xem một lần sẽ bị giảm thọ một tháng; nếu tiếp tục xem sẽ bị giảm thọ từ một năm trở lên. Nếu chỉ xem mà chưa thực hiện bằng hành động, kịp thời sám hối có thể làm nhẹ tội nghiệp.

Nếu chưa kết hôn mà có quan hệ tình dục trước hôn nhân, dù chỉ quan hệ với một người và sau này kết hôn với người ấy, cả hai vẫn bị tổn giảm phước báo vì không

giữ đúng lễ tiết. Nếu chưa kết hôn mà quan hệ tình dục bừa bãi, tức thường xuyên thay đổi đối tượng, hôm nay A, ngày mai B, ngày kia C — hiện nay rất thịnh hành chuyện đàn ông càng có nhiều bạn gái càng nở mặt, còn phụ nữ thì chung chăn gối với vạn người cùng những chuyện như vậy — thì khi mạng chung sẽ đọa vào địa ngục này, phải ôm cột đồng nung đỏ lâu hơn, sau đó luân hồi làm súc sinh, rồi tái sinh ở nhân gian để trả nợ đời trước. Nếu đã kết hôn mà có quan hệ ngoài hôn nhân thì phải căn cứ mức độ tổn hại để định thời gian chịu tội và mức nặng nhẹ; ít nhất phải ôm cột đồng nung đỏ 10.000 năm.

Nếu cưỡng hiếp, bày mưu khiến phụ nữ mất trinh tiết, hoặc phụ nữ ham dâm, thì khi mạng chung sẽ đọa vào địa ngục này 20.000 năm, sau đó còn phải đến địa ngục Gào Thét chịu quả báo 10.000 năm, rồi trở lại nhân gian trả nợ đời trước. Nếu phạm tà dâm, lại còn hãm hại người khác đến chết thì sẽ đọa vào địa ngục này 40.000 năm, sau đó trở lại nhân gian trả nợ đời trước.

A Di Đà Phật! Nếu có chỗ viết chưa tốt thì đó là lỗi của kẻ hậu học này, không liên quan đến lời chỉ dạy của phán quan. Cảm tạ sự gia trì của chư Phật, Bồ Tát đã giúp tôi đến tham quan địa ngục, có thể viết bài này để chia sẻ với mọi người. Nếu có công đức, xin hồi hướng công đức ấy đến tất cả chúng sinh khắp hư không pháp giới, nguyện cùng lìa xa dục vọng, giữ gìn giới luật thanh tịnh, cùng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

4/ Phán quan nói: “Đợi chết rồi mới sám hối thì đã quá muộn!”

Cảm tạ sức gia trì lớn lao của chư Phật, Bồ Tát đã giúp tôi một lần nữa đích thân đến địa ngục để mở mang kiến thức. Địa ngục lúc nào cũng cho cảm giác đau khổ, tăm tối, tràn đầy từ trường tiêu cực. Mong mọi người đừng vì tạo nghiệp mà đến địa ngục, nơi ấy thật sự khổ không sao nói xiết.

Thoắt chốc đã đến điện thứ bảy, nơi đang xét xử một nam hồn. Trông người ấy còn rất nhã nhặn, không biết phạm tội gì mà bị phán quan xử phạt nuốt viên đồng 500 năm. Xem kỹ mới biết khi còn sống, nam hồn này có một người vợ chính thức và hai người tình cố định. Sinh thời, người ấy thích hành dâm phạm các điều cấm phi thời, phi địa, phi khí; ba người bạn tình này vừa hay có thể thỏa mãn dục vọng của người ấy. Cả đời người ấy chỉ có ba người bạn tình này.

Lúc này, tôi nghe nam hồn tự bào chữa rằng vì sao người vợ chính thức được miễn hình phạt ôm cột đồng 500 năm, còn mình lại không được miễn hình phạt nuốt viên đồng 500 năm? Phán quan bèn nói: “Xem cảnh ghi lại!” Hóa ra năm xưa, khi nam hồn yêu cầu người vợ chính thức hành dâm theo cách phi khí, người vợ đã từ chối, còn khuyên đừng làm như vậy vì không hợp lễ. Người vợ chỉ phạm phi thời, phi địa khi hành dâm với

chồng, hơn nữa dục vọng của bà thấp, nên tội nhẹ hơn một chút, chỉ bị tổn giảm phước báo. Vì từ chối và khuyên chồng đừng hành dâm theo cách phi khí, bà lại tích thêm được một ít phước.

Tuy nam hồn không cưỡng ép người vợ chính thức, nhưng bên ngoài còn có hai người tình, đều cùng phạm cả ba tội tà dâm này. Phán quan nói: "Xét ngươi có lòng sám hối, lại hiếu thuận với cha mẹ, tận trung trong việc công, tuân thủ pháp luật, chỉ phạm ba tội tà dâm này, nên miễn cho ngươi 500 năm ôm cột đồng." Lúc ấy, nam hồn đã không còn lời nào đáp lại, bị quỷ sai đưa đến địa ngục Nuốt Viên Đồng. Quỷ sai vừa đẩy nam hồn vào, người ấy thấy người tình của mình đến liền lập tức bước tới. Thật ra đó là một con chim lớn, chiếc mỏ lớn của nó vừa đủ ngậm trọn cơ quan sinh dục của nam hồn; ngậm xong, nó giật về phía trước cho đứt lìa. Nam hồn đau đớn tột cùng, thét lên chói tai. Đến đây, vì cảnh tượng quá đẫm máu, tôi không thể xem tiếp nữa.

Sau khi ra khỏi điện, tôi thưa hỏi phán quan một số vấn đề về hình phạt đối với tội tà dâm. Theo lời phán quan, trước hết phải giữ chánh tri, chánh niệm, luôn nhắc nhở mình giữ thân trong sạch, biết tự trọng. Nếu có ý niệm tà dâm mà chưa hành động thì bị giảm phước một tuần; nếu xem ấn phẩm khiêu dâm, chỉ xem thôi cũng bị giảm phước, giảm thọ một tuần; thực hiện bằng hành động thì bị giảm phước, giảm thọ một tháng; nếu lần thứ hai lại thực hiện hành vi tà dâm thì bị giảm phước, giảm thọ hai tháng, cứ thế mà tính.

Nam nữ có quan hệ tình dục trước hôn nhân đều bị giảm phước, giảm thọ. Mỗi trường hợp cụ thể khác nhau, nhưng có thể phân chia sơ lược thành ba loại.

Thứ nhất, cả đời chỉ có một người bạn tình, người kia có dục vọng thấp, và về sau kết hôn với người ấy. Trường hợp này nếu không phạm những giới cấm về phi thời, phi địa, phi khí thì chỉ bị giảm phước báo, cũng có thể sớm sám hối để tiêu nghiệp.

Thứ hai, trước và sau hôn nhân chỉ có một người bạn tình, nhưng phạm những giới cấm về phi thời, phi địa, phi khí, lại có dục vọng cao, thì cả trước lẫn sau hôn nhân đều bị giảm phước, giảm thọ. Khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục ôm cột đồng 500 năm, nuốt viên đồng 500 năm. Nếu sám hối khi còn sống thì sức sám hối sẽ mạnh hơn, lại hết sức khuyên người khác đừng phạm, lấy công bù lỗi, thì có thể được miễn quả báo địa ngục.

Thứ ba, cả trước và sau hôn nhân đều phạm tà dâm bừa bãi, dục vọng đặc biệt nặng nề, suốt ngày sống say sưa, mê muội, thì ngay đời này nhất định bị giảm phước, giảm thọ. Khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục ôm cột đồng, nằm giường sắt, nuốt viên đồng cùng các hình phạt khác; ở mỗi địa ngục phải chịu ít nhất 10.000 năm, tùy trường hợp cụ thể mà phán định. Sau khi hết quả báo địa ngục, lại bị đày vào đường súc sinh; có người chịu quả báo làm uyên ương, có người đầu thai làm chó, rắn và những loài khác.

Hiện nay, loại thứ ba chiếm số lượng nhiều nhất trong địa ngục; hơn nữa, địa ngục hiện đã được mở rộng

rất nhiều so với trước. Ở nhân gian hiện có rất nhiều người thuộc loại thứ ba, về sau đều phải đến địa ngục chịu quả báo.

Phán quan nói tiếp, khi người nữ có kinh nguyệt, vợ chồng tuyệt đối không được giao hợp; khi mang thai và cho con bú cũng không được giao hợp, nếu không sẽ tổn giảm phước báo. Hơn nữa, giao hợp trong kỳ kinh nguyệt sẽ thu hút đủ loại quỷ Nuốt Tinh Huyết đến hút máu. Mỗi lần hành dâm đều có quỷ Nuốt Tinh Khí đến hút tinh khí, sau đó khiến thân thể con người phát bệnh và gặp nhiều vận rủi.

Phán quan còn cho biết phụ nữ mặc quần áo quá hở hang vào mùa hè cũng bị giảm phước một tuần, vì khiến người khác giới khởi niệm tà dâm. Nghe lời phán quan, tôi cảm thấy việc khởi tâm động niệm thật quá quan trọng. Hóa ra trong cõi vô hình thật sự có quỷ thần phụ trách giám sát, ghi chép hành vi của chúng ta!

Vô cùng cảm tạ phán quan đã tiết lộ thiên cơ, cho biết những điều quan trọng này, xin đảnh lễ từ biệt tại đây! Nguyện tất cả hữu tình trong thiên hạ đều tu phạm hạnh thanh tịnh, không phải chịu khổ địa ngục.

5/ Quả báo thảm khốc trong đại địa ngục do hành vi thủ dâm, phán quan tiết lộ hết thiên cơ!

Chư Phật, Bồ Tát cứu độ chúng sinh cũng như biển cả không thể rời những con sóng, không hề gián đoạn, niệm niệm nối nhau, sóng sóng tiếp nối. Nguyện hữu tình trong thiên hạ thấu hiểu nhiều hơn, làm tròn bổn phận, giữ năm giới để giữ được thân người, giữ mình trong sạch, biết tự trọng. Mong kẻ hậu học này cũng có thể noi theo tâm đại từ bi của chư Phật, Bồ Tát, không ngủ không nghỉ, phụng sự đông đảo chúng sinh. Hôm qua, tôi lại nương Phật lực đến địa ngục một chuyến.

Đảnh lễ cảm tạ Phật lực gia trì! Vừa niệm một câu Phật hiệu đã đến địa ngục khổ đau. Nếu không có Phật lực gia trì và vòng hào quang bao quanh, chắc chắn tôi sẽ rất mệt. Từ trường tiêu cực trong địa ngục cuồn cuộn như núi đổ biển trào, không hề ngừng dứt. Ở nhân gian, nếu mưa suốt bảy ngày liên tiếp, trời âm u lại thêm bị cảm, tôi tin đã có nhiều người than thật khổ. Ngày nào cũng mưa dầm, người lại đau bệnh, đầu nặng chân nhẹ mà vẫn phải đi làm. Thật ra nỗi khổ trong địa ngục ít nhất cũng gấp hàng trăm, hàng nghìn lần so với nhân gian, và nỗi khổ ấy không hề gián đoạn. Nghe thấy tiếng

thét rồi, cả những tiếng rên rỉ đau đớn nữa! Hãy lần theo tiếng ấy đến xem!

Ôi! Rất nhiều nam hồn trần truồng đang bị những con rắn hai đầu trông mềm nhũn, phát ra ánh lửa đỏ rực, quấn quanh. Cảnh mà các nam hồn nhìn thấy là mỹ nữ đang vuốt ve mình, nhưng khi rắn hai đầu vừa chạm đến cơ quan sinh dục của nam hồn, nó lập tức cắn đứt, khiến nam hồn đau đến gào điên cuồng rồi ngất lịm. Rắn hai đầu thổi một hơi, nam hồn ấy lập tức tỉnh lại, cơ quan sinh dục đã bị hủy hoại cũng bỗng nhiên nguyên vẹn không chút tổn thương. Lúc này, rắn hai đầu lại phóng ánh lửa đỏ rực, lặp lại cảnh đau đớn vừa rồi. Thật không muốn xem tiếp nữa, trong lòng khó chịu biết bao!

Ở đây có rất nhiều nam hồn như vậy, tất cả đều chịu nỗi khổ lớn này. Tôi đến thưa hỏi phán quan địa ngục rằng vì sao họ phải chịu quả báo ấy. Phán quan nói đây là một trong những quả báo địa ngục dành cho người lúc sống thích thủ dâm. Quả báo rắn lửa hai đầu phải chịu suốt 10.000 năm tính theo thời gian địa ngục! Đây là một trong những ác báo của việc thủ dâm thông thường.

Còn có một loại ác báo do thủ dâm phải chịu 20.000 năm. Khi còn sống, vì tìm kiếm kích thích giác quan mà dùng nước đá, nước ấm, ớt, chất bôi trơn và những thứ tương tự, hoặc những đồ vật mình ưa thích, để tự thủ dâm, tà dâm hoặc dạy người khác làm như vậy, thì khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục Băng Lửa Năm Tầng này.

Tôi thưa hỏi vì sao thủ dâm lại bị xử nặng đến vậy, ngay cả người phạm nhẹ cũng phải chịu 10.000 năm?

Phán quan nói rằng thủ dâm đặc biệt làm tổn hại thân thể, bại hoại đức hạnh, hao tổn ba báu của thân người là tinh, khí, thần, cũng tương đương với việc hết sức bất hiếu với cha mẹ. Cũng như tự sát, tuy không xâm hại người khác, nhưng giết chính mình vẫn là giết một sinh mạng, nên bị xử phạt nặng. Những chúng sinh thích thủ dâm thường phạm với tần suất cao, lặp đi lặp lại. Khi còn sống, thủ dâm lần đầu thì bị giảm thọ, tổn phước nửa tháng; lần thứ hai thì bị tổn phước, giảm thọ một tháng; khi hết thọ mạng sẽ bị đày xuống địa ngục chịu quả báo. Nếu khi còn sống hết lòng sám hối, có thể được miễn nỗi khổ vào địa ngục khi hết thọ mạng, nhưng phải xét từng trường hợp thực tế.

Phán quan hỏi tôi có muốn tham quan địa ngục Băng Lửa Năm Tầng không. Tôi nghĩ cũng được, cứ đi xem thử.

Nơi đây còn tàn khốc hơn địa ngục Rắn Lửa Hai Đầu rất nhiều. Ở đây có rất nhiều dụng cụ, phải nói là rất nhiều hình cụ mới đúng. Các hình cụ trong suốt, hơi ngả trắng, có dạng tròn nhọn sắc bén, trông vô cùng lạnh buốt và sắc nhọn. Vừa chạm vào linh hồn nam, hình cụ bằng băng lập tức làm bộ phận sinh dục đông cứng, đứt lìa và vỡ vụn; vừa bị đông cứng đứt lìa thì lại lập tức khôi phục nguyên vẹn.

Chịu xong hình phạt bằng băng, họ lập tức tiếp tục chịu quả báo núi lửa đè xuống, không ngừng nghỉ. Hình phạt núi lửa đè xuống này là do khi thủ dâm, tà dâm, họ thích dùng nước ấm, ớt và những thứ tương tự để trợ dâm. Một hình cụ đỏ rực như lửa, giống một ngọn núi

nhỏ, lao thẳng vào linh hồn nam. Nó như được làm riêng theo số đo, có một chốt vừa khít ở vị trí bộ phận sinh dục, đè chặt bộ phận sinh dục khiến nó nóng rực, cháy đứt. Khắp nơi lại vang lên tiếng thét và tiếng rên đau đớn; các nam hồn ngất lịm. Sau đó, do nghiệp lực, họ lại tỉnh dậy, khôi phục nguyên vẹn rồi tiếp tục chịu phạt, cứ thế lặp đi lặp lại. Thật quá đau đớn, quá đáng thương!

Tối nay, cảnh tượng ở địa ngục này khiến tôi quá buồn nôn. Phán quan cho biết địa ngục này mới được xây dựng mà vẫn chưa đủ chỗ, còn phải xây thêm. Chốn nhân gian có quá nhiều chúng sinh thuộc loại này; khi hết thọ mạng, họ sẽ vào địa ngục này chịu quả báo.

Ngoài ra, tôi còn thấy đang xây thêm nhiều địa ngục thẩm mỹ, dành riêng cho những người mở thẩm mỹ viện, nâng ngực cho phụ nữ, phẫu thuật thu hẹp vùng kín và những việc tương tự. Nhiều công ty thẩm mỹ hoặc trung tâm y tế làm ăn bất chính chuyên khiến phụ nữ chìm đắm trong dục vọng, tà dâm, phạm giới. Khi còn sống, những người kinh doanh, cung cấp các dịch vụ thẩm mỹ tại các cơ sở bất chính nói trên bị tổn phước, giảm thọ; khi hết thọ mạng thì vào địa ngục này chịu quả báo 10.000 năm.

Phán quan biết tôi có điều muốn hỏi; thực ra chúng tôi giao tiếp bằng ý niệm. Tôi muốn hỏi vì sao hành dâm phi địa cũng phạm giới. Phán quan liền cho tôi xem một đoạn phim.

Hóa ra ở ngoài trời, trong nhà vệ sinh hoặc vào những đêm sấm chớp đan xen, có rất nhiều loài quỷ hay

tinh linh đến hút tinh khí hoặc phi tinh phụ thể[2]. Nếu lúc ấy hành dâm ở nơi không thích hợp thì không tốt cho bản thân, lại còn phá hoại từ trường chính khí của thiên nhiên, trăm điều hại mà không một điều lợi. Vì vậy, những chúng sinh vi phạm phải tự chịu khổ báo.

Trước khi tôi rời đi, phán quan căn dặn: “Lần này, cô nhờ Phật lực đến đây, lại được Thánh thượng của ta ở thượng giới cùng Diêm Vương ân chuẩn, lệnh cho bản quan giải thích tình hình thực tế ở địa ngục. Có thể nói là đã tiết lộ hết thiên cơ, là việc có một không hai. Mong cô trở về dương gian truyền lời, cảnh tỉnh người đời đừng tiếp tục phạm tà dâm, làm tổn hại luân thường, bại hoại đức hạnh, tự tạo địa ngục, đồng thời làm tăng rất nhiều công việc ở đây và thiên tai, nhân họa nơi dương gian. Cô thấy diện mạo bản quan đáng sợ đến thế này; mong người đời sau khi chết không phải gặp ta, được như vậy thì thật vô cùng may mắn!”

Trong muôn điều ác, dâm đứng đầu! Tại đây, tôi bái biệt phán quan, cảm tạ phán quan đã chỉ dạy, hẹn ngày gặp lại.

6/ Quả báo 100.000 năm trong đại địa ngục của khách mua dâm

Cảm tạ Phật đã ban cho tôi được nương hoa sen trắng lên đường. Sao hôm nay cảm giác ở địa ngục lại khác, có phải đi nhầm đường rồi không? Bình thường địa ngục âm khí nặng nề, hôm nay lại có một luồng ánh sáng vàng rất mạnh, là Phật quang khiến tôi rất dễ chịu. Ngẩng đầu nhìn, hóa ra là Bồ Tát Địa Tạng Vương Đại Nguyện. Tôi gần như rơi nước mắt, lập tức phủ phục năm vóc sát đất đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng Vương.

Bồ Tát Địa Tạng Vương khai thị rằng tôi phải biết trân quý thân người, làm tốt công việc có ý nghĩa này; phải nghiêm túc truyền bá Chánh pháp, tiết lộ những nỗi khổ ở địa ngục, trở về răn nhắc chúng sinh nơi nhân gian, khiến họ cải tà quy chính, bỏ ác theo thiện. Tôi vui mừng thưa lại với Bồ Tát rằng tôi nhất định sẽ dốc hết khả năng, y giáo phụng hành.

Trước tiên, tôi chắp tay hành lễ với phán quan! Hôm nay tôi muốn thưa hỏi phán quan: “Quả báo của khách mua dâm, gái mại dâm và người môi giới mại dâm.”

Phán quan nói với tôi rằng khách mua dâm chia làm hai loại:

Loại thứ nhất là không kiềm chế được nhu cầu sinh lý, vợ chính không thể đáp ứng, nên định kỳ tìm một gái mại dâm cố định để hành dâm. Khi còn sống, mỗi lần phạm tội thì bị tổn phước, giảm thọ một tháng; khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục tà dâm tương ứng với tội đã phạm để chịu quả báo. Thời gian chịu quả báo phải căn cứ vào từng trường hợp cụ thể, nhưng thông thường phần lớn hình phạt là 800 năm.

Loại thứ hai là dục vọng mãnh liệt, gọi gái mại dâm để tà dâm trong thời gian dài, phung phí, không trân quý thân người, sống say chết mộng, dùng dụng cụ trợ dâm để tìm kiếm kích thích giác quan nơi thân xác. Loại này khi còn sống, mỗi lần phạm tội thì bị tổn phước, giảm thọ một tháng rưỡi; khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục tà dâm tương ứng với tội đã phạm để chịu quả báo 100.000 năm. Khi hết quả báo địa ngục, họ bị đày vào cõi súc sinh, chịu quả báo làm súc sinh hạ đẳng 1.000 năm. Sau đó, dù được chuyển sinh trở lại làm người, họ vẫn phải chịu quả báo đầu óc không tỉnh táo.

Còn quả báo của gái mại dâm chia làm ba loại:

Loại thứ nhất là hoàn toàn bị người khác khống chế, ép buộc bán dâm, bản thân tạm thời không thể thoát ra, hơn nữa khi hành dâm hoàn toàn không có cảm giác hưởng thụ; về sau được cứu thoát. Tuy nhiên, họ phải sám hối nghiệp chướng và tuyệt đối không tái phạm, như vậy có thể được miễn quả báo địa ngục.

Loại thứ hai là làm gái mại dâm vì tiền. Khi còn sống, mỗi lần bán dâm thì bị tổn phước, giảm thọ một tháng;

khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục tà dâm tương ứng với tội đã phạm để chịu quả báo 80.000 năm. Khi hết quả báo địa ngục, họ bị đày vào cõi súc sinh chịu quả báo 800 năm. Sau đó, dù được chuyển sinh trở lại làm người, họ vẫn chịu quả báo thấp hèn.

Loại gái mại dâm thứ ba giống như loại khách mua dâm thứ hai đã nói ở trên: đều có dục vọng mãnh liệt, phung phí, không trân quý thân người, sống say chết mộng, dùng dụng cụ trợ dâm để tìm kiếm kích thích giác quan nơi thân xác. Khi còn sống, mỗi lần bán dâm thì bị tổn phước, giảm thọ hai tháng; khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục tà dâm tương ứng với tội đã phạm để chịu quả báo 150.000 năm. Khi hết quả báo địa ngục, họ bị đày vào cõi súc sinh, chịu quả báo làm súc sinh hạ đẳng 2.000 năm; sau đó chuyển sinh trở lại làm người, chịu quả báo thấp hèn.

Người môi giới mại dâm chia làm hai loại:

Loại thứ nhất là tạm thời làm nghề này vì tiền, về sau tỉnh ngộ, rời bỏ và tuyệt đối không tái phạm, lại thêm hết lòng sám hối, thì có thể giảm nhẹ phần nào quả báo địa ngục. Nhưng khi còn sống, mỗi lần phạm tội thì bị tổn phước, giảm thọ một tháng rưỡi; khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục Yên Hoa Phiên Cổn chịu quả báo 100.000 năm.

Loại thứ hai là tâm địa bất chính, khống chế gái mại dâm, bản thân có dục vọng mãnh liệt, ích kỷ vụ lợi, chuyên bày mưu hãm hại người khác và những việc tương tự. Khi còn sống, họ bị tổn phước, giảm thọ; khi

hết thọ mạng sẽ vào địa ngục Yên Hoa Phiên Cổn chịu quả báo. Chỉ khi tất cả gái mại dâm từng bị họ bức hại đều chuyển sinh trở lại làm người, họ mới có cơ hội rời địa ngục. Sau đó, họ bị đày vào cõi súc sinh chịu quả báo; khi hết quả báo trong cõi súc sinh, họ lại chịu quả báo làm người thấp hèn.

"Ồ! Thưa phán quan, quả báo ác nghiệp của người môi giới mại dâm thật nặng nề! Nghe ngài giải thích, lòng tôi xót xa, buồn bã vô cùng, rất thương cảm những chúng sinh trong nghề này."

Phán quan nói: "Nghề này phá hoại nghiêm trọng phong khí xã hội, phá hoại đạo đức, lễ tiết, luân thường, ảnh hưởng nghiêm trọng đến bản tính tốt đẹp của con người, nên Minh Vương nơi địa ngục phải nghiêm trị những chúng sinh làm ác thuộc loại này. Nhưng theo bản quan được biết, chư Phật và Bồ Tát thương xót những chúng sinh ấy, hóa hiện thân người đến chỗ họ để độ hóa những người có thiện căn, giúp họ quay đầu hướng thiện."

Hôm nay tạm dừng ở đây, cảm tạ phán quan! A Di Đà Phật! Tôi ngồi trên hoa sen trắng trở về trước.

Lần này tôi rất vui vì không ngờ lại được gặp Bồ Tát Địa Tạng Vương Đại Nguyện trong địa ngục. Toàn thân Bồ Tát được ánh sáng vàng bao quanh, Ngài cũng gia trì cho tôi. Nguyện lực rộng lớn ấy thật không thể nghĩ bàn!

Trở về nhân gian, tôi đã vô cùng mệt mỏi. Vì mỗi lần xuống địa ngục đều tiêu hao rất nhiều nguyên thần,

nguyên khí, nên sau khi trở về tôi phải lập tức trì chú để bổ sung.

Mong quý độc giả đừng đọc như tiểu thuyết, như vậy mới không phụ tấm lòng hết mực lo nghĩ của Bồ Tát Địa Tạng Vương. A Ngọc một lần nữa cảm tạ quý vị. Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát!

7/ Thực cảnh địa ngục Đảo Luân Băng Thiên và địa ngục Thải Hoa Kiếm Lâm trừng phạt tà hạnh loạn luân

A Ngọc đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng! Thật vui mừng vì lại được hưởng lợi ích của Pháp!

Bồ Tát Địa Tạng khai thị cho A Ngọc về năm giới: giữ năm giới có thể bảo toàn thân người, là nền tảng làm người, giúp không bị đọa lạc. Tưởng chừng rất đơn giản, nhưng có nhiều chúng sinh đã phạm giới mà không hay biết. Chúng ta thường nghe một số người xung quanh nói: tôi chưa từng giết người, đốt nhà hay làm hại ai, chỉ là một người dân bình thường. Thực ra, giết người, đốt nhà đã là những tội về thân rất nghiêm trọng, phải xuống địa ngục chịu quả báo. Bây giờ chúng ta hãy cùng lắng nghe lời khai thị từ bi của Bồ Tát Địa Tạng. Nếu có nghe sai thì đó là lỗi của chính A Ngọc. A Ngọc xin thuật lại ngắn gọn lời khai thị của Bồ Tát như sau:

Một, không sát sinh — Cấm tước đoạt sinh mạng của bất kỳ chúng hữu tình nào. Ăn chay thanh tịnh là nền tảng để giữ giới này. Thế nào là thanh tịnh? Phải nghiêm cẩn gìn giữ giáo nghĩa của Kinh Lăng Nghiêm, không ăn uống hay sử dụng những thứ có liên quan đến động vật, tức là không được ăn bất kỳ thực phẩm nào có liên quan

đến động vật. Ví dụ: sữa bò, bơ, trứng, mật ong và những thứ tương tự có liên quan đến động vật đều phải kiêng. Nhiều loại mỹ phẩm có thành phần động vật cũng không được dùng. Khi chúng ta bị bệnh phải uống thuốc, đặc biệt là thuốc Đông y, trong đó cũng có nhiều loại chứa thành phần động vật.

Hai, không trộm cắp — Chưa được người khác đồng ý mà chiếm đồ vật làm của mình thì gọi là trộm. Có nhiều người ở công ty lấy một số văn phòng phẩm của công ty dùng riêng, thậm chí mang về nhà dùng; hoặc gọi điện thoại riêng ở công ty, sạc điện thoại di động tại công ty, dùng máy photocopy, máy fax của công ty để xử lý giấy tờ cá nhân và những việc tương tự. Nếu chưa được công ty đồng ý thì tất cả những việc này đều thuộc về phạm giới trộm cắp.

Ba, không tà dâm — Quan hệ tình dục ngoài quan hệ vợ chồng. Phạm các điều cấm phi thời, phi địa, phi khí; xem đĩa khiêu dâm; dùng dụng cụ trợ dâm, tất cả đều thuộc về phạm giới này.

Bốn, không nói dối — Nói lời chân thật, không lừa gạt người khác. Có thì nói có, không có thì đừng nói có; cố ý lừa gạt lại càng phạm giới này nghiêm trọng hơn. Cố gắng tránh cả những lời nói dối vì phương tiện, vì nói nhiều sẽ không tốt cho ý thức, dễ thành thói quen tự nhiên.

Năm, không uống rượu — Kiêng rượu và các chất gây say hoặc gây mê. Những sản phẩm có liên quan đến rượu đều không được ăn. Ví dụ, phần lớn chao có rượu

nên không được ăn, dù người bán có nói chỉ dùng rất ít, rất ít rượu thì chỉ cần có một chút vẫn là rượu. Chỉ trường hợp dùng làm thuốc để cứu mạng mới có thể được châm chước. Ngoài ra, có nhiều loại mỹ phẩm chứa thành phần cồn, tốt nhất cũng không nên dùng.

Sau khi cung kính lắng nghe Bồ Tát Địa Tạng khai thị, A Ngọc tiếp tục đi gặp phán quan.

Thưa phán quan, A Di Đà Phật! Hôm nay tôi muốn thỉnh giáo phán quan về quả báo của loạn luân.

Phán quan nói rằng loạn luân là hành vi bại hoại đạo đức, làm rối loạn phong khí xã hội, phá hoại chính khí của luân thường, nên địa phủ sẽ nghiêm trị những chúng sinh thuộc loại này. Bất cứ chúng sinh nào phạm loại tà dâm này, khi còn sống, mỗi lần đều bị tổn phước, giảm thọ hai tháng rưỡi. Khi hết thọ mạng, họ phải vào các địa ngục tà dâm: chịu khổ ở địa ngục Đảo Luân 500 năm, địa ngục Ôm Cột Đồng 500 năm, địa ngục Giường Sắt 500 năm, địa ngục Yên Hoa Phiên Cổn 500 năm, địa ngục Kiếm Lâm 500 năm. Đây chỉ là hình phạt dành cho những trường hợp loạn luân thông thường; đương nhiên, hình phạt cụ thể phải căn cứ vào sự việc thực tế mới có kết luận cuối cùng. Chỉ trong chớp mắt, tôi đã đến địa ngục Đảo Luân trên hoa sen trắng. Ở đây linh hồn nam nhiều hơn linh hồn nữ.

Những linh hồn phạm loạn luân trong địa ngục này đều đã hành dâm với người thân khác giới cùng vai vế với mình. Tức là nam hành dâm với chị dâu, em dâu, chị gái, em gái, hoặc người thân khác giới đã kết hôn, cùng

vai vế trong gia đình vợ. Nữ hành dâm với anh rể, em rể, anh trai, em trai, hoặc người thân khác giới đã kết hôn, cùng vai vế trong gia đình chồng.

Trong địa ngục Đảo Luân Băng Thiên có một bánh xe rất lớn quay chuyển, bốn phía là những bức tường băng rất lạnh, phía trên có một lớp băng hơi giống tấm gương, cứ gọi là gương băng vậy. Gương băng này khác với băng trên bốn bức tường xung quanh: nó có độ trong suốt và khả năng phản chiếu; nói chung, nó có chức năng của một tấm gương, có thể soi thấy tình hình bên trong bánh xe. Tấm gương ấy không ngừng phóng ra những mảnh băng trong suốt, đánh vào linh thể của những chúng sinh đang chịu hình phạt trong bánh xe quay.

Lúc này, tôi thấy một linh hồn nam hoàn toàn trần truồng đi về phía bánh xe lớn. Bánh xe hút lấy anh ta, nhốt toàn bộ thân thể anh ta vào trong rồi quay. Gương băng phóng băng đánh vào người linh hồn nam; mỗi mảnh băng đều đánh khiến tội hồn chảy máu, đứt tay, đứt chân, đau đớn muôn phần. Tội hồn liều mạng chạy ra ngoài. Nhưng khi anh ta kéo lê tấm thân bị thương, khó nhọc lắm mới tạm thoát khỏi bánh xe lớn, quỷ sai bên ngoài lại dùng chĩa xiên anh ta lên rồi ném trở vào. Cảnh tượng vô cùng thảm khốc, A Di Đà Phật!

Lúc này, phán quan bảo tôi sang xem địa ngục Thải Hoa Kiếm Lâm ở bên cạnh. Địa ngục này dành cho những người khi còn sống đã phạm tội tà dâm với thân nhân trực hệ của mình, dù bị ép buộc hay tự nguyện. Nếu bị ép buộc mà ngay lúc đó không có tâm hưởng

khoái lạc nhục dục thì thông qua sám hối sẽ không phải chịu hình phạt; còn nếu có tâm hưởng khoái lạc nhục dục thì vẫn phải chịu quả báo. Hễ nam tà dâm với con gái, cháu gái nội, bà ngoại, bà nội hoặc thân nhân trực hệ khác giới trong gia đình vợ; nữ tà dâm với cha, cháu trai nội, ông nội, ông ngoại hoặc thân nhân trực hệ trong gia đình chồng, đều phải chịu quả báo. Bên trong địa ngục này có vô số bông hoa trông rất đẹp. Những bông hoa ấy có nhiều cơ cấu máy móc, hoa có thể đổi màu, nhìn vào thấy rất cuốn hút.[3]

Lúc này có một linh hồn nam trần truồng, đầy dâm niệm, muốn đến hái hoa. Bông hoa nhanh chóng biến hình, quấn lấy người anh ta. Khi hoa từ từ quấn xuống đến vị trí bộ phận sinh dục, nó lập tức cắt đứt bộ phận sinh dục, máu bắn tung tóe khắp mặt đất, máu thịt đầm đìa. Sau đó, hoa lại biến thành vô số phiến hoa cứng, không ngừng bay tới đánh tội hồn cho đến khi ngất lịm. Khi tội hồn ngất đi, quỷ sai sẽ đến dùng chất lỏng lạnh như băng dội lên mặt khiến anh ta tỉnh lại. Sau đó, anh ta lại không ngừng chịu tội hết lần này đến lần khác, tiếp tục trải qua những cơn đau đớn muôn phần. Sớm biết có ngày này, sao lúc đầu còn làm như vậy!

Phán quan nói: “Tà hạnh loạn luân nơi nhân gian là điều trời đất không dung, tội ác tày trời, nhất định phải xử nặng, nghiêm trị, không thể tha thứ, để biểu lộ sự chí công vô tư của âm luật.”

Hôm nay đến đây thôi, hôm khác sẽ lại đến.

Bái biệt phán quan, cảm tạ phán quan đã dẫn đường!

8/ Thiếu niên chìm đắm trong nội dung khiêu dâm và các trang mạng dâm dục, phước thọ tiêu hết, khi chết mới ngoài hai mươi tuổi!

Cảm tạ chư Phật, chư Bồ Tát! A Ngọc lên đường trên hoa sen trắng.

Thưa phán quan, A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ!

Hôm nay phán quan dẫn tôi tham quan địa ngục Điện Quang Nhãn, một trong các địa ngục tà dâm. Những chúng sinh khi còn sống thích xem sách báo khiêu dâm hoặc các trang mạng khiêu dâm, khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục này chịu quả báo. Những chúng sinh đến đây chịu quả báo sẽ bị định hình phạt dựa trên tuổi tác và tần suất xem của họ. Mức thấp nhất là chịu quả báo địa ngục 50 năm; nếu chìm đắm thì tuổi càng nhỏ càng bị xử nặng.

Phần lớn mọi người sau khi xem các trang mạng khiêu dâm đều tiếp tục phạm những hành vi tà dâm khác, như thủ dâm hoặc những tà hạnh như phi thời, phi địa, phi khí, thậm chí dùng dụng cụ trợ dâm. Xem những sách báo khiêu dâm loại này phá hoại nghiêm trọng bản

tính tốt đẹp của con người, đặc biệt là trẻ nhỏ có thiên tính thuần khiết, thân thể thuần dương[4]. Người lớn còn không nên xem, huống hồ là trẻ chưa thành niên.

Hiện nay ở nhân gian có rất nhiều thanh thiếu niên xem những trang mạng khiêu dâm này trên máy tính. Bất kỳ ai chỉ cần chìm đắm trong sắc dục thì nhất định sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển lành mạnh của bản thân về mọi mặt thân, tâm và tâm linh. Con người mỗi ngày sống dựa vào tư duy, ý niệm. Tư duy, ý niệm thúc đẩy hành vi; hành vi tạo nghiệp thiện ác; nghiệp thiện ác quyết định số mệnh; số mệnh tạo nên nghiệp lực; nghiệp lực phát sinh thì phải chịu quả báo.

Thường xuyên xem các trang mạng khiêu dâm sẽ khiến tư duy con người trở nên mê mờ, xử lý công việc không sáng suốt, đặc biệt ảnh hưởng rất rộng đến trẻ nhỏ, làm mất đi cơ hội tốt để tu hành trong thân người. Người ta nói trên đầu chữ "sắc" có một con dao; xưa nay, trong ngoài nước, biết bao danh nhân, tướng sĩ đều không vượt qua được cửa ải sắc dục.

Phán quan nói: "Trước hết, mỗi lần xem sách báo khiêu dâm hoặc các trang mạng khiêu dâm đều bị tổn phước, giảm thọ; sau đó tiến thêm một bước, phạm những hành vi tà dâm khác thì cũng bị tổn phước, giảm thọ, tương đương với tự sát từ từ.

Hiện nay khoa học kỹ thuật ở nhân gian phát triển, trẻ nhỏ đều dùng máy tính, có nhiều em đang xem các trang mạng khiêu dâm. Có trường hợp cha mẹ không biết, vì chính cha mẹ không biết sử dụng máy tính nên

để mặc con tự học máy tính, không bao giờ hỏi han; hằng ngày công việc cũng vô cùng bận rộn, hoàn toàn không có thời gian dư để lo chuyện của con. Hoặc những gia đình có điều kiện kinh tế khá hơn thì thuê người giúp việc chăm sóc con, nhưng người giúp việc chưa chắc chăm sóc chu đáo. Vì vậy, những cha mẹ này cũng sẽ bị tổn phước, không thể nói rằng không biết rồi bỏ mặc; nuôi mà không dạy là lỗi của người cha. Cha mẹ phải tự mình quan tâm, giáo dục để con trưởng thành lành mạnh. Còn có những cha mẹ biết rõ nhưng không ngăn cấm, hoặc cho đó là giáo dục giới tính rồi buông lỏng để con xem. Có người còn nói thời đại đã khác, bây giờ là thời đại cởi mở, ở trường cũng có chương trình giáo dục giới tính bắt buộc cho trẻ nhỏ. Đây là nhận thức sai lầm nghiêm trọng. Minh phủ mong rằng lần này, sau khi cô A Ngọc tham quan địa ngục, trở về nhân gian sẽ răn nhắc chúng hữu tình cải tà quy chính, trân quý mấy chục năm ở cõi người, làm nhiều việc có ích cho đạo lý ở đời và lòng người, đừng làm những việc hại người hại mình; bằng không, chỉ một hơi thở không trở lại, chết rồi sẽ đến gặp ta!”

Đã nghe thấy tiếng kêu thảm thiết, hóa ra là chúng sinh trong địa ngục Điện Quang Nhãn đang chịu cực hình. Địa ngục này có rất nhiều máy tính cỡ lớn được lắp cơ cấu máy móc, mỗi linh hồn một máy tính. Trong máy tính có thứ để xem; mỗi linh hồn đều đang xem máy tính của mình. Nhưng không xem thì còn đỡ, vừa xem là họ liền thét lên thảm thiết.

Có một linh hồn nam rất trẻ, trông chỉ ngoài hai mươi tuổi. Máy tính của anh ta phóng ra những luồng điện quang đỏ hình móc, móc thẳng vào hai mắt, xé kéo nhãn cầu ra ngoài. Máu tươi chảy đầy mặt đất, linh hồn nam lộ vẻ đau đớn, bi thương tột độ! Đây là quả báo của việc xem phim, hình ảnh, tiểu thuyết khiêu dâm và những nội dung tương tự trên mạng.

Phán quan nói linh hồn nam này từ nhỏ đã bắt đầu xem các trang mạng khiêu dâm, lại còn thủ dâm. Vì phạm rất thường xuyên nên phước báo cả đời nhanh chóng bị hao tổn hết, khiến anh ta đọa xuống địa ngục. Cha mẹ anh ta vẫn còn ở nhân gian, khóc than vì đau đớn mất đi đứa con trai yêu quý.

Bên cạnh có một tội hồn ngồi trên một chiếc bàn xem sách khiêu dâm, chịu cùng hình phạt với quả báo móc mắt vừa rồi, mức độ nghiêm trọng cũng như nhau, nhưng tốc độ chịu quả báo chậm hơn một chút. Tôi thỉnh giáo phán quan vì sao tốc độ chịu hình phạt lại khác nhau. Phán quan nói: “Bởi vì người dùng máy tính xem các trang mạng khiêu dâm thường xem được nhiều nội dung trong thời gian ngắn, đồng thời thời gian xem cũng tương đối dài; còn người xem sách, báo ảnh, tiểu thuyết khiêu dâm và những thứ tương tự thì chỉ giới hạn trong vài cuốn sách khiêu dâm ấy mà thôi. Nếu chúng sinh khi còn sống xem không nhiều, về sau tỉnh ngộ, sám hối rồi không tái phạm, hơn nữa còn quay lại ra sức phổ biến bài văn khuyên thiện này, khuyên nhủ chúng sinh đừng xem các trang mạng, đĩa và sách báo khiêu dâm nữa,

dùng tiền của chính mình cố gắng mua sách báo, đĩa khiêu dâm và những thứ tương tự để thiêu hủy, lấy công bù lỗi, thì có thể được miễn quả báo ở địa ngục này."

Phán quan nghiêm giọng nói: "Những chúng sinh chịu quả báo ở địa ngục Điện Quang Nhãn thường còn phải đến những địa ngục tà dâm khác để tiếp tục chịu hình phạt. Những người phạm tội thủ dâm, phi thời, phi địa, phi khí và những tội tương tự, sau khi chết nhất định sẽ bị đày vào các địa ngục Nuốt Viên Sắt, Ôm Cột Đồng, Yên Hoa Phiên Cổn cùng các địa ngục khác, cũng như đủ mọi loại địa ngục dành cho hành vi phi khí, để chịu hình phạt."

Hôm nay tạm đến đây, bái biệt phán quan!

A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan, cảm tạ phán quan! Tôi trở về trên hoa sen trắng.

Các trang mạng và đĩa khiêu dâm thật sự gây hại cho con người quá sâu nặng. Mùi máu tanh trong các đại địa ngục khiến A Ngọc hoàn toàn không chịu nổi. Sau khi tham quan các đại địa ngục, chứng kiến biết bao cảnh tượng kinh hoàng, đẫm máu, những tội hồn bị quỷ tốt chặt đầu, chặt tay, xẻo thịt, cắt chân, gào thét thảm thiết, khi về nhà A Ngọc đều phải điều chỉnh lại tâm lý một phen mới hồi phục được!

9/ Hình phạt thảm khốc đối với thủ dâm — địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn

Cảm tạ chư Phật, chư Bồ Tát! Tôi lên đường trên hoa sen trắng.

Thưa phán quan, A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ!

Hôm nay phán quan dẫn tôi tham quan địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn, một trong các địa ngục tà dâm. Địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn dành cho những người khi còn sống chìm đắm trong việc xem các trang mạng khiêu dâm, tranh ảnh khiêu dâm, ấn phẩm khiêu dâm, và ở bên máy tính vừa xem vừa thủ dâm. Sau khi hết thọ mạng, họ vào địa ngục này chịu hình phạt trong 800 năm; sau đó, tùy theo linh thức đã chuyển hóa ra sao mới quyết định có tiếp tục chịu hình phạt ở đây hay không.

Trước đây đã nói, mỗi lần xem ấn phẩm khiêu dâm sẽ bị giảm phước và giảm thọ một tháng; chỉ lần xem đầu tiên bị giảm phước, giảm thọ nửa tháng, còn những lần sau đều bị giảm phước, giảm thọ một tháng. Nếu thường xuyên xem lại còn thủ dâm, thì quả thật phước báo của cả đời sẽ nhanh chóng bị hao hết.

Địa ngục này nằm bên cạnh địa ngục Điện Quang Nhãn, còn khổ hơn địa ngục Điện Quang Nhãn hàng chục triệu lần. Những người ở đây gần như toàn là thanh thiếu niên. Ôi! Thật đáng thương, người nào cũng còn rất nhỏ tuổi. Tôi nhớ khi ở tuổi này, mình vẫn đi học, ngây ngô chẳng biết gì, sao họ có sách mà không chịu học, lại đều chạy xuống địa ngục chịu hình phạt thế này? Chỉ một câu thôi: nhìn mà lạnh cả lòng! Các em trai nhất định phải giữ mình trong sạch, biết quý trọng bản thân! Địa ngục khổ lắm, khổ lắm, tuyệt đối đừng đến đây. Hãy chăm chỉ học hành, tu tập ở nhân gian, trân trọng cuộc đời tươi đẹp.

Ở đây, tôi nhận ra một nam sinh trung học trông rất quen, đã gặp ở đâu rồi nhỉ? Nhớ ra rồi, khoảng nửa năm trước tôi đã thấy di ảnh của em tại nhà tang lễ. Nửa năm trước, khi tôi lo tang sự cho người thân, linh đường của em ở ngay bên cạnh linh đường người thân tôi. Khi ấy, bên linh đường chúng tôi đông người, trẻ con cũng nhiều, nên cảm thấy rộn ràng, ấm nóng; còn linh đường của em lại vắng vẻ lạnh lẽo, chỉ có cha mẹ em cùng đôi ba người thân. Lúc đó, những người họ hàng bên chúng tôi đang bàn tán rằng đứa trẻ này còn nhỏ quá, chẳng biết đã xảy ra chuyện gì. Cha mẹ em thật khổ, mẹ em vô cùng đau buồn. Tôi chỉ hướng về di ảnh em niệm vài tiếng A Di Đà Phật để hồi hướng, không ngờ lại gặp em ở địa ngục. Mạng người thật vô thường!

Tôi nghe phán quan kể rằng cậu bé này là người con duy nhất của cha mẹ. Khi còn sống, cậu chìm đắm trong

việc xem các trang mạng khiêu dâm, ấn phẩm khiêu dâm, còn nhiễm thói xấu thủ dâm và dùng cả dụng cụ do mình tự chế để trợ dâm. Cậu bắt đầu thủ dâm từ năm 6 tuổi, đến năm 10 tuổi đã bắt đầu bị thận hư[5]. Mẹ cậu đưa cậu đi khắp nơi tìm danh y. Cậu đã uống rất nhiều thuốc Đông y, đi lại như một ông lão, phải chống gậy. Vì bản thân cậu không biết trân trọng sinh mạng, không biết trân trọng sức khỏe, lại vẫn tiếp tục thủ dâm ngay trong thời gian uống thuốc, nên đến năm 12 tuổi, phước thọ đã cạn hết và cậu bị đày xuống địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn chịu phạt 800 năm.

[Lược thuật của biên tập viên, không phải bản dịch nguyên văn.] A Ngọc nhìn thấy bên cạnh cậu bé có một hình cụ giống máy tính. Rắn lửa quấn quanh cậu, và có hai con sói dữ. Hai mắt cậu bị thương, và cậu phải chịu nhiều hình phạt tàn khốc cùng lúc, đau đớn vô cùng. Cảnh tượng khiến người kể chuyện kinh hãi và thương xót. Các chi tiết bạo lực tình dục đối với trẻ em không được tái hiện ở đây.

Tôi hỏi phán quan, vì sao phải chịu mấy loại hình phạt cùng một lúc? Sao không đợi mắt em hồi phục rồi mới chịu quả báo rắn lửa và sói hoang?

Phán quan nói: “Tuyệt đối không thể chịu riêng từng hình phạt, bởi khi còn sống, cậu vừa xem máy tính đã lập tức thủ dâm ngay bên máy tính, sau đó lại dùng dụng cụ trợ dâm do mình tự chế để tiếp tục phạm tà dâm, vì vậy cậu đã nhanh chóng đến địa ngục chịu quả báo. Sau khi chịu hết quả báo ở địa ngục này, cậu còn phải đến

đại địa ngục Gào Thét tiếp tục chịu hình phạt. Vì thủ dâm mà cậu đã sớm làm hao hết toàn bộ phước báo của bản thân, khiến cha mẹ vô cùng đau buồn, người đầu bạc tiễn người đầu xanh; như vậy là đứa con bất hiếu, nên phải chịu hình phạt này. Người ở dương gian ngày nay còn nhỏ tuổi đã không giữ lễ nghĩa, chống đối, cãi lời cha mẹ, buông lời nhục mạ, thậm chí còn đấm đá, hành vi còn tệ hơn một số loài cầm thú thấp kém. Những người đại bất hiếu trong trời đất, sau khi chết nhất định phải đến đây chịu phạt, rèn luyện linh thức, thanh lọc nguyên thần, cho đến khi hoàn toàn thật lòng sám hối và sửa đổi."

"Hôm nay đến đây thôi, bản quan vẫn còn việc quan trọng phải làm, hôm khác cô hãy đến."

"A Ngọc xin bái biệt phán quan, cảm ơn phán quan!"

10/ Thọ mạng dương gian chưa hết, đã móc bắt ba hồn trước!!!

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng.

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay chào phán quan.

Hôm nay phán quan dẫn tôi tham quan địa ngục Tiên Trượng[6], một trong các địa ngục tà dâm. Địa ngục Tiên Trượng là gì? Đó là nơi trừng phạt những chúng sinh hiện chưa hết thọ mạng dương gian, vẫn đang sống ở nhân gian mà phạm tà dâm. Một phần nhỏ thần thức của họ sẽ bị quỷ sai âm phủ bắt xuống địa ngục chịu phạt. Con người có ba hồn bảy phách, quỷ sai sẽ bắt ba hồn của tội linh xuống địa ngục hành hình. Những chúng sinh ấy ở nhân gian cảm thấy chóng mặt, đau đầu, mê man, mơ hồ; có người cảm thấy mình bị đánh trong lúc mơ màng, nhưng đa số cho rằng mình đang gặp ác mộng. Người bị nặng sẽ phát sốt, phải nằm trên giường ngủ. Khi chịu xong hình phạt trở về dương gian, có người sẽ đau dữ dội khắp mình, cảm giác như đau tận trong xương.

Địa ngục Tiên Trượng này thật quá lớn! Có thể nói là mênh mông không thấy tận cùng, giống như khi nhìn ra biển lớn ở nhân gian, chẳng thấy bờ bến ở đâu. Đây là địa ngục lớn nhất mà tôi từng tham quan cho đến nay. Trong địa ngục Tiên Trượng có người từ rất nhiều nước khác nhau, như Trung Quốc, Anh, Mỹ, Pháp, Nhật Bản,

Thái Lan, còn có Ấn Độ, châu Phi, Pakistan, v.v., quá nhiều quốc tịch. Một điều rất bất hạnh là cũng có vô số thanh thiếu niên và trẻ nhỏ chịu phạt trong địa ngục này.

Tôi xin hỏi phán quan vì sao lại có nhiều người đến thế? Địa ngục này quả thật rộng lớn đến mức đáng sợ!

Phán quan nói: "Chính vì khoa học kỹ thuật phát triển, nhân gian phát minh ra máy tính, các trang mạng khiêu dâm nhiều đến kinh ngạc đã đầu độc, làm ô nhiễm thanh thiếu niên và trẻ nhỏ. Các em đều đang phạm tà dâm, tạo nhân xuống địa ngục. Số chúng sinh tạo nghiệp bất thiện này đang không ngừng tích tụ, tăng vọt, nên Phật đặc biệt cử cô đến tham quan địa ngục, trở về khuyên răn chúng sinh phải giữ vững ngũ thường, bát đức[7]. Đặc biệt là người trẻ, tuyệt đối đừng cho rằng những điều ấy đều lỗi thời, cũ kỹ. Nhất định phải giữ mình trong sạch, biết quý trọng bản thân, bỏ tà về chính, bỏ ác theo thiện; nếu không, ngày sau khó thoát khỏi hình phạt tàn khốc nơi địa ngục, đến lúc ấy hối hận đã muộn!"

Lúc này, tôi thấy các chúng sinh trong địa ngục Tiên Trượng đều đang bị quỷ sai dùng roi gậy đánh mạnh. Quỷ sai ở đây cứ cầm roi gậy đánh tội linh không ngừng, tội linh đau đến mức kêu la thảm thiết, tiếng gào thét hết đợt này đến đợt khác. Việc bị đánh là để tội linh tự xét lại lỗi lầm của mình. Một số ít tội linh sau khi hồn trở về dương gian, tỉnh lại sẽ quyết tâm sửa bỏ lỗi lầm trước

kia, nhưng đa số sau khi hồn trở về dương gian lại tiếp tục tái phạm.

A Ngọc muốn xin hỏi phán quan, làm sao để chúng sinh dương gian tin rằng tác phẩm Âm luật vô tình này phản ánh hoàn toàn chân thật tình hình thực tế của địa ngục ngày nay? Bởi có người có thể cho rằng những điều A Ngọc kể đều do A Ngọc tưởng tượng hoặc hư cấu, đọc như đọc tiểu thuyết, rất khó khiến người ta tin.

Phán quan nói: "Trong cõi vô hình, mọi việc đều có nhân quả, không phải thứ gì không nhìn thấy cũng là giả. Mỗi người chúng ta đều không thể nhìn thấy mẹ sinh mình ra, nhưng đó là sự thật sắt đá. Không nhìn thấy không có nghĩa là không tồn tại. Trên đầu ba thước[8] có thần linh. Trong đại thiên thế giới này có quá nhiều sự vật chúng ta không nhìn thấy, nhưng chúng lại có quan hệ mật thiết, gắn bó chặt chẽ với cuộc sống của chúng ta; chỉ là chúng ta chưa nhận ra sự hiện hữu của chư Phật, Bồ Tát và quỷ thần mà thôi. Cơ duyên, phước báo của mỗi người khác nhau, nên cảm nhận hay trải nghiệm cũng không hoàn toàn giống nhau. Nhân quả thiện ác như bóng theo hình; không phải không báo, chỉ là chưa đến lúc; lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà không lọt. Lần này A Ngọc đến tham quan tình hình thực tế của các đại địa ngục cũng là do Phật tuyển chọn, sắp xếp. Cô là một đệ tử Phật giữ giới, có đủ điều kiện gánh vác sứ mệnh này, hãy nghiêm túc hoàn thành thật tốt việc thiện mang lợi ích cho đại chúng này."

Cảm ơn phán quan đã khích lệ, A Ngọc nhất định sẽ dốc hết khả năng để hoàn thành nhiệm vụ thiêng liêng này.

Lúc này, tôi thấy mấy vị quan âm phủ đang đi về phía địa ngục Tiên Trượng. A! Minh Quân Diêm Vương đã đến, A Ngọc chắp tay hành lễ với Minh Quân Diêm Vương! Hóa ra âm phủ còn phải xây mở rộng địa ngục Tiên Trượng này, Minh Quân Diêm Vương đến thị sát tại chỗ. Diêm Vương đang theo dõi sát sao vấn đề xã hội nghiêm trọng là thanh thiếu niên nhân gian phạm tội tà dâm. Nay mới thấy đây không chỉ là vấn đề ở nhân gian, ngay cả âm phủ cũng lập tức bị liên lụy, còn phải xây mở rộng. Tôi kinh ngạc nói: "Tầng địa ngục này hiện đã rộng lớn đến mức không thấy bờ bến, vậy mà vẫn phải xây thêm nữa sao?"

Minh Quân Diêm Vương nói: "Nguyên do là ở dương gian liên tục có thêm những thanh thiếu niên mới gia nhập hàng ngũ chúng sinh phạm giới tà dâm. Họ xem trang mạng khiêu dâm, đĩa khiêu dâm, ấn phẩm khiêu dâm, thủ dâm, v.v., nhưng thọ mạng dương gian của họ chưa hết. Vấn đề này lại làm tổn đức, hại thân, nên nhất định phải nghiêm khắc trừng phạt. Nhân gian không có pháp luật trừng phạt những vấn đề nghiêm trọng này, chỉ có bản vương xây thêm địa ngục, bắt hồn người sống đến giải quyết nhân quả ấy. Âm phủ chúng tôi suốt những năm qua vẫn luôn xây thêm, khối lượng công việc cũng không ngừng tăng lên. So ra, địa ngục Tiên Trượng hiện nay vẫn còn quá nhỏ, làm sao chứa nổi vô số tội

hồn đổ vào mỗi ngày? Bản vương nói cho cô biết, những người ở dương gian tuân phép công, giữ pháp luật, giữ giới luật của Phật và là người rất mực thiện lành thì âm phủ không thể bắt giữ; chỉ cần từng làm bất cứ việc gì phạm giới hoặc phạm pháp, nhất định không thoát khỏi sổ ghi chép sinh tử, thiện ác của bản vương. Pháp luật dương gian dễ lẩn tránh, còn âm luật thì không thể thoát được. Nhân thế nào, quả thế ấy; dù ở chân trời góc biển, quỷ sai âm phủ nhất định đều có thể tìm ra, trừ khi người đó không phạm giới cũng không phạm tội. A Ngọc, cô phải làm tốt việc truyền lời này. Lần này âm phủ mở cho một lối, tiết lộ hết thiên cơ để người đời biết chân tướng địa ngục, mục đích là mong chúng sinh lạc đường biết quay về, làm thiện tích đức, nhờ đó giảm trừ những đại tai nạn ở dương thế do các loại ác nghiệp lớn gây ra, tránh để sinh linh lầm than. Cô trở về khuyên đại chúng phải nghiêm giữ ngũ thường, bát đức, không phạm quốc pháp, hiếu thuận với cha mẹ, tôn kính thầy cô và bậc trưởng thượng, giữ vững khí tiết, giữ lễ, đừng tạo thêm nhân quả địa ngục. Được rồi, bản vương còn công vụ, cô hãy về dương gian trước đi.”

Cảm tạ Diêm Vương! Cảm tạ phán quan! A Di Đà Phật!

11/ Phán quan nghiêm nghị trả lời: “Minh Vương của âm ty chúng tôi thấy dương gian đã phát ra tà khí vượt quá sức chịu đựng!”

Cảm tạ sự gia trì của chư Phật! Hôm nay suýt nữa đã không viết được bài. Mấy ngày nay có rất nhiều chướng ngại ngăn cản A Ngọc đến địa ngục, đúng là đợt sóng này chưa yên, đợt sóng khác đã nổi lên. Trước tiên là máy tính trục trặc, không gõ được chữ, sau đó lại có loài phi nhân thừa lúc tôi ngủ mà quấy nhiễu dữ dội, làm hao tổn nguyên khí của tôi. Lúc ấy A Ngọc đã bắt đầu thấy hơi sốt, đau đầu, khá mệt mỏi. Sáng nay đã ở trong tình trạng cảm lạnh rồi. Mỗi lần tôi bị cảm, nếu tinh tấn niệm chú thì ít nhất cũng phải 7 ngày mới khỏi, còn không thì phải nửa tháng mới khỏi.

Vừa rồi, tôi dùng niệm lực tự nhủ hôm nay nhất định sẽ không ngã bệnh, địa ngục nhất định phải đến, bài nhất định phải viết, tin rằng bản thân nhất định làm được. Thế là tôi ngồi xuống bắt đầu niệm chú Khổng Tước. Khoảng 30 phút sau, cơn sốt lui đi, không còn chảy nước mũi, cổ họng bắt đầu bớt đau, đầu cũng hết đau, cơn cảm đã bắt đầu thuyên giảm. Vô cùng cảm tạ sự gia

trì của Khổng Tước Minh Vương[9] và chư Phật mười phương. A Ngọc nhất định sẽ cố hết sức làm tốt công việc thiêng liêng này để đền đáp ân Phật! Nếu không thì thật hổ thẹn với sự gia hộ của chư Phật!

Lên đường trên hoa sen trắng. Thưa phán quan, A Di Đà Phật!

Hôm nay phán quan dẫn tôi tham quan một trong các địa ngục tà dâm — địa ngục Âm Hồn Kiếm Hoa.

Tôi xin hỏi phán quan: “Địa ngục Âm Hồn Kiếm Hoa là gì?”

Phán quan nghiêm nghị trả lời: “Địa ngục này dành cho những chúng sinh chưa hết thọ mạng dương gian, ở dương gian mê đắm thủ dâm, tà dâm. Nam giới mỗi ngày hoặc thường xuyên cố ý thay đổi các bạn tình nữ khác nhau, còn đắc ý tự mãn; nữ giới mỗi ngày hoặc thường xuyên cố ý thay đổi bạn tình nam, còn tự cho mình rất giỏi. Những chúng sinh phạm giới tà dâm, mê đắm tà dâm như vậy đã phá hoại nghiêm trọng sự cân bằng của chính khí âm dương trong trời đất. Mỗi lần hành dâm, tư tưởng của chúng sinh sẽ phát ra rất nhiều khí dục vọng tà dâm. Những tà khí này sẽ thu hút các loài quỷ hoặc tinh linh, v.v. kéo đến; người hành dâm âm thầm bị tổn hại mà không hay biết. Khi loại tà khí này quá nhiều, quá thịnh, hình thành một thế lực cực kỳ to lớn, nhân gian nhất định sẽ xuất hiện vô số tai nạn đủ loại để triệt tiêu, lập lại cân bằng.

Con người phá hoại nghiêm trọng quy luật tự nhiên trong vũ trụ, dương gian không có pháp luật chế tài việc

này, pháp luật của một số nước phương Tây còn tán thành việc hợp pháp hóa sống chung không kết hôn, v.v. Những người lập ra các luật ấy phải chịu quả báo địa ngục vô lượng vô biên, đợi đến khi các luật ấy bị bãi bỏ hoàn toàn ở dương gian mới có thể dứt nghiệp quả địa ngục. Đúng như câu: Bồ Tát sợ nhân, phàm phu sợ quả. Mỗi việc chúng ta làm hằng ngày đều phải phù hợp với nhân quả, phải cẩn thận, tránh vì một phút sơ suất mà chuốc lấy ác báo đời sau. Minh Vương của âm ty chúng tôi thấy dương gian đã phát ra tà khí vượt quá sức chịu đựng, hơn nữa rất nhiều trong số đó là ác nghiệp do thanh thiếu niên chưa thành niên gây ra. Vì vậy, Minh Vương của chúng tôi xây thêm nhiều địa ngục mới hơn trong cõi địa ngục để trừng phạt những chúng sinh phạm giới mà tạm thời chưa hết thọ mạng này, mong rằng qua việc bắt hồn người sống ở dương gian xuống địa ngục chịu phạt, có thể cảnh tỉnh người đời, tiêu trừ tội nghiệp của họ, đồng thời giảm bớt thời gian họ phải chịu hình phạt khi vào địa ngục sau khi hết thọ mạng."

Cảm ơn phán quan đã giải thích cặn kẽ cho A Ngọc, tôi lại học được rất nhiều điều, thật lòng cảm ơn phán quan!

Khi đến địa ngục Âm Hồn Kiếm Hoa, tôi thấy địa ngục này cũng rất rộng lớn. Hóa ra bên trong có rất nhiều trẻ nhỏ, đặc biệt là từ các nước phương Tây, cũng đang cùng chịu hình phạt, thật sự quá nhiều! Có cả những em từ Anh, Mỹ, Pháp, Trung Quốc; nói chung, hầu như đều thấy người thuộc các quốc tịch, chủng tộc khác nhau.

[Lược thuật của biên tập viên, không phải bản dịch nguyên văn.] A Ngọc thấy quỷ sai kéo nhiều linh thể bé trai ra ngoài, rồi chứng kiến cả các em trai lẫn các linh thể nữ chịu những hình phạt vô cùng tàn khốc. Tiếng khóc và tiếng kêu vang khắp địa ngục. Không chịu nổi cảnh tượng ấy, cô nhanh chóng lui ra, lòng hết sức đau xót. Cô nói rằng nếu không vì nhiệm vụ khuyên răn người đời, mình tuyệt đối không muốn đến nơi này. Các chi tiết bạo lực tình dục không được tái hiện.

Những chúng sinh ở dương gian chịu hình phạt này cảm thấy như đang phát sốt, nằm trên giường mê man ngủ thiếp đi. Vì ba hồn trong thân đã bị bắt xuống địa ngục, những người này cũng không thể sinh hoạt bình thường. Có người tưởng mình đang gặp ác mộng, nhưng còn khổ sở hơn ác mộng rất nhiều. Phần lớn đều cảm nhận được nỗi đau thể xác ấy, đặc biệt là cơn đau dữ dội ở hạ bộ, cảm giác đau nhói mãnh liệt khó chịu; một số ít người sau khi chịu xong hình phạt địa ngục sẽ vì đau đớn thể xác mà tỉnh ngộ, từ đó sửa lỗi làm lại cuộc đời. Phán quan nói, Diêm Vương âm phủ rất coi trọng loại vấn đề xã hội nghiêm trọng này. Cho tội linh chịu hình phạt là để có thể ngăn những tai nạn nghiêm trọng ở dương gian do phong khí xấu tiếp tục lan rộng gây ra.

A Ngọc muốn hỏi thêm phán quan: “Sao những hình phạt ở các địa ngục tà dâm này dường như đều rất hiện đại, còn có hình cụ máy tính, gương băng phát sáng và những thứ như vậy?” Phán quan nói: “Địa ngục chính là hình ảnh phản chiếu của nhân gian. Chỉ cần chúng sinh

nhân gian sản xuất ra những thứ hiện đại có liên quan đến việc phạm giới, địa ngục cũng lập tức chế tạo thêm hình cụ tương ứng để trừng phạt những chúng sinh ấy. Kỹ thuật thẩm mỹ ở dương gian hiện nay tiên tiến biết bao, chỉ cần bỏ ra ít tiền là bất cứ lúc nào cũng có thể thay đổi diện mạo toàn thân mà không ai hay biết. Ở dương gian có thể lừa gạt thành công mà thoát được, nhưng đối với âm luật, đừng nói đến thay đổi diện mạo, cho dù là người đã đầu thai chuyển thế mấy đời, Minh Vương của chúng tôi cũng có thể lập tức tìm ra, áp giải về xử tử theo luật. A Ngọc, cô trở về hãy hết lòng khuyên răn chúng sinh dương gian phải tuân phép công, giữ pháp luật, hiếu thuận với cha mẹ, làm theo nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Đừng nói đây là những lời sáo rỗng cũ kỹ; phải biết đây là quy luật dùng để duy trì sự cân bằng trong quá trình vận hành, biến hóa bình thường của trời đất. Ai không tuân theo thì sẽ bị tự nhiên đào thải và nhân quả trừng phạt.

Được rồi! Hôm nay đến đây thôi, xin cô về trước, lần sau hãy đến.”

A Ngọc đảnh lễ, bái biệt phán quan!

12/ Địa ngục Xỉ Luân Lang Xà[10]

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Những điều muốn bày tỏ lòng biết ơn quả thật quá nhiều!

Cảm tạ Phật! Cảm tạ những kinh điển đại pháp vô thượng mà Phật để lại!

A Ngọc rất thích kinh Phật, đặc biệt thích trực tiếp đọc và nghiên cứu nguyên văn kinh điển. Cảm giác như đích thân dự pháp hội, như đang ở núi Linh Thứu tại Ấn Độ 2.500 năm trước, trực tiếp nghe Phật khai thị pháp âm Bồ đề[11] vi diệu vô thượng — cảm giác ấy không thể dùng vài nét bút nông cạn mà diễn tả. Mọi người tốt nhất nên thường xuyên đọc và nghiên cứu nguyên văn kinh điển. Có biết bao đạo lý sâu xa, vi diệu về đời người, đều có thể lần lượt tìm được lời giải đáp trong kinh điển.

Trong tất cả kinh điển, Phật đều dạy chúng ta cách tu sửa chính mình cho tốt. Giữ giới làm nhân Bồ đề, tu lục độ[12] vạn hạnh, tinh tấn tu hành, cho đến khi chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, từng chi tiết đều được nói rất rõ ràng. Ban đầu có thể có một số đạo hữu chưa hiểu ý nghĩa kinh điển, thật ra không sao cả. Chỉ cần kiên trì đọc và nghiên cứu mỗi ngày, nhất định sẽ dần dần hiểu ra; điều quan trọng nhất là kiên trì hằng ngày. Khi A Ngọc mới bắt đầu đọc và nghiên cứu kinh, lần nào đọc cũng cảm thấy vô cùng thù thắng, nhưng đọc xong là lập tức quên sạch. Trong đầu chỉ biết là rất thù thắng, còn nội dung nói gì thì lại không nói ra được, nghiệp chướng

nặng quá! Nhưng vì tôi thích kinh điển nên dù có quên cũng phải đọc tụng mỗi ngày. Cứ như vậy qua mấy năm, tôi nhận thấy mình bắt đầu nhớ được một ít, hoặc trong những thời điểm và không gian khác nhau, tự nhiên có thể lĩnh ngộ một số đạo lý, vì thế kiên trì rất quan trọng. Mong mọi người cùng tranh thủ lúc bản thân vẫn còn thân người khỏe mạnh, nhất định phải đọc và nghiên cứu kinh điển nhiều hơn. Đời người vô thường, một hơi thở không trở lại là đã sang đời sau. Nếu thật sự muốn đền đáp ân Phật, chỉ có nghiêm túc tu hành, giữ giới mới thật sự là đệ tử Phật! Mọi người hãy cùng nỗ lực tinh tấn giữ giới!

Lên đường trên hoa sen trắng! A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay chào phán quan!

Hôm nay phán quan dẫn tôi tham quan địa ngục Xỉ Luân Lang Xà. Những chúng sinh đến địa ngục này chịu hình phạt là: nam giới khi còn sống thích hành dâm cùng lúc với hai phụ nữ; hoặc nữ giới hành dâm cùng lúc với hai người đàn ông. Đến nơi rồi, lại nghe những tiếng kêu thảm thiết dữ dội!

Tôi thấy một người đàn ông trần truồng, dường như bị trói trên một bánh xe có thể quay. Hai bên bánh xe là hai con rắn mềm oặt, gần như dính sát vào người anh ta: một con màu đỏ, con kia màu xanh sẫm. Một con rắn quấn chặt lấy anh ta không buông, đầu rắn cắn vào đầu, mặt và tai anh ta, xé ra từng mảng, máu tươi đầy đất; con rắn kia thì cắn hạ bộ của anh ta. Người đàn ông này trông vô cùng đau đớn, đang gào khóc thảm thiết.

Lại nhìn người phụ nữ bên cạnh, cô ấy cũng trần truồng, bị trói trên một bánh xe có thể quay. Hai bên bánh xe là hai con sói hoang bằng sắt cực kỳ hung dữ, đang liên tục cắn xé cô. Một con cắn ngực người phụ nữ này, con kia cắn hạ bộ. Người phụ nữ lớn tiếng kêu cứu, nhưng không ai đoái hoài; nói chung cảnh tượng vô cùng đẫm máu. Hai chúng sinh nam và nữ vừa rồi đều chưa lớn tuổi, mới hơn 30 tuổi đã xuống địa ngục chịu báo ứng, thật thê thảm!

Phán quan nghiêm mặt nói với tôi: “Những chúng sinh này không chỉ phá hoại linh tính của bản thân mà còn phá hoại nghiêm trọng phong khí xã hội, nên âm phủ nhất định phải nghiêm trị. Họ phải chịu phạt ở đây 500 năm, sau đó lại bị đưa đến các địa ngục khác để xét xử. Những chúng sinh như thế hiện cũng ngày càng nhiều, địa ngục này gần đây lại được mở rộng, sau này cô phải đến tham quan nhiều hơn. Ngoài địa ngục tà dâm này, còn phải tham quan, ghi chép tình hình thực tế ở những địa ngục khác, để sớm in sách, đem lại lợi ích cho chúng sinh dương gian, giúp họ có thể sớm dừng ác, sám hối, làm thiện tích phước, giảm khả năng phải vào địa ngục và giảm tai nạn ở dương gian.”

Vâng, thưa phán quan, A Ngọc xin tuân mệnh! A Ngọc nhất định sẽ dốc toàn lực thực hiện.

Trở về trên hoa sen trắng.

13/ Lần đầu gặp vị thống soái tối cao của cõi âm, Đại đế Phong Đô

Cuốn Âm luật vô tình này là do A Ngọc dốc hết sức để viết! Tuy A Ngọc học hành không nhiều, lời văn còn thô vụng, nông cạn, nhưng tấm lòng luôn mong tất cả hữu tình giữ gìn tốt giới luật của Phật là hoàn toàn chân thật.

Gần đây, A Ngọc thấy có một nữ đồng tu không ngừng phỉ báng thầy Đàm, hùng hổ lấn lướt, nói năng chẳng chừa chút đường lui nào! Thầy Đàm có ơn với A Ngọc; qua những bài viết của thầy, A Ngọc đã học được rất nhiều đạo lý Phật pháp sống động, nên vô cùng biết ơn! Hơn nữa, đích thân Minh Quân Diêm Vương đã bổ nhiệm thầy làm công việc duyệt bản thảo cho cuốn Âm luật vô tình, thầy cũng vui vẻ nhận lời. Việc giúp hữu tình lìa khổ được vui, chắc chắn thầy sẽ không từ chối. Nếu vì có người phỉ báng mà ảnh hưởng đến việc xuất bản và lưu hành Âm luật vô tình, thì đây tuyệt đối là một vấn đề rất nghiêm trọng.

Vì vậy, A Ngọc phải góp chút sức mình, lúc này đứng ra ủng hộ thầy, đích thân đến thỉnh giáo phán quan để làm rõ mọi việc.

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng.

A Ngọc chắp tay kính lễ phán quan!

Hôm nay, tôi muốn thỉnh hỏi phán quan: “Những điều thầy Đàm nói có phải là chánh pháp không?”

Phán quan trả lời: “Những điều thầy Đàm nói là chánh pháp, không cần nghi ngờ; nếu không, sao Minh Vương lại ủy nhiệm ông ấy duyệt bản thảo? A Ngọc, cô hỏi như vậy chẳng khác nào xem nhẹ trí tuệ của Minh Vương.”

“A! Xin lỗi phán quan! A Ngọc đã hỏi sai, xin phán quan thứ tội.”

Phán quan nói: “Năm xưa, khi Đức Phật ở dưới cây bồ đề, ngay trước lúc thành Phật, ma đến ra sức quấy nhiễu. Đức Phật dùng định lực tam muội[13] cùng sức uy thần của phước đức từ bi đánh lui ma quân. Khi ấy, ma đành bất lực rút lui, nhưng lúc rút lui đã thề rằng: ‘Bây giờ ta không thể phá hoại định lực của ngươi; đợi đến thời mạt pháp[14] sau này, ta sẽ sai con cháu ma của ta mặc y phục của ngươi để phá hoại pháp của ngươi.’ Sau đó, ma mới tức tối bỏ đi; lúc ấy, Đức Phật đã rơi những giọt nước mắt từ bi. Thật ra, Đức Phật không lo ma đến phá hoại chánh pháp, mà thương xót con cháu ma sau khi phá hoại Phật pháp, phỉ báng chánh pháp sẽ phải chịu quả báo địa ngục vô lượng vô biên. Trước khi nhập diệt, Đức Phật cũng khai thị cho các đệ tử rằng: đệ tử Phật đời sau phải lấy giới làm thầy, nương theo pháp chứ không nương theo người; điều quan trọng nhất là xem pháp người ấy nói có phù hợp, tương ứng với kinh điển của Phật hay không. Kinh Lăng Nghiêm nói: ‘Nói như lời ta đây thì gọi là lời Phật nói; nói không như vậy thì chính là lời Ba Tuần[15] nói.’ Thời chánh pháp, khi có Đức Phật tại thế còn có ma đến quấy nhiễu, huống chi bây giờ là

thời mạt pháp, tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng. Nơi nào có chánh pháp thì nhất định sẽ có ma; đây cũng là một cơ hội thử thách để rèn luyện và nâng cao tâm linh trên đường tu hành. Năm xưa, Đức Phật còn bị người em họ Đề Bà Đạt Đa, con trai của anh trai hoặc em trai của thân phụ Ngài, phỉ báng, phá hoại và hãm hại khắp nơi. Về sau, Đề Bà Đạt Đa đã vào địa ngục nơi đây chịu hình phạt."

Đúng lúc ấy, bỗng có một vị quan của địa phủ đến thông báo: "Đại đế Phong Đô có lệnh, phải triệu kiến ngay người cõi dương là Thượng Quan Ngọc Hoa." A! Tôi giật cả mình! Đại đế Phong Đô là người đứng đầu tối cao ở đây, ngài muốn gặp A Ngọc, đã xảy ra chuyện lớn gì vậy? Tôi liền cùng phán quan đi ngay.

Đã đến đại điện! Tôi lập tức quỳ xuống bái kiến Đại đế Phong Đô.

"Dân nữ cõi dương Thượng Quan Ngọc Hoa, người nước Chấn Đán thuộc Nam Thiệm Bộ Châu[16], khấu đầu bái kiến Đại đế Phong Đô! Kính xin Đại đế Phong Đô xá tội."

Đại đế Phong Đô mà tôi nhìn thấy mặc triều phục, đầu đội bảo quan, ngồi trên tòa cao, sắc mặt đen sẫm, vẻ mặt đặc biệt nghiêm nghị, khiến người ta cảm thấy khiếp sợ.

Tôi cứ quỳ trong đại điện, không đứng dậy, cũng chẳng dám ngẩng đầu nhìn lên.

Lúc này, Đại đế Phong Đô lên tiếng: "Bản tọa đã biết ý định của ngươi khi đến đây, nên đặc biệt khai ân triệu

kiến ngươi. Ông Đàm ở dương gian, biệt hiệu Văn Thù Ma Cật, nói chánh pháp, giáo hóa chúng sinh thời mạt pháp, thanh lọc lòng người. Nay dương gian đã đến mức quan niệm đạo đức ngày càng suy đồi, việc giáo dục tư tưởng nhân quả thiếu hụt nghiêm trọng; người ta không biết thế nào là thiện có thiện báo, ác có ác báo, nên chẳng chút kiêng dè mà ra sức cổ xúy tư tưởng cởi mở, sát sinh, tà dâm, phỉ báng cá nhân, cho đó là tự do ngôn luận, nào biết đã phạm tội phỉ báng người khác và thánh giáo. Những điều ông Đàm nói là chánh pháp cứu vãn lòng người, giúp con người hướng thượng, sửa lỗi đổi mới bản thân. Bất kỳ ai hộ trì chánh pháp do Phật nói, bản tọa đều có thể ghi thêm công và xét thưởng. Nếu tuân theo lời Phật dạy mà thực hành suốt đời không vi phạm, dù không hoằng dương mà chỉ tự tu, cũng nhất định không phải đến địa ngục chịu khổ. Nếu không chỉ bản thân suốt đời thực hành không vi phạm, mà còn truyền bảo cho người khác để hoằng dương, thì nhất định được tăng phước tăng thọ, phước lành lan đến con cháu đời sau. Nếu bản thân không thực hành, lại còn cố ý phá hoại, phỉ báng, thì ngay đời này nhất định bị giảm phước giảm thọ; khi hết tuổi thọ sẽ vào địa ngục Nhổ Lưỡi, địa ngục Gào Thét, còn phải chịu những cực hình địa ngục như móc mắt, hủy hoại tim, chặt tai. Còn về thời gian chịu hình phạt, phải đợi tất cả chúng sinh đã tin những lời phỉ báng chánh pháp ấy khởi lại chánh tín, bắt đầu tu hành chánh pháp trở lại, thì vong linh phạm tội phỉ báng này mới có cơ hội ra khỏi địa ngục. Sau đó, khi chuyển

sinh làm người, sẽ phải chịu những quả báo gian khổ như sinh vào thân phận thấp hèn, hoặc các căn[17] khiếm khuyết, hai mắt mù lòa, tai điếc, thân thể gầy yếu; hoặc nghèo hèn, môi trường sống tồi tệ, vật chất thiếu thốn, gia đình bất hòa, đủ điều không như ý. Ngươi hãy mau trở về viết lại lời bản tọa, mong khuyên bảo chúng sinh chấp mê không tỉnh ngộ đừng phỉ báng chánh pháp, hãy quay đầu sám hối."

A Ngọc đảnh lễ, khấu đầu tạ ơn Đại đế Phong Đô, Diêm Vương và các vị đại phán quan!

Trở về trên hoa sen trắng.

14/ Màn hình điện quang — địa ngục mới bắn ra kim điện băng[18]

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng.

A Ngọc chắp tay kính lễ phán quan!

Phán quan nói hôm nay sẽ đưa tôi đi tham quan địa ngục Màn Hình Điện Quang.

Địa ngục Màn Hình Điện Quang là gì? Đây là nơi dành cho những người khi còn sống đã phạm tội làm ra các ấn phẩm khiêu dâm, đĩa khiêu dâm, hình ảnh khiêu dâm, phim ngắn khiêu dâm, âm thanh và lời nói khiêu dâm, v.v.; tóm lại là những sản phẩm khiêu dâm có thể khiến chúng sinh ở dương gian nảy sinh những tưởng tượng không lành mạnh hoặc trực tiếp khởi ý niệm tà dâm. Họ cố ý đưa những thứ ấy lên các trang web, mặc cho chúng sinh tự xem, làm hư hỏng tư tưởng của chúng sinh ở dương gian, từ đó khiến chúng sinh gây tội nghiệp tà dâm. Hoặc những người thích đăng lại trên trang web các sản phẩm khiêu dâm làm rối loạn ý niệm chúng sinh như vậy, khi hết tuổi thọ cũng phải vào địa ngục này chịu phạt.

Phàm chúng sinh vào địa ngục này chịu hình phạt, đều phải đợi đến khi những sản phẩm khiêu dâm do mình làm ra hoàn toàn biến mất khỏi các trang web;

những chúng sinh đăng lại cũng phải đợi các chúng sinh chịu ảnh hưởng cải tà quy chánh, từ đó không còn phạm những hành vi tà dâm nảy sinh do từng xem các sản phẩm khiêu dâm ấy, thì mới được ra khỏi địa ngục này.

Tôi thỉnh hỏi phán quan: "Địa ngục này cũng đông người quá nhỉ? Có nhiều người làm ra những thứ ấy đến vậy sao?"

Phán quan nói: "Tất cả chúng sinh đăng lại cũng bị tính cùng tội này, phải vào địa ngục này chịu hình phạt; đương nhiên, tội của họ vẫn nhẹ hơn người làm ra một chút. Các trang web có thể đầu độc vô số trẻ nhỏ ngây thơ, chưa hiểu biết chỉ trong thời gian ngắn, phá hoại nghiêm trọng quá trình trưởng thành về tâm hồn của các em. Sự phát triển tâm hồn thuở nhỏ của mỗi người đều là nền tảng cho hành vi lúc trưởng thành, nhưng con người bây giờ còn nhỏ xíu đã có sở thích xấu như vậy rồi. Như Kinh Địa Tạng nói: 'Nếu gặp duyên ác, niệm niệm tăng thêm.'[19] Thói quen trở thành tự nhiên, lớn lên rồi rất khó khởi tâm sám hối để sửa lỗi, trừ khi gặp được bậc đại thiện tri thức[20] khuyên dạy, cảm hóa. Trong thế giới ngày nay, công nghệ máy tính ngày càng đổi mới; trong tình trạng trẻ nhỏ thiếu sự giáo dục về nhân quả, đã có vô số trẻ chưa thành niên ngày nào cũng xem các sản phẩm khiêu dâm ấy trên các trang web. Những nhân quả này đều do người làm ra các sản phẩm khiêu dâm ấy và những chúng sinh đăng lại phải chịu trách nhiệm, vì vậy địa phủ đặc biệt xây dựng địa ngục này để nghiêm trị những chúng sinh như thế."

Tôi nhìn thấy chúng sinh trong địa ngục này đều trần truồng đi về phía từng chiếc máy tính. Những gì họ xem trong máy tính đều là sản phẩm khiêu dâm, nhưng thứ tôi nhìn thấy lại là những máy tính dùng làm hình cụ. Những chiếc máy tính ấy có vẻ đỏ rực như lửa và phát sáng; khi các vong linh mang tội mê đắm sắc dục đi đến gần, máy tính sẽ phóng ra những chiếc móc đỏ rực, lập tức móc cả hai mắt của họ ra. Còn có kim điện băng đâm khiến họ chảy máu toàn thân, trước hết đâm vào đầu rồi đâm dần xuống dưới, khắp cả người. Tóm lại, cảnh tượng vô cùng thảm khốc! Cực hình như vậy còn phải chịu không biết đến bao giờ, phải đợi đến khi các sản phẩm khiêu dâm hoàn toàn biến mất khỏi thế gian; quả thật là nỗi đau khổ vô lượng vô biên! Thôi, hãy rời khỏi địa ngục này trước đã! Thảm quá, không nỡ nhìn!

Phán quan tiếp tục bảo: “Trước khi Âm luật vô tình được xuất bản thành sách, A Ngọc, cô phải công bố nội dung trên trang web trước, để chúng sinh có duyên có thể truyền bảo nhau và đăng lại, nhằm đạt được tác dụng thanh lọc lòng người. Với những chúng sinh đăng lại, trong sổ thiện ác cá nhân ở địa phủ sẽ được ghi một việc thiện lớn, công đức ngang bằng với việc hiếu thuận cha mẹ, không có gì khác biệt.

Trong muôn điều ác, dâm đứng đầu; trong trăm hạnh, hiếu đứng trước. Chủ thượng Minh Vương của ta coi trọng và tán thán người hiếu thuận ở dương gian nhất. Hôm nay đến đây thôi, cô hãy về trước.”

A Ngọc chắp tay bái biệt phán quan! Trở về trên hoa sen trắng.

15/ Vén tấm màn bí ẩn về cuộc sống trong khu bình dân ở địa phủ

Từ khi Âm luật vô tình được đăng ra, một số người cho rằng đây là những bài viết được tạo nên bằng cách cầu cơ hoặc nhập hồn. Vì vậy, ở đây cần phải nhấn mạnh thêm một lần nữa: sau khi ngồi thiền nhập tĩnh, tâm A Ngọc phải không có tạp niệm thì mới tập trung được tâm lực! Tiếp đó, nhờ sự gia trì của Phật lực, trong trạng thái vô cùng tỉnh táo, chỉ trong một sát na, tôi đã đến địa ngục trên hoa sen trắng. Vì thế, nội dung cuốn Âm luật vô tình đã được kiểm chứng qua nhiều lần đến địa ngục rồi trở về, có giá trị tham khảo rất cao! Nếu có sai sót thì đều là do sự tu tập của A Ngọc còn hạn chế nên nghe nhầm; nhưng tấm lòng A Ngọc muốn làm việc cho chư Phật, Bồ Tát và giữ giới vì lợi ích của tất cả chúng sinh thì tuyệt đối chân thật!

Vì vậy, cuốn Âm luật vô tình tuyệt đối khác với những tác phẩm được viết ra qua cầu cơ, nhập hồn, khải linh[21] hoặc nằm mơ trong dân gian, kính mong quý độc giả lưu ý.

Cảm tạ Phật lực gia trì! Lên đường trên hoa sen trắng.

A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Hôm nay, tôi muốn thỉnh hỏi phán quan: “Khu bình dân ở địa phủ có thuộc cõi quỷ không?”

Phán quan nói: “Khu bình dân thuộc phạm vi cõi quỷ. Tức là những chúng sinh khi còn sống làm người không tốt không xấu, không làm việc thiện lớn nào mà cũng chẳng làm điều ác lớn nào, sống một đời bình thường. Khi hết tuổi thọ, trước tiên họ sẽ được Hắc Bạch Vô Thường[22] dẫn vào đại điện xét xử để xem sổ ghi chép thiện ác. Những chúng sinh không có nghiệp phải vào địa ngục thì có thể được phân đến khu bình dân này; nếu có nghiệp thiện lớn thì có thể thăng lên hoặc trở lại nhân gian đầu thai.”

Hôm nay sẽ tham quan khu bình dân. A! Chỉ trong một niệm đã đến khu bình dân rồi. Cảm giác nơi đây tốt hơn địa ngục rất nhiều, rất nhiều, ít nhất cũng không phải chịu hình phạt. Những chúng sinh tôi thấy đang sống ở đây cũng gần giống ở dương gian, mọi người đều rất tự do. Chúng sinh trong khu bình dân có thể tự do đi lại, tự do thực hiện những việc mua bán đơn giản.

Ở đây có người lớn, trẻ nhỏ và cửa hàng; bầu trời xám xịt, không có mặt trời, càng không có sao hay mặt trăng. Quần áo của họ trông tối màu; họ không có thân thể máu thịt, hình thể tạo cảm giác hơi nhẹ bẫng, không giống chúng sinh ở dương gian khi đi lại có cảm giác chịu sức hút của trái đất. Đây là một trong những điểm khác biệt.

Tôi qua xem, phía trước có một nhóm dân thường thuộc cõi quỷ đang tụ tập. A! Hóa ra là một khu bán lẻ đủ loại hàng hóa có dạng hành lang dài. Hành lang này

rất dài, hai bên trái phải đều là sạp bán hàng; mỗi sạp có 2, 3 người chủ, có sạp chỉ có 1 người buôn bán.

Ở đây có khu ăn uống, hãy xem họ ăn những gì. A! Sao tôi thấy tất cả thức ăn của họ đều không có hơi ấm, toàn là lạnh ngắt vậy? Mọi thức ăn dường như đều rất nhẹ; phải nói là nhìn thì thấy một món đồ, nhưng khi cầm trong tay, tôi lại không cảm nhận được trọng lượng vật chất. Ở dương gian, cầm một cốc nước sẽ thấy có sức nặng, còn đồ vật ở đây thì không có cảm giác ấy. Hãy xem tiếp các linh thể trong khu bình dân ăn uống như thế nào! Họ giống như đang hút thức ăn, hơn nữa còn rất nhanh. Lúc này, bỗng tôi nghe thấy một bà chủ gọi mình.

"Chào bà chủ! Đây là món gì vậy?"

"Đây là canh thanh nhuận vừa nấu xong, uống rồi thì sang năm mới uống nữa."

Ồ! Một năm uống một lần sao? Linh chi cũng không có công hiệu như vậy! Uống một lần mà đủ dùng cả năm, thật là bổ dưỡng quá!

Lúc này, tay bà chủ chạm vào tay tôi.

Bà ấy nói: "Cô ơi, thân nhiệt của cô cao quá! Phải giữ gìn sức khỏe nhé, nào, uống một bát đi! Uống xong sẽ hạ nhiệt, cảm thấy dễ chịu."

Tôi cười nói: "Cảm ơn bà! Hôm nay tôi không muốn uống."

Ở dương gian, thân nhiệt của tôi từ nhỏ đã thuộc loại hơi thấp, vậy mà đến khu bình dân lại được coi là cao.

Suốt đường đi, tôi thấy các linh thể tự do mua sắm. Khu bình dân này đem lại cảm giác bình lặng, vẫn có âm khí, nhưng tốt hơn địa ngục rất nhiều, rất nhiều.

Tôi muốn thỉnh hỏi phán quan: "Tuổi thọ trung bình của chúng sinh trong khu bình dân là bao lâu? Họ ăn uống bằng cách hút sao?"

Phán quan nói: "Về tuổi thọ, ngắn nhất là 300 năm, dài nhất có thể đến 1.500 năm. Nếu có thiện căn và tu hành thì có thể kết thúc tuổi thọ sớm, thăng lên nhân gian hoặc cõi trời. Còn về thức ăn, họ không cần ăn 3 bữa mỗi ngày như chúng sinh ở dương gian; họ sống nhờ xúc thực, hút lấy tinh hoa của thức ăn, ăn một lần có thể no khoảng 1 năm. Nếu con cháu ở dương gian cúng tế 1 lần vào tiết Thanh Minh tháng 4, thì họ có thể no đủ 1 năm. Nhưng nhất định phải nhớ kỹ, đừng dùng thức ăn bằng thịt để cúng tế người đã khuất, vì như vậy sẽ làm tăng tội nghiệp của tổ tiên ở cõi quỷ. Con cháu ở dương gian nên dùng thức ăn chay, hoa tươi, trái cây và những thứ tương tự để cúng tế. Đương nhiên, tốt nhất là tụng kinh niệm Phật, tích đức làm lành, hồi hướng để báo đáp công ơn dưỡng dục của tổ tiên, giúp tổ tiên sớm được siêu thăng.

Hôm nay đến đây thôi, đừng quên trở về nói với người đời đừng dùng thức ăn bằng thịt để cúng tế tổ tiên nữa, chỉ khiến tổ tiên chịu khổ." Chuyến tham quan học hỏi ở khu bình dân địa phủ lần này thật sự khiến A Ngọc mở rộng tầm mắt, tăng thêm hiểu biết, học được không ít điều; hóa ra sau khi con người chết đi thành quỷ, thật

sự có một không gian sinh tồn và một thế giới khác để tiếp tục cuộc sống chịu nghiệp báo còn chưa kết thúc.

A Ngọc cảm tạ lời chỉ dạy của phán quan! Về nhà trên hoa sen trắng.

16/ Tác giả tranh xuân cung dâm dục từ tận thời Tây Hán hơn 1.900 năm trước, đến nay vẫn bị giam trong đại địa ngục chịu khổ!

Cảm tạ Đức Phật đã dùng mọi phương tiện từ bi để độ hóa, sắp xếp và tạo ra đủ cơ hội tu hành cho đại chúng. Tu hành không tiến thì lùi; thật hổ thẹn, vốn dĩ tối qua phải đến địa ngục, nhưng vì mệt nên đã trì hoãn, nhân đây xin sám hối trước chư Phật, Bồ Tát. Trong rất nhiều kinh điển, Đức Phật đều dạy chúng ta phải tinh tấn thế nào, giữ giới thế nào, hổ thẹn, hổ thẹn!

Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật nói: “Phật tử! Bồ Tát Ma Ha Tát có mười loại siêng năng tinh tấn. Những gì là mười? Đó là siêng năng tinh tấn giáo hóa tất cả chúng sinh; siêng năng tinh tấn thâm nhập tất cả các pháp; siêng năng tinh tấn trang nghiêm, thanh tịnh tất cả thế giới; siêng năng tinh tấn tu hành tất cả những điều Bồ Tát học; siêng năng tinh tấn diệt trừ điều ác của tất cả chúng sinh; siêng năng tinh tấn dứt hết mọi khổ đau trong ba đường ác[23]; siêng năng tinh tấn phá tan tất cả chúng ma; siêng năng tinh tấn nguyện làm con mắt thanh tịnh cho tất cả chúng sinh; siêng năng tinh tấn

cúng dường tất cả chư Phật; siêng năng tinh tấn khiến tất cả Như Lai đều hoan hỷ. Đó là mười. Nếu các Bồ Tát an trụ trong pháp này thì được đầy đủ tinh tấn ba la mật[24] vô thượng của Như Lai." Tôi cảm thấy mình vẫn còn thiếu sót về mặt tinh tấn tu học, thật sự phải cố gắng gấp đôi.

Lại xem Kinh Đại Bảo Tích, hội Bồ Tát Tạng, Đức Phật nói: "Không sợ, không hãi, không kinh, không khiếp. Phát khởi bốn sức uy thế kiên cố, dũng mãnh. Đối với pháp môn vi diệu của Bồ Tát Tạng, càng thêm tinh tấn, không bỏ, không xả, không xa, không lìa. Thành tựu đầy đủ tín giải[25] mạnh mẽ, sắc bén, tín giải kiên cố, khả năng kham nhẫn kiên cố và chánh cần kiên cố. Xá Lợi Tử, ta sẽ vì ông mà nói những thí dụ phương tiện về nhẫn kiên cố và chánh cần kiên cố, để khiến Bồ Tát đạt được nhẫn kiên cố và chánh cần kiên cố, hành đạo Bồ Tát không tiếc thân mạng." Thật hổ thẹn, mới liên tiếp đến địa ngục mấy lần đã thấy mệt, thẹn với đại ân giáo hóa của chư Phật, Bồ Tát. Tôi phải tiếp tục cố gắng giữ giới cho tốt, tinh tấn tu hành để báo ân chư Phật, Bồ Tát; cũng nguyện mọi người đều thành tựu sức mạnh vô biên, dũng mãnh tinh tấn, chánh cần tinh tấn, giữ giới như ngọc sáng.

Trước khi lên đường, tôi phát hiện dưới chân có thêm một đóa sen, cảm tạ các vị hộ pháp! Chư Phật, Bồ Tát mãi mãi từ bi! Hôm nay có thêm một đóa sen nên tốc độ nhanh hơn rất nhiều, chỉ trong một sát na đã đến địa ngục. Tôi hành lễ với phán quan, ngài đã chờ tôi sẵn rồi.

Hôm nay, tôi muốn thỉnh giáo phán quan về quả báo của những người viết sách dâm dục, in sách dâm dục, bán sách dâm dục, các chủ cơ sở làm phim khiêu dâm, sản xuất đĩa khiêu dâm; quả báo của diễn viên đóng phim khiêu dâm; và quả báo của người bán các sản phẩm hỗ trợ dâm dục như thuốc kích dục.

Phán quan lập tức đưa tôi đi tham quan một nơi gọi là "địa ngục Yên Hoa Phiên Cổn". Trong lúc trò chuyện, chúng tôi đã bắt đầu cảm nhận được một bầu không khí khác thường, rất tiêu cực, phải nói là một thứ dâm khí. Toàn bộ địa ngục vốn đã tràn ngập âm khí vô cùng, nhưng ở khu địa ngục bên này, dâm khí còn nặng hơn âm khí rất nhiều, rất nhiều, đến mức lấn át cả âm khí; còn có một mùi tanh hôi nồng nặc. Nếu không phải vì muốn kể lại cho mọi người nghe thì tôi thật sự không muốn đến xem.

Đã đến nơi, lại là những tiếng gào thét lớn, những tiếng rên rỉ đau đớn. Ở đây có rất nhiều vong linh nam nữ; họ không trò chuyện, trao đổi, chào hỏi hay an ủi nhau, ngay cả một câu đơn giản như "Bạn có khổ không?" cũng không nói, vì ai nấy đều đang không ngừng chịu quả báo địa ngục.

Tôi thấy trong số họ có một vong linh ở trên chiếc ghế rất nhỏ, hai tay chống vào ghế rồi trồng ngược người, tức là đầu chúc xuống, chân chổng lên, tư thế thật thái quá! Sau đó vong linh rơi xuống đất, ngã chết rồi lại sống lại, làm lại từ đầu. Phán quan nói đây là quả báo của người

khi còn sống thích viết những động tác trong sách dâm dục, như nữ lộn ngược, nam đứng để hành tà dâm.

Có một vong linh cứ dùng một tay chống người trên đất, trông đã mệt đến đổ mồ hôi, run rẩy; hễ dừng lại là lập tức có chim khổng lồ bay xuống ăn mất, sau đó lại sống lại và tiếp tục chịu hình phạt. Hóa ra đây là hình phạt dành cho những người khi còn sống thích miêu tả các động tác hành tà dâm hết sức thái quá, chẳng hạn như quất roi, tìm kiếm kích thích giác quan.

Có một vong linh cứ xoay tròn không ngừng trên mặt đất; vừa dừng lại là lập tức có rất nhiều sói khổng lồ đến xé nát rồi ăn mất. Đây là quả báo phải chịu vì khi còn sống thích bào chế các loại thuốc gây ảo giác kích thích dâm dục.

Có một vong linh bị phạt phải đứng mãi trên một chân, trông như đang làm động tác giao dâm; hễ dừng lại là lập tức có con chim sắt lớn lao xuống đâm chết, sau đó một cơn gió thổi qua lại khiến vong linh sống lại, tiếp tục chịu hình phạt. Đây cũng là quả báo của việc viết sách khiêu dâm.

Có một vong linh cứ uống thuốc không ngừng; khi dừng lại thì lập tức nôn mửa dữ dội, đến mức dở sống dở chết rồi lại bị ép uống tiếp. Đây là quả báo phải chịu vì khi còn sống chuyên nghiên cứu, sản xuất các loại xuân dược, thuốc kích dục.

Có một vong linh cầm trong tay hình cụ giống như đuốc hay ống đèn, cứ tự đốt bộ phận sinh dục của mình cho đến khi cháy hỏng, nát rữa. Gió thổi qua thì bộ phận

ấy lại phục hồi, rồi vong linh tiếp tục chịu khổ lặp đi lặp lại như vậy. Đây là quả báo của người khi còn sống thích bán dụng cụ hỗ trợ dâm dục.

Có hai vong linh cùng cầm những con rắn nhỏ biết rung, thi hành hình phạt bên cạnh bộ phận sinh dục của chính mình. Cả hai đều chịu nỗi đau dữ dội do bộ phận sinh dục bị nghiền nát; khi còn sống, họ là những chủ cơ sở chuyên bán sản phẩm tình dục.

Có một vong linh ngồi trên chiếc ghế rất nhỏ nhưng vừa nhọn vừa nóng bỏng, viết trên một cái bàn nung đỏ rực, phun ra lửa. Tôi thử tiếp nhận ý niệm của vong linh ấy, hóa ra trong lòng đang nghĩ cách viết sách dâm dục. Khi vong linh định viết thì hai tay lập tức bị thiêu mất, sau đó lại sống lại, tiếp tục chịu hình phạt bằng lửa này. Đây cũng là quả báo của việc viết các loại sách dâm dục.

Bên này có một số vong linh nam nữ dường như đang rất say sưa thưởng thức những cuốn sách dâm dục ấy (do vọng tưởng điên đảo, đầu óc họ tràn đầy dâm dục nên thứ họ nhìn thấy là sách dâm dục, còn tôi nhìn thấy những thứ giống như tờ giấy trắng). Ở đây có một máy in trông như chiếc máy tính khổng lồ; khi họ muốn in sách dâm dục ra, cỗ máy khổng lồ này sẽ hút họ vào, tất cả đều bị đưa qua máy ép thành thịt nhão, thịt nát, máu bắn tung tóe, gào rú điên cuồng. Nỗi đau khổ cực độ ấy thật không sao diễn tả hay chịu đựng nổi, trong một ngày phải chịu hình phạt hàng nghìn vạn lần. Đến đây, tôi không thể tiếp tục xem được nữa, bản thân cũng cảm

thấy vô cùng khổ sở. Đây là quả báo khủng khiếp mà những người khi còn sống làm phim khiêu dâm, sản xuất đĩa khiêu dâm phải gánh chịu.

Tôi hít sâu một hơi, rồi lại thỉnh hỏi phán quan: "Rốt cuộc những vong linh mang tội này phải chịu quả báo bao nhiêu năm?"

Phán quan trả lời: "Rất khó nói họ phải chịu quả báo trong bao lâu. Về cơ bản, có thể nói rằng chỉ sau khi những sách dâm dục họ viết và in, những phim khiêu dâm họ quay, những đĩa khiêu dâm, thuốc kích dục và các loại thuốc tráng dương trợ dâm họ sản xuất đều hoàn toàn biến mất khỏi nhân gian, họ mới có ngày được thoát khỏi địa ngục. Cho dù được tái sinh làm người, họ cũng nhất định phải chịu quả báo ở địa vị cực kỳ thấp hèn. Thời gian thụ hình thực tế cụ thể thì chỉ có chư Phật, Bồ Tát mới có thể giải đáp. Địa ngục này hiện đã xây thêm nhiều tầng, cũng bổ sung đủ loại hình phạt; trước kia diện tích không rộng lớn đến thế. Nay vì khoa học kỹ thuật phát triển, việc in ấn, sản xuất những sản phẩm tà dâm này diễn ra rất nhanh, với số lượng kinh người; các cửa hàng tình dục cũng mọc lên rất nhiều ở nhân gian. Những kẻ phạm tội, phạm giới bị đày vào địa ngục chịu khổ thực sự không sao đếm xuể. Thật ra, địa ngục là hình ảnh phản chiếu của nhân gian. Nhân gian có thứ mới khiến người ta phạm giới thì địa ngục lập tức xây thêm để đáp ứng nhu cầu báo ứng ấy. Chúng sinh phạm tội sau khi hết thọ mạng sẽ đến đây chịu khổ báo."

Tôi nói: “Những hình phạt không biết ngày nào chấm dứt này chẳng phải cũng đau khổ như địa ngục Vô Gián sao?” Phán quan nói: “Nỗi khổ ở đây vẫn còn kém nỗi khổ trong đại địa ngục Vô Gián rất xa, rất xa! Bởi những sách và sản phẩm tà dâm này có thể gây họa cho vô lượng vô số chúng sinh. Đặc biệt, các trang web khiêu dâm trên máy tính làm ô nhiễm cả những đứa trẻ ngây thơ, trong trắng, có thân thể thuần dương. Đây là điều âm luật không thể dung thứ hay xá miễn. Ta nói cho cô biết, vừa rồi có nói rằng nếu diễn viên bị ép quay phim khiêu dâm thì quả báo nhẹ hơn một chút, là 100 năm, nhưng phải bảo đảm về sau nhất định không tái phạm, đồng thời sám hối tội nghiệp. Nếu vì tiền mà chỉ quay một bộ phim, về sau không quay nữa, thì chịu quả báo 1.000 năm. Nếu sau đó tự mình mua lại toàn bộ đĩa khiêu dâm để đốt hủy và chân thành sám hối thì có thể được giảm 500 năm hình phạt. Đạo diễn quay phim khiêu dâm hoặc người phát hành, sản xuất đĩa khiêu dâm, khi hết thọ mạng sẽ vào địa ngục này chịu quả báo, cho đến khi phim và đĩa khiêu dâm hoàn toàn biến mất mới có thể rời khỏi đây. Những nhân viên khác có liên quan thì bị đày vào địa ngục này chịu quả báo 50.000 năm. Tất cả những người viết sách dâm dục, in sách dâm dục, bán sách dâm dục, những ông bà chủ hoặc diễn viên, đạo diễn và nhân viên có liên quan đến việc quay phim tà dâm, làm đĩa khiêu dâm, khi còn sống đều bị tổn phước, giảm thọ như nhau. Mỗi cuốn sách dâm dục hoặc mỗi bộ phim đều khiến họ bị giảm phước, giảm thọ một năm.”

Tôi lại thỉnh hỏi phán quan: “Giả sử lập trang web để bán đĩa và hình ảnh khiêu dâm, hoặc công khai cho người khác tải xuống, bất kể thu phí hay miễn phí, thì báo ứng là gì?” Phán quan nói: “Đạo lý cũng như nhau, đều bị đày vào địa ngục này. Chỉ khi những đĩa khiêu dâm chính mình đã bán vĩnh viễn biến mất khỏi nhân gian, các trang web khiêu dâm liên quan cũng đóng cửa hoàn toàn, triệt để, thì mới có thể thoát khỏi quả báo địa ngục. Cô trở về nhất định phải khuyên răn mọi người cho thật rõ, hãy tuân thủ pháp luật, giữ lễ nghĩa, phụng hành giới luật thì mới tránh được trời phạt! Hôm nay tạm dừng ở đây, cô hãy nương hoa sen trở về trước, ngày khác lại đến.”

Điều tôi muốn nói rõ với quý độc giả là: những nội tình tôi tìm hiểu được khi đến thăm địa ngục là do thần thức của tôi nương nhờ Phật lực mà đến đó trong trạng thái tỉnh táo, chứ không phải đi trong mơ, cũng không phải hỏi ra bằng phương pháp cầu cơ như Thiên Đạo, Nhất Quán Đạo v.v. Bản thân tôi cũng là một đệ tử Tam Bảo đã quy y Phật giáo, ăn chay trường và giữ năm giới. Tôi tên là A Ngọc, những điều đã nói trên đây câu nào cũng là lời thật. Xin hồi hướng cho hết thảy chúng sinh đều thành Phật đạo.

17/ Lần thứ hai trực tiếp dự phiên xét xử — Tận mắt thấy hai ty Thưởng Thiện và Phạt Ác được nói đến trong sách cổ

Gần đây, A Ngọc vẫn luôn đi tham quan các địa ngục tà dâm. Địa ngục tà dâm là địa ngục có diện tích lớn nhất, rộng nhất trong toàn bộ địa ngục. Qua đó có thể thấy tà dâm hiện là một vấn đề cực kỳ lớn, cực kỳ nghiêm trọng ở nhân gian. Đức Phật có trí tuệ rộng lớn đã sớm tiên đoán và giảng giải tường tận về vấn đề này trong rất nhiều kinh điển, còn chỉ dạy rất chi tiết cho chúng ta cách giải quyết triệt để sự chấp trước căn bản vốn có từ khi sinh ra và luôn quấn lấy chúng ta này. Tất cả chúng ta nên nghiên cứu kinh điển nhiều hơn để biết dâm loạn bắt nguồn từ đâu và phải giải quyết thế nào. Kinh điển quá nhiều, không thể kể hết ngay một lúc, chẳng hạn:

«Kinh Phật Thuyết Pháp Diệt Tận» nói: “Không có đạo đức, dâm dật ô trược hỗn loạn, nam nữ chẳng phân biệt… Vì kiếp sắp tận, ngày tháng dần ngắn lại, mạng người dần ngắn đi, bốn mươi tuổi đã bạc đầu. Đàn ông dâm dật, tinh cạn mà chết yểu, có người sống đến sáu mươi tuổi. Đàn ông sống ngắn, đàn bà sống lâu, bảy mươi, chín mươi hoặc đến một trăm tuổi.”

«Kinh Phật Thuyết Tứ Thập Nhị Chương» nói: “Dục sinh từ ý của ngươi, ý do suy tưởng mà sinh; hai tâm đều lặng yên, chẳng phải sắc, cũng chẳng phải hành.[26]”

Trong «Kinh Đại Phật Đỉnh Như Lai Mật Nhân Tu Chứng Liễu Nghĩa Chư Bồ Tát Vạn Hạnh Thủ Lăng Nghiêm» còn nói rõ hơn: “Nếu chúng sinh trong sáu nẻo ở các thế giới, tâm không dâm thì sẽ không theo đó mà tiếp nối sinh tử. Ngươi tu tam muội, vốn để thoát khỏi trần lao[27]; tâm dâm không trừ thì không thể ra khỏi trần lao. Dẫu có nhiều trí tuệ, thiền định hiện tiền, nếu không đoạn dâm thì nhất định rơi vào đường ma…”

Trong kinh điển, Đức Phật đã tha thiết, nhẫn nại chỉ dạy đại chúng rằng dâm loạn bắt nguồn từ những suy tưởng điên đảo trong ý niệm của chính mình. Ý do suy tưởng mà sinh, ai cũng có hạt giống khiến mình lưu chuyển trong sinh tử này. Đức Phật dạy chúng ta nhất định phải dứt mầm dâm dục nơi cả thân lẫn tâm. Kinh Phật nói: “Ta tạo nghiệp bất thiện[28], như cột gỗ cháy sém; đời này chẳng trang nghiêm, đời khác cũng như vậy. Trong nhà chẳng trang nghiêm, bên ngoài cũng như vậy; nhân ác tạo nghiệp ác, do đó vào đường ác. Đời sau chịu đau khổ, chẳng biết ở nơi nào; chư thiên đều nghe thấy, tiếng ta khóc bi thương; không có người cứu hộ, ắt phải vào địa ngục.”

Mong tất cả những ai có duyên đọc được bài viết này đều có đầy đủ chánh tín, chánh niệm, tu hành chánh pháp, lìa khổ được vui.

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Phán quan nghiêm nghị nói: “Hôm nay tại đại sảnh xét xử có hai vong linh mang tội, một nam một nữ, đến chịu xét xử: người nam là kẻ dắt mối mại dâm, người nữ là tú bà.”

Tôi nói: “Vâng, tốt quá! Cảm tạ phán quan đã sắp xếp cho A Ngọc được dự nghe.”

A! Đến rồi, lập tức nghe thấy tiếng đập bàn rất mạnh.

A! Tôi thấy Thái Sơn Vương của điện thứ bảy nơi địa phủ đang vô cùng tức giận, phẫn nộ. Ngài gần như muốn rời khỏi chỗ ngồi, đứng dậy, nghiêng người xuống phía dưới, lớn tiếng quát các vong linh mang tội: “Vong linh mang tội to gan! Hồn đã về địa phủ mà còn cưỡng từ đoạt lý! Cái gì mà đôi bên tự nguyện, ăn uống và tình dục là bản tính con người, giải quyết nỗi khổ não của đời người? Toàn là lời xằng bậy! Vợ chồng các ngươi vốn là một gia đình khá giả ở nhân gian, sống yên ổn qua ngày. Thế nhưng có nghề nghiệp chính đáng lại không làm, vì tiền mà chiêu dụ, lừa gạt những thiếu nữ và phụ nữ thiếu hiểu biết, bắt họ làm nghề bán dâm. Đó là tội thứ nhất. Lại còn bày mưu lừa gạt, khiến họ rơi vào cạm bẫy của hai ngươi, rồi từ đó bóc lột những đồng tiền bằng máu thịt của họ. Đó là tội thứ hai. Các ngươi cố ý khiến những thiếu nữ và phụ nữ ấy sử dụng ma túy, đánh bạc, uống rượu, hút thuốc, mắc những khoản nợ lớn, lấy đó để khống chế họ, khiến họ không thể rời bỏ nghề bán dâm. Đó là tội thứ ba. Khi họ không may có thai, các ngươi cố ý sắp xếp cho họ phá thai, làm hại những sinh

mạng vô tội. Đó là tội thứ tư. Những hành vi trái lẽ trời, hại đạo lý ấy thật vô cùng đáng hổ thẹn!"

Bên cạnh Thái Sơn Vương có hai vị quan cấp cao của địa phủ. Một vị là quan đứng đầu ty Thưởng Thiện; tôi thấy ông mặc áo bào dài màu tím đen, nét mặt ôn hòa, hơi thoáng một chút ý cười. Ở địa ngục mà thấy được nét mặt như vậy đã là rất hiếm rồi. Tất cả các quan ở địa phủ mà A Ngọc từng thấy đều có vẻ rất nghiêm nghị, đáng sợ và hết sức hung dữ. Vị còn lại là quan đứng đầu ty Phạt Ác, mặc áo bào dài màu xanh lục sẫm, vẻ mặt cực kỳ dữ tợn, giận dữ, đôi mắt phát ra ánh sáng trắng mờ u ám; chỉ bị ông nhìn một cái cũng thấy khó chịu khắp người. Mũ của hai vị ty trưởng đều cùng một kiểu, còn màu mũ của mỗi vị thì cùng màu với áo.

Lúc này, tôi nghe tiếng Thái Sơn Vương nói: "Dâng sổ Phạt Ác lên, lập tức tuyên đọc." Bấy giờ tôi thấy quyển sổ ghi chép do quan ty Phạt Ác lấy ra. Chao ôi! Quả thật là một quyển văn bạ rất dài. Vẻ mặt của quan ty Phạt Ác cũng vô cùng nghiêm khắc khi bắt đầu tuyên đọc tất cả những điều hai vong linh mang tội này đã phạm. Thật là tội ác đầy trời; tôi xin kể lại một phần để mọi người hiểu.

Hai vong linh mang tội này khi còn sống, để khống chế một số thiếu nữ xinh đẹp làm công cụ kiếm tiền cho mình, đã khiến họ liên tục phá thai rất nhiều lần, đồng thời nhiễm những thói xấu. Về sau, một số được những người đàn ông có duyên với mình cưới về làm vợ hoặc làm vợ lẽ. Nhưng có những người vì không thể sinh con mà gia đình tan vỡ. Một số khác vì từng sử dụng ma túy

và phá thai nên cơ thể mắc những di chứng suốt đời, như bệnh phụ khoa mãn tính, rối loạn thần kinh trung ương, tê bì tay chân v.v. Trong số đó, có một người vì rối loạn tâm thần mà bị chồng ruồng bỏ, sau đó lại bị người nhà bỏ rơi, lưu lạc đầu đường. Thật sự có quá nhiều chuyện khiến người ta không đành lòng nghe.

Thái Sơn Vương nói: “Hai quỷ sai mặt mày dữ tợn, nanh dài lộ ra, nghe lệnh! Lập tức áp giải chúng xuống! Đưa đến địa ngục Yên Hoa Phiên Cổn, trước hết chịu hình phạt 100.000 năm, xem trong tâm có ý hối cải hay không, rồi mới phán quyết tiếp.” Lúc này, chân của cả hai vong linh mang tội đều run lẩy bẩy, toàn thân không ngừng run rẩy, nhưng mọi việc đều đã quá muộn.

Phán quan nói: “Những vong linh mang tội như thế này thường phải chịu hình phạt trong địa ngục một thời gian rất, rất dài. Phải đợi đến khi tất cả chúng sinh từng bị họ làm hại hoàn toàn thoát khỏi mọi di chứng do bị hai người họ xúi giục sử dụng ma túy, phá thai v.v., những di chứng ấy đều biến mất hết, thì họ mới có khả năng rời khỏi đại địa ngục.”

A Ngọc thỉnh hỏi phán quan: “Nếu có những hành vi ảnh hưởng và đầu độc tư tưởng của con người tương đối sâu xa, có thể phải qua mấy đời mới hoàn toàn lành lại, vậy cũng tức là phải đợi mấy đời phải không ạ?” Phán quan trả lời: “Đúng! Thời gian hồi phục sau khi bị tổn hại của mỗi người khác nhau, có dài có ngắn; đương nhiên càng ngắn càng tốt. Nhưng có những vong linh chấp trước khá nặng, chỉ một vấn đề cũng phải mất đến

1.000 năm mới giải quyết được. Bởi có những vong linh cứ ở mãi trong một không gian nào đó, không chịu rời đi, nguyên nhân chính là chấp trước. Trước kia từng có một cô gái bán dâm trẻ tuổi. Cô gái này có vài phần nhan sắc, may mắn cũng không nhiễm thói xấu nào đặc biệt, chỉ học hút thuốc và uống rượu. Thật ra bản thân cô không thích hút thuốc, uống rượu, mà vì công việc cần đến nên mới học. Dưới sự xúi giục, sắp đặt của kẻ dắt mối mại dâm và tú bà, cô đã phá thai đến 6 lần chỉ trong một năm rưỡi. Sau đó, cô được một thương nhân có duyên với mình cưới về làm vợ. Người thương nhân không biết cô còn trẻ như thế mà đã phá thai 6 lần. Sau khi kết hôn, do di chứng của việc phá thai, cô không thể sinh con suốt đời và mắc bệnh phụ khoa. Vì vậy, chẳng bao lâu sau, người thương nhân lại cưới người mới để nối dõi tông đường. Cô gái bán dâm vì không thể sinh con mà bị ruồng bỏ, trong lòng không cam chịu. Sau khi hết thọ mạng, linh thể của cô cứ ở trong nẻo quỷ suốt 1.000 năm, đến khi gặp được chánh pháp có duyên với mình mới rời khỏi nẻo quỷ."

Phán quan nói tiếp: "Đây chỉ là nói khái quát để cô biết, bởi mỗi vong linh mang tội đến địa ngục chịu hình phạt đều liên quan đến những vấn đề của một số linh thể khác từng bị vong linh ấy làm hại. Về cơ bản, phải đợi mỗi chúng sinh bị vong linh ấy làm hại, bất kể họ ở nẻo nào trong sáu nẻo, đều thoát khỏi đau khổ trước, thì vong linh mang tội ấy mới có thể rời địa ngục. Còn hai vong linh mang tội vừa rồi cụ thể phải chịu tội báo trong

địa ngục bao lâu thì hiện vẫn chưa thể kết luận; đây mới chỉ là bắt đầu mà thôi.”

“Được rồi! Hôm nay đến đây thôi, hãy trở về trước đi!”

“Vâng, thưa phán quan!”

A Ngọc chắp tay bái biệt phán quan! Cảm tạ phán quan!

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

18/ Quả báo địa ngục của việc chuyền tay, chia sẻ sách báo và đĩa khiêu dâm

Thời gian vừa qua, vì bận rất nhiều việc, lại cần nhập thất chuyên tâm tu tập, nên A Ngọc mãi không có cơ hội đến địa ngục thu thập tư liệu viết bài. Thật có lỗi với mọi người vì đã để mọi người chờ lâu! Để viết bài, tôi nhất định chỉ đến địa ngục khi trạng thái tinh thần của mình tốt nhất. Mỗi lần đến địa ngục đều tiêu hao một ít nguyên khí, khi trở về phải không ngừng trì chú để bù đắp. Hôm nay tinh thần khá tốt, nhưng lại có những thế lực từ không gian khác đến cản trở, không cho tôi viết. Sức mạnh của họ cũng không nhỏ, lại làm tôi mất nửa ngày. Một ngày không giữ giới thì đã là quyến thuộc của ma, nhất định phải giữ giới. A Ngọc nghĩ như vậy, nên khi gặp bất cứ chướng ngại nào, tôi đều dùng tâm pháp[29] giữ giới để vượt qua. Tâm pháp này thuộc Phật giáo, rất hiệu nghiệm. A Ngọc xin chia sẻ với mọi người; cho đến nay có thể nói thử lần nào cũng linh nghiệm.

Trước khi nhập Niết-bàn, Đức Phật nói với A Nan: “Trong thời kỳ mạt pháp, lấy giới làm thầy, y theo pháp, không y theo người.” Trong «Đại Trí Độ Luận * Quyển thứ hai» có nói: “Phật lấy nhẫn làm áo giáp, tinh tấn làm giáp thép, trì giới làm ngựa lớn, thiền định làm cung tốt,

trí tuệ làm tên hay; bên ngoài phá quân ma vương, bên trong diệt giặc phiền não, ấy gọi là A-la-ha[30].” Và trong «Kinh Phật Thuyết Đế Thích Sở Vấn» nói: “Không nương theo giới cấm của Phật, nay nên biết hổ thẹn.” Giữ giới thật sự quá quan trọng!

Tâm lực, hãy đến đây! Nam mô Đại Khổng Tước Minh Vương! Nam mô Đại Khổng Tước Minh Vương! Bây giờ tôi phải phá tan những chướng ngại này để lập tức đến địa ngục.

Cảm tạ chư Phật, Bồ Tát gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường! Đến địa ngục ngay!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay chào phán quan!

Hôm nay A Ngọc muốn thỉnh hỏi phán quan về quả báo của việc chuyền tay sách báo và đĩa khiêu dâm.

Phán quan nói: “Hỏi hay lắm! Hiện nay ở dương gian có quá nhiều thanh thiếu niên có hành vi xấu này. A Ngọc, khi trở về, cô nhớ khuyên răn những chúng sinh ở dương gian có thói xấu ấy phải lập tức quyết tâm sửa đổi lỗi lầm, tu đức tích thiện, để tránh quả báo địa ngục đáng sợ, hại mình hại người. Thông tin này vô cùng quan trọng, hãy ghi nhớ!”

“Vâng, thưa phán quan! A Ngọc trở về sẽ lập tức viết lại.”

Phán quan nói: “Phàm những chúng sinh ở dương gian tự mình chuyền tay, hoặc qua máy tính mà truyền cho nhau sách báo và đĩa khiêu dâm, thì quả báo của họ cũng giống như quả báo của những chúng sinh bán sách báo và đĩa khiêu dâm: chịu quả báo địa ngục 100.000

năm. Đây là hình phạt thông thường; trường hợp nghiêm trọng phải đợi đến khi những sách báo và đĩa khiêu dâm họ đã truyền cho nhau biến mất khỏi nhân gian mới có thể thoát khỏi nỗi khổ địa ngục. Đó là nỗi khổ vô lượng vô biên. Đối với những chúng sinh mới bắt đầu truyền cho nhau sách báo và đĩa khiêu dâm, mỗi lần truyền đều lập tức được các vị thần Câu Sinh đen và trắng ở bên họ, phụ trách ghi thiện ác, ghi lại; phước báo và thọ mạng của họ cũng bị tổn giảm. Khi còn sống, trước hết họ sẽ bị quỷ sai địa phủ bắt hồn sống đưa vào địa ngục Tiên Trượng chịu phạt. Địa ngục Tiên Trượng đã được giới thiệu trước đây, ở đây không nói chi tiết nữa. Khi ấy, chúng sinh ở dương gian cảm thấy đau đầu, ý thức mơ hồ, rối loạn, không rõ ràng; phần lớn đều cảm thấy mình đang lên cơn sốt, gặp ác mộng, khi tỉnh lại thì toàn thân đau nhói. Nếu sau khi từng bị bắt hồn sống vào địa ngục Tiên Trượng chịu phạt lúc còn sống mà biết sửa lỗi, làm lại cuộc đời, thì có thể được giảm hoặc miễn quả báo địa ngục, nhưng cụ thể phải xét từng trường hợp thực tế mới có kết luận cuối cùng. Còn những người chấp mê không tỉnh, khi phước báo đã hết, sẽ trực tiếp vào địa ngục tà dâm chịu quả báo; ngoài ra còn phải xem sách báo và đĩa khiêu dâm họ đã truyền cho nhau thuộc loại nào. Nếu chỉ truyền nội dung thủ dâm thì vào địa ngục Nuốt Viên chịu quả báo; nếu chỉ truyền hình ảnh khiêu dâm trên máy tính thì vào địa ngục Điện Quang Nhãn chịu quả báo; nếu chỉ truyền đĩa tà dâm có 1 nam 2 nữ hoặc 1 nữ 2 nam thì vào địa ngục Xỉ Luân Lang Xà chịu quả

báo; nếu chỉ truyền đĩa tà dâm loạn luân thì vào địa ngục Đảo Luân Băng Thiên chịu phạt, v.v., không thể kể hết. Nếu đã phạm việc truyền tất cả những loại trên thì phải lần lượt chịu quả báo tại từng địa ngục tà dâm. Những địa ngục tà dâm vừa nói, A Ngọc, cô đều đã tham quan rồi. Bây giờ hãy trở về nói cho chúng sinh ở dương gian biết rằng những chúng sinh truyền cho nhau sách báo và đĩa khiêu dâm đang tạo vô lượng vô biên ác nghiệp địa ngục, phải mau chóng sửa bỏ thói xấu này, đừng hại người hại mình. Ngày nay khoa học kỹ thuật phát triển, máy tính chỉ cần vài giây là có thể truyền thông tin khắp thế giới, nhưng đã từng nghĩ đến chưa? Loại thông tin làm tổn hại linh tính con người ấy vô hình trung khiến chính mình chỉ trong chớp mắt đã gieo xuống vô lượng vô biên ác nghiệp địa ngục. Mong chúng sinh ở dương gian trân trọng hơn thân người khó được; bằng không, khi chính khí trời đất mất cân bằng, ắt sẽ giáng tai họa xuống nhân gian, khiến chúng sinh quay lại tự xét mình, nhưng đến lúc ấy thì đã quá muộn. Khi tai họa ập đến, ác nghiệp đã chín muồi, nhân gian nhất định đau khổ vô cùng, cảnh bi thương có thể thấy khắp nơi. Đức Phật của chúng ta từ bi, đặc biệt phái cô, A Ngọc, đến tham quan địa phủ. Cô vẫn nên mau chóng trở về, kể cho chúng sinh ở dương gian tất cả những sự thật đã thấy!”

A Ngọc đảnh lễ, cảm tạ phán quan! Ngài đã vất vả rồi!

Cưỡi hoa sen trắng trở về.

19/ Khôi phục thân thể nguyên dương[31] của chúng sinh — Quan điểm có thẩm quyền của minh phủ về cách xử lý vật phẩm khiêu dâm ở nhân gian

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Cưỡi hoa sen trắng lên đường.

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay chào phán quan!

Hôm nay tôi muốn thỉnh hỏi phán quan: “Nên xử lý vật phẩm khiêu dâm bằng cách nào, và việc tiêu hủy những vật phẩm này có công đức ra sao?”

Phán quan nói: “Vật phẩm khiêu dâm nhất định phải được xử lý bằng cách tiêu hủy. Không thể để loại vật phẩm này tồn tại ở nhân gian, nhất định phải loại bỏ triệt để. Chỉ cần loại vật phẩm này còn tồn tại thì linh tính tiên thiên của con người sẽ bị ô nhiễm, mà sự ô nhiễm này trực tiếp và nhanh chóng hủy diệt ánh sáng linh tính tiên thiên của con người.

Nguyên dương tiên thiên mà mỗi người có từ khi sinh ra là chí thuần, chí dương, là sáng ngời. Nếu ánh sáng linh tính của con người suy tàn, mờ tối hoặc mất đi, thì một đời sống ấy đã bước đến hồi kết. Có người cho rằng xem một chút cũng không sao, chỉ cần không thực hiện

bằng hành động thì cứ coi đó là một loại kiến thức tình dục, giáo dục giới tính. Thật ra suy nghĩ này là sai lầm.

Vật phẩm khiêu dâm thì dù chỉ một lần cũng không được xem. Dù chỉ xem một lần cũng làm ô nhiễm ánh sáng linh tính tiên thiên của con người, huống hồ đã gieo một hạt giống dâm dục vào ruộng tâm. Về sau, khi lại gặp duyên xấu, sẽ rất khó giữ cho tâm tính không tiếp tục dao động.

Nếu thanh thiếu niên có thân thể thuần dương xem vật phẩm khiêu dâm, tâm tính của họ nhất định sẽ dao động, chỉ là mức độ dao động của mỗi người khác nhau. Đặc biệt trong thời đại máy tính công nghệ cao hiện nay, các trang web khiêu dâm hoành hành không chút kiêng dè, tâm của khá nhiều người đã dao động đến mức không thể tự kiềm chế, dẫn đến thủ dâm v.v., nguyên dương chí thuần lập tức mất đi. Cho dù không mất hoàn toàn, cũng sẽ âm thầm mất đi một phần; lâu dần sẽ dẫn đến phạm tà dâm.

Vật phẩm khiêu dâm phá hoại nghiêm trọng trinh tiết và đạo đức của con người, khiến chúng sinh mất hết liêm sỉ, đạo đức suy đồi, bị tổn phước, giảm thọ ngay trong đời này, làm nhục tổ tiên, đoạn tuyệt dòng dõi, lại còn tạo ác quả địa ngục do tà dâm, sẽ phải chịu đủ loại đau khổ vô cùng lớn trong địa ngục.

Phần trước đã giới thiệu tường tận về đủ loại quả báo địa ngục vô lượng vô biên trong các đại địa ngục tà dâm, thật sự không có hạn kỳ thoát ra. Rất nhiều cảnh nhà tan người mất đều do tà dâm gây nên. Vật phẩm khiêu dâm

chính là thủ phạm hàng đầu khiến người ta phạm tà dâm. Nó đầu độc lòng người, diệt thiên lý, làm loạn luân thường, còn ghê gớm hơn cả thuốc độc trên đời, đầu độc linh tính và tuệ mạng[32] của con người. Thuốc độc chỉ hủy diệt một đời sống của con người, còn vật phẩm khiêu dâm hủy diệt thân thể nguyên dương thuần chân của họ, khiến cuộc đời kết thúc sớm, phải vào địa ngục chịu vô lượng vô biên hình phạt. Hơn nữa, dù vô cùng khó khăn mới ra khỏi địa ngục, họ vẫn còn phải tiếp tục trả rất nhiều quả báo tà dâm. Chẳng hạn mắc đủ loại bệnh có liên quan đến việc phạm tà dâm, cùng những nỗi đau khổ trong tâm hồn v.v., không thể kể hết từng điều.

Những chúng sinh có khả năng tài chính có thể hết sức mua lại vật phẩm khiêu dâm để tiêu hủy; nếu là nhà xuất bản và hiệu sách thì đừng phát hành hoặc bán vật phẩm khiêu dâm; nếu là đạo diễn hoặc diễn viên thì đừng nhận quay hay tự quay phim khiêu dâm; nếu là nhà văn, họa sĩ hoặc bất cứ người xuất bản sách nào thì đều đừng viết sách báo khiêu dâm hay vẽ tranh ảnh khiêu dâm; nếu là chủ công ty, người đứng đầu một khu vực nào đó hoặc quốc vương, những người có tầm ảnh hưởng đáng kể ấy nên nghiêm cấm, loại bỏ sự tồn tại của vật phẩm khiêu dâm. Khi biết có vật phẩm khiêu dâm, họ nên lập tức ra lệnh loại bỏ và tiêu hủy triệt để. Nếu không có khả năng tài chính và cũng không có bất kỳ điều kiện nào kể trên, thì có thể tùy theo hoàn cảnh, nhân duyên mà hết sức khuyên nhủ, hướng dẫn những người liên quan tiêu hủy vật phẩm khiêu dâm.

Nếu có chúng sinh nào hết sức tiêu hủy vật phẩm khiêu dâm bằng bất cứ cách nào kể trên, thì ngay trong đời này sẽ được tăng phước, tăng thọ, được người khác kính trọng, tài sản không tiêu tán, trí tuệ ngày càng tăng trưởng. Nếu là người tu hành, theo đúng Chánh pháp mà cầu nguyện những điều xuất thế gian, thì sẽ được như nguyện, cũng dần dần tiến bộ. Trong sổ ghi việc thiện ác, sinh tử của cá nhân ấy ở âm phủ sẽ được ghi một công đức đại thiện. Nhờ công đức đại thiện này, đủ để được giảm miễn những nhân ác dẫn đến địa ngục đã tạo trước kia; chi tiết phải thỉnh chư Phật, Bồ Tát và các vị cấp cao ở âm phủ phán xét từng trường hợp cụ thể.

A Ngọc! Hôm nay đến đây thôi, mau trở về viết bài cho mọi người.”

“Vâng, thưa phán quan!” A Ngọc chắp tay cảm tạ!

Trở về trên hoa sen trắng!

20/ Quả báo phá thai và Uổng Tử Khốc Thành[33] của các vong nhi

Cảm tạ Phật gia trì! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật!

Thưa phán quan! Hôm nay A Ngọc muốn hỏi phán quan về quả báo phá thai.

Phán quan: “Phá thai là việc bị âm phủ nghiêm trị. Âm luật quy định ba điều thuộc về âm đức: thứ nhất, cứu mạng người; thứ hai, giúp góa phụ giữ trinh tiết; thứ ba, làm điều chí thiện mà không để người khác biết. Trong quy luật nhân quả, âm đức đủ sức thay đổi vận mệnh. Từ xưa đến nay, nhiều trường hợp nổi tiếng đều nhờ âm đức mà được làm quan cao, người quyền quý ở dương gian, con cháu hiển hách. Địch Nhân Kiệt, tể tướng thời Đường, khi còn trẻ trên đường lên kinh ứng thí, từng trọ tại một quán trọ và gặp bà chủ góa chồng xinh đẹp đến quyến rũ vào đêm khuya, khiến ông sinh lòng cảnh giác. Với lòng cương trực, ông không những nghiêm giữ mình, không phạm tà dâm, mà còn khuyên người góa phụ xinh đẹp giữ lễ nghĩa của đạo làm vợ, tận tình dạy bà phương pháp quán thân bất tịnh mà bản thân đã dùng để dập tắt lòng dâm dục. Sau khi quán như thế, người phụ nữ sinh lòng hổ thẹn, suốt đời giữ tiết trung nghĩa. Về sau, chính

nhờ không tham sắc đẹp tự tìm đến mà Địch Nhân Kiệt nổi danh khắp thiên hạ. Nếu người dương gian có thể vượt qua thử thách của nghiệp duyên đã định trong số mệnh, kiên trì giữ giới luật thanh tịnh, gìn giữ trọn vẹn nhân cách cao thượng, thì trời cao nhất định sẽ không bạc đãi người ấy. Âm luật cũng nhất định sẽ ban thưởng thêm âm công đức đại thiện vào sổ sinh tử của cá nhân ấy, tăng phước, tăng tuệ. Phá thai thực ra chính là tước đoạt sinh mạng chúng sinh, phạm giới sát sinh. Đứa trẻ chưa chào đời, bản tính vốn lương thiện mà đã bị giết, tội ấy ngang với giết cha mẹ và làm thân Phật chảy máu, đồng thời còn kết ác duyên với đứa trẻ. Như câu nói: không ân không oán, chẳng thành quyến thuộc.

Duyên phận giữa con cái với cha mẹ có hai loại quan hệ là đòi nợ và trả nợ. Nếu đứa trẻ đến để trả nợ, nhưng vì bị giết mà sinh lòng oán hận, thì sẽ biến thành ác duyên; nếu đứa trẻ vốn đến để đòi nợ, thì càng phiền phức hơn, ác duyên lại thêm lòng sân hận, kết quả là làm nhân duyên nợ nần càng sâu nặng.

Có ba trường hợp phá thai:[34] thứ nhất, không phải do cha mẹ cố ý phá thai, mà do đứa trẻ không đủ phước báo, chẳng hạn thai chết trong bụng, thai trứng[35], hoặc người mang thai mắc bệnh cùng nhiều nguyên nhân khác khiến đứa bé không thể chào đời. Nếu vì những nguyên nhân này, người lớn phải sám hối, tụng kinh siêu độ, hồi hướng cho đứa bé sớm lìa khổ được vui.

Thứ hai, phá thai vì kinh tế khó khăn. Âm luật không cho phép điều này, không thể vì vấn đề kinh tế mà sát

sinh. Cách giải quyết sự việc rất quan trọng; dù sống ở dương gian có khổ cực đến đâu, cũng tốt hơn gấp ngàn vạn lần so với việc phá thai rồi xuống địa ngục chịu quả báo, hãy ghi nhớ! Cũng có thể đứa bé này đến để báo ân, sau khi sinh ra, kinh tế sẽ chuyển biến, gia đình trở nên giàu sang, khá giả; tất nhiên còn phải xem từng trường hợp thực tế cụ thể. Việc này sẽ làm tổn giảm phước báo khi còn sống (sức khỏe, sự nghiệp, tài vận v.v., tất cả đều bị giảm bớt), đồng thời phải xuống địa ngục Kiếm Lâm chịu quả báo 1.000 năm. Nếu chưa kết hôn thì trước tiên phải đến địa ngục Tiên Trượng chịu quả báo 500 năm; về sau, khi chuyển sinh làm người, còn phải trả dư báo của việc sát sinh. Chẳng hạn phụ nữ sẽ mắc bệnh phụ khoa, nam giới cũng sẽ mắc các bệnh về hệ sinh sản.

Thứ ba, cũng là trường hợp phổ biến nhất ở dương gian hiện nay. Rất nhiều nam nữ chưa kết hôn, có con rồi liền đi phá thai; quả báo của hành vi này là nặng nhất. Khi còn sống bị tổn giảm phước báo, hết tuổi thọ thì trước tiên vào địa ngục Tiên Trượng chịu quả báo 800 năm, rồi vào địa ngục Kiếm Lâm chịu quả báo 2.000 năm. Tội của người nữ phá thai sẽ nặng hơn người nam, vì người nữ là người cuối cùng quyết định đi phá thai, nên tội của người nữ nặng hơn một chút. Ngược lại, nếu người nam muốn người nữ phá thai, nhưng cuối cùng người nữ giữ được thai nhi và sinh đứa trẻ ra, thì người nam sẽ bị ghi một việc ác, còn người nữ được ghi một âm công đức thiện lành. Nếu sau đó người nam sinh lòng sám hối, chăm sóc đứa trẻ chu đáo, hết lòng khuyên

người dương gian đừng phá thai, thì ác nghiệp xúi giục người khác phá thai này có thể được miễn trừ. A Ngọc có muốn đi tham quan không?"

Tôi nói: "Dạ có!" Rất nhanh đã đến nơi. Nơi đây khác với địa ngục tà dâm. Địa ngục tà dâm đầy những ý niệm dâm dục tà vạy và tiếng kêu đau khổ; còn nơi đây đầy những tiếng khóc thét mang nỗi oán hận, đau khổ nặng nề. Nhìn lên trên, thấy đề bốn chữ lớn: "Uổng Tử Khốc Thành".

Ôi! Nhiều hình người bé nhỏ quá! Dày đặc, tất cả đều đang khóc. Tiếng khóc của các em thê thảm quá! Nhìn thấy cảnh ấy, tôi cũng rơi nước mắt. Có em đang kêu gào, có em trông như một quả cầu máu.

Phán quan nói đó là vì lúc phá thai, bác sĩ đã làm em ấy thành ra như vậy. Có một vong nhi vì quá sợ hãi, đến giờ vẫn co quắp thành một khối ở đó; thực ra hiện giờ em ấy đã có thể duỗi người ra, nhưng vẫn mắc kẹt trong sự chấp trước vào nỗi đau khổ ấy, không thoát ra được. Tôi hỏi phán quan bao giờ em ấy mới không phải đau khổ như vậy nữa? Phán quan nói phải xem cha mẹ của vong nhi này có sám hối với em ấy, hoặc làm công đức hồi hướng cho em ấy hay không. Còn một em gái đang gọi mẹ. Tôi hỏi phán quan vì sao vong nhi chưa chào đời lại biết gọi mẹ? Phán quan nói nếu những đứa bé này được sinh ra làm người ở dương gian, thì phải sau 1 tuổi mới bắt đầu học nói; nhưng bây giờ các em đã không còn ở nhân gian, đến địa ngục thì tồn tại dưới dạng linh thể. Linh thể có thần thông, dựa vào ý niệm và tư duy. Nói

chung, các vong nhi ở đây thật quá thê thảm, tất cả đều không ngừng khóc thét. Ôi! Trời cao có đức hiếu sinh, chúng ta tuyệt đối đừng vì lòng ích kỷ của riêng mình mà tàn sát những sinh mạng bé nhỏ vô tội.

Phán quan cho tôi biết "Uổng Tử Khốc Thành" này mới được xây dựng. Trong lúc chúng tôi nói chuyện, các vong nhi vẫn không ngừng đi vào đây. Thật sự nhiều, nhiều lắm!

Lúc này tôi nhìn thấy một đám đông vong nhi bay ra, tay cầm tờ giấy vàng. Đang cảm thấy lạ thì phán quan nói các em cầm lệnh bài đã được Minh Quân Diêm Vương phê chuẩn. Có lệnh bài này, quỷ sai sẽ cho các em rời khỏi đây, có thể ra ngoài tìm cha mẹ mình. Thông thường, phần lớn các em đều bám vào người mẹ, khiến mẹ khó chịu trong người. Còn cụ thể bám vào vị trí nào thì phải xem sở thích của vong nhi. Có em thích trở lại bụng mẹ thì sẽ bám trong tử cung; có em thích bám ở ngực mẹ v.v.; có em sẽ luôn đi theo mẹ hoặc cha; có em không cho cha mẹ ngủ, nói chung là gây phiền phức bất cứ lúc nào. Nếu có những đứa trẻ khác được sinh ra, vong nhi sẽ phá hoại sự hòa thuận của gia đình, chẳng hạn đánh em trai, em gái, cố ý gây ra đủ chuyện để bày tỏ nỗi oán giận của mình với cha mẹ.

Bên phải nơi này có một tòa thành cũ, có từ 70 năm trước, gọi là "Thành Huyết Ô". Nay "Thành Huyết Ô" đã không còn đủ chỗ. Tôi cảm thấy nỗi cô độc của các vong nhi trong "Thành Huyết Ô" nặng nề hơn. Phán quan nói các vong nhi không phải do cố ý phá thai đều được đưa

vào đây. À! Hóa ra là như vậy, chẳng trách các em đều khóc một mình.

Phán quan còn nói 70 năm trước rất ít người cố ý phá thai, khi ấy phần lớn là những vong nhi không đủ phước báo nên không thể chào đời; còn ở dương gian ngày nay, phần lớn lại là do cố ý phá thai. Uống thuốc tránh thai khẩn cấp[36] ở dương gian cũng thuộc về phạm tội sát sinh. Vong nhi đã nhập thai, và số trường hợp phá thai thành công do uống thuốc tránh thai khẩn cấp cũng nhiều vô kể.

Phán quan lại nói: "Ngày nay, mỗi ngày đều có vong nhi do phá thai ở dương gian đến trình diện, trong đó có chín mươi phần trăm là vì phạm tà dâm mà phá thai. Đây là một đại ác nghiệp sát sinh. Tà dâm lại thêm sát sinh sẽ hình thành tai họa do cộng ác nghiệp. Khi nghiệp lực này đạt đến mức làm mất sự cân bằng của trời đất, nhân gian nhất định sẽ xảy ra tai họa, chính do những oán khí này gây nên. Các em cần trút giận, cần thông qua tai họa để tiêu tán phần đại ác nghiệp này. A Ngọc! Cô mau trở về, đem quả báo phá thai này cảnh tỉnh chúng hữu tình ở dương gian!"

Vâng! Hôm nay đã làm phán quan vất vả rồi!

A Ngọc chắp tay hướng về phán quan! Trở về trên hoa sen trắng.

A Ngọc muốn chia sẻ với mọi người một đoạn trong quyển 56 của «Kinh Đại Bảo Tích» — «Phật thuyết Nhập Thai Tạng hội, hội thứ mười bốn, phần một». Phật dạy: "Tùy theo nghiệp trước mà phải thác sinh vào nơi nào,

thân trung hữu[37] chiêu cảm được liền mang hình dạng tương ứng với nơi ấy. Nếu là trung hữu cõi trời thì đầu hướng lên trên; trung hữu loài người, bàng sinh và quỷ thì đi ngang; trung hữu địa ngục thì đầu hướng thẳng xuống dưới. Tất cả trung hữu đều có thần thông, nương hư không mà đi, nhìn từ xa thấy nơi thọ sinh, giống như có thiên nhãn."

"Cha mẹ và con có nghiệp cảm ứng với nhau thì mới vào thai mẹ. Lại nữa, khi trung hữu ấy muốn vào thai, tâm liền điên đảo. Nếu là nam thì sinh lòng yêu mẹ, sinh lòng ghét cha; nếu là nữ thì sinh lòng yêu cha, sinh lòng ghét mẹ."

Mỗi sinh mạng đến đây đều phải có đầy đủ các duyên với cả cha lẫn mẹ; không có duyên thì không vào thai. Đã có duyên mà đến thì nên trân quý. Bất kể thiện duyên hay ác duyên, khi nhân duyên hội tụ, quả báo vẫn do chính mình chịu. Mong tất cả chúng hữu tình từng phá thai đều có thể thành tâm sám hối, niệm Phật hồi hướng cho những vong nhi bé nhỏ đáng thương, nguyện các em sớm được siêu sinh về Tây phương Tịnh độ, lìa khổ được vui!

21/ Lời tố cáo thống thiết của vong nhi — Lệnh bài vàng của Diêm La Vương

Cảm tạ Phật lực gia trì! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

Phán quan đang xử lý các trường hợp vong nhi ở "Uổng Tử Khốc Thành". Tôi nghe một vong nhi gái đang hét lớn: "Tôi hận các người, căm hận các người vô cùng, mãi mãi cũng không tha cho các người! Đời đời kiếp kiếp các người đều không được chết tử tế, mãi mãi cũng không tha cho các người! Tôi nhất định sẽ lại tìm các người để báo thù." Em ấy cứ đau đớn gào thét. Ôi! Một vong nhi nhỏ bé mà lại có lòng oán hận mạnh mẽ đến vậy. Vong nhi gái này trông lớn hơn những vong nhi khác một chút. Phán quan nói em ấy đã hơn 6 tháng, sau khi cha mẹ biết là con gái, em ấy bị phá thai lần thứ 2; cả 2 lần đều bị phá thai khi đã hơn 6 tháng. Vì vậy, vong nhi gái đã tố cáo lên Minh Quân Diêm Vương, và Diêm Vương phê chuẩn cho em ấy lại vào thai để đòi nợ.

Tôi bèn đến trò chuyện với vong nhi gái ấy. Tôi niệm một câu A Di Đà Phật với em, hỏi vì sao em lại căm hận cha mẹ đến vậy? Chi bằng bỏ qua, đừng tìm họ nữa. Dù sao họ cũng không muốn có con gái, em đầu thai vào nhà

họ thì họ cũng sẽ không đối xử tốt với em, hà tất phải khổ như vậy?

Vong nhi gái ấy lại òa khóc. Em nói không được, dù đến chân trời góc bể cũng phải báo mối thù này, nhất định không tha cho cha mẹ.

Em vô cùng kích động và đau khổ nói rằng họ đã giết em lần thứ 2 rồi. Lần phá thai thứ 2, ngay cả bác sĩ cũng nói làm như vậy sẽ nguy hiểm, nhưng cha mẹ em bảo điều quan trọng nhất là giữ cho người lớn được bình an, đứa trẻ đã không cần nữa thì hãy dùng phương pháp có lợi nhất cho người lớn để xử lý.

Vong nhi gái vừa khóc vừa nói, lúc ấy em dùng hết sức quẫy đạp tay chân trong bụng mẹ, mong có thể ra ngoài sớm hơn một chút, nhưng sau khi bác sĩ dùng tay giữ đầu em rồi tiêm một mũi, em bỗng bắt đầu cảm thấy toàn thân choáng váng, đau đớn, không còn sức lực. Sau đó, bác sĩ dùng kéo cắt tay phải của em thành 2 mảnh trước, dùng kẹp gắp ra, rồi cắt phần chân của em thành 4 mảnh; phần chân được hút ra bằng giác hút. Khi ấy em cảm thấy vừa đau dữ dội, vừa lạnh thấu xương, phần thân cũng chịu cảnh tương tự.

Vong nhi gái tiếp tục khóc và nói: “Đầu, tai, mắt của tôi bị cắt xuống từng mảnh từng mảnh. Đặc biệt, cắt phần đầu là đau nhất. Bác sĩ cắt đầu tôi rất nhiều lần, còn dùng móc có hình con dao nhọn móc tôi ra, lại dùng kẹp kẹp lấy tôi, v.v. Mỗi lần bác sĩ cắt một nhát, tôi đều đau khủng khiếp, toàn thân không còn sức chống cự, máu cứ chảy không ngừng. Nỗi đau khổ này tôi mãi mãi,

mãi mãi cũng không quên. Đặc biệt, bác sĩ phá thai lần này là một người chưa có nhiều kinh nghiệm, động tác của bà ấy chậm hơn bác sĩ lần trước, lại còn làm trượt tay. Vốn có thể cắt ít đi vài nhát, nhưng vì bác sĩ trượt tay, làm không tốt nên đã dùng thêm một số dụng cụ, làm tăng thêm đau đớn. Chẳng hạn que khuấy, giác hút, móc v.v. đều được dùng nhiều lần hơn lần trước. Tất cả những nỗi đau khổ ấy đều vì hai người họ không muốn có tôi. Tôi sẽ không gây rắc rối cho bác sĩ, vì bác sĩ từng đề nghị họ sinh tôi ra, nhưng họ không nghe. Chính họ không cho tôi nhìn thấy ánh mặt trời, là lỗi của họ, hết lần này đến lần khác muốn tôi chết. Tôi sẽ mãi mãi căm hận hai người họ tột cùng! Tôi muốn họ mãi mãi không được chết tử tế, không được chết tử tế, mãi mãi không tha cho họ.” Lại một tràng khóc đau đớn nữa. Ôi! Thật là! Lòng oán hận và ý muốn trả thù quá nặng nề. Xem ra đôi cha mẹ ở dương gian này thật sự cần hết sức sám hối. Thực ra, sinh con trai hay con gái thì có gì khác nhau đâu!

Phán quan nói: “Vong nhi gái này đã được Diêm Vương một lần nữa phê chuẩn cho đầu thai vào nhà cùng đôi cha mẹ ấy để đòi nợ. Lần này, em ấy có thể cầm lệnh bài màu vàng ở trong tử cung của mẹ. Đến khi em ấy thành hình người, lệnh bài màu vàng này sẽ vừa đúng ở vị trí bộ phận sinh dục, khiến bác sĩ lầm tưởng em ấy là con trai. Trong thời gian mẹ mang thai, vong nhi gái này sẽ được cả cha lẫn mẹ yêu thương, mong chờ em ấy chào đời. Tất nhiên, cuối cùng họ sẽ thất vọng vì sinh ra

là con gái; đó là phán lệnh của Diêm Vương. Họ đã không an phận giữ mình, phá hoại pháp kỷ của âm luật, phạm tội giết người. Gia cảnh và phước báo của đôi cha mẹ này vốn khá tốt, nhưng vì có hành vi sát sinh qua 2 lần phá thai nên đã bị cắt giảm toàn diện phước báo và tuổi thọ, về sau còn phải chịu quả báo vong nhi gái này bất hiếu với họ. Thực ra cũng không phải Diêm Vương ra phán lệnh bắt đôi cha mẹ này phải chịu tội, chịu khổ về sau, mà chỉ vì chính họ đã không tuân thủ quy luật của vũ trụ là không được giết người. Nếu ngay lần mang thai đầu tiên họ sinh vong nhi này ra, thì đã không bị cắt giảm toàn diện phước báo và tuổi thọ. Tạo nhân như thế, nhận quả như thế. Bất kể giết hại chúng sinh nào, về sau đều phải chịu quả báo bị chúng sinh ấy giết, đoản mệnh, nhiều bệnh. Dù thời đại và khoa học kỹ thuật phát triển nhanh đến đâu, ba quy luật căn bản về âm đức của âm luật — cứu mạng người, giúp góa phụ giữ trinh tiết, làm điều chí thiện mà không để người khác biết — mãi mãi cũng không thay đổi. Chuẩn mực của trời đất và luân thường cũng mãi mãi không thay đổi, mỗi sinh mạng đều có quyền được sống. Mỗi ngày ở địa phủ có quá nhiều vong nhi đến trình diện vì những người sắp làm cha mẹ ở dương gian cố ý phá thai. Âm luật sẽ nghiêm trị những chúng sinh giết người thuộc loại này; ngay cả xúi giục người khác phá thai cũng phải bị giảm phước, giảm thọ, huống hồ tự mình phá thai. Ngược lại, khuyên người khác đừng phá thai thì có thể tăng phước, thêm thọ; âm phủ sẽ ghi một âm công đức đại thiện vào sổ sinh

tử của cá nhân ấy. Làm như vậy vừa lợi mình, vừa lợi người."

Phán quan tiếp tục dạy A Ngọc: "Ngày nay, chúng sinh ở dương gian đã thiếu hụt nghiêm trọng nhận thức về nhân quả, cho rằng đứa trẻ chưa chào đời thì không biết gì cả. Thực ra, khi một sinh mạng đã nhập thai thì cũng giống như con người, chỉ là sinh mạng của các em còn rất mong manh; các em có ký ức, cũng cảm nhận được đau đớn.[38] Đặc biệt là những vong nhi đã thành hình người, mức độ cảm nhận đau đớn của các em sẽ mạnh hơn so với những sinh mạng mới nhập thai được một tháng, cứ thế mà suy ra. A Ngọc, cô nghe lời tố cáo của các vong nhi ở 'Uổng Tử Khốc Thành' thì sẽ biết: bệnh phụ khoa, đau lưng, đau đầu và đủ loại bệnh dai dẳng trên cơ thể chữa mãi không khỏi của những người mẹ từng phá thai ở dương gian đều có liên hệ với các vong nhi này."

Nhìn "Uổng Tử Khốc Thành" này, thật sự rộng lớn vô cùng; với khả năng của tôi, quả thực không nhìn thấy bờ bến của nó. Tiếng khóc bên trong nối tiếp không dứt, vang đến điếc tai, thật đáng thương đến tột cùng!

Trước khi đi, tôi lại đến gặp vong nhi gái sắp đầu thai ấy. Tôi nói: "A Di Đà Phật! Em gái nhỏ, đừng khóc nữa. Hãy nhớ sau khi đầu thai phải hiếu thuận với cha mẹ nhé! Dù sao mẹ mang thai mười tháng[39] cũng vô cùng vất vả, hơn nữa oan oan tương báo đến bao giờ mới dứt? Diêm Vương đã ban lệnh bài rồi, lần này em sẽ không còn chịu nỗi khổ bị phá thai nữa, hãy bỏ qua đi." Vong

nhi gái lập tức giận dữ trả lời rằng không thể, nhất định sẽ không tha cho họ.

Tôi nói: “Thế này nhé! Nếu không có lệnh bài của Diêm Vương, có lẽ em không biết còn phải đợi bao lâu nữa mới được đầu thai, em phải biết ơn Diêm Vương!” Nghe tôi nói vậy, em bắt đầu nín khóc, có vẻ đồng ý rằng phải biết ơn Diêm Vương. Tôi nói em nên cảm tạ ân đức của Diêm Vương. Em trả lời rằng phải biết ơn Diêm Vương, nhưng vẫn sẽ không tha cho cha mẹ.

“Được rồi! Em gái nhỏ, A Ngọc phải đi đây, A Di Đà Phật! Mong em sau này không còn gặp những chuyện không vui nữa, hãy giữ gìn nhé.”

Chắp tay hướng về phán quan! Cảm tạ phán quan!

Hôm nay A Ngọc xin cáo lui, trở về trên hoa sen trắng!

22/ Quả báo đời này và đời sau của bác sĩ phá thai — Chịu hình phạt giam cầm 100.000 năm ở địa ngục Toái Liệt

Ở thành phố nơi tôi sống, báo chí thường đăng tin một số thiếu nữ sau khi phá thai đã ngất xỉu ở nhà, phải có xe cứu thương đưa đến bệnh viện chữa trị; hoặc giết đứa trẻ vừa sinh ra rồi vứt bỏ, có người không giết mà ném thẳng từ tầng hai mươi, ba mươi xuống, thật hết sức vô lý. Nguyên nhân chính là phong khí xã hội ngày nay không tốt, khắp nơi đều có những quảng cáo mang tư tưởng xấu; ngay cả quảng cáo bán đồng hồ cũng dùng những cô gái mặc áo khoét ngực sâu, còn nói gì mà không quan tâm đến chuyện bên nhau mãi mãi, chỉ quan tâm đã từng có nhau. Những quảng cáo khác như đồ lót, giảm cân v.v. lại càng không thể nhìn nổi. Đủ loại quảng cáo bằng hình ảnh và video về chuyện nam nữ hoan lạc, làm mê muội ý thức con người, thật sự quá nhiều. Lại thêm truyền thông không ngừng đưa tin về đời tư dâm loạn, quan hệ tình dục bừa bãi, ngoại tình của một số ngôi sao thần tượng, khiến quan niệm đạo đức suy giảm, làm thanh thiếu niên ngày nay lầm tưởng đó là đi đầu thời đại. Đến mức thanh thiếu niên tuy thiếu

kiến thức tình dục, nhưng hành vi tình dục lại táo bạo, phóng túng; thực ra đó là sự sa đọa về linh tính.

Chính ảnh hưởng của những tin tức tiêu cực trên các phương tiện truyền thông này cũng khiến tình trạng phá thai ngày càng nghiêm trọng, còn gây ra nhiều vấn đề xã hội, chỉ là mọi người không biết nên chưa coi trọng mà thôi. Được biết, riêng ở Nhật Bản đã có ít nhất hai nghìn ngôi chùa chuyên dành để cúng dường vong nhi, có thể thấy số ca phá thai ở Nhật Bản đáng kinh ngạc đến mức nào. Còn ở Đài Loan, năm 1997 ước tính mỗi năm có ba trăm nghìn ca phá thai, năm 1999 có bốn trăm nghìn ca, năm 2000 có năm trăm nghìn ca. Những con số này chỉ là ước tính từ việc lấy mẫu, còn số liệu thực tế cụ thể thì không được công bố ra ngoài.[40]

Nghiên cứu tại bang Minnesota, Hoa Kỳ, cho thấy: tỷ lệ tự sát trong vòng nửa năm ở những thiếu nữ đã phá thai cao gấp mười lần những thiếu nữ chưa phá thai. Các nghiên cứu liên quan khác cũng chỉ ra rằng, đối với những thiếu nữ có tiền sử phá thai nhiều lần, trong vòng nửa năm sau khi phá thai, nguy cơ tự sát và nguy cơ rối loạn tâm thần còn tăng cao hơn.[41]

Chúng ta hãy xem tiếp những gì kinh Phật nói về quả báo sát sinh; thật sự có rất nhiều kinh điển nói đến điều này. Trước tiên hãy xem «Kinh Ưu Bà Tắc Giới»[42] nói: “Tất cả chúng sinh vì sát sinh nên ngay trong đời này phải chịu dung mạo xấu xí, sức lực suy yếu, tiếng xấu, đoản mệnh, tài vật hao hụt, quyến thuộc chia lìa, bị hiền thánh quở trách, không được người khác tin tưởng;

người khác gây tội mà mình vô cớ chịu tai họa. Đó gọi là quả của ác nghiệp trong đời hiện tại. Sau khi bỏ thân này, sẽ đọa địa ngục, chịu nhiều khổ não, đói khát mà thọ mạng dài lâu, cùng những điều như dung mạo xấu xí, sức lực suy yếu, tiếng xấu. Đó gọi là quả của ác nghiệp ở đời sau. Nếu được thân người, lại chịu dung mạo xấu xí, đoản mệnh, nghèo khổ. Do sức nhân duyên của một kẻ ác này mà tất cả ngũ cốc, trái cây và quả của cây thân thảo hoặc dây leo bên ngoài đều giảm sút; tai ương của người ấy lan đến cả một thiên hạ."

Hãy xem tiếp lời Phật dạy trong «Kinh Phạm Võng»[43]: "Tất cả người nam đều là cha ta. Tất cả người nữ đều là mẹ ta. Đời đời ta đều từ họ mà thọ sinh." Phật dạy: "Phật tử! Dù tự mình giết, bảo người giết, dùng phương tiện giết, khen ngợi việc giết, thấy người giết mà vui theo, cho đến dùng chú thuật để giết; dù là nhân giết, duyên giết, cách giết hay nghiệp giết, đối với tất cả những loài có mạng sống đều không được cố ý giết. Là Bồ Tát thì phải luôn nuôi dưỡng lòng từ bi, lòng hiếu thuận, tìm mọi phương tiện cứu giúp, bảo vệ tất cả chúng sinh. Nếu trái lại, buông thả tâm mình, giết hại chúng sinh cho thỏa ý, thì đó là tội ba la di của Bồ Tát." Trong rất nhiều kinh điển, Phật đã nói tường tận về quả báo địa ngục của việc sát sinh.

Bây giờ tôi đến địa ngục thỉnh hỏi phán quan: bác sĩ phá thai cho người khác sẽ chịu quả báo thế nào?

Cầu xin Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Hôm nay tôi muốn thỉnh hỏi phán quan: bác sĩ phá thai cho người khác sẽ chịu quả báo thế nào?

Phán quan nói: “Cách đây 70 năm, bác sĩ phá thai chỉ cần vào địa ngục Gào Thét 1.000 năm, địa ngục Lá Kiếm 1.000 năm, địa ngục Tru Tâm 1.000 năm, địa ngục Hàn Băng 1.000 năm, địa ngục Bắn Mắt 1.000 năm. Phải đợi đến khi tất cả những vong nhi bị họ làm hại đều đầu thai thành công vào cõi người, họ mới có thể thoát khỏi nỗi khổ địa ngục. Còn phải xem linh tính hồi phục ra sao rồi mới quyết định khi nào được chuyển sinh vào cõi người. Khi chuyển sinh làm người, họ sẽ đoản mệnh, nhiều bệnh. Thường sẽ mắc các chứng tê bì ở vai, cổ, tay chân và những bộ phận khác, thần kinh quá nhạy cảm, đau đầu, nhức mỏi thắt lưng và lưng, động kinh, viêm mũi mạn tính, các loại bệnh phụ khoa, vợ chồng không thể giao hợp, ung thư vú, ung thư tử cung, chứng tiểu đêm, v.v.; không thể một lúc nói rõ hết mọi bệnh trạng. Tóm lại, khi ấy bác sĩ phá thai đã khiến vong nhi chịu những đau đớn thế nào thì lúc chuyển sinh làm người, họ cũng nhất định phải chịu lại những đau đớn ấy dưới hình thức bệnh tật. Thuốc men cõi người không thể chữa khỏi, trừ khi nghiệp lực này đã tiêu trừ thì bệnh mới khỏi.[44] Đó là quả báo của bác sĩ phá thai cho người khác cách đây 70 năm.

Ngày nay, quả báo của bác sĩ phá thai ở dương gian là ngay khi còn sống đã bị tổn phước, giảm thọ trên mọi mặt; vận gia đình, vận sự nghiệp, vận tài lộc đều suy

giảm. Những triệu chứng xuất hiện đầu tiên là đau đầu, nhức mỏi thắt lưng và lưng, đau vai, đau tay. Sau khi hết thọ mạng, trước tiên họ phải vào địa ngục Toái Liệt chịu báo trong 100.000 năm, rồi mới bị phân đến từng địa ngục vừa nói để chịu phạt. Các bác sĩ phá thai cho người khác hiện nay sát sinh với số lượng lớn mỗi ngày, liên quan đến rất nhiều sinh mạng; hơn nữa, dụng cụ phá thai hiện nay gây tổn thương và di chứng cho vong nhi nặng hơn trước, nên các bác sĩ phá thai ngày nay cũng gieo ác nghiệp nặng hơn.

Thật ra, sau khi phá thai, những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ này khiến vong nhi sinh lòng oán hận, nên những vấn đề chướng ngại do vong linh gây ra cũng khá nhiều. Những vong nhi cầm lệnh bài màu vàng mà trước đây cô nhìn thấy đều đi tìm những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ mình để báo oán; đó chính là vấn đề chướng ngại do vong linh mà người ta nói đến. Còn những tai họa xảy ra thì có phạm vi khá rộng: nhẹ thì bị nhập vào người, phải bệnh tật, uống thuốc lâu dài; nặng thì nguy hiểm đến tính mạng, v.v. Hơn nữa, có rất nhiều đứa trẻ vốn là tổ tiên của chính những người cha mẹ ấy đầu thai đến.

A Ngọc, bây giờ cô hãy đi tham quan ‘địa ngục Toái Liệt’ một chút! Về rồi hãy viết lại tường tận để cảnh tỉnh người đời!”

Vâng ạ! Cảm tạ phán quan! Tôi lập tức đến “địa ngục Toái Liệt”.

Tôi nhận thấy mỗi địa ngục đều có một đặc điểm: chưa bước vào cửa đã nghe những tiếng gào thét đau

đớn, những tiếng rên rỉ đinh tai nhức óc. Đây là đặc điểm không bao giờ thay đổi của địa ngục. Bởi vậy, nói địa ngục là nơi khổ đau nhất quả không sai chút nào; ngàn vạn lần đừng đến địa ngục. Lúc này, tôi nhìn thấy một số vong hồn nữ đang bị rất nhiều dạ xoa xua vào những hang sắt tròn màu đỏ, rất nhỏ, đầy mùi tanh hôi; mỗi người một hang sắt. Hang sắt ấy rất nhỏ, cứ nhét mạnh vào như thế thì thân thể vong nữ làm sao lọt vào được! Vong nữ quay đầu bỏ chạy, nhưng vô ích. Dạ xoa hung dữ lắm! Chúng lớn tiếng quát tháo, dùng chiếc chĩa nhọn trong tay đâm xiên vong nữ, rồi cố nhét vào hang sắt. Khắp người vong nữ máu chảy, tay chân đều đứt gãy, cuối cùng toàn bộ thân thể cũng bị nhét vào trong. Sau đó, dạ xoa dùng quạt quạt một cái về phía hang sắt, vong nữ lại như không có chuyện gì, toàn thân đã phục hồi. Lúc này, dạ xoa lại lấy ra một chiếc móc hình dao nhọn, móc vong nữ ra. Vong nữ đau đớn kêu gào thảm thiết, vốn chẳng thể nào chui ra được. Dạ xoa lại cầm kéo, cắt vong nữ xuống từng miếng một, máu chảy đầy đất. Đợi khi từng bộ phận cơ thể đều đã ra ngoài, dạ xoa dùng giác hút hút các bộ phận lại với nhau, vong nữ lại sống dậy. Cứ thế lặp đi lặp lại, tiếp tục hình phạt đau đớn như vậy. Ôi! Thật quá thảm thương, tôi không muốn xem tiếp nữa, thật quá đau đớn! A Di Đà Phật! Ngàn vạn lần đừng làm chuyện hại người; nỗi khổ này hơn sinh con không biết đến mấy trăm, mấy nghìn lần!

Đã làm phiền phán quan rồi, A Ngọc chắp tay kính lễ phán quan! Trở về trên hoa sen trắng.

23/ Con ơi, xin đừng khóc — Phán quan giải thích tường tận cách khắc phục việc phá thai

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật! A Ngọc đảnh lễ phán quan!

Hôm nay tôi muốn thỉnh hỏi phán quan: “Có những cách nào để khắc phục việc phá thai, và các ngài nhìn nhận vấn đề khắc phục này ra sao?”

Phán quan nói: “Ở dương gian, bất kể nguyên nhân nào khiến cha mẹ phá thai, chỉ cần phá thai thành công thì nghiệp sát đã thành. Trong sổ sinh tử của địa ngục đã ghi lại rằng vào năm nào, tháng nào, họ đã giết một vong nhi chưa chào đời; khi hết thọ mạng, họ sẽ vào đại điện minh phủ ở địa ngục để bị xét xử, trị tội. Nếu là do bản thân vong nhi không đủ phước báo để đầu thai vào cõi người, thì những cha mẹ thuộc trường hợp này không phải vào địa ngục chịu phạt; nhưng cũng cần sám hối về nghiệp lực của bản thân, về phước báo mỏng khiến mình không thể đưa đứa trẻ đến cõi người thành công, sám hối hồi hướng, mong vong nhi sớm được siêu thăng, đầu thai vào đường lành. Mọi việc đều có quan hệ nhân quả liên đới. Vong nhi có thể nhập thai là vì giữa nó và những người sắp làm cha mẹ có muôn vàn mối liên hệ nhân quả, nghiệp lực thiện ác từ các đời trước. Còn việc chết

yểu giữa chừng là định nghiệp theo âm luật, không thể chuyển đổi; điều này là do cả vong nhi lẫn những người sắp làm cha mẹ đều từng gây nghiệp sát sinh, trộm cắp và tà dâm trong các đời trước.[45]

Đối với vong nhi, phá thai là một việc đau đớn. Trong đa số trường hợp, vong nhi đã chịu bao nhiêu đau đớn thì sau này những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ cũng phải chịu lại một lần nỗi đau như vậy. Ngoài ra, còn có hai yếu tố khiến thời gian chịu phạt phải tăng gấp đôi. Thứ nhất, nếu thời gian cách quá xa thì phải tăng gấp đôi. Thời gian cách xa ở đây được tính từ lúc phá thai. Nếu phía những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ cứ mãi không sám hối, xem như chẳng có chuyện gì xảy ra, không tin vào vòng nhân quả nghiệp báo, trong khi chỉ một mình vong nhi ở 'Uổng Tử Khốc Thành' trong địa ngục đau đớn rơi lệ, chịu khổ, oán hận, thì nỗi khổ của vong nhi cứ kéo dài mãi, oán hận cũng kết ngày càng sâu. Có trường hợp vì những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở cõi người có phước báo lớn nên tạm thời chưa chịu báo ngay, phải đợi đến khi phước báo của họ dùng hết mới báo; có người có thể phải đợi đến đời sau mới chịu báo. Những trường hợp này xét về thời gian sẽ lâu hơn. Nhưng nhân quả theo âm luật của địa phủ vĩnh viễn không vì thời gian, năm tháng hay dung mạo thay đổi mà nhầm lẫn. Không phải không có báo ứng, chỉ là chưa đến lúc; quy luật nhân quả không sai mảy may. Toàn bộ nghiệp lực nhân quả tích lại trong quãng thời gian ấy đều sẽ báo trở lại cha mẹ phá thai. Vì vậy, chỉ cần đã từng phá thai, những người

lẽ ra sẽ làm cha mẹ nhất định phải sớm phát tâm chân thành sám hối, đối diện và giải quyết vấn đề này; nếu không, họ ắt phải gặp nghiệp lực vong nhi đòi nợ, cũng khó thoát khỏi quả báo vô tình của âm luật.

Thứ hai, nếu gặp vong nhi có tính chấp trước đặc biệt mạnh thì thời gian chịu phạt phải tăng gấp đôi. Sau khi phá thai, trong hai người cha mẹ ở dương gian, đặc biệt, tội của người mẹ sẽ nặng hơn một chút, vì người mẹ là người quyết định cuối cùng việc phá thai. Có rất nhiều người mẹ ở dương gian đến phút cuối mới quyết định không phá thai; những người mẹ này có thể tích lũy công đức, việc thiện cứu mạng. Hễ gặp vong nhi có tính chấp trước mạnh thì đa số đó là những đứa trẻ đầu thai đến để đòi nợ, nhưng bất hạnh lại gặp số phận bị phá thai, khiến ác duyên kết rất sâu. Nghĩa là vốn khi đầu thai, oán hận đã rất sâu, nay lại thêm đau đớn và oán hận vì bị phá thai, ác duyên này kết quá sâu, nên khi chịu báo phải chịu gấp đôi.

Về cách khắc phục việc phá thai thì có hai cách: một là dựa vào nội lực, tức sức mạnh của tâm niệm chân thành sám hối để hóa giải; hai là dựa vào ngoại lực, tích phước làm lành để dần giảm nhẹ, hóa giải lòng oán hận của vong nhi đối với sự việc. Chỉ có hai cách này mới khắc phục được. Mỗi trường hợp cần bao nhiêu thời gian thì không thể nói chung như nhau. Dĩ nhiên, phá thai càng nhiều thì thời gian cần thiết cũng tương đối dài hơn, vì mỗi lần phá thai đều kết ác duyên với vong nhi. Còn ác duyên này kết sâu hay nông phải xem nghiệp lực

từ các đời trước giữa chính những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ và vong nhi ấy như thế nào. Nếu là thiện duyên thì còn đỡ hơn; nó đến để báo ân, tự nhiên những rắc rối về sau sẽ ít hơn, nhưng việc phá thai khiến vong nhi đau đớn nên thiện duyên ban đầu chuyển thành ác duyên. Nếu đến vì ác duyên thì việc phá thai sẽ khiến tình cảnh đã tồi tệ lại càng thêm tồi tệ, oán hận càng kết sâu hơn. Mỗi lần phá thai đều gây đau đớn rất lớn cho vong nhi. Còn đau đớn nhiều hay ít thì mỗi trường hợp mỗi khác; về cơ bản sẽ tăng dần theo độ lớn của thai nhi. Thai nhi càng lớn thì đau đớn càng nhiều, lòng oán hận cũng càng mạnh.

Nghiệp lực phá thai phát sinh từ nhiều mặt. Hiện nay, đa số vong nhi bị phá thai là do người ta phạm tà dâm gây nên; đây chính là chỗ nghiêm trọng của vấn đề. Những người liên quan đến nghiệp lực phá thai, gồm những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ, bác sĩ, người xúi giục người khác phá thai thành công, đều phải chịu quả báo địa ngục. Nếu đã phá một thai thì cần xem lòng oán hận và chấp trước của vong nhi ấy nặng đến đâu. Nhưng bất kể sâu hay nông, ác duyên đã kết. Muốn tháo chuông thì vẫn phải nhờ người buộc chuông[46]; bất kể phá thai vì nguyên nhân nào, những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở dương gian nhất định phải sinh lòng hổ thẹn sâu sắc. Sau khi phá thai, mỗi ngày đều cần mang lòng chí thành cầu xin vong nhi tha thứ, nhờ đó giảm nhẹ, hóa giải lòng oán hận của vong nhi. Vì vong nhi là vong linh, có tha tâm thông, biết được tâm niệm của cha mẹ ở dương gian, nên

nhất định phải thật lòng. Nếu chỉ làm theo hình thức cho xong chuyện, không thật lòng sám hối thì vô ích. Phải có lòng chí thành, nhất định phải đủ chân thành và tha thiết thực hiện mỗi ngày. Khi mới bắt đầu, có thể có rất nhiều cảm giác khó chịu; thường gặp nhất là đau đầu, đau ngực, đau tay chân, nhức mỏi thắt lưng và lưng, căng thẳng tinh thần, v.v., không thể kể hết, tùy từng người mà khác nhau. Một số ít người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở dương gian cần chịu những cơn đau đặc biệt trên thân thể; điều này phải xem nghiệp lực giữa họ và vong nhi. Những điều vừa nói là những cảm giác đau đớn mà về cơ bản, người lẽ ra sẽ làm cha mẹ nào cũng gặp phải. Có người sẽ gặp tất cả những cơn đau vừa nói; có người nghiệp lực phá thai không quá nặng, không cố ý phá thai mà vì bản thân thai nhi không đủ phước báo để đầu thai vào cõi người, dẫn đến phá thai, thì tình trạng của những cha mẹ này sẽ tương đối đỡ hơn, nhưng cũng phải sám hối để vong nhi sớm được siêu thăng. Bởi các vong nhi ở địa ngục, từ sau khi bị phá thai đã ở trong 'Uổng Tử Khốc Thành', buồn đau, phẫn nộ chờ Diêm Vương sớm xét xử và phê chuẩn cấp lệnh bài màu vàng của địa phủ. Một khi lệnh bài này được phát ra, chúng có thể đến cõi người báo thù. Đến lúc đó, vận thế của những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở cõi người nhất định sẽ suy giảm toàn diện; công việc, sự nghiệp, sức khỏe, quan hệ với mọi người, v.v., đều xuất hiện đủ loại chướng ngại. Cũng vì mỗi ngày ở cõi người có quá nhiều người lẽ ra sẽ làm cha mẹ đi phá thai mà dương gian xuất hiện nhiều chứng

bệnh. Chẳng hạn như chứng đau nửa đầu chữa mãi không khỏi, các loại bệnh phụ khoa dai dẳng, bệnh lây qua đường tình dục, rối loạn tư duy và tri giác về mặt tâm thần, v.v., đều do phá thai gây ra. Những bệnh này nhất định phải dựa vào sức sám hối chân thành, làm lành tích đức mới giải quyết được;[47] nếu không thì chỉ lãng phí tiền bạc, thời gian và thuốc men cõi người, thậm chí có thể cả đời cũng không giải quyết được, phải kéo dài sang đời sau để tiếp tục nghiệp lực chưa dứt. Nhất định phải khắc phục từ tâm niệm. Mỗi ý nghĩ khởi lên trong lòng con người đều rất quan trọng; một ý niệm của con người đủ sức xuyên qua thời gian và không gian, làm thành việc thiện hay việc ác. Hãy ghi nhớ: sau khi phá thai phải tự mình sám hối, chứ không phải đưa tiền nhờ người khác thay mình sám hối, tụng kinh. Ở dương gian có rất nhiều nơi cúng tế vong nhi, nhưng thật ra phần lớn đều không có hiệu quả, chỉ uổng phí tiền bạc.

Những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ đã phá thai, một mặt phải hằng ngày chí thành sám hối, cầu xin vong nhi tha thứ; mặt khác phải đích thân tụng «Kinh Địa Tạng» hoặc các kinh điển Phật giáo khác. Nếu khả năng cho phép thì nên phóng sinh nhiều và hồi hướng cho vong nhi. Phá thai là hành vi sát sinh, tích tụ ác nghiệp, chiêu cảm đau khổ. Mỗi người mẹ sau khi phá thai, trong lòng nhất định sẽ sinh ra một cảm giác áy náy không rõ nguyên do. Cảm giác áy náy này do nghiệp lực phá thai gây ra, phải dựa vào sức sám hối từ tâm niệm, được vong nhi tha thứ mới có thể xóa bỏ, giải quyết. Có người mẹ

có thể nói mình không có cảm giác ấy; thật ra không phải không có, chỉ là tập khí, phiền não của họ quá thô nặng, tức nghiệp chướng quá nặng đã che lấp cảm giác.[48] Phóng sinh là cứu mạng, chiêu cảm điều lành. Khi phóng sinh, những sinh mạng được thả đều vui mừng và biết ơn, lại có thể kết thiện duyên. Nên phóng sinh, hồi hướng cho vong nhi sớm lìa khổ được vui, siêu thăng Tịnh Độ.

Địa phủ cũng coi trọng cách khắc phục việc phá thai. Hiện nay, dương gian đã đến thời đại mê loạn vì tà dâm, còn phá thai, hậu quả do tà dâm mang lại, đã trở thành chuyện cơm bữa của người trẻ. Cũng chính vì tà khí của tà dâm, oán khí của phá thai tràn ngập cõi người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự cân bằng của tự nhiên, nên nhất định sẽ chiêu cảm thiên tai, nhân họa giáng xuống.

Minh Vương của âm phủ đã phán lệnh rằng: tất cả chúng sinh ở dương gian thật lòng sám hối, giải quyết việc phá thai, ngoài việc phát nguyện từ nay bản thân vĩnh viễn chấm dứt hành vi phá thai, còn truyền lời này từ người này sang người khác, khuyên ngăn người khác phá thai, thì được lấy công chuộc tội. Trong sổ sinh tử cá nhân ở âm phủ sẽ ghi một công lành lớn, còn có thể tùy tình hình mà giảm hoặc miễn hình phạt nghiệp báo địa ngục do phá thai. Chi tiết phải căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để đưa ra kết luận cuối cùng."

"Được rồi! A Ngọc, hôm nay đến đây thôi, cô về mau viết bài đi!"

A Di Đà Phật! A Ngọc đảnh lễ, cảm tạ phán quan! Trở về trên hoa sen trắng!

24/ Con ơi, mẹ yêu con — Phán quan ân cần, tha thiết dạy bảo tất cả những người mẹ trên đời!

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Phán quan nói: “A Ngọc! Đã một thời gian cô không đến rồi!”

“Vâng, thưa phán quan! A Ngọc hổ thẹn, gần đây bận nhiều việc thế tục. Tôi phải học theo phán quan, ngày đêm phục vụ chúng sinh; sau này tôi sẽ đến thường xuyên hơn.”

Hôm nay A Ngọc muốn thỉnh hỏi phán quan mấy vấn đề về những vong nhi bị phá thai.

“Xin hỏi phán quan, vong nhi ở Uổng Tử Khốc Thành có nhận được công đức tụng kinh và phóng sinh của người mẹ đã phá thai ở dương gian không? Tụng kinh gì là tốt nhất? Phải tụng bao nhiêu mới có hiệu quả? Sau khi nhận được công đức, vong nhi sẽ đi đâu? Người dương gian có cần lập bài vị cho vong nhi tại nhà mình hoặc ở Phật đường để vong nhi hưởng hương khói, nghe kinh không? Làm như thế có ích không? Vong nhi ở Uổng Tử Khốc Thành có lớn lên không? Chúng dựa vào gì để duy trì sự sống?”

Phán quan trả lời: “Có nhận được. Chúng tôi sẽ căn cứ vào sự hồi hướng được chỉ định đối với tất cả việc thiện mà cha mẹ hoặc thân quyến ở dương gian đã làm để phân cho vong nhi, chẳng hạn như phóng sinh, tụng kinh, cúng dường Phật, bố thí, xây cầu, làm đường, v.v. Nếu công đức lớn thì phần phân cho vong nhi cũng tương ứng nhiều hơn; công đức nhỏ thì phần phân cho vong nhi cũng ít hơn. Công đức của mỗi việc thiện lớn hay nhỏ tùy thuộc vào động cơ của người làm thiện, tức là khi làm thiện, họ nhằm giúp chúng sinh lìa khổ được vui, cứu khổ cứu nạn, tuyệt nhiên không có chút ý nghĩ nào mong đối phương đền đáp. Làm thiện xong mà lòng không vướng bận thì công đức không cầu cũng tự có, có thể được công đức mênh mông, vô lượng vô biên. Nếu đem công đức mênh mông, vô lượng vô biên này hồi hướng cho vong nhi ở Uổng Tử Khốc Thành thì vong nhi nhất định có thể siêu thăng vào đường lành trong vòng 49 ngày kể từ khi bị phá thai. Nói đến việc phân chia công đức, nếu có 7 phần công đức thì người làm thiện ở dương gian được 6 phần, vong nhi ở địa phủ được 1 phần.”

“Về tụng kinh thì tụng «Kinh Địa Tạng» là thích hợp nhất để siêu độ vong linh. Bồ Tát Địa Tạng đại từ đại bi đã phát nguyện: ‘Địa ngục chưa trống không, thề không thành Phật.’[49] Bồ Tát Địa Tạng có duyên sâu nhất với chúng sinh địa ngục. Ít nhất cũng phải tụng trọn bộ kinh 49 lần. Trong những ghi chép của địa phủ chúng tôi, trường hợp được siêu thăng nhanh nhất là của một

người mẹ đã phá thai ở dương gian: bà tụng trọn bộ «Kinh Địa Tạng» 49 lần, đồng thời không ngừng phát đại nguyện, làm việc thiện. Nay vong nhi của bà đã được siêu thăng. Về sau, người mẹ ở dương gian này cũng trở thành một người tu hành thanh tịnh thực sự làm lợi cho mình và người. Tính từ ngày đầu tiên phá thai, đến ngày thứ 49 thì vong nhi được siêu thăng. Nhưng những người mẹ đã phá thai như vậy ở dương gian rất hiếm, có thể nói trong vạn người không có một. Hiện nay, các vong nhi đến địa phủ gần như đều không có ai nhận. Cha mẹ phá thai ở dương gian thực sự chịu phát tâm sám hối quả thật quá ít! Rất nhiều người đều cho rằng không nhìn thấy thì chẳng có chuyện gì; thật ra nghĩ như vậy là sai. Những vong nhi ở Uổng Tử Khốc Thành trong địa phủ ngày nào cũng sống trong đau khổ. Cha mẹ của chúng ở dương gian cứ mãi không phát tâm hóa giải nỗi oán hận, mối thắt này, thì mối thắt oán hận ấy chỉ ngày càng tăng theo thời gian trôi qua. Khi phước báo của cha mẹ ở dương gian cạn hết, tức là lúc nhân duyên hội tụ, vong nhi nhất định sẽ tìm đến tận cửa để báo oán. Đối với âm luật địa phủ, họ cũng không thoát khỏi lưới pháp; đến lúc ấy thật sự là hết ngọt đến đắng. Còn chịu khổ báo thế nào thì quả thật không thể nói hết trong một lời: từ đầu đến chân đều có thể phát sinh đủ loại bệnh, thậm chí nhà tan người mất, v.v.”

“Mỗi vong nhi cần một lượng công đức khác nhau, vì ân oán của mỗi trường hợp khác nhau, nên thời gian hóa giải tự nhiên cũng khác. Nếu đến để báo ân thì còn đỡ

hơn, nhưng việc bị phá thai cũng sẽ làm nảy sinh oán hận mới, nên mới nói ân ân oán oán dây dưa không dứt. Bất cứ lúc nào chúng ta cũng có thể đang tạo ra những ân oán mới. Nếu đến để báo oán thì tình cảnh đã tồi tệ lại càng thêm tồi tệ, khổ không sao chịu nổi."

"Khi vong nhi nhận được công đức, tùy theo nghiệp lực của bản thân mà sẽ thăng lên, thoát khỏi Uổng Tử Khốc Thành ở địa phủ. Việc siêu thăng đại khái chia thành ba loại. Thứ nhất, vong nhi có đầy đủ phước báo có thể nhờ công đức này siêu thăng về Tây Phương Tịnh Độ, nhưng vong nhi siêu thăng Tịnh Độ như vậy rất, rất ít. Thứ hai, có vong nhi sẽ siêu thăng lên cõi trời làm thiên nhân. Thứ ba, có vong nhi sẽ siêu thăng vào cõi người. Bất kể siêu thăng về Tây Phương Tịnh Độ, cõi trời hay cõi người, đều căn cứ vào phước báo của bản thân vong nhi mà có phân biệt cao thấp. Tây Phương Tịnh Độ có chín phẩm hoa sen khác nhau;[50] cõi trời cũng có sự phân biệt giữa trời Dục giới, trời Sắc giới và trời Vô sắc giới;[51] cõi người cũng có sự phân biệt giàu sang, nghèo hèn. Sau khi nhận công đức, vong nhi đi đâu thì phải xem cha mẹ phá thai ở dương gian có bao nhiêu công đức, có đủ công đức để phân cho vong nhi siêu thăng hay không. Vong nhi siêu thăng càng sớm thì tai nạn của cha mẹ phá thai ở dương gian cũng được giải quyết càng sớm. Mong tất cả những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở dương gian đã từng phá thai hãy sớm phát tâm sám hối ác nghiệp địa ngục do phá thai, làm nhiều việc thiện, tích

nhiều công đức, siêu độ đứa con ruột thịt đáng thương của mình đang ở Uổng Tử Khốc Thành."

"Nói đến vấn đề lập bài vị cho vong nhi, những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở dương gian không cần lập bài vị tại nhà mình. Làm như vậy chỉ làm chậm việc siêu thăng của vong nhi, thậm chí còn thu hút những vong linh khác đến trú trong bài vị. Còn việc lập bài vị ở Phật đường để vong nhi hưởng hương khói, nghe kinh thì nhất định có hiệu quả; nhưng Phật đường ấy phải thanh tịnh, đúng lý, đúng pháp thì mới có tác dụng giúp siêu thăng. Hiện nay, ở dương gian có rất nhiều nơi tự xưng là Phật đường này nọ, có pháp sư trí tuệ cao siêu, có năng lực linh dị chủ trì, chuyên siêu độ vong nhi, v.v. Xem những việc họ làm thì thật ra đều là những trò lừa tiền. Người ủy thác chỉ lãng phí tiền bạc, thời gian, tinh thần và sức lực, thậm chí còn thu hút yêu ma nhập vào mình. Bởi những người mà vong nhi bị phá thai oán hận đều là những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ chúng ở dương gian. Muốn tháo chuông thì vẫn phải nhờ người buộc chuông; so với việc đưa tiền nhờ người khác thay mình sám hối với vong nhi, tự mình thật lòng sám hối sẽ có hiệu quả nhanh hơn, tốt hơn."

"Khi vong nhi bị phá thai và đến Uổng Tử Khốc Thành, phần lớn đều hiện ra hình dáng của một đứa trẻ khoảng 6 tháng tuổi ở nhân gian, rồi giữ mãi hình dáng ấy cho đến khi đầu thai hoặc siêu thăng. Vong nhi ở Uổng Tử Khốc Thành sống nhờ xúc thực.[52] Nếu những người lẽ ra sẽ làm cha mẹ ở dương gian cúng tế vong nhi,

vong nhi có thể hấp thu tinh hoa của thức ăn. Đáng tiếc, những vong nhi bị bỏ rơi này hoàn toàn không có ai cúng tế, chỉ có đau khổ bầu bạn, nên hằng ngày chúng đều đau đớn khóc lớn. Lòng oán hận của vong nhi sẽ không ngừng âm thầm tiêu hao phước đức của cha mẹ chúng. Đến khi cha mẹ ở dương gian hết tuổi thọ, lại tiếp tục một đoạn dây dưa ân oán đau khổ. Vì vậy, ta khuyên tất cả chúng sinh ở dương gian đừng phá thai. Những ai từng phá thai nhất định phải làm việc thiện, tích đức, rộng làm việc lành, lấy công chuộc tội. Nếu truyền đi truyền lại thông điệp âm luật này, khiến người có tội thật lòng hối ngộ, thì minh phủ cũng có thể giảm nhẹ tội lỗi của người lưu truyền."

A Ngọc chắp tay cảm tạ phán quan! Trở về trên hoa sen trắng!

25/ Trinh tiết của phụ nữ và quan hệ tình dục trước hôn nhân trong âm luật

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Hôm nay, A Ngọc muốn thưa hỏi phán quan, địa phủ nhìn nhận vấn đề trinh tiết của phụ nữ và quan hệ tình dục trước hôn nhân như thế nào?

Phán quan nói: “Phụ nữ lẽ ra phải coi trọng tam tòng tứ đức.[53] Chữ đức ở đây chỉ trinh tiết.[54] Nếu có phụ nữ sau khi mất người phối ngẫu hoặc ly hôn, giữ vững ý nguyện sống độc thân đến cuối đời, không đổi chí, giữ gìn trinh tiết cho đến khi hết tuổi thọ, địa phủ sẽ ghi một thiện công giữ gìn trinh tiết vào sổ sinh tử của người ấy. Nếu ở dương gian không có lỗi lầm lớn nào khác, khi hết tuổi thọ có thể lên cõi trời, hoặc được thiện báo chuyển từ thân nữ sang thân nam, v.v. Người không giữ trinh tiết sẽ bị giảm phước, giảm thọ ngay khi còn sống, đồng thời cũng làm gương xấu cho thế hệ sau. Nhưng phụ nữ thời nay đã không còn coi trọng trinh tiết nữa!

Xã hội hiện nay thiếu nghiêm trọng sự giáo dục về nhân quả và giáo dục đạo đức thời xưa. Phụ nữ thời xưa phải tuân theo tam tòng tứ đức, phải coi trọng phụ đức, phụ ngôn, phụ công, phụ dung. Trước kia, ngay cả cách đi đứng, dáng vẻ, giọng nói của phụ nữ cũng có yêu cầu,

còn phụ nữ ngày nay đã không còn như trước, quanh quẩn chẳng bước ra khỏi cửa nhà. Phụ nữ ngày nay phần lớn đều ra xã hội làm việc. Họ cũng có học vấn cao và khả năng làm việc hiệu quả; có người về năng lực làm việc còn giỏi hơn nam giới trên mọi phương diện. Đã không còn là thời 'phụ nữ không có tài mới là có đức'[55] như ngày xưa nữa. Vì vậy, rất nhiều phụ nữ ngày nay, do trong lòng thiếu sự giáo dục về tư tưởng đạo đức, đã chạy theo thời đại khoa học kỹ thuật phát triển này, chịu sự ô nhiễm của truyền hình và truyền thông mạng mà xem nhẹ trinh tiết.

Là phụ nữ nhất định phải giữ gìn cách cư xử. Khi đời sống tình cảm của mình có biến đổi, phải đặc biệt chú ý tự xét lại bản thân, đừng có hành vi vượt khuôn phép, nếu không, đánh mất trinh tiết chính là phạm tà dâm. Phạm tà dâm tức là gieo ác nhân dẫn đến vô lượng vô biên đau khổ nơi địa ngục. Ở đây, ta mong tất cả phụ nữ trong thiên hạ đều có thể giữ gìn trinh tiết.

Còn quan hệ tình dục trước hôn nhân thì phá hoại nghiêm trọng linh tính sáng ngời của con người chúng ta.[56] Khi mỗi người sinh ra, trong thời kỳ còn trinh, linh tính của bản thân đều sáng ngời, chỉ là mức độ sáng của mỗi người khác nhau. Về sau, theo sự ô nhiễm ở nhân gian, ánh sáng này sẽ dần suy giảm, thậm chí trở nên xám tối. Khi ánh sáng trở nên xám tối, con người sẽ bắt đầu gặp tai họa. Dĩ nhiên, có người có thể nhờ tu hành mà khôi phục linh tính xám tối trở lại sáng ngời ngay trong đời này.

Kết hôn thực ra là để con người chúng ta có cơ hội nối dõi tông đường. Quan hệ tình dục theo luân thường là để nối dõi tông đường; bình thường cũng không được quá độ, nếu không sẽ làm giảm phước báo và tuổi thọ của chúng ta. Theo âm luật, con người phải nghiêm chỉnh tuân thủ quy định cấm quan hệ tình dục trước hôn nhân để bảo vệ đức hạnh của mình; nhất định phải đến ngày kết hôn mới được quan hệ tình dục. Nếu đã quan hệ tình dục trước hôn nhân thì thuộc về phạm tà dâm. Dù sau này kết hôn với chính người ấy, vẫn tính là vi phạm, sẽ tổn giảm phước báo và tuổi thọ. Nếu trước hôn nhân đã quan hệ tình dục với hơn một người khác giới, phước báo bị tổn giảm sẽ càng nhiều, lại còn gieo ác nhân dẫn đến địa ngục. Chi tiết phải xem từng trường hợp riêng, cụ thể đã phạm những hành vi tà dâm nào rồi mới kết luận.

Khi con người chúng ta quan hệ tình dục lần đầu trước hôn nhân, ngay từ khoảnh khắc mất đi thân đồng trinh, ánh sáng linh tính của bản thân sẽ trở nên mờ tối. Sự mờ tối ấy sẽ khiến những phương diện khác của chúng ta cũng suy giảm, bao gồm phước báo, tài vận và tuổi thọ. Vì vậy, mọi người phải chú ý vấn đề này, đừng vì một phút bốc đồng trong tình ái mà muốn làm là làm, lãng phí thân người quý báu có được khi đầu thai vào nhân gian. Có rất nhiều việc cần phải gây dựng từ khi còn trẻ.

Tinh thần và sức lực của chúng ta nên dùng để làm những việc có ý nghĩa, không nên tiêu hao vào sự chấp

trước tình ái của bản thân; như vậy không những vô nghĩa mà còn gieo ác nhân dẫn đến địa ngục.”

“Được rồi! A Ngọc, hôm nay đến đây thôi, hãy về trước, lần sau lại đến.”

“A Di Đà Phật! Cảm tạ lời dạy của phán quan!”

A Ngọc chắp tay cúi mình cảm tạ! Trở về trên hoa sen trắng!

26/ Bí ẩn việc sét đánh chết người dương gian trong âm luật

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Hôm nay, tôi muốn thưa hỏi phán quan: “Thời xưa có những trường hợp phạm tà dâm bị sét đánh chết. Vì sao lại như vậy? Sao không chịu báo ứng bằng cách khác, chẳng hạn mắc bệnh nặng?”

Phán quan nói: “Những trường hợp phạm tà dâm bị sét đánh chết thời xưa có hai nguyên nhân. Thứ nhất: minh phủ dùng cách sét đánh để trừng phạt chúng sinh phạm tà dâm, qua đó cho chúng sinh ở dương gian biết rằng tà dâm sẽ khiến người ta chịu quả báo chết thảm ngay trong đời hiện tại. Đây là một cách trừng giới có thật, hữu hình, có thể nhìn thấy, để các chúng sinh hữu tình cảnh tỉnh lẫn nhau. Thứ hai: do bản thân người phạm tà dâm có ác niệm quá nặng, không biết hối cải, nghiệp tà dâm cùng những hắc nghiệp khác đã tạo quá nặng, nên chiêu cảm quả báo sét đánh. Khi hết tuổi thọ, họ vào địa ngục tiếp tục chịu đủ mọi nỗi khổ suốt vạn kiếp, không có ngày ra.

Thần Sấm thực ra là một vị chính thần ở cõi trời.[57] Vị ấy chuyên phụ trách phát ra tiếng sấm sét khi trời mưa hoặc thời tiết xấu; mỗi lần phát ra bao nhiêu tiếng sấm sét đều có quy định. Nếu bị sét đánh chết thì tuyệt đối không phải ngẫu nhiên, mà nhất định là Thần Sấm đã

nhận được văn bản phê chuẩn theo âm luật của minh phủ: vào ngày nào, giờ nào, tại địa chỉ nào, người nào thuộc hộ nào phải chịu quả báo bị sét đánh chết ngoài trời. Thông thường, với người phải chịu quả báo sét đánh chết, Thần Sấm sẽ phát ra tiếng sấm sét trước, rồi bắt chính xác tội linh ấy ra ngoài trời đánh chết. Vì sao phải bắt tội linh ra ngoài trời đánh chết? Vì sấm sét phát ra lửa, không muốn làm hại người vô tội, nên thông thường đều bắt tội linh ra ngoài trời để trừng phạt.[58]

Rất nhiều trường hợp bị sét đánh thời xưa đều là thi hành hình phạt này. Người phạm tà dâm thời xưa không nhiều bằng người thời nay. Thời xưa, một lần sét đánh có thể khiến rất nhiều chúng sinh chấn động mà tu tâm dưỡng tính, còn lòng người ngày nay đã không còn thuần phác như lòng người thời xưa.

Trong muôn điều ác, dâm đứng đầu; trong trăm hạnh, hiếu đứng trước. Người phạm tà dâm không chỉ bị giảm phước, giảm thọ của bản thân, mà còn phá hoại nghiêm trọng phong khí xã hội, hại người hại mình; đó cũng là hành vi bất hiếu. Xưa nay, trong nước và ngoài nước, biết bao anh hùng hảo hán đã chôn vùi tiền đồ tốt đẹp của mình vì tà dâm.

Tà dâm khiến con người sa đọa, mê mất tâm tính; người chìm đắm trong đó thậm chí còn mất mạng. Trong các phép tắc âm luật của minh phủ, người hiếu thuận được đối đãi tốt nhất, còn người phạm tà dâm bị nghiêm trị. Ở đây, ta khuyên mọi người nghiêm giữ nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, làm nhiều việc thiện, tích đức, giữ gìn ánh

sáng linh tính tiên thiên của mỗi người, đừng gieo ác nhân dẫn đến địa ngục.”

A Ngọc chắp tay cảm tạ phán quan! Trở về trên hoa sen trắng!

27/ Chốn về của người đồng tính luyến ái — đại địa ngục Liên Tưởng

Cảm tạ sự từ bi cứu độ của chư Phật, Bồ Tát! Chư Phật, Bồ Tát trong từng niệm đều vì chúng sinh. Ở nhân gian đã qua 24 giờ, A Ngọc lại đến địa ngục trên hoa sen trắng. Bồ Tát Địa Tạng vẫn đang cứu độ chúng sinh trong địa ngục, hóa ra pháp hội nhân quả hôm qua vẫn chưa kết thúc!

Vui mừng biết bao khi lại được gặp Bồ Tát Địa Tạng! A Ngọc thay mặt tất cả chúng sinh trong hư không pháp giới đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng! Phật quang của Bồ Tát tràn khắp hư không, thanh tịnh biết bao, thanh lương biết bao, từ bi biết bao. Điều này khiến tôi nhớ đến lời Phật dạy trong Kinh Hoa Nghiêm: “Lòng từ thanh tịnh không ngăn ngại trong thế gian, vì phóng ánh sáng lớn chiếu khắp bình đẳng; lòng từ thanh tịnh tràn khắp hư không, vì cứu hộ chúng sinh không nơi nào không đến; lòng từ thanh tịnh duyên nơi pháp, vì chứng pháp chân thật như như; lòng từ thanh tịnh không duyên, vì vào tính ly sinh của Bồ Tát; lòng từ thanh tịnh làm lợi ích, vì mọi việc làm đều khiến chúng sinh hoan hỷ. Lòng bi thanh tịnh không mỏi chán, vì thay tất cả chúng sinh chịu khổ mà không cho là nhọc nhằn; lòng bi thanh tịnh

thọ sinh nơi khó khăn, vì cứu độ chúng sinh; lòng bi thanh tịnh thọ sinh vào nẻo thiện, vì thị hiện vô thường; lòng bi thanh tịnh vì chúng sinh tà định, vì trải qua nhiều kiếp vẫn không bỏ hoằng thệ. Tu hạnh Bồ Tát liên tục không ngừng, dùng tâm đại bi nhiếp thọ chúng sinh."[59]

Bồ Tát Địa Tạng thật là vô duyên đại từ, đồng thể đại bi.[60] Trong Phật quang từ bi thanh tịnh của Bồ Tát có vô lượng pháp âm. A Ngọc cũng phải học theo tâm đại từ bi của Bồ Tát Địa Tạng để phụng sự chúng sinh. Nhờ ánh sáng từ bi thanh tịnh của Bồ Tát Địa Tạng gia trì, địa ngục trở nên thanh lương.

A Ngọc muốn giải thích với mọi người một chút: địa ngục vô cùng rộng lớn và có phân loại. Hiện tôi đang tham quan địa ngục Tà Dâm. Địa ngục Tà Dâm là tên gọi chung, là một trong các đại địa ngục thuộc toàn bộ địa ngục. Bên dưới địa ngục Tà Dâm còn có 18 địa ngục nhỏ. Trong 18 địa ngục nhỏ ấy, do tính chất tà dâm đã phạm khác nhau mà phải chịu những tội báo khác nhau. Có người có thể cả đời chỉ phạm tội phi thời (tức là hành dâm vào ngày mùng một, ngày rằm, sáu ngày trai, ngày đản sinh của chư Phật, Bồ Tát và ngày chư thiên thần tuần sát việc thiện ác ở nhân gian, vào ban ngày, ngày vui mừng của người thân, ngày giỗ, hoặc khi hai bên nam nữ có bệnh[61]), phi địa (ra ngoài vị trí chính giữa giường ngủ của vợ chồng; ngay cả khi người nam đứng trên sàn cạnh giường, người nữ nằm ở mép giường cũng thuộc phi địa, huống chi những nơi khác), phi khí (ngoài

đường sinh nở của nữ giới, tất cả các bộ phận khác đều thuộc phi khí), thì chỉ cần chịu quả báo nuốt viên sắt. Thực ra, hình phạt phải chịu ở mỗi địa ngục đều hết sức đau đớn.

A Ngọc hành lễ với phán quan! Hôm nay, tôi muốn thỉnh giáo phán quan về vấn đề đồng tính luyến ái.[62] Phán quan nói: "Đồng tính luyến ái cũng thuộc về phạm tội tà dâm. Khi hết tuổi thọ, phải vào địa ngục Liên Tưởng thuộc địa ngục Tà Dâm chịu phạt 500 năm; nếu còn phạm những hành vi tà dâm khác thì tiếp tục lần lượt đến các địa ngục tà dâm khác chịu báo."

Lúc này, phán quan lập tức đưa tôi đến địa ngục Liên Tưởng. Tất cả vong linh nam nữ ở đây đều đang chịu cùng một quả báo. Tôi thấy thời gian những vong linh nam nữ này chịu hình phạt cây người có phần khác nhau, có lẽ nhìn tiếp sẽ hiểu. Trong đó có một vong linh nam mà tôi biết, chẳng phải đây là BLX sao? Anh ấy là một ngôi sao ca nhạc rất nổi tiếng, khi còn sống có rất nhiều người hâm mộ nam nữ, từng tổ chức nhiều buổi biểu diễn. Lúc này, tôi thấy anh ấy có vẻ đang nghĩ ngợi điều gì. Bấy giờ, một cây hình người biết đi bước đến. Thấy vậy, anh ấy vui vẻ nắm tay cây ấy, rồi định ôm ấp thân mật. Cây lập tức dùng cành lá trói anh ấy lại, dùng cành cây liên tục đánh vào đầu anh ấy. Sau khi anh ấy bị đánh đến vỡ đầu chảy máu, ngất lịm như chết, lá cây phất về phía anh ấy, anh ấy bắt đầu dần hồi phục. Lúc này, cây người bỏ đi.

Thấy đến đây, tôi thưa hỏi phán quan: “Có phải sau khi cây bỏ đi thì có nghĩa là đã chịu xong hình phạt không?” Phán quan nói: “Không phải! Bởi đồng tính luyến ái là mắc phải một dạng yêu đương sai lầm trong tư duy. Những vong linh mà cô vừa thấy đều nảy sinh nhớ tưởng trước rồi mới chiêu cảm cây người đến. Có người lâu hơn mới lại nhớ tưởng, cho thấy thứ ái dục này tương đối nhẹ hơn; nhớ tưởng lại càng sớm thì chịu báo càng nặng.”

Tôi thưa hỏi phán quan: “Có phải khi tội linh không nghĩ đến thì không phải chịu báo nữa không?”

Phán quan nói: “Nếu người ấy hoàn toàn không còn nghĩ đến thì có thể rời khỏi địa ngục này. Tất cả nghiệp lực đều từ vọng tưởng điên đảo mà ra. Ngoài ra, một bộ phận người đồng tính luyến ái có nghiệp địa ngục nhẹ hơn một chút. Chẳng hạn, thân thể người ấy là thân nam, nhưng vì nhiều đời trước từng là thân nữ, nên sau khi chuyển thành thân nam trong đời này, tiềm thức vẫn giữ lối tư duy của nữ giới, không chuyển đổi được. Vì vậy, người ấy không thích nữ giới mà vẫn thích nam giới như trước; ngược lại, với thân nữ thì lý lẽ cũng như vậy. Đây chính là nguyên nhân chủ yếu khiến ở nhân gian xảy ra chuyện người cùng giới yêu nhau, phạm tà dâm. Những người đồng tính luyến ái thuộc loại này, nếu không phạm những hành vi tà dâm khác, chỉ cần một người bạn đồng hành để cùng chung sống, nhưng lại xưng là vợ chồng, thì hình phạt là vào địa ngục Liên Tưởng chịu báo 50 năm địa ngục. Nếu trong 50 năm chịu phạt ở đây,

tội linh có thể loại bỏ hết mọi hạt giống tà dâm đồng tính luyến ái, thì có thể thoát khỏi địa ngục này sớm hơn; nếu vẫn chưa loại bỏ được thì phải chịu thêm 30 năm hình phạt."

Bên cạnh địa ngục Liên Tưởng có một đại địa ngục, bên trong không có gì cả. Tôi cảm thấy rất kỳ lạ, vì mỗi địa ngục đều đầy ắp chúng sinh đang chịu khổ, chưa từng thấy địa ngục nào không có một ai, nên thưa hỏi phán quan: "Vì sao địa ngục này lại trống không như vậy?" Phán quan nói: "Hiện nay, ở nhân gian đã có một số chúng sinh đang nghiên cứu một loại thuốc kích dục. Hiện họ vẫn còn trong giai đoạn nghiên cứu và phát triển, sau khi thành công sẽ đưa ra thị trường bán. Địa ngục này được chuẩn bị cho tất cả chúng sinh tham gia nghiên cứu thuốc kích dục đến chịu hình phạt trong tương lai."

Tôi lại thưa hỏi phán quan: "Vậy có nghĩa là phạm giới tà dâm trong ý niệm cũng tính là phạm giới sao?"

Phán quan nói: "Đúng vậy! Mỗi khi khởi niệm suy nghĩ thì chân khí trong cơ thể đã bị động đến, chính khí đã bị tổn hại rồi![63]"

Hôm nay lại được lợi ích rất nhiều, A Ngọc cảm tạ phán quan!

Đảnh lễ phán quan! Trở về trên hoa sen trắng.

28/ Đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

“Thưa phán quan! Xin hỏi Bồ Tát Địa Tạng cứu độ chúng sinh trong địa ngục như thế nào, tôi có thể đến tham quan một chút không?”

Phán quan nói: “Bồ Tát Địa Tạng vẫn luôn cứu độ chúng sinh khổ nạn trong địa ngục thoát khỏi biển khổ, chưa từng ngừng nghỉ một giây một phút nào. Ở địa phủ chúng tôi có một giảng đường tổ chức pháp hội tên là ‘Minh Quang Sơ Chuyển’.[64] Bồ Tát Địa Tạng vẫn luôn thuyết pháp, khai thị cho chúng sinh địa phủ tại giảng đường ‘Minh Quang Sơ Chuyển’.”

Tôi tò mò hỏi: “Chẳng phải trong địa ngục, từng niệm đều đang chịu khổ sao? Còn đâu thời gian đến nghe pháp! Nếu đã chịu xong quả báo, chẳng phải sẽ lập tức thoát khỏi địa ngục, tiếp tục luân chuyển sao?”

Phán quan nói: “Thực ra, chúng sinh trong địa ngục cũng giống như chúng sinh ở nhân gian, đều từ sáu nẻo luân hồi sa xuống mà đến. Có những chúng sinh luân chuyển đến từ các cõi trên như cõi trời, a-tu-la, nhân gian; cũng có những chúng sinh đến từ cõi quỷ và cõi súc

sinh thuộc ba đường dưới. Tâm tính của họ đều như nhau, đều có đầy đủ ánh sáng tiên thiên của bản tính. Chỉ vì họ mê mất tâm tính do vọng tưởng điên đảo, gây ra đủ mọi hành vi phạm giới như sát sinh hại mạng, khiến bản thân sa đọa. Mỗi linh thể đều có một ngày trở về với ánh sáng tự tính, nhưng xét về thời gian thì khác nhau một trời một vực. Tất cả chúng sinh đến địa ngục đều cần một thời gian rất, rất dài để khôi phục ánh sáng linh tính tiên thiên, bởi các linh thể trong địa ngục có tập khí ô nhiễm quá nặng, ác nghiệp cũng nặng. Dù cực kỳ hiếm hoi mới khởi lên được một niệm sám hối, họ cũng rất nhanh lại bị đau khổ và ác nghiệp cuốn đi. Bồ Tát Địa Tạng đã phát đại nguyện thề rằng: 'Địa ngục chưa trống, thề không thành Phật; chúng sinh độ hết, mới chứng Bồ Đề!' Bồ Tát từ bi nói với Diêm Vương: 'Bất kỳ linh thể nào đang chịu hình phạt ở địa phủ, nếu trong một sát-na khởi lên một niệm sám hối, thì có thể đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển nghe pháp, tạm thời không phải chịu hình phạt.'"

Tôi nói: "Như vậy thật tốt quá! Thế chẳng phải rất nhiều chúng sinh địa ngục đều được siêu thăng sao?"

Phán quan nói: "Chúng sinh chịu tội trong địa ngục thật sự nhiều vô số kể. A Ngọc, trước đây cô đã tham quan địa ngục Tà Dâm. Chỉ riêng 'địa ngục Tiên Trượng', một địa ngục thuộc địa ngục Tà Dâm, đã có chúng sinh đông đến mức nhìn không thấy tận cùng. Còn rất nhiều địa ngục cô chưa từng đến. So với số đó, những chúng sinh có thể khởi lên một niệm sám hối thật sự quá ít, quá

ít. Chư Phật, Bồ Tát từ bi, trong từng niệm luôn tùy theo căn cơ mà giáo hóa để cứu độ chúng sinh khổ nạn, còn phải khéo léo sắp đặt đủ mọi cách, nhưng chúng sinh đã từng thật lòng thấu hiểu hay chưa? A Ngọc, công việc cô đến địa ngục cũng đều do lòng bi mẫn của Phật sắp đặt. Minh phủ cũng hy vọng nhân cơ hội này có thể thanh lọc lòng người, khiến chúng sinh tin sâu nhân quả, đừng tạo ác nghiệp địa ngục."

Đã đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển trong địa ngục. Đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng! Mỗi khi gặp Bồ Tát Địa Tạng, nước mắt xúc động lại trào dâng, lòng biết ơn tự nhiên khởi lên! Lại thay mặt tất cả chúng sinh đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng! Nguyện tất cả chúng sinh lìa khổ được vui, nguyện tất cả chúng sinh vui vẻ hạnh phúc, nguyện tất cả chúng sinh tinh tấn tu hành, sớm chứng Bồ Đề Phật quả.

Lúc này, Bồ Tát Địa Tạng đang khai thị về năm giới cho đại chúng. Tôi thấy trong giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển có rất nhiều pháp sư! Vừa khởi ý nghĩ ấy, phán quan liền giải thích cho tôi nghe.

Phán quan nói: "Trong những pháp sư này, rất nhiều người đã phạm giới tà dâm và giới trộm cắp. Những người đến đây nghe pháp đều đã từng chịu hình phạt trong địa ngục, có người vẫn đang trong thời gian chịu hình phạt. Chỉ vì họ khởi lên một niệm sám hối mà được đến đây nghe pháp. Khi linh thể khởi tâm sám hối, ánh sáng nơi tâm của linh thể sẽ có chút thay đổi. Quỷ sai địa phủ sẽ tạm ngừng hình phạt của tội linh, đưa linh thể

đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển nghe pháp. Tất cả linh thể đến giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển nghe pháp đều có một điểm chung: họ biết ở đây không phải chịu hình phạt, nên ai cũng vô cùng trân trọng, gần như tất cả đều được lòng từ bi của Bồ Tát Địa Tạng nhiếp thọ."

Tôi thấy các linh thể ở đây, ánh sáng thân thể của họ phần lớn có màu xám tối, có màu xanh sẫm, đỏ sẫm, có màu đen; tất cả đều nhẹ bồng bềnh. Lúc này, tôi thấy một linh thể khóc lóc đau đớn, sinh lòng hổ thẹn sâu sắc. Bấy giờ, ánh sáng thân thể của linh thể ấy bắt đầu chuyển từ xám tối sang xám nhạt, rõ ràng linh thể cảm thấy nhẹ hơn một chút.

Phán quan giải thích: "Tội linh này kiếp trước là một con quỷ trộm tinh khí. Trước khi làm quỷ trộm tinh khí, người ấy là một người tu hành, có lòng bố thí nhưng không giữ giới.[65] Vì không giữ giới nên sa vào cõi quỷ, làm quỷ trộm tinh khí. Sau khi sa vào cõi quỷ, người ấy liên tục trộm tinh khí của người dương gian và những người tu hành không giữ giới luật để sống, vì vậy chẳng bao lâu đã sa xuống địa ngục."

Lúc này, chỉ thấy tội linh khóc lóc đau đớn, quỳ xuống xin sám hối với Bồ Tát Địa Tạng, đồng thời phát nguyện rằng: "Bồ Tát Địa Tạng từ bi! Đệ tử sai rồi! Con nguyện đời đời kiếp kiếp tu hành chánh pháp, hộ trì chánh pháp, con nguyện mãi mãi hộ trì pháp của Bồ Tát Địa Tạng." Bồ Tát Địa Tạng hoan hỷ chấp nhận sự sám hối của linh

thể này. Linh thể ấy được quỷ sai đưa ra ngoài, phán quan nói người ấy sắp được đầu thai vào nhân gian.

Giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển này là nơi duy nhất trong địa ngục không mang cảm giác âm u, có phần giống như một lò sưởi giữa địa ngục. Thường khi tôi ở địa ngục quá lâu, thân nhiệt luôn xuống rất thấp, nhưng hôm nay cảm thấy khá dễ chịu. Vô cùng cảm tạ sức gia trì từ bi của Bồ Tát Địa Tạng!

Nương nhờ uy thần lực của Bồ Tát Địa Tạng, tôi tiếp tục quan sát các linh thể ở đây, phát hiện ánh sáng nơi tâm của rất nhiều linh thể đều đang nâng cao, họ đều đang trôi bồng bềnh lên trên.

Phán quan nói: "Tất cả linh thể có ánh sáng nơi tâm đã nâng cao đều có thể đầu thai vào nhân gian, được trao thêm một cơ hội rèn luyện tâm tính."

Vui mừng quá! A Ngọc chúc tất cả họ đều vui vẻ hạnh phúc, lìa khổ được vui, tinh tấn tu hành chánh pháp.

Lại nhìn về phía cửa, rất nhiều linh thể mới lại đến. Xem ra Bồ Tát Địa Tạng không thể nghỉ ngơi được, vẫn còn nhiều chúng sinh như thế; hơn nữa, địa ngục rộng lớn vô biên, thật không biết đến bao giờ mới có thể độ hết để địa ngục trống không.

A Ngọc muốn thưa hỏi phán quan: "Linh thể vừa được quỷ sai đưa đi ấy, đời sau sẽ như thế nào?"

Phán quan nói: "Ta đưa cô đi xem!"

Chúng tôi lập tức đến đại sảnh xét xử của minh phủ, thấy linh thể từng khóc lóc đau đớn ấy đang quỳ dưới đất, cảm tạ phán lệnh của Diêm Vương. Tôi nghe linh thể

nói: “Cảm tạ phán lệnh của Diêm Vương! Cảm tạ lòng từ bi của Bồ Tát Địa Tạng! Từ nay, con nhất định sẽ gột rửa tâm mình, đổi mới bản thân, thật sự tu hành chánh pháp.” Sau đó, linh thể được đưa đi uống canh Mạnh Bà để đầu thai.

Tôi hỏi phán quan: “Linh thể này sau này sẽ ra sao?” Lúc ấy, phán quan mở sổ sinh tử, xem một chút rồi nói: “Linh thể được phán cho đầu thai vào một gia đình không có chánh tri chánh kiến, đời sống sung túc, nhưng suốt đời sức khỏe kém, không mắc bệnh nặng mà bệnh vặt liên miên, số mệnh định sẵn sẽ liên tục bị người khác lừa gạt. Đến năm 30 tuổi sẽ bắt đầu tu hành, sẽ gặp ứng hóa thân đang trụ thế của Bồ Tát Địa Tạng và được Ngài độ hóa. Kiếp này, người ấy gặp nhiều ma chướng khi tu hành, cả đời không có con tiễn đưa lúc lâm chung; đó là dư báo của việc từng làm quỷ trộm tinh khí. Còn đời sống sung túc là quả báo của việc bố thí khi từng là người tu hành; sức khỏe kém và tu hành gặp nhiều ma chướng là quả báo của việc hút tinh, khí, thần của người khác. Đối với người ấy, kiếp này chính là một cuộc rèn luyện lớn, một thử thách lớn — thử thách về tâm. Dù sống sung túc, người ấy vẫn thường nảy sinh tâm trộm cắp, đó là do nghiệp lực gây nên. Nếu người ấy có thể an phận giữ mình, nghiêm túc giữ gìn giới luật, không oán trách khi sức khỏe kém, không trả thù khi bị lừa, gặp ma chướng vẫn bình thản đối diện, vừa nảy sinh ý trộm cắp liền sám hối, thì sau kiếp này, linh tính có thể tiếp tục thăng tiến. Nếu ngược lại, có thể lại đến địa ngục gặp nhau.”

Tôi nói: “Không đến nỗi vậy chứ! Lại đến địa ngục sao?”

Phán quan nói: “Những chuyện này chúng tôi đã quá quen rồi. Những chúng sinh vừa được Bồ Tát Địa Tạng cứu độ thoát khỏi địa ngục, đầu thai thành công vào nhân gian, chẳng bao lâu lại trở về đây. Vì vậy, Bồ Tát Địa Tạng không ngừng cứu độ chúng sinh ra khỏi nơi này. Linh thể vừa rồi vì phát đại tâm muốn hộ trì chánh pháp, nên Bồ Tát Địa Tạng còn đặc biệt phân ra một hóa thân đến nhân gian độ hóa người ấy. Bởi vậy, chúng ta chớ xem nhẹ một niệm đại Bồ-đề tâm của chính mình. Chỉ một niệm tâm ấy đã có thể cảm ứng chư Phật, Bồ Tát đến cứu độ mình, chỉ là chư Phật, Bồ Tát ở bên cạnh chúng sinh mà chúng sinh cũng không biết.”

“Thật vô cùng cảm tạ phán quan, hôm nay đã giúp A Ngọc học thêm rất nhiều đạo lý!”

A Ngọc chắp tay cảm tạ phán quan! Cưỡi hoa sen trắng trở về.

29/ Thần chú bảo châu uy lực vô biên — Tận mắt thấy Nam Phương Tam Thánh giải cứu nỗi khổ lớn nơi địa ngục

Từ khi quyết định viết Âm luật vô tình, A Ngọc luôn gặp rất nhiều trở ngại. Khi chúng ta phát tâm làm những công việc thanh lọc lòng người, khuyên người hướng thiện, nhất định sẽ gặp đủ loại thử thách; nhưng tấm lòng hướng thiện chân thành và thuần khiết tột bậc tuyệt đối không sợ bất kỳ thử thách hay trở ngại nào. A Ngọc tin rằng, giữ vững tâm trì giới kiên định, chí chân, chí thuần, nhất định sẽ được chư Phật, Bồ Tát gia trì để vượt qua trở ngại. Mọi trở ngại đều nhằm khiến tôi ngừng viết Âm luật vô tình.

Lúc mới bắt đầu viết, ma chướng đặc biệt nhiều. Vốn đã ngủ không nhiều, vậy mà các loài phi nhân luôn nhân lúc tôi ngủ đến quấy nhiễu dữ dội, làm hao tổn tinh lực của tôi. Sau khi biết mục đích của họ, trong mơ tôi không còn dây dưa với các loài phi nhân nữa, vì như vậy lãng phí tinh lực, ảnh hưởng đến việc viết sách. Bởi việc viết Âm luật vô tình chỉ có thể thực hiện khi tôi ở trạng thái tốt nhất.

Gần đây, tôi gặp một số đau đớn về thể xác, nên phải bắt đầu tự củng cố tâm lực. Hôm nay, A Ngọc muốn

chuyển hóa tất cả trở ngại và đau đớn thể xác thành động lực tu hành. Nguyện một mình tôi chịu thay mọi trở ngại, khổ nạn của tất cả chúng sinh trong thiên hạ, chuyển hóa toàn bộ thành động lực tu hành của A Ngọc.

Đảnh lễ ân sư đã tận tâm dạy dỗ con! Đảnh lễ tất cả chư vị tổ sư, đại đức tu hành chánh pháp, chứng đắc đại thành tựu!

Đảnh lễ mười phương chư Phật, Bồ Tát! Đảnh lễ Đại Bồ Tát Địa Tạng!

Hôm nay, A Ngọc muốn nương nhờ thần uy và sức gia trì của Bồ Tát Địa Tạng để vượt qua trở ngại, đến tận địa ngục chứng kiến thực tế Bồ Tát Địa Tạng cứu độ chúng sinh nơi địa ngục!

Nam mô Địa Tạng Bồ Tát! Nam mô Địa Tạng Bồ Tát! Nam mô Địa Tạng Bồ Tát! Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Bồ Tát! Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Bồ Tát! Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Bồ Tát!

A Ngọc cũng muốn noi gương Bồ Tát Địa Tạng, cứu độ chúng sinh khổ nạn thoát khỏi biển khổ. Âm luật vô tình nhất định phải được xuất bản càng sớm càng tốt, để chúng sinh mê lầm ở nhân gian quay đầu về bờ giác, bỏ ác theo thiện, sớm khôi phục ánh sáng linh tính tiên thiên.

Cảm tạ Bồ Tát Địa Tạng gia hộ bằng Phật lực! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

Đã đến địa ngục! Đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng! Bồ Tát Địa Tạng mỉm cười từ bi! Bồ Tát lúc nào cũng từ bi tỏa ánh sáng rực rỡ như vậy! Bồ Tát Địa Tạng thị hiện hình tướng

xuất gia từ bi, ngồi kiết già. Lần này, hoa sen Bồ Tát Địa Tạng ngồi có màu xanh, đây là lần đầu tiên tôi thấy Bồ Tát ngồi trên hoa sen màu xanh. Tay trái Bồ Tát cầm một viên bảo châu màu hồng, tay phải cầm tích trượng màu vàng kim, bên cạnh còn có một linh thú để cưỡi tên là Đế Thính. Đứng hầu bên trái Bồ Tát là pháp sư Đạo Minh, bên phải là hộ pháp Mẫn Công. A Ngọc đảnh lễ pháp sư và hộ pháp!

Lần này, tôi nương nhờ thần uy và sức gia trì của Bồ Tát Địa Tạng mà trực tiếp vào địa ngục, không đi qua những con đường khác bên trong địa ngục. Chúng tôi từ giữa không trung nhìn xuống. Vị trí tôi đứng ở phía dưới Bồ Tát Địa Tạng, nghĩa là tôi gần địa ngục hơn một chút, đã nghe thấy những tiếng kêu gào bi ai, và thấy Bồ Tát Địa Tạng phóng quang gia trì nơi địa ngục.

Pháp sư Đạo Minh cho biết địa ngục này tên là "địa ngục Khiếu Hoán". Hôm nay, Bồ Tát Địa Tạng đến địa ngục này để cứu một tội linh siêu thăng. Được Bồ Tát Địa Tạng thương xót đoái hoài, đó là phước báo lớn lao biết bao!

Pháp sư Đạo Minh nói rằng chính con cháu của tội linh ngày đêm tụng Kinh Địa Tạng đã cảm ứng Bồ Tát đến đây. Trong những kiếp trước, tội linh này có một kiếp là người xuất gia tu hành. Vì trong kiếp xuất gia tu hành ấy, việc giữ giới chưa được thanh tịnh lắm nên không được giải thoát; sau đó đầu thai vào một gia đình giàu sang ở nhân gian, bắt đầu sa đọa, rồi sau khi phạm giới tà dâm, cứ tiếp tục sa đọa đến tận địa ngục.

Lúc này, Bồ Tát Địa Tạng ra hiệu cho Mẫn Công xuống dưới. Mẫn Công xuống nói với hai quỷ sai: "Bồ Tát Địa Tạng muốn gặp nam tội linh XXX." Một lát sau, quỷ sai dẫn ra một nam linh đang đau đớn, chảy máu, toàn thân run rẩy. Người ấy đau đến mức hoàn toàn không nói được. Nói chung, quỷ chẳng ra quỷ, người lại càng không giống, là một linh thể yếu ớt, khiến tôi có cảm giác trong tình trạng hiện giờ, nếu bị một luồng gió mạnh thổi trúng thì chẳng biết người ấy sẽ bị cuốn đi đâu.

Bồ Tát Địa Tạng khai thị cho nam linh: "Hôm nay, người dương gian A Ngọc đến địa ngục tham quan là để viết một quyển thiện thư do minh phủ chỉ định, Âm luật vô tình, nhằm cứu độ chúng sinh dương gian, khiến họ giữ gìn ngũ giới, thực hành thập thiện, thanh lọc tâm hồn, làm thiện tích đức, để tránh phải chịu quả báo địa ngục đau khổ khi hết tuổi thọ. Bây giờ, con hãy cho A Ngọc biết, con đã đến địa ngục như thế nào? Hiện giờ con có cảm nhận gì?"

Nam linh gật đầu nhưng không nói được. Lúc này, pháp sư Đạo Minh nhận lấy viên bảo châu màu hồng từ tay Bồ Tát Địa Tạng rồi hạ xuống bên cạnh tội linh. Pháp sư nhanh chóng niệm Pháp Thân Ấn Chú của Bồ Tát Địa Tạng: "Án. Bát la mạt lân đà ninh. Ta bà ha."[66] Bảo châu lập tức tỏa ánh sáng rực rỡ, chiếu khắp địa ngục Khiếu Hoán. Những đau khổ trong địa ngục này tức khắc tạm ngừng, giảm bớt; tất cả tội linh lập tức cảm thấy thân tâm an ổn. Nam linh liền hết đau đớn, cơ thể như có một luồng hơi ấm mạnh mẽ chạy qua, cuối cùng đã có thể nói

được. Ngay cả tôi cũng cảm nhận được hơi nóng của sự gia trì.

Nam linh nói rằng khi còn sống, mình đã phạm tà dâm, lại vì đố kỵ với một cư sĩ tu hành chánh pháp, bất mãn khi thấy vị cư sĩ ấy có thể đi khắp nơi hoằng dương chánh pháp và được mọi người kính trọng, nên đã phỉ báng vị cư sĩ ấy giữ giới không thanh tịnh. Sự phỉ báng khiến nhiều tín chúng bỏ đi, cắt đứt tuệ mạng tu hành của người khác. Tuy bản thân thường ngày có tu hành Phật pháp, nhưng khi hết tuổi thọ vẫn đọa xuống địa ngục chịu quả báo, mỗi phút mỗi giây đều đau khổ cùng cực. Nay may mắn là người con trai ở dương gian đã trưởng thành, đã bắt đầu học Phật, lại vô cùng tinh tấn, ngày nào cũng tụng Kinh Địa Tạng hồi hướng cho cha mình.

Lúc này, nam linh quỳ xuống đất, khóc lóc thảm thiết và lớn tiếng nói: “Bồ Tát Địa Tạng đại bi, xin cứu con ra ngoài, nơi đây thật sự đau khổ đến mức không thể chịu nổi! Con nhất định sẽ làm người lại cho tốt, lấy công chuộc tội. Con thề đời đời kiếp kiếp đều tu hành chánh pháp, hộ trì chánh pháp, xin cứu con ra ngoài. Giờ ngay cả đứa con của con cũng biết phải hiếu thuận, mỗi ngày tụng Kinh Địa Tạng hồi hướng cho con, vậy mà con lại gây nên ác quả địa ngục. Con cũng muốn đời đời kiếp kiếp đầu thai vào nhân gian, giữ gìn giới luật thanh tịnh, làm một người tốt ở nhân gian, đóng góp cho xã hội.”

Nhờ được Bồ Tát Địa Tạng gia trì, tội linh nhớ lại rằng trước kia mình từng niệm thánh hiệu Bồ Tát Địa Tạng.

Lúc này, người ấy không ngừng niệm trong tâm: Nam mô Địa Tạng Bồ Tát. Ánh sáng nơi tâm cũng trở nên sáng hơn. Nam linh nhận thấy cơ thể bắt đầu nhẹ đi, càng không ngừng niệm Nam mô Địa Tạng Bồ Tát, rồi cơ thể bắt đầu trôi bồng bềnh lên trên. A Ngọc thưa hỏi Bồ Tát Địa Tạng: "Vì sao nam linh này có thể siêu thăng nhanh như vậy?"

Bồ Tát Địa Tạng khai thị: "Khi xuất gia trong kiếp trước, tuy nam linh giữ giới chưa được thanh tịnh lắm, nhưng cũng từng có lúc giữ gìn giới tỳ-kheo thanh tịnh. Chính nhờ phước báo này mà được đầu thai vào nhân gian, cả bảy kiếp đều vào gia đình giàu sang, có con cái hiếu thuận. Nhưng đến kiếp thứ bảy, sau khi phạm giới tà dâm và phỉ báng, người ấy đã đọa xuống địa ngục chịu hình phạt. Lần siêu thăng này là nhờ người con trai hiếu thuận ở nhân gian làm thiện tích đức cho cha mình, phát đại Bồ-đề tâm và nhờ sức hồi hướng lớn lao ấy mà có. Thêm vào đó, bản thân nam linh cũng thật lòng sám hối. Chư Phật, Bồ Tát sẽ không từ bỏ bất kỳ chúng sinh nào có thể độ được."

Bồ Tát Địa Tạng còn nói rằng sau khi đầu thai vào nhân gian, nam linh này phải tiếp tục chịu dư báo của tà dâm và phỉ báng, sẽ mang thân nữ, chịu quả báo ly hôn, nói lời chân thật cũng không ai tin; nhưng sau khi nam linh này đầu thai mang thân nữ, cô ấy nhất định sẽ tu hành Phật pháp. Nếu cô ấy có thể kiên định tín tâm tu hành, hộ trì chánh pháp, thực hiện lời đã hứa ở địa ngục, thì linh thể của cô ấy sẽ dần khôi phục ánh sáng.[67]

Tiếp theo, chúng tôi xem đến linh thể thứ hai ở địa ngục này, một nữ linh. Quỷ sai dẫn nữ linh ra, pháp sư Đạo Minh niệm chú, bảo châu lại phóng quang gia trì cho nữ linh. Linh thể của nữ linh này yếu hơn một chút, nên pháp sư cần niệm lâu hơn. Sau khi được pháp lực gia trì, nữ linh bắt đầu khôi phục khả năng nói.

Cô ấy nói rằng khi còn sống, thường ngày mình ăn nói chua ngoa, cay nghiệt với tất cả mọi người. Cô ấy đặc biệt đố kỵ với đứa con do vợ trước của chồng sinh ra, thường xuyên đánh mắng, khiến đứa trẻ bị thương chảy máu, bỏ đói đến ngất đi rồi đánh chết. Với mẹ chồng, cô ấy cũng bất hiếu, ngoài việc đối xử tàn tệ còn đánh vào đầu bà, có lúc đánh đến vỡ đầu chảy máu. Vì muốn gia đình hòa thuận, mẹ chồng không dám nói mình bị con dâu đánh, cuối cùng bà cụ cũng bị cô ấy chọc tức đến chết. Bà cụ và đứa trẻ đã đến đại sảnh xét xử của Diêm Vương tố cáo. Khi hết tuổi thọ, ngoài việc bị phán vào địa ngục Khiếu Hoán chịu hình phạt, cô ấy còn bị phán phải chịu hình phạt ở những địa ngục khác. Hiện giờ mới chỉ vừa đến địa ngục Khiếu Hoán mà đã đau khổ tột cùng, những ngày sau biết sống thế nào đây!

Nữ linh cũng quỳ xuống cầu xin Bồ Tát Địa Tạng cứu mình thoát khỏi địa ngục. Bồ Tát Địa Tạng khai thị cho cô ấy: “Sớm biết hôm nay thế này, hà tất trước kia làm vậy; đây là phán lệnh của Diêm Vương. Trong trăm hạnh, hiếu đứng đầu; Diêm Vương kính trọng nhất những người hiếu thuận ở dương gian. Phụng dưỡng cha mẹ suốt đời cũng không thể đền đáp ơn sinh thành

dưỡng dục, sao lại dám đối xử thô bạo? Bất hiếu là tội âm luật không tha, con phải hết lòng sám hối. Trời cao có đức hiếu sinh; đứa con của vợ trước của chồng mất mẹ ruột đã chịu một thiếu hụt lớn về tâm hồn, con nên coi như con ruột của mình, tận tâm chăm sóc để bù đắp thiếu hụt ấy cho đứa trẻ. Vậy mà con lại có thể đem con của chồng trước[68] ra đánh mắng, bỏ đói đến ngất rồi đánh chết. Đánh chết một đứa trẻ thơ tay không tấc sắt, quả thật là lòng dạ độc ác. Nhân như vậy thì quả như vậy, phải hết lòng sám hối; chỉ có chính con mới giúp được con."

Nữ linh đau đớn quỳ xuống cầu xin tha thứ, nói: "Bồ Tát cứu con với! Con dập đầu lạy Ngài. Khi còn sống, chưa từng có ai được phép nói đến khuyết điểm của con. Chỉ cần bất kỳ ai nói con sai một câu, con liền dùng lời độc ác đáp trả, thậm chí đánh người. Con thích nhất là đánh vào đầu người khác; đánh đầu có thể khiến đối phương ngất đi, thế là con thắng. Con thích thắng, không bao giờ chịu thua. Hôm nay, nghe những lời Bồ Tát dạy, con nhận ra mình đã phạm lỗi nghiêm trọng. Con biết lỗi rồi, xin Bồ Tát cứu con với! Con muốn rời khỏi địa ngục." Lúc ấy, quỷ sai đưa nữ linh trở lại.

Tôi thấy ánh sáng nơi tâm nữ linh không còn ảm đạm như trước, nhưng vẫn chưa sáng lắm. Tôi liền thưa hỏi Bồ Tát Địa Tạng: "Nữ linh ấy nhất định phải chịu hết tất cả quả báo địa ngục rồi mới có thể rời khỏi địa ngục sao?"

Bồ Tát Địa Tạng khai thị: “Nhân duyên hôm nay có thể giúp cô ấy khi đầu thai vào nhân gian trong tương lai gặp được chánh pháp mà tu hành, nhưng đó là chuyện rất xa xôi. Bây giờ cứ gieo trước một thiện duyên vậy!”

Cảm tạ lời khai thị của Bồ Tát Địa Tạng, như đề hồ cam lộ rót thẳng vào thân tâm![69]

A Ngọc bái tạ Bồ Tát, xin cáo lui trước!

Đảnh lễ Nam mô Địa Tạng Bồ Tát!

Đảnh lễ pháp sư Đạo Minh!

Đảnh lễ hộ pháp Mẫn Công!

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

30/ Phán quan tiết lộ sự thật về Ngọc lịch — Hết lòng hộ trì Ngọc lịch bảo sao và Âm luật vô tình

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

A Ngọc hỏi phán quan: “Quyển Ngọc lịch bảo sao đã lưu truyền từ lâu ở dương gian là thật hay giả?” Phán quan trả lời: “Ngọc lịch bảo sao là thật,[70] cũng là bảo điển mà Đại đế Phong Đô, vị Minh Quân Diêm Vương của địa phủ, vì phát lòng đại bi nên đặc biệt cho lưu truyền trong nhân gian. Ngọc lịch bảo sao do một người tu đạo tên Đạm Si, trong một lần thiền định du lãm địa phủ, sau đó viết thành bản thảo, rồi truyền bản thảo cho đệ tử là đạo nhân Vật Mê. Từ tay đạo nhân Vật Mê, sách mới bắt đầu được lưu truyền trong nhân gian. Năm xưa, sau khi du lãm địa ngục, đạo nhân Đạm Si không lập tức xuất bản sách để lưu truyền trong nhân gian, mà đến trước lúc lâm chung siêu thăng mới phó thác cho đệ tử là đạo nhân Vật Mê lưu truyền sách trong nhân gian.

Địa ngục trước kia nhỏ hơn bây giờ rất nhiều. Đại đế Phong Đô, vị Minh Quân Diêm Vương nơi địa ngục, chỉ có một vị, là người thống lĩnh tối cao của địa phủ. Bên dưới còn có các Diêm Vương của mười điện, thuộc cấp

thống lĩnh cao thứ hai, nhận lệnh từ Đại đế Phong Đô, Minh Quân Diêm Vương. Các Diêm Vương của mười điện này lại phân nhau quản lý những địa ngục lớn nhỏ trực thuộc từng điện. Đến nay, người thống lĩnh tối cao của địa phủ vẫn là một vị Minh Quân Diêm Vương, nhưng các Diêm Vương bên dưới đã tăng thêm hai vị so với mười vị trước kia, tổng cộng thành các Diêm Vương của mười hai điện. Hơn nữa, khối lượng công việc không vì tăng thêm hai vị Diêm Vương mà giảm đi, đặc biệt khối lượng công việc của vị Diêm Vương ở địa ngục tà dâm đã quá tải nghiêm trọng.

Địa ngục hiện nay, ngay cả mười điện cũng đã mở rộng diện tích rất nhiều. A Ngọc, địa ngục tà dâm mà cô đã tham quan thời gian trước nằm ở phía tây và phía bắc của địa ngục. Bên địa ngục tà dâm hiện cũng có một vị Diêm Vương tên là Thanh Bình Vương, chuyên quản lý những địa ngục tà dâm lớn nhỏ trong khu vực ấy. Hiện địa ngục tà dâm là địa ngục chiếm diện tích lớn nhất trong địa phủ chúng tôi. Để phối hợp với việc xây thêm những địa ngục mới bên trong, địa phủ đã từng thay đổi vị trí của một số địa ngục nội bộ. Ngoài ra, ở địa phủ có một vị Diêm Vương tên là Hải Sơn Vương, phụ trách quản lý địa ngục Linh Tính ở phía nam. Bên dưới địa ngục Linh Tính này bao gồm 8 địa ngục, trong đó có một địa ngục quy mô lớn là ‘địa ngục Uổng Tử Khốc Thành’ mà cô đã tham quan trước đây, còn có địa ngục quy mô lớn dành cho tội lãng phí thức ăn là ‘địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu’, ‘địa ngục Tà Kiến Hủy Báng’ quy mô lớn,

‘địa ngục Kim Cương Thừa’, v.v. Người thời nay vào những địa ngục này rất nhiều. Hải Sơn Vương phụ trách quản lý những địa ngục mới xây ở phía nam này, mà Đạm Si chưa từng tham quan những địa ngục mới xây ấy. Thời xưa, lòng người còn tương đối thuần lương, chưa đến mức cần nhiều địa ngục tà dâm như vậy để trừng phạt. Người xưa làm ác đương nhiên cũng có, nhưng không ngông cuồng, công khai trắng trợn như bây giờ. Trước kia, địa ngục mười điện đã đủ để trừng phạt đủ loại chúng sinh ở nhân gian sa đọa, làm mười điều ác. Nay ở nhân gian, người làm ác rất đông, người làm thiện cực ít; trong 500 người cũng không có một người làm thiện giữ giới, còn người làm ác phạm giới thì đâu đâu cũng có.[71]

Hai quyển Ngọc lịch bảo sao và Âm luật vô tình đều là những điển tịch quan trọng từ địa phủ truyền ra để khuyên nhủ, cảm hóa lòng người. Còn quyển Âm luật vô tình sẽ mô tả rõ ràng, tường tận hơn, trình bày tình hình chân thực nhất của địa phủ hiện nay. Hơn nữa, trách nhiệm của cô lúc này rất lớn. Thiên Đế và Minh Quân Diêm Vương của địa phủ đều mong Âm luật vô tình có thể sớm lưu truyền trong nhân gian, sớm phát huy hiệu lực cứu vãn lòng người, thanh lọc nhân gian, giảm bớt số lượng khổng lồ người dương gian ngày ngày tiếp tục không ngừng đọa xuống địa ngục. Hôm nay đến đây thôi, có vấn đề gì thì lại đến.”

A Di Đà Phật! Cảm tạ phán quan! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

31/ Hình phạt thảm khốc không nỡ nhìn trong đại địa ngục A Tỳ, thần thú Đế Thính khai thị việc tu tập hạnh lợi tha

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Tôi hỏi phán quan: “Hôm nay có thể đến xem Bồ Tát Địa Tạng cứu khổ ở địa ngục như thế nào không?”

Phán quan nói: “Bồ Tát Địa Tạng có rất nhiều phân thân cứu khổ trong các địa ngục lớn nhỏ khác nhau, không biết A Ngọc muốn tham quan địa ngục nào?”

“Ở nhân gian, tôi nghe nói Bồ Tát Địa Tạng có ba hóa thân: một ở địa ngục, một ở nhân gian, một ở cõi trời. Xin hỏi có đúng như vậy không?”

Phán quan nói: “Bồ Tát Địa Tạng là một vị đại Bồ Tát đã phát hoằng nguyện: ‘Địa ngục chưa trống không, thề không thành Phật.’ Nay tuy địa ngục chưa trống không, nhưng thật ra công đức của Ngài đã thành tựu. Bồ Tát không chỉ cứu độ ở địa ngục, nhân gian, cõi trời, mà còn phân thân đến địa ngục ở những phương khác để cứu độ chúng sinh khổ nạn; địa ngục ở những phương khác cũng phải được độ cho trống không. Ngay cả chúng sinh ở những thời gian, không gian khác, Bồ Tát cũng phân thân đến cứu độ. Phân thân của Bồ Tát không chỉ có ba,

mà có đến trăm nghìn vạn ức; mỗi phân thân đều đến những thế giới khác nhau để cứu độ tất cả hữu tình. Bồ Tát Địa Tạng đặc biệt có duyên với chúng sinh ở nhân gian, bởi trong số chúng sinh đọa xuống địa ngục, chúng sinh từ nhân gian chiếm phần lớn. Vì vậy, chúng ta phải cảm tạ sự giáo hóa từ bi của Bồ Tát.

Ở nhân gian có rất nhiều hóa thân của Bồ Tát Địa Tạng, có vị mới đầu thai chưa đầy ba tuổi, có vị hiện vẫn đang đi học, có vị đã trưởng thành. Sau này, các vị sẽ âm thầm làm công việc tiếp nối tuệ mạng của Phật, tùy duyên hóa độ tất cả hữu tình. Có hóa thân của Bồ Tát Địa Tạng suốt đời lặng lẽ độ chúng, không ai biết đến; có vị sẽ lập đạo tràng hoằng dương chánh pháp. Dù theo cách nào, đó cũng đều là sự sắp đặt âm thầm của Bồ Tát.

Có thể ngay bên cạnh chúng ta đã có hóa thân của Bồ Tát Địa Tạng đang âm thầm cảm hóa, lấy bản thân làm gương, lặng lẽ dạy chúng ta sửa đổi những phẩm tính sai lầm của mình. Chỉ là chúng ta không nhận ra Bồ Tát, cho rằng đó là người phàm bình thường, mà Bồ Tát cũng không bộc lộ thân phận. Chúng ta phải học theo Bồ Tát Địa Tạng, có tâm nguyện rộng lớn. Bồ Tát phát nguyện cứu độ chúng sinh rồi từ nguyện mà khởi hạnh, vì vậy tâm Bồ Tát bao trùm mười phương, nguyện cũng khắp mười phương hư không pháp giới. Nguyện của Bồ Tát là hư không có tận, nguyện không tận. Ví dụ, chúng ta phát nguyện một lần rằng sẽ bố thí cho người ăn xin: nguyện chỉ phát một lần, nhưng hành vi bố thí là vô số lần, đời đời kiếp kiếp; trong tâm mình, đời đời kiếp kiếp đều sẽ

có hạt giống bố thí cho người ăn xin. Nguyện là một, hạnh là nhiều; nếu có một lần thấy người ăn xin mà không bố thí thì đã trái với nguyện lực. Chúng ta phải học theo Bồ Tát Địa Tạng, phát thiện nguyện độ chúng sinh; Bồ Tát niệm niệm đều thực hành nguyện. Nếu niệm niệm thực hành nguyện thì liên tiếp thành tựu; liên tiếp thành tựu sẽ sinh ra thần lực. Độ chúng sinh càng nhiều thì thần lực càng lớn, sức phước đức cũng lớn. Niệm niệm không ngừng độ chúng sinh thì thần lực cũng vô lượng vô biên. Nhờ sức thần thông vô lượng vô biên, có thể phân ra vô lượng vô biên thân, đến vô lượng vô biên thế giới để độ chúng sinh.

Trong địa ngục chúng tôi, hóa thân của Bồ Tát Địa Tạng còn nhiều hơn nữa. Lần trước, cô đã tham quan giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển. Mỗi ngày, vào sáng, trưa và tối, Bồ Tát Địa Tạng thuyết pháp ba lần ở địa ngục. Sau khi nghe pháp, thiện căn của các tội linh nảy mầm, nhờ thiện căn nảy mầm mà tâm sinh sám hối. Chỉ cần vừa sám hối, Bồ Tát Địa Tạng liền đưa họ thoát khỏi địa ngục. Có một trường hợp là nếu phước báo của tội linh đủ, Bồ Tát Địa Tạng sẽ hóa ra một phân thân ở bên cạnh tội linh để độ hóa họ. Đây là một trong những phương pháp Bồ Tát Địa Tạng cứu độ chúng sinh ở địa ngục, mỗi ngày đều cứu độ thành công vô số tội linh thoát khỏi địa ngục. Nếu chúng sinh khổ nạn nơi địa ngục không được Bồ Tát Địa Tạng cứu độ, e rằng số lượng còn chẳng biết phải tăng thêm bao nhiêu lần.

Một cách khác là Bồ Tát Địa Tạng cũng sẽ căn cứ vào mức độ hiếu thuận của con cháu mà sắp xếp cứu vớt thân quyến đã mất của họ. Tức là con cháu ở dương gian tụng Kinh Địa Tạng, niệm danh hiệu Bồ Tát Địa Tạng, lễ Phật, lạy Phật, cúng dường Phật, phóng sinh, in kinh Phật và sách khuyến thiện để khuyên dạy người đời, cứu giúp người cô độc, góa bụa, nghèo khó, cùng tất cả những hành vi hướng người ta đến điều thiện, làm việc thiện tích đức. Khi con cháu hồi hướng sức công đức ấy cho tổ tiên ở địa ngục, Bồ Tát đều sẽ sắp xếp cứu độ những tội linh này thoát khỏi địa ngục.

Bồ Tát Địa Tạng cũng sẽ xem xét bản thân tội linh đã hội đủ nhân duyên được cứu độ hay chưa. Có những tội linh không có thân quyến, con cháu giúp làm việc thiện để siêu độ, nhưng trong những đời trước, tội linh có một số nhân duyên thiện căn, phước đức. Ví dụ, có nhiều người xuất gia tuy phạm giới mà đọa địa ngục, nhưng cũng có những lúc thanh tịnh trì giới, làm việc thiện. Có người trong đời trước từng có một niệm chiêm ngưỡng, hoặc từng có một niệm tĩnh tâm lắng nghe dù chỉ tình cờ, hoặc từng niệm thánh hiệu Bồ Tát Địa Tạng. Với những chúng sinh này, Bồ Tát đều không đợi thỉnh cầu mà tự đến độ hóa.”

Tôi nói: “Vậy hôm nay chúng ta hãy đến tham quan địa ngục A Tỳ mà ai nghe đến cũng sợ! Không biết hôm nay Bồ Tát Địa Tạng có đến địa ngục A Tỳ không?”

Phán quan nói: “Bồ Tát Địa Tạng đều đến mọi địa ngục. A Ngọc chưa từng tham quan địa ngục A Tỳ, vậy hãy theo ta!”

Phải đi qua một số lối thông mới đến được địa ngục A Tỳ. Dọc đường đã không ngừng nghe thấy đủ loại tiếng gào khóc đau đớn. Trong địa ngục tràn ngập nỗi bi ai, sợ hãi và đau khổ tột cùng. Giờ tôi đã hiểu vì sao trước khi tôi viết Âm luật vô tình, Bồ Tát muốn tôi nghiêm túc tinh tấn tu hành, bởi người có định lực hơi kém đều sẽ bị từ trường tiêu cực rất mạnh của địa ngục[72] nhấn chìm. Nơi đây thật không phải chỗ con người nên đến. Cầu mong chúng sinh khổ nạn nơi địa ngục sớm được siêu thăng! Nếu không có Phật lực bao bọc, gia trì để khỏi bị nhấn chìm, thì cũng phải hao tổn hơn nửa nguyên khí. Cảm tạ Phật lực gia hộ! Nhất định phải làm tốt công việc này để báo đáp ân đức của Phật!

Đúng lúc này, tim tôi bắt đầu đập nhanh! Những âm thanh vô cùng kinh hoàng vọng đến. Nơi đây nhìn không một bóng người, rất thô sơ, không giống địa ngục tà dâm tương đối hiện đại; địa ngục này có thể nói là nhiều lớp cửa khóa kín. Ôi! Nhiệt độ cao quá! Cảm thấy nóng khủng khiếp!

Phán quan nói: “Tội linh ở đây chỉ có vào mà không có ra. Những kẻ đến địa ngục này đều là tội linh tội ác chất chồng. Dung nham dưới lòng đất bên trong có nhiệt độ hơn một nghìn độ, có thể nói đây là cực hình trong các địa ngục của chúng tôi!”

Ôi! Một nghìn độ sao? Đáng sợ quá! Vì phải viết Âm luật vô tình, tôi đành lấy hết can đảm mà nhìn! Nhờ Phật lực gia hộ, tôi có thể nhìn vào địa ngục A Tỳ qua một ô cửa sổ sắt nhỏ. Địa ngục này không lớn lắm, hình dáng bên ngoài hơi giống mũi người, bên trong là một hốc tối. Hốc tối này thông xuống chỗ dung nham dưới lòng đất. Dung nham ấy đang bốc khói, nhìn vô cùng nóng bỏng. Tội linh cứ thế bị dung nham bốc khói nấu chín thấu rồi lại hất lên. Cái gọi là hất lên không phải hất sang nơi khác, mà là hất lên đám khói nóng bỏng bốc lên từ dung nham để hun đốt. Linh thể còn chưa hồi phục, vẫn đang gào khóc, thét lên trong đau đớn tột cùng, đã lại bị dung nham nóng bỏng hút vào chịu hình phạt lần nữa; lúc ấy linh thể lại cất một tiếng kêu thảm thiết. Ở địa ngục A Tỳ, cứ phải chịu tội tuần hoàn không hề gián đoạn như vậy, thật vô cùng thảm khốc!

Vừa rồi còn vừa tối vừa nóng, sao đột nhiên lại có cảm giác mát mẻ vô cùng như thế? Ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra Bồ Tát Địa Tạng đáng kính đã từ bi giáng lâm. Con đảnh lễ Bồ Tát Địa Tạng! Hôm nay Bồ Tát Địa Tạng không thị hiện tướng từ bi, mà là tướng Bồ Tát Địa Tạng phẫn nộ đang đứng. Hào quang phía sau Bồ Tát Địa Tạng hiện thành một vòng tròn lớn màu vàng kim, chân đạp trên hoa sen xanh. Bên dưới hoa sen xanh có lửa cháy hừng hực, nhưng ngọn lửa này không gây cảm giác oi bức, trái lại còn đem đến cảm giác xua tan vọng niệm. Viên bảo châu Bồ Tát Địa Tạng cầm ở tay trái có màu đỏ rực, trên đỉnh tích trượng bằng vàng cầm ở tay phải cũng có thêm

một đóa sen đỏ. Hôm nay Bồ Tát Địa Tạng toát lên uy thần lực hàng ma, vừa nhìn đã khiến người ta không dám khởi bất kỳ vọng niệm nào, nghiêm trang kính ngưỡng, trông thấy mà kính sợ. Đây là lần đầu tôi thấy Bồ Tát Địa Tạng nghiêm nghị đến vậy. Pháp sư Đạo Minh và hộ pháp Mẫn Công thì không khác biệt nhiều lắm. Pháp sư Đạo Minh hiện tướng tỳ kheo trang nghiêm, hai tay đan chéo kết ấn hàng ma; hộ pháp Mẫn Công chắp tay đứng bên cạnh Bồ Tát. Còn Đế Thính, vật cưỡi của Bồ Tát, hôm nay thân hình lại lớn hơn, cũng hiện tướng phẫn nộ.

Đột nhiên có một quan viên địa phủ đến bẩm báo rằng tại đại sảnh xét xử có việc cần phán quan đến giải quyết. Vì vậy, phán quan bảo tôi tự tham quan, có vấn đề gì có thể thỉnh hỏi Bồ Tát Địa Tạng. Tôi chắp tay bái tạ, cảm ơn phán quan!

Lúc này, Bồ Tát Địa Tạng ra hiệu cho tôi bay lên, vì lát nữa sẽ mở cửa địa ngục A Tỳ, ngài lo dung nham nóng bỏng sẽ làm tôi bị thương. Nhờ uy thần lực của Bồ Tát Địa Tạng, tôi cũng bay lên phía dưới Bồ Tát, đứng giữa không trung. Khi ấy, hộ pháp Mẫn Công đáp xuống trước những lớp cửa sắt của địa ngục A Tỳ. Hai quỷ sai mở cửa bước ra rồi lập tức cẩn thận đóng cửa lại. Họ nói vì lo dung nham bắn vào người hộ pháp Mẫn Công. Hộ pháp Mẫn Công nói Minh Vương có lệnh, cho phép đưa vài tội linh ra để cung cấp những trường hợp cho A Ngọc tham khảo. Bồ Tát Địa Tạng dặn đưa ba tội linh ra, trong khi bình thường địa ngục A Tỳ không thể thả bất kỳ tội linh

nào ra ngoài. Thế là quỷ sai lại vào trong đưa ba tội linh ra. Ba tội linh đã được đưa ra, gồm hai nam linh và một nữ linh. Họ đau đớn đến mức không thể đứng vững, hoàn toàn không nói được lời nào; khắp người đầy bùn nhão, lở loét đến không còn rõ hình dạng, vô cùng đáng thương. Nhìn thấy, tôi cũng muốn bật khóc!

Đúng lúc này, pháp sư Đạo Minh đón lấy viên bảo châu màu đỏ từ tay Bồ Tát Địa Tạng rồi bắt đầu niệm chú. Bảo châu của Bồ Tát tỏa ánh sáng rực rỡ, soi khắp địa ngục A Tỳ. Toàn bộ địa ngục A Tỳ lập tức trở nên vô cùng mát mẻ, yên tĩnh, không còn tiếng đau đớn nữa, dung nham cũng không còn nóng. Cảm giác căng thẳng của tôi tan biến hoàn toàn, thay vào đó là cảm giác thư thái, yên ổn và gần gũi. Lắng tai nghe kỹ, hóa ra là Đà La Ni Địa Tạng Bồ Tát, tôi rất thích bài chú này. Pháp sư niệm một lúc, ba tội linh bắt đầu dần hồi phục tri giác, tỉnh lại; nam linh bắt đầu có thể quỳ trên mặt đất.

Bồ Tát Địa Tạng nói: “Người dương gian Thượng Quan Ngọc Hoa sẽ biên soạn cuốn sách khuyến thiện Âm luật vô tình do minh phủ chỉ định, để khuyên dạy người đời bỏ tà về chính. Bây giờ con hãy nói cho A Ngọc biết, vì sao con đến địa ngục A Tỳ, khi còn sống đã phạm những việc gì?” Nam linh đau đớn khóc lóc, nói rằng khi còn sống anh ta chuyên nghiên cứu, bào chế thuốc kích dục phục vụ tà dâm, còn tự làm một số sách tà dâm và đĩa có nội dung thủ dâm. Khi còn sống, anh ta kiếm được rất nhiều tiền, cả đời chỉ làm sai những việc này; giờ đã biết lỗi nên cầu xin Bồ Tát cứu mạng. Bồ Tát Địa Tạng

khai thị cho nam linh: “Thuốc kích dục phục vụ tà dâm cùng sách và đĩa tà dâm phá hoại tâm tính tốt đẹp của con người. Đặc biệt, đĩa có nội dung thủ dâm khiến tâm tính các bé trai có thân thể thuần dương bị dao động. Nếu nhiễm thói xấu này, từ đó sẽ bước lên con đường địa ngục làm tổn hại thân thể, tính mạng, đoạn tuyệt tuệ mạng;[73] đó là điều âm luật không dung tha. Nhất định phải đợi đến khi những vật phẩm tà dâm con làm ra ở dương gian biến mất hoàn toàn, con mới có thể rời khỏi địa ngục.” Bồ Tát vừa khai thị xong, nam tội linh lập tức lại bị đẩy vào trong.

Đến lượt nữ linh. Nữ linh nói: “Khi còn sống, tôi có dung mạo xinh đẹp, học vấn cao, khéo ăn khéo nói, nhưng lòng tham và lòng kiêu ngạo rất nặng, tính đố kỵ mạnh. Tuy đã kết hôn nhưng tôi coi thường chồng, cũng không hiếu thuận với hai bậc cha mẹ bên chồng, thường buông lời độc ác, nói năng chua ngoa cay nghiệt. Tôi lợi dụng sắc đẹp của mình để bí mật có nhiều mối tình ngoài hôn nhân, khéo dùng lời lẽ khiến đối phương giao hết tiền cho tôi, sau đó khiến họ sinh lòng tự ti rồi tức giận mà chết, cứ tưởng mình thông minh, không ai biết. Ba người đàn ông bị tôi làm cho tức chết, sau khi hết tuổi thọ đã tố cáo với Diêm Vương. Diêm Vương lệnh cho ba người họ lên nhân gian, bắt hồn phách tôi xuống địa ngục chịu hình phạt. Trước khi đến địa ngục A Tỳ, tôi đã chịu đủ loại hình phạt ở các địa ngục khác rồi. Cầu xin Bồ Tát cứu tôi ra ngoài, sau khi ra ngoài tôi nhất định làm lại cuộc đời, không lừa gạt người khác nữa.”

Bồ Tát Địa Tạng nói: “Con có ngũ quan đoan chính là quả báo có được do đời trước từng chí thành dâng hoa cúng Phật; khéo ăn khéo nói và có trí tuệ là quả báo của việc đọc kinh nghe pháp trong đời trước. Thế nhưng, vì kiêu ngạo mà con đã khiến sinh mệnh mình sa sút thẳng xuống. Con phải sám hối, suy ngẫm sâu xa về sự rộng lớn của bốn ân đức trọng đại.[74] Hãy ở địa ngục A Tỳ này mà thành tâm sám hối!” Bồ Tát Địa Tạng vừa nói xong, nữ linh ấy đã bị quỷ sai dùng chĩa xiên đẩy vào trong, chỉ nghe một tiếng thét vô cùng thảm thiết.

Tiếp đến là nam linh còn lại. Nam linh này nói rằng khi còn sống, anh ta sản xuất dược liệu giả để tự bán, còn bán rượu giả, ngấm ngầm buôn bán vũ khí. Sau khi kiếm được rất nhiều tiền, công ty ngày càng mở rộng; anh ta còn bôi nhọ danh dự của người khác để nâng cao tiếng tăm cho công ty mình. Sau khi đến địa ngục, anh ta đã biết lỗi, nhưng quá muộn rồi!

Nam linh nói: “Bồ Tát, xin ngài cứu con ra ngoài, con van ngài, nơi đây thật quá đau khổ! Dù làm một con chó khác bên cạnh ngài cũng được, con có thể đi theo sau con chó này của ngài, làm một chú chó nhỏ bên cạnh ngài, chịu mọi vất vả mà không oán than. Bồ Tát, xin ngài hãy cứu con ra ngoài!”

Bồ Tát Địa Tạng khai thị: “Bán dược liệu giả và buôn bán vũ khí gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng con người. Đây là những việc ngay cả luật pháp dương gian cũng nghiêm cấm, âm luật còn trừng phạt nặng hơn. Khi hết tuổi thọ sẽ bị đày vào địa ngục A Tỳ, vĩnh viễn không

được siêu thăng. Con phải thành tâm sám hối trong địa ngục A Tỳ! Vị ở bên cạnh ta đây không phải chó, tên là Đế Thính. Đế Thính có tu hành, do tâm tính của ta hóa hiện, không phải động vật từ luân hồi trong sáu nẻo mà đến."

"Kính bạch Bồ Tát Địa Tạng, A Ngọc có thể nói chuyện với Đế Thính không ạ?"

Bồ Tát Địa Tạng nói: "A Ngọc, con cứ nói đi!"

Tôi nói: "A Di Đà Phật! Đế Thính! Hóa ra ngài cũng đang tu hành! Tôi cứ tưởng mỗi ngày Đế Thính chỉ đi theo Bồ Tát, thật ngưỡng mộ Đế Thính quá! Được ngày đêm theo Bồ Tát Địa Tạng đi khắp nơi độ hóa chúng sinh, A Ngọc xin tùy hỷ công đức của Đế Thính!"

Đế Thính nói: "A Ngọc khách sáo quá! Chúng ta đều đang tu hành. Đúng như câu nói: ở vị trí nào thì làm việc của vị trí ấy. Mỗi chúng sinh hữu tình đều nên cố gắng hết sức phát huy năng lực của mình, làm tốt bổn phận. Trong khi làm trọn mọi bổn phận của mình mà không để xảy ra sai sót nào, còn phải đồng thời làm những việc giúp đỡ người khác, tức là lợi tha. Giúp người khác thực ra chính là giúp mình tích lũy công đức. Trước khi chứng nhập Phật quả, tất cả những việc gọi là lợi tha mà chúng ta làm đều là lợi mình, bởi phước đức của bản thân chúng ta vẫn chưa viên mãn. Trước khi phước đức viên mãn, chúng ta vẫn phải tích lũy tư lương phước đức cho mình, vì vậy giúp người, lợi tha chính là tích lũy tư lương tu hành của bản thân. Chỉ có phước đức của Phật là viên mãn, nên chỉ Phật mới có thể được nói là hoàn toàn lợi

tha. Đế Thính may mắn được Bồ Tát từ bi hộ niệm, cho tôi cũng có cơ hội từ từ học hỏi."

Tôi nói: "Cảm ơn những lời của Đế Thính! Quả là hộ pháp bên cạnh đại Bồ Tát, lời nói ra quả thật phi thường, thật là tùy hỷ, tùy hỷ!"

A Ngọc thỉnh hỏi Bồ Tát Địa Tạng: "Nữ linh vừa rồi, Bồ Tát nói cô ấy từng học Phật trong đời trước, nhưng nay đã bị đày vào địa ngục A Tỳ, vĩnh viễn không được siêu thăng, vậy chẳng phải cô ấy cũng không còn chút hy vọng nào sao?"

Bồ Tát Địa Tạng khai thị: "Vừa rồi ta bảo cô ấy phải sám hối. Tuy miệng nói sửa lỗi, nhưng thực ra hiện giờ tâm tính cô ấy vẫn chưa đến lúc thật lòng sám hối; chỉ vì địa ngục A Tỳ quá khổ nên cô ấy muốn lập tức rời đi mà thôi. Qua một thời gian nữa, khi tâm tính cô ấy thanh thuần hơn, ta sẽ lại đến đây cứu độ cô ấy. Bây giờ cô ấy vẫn cần tiếp tục rèn luyện tâm tính trong địa ngục A Tỳ."[75]

Tôi nói: "Bồ Tát Địa Tạng thật sự thực hiện lời nguyện địa ngục chưa trống không thì thề không thành Phật, con rất muốn theo Bồ Tát học hỏi!"

A Ngọc vô cùng cảm tạ lời khai thị, giáo hóa của Bồ Tát Địa Tạng!

Đệ tử A Ngọc chí tâm khấu bái đấng nương tựa đại ân, Thập Luân bạt khổ,[76] lợi lạc cả cõi âm lẫn cõi dương, đại thánh, đại từ, đại thệ nguyện Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát!

Trở về trên hoa sen trắng.

32/ Phán quan nói: “Đức Mẹ Maria là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm” — Bồ Tát Quán Thế Âm du hành địa ngục cứu khổ

Cảm tạ Phật lực gia hộ! Lên đường trên hoa sen trắng!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

“Thưa phán quan! A Ngọc muốn hỏi, ngoài Bồ Tát Địa Tạng thường ở địa ngục, còn có những bậc thánh khác cứu khổ trong địa ngục không ạ?”

Phán quan nói: “Có chứ! Còn có Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Văn Thù, Phật A Di Đà, Phật Dược Sư, v.v. Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát Văn Thù, Bồ Tát Địa Tạng và các vị khác tuy hiện thân Bồ Tát, nhưng thực ra đã đầy đủ công đức của Phật, không khác gì Phật. Đúng như câu nói: ‘Một vị Phật ra đời, nghìn vị Phật hộ trì.’

Bồ Tát Quán Thế Âm đã thành Phật từ những kiếp xa xưa, hiệu là Chánh Pháp Minh Như Lai.[77] Bồ Tát Văn Thù là mẹ của bảy vị Phật. Giữa chư Phật, Bồ Tát không có ai thứ nhất, ai thứ hai, tất cả đều bình đẳng, ánh sáng soi chiếu lẫn nhau, ánh sáng tương ứng với nhau. Phật là trí tuệ cao siêu và thể ánh sáng cao siêu thuần tịnh nhất trong vũ trụ. Phật có đại thần lực, không gì không làm

được, không gì không biết. Tất cả chư Phật đều có lòng vô duyên đại từ và đồng thể đại bi. Cái gọi là vô duyên đại từ, đồng thể đại bi nghĩa là trí tuệ và tình cảm của Phật luôn giữ ở điểm cân bằng cao nhất, hơn nữa cả hai hòa quyện và cùng được vận dụng. Đó là lòng từ ái biểu hiện qua sự vận hành đồng thời của bi và trí, bình đẳng, không phân biệt oán thân, chủng tộc hay giáo phái; thậm chí với những động thực vật có sự sống ngắn ngủi, yếu ớt, cũng đều từ bi cứu độ một cách bình đẳng. Đây là sự khác biệt giữa Phật và con người. Con người không thể đạt được sự cân bằng cao độ giữa trí tuệ và tình cảm, vì vậy không thể đến địa ngục cứu độ chúng sinh, còn Phật có thể đến địa ngục bất cứ lúc nào.

Chư Phật, Bồ Tát đến địa ngục cứu độ chúng sinh đều tuân theo quy luật nhân quả, không phá vỡ nhân quả. Trong địa ngục có một loại chúng sinh từ dương gian đọa xuống: khi còn sống, họ tinh tấn tu hành nhưng không giữ giới luật, nên chịu quả báo ác nghiệp địa ngục nghiêm trọng. Khi đến đại sảnh xét xử của địa phủ, có người lúc bị tra hỏi hoặc tuyên án sẽ đọc thuộc lòng thần chú của chư Phật, Bồ Tát. Khi họ niệm thần chú của chư Phật, Bồ Tát, sẽ sinh ra uy thần lực mạnh mẽ có thể bảo vệ tội linh. Lúc ấy, Diêm Vương sẽ bảo quỷ sai áp giải họ đi, đến đình Mạnh Bà uống canh Mạnh Bà, lập tức đầu thai làm người rồi chết trong bụng mẹ. Tất cả linh thể sau khi thụ thai đều phải chịu nỗi khổ mười tháng trong ngục thai,[78] cuộn mình sống trong tử cung chật hẹp của mẹ từ bảy đến mười tháng; thời gian mỗi linh thể ở trong

cơ thể mẹ khác nhau, phải tùy theo nghiệp lực mà định. Linh thể ở trong chốn lao ngục nhỏ hẹp này đã rất khổ, còn phải ngày đêm chịu đựng những biến đổi cảm xúc của cơ thể mẹ; thức ăn nóng lạnh của mẹ đều đem đến cho thai nhi nỗi khổ như địa ngục nóng lạnh. Giữa đủ loại đau khổ của ngục thai như vậy, linh thể rất dễ quên thần chú đã tu tập trong đời trước; trừ những bậc đại tu hành, khi ở trong thai mẹ thì không phải chịu nỗi khổ ngục thai. Sau khi nhập thai, các bậc đại tu hành có thể tự do ra vào. Họ sẽ tạm thời chưa nhập thai, ở bên ngoài cơ thể gia trì để thân xác trong cơ thể mẹ phát triển, lớn lên bình thường, đợi đến khi chào đời mới chính thức nhập thai. Tất cả linh thể bình thường sau khi nhập thai đều không thể ra ngoài nữa, nhất định phải chịu nỗi khổ ngục thai cho đến lúc chào đời.

Tội linh chết trong bụng mẹ; sau khi điều đó khiến họ quên thần chú, họ lại vào địa ngục để bị xét tội. Nếu tội linh vẫn chưa quên thần chú, sẽ phải trải qua quá trình chết trong bụng mẹ như vậy nhiều lần, cho đến khi quên hoàn toàn rồi mới chịu quả báo địa ngục. Chư Phật, Bồ Tát đến địa ngục cứu độ chúng sinh đều chỉ đến sau khi tội linh đã chịu quả báo địa ngục và khởi lòng sám hối, xét theo nhân duyên khôi phục tâm tính của họ.

Bồ Tát Quán Thế Âm thường cứu khổ trong địa ngục. Gần đây Bồ Tát có đến địa ngục tà dâm độ chúng sinh, ta đưa cô đi tham quan một chút. Với những người trẻ ở địa ngục tà dâm, rất hiếm khi cha mẹ họ ở dương gian giúp tích công đức rồi hồi hướng cho họ, để cảm ứng Bồ

Tát Quán Thế Âm đến địa ngục cứu độ. Phật nói trong Phẩm Phổ Môn:[79] 'Phật bảo Bồ Tát Vô Tận Ý: Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn vạn ức chúng sinh chịu các khổ não, nghe đến Bồ Tát Quán Thế Âm này, một lòng xưng danh, Bồ Tát Quán Thế Âm liền quán xét tiếng kêu của họ, khiến tất cả đều được giải thoát.'"

Đến rồi! Cảm thấy có ánh sáng Phật soi xuống nơi đây, lập tức trở nên mát mẻ, yên tĩnh, thật thanh tịnh, khiến thân tâm thư thái! Phán quan nói Bồ Tát Quán Thế Âm đang cứu độ một thiếu niên ở địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn!

Đệ tử Thượng Quan Ngọc Hoa năm vóc sát đất đảnh lễ Bồ Tát Quán Thế Âm! Tôi thấy thân tướng Bồ Tát thị hiện là hình dáng từ bi của Đức Mẹ Maria trong Công giáo.[80] Phán quan nói Đức Mẹ Maria thực ra chính là một trong những hóa thân thị hiện của Bồ Tát Quán Thế Âm.

Phật nói trong Phẩm Phổ Môn: "Bồ Tát Vô Tận Ý bạch Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Quán Thế Âm du hành trong thế giới Ta Bà này như thế nào? Thuyết pháp cho chúng sinh như thế nào? Sức phương tiện ấy được thể hiện ra sao? Phật bảo Bồ Tát Vô Tận Ý: Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh trong cõi nước nào cần được độ bằng thân Phật, Bồ Tát Quán Thế Âm liền hiện thân Phật mà thuyết pháp cho họ. Nếu cần được độ bằng thân Bích Chi Phật, liền hiện thân Bích Chi Phật mà thuyết pháp cho họ." Bồ Tát Quán Thế Âm tùy duyên độ chúng sinh, tùy duyên thị hiện thân tướng tương ứng.

Nhìn thiếu niên ở địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn ấy, tôi thấy mặt rất quen. À! Nhớ ra rồi! Một năm trước, tôi đã thấy di ảnh của cậu trong linh đường tại nhà tang lễ. Linh đường của cậu ở ngay cạnh linh đường người thân của tôi. Khi ấy, cha mẹ cậu tổ chức tang lễ theo nghi thức Công giáo, không thắp hương,[81] không làm Phật sự, chỉ đọc kinh cầu nguyện. Lần trước phán quan đã giới thiệu rằng cậu bé này hết tuổi thọ lúc mới 12 tuổi. Cha mẹ cậu chỉ có một người con trai duy nhất là cậu, ngày nào cũng khóc, tâm trạng vẫn chưa nguôi ngoai. Họ theo Công giáo, chỉ biết mỗi ngày cầu nguyện với Đức Mẹ Maria và làm việc thiện giúp người nghèo. Việc làm ấy đã cảm ứng Bồ Tát Quán Thế Âm từ bi đến giáo hóa cậu bé.

Giờ đây, tôi thấy Đức Mẹ Maria lại tỏa ánh sáng từ bi màu trắng thanh tịnh từ thân mình. Ánh sáng chiếu khắp địa ngục, địa ngục đã trở nên mát mẻ, mọi hình phạt đều tạm dừng. Tôi nhớ năm ngoái khi tham quan địa ngục Điện Nhãn Thiết Hoàn, thiếu niên này thật thê thảm, máu chảy đầy đất, không nỡ nhìn. Thiếu niên dùng tay làm dấu thánh giá trên người, nói lời cảm tạ Đức Mẹ Maria thiêng liêng, nói rằng ngay cả trong mơ cũng không ngờ mình có thể tận mắt gặp Đức Mẹ.

Lúc này, Đức Mẹ Maria cất giọng từ bi, dịu dàng khai thị: “Thân thể, tóc da đều nhận từ cha mẹ. Con ơi, tuổi thọ nơi dương thế của con chưa hết mà hồn đã về địa phủ, con có biết cha mẹ ở dương gian đau đớn như muôn mũi tên đâm vào tim không?”

Thiếu niên không còn kìm được nước mắt, vừa khóc vừa nói trong nước mắt giàn giụa: “Nếu thời gian có thể quay ngược, con tuyệt đối sẽ không xem bất kỳ ấn phẩm khiêu dâm nào nữa. Hôm nay, con muốn sám hối triệt để trước Đức Mẹ Maria thiêng liêng. Con cũng rất muốn sám hối với cha mẹ, nhưng không còn cách nào liên lạc với họ nữa. Con bất hiếu! Con đáng chết! Cha mẹ vô cùng yêu thương con, con cần thứ gì, họ đều đáp ứng. Về vật chất, con đã rất đủ đầy, sống trong nhà lớn, có hai người giúp việc chăm sóc ngày đêm; con cũng cảm nhận sâu sắc tấm lòng yêu thương, che chở của cha mẹ. Thế mà giờ đây, con chỉ còn trông mong kiếp sau sẽ báo đáp công ơn dưỡng dục của họ.”

[Lược thuật của biên tập viên, không phải bản dịch nguyên văn — ZH-L0739.] Cậu bé kể rằng năm sáu tuổi, vì tò mò, mình đã thấy trang web khiêu dâm trên máy tính, rồi về sau bị cuốn vào sự nghiện ngập và thành thói quen. Chi tiết hành vi tình dục trong thời thơ ấu không được trình bày. Cha mẹ bận công việc, đi sớm về muộn. Sau giờ học, chỉ có hai người giúp việc nữ ở cùng cậu. Khi cha mẹ vắng nhà, họ thường gọi điện nói chuyện với bạn; thấy cậu ở trong phòng, họ tưởng cậu ngoan nên không quấy rầy.

“Cứ như vậy cho đến năm mười tuổi, con bắt đầu đau lưng, mệt mỏi toàn thân, không có sức, lúc nào cũng có cảm giác ngủ chưa đủ; ngay cả đi bộ cũng phải chống gậy, trông hoàn toàn như một ông già nhỏ. Mẹ đưa con đi khám rất nhiều bác sĩ nhưng không chữa khỏi. Sau

đó, thầy thuốc Đông y chẩn đoán là thận hư nghiêm trọng, già trước tuổi.[82] Lúc ấy cha mẹ mới biết con thủ dâm. Tuy bị dạy bảo, nhưng cha mẹ vẫn rất thương và lo cho con, nên tiếp tục đưa con đi tìm các danh y. Con cũng bắt đầu cảm nhận tác hại của thủ dâm nên đã dừng một thời gian. Thấy con ngoan hơn, cha mẹ cũng bắt đầu nới lỏng việc trông nom con."

[Lược thuật của biên tập viên, không phải bản dịch nguyên văn — ZH-L0741.] Cậu kể rằng trong thời gian uống thuốc, hình ảnh và âm thanh khiêu dâm liên tục hiện lên trong tâm trí, không thể gạt đi. Cậu biết là không tốt nhưng cảm thấy không thể tự chủ; cậu cũng rất mệt và chóng mặt. Chi tiết hành vi tình dục trong thời thơ ấu không được trình bày. Theo lời cậu, năm mười hai tuổi, Ngưu Đầu Mã Diện dùng xích sắt lớn kéo cậu xuống địa ngục chịu hình phạt. Khi nói hết những điều từng giấu trong lòng vì không dám nói ra, cậu cảm thấy nhẹ nhõm. Cậu cho biết nhiều bạn cùng lớp xem trang web khiêu dâm mà cha mẹ không biết. Cậu muốn rời nơi đây, cầu xin Đức Mẹ cứu lên thiên quốc, và muốn ở trên thiên quốc khuyên các bạn học đừng xem trang web khiêu dâm hay thủ dâm nữa.

Đức Mẹ Maria khai thị: "Cha mẹ con ở dương gian vẫn ngày ngày nhớ đến con!" Thiếu niên nói: "Lạy Đức Mẹ thiêng liêng! Con khẩn cầu Người cứu con ra ngoài. Con không lên thiên quốc nữa, con muốn giúp các bạn học của mình, muốn khuyên tất cả các bạn nam đừng xem trang web khiêu dâm, đừng thủ dâm. Nếu con

không làm được, hai tay con sẽ đứt lìa, miệng con sẽ lở loét."

Đức Mẹ Maria khai thị: "Con có lòng sửa đổi lỗi lầm triệt để như vậy là rất tốt! Mọi lỗi lầm đều bắt nguồn từ tâm, đều do tâm tạo. Phải dụng công ngay nơi khởi tâm động niệm, luôn giữ chánh niệm, tự nhiên sẽ không bị tà niệm làm ô nhiễm. Con phát nguyện khuyên bảo các chúng sinh hữu tình dứt bỏ thói xấu tà dâm là thiện nguyện; phát nguyện rằng nếu không làm được thì hai tay sẽ đứt lìa, miệng sẽ lở loét là ác nguyện. Phát ác nguyện thì mất chánh niệm. Chúng ta có thể phát nguyện, nhưng phải phát thiện nguyện, đừng phát ác nguyện. Dù là thiện nguyện hay ác nguyện thì đều là một nhân; có nhân ắt có quả, chỉ cần phát nguyện thì sẽ có ngày thành tựu. Nguyện là một sức mạnh vô hình, sức mạnh vô hình ấy sẽ thúc đẩy chúng ta đời đời kiếp kiếp. Thiện nguyện có thể không ngừng phát ra, giúp thành tựu và nâng cao ánh sáng linh tính của chúng ta; tuyệt đối không được phát ác nguyện. Phát ác nguyện sẽ tạo ra một vòng luẩn quẩn xấu ác khiến mình tự chịu hậu quả, nặng hơn nữa còn hại người hại vật, tổn người tổn mình. Ác nguyện là nhân của sự đọa lạc, thiện nguyện là nền tảng để bước tới ánh sáng của sự sống."

Trong sự gia trì và độ hóa của Bồ Tát, ánh sáng nơi tâm của thiếu niên đã từ màu đỏ sẫm lúc đầu chuyển thành màu trắng nhạt, linh thể của cậu đang siêu thăng lên trên. Tôi hỏi phán quan vì sao thiếu niên vừa đọa địa

ngục chưa lâu, còn chưa chịu hết hình phạt mà đã được siêu thăng nhanh như vậy?

Phán quan nói: “Tâm tính vốn có của thiếu niên không quá xấu, chỉ vì cha mẹ quá bận rộn, không kịp thời dạy dỗ theo hướng tốt đẹp, tích cực, khiến cậu lớn lên trong môi trường thiếu chánh tri chánh kiến, lầm đường lạc lối mà đọa địa ngục. Nay gặp được sự cứu độ của Bồ Tát Quán Thế Âm, nhờ uy thần lực của Bồ Tát mà được siêu độ, lại thêm lòng sám hối chí thành của thiếu niên; phải có đủ cả hai điều ấy mới có thể siêu thăng nhanh như vậy.”

Hôm nay tôi lại học được rất nhiều! Đã làm phiền phán quan vất vả giải thích cho tôi!

A Ngọc chắp tay hướng về phán quan! Rồi trở về trên hoa sen trắng.

Lời bạt

Âm luật vô tình, Phật hữu tình

Có cư dân mạng hỏi vì sao âm luật lại "vô tình"? Âm luật cũng có thể gọi là nhân quả; đây là nhân quả bất biến, là định luật của vũ trụ. "Vô tình" chỉ tính tất yếu của nhân quả, không thay đổi theo bất cứ điều gì: gieo nhân như thế nào thì nhận quả như thế ấy. Nhân quả xuyên suốt ba đời, nên đôi khi chưa chắc có thể thấy ngay trong đời này. Nhưng nhân quả là chân thật, không hư dối, không vì những khác biệt về thân phận, địa vị, tài sản, danh vọng, nam nữ, già trẻ, màu da v.v. mà có ngoại lệ hay đối xử khác nhau. Trước nhân quả, chúng sinh bình đẳng, vì vậy cũng có thể gọi là vô tình.

Nhưng âm luật vô tình, Phật hữu tình. Tuy định luật nhân quả không thay đổi, khi quả báo thiện ác chưa hình thành, phần ở giữa gọi là duyên vẫn có thể được chuyển hóa bằng cách sửa lỗi, hướng thiện. Chư Phật, Bồ Tát đại từ đại bi, vẫn luôn không mệt mỏi làm lợi ích cho tất cả chúng sinh, tùy căn cơ mà giáo hóa, tùy duyên mà chỉ dẫn, không ngừng chuyển bánh xe chánh pháp. Nhờ vậy, chúng sinh mới có chỗ nương tựa để lìa khổ được vui, có con đường giải thoát rốt ráo, có ngọn đèn sáng để mau đến bờ bên kia.[83]

Trong thời đại ngày nay, tuy có những người làm việc thiện, nhưng xu thế không hiểu nhân quả mà tạo ác

nghiệp lại càng mạnh hơn; tai họa, chiến tranh, bệnh tật thường xuyên xuất hiện. Dù có sự kết hợp của uy thần lực, công đức lực, từ bi lực, thiện nghiệp lực và hồi hướng lực, vẫn chỉ chữa được phần ngọn. Muốn chữa tận gốc, mỗi người đều phải hiểu nhân quả, cải tà quy chính, bỏ ác theo thiện. Vì cảnh chuyển theo tâm, nên chư Phật luôn chuyển bánh xe pháp.

Cuốn sách «Âm luật vô tình» ra đời thuận theo thời thế, là sự sắp đặt từ bi của chư Phật, Bồ Tát vì thương xót chúng sinh. Tiền bối Thượng Quan Ngọc Hoa lại không quản nhọc nhằn, can đảm gánh vác trọng trách, tận tâm tận lực phục vụ mọi người. Trong chúng sinh, có những người không hiểu nhân quả mà tạo nghiệp, nhiều lần được khuyên vẫn không nghe. Nhưng chư Phật, Bồ Tát vẫn không nỡ thấy chúng sinh chịu khổ, nên cho chúng sinh thấy chân tướng địa ngục để khởi lòng sám hối, sửa lỗi chân thật; người chưa tạo nghiệp cũng có thể biết mà tránh. Điều này giống như dựng một tuyến phòng vệ cuối cùng trước địa ngục, như một cánh cổng địa ngục, mong ngăn bạn lại ở đây, không để bạn đi vào chịu khổ. Ân cứu hộ của chư Phật, Bồ Tát ở mọi lúc mọi nơi, bao giờ mới có thể nói hết? Nếu sau khi đọc «Âm luật vô tình», bạn thật lòng sám hối, sửa đổi, về sau không tái phạm, rộng rãi truyền bá sách và giúp người sửa lỗi, thì cánh cổng địa ngục tự sẽ đóng lại. Còn nếu vẫn không nghe, không tin, tùy ý tạo nghiệp, thì chính bạn sẽ mở toang cổng địa ngục, không ai ngăn được. Nhưng bạn phải biết rằng, khi ấy Bồ Tát Địa Tạng gặp bạn trong địa

ngục, Ngài mong bạn đang thực hành Bồ Tát đạo, vào địa ngục cứu độ chúng sinh, chứ không phải lại gặp bạn vì bạn tạo ác nghiệp mà đến chịu quả báo!

Xin chư vị trân trọng gìn giữ mình! A Di Đà Phật!

Đạo Lam cung kính chắp tay

Hộ quốc ái dân — Thấu hiểu nhân quả

Con người sống trên đời, rốt cuộc vì việc gì? Người khổ đành bất lực chịu khổ, người vui dựa vào phước mà tạo nghiệp, rồi lại phải chịu khổ, cứ thế lặp đi lặp lại, vô thường biến đổi. Nếu không hiểu nhân rõ quả, chẳng phải sẽ uổng phí thân người quý báu này sao?

Đại sư Ấn Quang từng khai thị tại Pháp hội Hộ quốc Tức tai rằng điều cốt yếu để bảo vệ đất nước, thương yêu nhân dân là tin sâu nhân quả, ăn chay phóng sinh, giữ giới niệm Phật v.v. Đại sư Ấn Quang nói: “Vận tai kiếp của thế giới hiện nay cùng mọi tai nạn chúng ta phải chịu đều do ác nghiệp quá khứ chiêu cảm, khiến nay phải nhận quả khổ. Muốn tránh quả khổ, phải bỏ nhân khổ. Nhân khổ là gì? Chính là ba độc tham, sân, si. Nhân lành là gì? Chính là cứu giúp muôn vật, làm lợi cho người. Nếu ai cũng thấu hiểu đạo lý nhân quả thì sẽ không làm các điều ác, vâng làm mọi điều lành, tai họa tự nhiên không có chỗ phát sinh. Chỉ vì người đời nay không biết đạo lý nhân quả, lòng đầy tư dục, không việc ác nào không làm, chỉ biết có mình mà không biết có người. Nhân quả là nền tảng lớn để bậc thánh nhân trị

thiên hạ, để Như Lai độ chúng sinh. Phật dạy: Muốn biết nhân đời trước, hãy xem những gì đời này đang nhận. Muốn biết quả đời sau, hãy xem những gì đời này đang làm. «Kinh Dịch» nói: Nhà tích điều thiện ắt có phước lành để lại; nhà tích điều bất thiện ắt có tai ương để lại. «Kinh Thư» nói: Làm điều thiện thì trăm điều lành giáng xuống; làm điều bất thiện thì trăm tai ương giáng xuống. Đạo lý ấy hoàn toàn giống nhân quả mà Đức Phật của chúng ta giảng." Tấm chân tình tha thiết hộ quốc ái dân của Đại sư hiện rõ trên trang giấy, từng lời nói lên chân lý, từng chữ chứa đựng từ bi.[84]

Cuốn sách «Âm luật vô tình» chính thức trình bày cho người đời thấy quả báo đau khổ của ác nghiệp. Có người nói: Nhìn khắp nơi, ác báo chưa xuất hiện trong đời này, nên đạo lý nhân quả không đáng tin. Thế rồi buông thả dục vọng, muốn gì làm nấy, hại người hại mình, không biết rằng lưới pháp mênh mông, tuy thưa mà không lọt; nhân quả ba đời xuyên suốt xưa nay, không phải không báo, chỉ là chưa đến lúc. Vì vậy, đặc biệt mở cánh cửa phương tiện này để người ta biết quả khổ mà bỏ nhân khổ, mong họ dứt ác làm lành.

Chẳng hạn tà dâm, một trong những nhân khổ, Đại sư Ấn Quang nói: "Đây là trái với đạo trời, làm loạn luân thường; sống làm cầm thú đội mũ mặc áo, chết đọa ba đường ác, nghìn vạn ức kiếp không thể thoát ra." Tương lai đất nước nằm ở nhân tài, điều quan trọng ở nhân tài là phẩm chất, cốt lõi của phẩm chất là đức và tài. Nếu người đời thường phạm tà dâm thì đức bại tài tổn, họa

hoạn vô cùng; ngay trong đời này, thân thể hư nhược, mau già nhiều bệnh, dễ mắc bệnh phụ khoa khó chữa, thậm chí không thể sinh con. Thường phạm tà dâm thì gia đình tan vỡ, nhiều bất hòa, vợ con ly tán, oán hận tích tụ, công việc thất bại, danh dự mất sạch, phước và tài sản suy giảm, tuổi thọ rút ngắn. Thanh thiếu niên xem nội dung khiêu dâm, thủ dâm, tà dâm, làm tổn hại những năm tháng tươi đẹp, bại đức hủy thân. Tương lai đất nước chính là thanh thiếu niên, há chẳng đau xót sao? Đây quả là thứ ám khí làm hại đất nước, làm hại con người! Hủy hoại con người một cách vô hình, làm hại con người một cách vô hình![85]

Hỏi: Nói vậy cũng đúng, nhưng có thể dùng cách giảng giải đạo lý để khuyên hóa, dẫn dắt lòng người, vì sao nhất định phải viết ra nhiều hình phạt địa ngục, cảnh tượng đẫm máu như vậy, khiến người ta sợ hãi, ngột ngạt, lo sợ, khó chịu? Hơn nữa, đa số mọi người không tin có địa ngục, chẳng phải như vậy là tự chặn đường mình sao?

Đáp: Thuốc hợp bệnh mới là thuốc tốt. Người đời ngày nay phần nhiều đã không tin nhân quả, lại càng nói rằng nhân quả ba đời khó mà thấy được. Mở phương tiện đặc cách này để họ thấy ác nghiệp nhất định có ác quả, từ đó sửa lỗi đã qua, tu dưỡng cho tương lai ngay khi còn sống, tránh đọa đường ác. Trong sách còn có nhiều lời khai thị về quy luật nhân quả. Đây là coi trọng cả lý lẫn sự, hai mặt bổ sung, thông suốt với nhau, khiến

người ta biết sợ mà dừng, biết dừng mà sửa, thì cổng địa ngục bị phá, đường Bồ Đề mở ra.

Hỏi: Những điều trong cuốn «Âm luật vô tình» có thật không? Tin thì có, không tin thì không; tôi không đọc còn thấy nhẹ nhõm hơn.

Đáp: Tin thì có, không tin thì không. Ai cũng như nhau. Muốn biết những điều «Âm luật vô tình» nói có thật hay không, phải lấy quy luật nhân quả do Đức Phật khai thị làm tiêu chuẩn. Sách kể lại tường tận trong thời đại ngày nay một phần nhỏ những ác báo ở địa ngục để dẫn dắt người ta hướng thiện; không thể lấy việc bản thân đã từng thấy hay chưa làm căn cứ. Cũng như các thiên thể ngoài vũ trụ không phải vì trước đây khoa học của chúng ta còn hạn chế, chưa phát hiện ra mà không tồn tại. Chẳng lẽ tạm thời chưa thấy lại có nghĩa là không có? Vì vậy, nói một cách chặt chẽ, con người có thể tạm thời chưa thấy, nhưng không thể nói chắc chắn là không có.[86]

Ở đâu cũng giữ đúng bổn phận làm người thì thân tâm an hòa, gia đình hòa thuận vui vẻ, xã hội hài hòa. Gốc của đất nước là con người, gốc của con người nằm ở đức; đúng là nước không có đức thì không hưng thịnh, người không có đức thì không đứng vững!

Đạo Lam cung kính chắp tay

Âm luật vô tình — Tập hai

Mục lục

0/ Lời tựa của tác giả.....215

1/ Sổ Sinh Tử.....218

2/ Hóa ra mọi thứ đã được viết sẵn từ lâu! — Mật mã vận mệnh con người và sự tăng giảm thọ mạng, xem Sổ Sinh Tử để hé lộ thiên cơ!.....219

3/ Cuối cùng cũng thấy Nghiệt Kính đã được truyền tụng từ lâu — Trước Nghiệt Kính Đài không có người tốt!.....227

4/ Vị thống soái tối cao của địa phủ: Minh Quân Diêm Vương Đại Đế.....234

5/ Thông tri về linh thể của minh phủ — Ngưu Đầu và Mã Diện kể tỉ mỉ toàn bộ quá trình xử lý khi người dương gian hết tuổi thọ.....236

6/ Chính tà xưa nay như băng với than hồng, khen chê đến nay phân rõ giả chân! — Thăm vị anh hùng dân tộc một thời, tướng quân Nhạc Phi, nghe kể tỉ mỉ chuyện năm xưa.....243

7/ Một chén canh Mạnh Bà, ân oán đều quên hết! — Đích thân tham quan Âu Vong Đài.....254

8/ Quả báo đau đớn của việc lãng phí thức ăn — Địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu.....265

9/ Đức Phật đích thân khai thị: lãng phí thức ăn, đồ uống, nhất định đọa địa ngục chịu khổ!.....272

10/ Đức Phật nói: tham đắm món ngon, ăn nhiều quá no, dễ đọa đường ác!.....274

11/ Phước thọ con người vất vả tích lũy lại bị việc hút thuốc hủy hoại uổng phí!.....275

12/ Sự thăng chức của Đông Nhạc Đại Đế và tai họa ở Nam Thiệm Bộ Châu.....286

13/ Phúc Đức Chính Thần Thổ Địa Công.....296

14/ Một lời nói dối, chuyện có thể lớn hoặc nhỏ — Tham quan địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân.....301

15/ Hình phạt đau đớn thảm khốc của ỷ ngữ — Địa ngục Máy Tính Thủy Tinh, nơi lưỡi bị rắn gai quấn đứt.....310

16/ Đinh bay cắt lưỡi — Bước đầu tìm hiểu hình phạt địa ngục lưỡng thiệt.....316

17/ Quả báo của ác khẩu — Địa ngục Rắn Độc Đóng Đinh Ruột đau đớn tột độ.....322

18/ Tuyệt đối không được câu cá — Địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư.....339

19/ A Ngọc bái kiến Thành Hoàng.....355

Phụ lục

Luật trừng phạt tội dâm ở cõi âm.....364

Chú giải «Kinh Răn Dâm của Quan Đế Thánh Quân».....372

Bảo huấn răn dâm của Văn Xương Đế Quân.....412

Bảng các kỳ kiêng để giữ thân, gìn mệnh và các ngày kỵ Thiên–Địa–Nhân trong «Thọ Khang Bảo Giám» do Đại sư Ấn Quang bổ sung, hiệu đính.....414

Câu chuyện của tôi với «Âm luật vô tình».....415

0/ Lời tựa của tác giả

A Di Đà Phật! Xin chào mọi người!

Cảm tạ Đức Phật đã ban cho kẻ hậu học này cơ hội thiêng liêng để viết cuốn «Âm luật vô tình». Kẻ hậu học A Ngọc vô cùng hổ thẹn, vì những chướng ngại do nghiệp lực của bản thân mà chưa thể thuận theo ý Phật, ý trời để sớm hoàn thành cuốn sách. Nhân đây, tôi xin hết lòng sám hối với đại chúng. A Ngọc sẽ học theo tinh thần vô duyên đại từ và đồng thể đại bi mà các vị Bồ Tát Đại thừa dành cho chúng sinh, để tiếp tục hoàn thành phần còn lại của «Âm luật vô tình».

Từ khi bắt đầu viết «Âm luật vô tình», ngoài việc mở rộng những điều được thấy được nghe, A Ngọc còn gặp đủ chuyện chưa từng xảy ra trong đời này, thật sự thử thách tâm lực rất lớn, hao tổn nghiêm trọng tinh thần và sức lực. Khi tinh thần, sức lực của kẻ hậu học này không tốt, tôi không thể đến địa ngục, khiến việc viết bài bị trì hoãn, trực tiếp dẫn đến việc cuốn «Âm luật vô tình» mãi chưa thể hoàn thành.

Cảm nhận lớn nhất mà việc viết «Âm luật vô tình» đem lại cho kẻ hậu học này là sự thấu hiểu sâu sắc về tầm quan trọng của việc thọ trì giới luật. Rất nhiều người cảm thấy việc thọ trì giới luật quá xa vời, đó là chuyện của người xuất gia tu hành, không liên quan đến phàm phu chúng ta. Suy nghĩ ấy thật sự không phù hợp với nhân quả, cũng không phù hợp với quy tắc âm luật. Thực

ra, mọi bậc đại thành tựu đều phải cẩn trọng giữ gìn các giới luật đúng lý, đúng pháp ngay từ khi còn là phàm phu ở giai đoạn gieo nhân tu tập.

Thọ trì giới luật là nền tảng làm người. Bất cứ ai, chỉ cần thọ trì năm giới, đều sẽ có đầy đủ các công đức. Ai phạm giới cũng không thể thoát khỏi quy tắc âm luật vô tình làm tổn phước, giảm thọ. Nếu là một Phật tử thọ trì giới luật thì trong trường hợp này còn thêm một tội phạm giới, tương lai mọi quả khổ đều do chính mình gánh chịu.[87]

Một điều nữa mà kẻ hậu học này cảm nhận sâu sắc là sức đại từ bi của Đức Phật. Sức đại từ bi vô thượng ấy có thể dẫn dắt chúng sinh đau khổ chúng ta lìa khổ được vui. Chúng ta chỉ cần mang lòng biết ơn, chí thành niệm Phật sám hối, thì đã đủ để tiêu trừ tội nghiệp và đau khổ của địa ngục tăm tối.

Chúng ta đều là phàm phu, mà phàm phu đương nhiên từng có đủ loại tư tưởng và hành vi sai lầm. Khi phát hiện mình có hành vi sai trái, không đúng đắn, phải lập tức sửa đổi, từ đó không tái phạm; trong những năm còn sống, hãy nghiêm túc thọ trì giới luật, làm lành tích đức, niệm Phật phóng sinh cho đến lúc hết thọ mạng. Dù vạn nhất không thể vãng sinh Tịnh Độ, Minh Quân Diêm Vương cũng nhất định sẽ xử nhẹ, xá miễn tội nghiệp cho chúng ta.

Trên đây là chút cảm nhận nhỏ bé, đầy hổ thẹn của kẻ hậu học A Ngọc, viết ra để chia sẻ với các tín chúng!

Nhân đây, tôi chí thành cầu chúc tất cả chúng sinh hữu tình ở Nam Thiệm Bộ Châu của chúng ta đều có thể sống đời thanh tịnh, suốt đời không phạm tà dâm, vợ chồng thanh tịnh cùng tu, đầy đủ thiện duyên![88]

Cũng cầu chúc tất cả chúng sinh hữu tình trong hư không pháp giới đều có thể thọ trì giới luật thanh tịnh mà thành tựu, phát tâm Bồ Đề rộng lớn, không làm các điều ác, vâng làm mọi điều lành, tinh tấn niệm Phật tu hành, thân tâm thanh tịnh, hóa sinh trong hoa sen!

Kẻ hậu học hổ thẹn, Thượng Quan Ngọc Hoa kính viết

1/ Sổ Sinh Tử

Theo những gì A Ngọc thấy, Sổ Sinh Tử có màu vàng nhạt, bìa có một số đường nét hoa văn, bên trên viết ba chữ Hán “生死簿” (Sổ Sinh Tử); hình thức đóng sách là kiểu khâu chỉ thời xưa.

Quyển màu vàng nhạt ghi lại mọi điều lành dữ, họa phúc của linh thể khi còn sống. Trong tay phán quan còn có một quyển Sổ Sinh Tử màu đỏ sẫm, ghi chép thông tin chi tiết về các linh thể ở địa phủ; hình thức đóng sách giống quyển màu vàng nhạt, chỉ khác màu sắc mà thôi.

2/ Hóa ra mọi thứ đã được viết sẵn từ lâu! — Mật mã vận mệnh con người và sự tăng giảm thọ mạng, xem Sổ Sinh Tử để hé lộ thiên cơ!

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

“Thưa phán quan! Hôm nay tôi muốn hỏi vài điều: Tương truyền có người dương gian tra được Sổ Sinh Tử của địa phủ, có thật không? Sổ Sinh Tử có thực sự tồn tại không, và đó là một cuốn sách như thế nào? Nghe nói người dương gian bói mệnh có thể tính ra những việc ghi trong Sổ Sinh Tử? Ăn bao nhiêu, mặc bao nhiêu, có phải đã được định sẵn trước khi sinh ra không? Nếu thọ mạng đã được định sẵn khi ra đời, vậy những việc như chú ý sức khỏe, sinh hoạt điều độ, ăn uống có chừng mực, vận động nhiều hơn v.v. có làm tăng số tuổi thọ vốn đã định không? Hay vốn dĩ không thể thay đổi những gì đã định? Vận mệnh có thể thay đổi không? Cầu kéo dài tuổi thọ có thể thành tựu không? Mức tăng giảm tuổi thọ có giới hạn về số lượng không? Xin cảm ơn phán quan!”

Phán quan trả lời: “Ở dương gian quả thực có người có thể đến địa phủ tra Sổ Sinh Tử. Người dương gian có

thể đến địa phủ tra Sổ Sinh Tử đương nhiên không phải phàm nhân bình thường, nhất định có nhân duyên đặc biệt. Người dương gian chưa hết thọ mạng thì không thể đến địa phủ. Người đến địa phủ chủ yếu có hai loại: Một loại đến theo nghiệp lực, tức là khi còn sống đã tạo các ác nghiệp dẫn xuống địa ngục, theo nghiệp đến chịu quả báo, không thể tự chủ. Nói chung, họ đều đã phạm vào ba loại nghiệp là thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp. Thân nghiệp gồm ba loại lớn: sát sinh, trộm cắp, tà dâm; khẩu nghiệp gồm bốn loại lớn: nói dối, nói thêu dệt, nói độc ác, nói hai lưỡi; ý nghiệp gồm ba loại lớn: tham, sân, si.[89]

Những chúng sinh ở dương gian phạm ba nghiệp của thân, bốn nghiệp của miệng và ba nghiệp của ý vừa nói ở trên, sau khi hết thọ mạng, hồn sẽ về địa phủ. Ở đây ta chỉ nói sơ lược, đại khái; phân loại chi tiết còn rất nhiều, không nói kỹ tại đây. Còn có những chúng sinh khi sống làm những việc không tốt cũng không xấu, tốt xấu lẫn lộn; hết thọ mạng liền đầu thai vào khu bình dân của cõi quỷ, cũng thuộc loại thứ nhất.

Loại thứ hai đến nhờ Phật lực, nguyện lực, phước đức lực. Những người dương gian này nhất định là người tu hành mang sứ mệnh đặc biệt ở nhân gian. Họ nghiêm trì giới luật thanh tịnh, tùy duyên đi khắp nơi cứu giúp chúng sinh khổ nạn, khiến chúng sinh hữu tình lìa khổ được vui; vì cứu độ chúng sinh mà họ đi khắp nơi hoằng dương chánh pháp. Nếu vì cứu độ chúng sinh, những

người tu hành này có thể đến địa phủ tra Sổ Sinh Tử, nhưng những việc như vậy vô cùng hiếm có.

Ở địa phủ, Sổ Sinh Tử thuộc quyền quản lý của phán quan, bình thường đều do phán quan cầm trong tay. Sổ Sinh Tử ghi chép phước báo của mỗi người ít hay nhiều, tức là ăn bao nhiêu, mặc bao nhiêu, ruộng đất, nhà cửa, gia sản, cha mẹ, anh chị em và lục thân, bệnh tật, tai họa, kiếp nạn, cùng thọ mạng bao nhiêu, tất cả đều được ghi lại tường tận.

Chẳng hạn, một người nào đó sẽ hết thọ mạng vào năm nào, tháng nào, ngày nào, giờ nào, phút nào, tại nơi nào; những điều này đều đã được viết vào Sổ Sinh Tử trước khi đầu thai vào nhân gian, hơn nữa không được tùy tiện sửa đổi. Muốn sửa đổi, phải có dữ liệu do vị Câu Sinh Thần bên cạnh mỗi chúng sinh cung cấp, rồi được vị Diêm Quân tối cao của minh phủ phê chuẩn mới có thể thay đổi.[90]

Người dương gian bói mệnh có thể tính ra những việc được ghi trong Sổ Sinh Tử. Thầy bói chỉ cần có bát tự ngày giờ sinh chính xác của một người là có thể tính ra những điều lành dữ, phúc họa trong đời người ấy, nhưng chỉ tính ra được chứ không thể thay đổi. Ở dương gian, khắp nơi có người tự xưng có thể thay đổi vận mệnh, tài vận, hôn nhân, sự nghiệp v.v.; phần lớn đó là một trong những thủ đoạn kinh doanh nhằm vơ vét tiền của. Rất nhiều người vì thầy bói có thể nói chính xác những việc đã xảy ra hoặc số người trong gia đình của người được xem bói v.v. mà kinh ngạc, tưởng mình gặp được cao

nhân. Ngoài một số thầy bói tinh thông thuật số có thể tính ra, thực ra trong nhiều trường hợp, thầy bói bị linh thể nhập vào.[91]

Linh thể có những thần thông như tha tâm thông, có thể biết tâm niệm, suy nghĩ cùng một số chuyện quá khứ của người được xem bói. Nhưng người dương gian hoàn toàn không thể phân biệt, còn mừng rằng mình đã gặp cao nhân, thế là răm rắp nghe theo thầy bói. Sau đó bắt đầu hàng loạt hạng mục được gọi là nâng cao toàn diện vận mệnh, như đổi vận, cải thiện quan hệ với người khác, nâng cao vận sự nghiệp, vận nhân duyên, vận sức khỏe, bày trận phong thủy v.v. Nào hay đã tiêu tốn rất nhiều tiền, lãng phí không ít thời gian, nhưng thực ra vận mệnh đã định chưa hề thay đổi chút nào; tai họa vẫn đến như thường, vẫn mắc bệnh, cuối cùng vẫn phải chết.

Muốn thay đổi vận mệnh thì không phải tìm thầy bói để nhờ đổi mệnh cho mình; muốn thật sự viết lại vận mệnh phải dựa vào chính mình. Hãy làm nhiều việc thiện, tự cầu thêm phước cho mình, như vậy sẽ không cần đi xem bói. Có phước thì tự có quý nhân giúp đỡ, tự được như ý về sức khỏe, gia đình, sự nghiệp, nhân duyên v.v.; người khác cùng lắm chỉ có thể nhắc nhở từ bên cạnh. Làm việc thiện vẫn phải tự mình thiết thực thực hiện, luôn ghi nhớ trong lòng, sớm tối không gián đoạn; như vậy vận mệnh đã định có thể thay đổi, và từ đó Sổ Sinh Tử của bản thân có thể được viết lại!

A Ngọc, cô phải biết rằng dù có người suốt đời chú ý chăm sóc sức khỏe, sinh hoạt điều độ, ăn uống chừng

mực, ngủ đủ, tập thể dục nhiều v.v., những yếu tố này cũng không làm tăng tuổi thọ vốn đã định, căn bản không thể thay đổi điều đã định ấy. Dĩ nhiên, thường ngày chăm sóc thân thể tốt thì tự nhiên sẽ bớt chịu một phần đau đớn thể xác do bệnh tật.[92]

Thực ra, đại đa số chúng sinh đều không thể thay đổi vận mệnh một cách đáng kể; suốt một đời cứ bình thường không có gì đặc biệt mà bước dần đến cái chết, rồi theo nghiệp tiếp tục lưu chuyển vào con đường tương ứng. Dĩ nhiên, bất kỳ chúng sinh nào làm việc thiện, dù chỉ là một việc tốt có vẻ rất nhỏ bé, không đáng kể, chỉ cần thật lòng phát tâm làm lợi ích cho người khác thì thiện báo nhận được trong tương lai có thể cũng vô cùng lớn, qua đó chuyển đổi vận mệnh của mình. Có hai hạng người có thể tác động đến quỹ đạo vận mệnh đã định: người đại ác và người đại thiện. Người đại ác sau khi chết sẽ đi thẳng xuống, vào thẳng địa ngục chịu báo. Còn người đại thiện, lòng hiếu thảo cảm động trời, tích lũy rộng rãi âm đức, cứu khổ cứu nạn, thì phước báo tăng trưởng vô lượng vô biên, cũng có thể vượt khỏi vận mệnh vốn đã định mà từng bước vươn lên, sau khi chết tái sinh vào cõi trời hưởng phước lạc.

Còn việc cô hỏi là cầu tăng thọ thì có thể đạt được, nhưng số tuổi thọ được tăng có giới hạn, phải cầu đúng lý, đúng pháp. Đúng lý, đúng pháp có nghĩa là nếu thân thể mình không khỏe, cần bổ sung thức ăn để bồi dưỡng sắc thân, thì tuyệt đối không được làm hại sinh mạng động vật để bồi dưỡng sắc thân của mình. Trời cao có

đức hiếu sinh; nếu vì thế mà làm hại sinh mạng chúng sinh để chăm dưỡng sinh mạng bản thân thì đó là điều âm luật nghiêm cấm, tuyệt đối không cho phép. Không những không thể tăng thọ, mà còn mắc thêm một món nợ mạng, sau này chiêu cảm ác quả. Người cầu tăng thọ cần ghi nhớ rằng trước hết nhất định phải ăn chay; nếu làm hại mạng sống khác thì làm sao có thể sống lâu? Sinh mạng của họ bị hại, trong lòng họ ắt phẫn uất bất bình, nhất định sẽ chờ cơ hội báo thù; vì vậy, ăn chay là nền tảng của việc tăng thọ. Hơn nữa, cần phát tâm đại từ bi cứu độ tất cả chúng sinh lìa khổ được vui, phát tâm đại Bồ-đề rộng độ tất cả chúng sinh, suốt đời thực hành ăn chay và phóng sinh. Nếu thật sự làm được thì tuổi thọ trong Sổ Sinh Tử nhất định sẽ tăng; còn tăng bao nhiêu thì tùy vào tâm nguyện lớn hay nhỏ và công đức nhiều hay ít mà quyết định.

Trong Sổ Sinh Tử ta đang nắm giữ, có một số người không cầu mà tự được tăng thọ. Có người là chúng sinh bình thường, không phải phát đại tâm cứu độ hữu tình; họ chỉ xuất phát từ một niệm chân thành, một tấm lòng muốn giúp đỡ người khác, khi thấy việc bất bình trên đường hoặc trong lúc nguy cấp thì khởi lòng thương xót, cứu được một mạng chúng sinh đang gặp khổ nạn. Những chúng sinh như vậy đều được tăng thọ nhờ các báo cáo định kỳ của thần Câu Sinh, nhưng bản thân họ không biết tuổi thọ của mình đã được tăng. Những trường hợp tăng thọ như vậy thông thường là từ 6 đến 12 năm. Nếu có chúng sinh tích lũy âm đức đặc biệt sâu

dày, có thể cả một đời hưởng không hết, thì sẽ được phân bổ để hưởng quả báo trường thọ qua nhiều đời. Tuổi thọ ở nhân gian có số định sẵn; việc thưởng phạt của âm luật không phá vỡ quy luật tự nhiên."[93]

A Ngọc lại muốn hỏi phán quan: "Trong kinh điển, Đức Phật dạy đại chúng ăn ít, ngủ ít, thậm chí không ngủ để tu hành; như vậy có ảnh hưởng đến sức khỏe và tuổi thọ không?"

Phán quan nói: "Phật là bậc tu hành có đại trí tuệ trong vũ trụ; con đường tu hành của chúng ta là con đường Phật đã từng đi qua từng bước một. Phật là bậc từng trải, tự nhiên biết cách chỉ dạy đại chúng đi trên con đường tu hành ấy. Phật dạy đại chúng tu hành như vậy sẽ không ảnh hưởng đến sức khỏe và tuổi thọ; chỉ những nguyên nhân như phạm lỗi qua ba nghiệp thân, khẩu, ý, hoặc về sau không biết quý trọng thân thể, ăn uống vô độ, sinh hoạt đảo lộn ngày đêm, không kiểm soát được cảm xúc v.v. mới ảnh hưởng đến tuổi thọ.

Ăn ít, ngủ ít là cách chăm dưỡng thân thể rất tốt; con người chúng ta thực ra có thể không ăn, không ngủ. Nếu một người có thể làm cho hơi thở trong từng niệm hòa nhịp với thiên nhiên, đạt đến sự hợp nhất giữa trời và người, thì tự nhiên sẽ khỏe mạnh, sống lâu, cũng có thể không ăn, không ngủ, trở về với ánh sáng trước khi đầu thai. Nhưng người bình thường không làm được. Vì vậy, Phật dạy đại chúng tiến dần từng bước, trước hết ăn ít; ăn ít thì tự nhiên ngủ ít, rồi tiến đến không ngủ để tinh tấn tu hành.[94]

Vừa rồi đã nói rằng một người được ăn bao nhiêu là điều đã định trước khi đầu thai. Nay ăn ít tức là tích lũy phần phước báo vốn có trong đời này. Cứ lâu dài tinh tấn tu hành bằng cách ăn ít, ngủ ít, thậm chí không ngủ như vậy, ắt có thể qua ngày tháng tích lũy được phước báo lớn hơn, thiện quả lớn hơn, sao lại ảnh hưởng đến tuổi thọ? Được rồi! A Ngọc, cô hiểu chứ?" Tôi gật đầu tỏ ý đã hiểu.

Phán quan nói: "Hôm nay đến đây thôi, có câu hỏi thì hoan nghênh cô lại đến!"

"Vâng ạ! A Di Đà Phật! Cảm tạ phán quan!"

A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan rồi cưỡi hoa sen trắng trở về!

3/ Cuối cùng cũng thấy Nghiệt Kính đã được truyền tụng từ lâu — Trước Nghiệt Kính Đài không có người tốt!

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

“Hôm nay tôi muốn hỏi phán quan: Nghiệt Kính Đài trong truyền thuyết là như thế nào? Khi còn rất nhỏ, tôi thường nghe các bậc lớn tuổi trong nhà trò chuyện rằng sau khi chết, con người phải đến âm phủ để soi Nghiệt Kính Đài, không biết có đúng không? Tôi rất muốn đến tham quan một lần.”

Phán quan giải thích: “Nghiệt Kính Đài được tạo ra riêng cho những người tạo ác nghiệp. Sâu trong lòng mỗi người như thể có một máy ghi hình Nghiệt Kính; bất cứ việc thiện hay ác nào người dương gian làm mỗi ngày đều được máy ghi hình Nghiệt Kính ghi lại, đồng thời cũng được thần Câu Sinh âm thầm ghi chép từng việc.

Vật liệu làm Nghiệt Kính Đài được lấy từ gỗ thần và pha lê quý ở dương gian, rồi kết tụ cùng linh khí âm dương của trời đất mà thành. Trong linh khí âm dương của trời đất, dương đại diện cho ánh sáng và thiện nghiệp. Người dương gian suốt đời làm việc thiện thì linh tính sáng ngời; khi đến Nghiệt Kính Đài chỉ hiện một

vùng ánh sáng, không chiếu ra bất kỳ hình ảnh nào, vì vậy người thiện không cần soi Nghiệt Kính. Âm đại diện cho bóng tối, tức ác nghiệp. Chỉ cần người dương gian đã làm bất kỳ ác nghiệp nào khi còn sống, dù kín đáo đến đâu, trong lòng chính họ vẫn biết rõ; tất cả đều được thu giữ trong thức A-lại-da, ghi vào tấm gương tâm nơi đáy lòng, và trong nội tâm sẽ hiện ra một vùng bóng tối.[95]

Nghiệt Kính Đài vốn được tạo thành từ hai khí âm dương hợp lại; vừa gặp linh khí âm tính từ ác nghiệp của vong hồn có tội thì hai bên lập tức giao cảm, kết nối với nhau, chiếu ngay những ác nghiệp trong cả đời vong hồn ấy. Vong hồn có tội sẽ lộ nguyên hình, không còn giấu được chút gì, cũng không nơi lẩn trốn. Đó chính là điều Kinh Hoa Nghiêm nói: ‘Nếu người muốn hiểu rõ, Tất cả Phật ba đời, Nên quán tính pháp giới, Tất cả do tâm tạo’, tức là hình chiếu của tâm.[96]

Chỉ cần vong hồn có tội đứng trước Nghiệt Kính Đài, mọi tội ác bí mật lớn nhỏ trong cả đời đều lần lượt được chiếu ra. Khi Nghiệt Kính Đài bắt đầu chiếu, các chúng sinh đứng xung quanh đều có thể đồng thời thấy hết tội ác và hành vi xấu xa của vong hồn ấy. Rất nhiều vong hồn có tội cảm thấy hổ thẹn, hối hận, kinh hoàng, sợ hãi, nhưng đã không còn thuốc nào chữa được sự hối hận; chỉ đành bất lực để quỷ sai hung ác kéo đi, tiếp tục chịu hình phạt địa ngục dài đằng đẵng và đau khổ.

Nếu một người suốt đời làm lành tích đức, ngay thẳng quang minh, trong lòng không che giấu chút gì, thân mang khí chí thiện thuần dương, thì khi đến trước

Nghiệt Kính Đài, trên đó sẽ hoàn toàn trống không. Người suốt đời làm việc thiện không cần đến soi Nghiệt Kính Đài; khi hết tuổi thọ sẽ được trực tiếp siêu thăng tùy theo mức độ sáng của linh tính, linh tính càng sáng thì siêu thăng càng cao. Có người siêu thăng đến cõi Phật ở phương khác mà mình có duyên; có người được thiện thần có phước đức tiếp dẫn sinh về cõi trời. Còn linh thể không thiện không ác thì sau khi qua mười điện xét xử sẽ được cho đầu thai về nhân gian, tùy phước báo sâu hay cạn mà sinh làm nam hay nữ, giàu sang hay nghèo khó, sống lâu hay chết yểu v.v. Người tạo ác nghiệp sẽ phải đến trước Nghiệt Kính Đài, tận mắt thấy hết ác nghiệp mình đã làm cả đời, rồi hổ thẹn và bất lực để quỷ sai dẫn đi."[97]

"A Ngọc, cô hãy theo ta đến tham quan đại điện Nghiệp Kính của minh phủ."

"Xin tuân lệnh phán quan!"

Bây giờ tôi thấy rất nhiều người ở phía trước. Có một tấm gương lớn hình bầu dục rất rộng; phán quan nói đó chính là Nghiệt Kính Đài. Trên cùng của tấm gương có viết: 'Trước Nghiệt Kính Đài không có người tốt'. Phán quan bảo tôi đo thử.

Nghiệt Kính Đài cao khoảng 3,3 m, rộng 1,8 m; nhìn thấy một bệ gỗ hình chữ nhật màu xanh lục lam, chạm hoa văn nổi, đỡ lấy Nghiệt Kính. Mặt trước của gương là pha lê quý; mép pha lê quý được viền bằng hoa văn gỗ chạm nổi màu xanh lục lam, còn pha lê quý chính là màn ảnh lớn chiếu những hành vi tội ác suốt đời của vong

hồn có tội. Hoa văn gỗ chạm nổi màu xanh lục lam của Nghiệt Kính Đài phát ra ánh sáng âm u lấp lóe, bên cạnh lại có quỷ sai hung ác, dữ tợn, khiến người ta cảm thấy vô cùng đáng sợ! Lại thêm Nghiệt Kính Đài chiếu những ác nghiệp kín giấu mà người khác không biết lúc các vong hồn còn sống; nay người và tang chứng đều hiện ra ngay trước mắt, nhìn mà thật sự lạnh cả tim gan, càng kinh hãi tột cùng!

Những vong hồn có tội ở đây đều vừa hết tuổi thọ; họ đã cảm nhận được bầu không khí của địa phủ, phần lớn đều mặt mày ủ rũ. Tôi vừa nghe một người đàn ông nói: 'Cả đời tôi chưa từng giết người, phóng hỏa, vì sao lại kéo tôi đến đây? Hãy thả tôi ra!' Tôi thấy hai quỷ sai hung ác lôi một người đàn ông đến, đẩy mạnh ông ta ra trước Nghiệt Kính Đài; người đàn ông bị ép quỳ xuống trong đau đớn. Tấm Nghiệt Kính rộng lớn lập tức hiện ra những cảnh tà dâm trong cả đời ông ta, lại không chỉ với một phụ nữ, thật không thể nhìn nổi; đúng là tà dâm đến mức cực độ, khiến người vợ chính thức tức đến mức phải nằm liệt giường rồi u uất mà chết. May mà những thứ này không ảnh hưởng được đến tôi, nếu không xem xong cũng phải rửa mắt! Lúc này, cả hai chân vong hồn có tội đã run rẩy, và ông ta bị quỷ sai kéo đi.

Lại xem đến một nữ vong hồn có tội tiếp theo. Nữ vong hồn này trông nhã nhặn, diện mạo đoan chính, không biết đã phạm tội gì? Nghiệt Kính chiếu ra rằng nữ vong hồn ấy từng theo bạn mình phỉ báng một nam cư sĩ giữ giới nghiêm cẩn, chuyên hoằng pháp. Nữ vong hồn

này bản thân có học Phật, kiến thức Phật học còn rất rộng; đáng tiếc là vì sinh lòng đố kỵ, cô ta cố ý phỉ báng một nam cư sĩ giữ giới nghiêm cẩn, chuyên hoằng pháp, vu cáo vị cư sĩ ấy từng cưỡng hiếp một người nào đó. Vì lời phỉ báng đã đạt mục đích, không còn ai đến nghe pháp, nam cư sĩ đành ẩn cư tu hành.[98]

Mức độ nữ vong hồn có tội này phỉ báng nam cư sĩ ấy còn nặng hơn người bạn của cô ta. Người bạn ấy không có kiến thức Phật pháp bằng cô ta, thuộc hạng thiếu trí tuệ, người nói sao thì nói vậy, chỉ phỉ báng theo người khác. Còn vong hồn có tội này lại tính toán từ lâu, dùng mọi cách để phỉ báng nam cư sĩ, cuối cùng khiến vị cư sĩ phải ẩn cư tu hành.

Nữ vong hồn có tội này cũng vì phỉ báng mà mắc ung thư vùng họng, đồng thời phát sinh biến chứng, miệng và mũi chảy mủ kéo dài; cô ta nằm trong bệnh viện truyền dịch qua tĩnh mạch cho đến khi hết tuổi thọ trong đau đớn. Lúc này, nữ vong hồn đã biết đại nạn sắp giáng xuống, lập tức quỳ xuống đất xin tha. Quỷ sai hung dữ dùng chĩa đâm vào miệng cô ta và nói: “Để xem sau này ngươi còn dám phỉ báng chánh pháp, cắt đứt tuệ mạng của người khác không? Bây giờ đi gặp Diêm Vương!”[99]

Nữ vong hồn ấy thật đáng thương! Nếu sớm biết sẽ như vậy thì ban đầu hà tất phải làm; phá hoại việc hoằng dương chánh pháp tức là cắt đứt con đường giải thoát của chúng sinh hữu tình, đó là ác nghiệp phải chịu quả báo địa ngục nặng nề. Âm luật có đủ các hình phạt để trừng trị người phỉ báng, nhưng khi chịu hết những quả

báo địa ngục ấy thì đã không biết thế giới lúc đó là năm nào, tháng nào nữa!

Tiếp phía sau còn một hàng dài; tất cả vong hồn có tội đều đang xếp hàng, đông đến mức nhìn mãi không thấy điểm cuối, đều phải đến soi Nghiệt Kính Đài. Có thể thấy ở nhân gian, người tạo ác nghiệp thật sự quá nhiều, quá nhiều!

Hôm nay vì thời gian có hạn nên tôi không xem được nhiều trường hợp. Thực ra, xem 'Nghiệt Kính Đài' này khá nhọc lòng, vì trong đó toàn là những chuyện phạm giới; ngoài những nội dung không thích hợp cho trẻ em, còn có rất nhiều sự việc kinh hoàng đẫm máu, tức những cảnh giết người đổ máu, đủ cảnh tàn hại con người, đấu đá mưu hại lẫn nhau v.v. Ôi!!! Nhất thời cũng không thể lần lượt hỏi chuyện từng vong hồn có tội, và tôi cũng không muốn miêu tả quá nhiều chi tiết. Nếu miêu tả tỉ mỉ, cuốn Âm luật vô tình này chắc chắn sẽ trở thành một cuốn sách kinh dị gây khiếp sợ tột độ.

Nói cho cùng, mọi người vẫn nên biết quý trọng thân người quý báu, giữ năm giới, thực hành mười điều thiện, tích lũy nhiều phước đức; ít nhất cũng phải giữ được thân người, tuyệt đối đừng đọa xuống địa ngục. Địa ngục thật sự quá đau khổ, quá đau khổ, ngay cả lưu lại nửa phút cũng khó mà chịu nổi!

Phán quan nói: "Hôm nay đến đây thôi. A Ngọc, cô hãy về viết bài trước, răn nhắc người đời tu thân dưỡng tính nhiều hơn, hết sức thực hành thiện nghiệp, đừng cho rằng người không biết, trời chẳng hay mà làm

những việc ác nghiệp dẫn đến đọa địa ngục. Phải biết rằng trước Nghiệt Kính Đài, bất kể ác nghiệp lớn nhỏ đều nhất loạt hiện rõ tất cả. Mong người đời đừng tự chuốc lấy quả báo vô tình của âm luật!"

"A Di Đà Phật! Cảm tạ phán quan!"

A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan rồi cưỡi hoa sen trắng trở về!

4/ Vị thống soái tối cao của địa phủ: Minh Quân Diêm Vương Đại Đế

Về hình dáng của Đại đế Phong Đô, bây giờ tôi, A Ngọc, xin thuật lại đúng những gì mình đã thấy để mọi người biết:

Vị thống soái tối cao của địa phủ, Minh Quân Diêm Vương Đại Đế, cũng chính là Đại đế Phong Đô, có vóc người vạm vỡ rắn chắc, thân hình cao lớn, uy phong lẫm liệt, nhìn vào khiến người ta cảm thấy vô cùng nghiêm nghị. Khuôn mặt Đại đế tròn, ngũ quan đoan chính, đôi mắt lớn trừng lên; cả lông mày lẫn đôi mắt đều toát ra vẻ hết sức uy nghiêm.[100]

Đại đế có mỉm cười với người làm việc thiện; khi Đại đế mỉm cười, diện mạo lại trông hiền hòa, nhưng đối với những vong hồn có tội thì vô cùng nghiêm khắc và giận dữ, lông mày cùng đuôi mắt đều xếch lên, khiến người ta nhìn mà kính sợ.

Khi Đại đế quát mắng các vong hồn có tội, giọng nói vang đến chói tai; đôi mắt vốn đã không nhỏ, lúc giận lại mở lớn hơn, miệng cũng mở rất rộng; ngài đập bàn thật mạnh, khiến các vong hồn hoàn toàn kinh khiếp! Đại đế luôn đem lại cảm giác ‘người lạ chớ đến gần’.

Trên mũ của Đại đế có một phần hình chữ nhật với rèm rủ phía trước và phía sau. Phần hình chữ nhật màu đen, rèm rủ màu trắng. Chiếc mũ trông rất uy nghi, mang họa tiết núi sông, đất đai nhân gian, theo kiểu mũ quan thời xưa, có tất cả năm màu. Giữa mũ có một viên hồng ngọc; hai bên viên hồng ngọc là biển màu xanh lam, tạo hình gợn sóng; phía trên biển là đất đai màu vàng đất, trên đất có rừng cây xanh và núi cao. Toàn bộ họa tiết phối hợp rất hùng tráng, tập trung tất cả núi sông, đất đai nhân gian lên chiếc mũ.

Triều phục Đại đế mặc mang hình sáu nẻo luân hồi, màu sắc rực rỡ bảy màu; hình sáu nẻo luân hồi có dạng tròn, chia đều thành năm phần. Phía trên cùng là cõi trời và cõi A-tu-la, có thiên nhân nam nữ đang bay, có A-tu-la đang tranh đấu và giao chiến với thiên quân. Đối diện với cõi trời và cõi người là cõi địa ngục; trong địa ngục có vạc dầu đang nấu các vong hồn có tội, quỷ sai đánh các vong hồn có tội, những vong hồn có tội ôm cột đồng v.v. Kề bên cõi trời theo chiều kim đồng hồ là cõi người; người trong cõi người chia làm ba loại: người giàu sang, công nhân và nông dân nghèo. Phía dưới cõi người theo chiều kim đồng hồ là cõi quỷ; có ngạ quỷ bụng lớn, những con quỷ đói khát, những con quỷ vô cùng gầy nhỏ, quỷ khói lửa v.v. Ở hướng đối diện cõi quỷ có đủ loại súc sinh, gia cầm và động vật hoang dã v.v.[101]

5/ Thông tri về linh thể của minh phủ — Ngưu Đầu và Mã Diện kể tỉ mỉ toàn bộ quá trình xử lý khi người dương gian hết tuổi thọ

Gần đây tôi cảm thấy thời tiết ở nhiều thành phố nhân gian mỗi ngày đều thay đổi trong chớp mắt, đặc biệt là vùng ven biển. Vừa lúc trước nắng chiếu khắp nơi, mặt trời đỏ rực hun người ta mồ hôi đầm đìa, thoáng sau đã nổi gió, mưa như trút nước; người đang đi ngoài đường mà mang ô hơi nhỏ còn bị gió lật ô, ướt sũng toàn thân. Gần đây, kiểu thời tiết ấy hầu như ngày nào cũng diễn ra vài lần. Nếu ở vùng ven biển, gió sóng và thời tiết còn biến đổi nhiều hơn; sức đề kháng hơi yếu là rất dễ cảm lạnh. Nhiều người quanh tôi đều than phiền thời tiết không tốt, nóng nực oi bức, không khí xung quanh kém trong lành.[102]

Vào các trung tâm thương mại lớn nhỏ và tòa nhà văn phòng thì điều hòa bên trong lại rất lạnh; lúc nóng lúc lạnh, nóng lạnh thay đổi đột ngột khiến người ta khổ sở, ai cũng mong thời tiết tốt lên, ổn định hơn. Dù mọi người đều hy vọng như vậy, trên thực tế thời tiết vẫn cứ như cũ. Con người luôn mong mọi thứ xung quanh mình đều

tốt đẹp, nhưng phần lớn lại bỏ qua việc thường ngày mình đã đối xử với thiên nhiên như thế nào.

Mỗi ngày chúng ta dùng rất nhiều sản phẩm dùng một lần, như đũa, khăn giấy, đủ loại bao bì đẹp đẽ, ngày ngày tạo ra rất nhiều thứ gây ô nhiễm môi trường. Khi hằng ngày tiêu dùng những đồ dùng sinh hoạt, thiết bị điện gia đình, bàn ghế và đồ nội thất, ghế sofa da thật, áo da, quần áo tơ tằm thật, cùng đủ loại đồ trang trí vô cùng tinh xảo và đẹp đẽ, chúng ta có từng nghĩ rằng mình chỉ bỏ ra một ít tiền để mua những sản phẩm này, nhưng để làm ra vẻ đẹp lộng lẫy ấy, phía sau là sự hy sinh của rất nhiều sinh mạng đáng thương không ai biết đến, hoặc là sự tiêu tốn vô số sức người, vật lực, mới làm thành được một sản phẩm tinh xảo? Những sinh mạng bị hy sinh một cách vô tình, bị chôn vùi theo sau những thứ ấy, lẽ nào chúng cam tâm tình nguyện cung cấp cho loài người một bữa ăn thịnh soạn, để con người lột da chúng mà mặc lên mình? Nếu hỏi những con vật nhỏ ấy, tin rằng chúng nhất định không muốn. Đây là một trong những mặt gây tổn hại nghiêm trọng và ô nhiễm môi trường.

Thứ hai là ý niệm của con người. Mỗi ngày khi đi phương tiện công cộng hoặc ở trên đường phố, chúng ta thấy rất nhiều người với nét mặt bộc lộ sự mệt mỏi, không vui, buồn bực, lo lắng, sợ hãi; thực ra, rất nhiều người đều bị linh thể bám vào, muốn sống vui vẻ, thuận lòng như ý cũng vô cùng khó.[103]

Đủ loại ý niệm tiêu cực của con người chúng ta không ngừng lan tỏa ra xung quanh; các con vật bị giết cũng phát ra đủ loại ý niệm oán hận về sự sống và cái chết, vang dội trong không gian xung quanh. Chúng đều chờ cơ hội báo thù, sẵn sàng gây đủ loại tai họa cho loài người bất cứ lúc nào. Ý niệm của chúng ta thực ra trực tiếp ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu của toàn bộ thiên nhiên; những biến đổi khí hậu tự nhiên mà chúng ta chiêu cảm hôm nay chính là quả báo do tâm niệm chúng ta phát ra mỗi ngày. Vì vậy, kinh nói: 'Nên quán tính pháp giới, Tất cả do tâm tạo'.[104]

Nam mô A Di Đà Phật! Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

Ngay phía trước, tôi đang thấy Ngưu Đầu và Mã Diện, không biết họ đi đâu? Lên chào hỏi một chút thôi!

"A Di Đà Phật! Xin hỏi hai vị Ngưu Đầu và Mã Diện đang chuẩn bị đi đâu vậy?"

Đại ca Ngưu Đầu nói: "Ồ! A Ngọc, cô đến rồi! Âm luật vô tình đã viết xong chưa?"

"A Ngọc thật hổ thẹn! Tôi phải cố gắng nhiều hơn nữa, sẽ hoàn thành sớm nhất có thể. Cảm tạ hai vị đã quan tâm!

Lần nào gặp hai vị cũng thấy bận rộn luôn tay, tôi muốn hỏi công việc thường ngày có gây áp lực cho hai vị không? Lỡ bắt nhầm người thì có bị Minh Quân Diêm Vương cách chức không? Hai vị lúc nào trông cũng dữ dằn như thế, vì sao không cười một chút? Chuyên gia nói

rằng thường giữ tâm trạng vui vẻ vừa giúp thân thể khỏe mạnh, vừa có thể giảm áp lực đấy!"

Đại ca Ngưu Đầu nói: "Ngưu Đầu, Mã Diện chúng tôi là nhân viên tuyến đầu của minh phủ. Mỗi ngày đều nhận được một chồng lớn giấy thông báo do minh phủ phát ra về việc người dương gian hết tuổi thọ, tức Thông tri về linh thể của minh phủ, gọi tắt là minh điệp.

Thông tri về linh thể của minh phủ có hai màu: một loại màu vàng nhạt, loại kia màu đỏ sẫm. Minh điệp màu vàng nhạt được giao cho các quan địa phủ thuộc Ty Thưởng Thiện và Ty Phạt Ác cầm đến dương gian đón vong hồn vào minh phủ; chỉ minh điệp màu đỏ sẫm mới do Ngưu Đầu, Mã Diện chúng tôi cầm.

Minh điệp màu vàng nhạt biểu thị người dương gian vừa hết tuổi thọ có thiện nghiệp sâu dày; minh điệp màu đỏ sẫm thì biểu thị ác nghiệp nặng, sẽ phải đọa vào các địa ngục chịu hình phạt.

Nội dung của Thông tri về linh thể của minh phủ là: người dương gian tên là ai, hết tuổi thọ tại nơi nào, vào năm XX, tháng XX, ngày XX, giờ X, phút X, giây X; hết tuổi thọ do sự việc gì cũng đều được ghi chép tỉ mỉ. Chúng tôi sẽ đến đúng thời gian, địa điểm để bắt thẳng linh thể về địa phủ chịu hình phạt. Gặp linh thể ngoan cố, chúng tôi sẽ đối xử rất hung dữ và đẩy họ vào địa phủ. Nơi chốn và sự việc khiến mỗi người hết tuổi thọ đều khác nhau, nhưng phần lớn là mắc bệnh, khi lâm chung nằm trong bệnh viện rồi qua đời; vì thế bệnh viện là nơi rất nhiều

người dương gian hết tuổi thọ, cũng chính vì vậy mà chúng tôi thường đến bệnh viện bắt linh thể về quy án.

Về cơ bản, chúng tôi sẽ không bắt nhầm người, vì trên Thông tri về linh thể của minh phủ sẽ hiện trước quá trình tử vong của người dương gian; khi nhận minh điệp, chúng tôi sẽ xem trước một lượt. Trước khi hết tuổi thọ, thân thể mỗi người dương gian đều phát ra một thứ ánh sáng, chỉ là mức độ sáng tối ở mỗi người khác nhau. Ánh sáng trên thân càng rực rỡ thì chứng tỏ đó là một người đại thiện, thậm chí là một người tu hành thanh tịnh; nếu ánh sáng trên thân người dương gian hoàn toàn mất đi, lại bị ánh sáng địa ngục màu đen bao phủ, thì đó chính là linh thể mà Ngưu Đầu, Mã Diện chúng tôi phải bắt về địa phủ. Có hai đặc điểm ấy hiện ra thì về cơ bản sẽ không bắt nhầm. Nếu thật sự lỡ bắt nhầm, chúng tôi sẽ lập tức đưa linh thể về lại nhân gian, và Minh Quân Diêm Vương cũng sẽ điều tra tỉ mỉ nguyên nhân bên trong sự việc để xử lý.[105]

Minh Quân Diêm Vương quả thật sẽ trừng phạt nghiêm khắc chúng sinh phạm giới, nhưng nếu chúng tôi không cố ý phạm lỗi, Minh Quân Diêm Vương sẽ cho chúng tôi cơ hội sửa đổi, làm lại từ đầu; mọi sự vật đều có những nguyên nhân và kết quả hội tụ nên chúng. Dĩ nhiên, khi xử lý sự việc, chúng tôi sẽ hết sức cẩn thận. Nếu không, cứ thường xuyên bắt nhầm linh thể, chẳng phải sự cẩu thả của cá nhân sẽ gây ra bi kịch cho các gia đình ở nhân gian sao? Cho dù Minh Quân Diêm Vương không trừng phạt, bản thân chúng tôi cũng phải gánh

một món nợ nhân quả nặng nề. Thông thường, trước khi linh thể hết tuổi thọ, chúng tôi đã đến hiện trường xem xét hoàn cảnh, đối chiếu thông tin thân phận của linh thể, đề phòng bắt nhầm người.

Trong số những linh thể hết tuổi thọ mà chúng tôi bắt hằng ngày hiện nay, gần như tất cả đều là người dương gian đã phạm giới tà dâm; những linh thể bị chúng tôi bắt về địa phủ chắc chắn lúc sinh tiền đã có đủ loại hành vi ác nghiệp dẫn đến địa ngục. Ngày nay, vô số người ở nhân gian phần lớn đều đã phạm tội tà dâm, bầu từ trường tà dâm của linh thể rất đậm đặc; nhìn thấy họ rồi, chúng tôi làm sao cười nổi?[106]

Trong những vong hồn có tội tạo ác nghiệp tà dâm này, có kẻ dù đã hết tuổi thọ vẫn còn phát ra ý niệm tà dâm; đó là kết quả của thói quen đã thành tự nhiên. Chúng tôi nhất định phải dùng thái độ hung dữ mới có thể kéo ý thức của họ trở lại, để họ biết rằng phước báo ở nhân gian đã dùng hết, cần thành tâm sám hối và chịu hình phạt địa ngục.

Thật ra chúng tôi cũng muốn cười, nhưng quả thật không thể cười nổi, trừ phi Âm luật vô tình được lưu hành rộng khắp nhân gian, ai đọc xong cũng giữ gìn luân thường đạo lý, không tạo ác nghiệp dẫn đến địa ngục, khiến tất cả địa ngục đều trống không; đến lúc ấy, chúng tôi chắc chắn cũng sẽ cười.

Hiện nay quá nhiều người dương gian đọa địa ngục, khối lượng công việc của chúng tôi ngày càng tăng. A Ngọc, cô thật sự phải nhanh chóng viết xong Âm luật vô

tình, mong nhờ cuốn sách khuyến thiện này mà chuyển lòng người hướng thiện, xoay chuyển các tai nạn trong tương lai của nhân gian.

A Di Đà Phật! Chúng tôi còn công việc phải làm, có dịp sẽ nói chuyện tiếp! Cô cứ tiếp tục tham quan, chúng tôi đi trước đây, hẹn gặp lại!"

A Di Đà Phật! Ngưu Đầu, Mã Diện thật sự đi nhanh quá! Đã không còn thấy họ đâu nữa. Mỗi nhân viên địa phủ tuy trông rất hung dữ, nhưng đều đầy tinh thần chính nghĩa và rất có trách nhiệm; tôi cũng phải về gấp rút viết bài cho xong.

Nam mô A Di Đà Phật! Cưỡi hoa sen trắng trở về!

6/ Chính tà xưa nay như băng với than hồng, khen chê đến nay phân rõ giả chân! — Thăm vị anh hùng dân tộc một thời, tướng quân Nhạc Phi, nghe kể tỉ mỉ chuyện năm xưa

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

“Phán quan! Hôm nay tôi muốn nhờ ngài dẫn đi thăm tướng quân Nhạc Phi. Ở nhân gian có rất nhiều truyền thuyết về tướng quân; từ khi còn nhỏ đi học, tôi đã từng nghe thầy cô ca ngợi tướng quân Nhạc Phi.”

Phán quan nói: “Nhạc Phi là tướng quân của minh phủ. A Ngọc, hãy theo ta, ta đưa cô đến phủ tướng quân, cô tự phỏng vấn tướng quân Nhạc Phi.”

Đến rồi! Trong lòng vừa hồi hộp vừa vui mừng! Phía trước có một ngôi nhà kiểu cổ trông giống chùa, chính giữa ngôi nhà có viết ‘Phủ tướng quân Nhạc Phi’; trước cổng đỏ có bốn vị dạ xoa cầm binh khí đứng gác, một vị trông thấy phán quan liền hành lễ với ngài.

Phán quan dặn dạ xoa vào bẩm báo với tướng quân rằng ở dương gian có nữ cư sĩ Thượng Quan Ngọc Hoa muốn viết cuốn Âm luật vô tình do minh phủ chỉ định, nhằm làm trong sạch phong khí xã hội nhân gian, cứu độ những chúng sinh khổ nạn ở dương gian đang mê

đắm phạm giới, nên cần đến địa phủ thu thập một số tư liệu qua phỏng vấn; nay Thượng Quan Ngọc Hoa đến bái kiến và phỏng vấn tướng quân, xin vào thông báo một tiếng.

Vị dạ xoa ấy lập tức vào phủ tướng quân trước để bẩm báo. Một vị dạ xoa khác cũng đưa chúng tôi vào tiền sảnh của phủ, sắp xếp cho chúng tôi ngồi uống trà, đợi một lát. Tiền sảnh này có một cửa thông thẳng vào bên trong; chúng tôi ngồi chờ.

Khung cảnh nơi đây không giống địa ngục, mà rất có dáng dấp phủ đệ của một vị quan, có dạ xoa trực ban tuần tra. Vị dạ xoa ở cổng lúc nãy đi ra, nói rằng một lát nữa tướng quân phải dự họp, trước cuộc họp có chút thời gian có thể tiếp chúng tôi, rồi đưa chúng tôi vào nội sảnh.

Nội sảnh này lớn hơn tiền sảnh rất nhiều; chính giữa có viết bốn chữ Hán lớn ‘尽忠报国’ (Tận trung báo quốc). Bốn chữ lớn ấy như được viết theo lối hành thư, tỏa ra một bầu khí và từ trường bảo vệ chính nghĩa, nhìn vào có cảm giác sống động, đầy sức chuyển động và tinh thần chính nghĩa, khiến người ta xúc động! Chính giữa đại sảnh có một bàn làm việc, tướng quân ngồi ở giữa; tôi chắp tay hành lễ với tướng quân Nhạc Phi!

Dân nữ Thượng Quan Ngọc Hoa xin bái kiến tướng quân!

Tướng quân Nhạc Phi: “Miễn lễ! Thượng Quan Ngọc Hoa, cô không cần khách sáo, hãy đứng lên! Có điều gì cứ nói thẳng, không sao cả.”

Nước da tướng quân Nhạc Phi hơi sẫm, nét mặt hết sức nghiêm nghị, nhưng không trông hung dữ như nhiều vị Diêm Vương ở địa phủ; cảm giác là nghiêm nghị mà đầy tinh thần chính nghĩa. Tướng quân mặc trang phục quan viên địa phủ màu xám.

Tướng quân Nhạc Phi: “Thượng Quan Ngọc Hoa, cô phải viết cho tốt cuốn Âm luật vô tình này, để chúng sinh nhân gian biết rằng hễ tạo ác nghiệp dẫn đến địa ngục thì nhất định sẽ đọa xuống, chịu quả báo đau khổ vô lượng vô biên; đọa xuống thì dễ, rời khỏi lại rất khó, rất khó. Cô có điều gì muốn hỏi bản tướng quân không?”

A Ngọc: “Thưa tướng quân, có ạ. Ở nhân gian lưu truyền rất nhiều câu chuyện về ngài, chẳng hạn ngài bị ai hãm hại? Rốt cuộc là bị Tần Cối hay bị hoàng đế hãm hại? Còn hiện nay ngài nhìn nhận và suy nghĩ thế nào về chuyện bị hại năm xưa? Bài từ Mãn Giang Hồng được người người yêu thích, truyền tụng muôn đời, rốt cuộc có phải là tác phẩm của ngài không? Có truyền thuyết nói rằng ngài là Trương Phi thời Tam Quốc chuyển thế, chuyện ấy có thật không? Tôi muốn thỉnh hỏi tướng quân những điều đó. Ngoài ra, hiện nay ngài làm tướng quân ở minh phủ, vậy Tần Cối đang ở đâu? Kính nhờ tướng quân giải đáp những điều dân nữ còn thắc mắc.”

Tướng quân Nhạc Phi: “Lúc sinh tiền, bản tướng quân quả thật bị Tần Cối hãm hại. Khi ấy, Tần Cối luôn đố kỵ với ta, ban đầu chỉ là đố kỵ mà thôi; hắn ghen vì thánh thượng tán thưởng lòng yêu nước của ta, nên thường nói hoặc làm một số việc trước mặt thánh

thượng để cản trở kế hoạch tác chiến của ta, cũng nhiều lần nêu ý kiến phản đối kế hoạch của ta ngay trước lúc sắp khai chiến, nhưng nhiều lần đều không thành công.

Khi ấy bản tướng quân không nghĩ rằng hắn sẽ nảy ý định giết ta, chỉ nghĩ Tần Cối vì sinh lòng đố kỵ nên cách xử sự có phần khác ta; khi làm việc, mọi người luôn có thể xảy ra va chạm do quan điểm cá nhân khác nhau. Thật ra hắn cũng chỉ mong lập được thành tích để thánh thượng nhìn mình bằng con mắt khác.

Nay nhìn lại, khi ấy bản tướng quân quả thật đã đánh giá sai Tần Cối, cứ cho rằng cách xử sự của hắn chỉ hơi khác ta mà thôi. Kết quả là ta hoàn toàn không mấy chú ý đề phòng Tần Cối, chỉ một lòng nghĩ đến việc đem tấm chân tình tận trung báo quốc.

Mọi người có cách xử sự khác nhau, nhẫn nại, nhường nhịn nhau một chút thì sự việc rồi cũng qua. Bản tướng quân chú trọng hơn đến đại cục, đến việc làm thế nào bảo vệ gia đình và đất nước. Còn những ân oán, tranh đấu cá nhân ấy vốn không đáng để trong lòng, cũng không cần so đo với hắn về những chuyện nhỏ. Bản tướng quân có một tấm lòng chân thành, không cần giải thích điều gì; bậc nam nhi nên dùng hành động thực tế để chứng minh sự trong sạch của mình.

Về chuyện bị hại khi ấy, trong lòng bản tướng quân không hề có chút oán hận! Thắng bại là chuyện thường của nhà binh; hôm nay ta thắng, ngày mai khi thua thì nhất định phải đối mặt với cái chết, đó là điều có thể xảy đến bất cứ lúc nào. Thời khắc ấy đến khi nào không quan

trọng; điều quan trọng nhất là sự hy sinh của bản tướng quân phải có giá trị, cái chết của ta không làm đất nước hổ thẹn. Năm ấy, tuy bị vu cáo hãm hại đến chết, nhưng trong lòng ta vâng mệnh chấp nhận cái chết, và đối với cái chết, ta hoàn toàn không sợ hãi.

Trước lúc lâm chung, bản tướng quân vẫn nhớ lời mẹ dạy phải tận trung báo quốc; nghĩ đến điều ấy thì biết bao cảm khái! Nghĩ rằng làm con còn chưa báo đáp ơn mẹ dưỡng dục, cũng chưa làm tròn trách nhiệm tận trung báo quốc của mình, mà đất nước lại sắp mất đi một chiến sĩ thật lòng bảo vệ gia đình và tổ quốc. Khi khởi niệm cuối cùng, ta nghĩ nếu có đời sau, nhất định sẽ làm tốt hơn trách nhiệm tận trung báo quốc; sau đó ta bị xử tử theo lệnh vua! Bản tướng quân không hận bất cứ ai, không hận Tần Cối dùng lời gièm pha và mưu kế hãm hại, cũng không hận thánh thượng vì mê muội mà ban lệnh xử tử bậc trung lương; những điều ấy đối với bản tướng quân đều không còn quan trọng nữa.

Sau khi bản tướng quân chết và đến đại điện xét xử của minh phủ, Minh Quân Diêm Vương thấy ta bị hại mà không có chút oán hận muốn trả thù, lúc lâm chung vẫn mang lòng bảo vệ gia đình và đất nước, nên sắp xếp cho ta làm tướng quân ở minh phủ. Hiện nay bản tướng quân phụ trách quân sự tại minh phủ. Trước khi nhân gian sắp xảy ra chiến tranh, minh phủ chúng tôi sẽ sắp xếp chiến sự từ trước ba tháng.[107]

Bởi mỗi cuộc chiến tranh ở nhân gian thật ra cũng là những cộng nghiệp, định nghiệp do loài người đã tạo ra

vì sát sinh trong quá khứ. Trong tình huống thông thường, định nghiệp không thể thay đổi; nếu thật sự muốn thay đổi thì cần đại thiện nghiệp vô cùng mạnh mẽ để chuyển hóa. Thông thường, phải nhờ Phật lực cộng thêm sức mạnh lớn lao của đại thiện nghiệp mới có cơ hội thay đổi định nghiệp; sự thay đổi ấy chỉ là giảm sức gây tổn hại của định nghiệp xuống mức thấp nhất. Lòng người hiện nay bất thiện, định nghiệp rất khó thay đổi; vì thế việc xuất bản cuốn Âm luật vô tình này rất tốt, có thể đạt hiệu quả khuyên răn, cảm hóa lòng người.

Khi nhân gian xảy ra chiến tranh, quân đội minh phủ cần sắp xếp trước mọi chi tiết trong chiến tranh; chẳng hạn ai thắng, ai thua, thương vong bao nhiêu, chúng tôi đều sẽ căn cứ nhân quả đời trước mà sắp xếp, xử lý ổn thỏa. Nghĩa là khi nhân gian còn chưa giao chiến, kết quả ở minh phủ đã được sắp đặt và ban ra từ trước; còn bản tướng quân phải phụ trách bố trí quân đội, xử lý mọi công việc khi chiến tranh xảy ra.

Chiến tranh ở minh phủ khác với chiến tranh ở nhân gian. Khi nhân gian xảy ra chiến tranh, con người mang thân máu thịt, nếu bị thương sẽ tàn tật suốt đời, thậm chí tử vong; chiến tranh ở minh phủ là cuộc chiến bằng pháp lực và tâm lực, hoàn toàn khác biệt.

Vì những tội như tàn hại trung lương, tham ô, Tần Cối hiện đang chịu hình phạt ở địa ngục Thái Sơn; khi mãn hạn hình phạt tại đó, hắn còn phải đến địa ngục Nhổ Lưỡi, địa ngục Bắn Mắt và những địa ngục khác để tiếp tục chịu phạt. Lúc sinh tiền, Tần Cối đã tạo ác nghiệp

nghiêm trọng; muốn rời địa ngục để được tự do, e rằng đó là chuyện còn rất xa xôi.

Nhưng bản tướng quân cũng mong hắn sớm thoát khỏi nỗi khổ địa ngục. Dù sao khi còn sống, ta và hắn cũng cùng trung thành với một vị quân chủ, cùng sống trên một đất nước, chỉ là công việc và chức vị của hai người khác nhau mà thôi; đối với ta, vốn cũng chẳng có gì khác biệt. Mỗi người làm tốt bổn phận của mình, bảo vệ quốc gia xã tắc, để bách tính sống yên ổn là được. Còn chuyện sống chết, hạnh phúc an lạc của cá nhân vốn không quan trọng; ăn cũng chỉ ba bữa, ngủ cũng chỉ một chiếc giường, không cần theo đuổi quá nhiều, có thể đem lại lợi ích cho đông đảo bách tính là được.

Tâm niệm của con người quan trọng biết bao! Hiện nay bản tướng quân và Tần Cối cùng ở minh phủ, nhưng cảnh ngộ lại khác nhau một trời một vực. Hằng ngày bản tướng quân vẫn tiếp tục bận rộn với đủ việc sắp xếp quân sự; một số thuộc hạ từng theo ta ở nhân gian, sau khi hết tuổi thọ, hiện nay cũng tiếp tục theo ta tại minh phủ. Ngược lại, tuy Tần Cối cũng ở minh phủ, nhưng hắn phải chịu những hình phạt đau khổ vô lượng vô biên của địa ngục qua những kiếp dài đằng đẵng.

Bản tướng quân khuyên người đời: người làm quan chớ tham của bất chính mà bẻ cong pháp luật, mượn việc công để mưu lợi riêng. Nếu không tận trung với chức trách, lừa dối đất nước, chiếm đoạt của bách tính, coi thường dân như cỏ rác, không mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào, thì lúc sống dù thoát được vương pháp,

sau khi chết cũng khó thoát khỏi sự vô tình của âm luật! Nếu tận trung vì nước, thương dân như con đỏ, ở đâu cũng đặt phúc lợi của bách tính lên trước, gánh trọng trách giữ non sông thái bình, ổn định, không lừa dối quân thượng, không làm điều gian dối ngay cả khi không ai trông thấy, hết sức thực hành điều thiện, thì sau khi thân này kết thúc, một hồn trung ắt sẽ lên thẳng cõi trời, hưởng niềm vui hàng nghìn, hàng vạn năm!

Cô hỏi về bài từ Mãn Giang Hồng: đó chính là tác phẩm bản tướng quân viết ra từ cảm xúc khi ấy. Còn truyền thuyết nói bản tướng quân là Trương Phi thời Tam Quốc chuyển thế thì chỉ là truyền thuyết, không phải sự thật; bản tướng quân làm sao có được dũng khí của Trương Phi.[108]

Bản tướng quân nói với cô rằng phép tắc âm luật của minh phủ tuyệt đối công bằng, sáng suốt, không có chút sai sót hay bỏ lọt nào, khác với nhân gian có nhiều án oan sai, giả dối, mờ ám. Hơn nữa, minh phủ không có cơ quan chống tham nhũng như nhân gian; tất cả quan viên địa phủ đều phụng công thủ pháp, không có bất cứ quan lại tham ô nào. Đến minh phủ, mọi người đều bình đẳng; tất cả án oan ở nhân gian, khi đến trước Nghiệt Kính Đài của địa phủ, đều lần lượt hiện ra đúng sự thật. Phép tắc âm luật vô tình chỉ có thể trói chặt những người làm ác, còn người đại thiện thì không thể câu giữ được.

Thượng Quan Ngọc Hoa! Cô phải cẩn thận viết cho tốt Âm luật vô tình, bởi chúng sinh đọa địa ngục hiện nay thật sự quá nhiều, quá nhiều! Mong cuốn sách sớm được

in, để bách tính đọc rồi bỏ ác hướng thiện, tu sửa bản thân và giúp người khác; như vậy sẽ mưa thuận gió hòa, đất nước cũng không có binh đao.

Được rồi! Hôm nay đến đây thôi, bản tướng quân còn công vụ phải làm. Nếu có câu hỏi, hoan nghênh lần sau lại đến!"

A Ngọc chắp tay cảm tạ tướng quân Nhạc Phi!

Cảm tạ phán quan! Cảm tạ các thị vệ dạ xoa!

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

Phụ lục:

Ngắm tượng đá Nhạc hầu — Lưu Tiên Luân, đời Tống[109]

Năm xưa đánh trống, chinh chiến nơi biên ải, thân bậc công tướng gắn với vận nước nặng nhẹ,

Bốn biển mấy người còn nhớ Vũ Mục, trăm năm đến hôm nay được thấy dung nghi,

Đầu bút gió trăng, ba nghìn chữ; lời nghiêm tựa băng sương, mười vạn quân.

Trời cũng biết người còn ôm nỗi hận chưa nguôi, ắt sẽ gửi gắm vào sự nghiệp trung hưng.

Đọc truyện Nhạc Vũ Mục — Phan Âm, đời Nguyên

Mây nổi muôn dặm phủ mờ tầm mắt, mặt trời lặn sau nghìn núi, bóng chiều nặng trĩu.

Triều đương thời tự làm nhụt chí trung hưng, ra ngoài quan ải uổng công lòng thượng tướng.

Mối thù trọn đời của bậc tôi con chưa báo, bọn gian tà bày hiểm kế thật thâm sâu.

Chỉ còn một tráp truyện kể lòng tinh trung, gạt lệ đọc hoài không tự kìm nén được.

Mãn Giang Hồng — Đề bản mực của chiếu thư do Tống Tư Lăng tự tay viết gửi Nhạc Vũ Mục; Văn Trưng Minh, đời Minh[110]

Lau tấm bia tàn, mấy chữ sắc ban cho Phi còn lờ mờ đọc được.

Than thuở ban đầu, cậy nhờ Phi biết mấy, về sau sao tàn khốc đến vậy!

Lẽ nào công thành thì thân phải chết? Thương thay việc đã qua, lời sao chuộc lại được.

Oan uổng nhất, đáng hận lại càng đáng thương: án ngục Phong Ba!

Há không nghĩ Trung Nguyên bị dồn ép? Há không xót nỗi nhục của Huy, Khâm?

Nhưng một khi Huy, Khâm đã trở về, thân này biết thuộc về đâu!

Nghìn năm thôi bàn lỗi nam độ, bấy giờ tự sợ Trung Nguyên được khôi phục.

Nực cười một tên Cối nhỏ nhoi thì làm được gì, chẳng qua chiều theo ý muốn ấy.

Cảm nghĩ khi viếng đền Nhạc Vũ Mục — Bát Chỉ Đầu Đà, đời Thanh

Dời về nam cầu yên một góc, nước đã mất, cây nơi đền miếu, phần mộ vẫn xanh xanh.

Kẻ sĩ thiếu khí tiết phi thường thì khó nổi danh, đất có hồn trung thì cỏ cũng thơm.

Gió mưa trên hồ núi còn gợi niềm hận, người đốn củi, chăn gia súc qua lại cũng thê lương.

Nếu hai đế trở về khi còn sống, ai còn rơi lệ máu dưới bóng chiều tà.

Ba bài tuyệt cú điếu tướng quân Nhạc Phi — Diệu Chứng

Lòng son báo quốc, ngọn thương chín thước; chiến bào nhuốm máu chốn sa trường xưa.[111]

Một tướng công thành, nghìn thu lệ; mười hai kim bài vùi lấp bậc trung lương.

Trên lưng xăm đỏ lời ‘tận trung’, phép bắn tên xuyên lá dương học từ Chu Đồng;

Trung hiếu vẹn cả đôi đường, quên cái tôi nhỏ bé, nam nhi đạt đến mức này chính là anh hùng.

Thu lại non sông, đón hai đế, chí lớn bày ra khiến muôn người kinh ngạc;

Mưa rào vừa dứt, ngước mắt trông xa, ai hiểu được lòng ta trong lúc này.

7/ Một chén canh Mạnh Bà, ân oán đều quên hết! — Đích thân tham quan Âu Vong Đài

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Tôi thỉnh hỏi phán quan: “Có phải tất cả chúng sinh ở địa phủ trước khi đầu thai đều phải uống canh Mạnh Bà không?”

Phán quan nói: “Canh Mạnh Bà chỉ có ở địa phủ; cõi trời và thế giới Tây Phương Cực Lạc, hay bất cứ cõi Phật, Tịnh độ nào ở phương khác, đều không có chuyện canh Mạnh Bà. Tất cả chúng sinh có hồn trở về địa phủ trước khi đầu thai đều phải uống canh Mạnh Bà, tác dụng là khiến họ quên kiếp trước, tùy theo nghiệp lực mà bắt đầu sống cùng những quyến thuộc mới. Nếu con người không uống canh Mạnh Bà để quên triệt để mọi chuyện trong quá khứ, thì bởi bản tính tiên thiên căn bản của con người vốn thông minh, có đủ năng lực phân tích thấu đáo, nên dù luân hồi tái sinh, tuy bị nghiệp lực ngăn che khiến mê mờ khi nhập thai, họ vẫn có thể nhớ lại những mảnh đời trước trong một số hoàn cảnh đặc biệt và dưới tác động của nhân duyên. Trước khi thần Mạnh Bà đến làm việc tại địa phủ, ở đây chưa có canh Mạnh Bà.

Con người thuở xưa có thiên tính thiện lương. Những tổ tiên loài người đầu tiên đến nhân gian là các thiên nhân từ cõi trời Quang Âm thuộc Sắc giới; họ dùng thần thông bay đến địa cầu du ngoạn. Khi ấy, địa cầu có núi xanh nước biếc, không khí trong lành, không như hiện nay đâu đâu cũng ô nhiễm không khí, ô nhiễm hóa chất công nghiệp; mà thứ hủy hoại tâm tính con người nhiều nhất là sự ô nhiễm từ đủ loại thông tin sai lệch, bất thiện trên các phương tiện truyền thông.[112]

Khi ấy trên mặt đất mọc ra một thứ địa phì, có hình dáng như những loại quả hết sức tươi ngon, tỏa hương thơm ngát. Thứ địa phì ấy cũng hơi giống trái cây ở cõi trời, nên các thiên nhân bị những loại quả này thu hút. Lúc bấy giờ, địa cầu chưa có bất cứ con người nào. Thiên nhân giữ ngũ giới, họ không phạm giới trộm cắp; vì địa phì không thuộc về ai, nghĩa là thuộc về đất, nên họ bắt đầu nếm địa phì. Ăn vào thấy rất ngon, mọi người bèn tiếp tục ăn rất nhiều.

Sau khi ăn no địa phì, các thiên nhân phát hiện ánh sáng linh tính tiên thiên của mình đều trở nên mờ tối vì đã ăn vật chất thô nặng của địa cầu; cơ thể cảm thấy nặng nề, hoàn toàn mất năng lực thần thông bay lượn tự tại, rốt cuộc không bay về cõi trời Quang Âm được nữa. Về sau, họ đành bắt đầu trồng trọt, sinh sôi trên địa cầu, an cư lạc nghiệp, trở thành tổ tiên loài người.

Địa phì thuộc về đất; thiên nhân ăn vật chất sinh trưởng từ đất thì kết mối duyên không thể tách rời với đất, vì thế chân phải sát mặt đất mà đi, dẫn đến không

thể bay được. Tuy các thiên nhân mất thần thông bay lượn tự tại, không thể bay về cõi trời, nhưng vẫn còn thần thông, chỉ mất năng lực bay mà thôi.

Các thiên nhân đều nhờ giữ ngũ giới, thập thiện mà lên cõi trời. Những thiên nhân khi ấy đến sống trên địa cầu vẫn giữ tâm trì giới, tin nhân quả, thiện lương, thuần chân; mọi người chung sống hòa thuận, khắp nơi an hòa, không có bất cứ hành vi tạo ác nghiệp, phạm giới nào. Nhưng cảnh tượng ấy không kéo dài lâu. Con cháu các thiên nhân sống trên địa cầu càng lâu thì ánh sáng linh tính càng dần dần suy giảm, sự ô nhiễm trên địa cầu cũng bắt đầu làm mất cảnh núi xanh nước biếc và không khí trong lành thuở ban đầu. Dẫu vậy, con người trên địa cầu khi ấy vẫn tốt hơn chúng ta hiện nay rất nhiều. Khi loài người tiếp tục nối đời sinh sôi, ánh sáng linh tính tiên thiên suy tàn, phước báo không ngừng giảm sút, mọi người bắt đầu không giữ giới luật, dần trở nên ích kỷ; tai nạn nhỏ, bệnh nhẹ cũng liên tiếp kéo đến, và địa ngục cũng dần bắt đầu hiện ra theo ác nghiệp.

Thuở xưa địa ngục rất nhỏ, cũng rất ít người đọa địa ngục; dù có bị tuyên hình phạt thì cũng chỉ vài năm. Có người sau khi chịu phạt vài năm ở địa ngục rồi đầu thai về nhân gian thì sửa đổi, làm lại từ đầu. Về sau, người dương gian đọa địa ngục ngày càng nhiều, đến nay địa ngục đã chật kín. Hiện giờ, khi đọa địa ngục và bị tuyên hình phạt, thông thường đều từ một trăm năm trở lên, không còn ai chỉ bị phạt vài năm nữa; đó là do hành vi,

tư tưởng của con người không ngay chính, thiếu nghiêm trọng ý niệm về nhân quả."

Phán quan tiếp tục nói: "Vừa rồi đã nói, các thiên nhân ở cõi trời Quang Âm xuống địa cầu, vì ăn địa phì mà mất thần thông, không thể bay về cõi trời. Đức Phật khai thị trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm: 'Như người ăn các loại ngũ cốc, chân không rời mặt đất'. Có thể thấy mỗi chúng ta từng giờ từng khắc đều phải chú ý, cẩn trọng với hành vi và ý niệm thường ngày của mình; chỉ một niệm không tỉnh giác là bị cảnh giới hư vọng bên ngoài xoay chuyển. Các thiên nhân Quang Âm vốn có thần thông tự tại, chính vì thấy địa cầu mới hình thành tươi đẹp (sắc) mà bay đến du ngoạn; lúc ấy cảm thấy địa phì tươi mát, mọng ngon như trái cây, lại tỏa đủ loại hương thơm tự nhiên, liền bị hương địa phì thu hút (hương), rồi ăn vào (vị), hấp thụ (xúc). Vì khi ấy trong lòng thiên nhân khởi ý muốn ăn, ý niệm ấy vừa động đã là một vọng niệm cản trở tâm tính tốt đẹp (pháp); vọng niệm này sẽ triển khai thành đủ loại hành vi bên ngoài và được thực hiện.[113]

Tuy thiên nhân không phạm giới trộm cắp, nhưng mối duyên không thể tách rời với đất cần có thời gian để hoàn trả; trong thời gian hoàn trả ấy, đủ loại sự việc vẫn tiếp tục xảy ra không ngừng. Nếu không giữ được chánh niệm trong từng niệm, phẩm chất sinh mệnh sẽ tiếp tục suy giảm, lại gieo đủ loại ác nghiệp đau khổ dẫn đến địa ngục.

Vốn dĩ thiên nhân Quang Âm là một khối ánh sáng, bay bằng thần thông, biến hóa tự tại, không có thân máu thịt nặng nề như người dương gian; đó đã là phước báo cõi trời được chiêu cảm từ việc tinh tấn tu hành, giữ giới thanh tịnh trong quá khứ. Nhưng chỉ vì khởi một niệm muốn nếm địa phì mà ánh sáng linh tính của sinh mệnh suy giảm; thần thông cũng dần biến mất theo sự gia tăng vọng tưởng, chấp trước của chính mình.

Con cháu các thiên nhân khi ấy, tức những con người đầu tiên, vì nhớ những chuyện ân oán, tình yêu và đời sống tình cảm trong các đời trước mà gây ảnh hưởng, xáo trộn cuộc sống bình thường ở nhân gian. Nhưng sau khi uống canh Mạnh Bà, họ lưu chuyển theo nghiệp, quên hết người và việc của đời trước, cũng có thể bắt đầu rèn luyện lại tâm tính.

Canh Mạnh Bà có đủ năm vị của cuộc sống nhân gian: ngọt, chua, đắng, cay, mặn. Năm vị ấy cũng tượng trưng cho vận mệnh sau khi đầu thai làm người, ngọt chua cay đắng đều có đầy đủ. Nhìn bên ngoài, mỗi chén canh Mạnh Bà đều giống nhau, nhưng thật ra lượng nguyên liệu cho vào có chỗ nhiều, chỗ ít khác nhau, còn các loại nguyên liệu nói chung vẫn như nhau. Chẳng hạn có những chúng sinh vận mệnh khá tốt, phước báo lớn, xuất thân tôn quý, đầy đủ của cải, được người kính trọng, thân thể khỏe mạnh v.v., thì canh Mạnh Bà mà những người ấy uống sẽ có vị ngọt đậm hơn. Người phước báo kém sẽ thấy rất đắng, rất chua; người phước báo bình thường thì cảm thấy năm vị pha trộn, uống vào

còn có cảm giác giải khát. Do nghiệp lực khác nhau nên cảm nhận của mỗi chúng sinh khi uống canh Mạnh Bà cũng khác. Thần Mạnh Bà cũng từ nhân gian đến, nhưng không phải đọa địa ngục, mà được Thiên Đế phái đến địa phủ làm nhiệm vụ.

Khi ở nhân gian, thần Mạnh Bà là một người tu học Phật, suốt đời giữ trinh khiết, tu phạm hạnh thanh tịnh. Lúc còn sống, tên tục của bà là Mạnh Bà; bà vốn có lòng thiện lương, nhiệt tình giúp đỡ những người nghèo khổ quanh mình. Mạnh Bà thấy chúng sinh nhân gian sống rất khổ, vì tình yêu, vì mâu thuẫn giữa các thành viên gia đình và những chuyện khác; khi ấy đặc biệt có rất nhiều phụ nữ sống trong đau khổ. Đối với phụ nữ thời xưa, người ta coi 'đàn bà không có tài mới là có đức'; địa vị của phụ nữ chỉ giới hạn ở việc nối dõi tông đường, sinh con nuôi cái, giúp chồng dạy con. Cũng chính vì vậy, nhiều phụ nữ sống trong đau khổ, bất lực, một mình buồn tủi rơi lệ. Mạnh Bà đều thấy và ghi lòng những điều ấy, cố hết sức giúp đỡ những phụ nữ đau khổ có duyên với mình. Điều đó cũng thôi thúc bà phát nguyện giúp tất cả chúng sinh quên đau khổ, để ai cũng có thể quên quá khứ mà sống lại từ đầu. Khi ấy, chúng sinh được Mạnh Bà khuyên răn, cảm hóa rất đông; bà đi khắp nơi khuyên người tránh sát sinh, ăn chay, tụng kinh niệm Phật.[114]

Khi ấy, Mạnh Bà nghĩ, mong sao sau này có một loại canh không gây bất cứ tổn hại nào cho thân thể, người uống vào có thể quên hết mọi đau khổ thì tốt biết bao!

Khi bà hết tuổi thọ, nhờ sức phước đức từ việc giúp đỡ, độ hóa những hữu tình gặp khó khăn lúc sinh tiền mà lên cõi trời. Thiên Đế phong Mạnh Bà làm thần; bà có cung điện riêng ở cõi trời, hưởng đủ thứ phước trời.[115]

Về sau, Thiên Đế thấy tâm tính chúng sinh nhân gian cũng bắt đầu trở nên xấu; có người sau khi luân hồi đầu thai, vì nhớ người, việc và vật của kiếp trước mà làm rối loạn luân thường, trật tự đời sống nhân gian, những chuyện ấy thỉnh thoảng lại xảy ra. Vừa hay lúc sinh tiền Mạnh Bà đã phát thiện nguyện giúp chúng sinh quên đau khổ, nên do nhân duyên ấy, đồng thời để thành tựu thiện nguyện của bà, Thiên Đế đặc biệt cho xây Âu Vong Đài ở địa phủ, cử thần Mạnh Bà quản lý. Âu Vong Đài chuyên nghiên cứu, chế biến canh Mạnh Bà cho chúng sinh sắp đầu thai uống; ở đó có quỷ sai, dạ xoa cùng những thuộc hạ khác để Mạnh Bà sai khiến. A Ngọc, ta dẫn cô đi lối đặc biệt đến tham quan thì sẽ gần hơn nhiều. Âu Vong Đài nằm ngay phía sau điện thứ mười của minh phủ."

Tôi cảm kích nói: "Phiền phán quan rồi!"

Lối đi đặc biệt này thật sự rất đặc biệt, không nghe thấy bất cứ tiếng gào thét đau khổ nào của địa ngục; xem ra thiết bị cách âm thật tốt. Giờ đã thấy một căn phòng, bên trong có bàn ghế, nhưng sao không có ai?

Phán quan nói: "Đây là phòng họp, hiện nay mọi người đều đang bận ở bên ngoài, mấy ngày nay không có cuộc họp; nếu có họp thì không thể đưa cô đi đường tắt này. Những đồ vật này đều dùng khi chúng tôi họp.

Trước khi cử cô viết Âm luật vô tình, chúng tôi đã họp ở đây. Ta cũng nhận được công văn minh điệp do địa phủ ban ra ngay tại đây, giao trách nhiệm tiếp đón A Ngọc đến tham quan địa phủ và đặc biệt cho phép tiết lộ rộng rãi thiên cơ cho cô, để cô về dương gian viết lại những điều đã thấy, đã nghe ở địa phủ, khuyên người đời làm lành tích đức."

À! Thì ra là vậy! Phía trước vẫn là lối đi, chúng tôi nhanh chóng đi xuyên qua.

Đã thấy ba chữ Hán lớn '醧忘台' (Âu Vong Đài), nơi này cũng rộng quá! Có cảm giác hơi giống một tiệm trà thảo mộc khổng lồ ở nhân gian. Ở đây có ba loại thùng với màu sắc khác nhau. Phán quan cho biết thùng trong suốt đựng loại có vị ngọt đậm, tức dành cho người có phước báo lớn nhất; thùng trắng đựng loại cho chúng sinh có phước báo bình thường uống, thùng đen đựng loại cho chúng sinh có phước báo kém nhất. Ngay cả màu y phục của ba loại quỷ sai phân phát canh Mạnh Bà cũng tương ứng: quỷ sai phân phát từ thùng trong suốt mặc y phục trong suốt, người phân phát từ thùng trắng mặc y phục trắng, người phân phát từ thùng đen mặc y phục đen.

Rất nhiều quỷ sai đang bận rộn rót canh Mạnh Bà vào các ly. Ly có dạng tròn, phía dưới có một chân đỡ thân ly; nhìn qua thì màu sắc, kích thước và kiểu dáng đều giống nhau. Nếu nhìn kỹ hơn, chúng có vẻ giống nhau nhưng thật ra có một chút khác biệt: tuy tất cả ly đều

trong suốt, kích thước đồng nhất, điểm khác nhau nằm ở hoa văn nổi trên chân ly. Loại ly trong suốt có chân nhẵn, không hoa văn thì khi linh thể cầm lên uống canh Mạnh Bà sẽ thấy tay dễ chịu. Một loại chân ly trong suốt khác có chút hoa văn nổi, cầm vào sẽ cảm nhận được hoa văn. Loại ly trong suốt cuối cùng có hoa văn hình tam giác nhô lên ở chân; khi linh thể cầm lên uống canh Mạnh Bà, sẽ thấy hơi cấn tay, không thoải mái lắm.

Trong Âu Vong Đài có rất nhiều phòng nhỏ chia sang hai bên trái, phải; bên trái dành cho những người phước báo lớn uống canh Mạnh Bà có vị ngọt đậm. Trước hết nhìn từng phòng nhỏ bên trái, bên trong đều có một chiếc bàn và ghế; trên bàn đặt một ly canh Mạnh Bà có vị ngọt đậm, còn có hai nữ thị giả bưng cho linh thể uống. Nghĩa là người phước báo tốt được ngồi uống trong phòng, hơi giống phòng dành cho khách quý ở nhân gian, có thể hưởng sự tiếp đãi đặc biệt. Nhìn sang từng phòng nhỏ bên phải, bên trong cũng có một chiếc bàn và ghế; trên bàn đặt một ly canh Mạnh Bà đầy đủ năm vị, nhưng chỉ có một nữ thị giả bưng cho linh thể uống, tức người phước báo bình thường cũng được ngồi trong phòng để uống.

Tiếp tục đi về phía trước thì có đình Mạnh Bà; thì ra thần Mạnh Bà đang ở đó.

“A Ngọc chắp tay kính lễ thần Mạnh Bà!”

Thần Mạnh Bà mỉm cười với tôi. Phán quan nói thần Mạnh Bà thường ở đình Mạnh Bà. Đình này là nơi xảy ra nhiều chuyện nhất; ở đây đôi khi gặp những linh thể

không chịu uống canh Mạnh Bà. Chúng sinh đến đình Mạnh Bà uống canh đều có phước báo khá kém, nghĩa là nghiệp chướng tương đối nặng, nên số quỷ sai ở đây cũng nhiều hơn hẳn; họ đều cầm chĩa nhọn.

Tôi thấy rất nhiều linh thể xếp hàng đến đình Mạnh Bà, trông họ đều hết sức mệt mỏi, khát nước vô cùng; có người toàn thân đã không còn chút sức lực. Linh thể còn đi được thì tự đi, đến lượt sẽ tự lấy canh uống. Những người toàn thân không còn sức được quỷ sai dìu đến đình Mạnh Bà, rồi đút canh cho uống.

Lúc này nghe một tiếng thét chói tai, thì ra có một nữ linh thể không chịu uống và bị hai quỷ sai đánh. Ôi chao! Nữ linh thể thật thảm thương! Một quỷ sai dùng chĩa đánh vào chân khiến cô ngã xuống đất, chân chảy máu; quỷ sai kia thấy vậy liền dùng chĩa xiên nâng cô lên, cưỡng ép đổ cho uống ba ly. Phán quan nói nữ linh thể này sau khi trở lại nhân gian sẽ bị đau chân và gặp vấn đề ở vùng họng. Thì ra linh thể không chịu uống canh Mạnh Bà không chỉ bị quỷ sai đánh, sau đó còn bị phạt uống thêm hai ly canh Mạnh Bà đắng; hậu quả là phải chịu thêm đau đớn thể xác. Các linh thể uống xong canh Mạnh Bà đều mê man, được quỷ sai dìu đi đầu thai.[116]

Tôi thấy phía trước đình Mạnh Bà có một con sông lớn; các linh thể rơi xuống sông tức là đã đầu thai trở lại nhân gian.

Phán quan nói: “Hôm nay đã hết giờ, A Ngọc, lần sau lại đến nhé!”

A Ngọc chắp tay đảnh lễ phán quan! Cưỡi hoa sen trắng trở về!

8/ Quả báo đau đớn của việc lãng phí thức ăn — Địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hướng về phán quan!

“Phán quan! Hôm nay tôi muốn thỉnh hỏi, lãng phí thức ăn sẽ chịu quả báo gì?”

Phán quan nói: “Lãng phí thức ăn sẽ khiến người ta đọa xuống chịu quả báo địa ngục. Mỗi người khi ăn bất cứ miếng thức ăn nào cũng phải thọ dụng với lòng biết ơn và hổ thẹn: biết ơn trời đất nuôi dưỡng thức ăn, biết ơn công khó của người nông dân, biết ơn cha mẹ dưỡng dục, biết ơn phước báo về thức ăn mà bản thân đã tích lũy trong những đời trước. Con người tồn tại nhờ thức ăn, không khí, nước và ánh nắng; đó là những nhân duyên bên ngoài. Nếu không có những nhân duyên bên ngoài liên quan ấy, nhân gian sẽ không có thức ăn tốt. Vì thế, trước hết chúng ta phải biết ơn trời đất; nếu không có ánh nắng, không khí của tự nhiên và sự nuôi dưỡng của đất, ngũ cốc, thức ăn từ đâu mà có? Khi các điều kiện ban đầu đã đầy đủ, ngũ cốc còn phải trải qua những công đoạn tương ứng nhờ sự vất vả của nông dân như canh tác, gieo hạt, tưới nước, thu hoạch, đóng gói v.v. Mùa xuân gieo hạt, mùa thu thu hoạch, trải qua ba mùa xuân,

hạ, thu. Đúng như câu thơ: 'Xới lúa lúc ban trưa, mồ hôi rơi xuống đất dưới gốc lúa; ai biết cơm trong đĩa, hạt nào cũng nhọc nhằn!' Người nông dân dãi nắng dầm mưa vất vả biết bao, chậm rãi chăm chút trồng nên thức ăn; chúng ta nhất thiết phải biết ơn công khó của họ![117]

Mỗi người đều từ tinh cha, huyết mẹ mà đến nhân gian đầu thai làm người. Khi còn nhỏ, ai cũng được đưa áo cho mặc, đưa cơm cho ăn, nên chúng ta phải biết ơn công dưỡng dục của cha mẹ. Hơn nữa, phải trân trọng phước báo mà bản thân từng bố thí, giữ giới, làm lành trong các đời trước để dần dần tích lũy được. Những người không đủ phước báo, chẳng hạn ở châu Phi, Ethiopia, Congo, các vùng xa xôi, thưa dân, lạc hậu của Trung Quốc và những nước nghèo khác, thiếu thức ăn nghiêm trọng; nhiều người lớn, trẻ nhỏ chết đói, hoặc đói đến mức vàng vọt gầy gò, suy dinh dưỡng nặng, phải chờ người khác cứu giúp. Có lúc họ đã chết đói trước khi kịp đợi được sự cứu giúp![118][119]

Khi mỗi người đầu thai vào nhân gian, ăn bao nhiêu, mặc bao nhiêu, cao thấp, béo gầy, sang hèn, tai nạn, tài sản, khi nào hết tuổi thọ v.v. đều đã được định sẵn. Vì thế, mỗi miếng thức ăn chúng ta ăn cũng biểu thị rằng ta đã hưởng một phần phước báo định sẵn trong mệnh đời này; trong phần đời còn lại, lại bớt đi một lần hưởng phước báo. Người dương gian bình thường đều không thể phá vỡ định nghiệp ấy; chỉ có hai loại người có thể tác động đến nó, đó là người đại thiện và người đại ác.[120]

Người đại thiện chia làm hai loại: một loại là các bậc thánh Phật, Bồ Tát vì lòng từ bi mà nương nguyện trở lại, độ hóa hữu tình nhân gian. Phật, Bồ Tát có thể đến đi tự do, không bị định nghiệp ràng buộc. Có khi bậc thánh vì muốn độ thêm những hữu tình nhân gian có duyên nên cố ý thị hiện đủ loại khổ nạn, dùng chính thân mình thuyết pháp để độ hóa đại chúng; thật ra những điều ấy vốn không thể trói buộc tâm linh của một bậc thánh, chỉ phàm phu mới bị cảnh giới ngũ dục, phiền não ở nhân gian mê hoặc. Loại đại thiện kia là phàm phu bình thường nhưng có tấm lòng đại từ đại bi, đang không ngừng tích lũy phước báo lớn và âm đức; người thiện như vậy cũng có thể phá xiềng xích số mệnh mà thăng tiến thẳng lên. Còn người đại ác, vì ác nghiệp quá nặng mà cũng sẽ lao thẳng xuống địa ngục. Vì thế, phải thọ dụng các loại thức ăn với lòng hổ thẹn. Thức ăn chỉ nuôi dưỡng sắc thân của chúng ta, sắc thân là một công cụ giúp ta tu đạo; đừng coi trọng thức ăn quá mức, đến nỗi đọa thành nô lệ của món ngon, bị thức ăn xoay chuyển; cũng không được lãng phí thức ăn, tức làm hư phí ngũ cốc.

Trước kia địa phủ có một địa ngục Đói nhỏ. Những người đọa vào đó chịu phạt đều là người giàu thuộc các gia đình lớn, có phước báo tương đối tốt khi ở dương gian, hoặc vợ người giàu, hoặc người buôn bán. Vì phước báo tốt, họ tùy tiện lãng phí, làm hư phí ngũ cốc, lương thực, nên sau khi hết tuổi thọ thì đọa địa ngục Đói. Hoặc có tiền mà không chịu bố thí cho người ăn xin, người

nghèo, sau khi hết tuổi thọ cũng sẽ đọa vào địa ngục Đói chịu phạt, để vong hồn có tội nếm đủ nỗi khổ đói, từ đó hiểu sự quý giá của ngũ cốc, lương thực, đồng thời loại bỏ lòng tham lam, keo kiệt. Trước kia, thời gian bị tuyên phạt trong địa ngục Đói đều khá ngắn, tính từ 3 năm, dài nhất là 50 năm; nhưng số người đọa vào đó không nhiều, phần lớn là người giàu đã lớn tuổi.

Hiện nay ở phía nam địa phủ có một khu địa ngục Linh Tính, trong khu này có một đại địa ngục tên là 'Ngũ Cốc Phong Thu'. Trong địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu, phần lớn là người trẻ tuổi; thức ăn bị lãng phí có đủ mọi loại, tích tụ nhiều như những dãy núi nối tiếp không dứt. Trước kia, người lãng phí thức ăn sau khi hết tuổi thọ bị âm luật địa phủ phán phải chịu phạt đói; nay chúng sinh lãng phí thức ăn, sau khi hết tuổi thọ sẽ chịu quả báo ở địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu. Bất cứ thức ăn nào bị lãng phí ở dương gian cũng đều được thần Câu Sinh ghi lại; khi hết tuổi thọ đến địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu, phải tiếp tục ăn cho hết, lần lượt từng thứ thức ăn đã lãng phí lúc sinh tiền. Ở dương gian có nhiều người trẻ cứ thích mua rất nhiều thức ăn, ăn không hết thì vứt đi. Âm luật địa phủ muốn dùng hình phạt để vong hồn có tội hiểu rằng ăn không hết thì đừng mua về lãng phí; đã mua thì thuộc phước báo của mình, cần ăn hết. A Ngọc, hãy theo ta, bây giờ ta đưa cô đi tham quan."

Đã ngửi thấy một mùi chua, mùi thức ăn thối, cả mùi nôn ói, nghe tiếng nôn và tiếng ho; rồi thấy mấy chữ lớn 'Địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu'. Địa ngục này cũng lớn

khủng khiếp! Bên trong thật đúng là ngũ cốc được mùa, thức ăn nhiều đến mức nhìn mãi không hết, như núi như thung lũng, hết sức đáng sợ! Cơm, thức ăn, bánh quy và những thứ khác nhiều không đếm xuể, gói lớn gói nhỏ, đủ loại muôn hình vạn trạng, quá nhiều, quá nhiều, không thể kể hết từng thứ. Còn có nước, đồ uống các loại, đều chứa trong từng thùng.

Phán quan nói mỗi vong hồn có tội đều có một khu thức ăn riêng; trong mỗi khu ấy đều là thức ăn họ đã lãng phí lúc còn sống, không hề nhầm lẫn chút nào. Tôi thấy trong địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu có rất nhiều người trẻ tuổi; phán quan nói ngoài việc bị phán vào địa ngục này, họ còn phạm các tội khác như tà dâm.

Bây giờ sang bên kia hỏi chuyện một nữ linh thể trẻ tuổi nhé! Chỉ nhìn thức ăn trong cả khu rộng lớn của cô đã thấy hết sức đáng sợ, không biết đến năm nào tháng nào mới ăn hết. Nữ linh thể trông còn có nét thanh tú; cô đang nôn ói vô cùng khổ sở!

“A Di Đà Phật! Cô cảm thấy thế nào? Có thể cho tôi biết vì sao cô đến đây không?”

Nữ linh thể nói: “Khổ sở vô cùng, vô cùng! Cảm giác mỗi giây đều đau khổ khủng khiếp! Tôi nôn đến sắp không chịu nổi nữa! Cô là ai? Xin cô cứu tôi ra ngoài, được không?”

“Cô có thể cho tôi biết vì sao cô đến đây không?”

“Tôi nói! Tôi nói! Khi còn sống, tôi thích mua rất nhiều thức ăn, đặc biệt là đủ loại món ngon, nhưng bản thân không ăn nhiều vì sợ béo ảnh hưởng đến vóc dáng,

dung mạo; tuy vậy ngày nào cũng mua những món mình thích về. Tôi có thói quen không bao giờ ăn thức ăn cũ, chỉ ăn đồ tươi mới; cứ thấy sản phẩm mới là nhất định mua, ăn không hết thì vứt đi. Tích lũy ngày qua ngày, nay thành ra đến địa ngục bị phạt phải ăn hết toàn bộ, thật thảm quá! Còn có rất nhiều nước cũng là do tôi cứ mở vòi suốt lúc đánh răng, rửa mặt mà lãng phí!" Nữ linh thể òa khóc nức nở! Quả thật, nhìn những thức ăn đã chua, thối, mốc, đầy những con sâu lớn này thì mọi cảm giác ngon miệng đều tan biến.

Lại nhìn nữ linh thể lớn tuổi hơn ở bên cạnh, khu thức ăn của bà còn lớn gấp nhiều lần khu của cô lúc nãy, càng đáng sợ hơn! Khu thức ăn của bà không chỉ rộng, mà thức ăn vừa nhiều vừa chua thối, ghê tởm tột độ, toàn những thứ đã hỏng, mốc nặng, đổi màu, đầy sâu bọ và vi trùng; thế này thì ăn làm sao! Nhìn mà trong lòng cũng run lên vì sợ!

"A Di Đà Phật! Bà có thể cho tôi biết vì sao bà đến đây không?"

"Khi còn sống, tôi là một bà nội trợ, không thích làm việc nhà. Để tiết kiệm thời gian đi mua thức ăn, tôi thường mua rất nhiều đồ ăn về để đó. Thức ăn không để được quá lâu, lâu ngày sẽ hỏng; mà tôi lại thường nấu quá nhiều, ăn không hết thì đổ đi, nhiều thứ cũng vì để hỏng mà bị tôi vứt bỏ. Chồng tôi thường nhắc nhở, bảo tôi đừng lãng phí nước, lúc rửa bát đừng cứ mở vòi thật lớn mãi không khóa. Khi chồng nói, tôi nhất định đáp lại bằng lời độc ác, làm ầm ĩ, cãi vã cho đến khi ông ấy

không nói nữa mới thôi. Ông ấy bảo đừng lãng phí thức ăn, tôi không những không nghe mà còn cố ý mua thêm về, đợi hỏng rồi vứt. Kết quả là khi hết tuổi thọ, tôi bị Diêm Vương phán vào địa ngục Ngũ Cốc Phong Thu để ăn tất cả thức ăn trước kia đã vứt bỏ. Bây giờ tôi rất hối hận vì đã không nghe lời chồng." Lúc này quỷ sai đến bắt bà quay lại tiếp tục ăn.

A Ngọc muốn thỉnh hỏi phán quan: "Vậy nếu thức ăn bị hỏng không phải do cố ý, thì vẫn phải ăn sao?"

Phán quan nói: "Giả sử thức ăn bị hỏng do vô ý hoặc trong lúc mình không hay biết, thì đừng ăn nữa; nếu ăn vào khiến thân thể mắc bệnh hoặc phát sinh vấn đề khác thì lợi không bù được hại. Trước hết, chúng ta cũng phải sám hối về lỗi vô tâm ấy, về sau chú ý không tái phạm, đừng để Hắc Vô Thường lại ghi lỗi mà chuốc lấy hình phạt của âm luật. Sau đó có thể niệm danh hiệu Phật hoặc chú ngữ cho thức ăn đã hỏng rồi đặt trong rừng cây hay bụi cỏ để bố thí cho động vật nhỏ, kết thiện duyên với chúng, hoặc thả xuống biển bố thí cho chúng sinh thủy tộc."[121][122]

"Hôm nay đến đây thôi, A Ngọc, cô hãy về trước, nếu có câu hỏi thì hoan nghênh lại đến."

A Di Đà Phật! Cảm tạ phán quan! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

9/ Đức Phật đích thân khai thị: lãng phí thức ăn, đồ uống, nhất định đọa địa ngục chịu khổ![123]

Đức Phật nói: “Về nỗi đau trong Nê Lê, nỗi đau do vết thương giáo đâm dù tăng lên ức ức vạn lần vẫn chưa bằng nỗi đau trong Nê Lê. Hòn đá nhỏ trong tay ví như ba trăm vết thương giáo đâm, còn núi ví như nỗi đau trong Nê Lê. Người ngu si nghĩ điều ác trong lòng, nói lời ác bằng miệng, làm việc ác bằng thân, sau khi chết đọa vào Nê Lê. Trong Nê Lê có quỷ thú kéo người đến trước mặt, dùng móc móc vào lợi hàm trên, lại dùng móc móc vào hàm, banh cả miệng ra, lấy đồng nóng chảy đổ vào miệng người ấy. Môi, lưỡi, ruột, dạ dày đều cháy nát; đồng chảy xuyên xuống dưới, đau đớn dữ dội không chịu nổi. Khi còn sống ở thế gian, người ấy mưu cầu tài lợi, dùng thức ăn, đồ uống trái lẽ, nên bị đổ đồng nóng chảy vào người. Sự khổ sở trong Nê Lê là như thế. Quỷ trong Nê Lê bắt người, cầm móc móc vào cả hàm trên lẫn hàm dưới, banh ra, lấy chày sắt nung đỏ đâm vào họng người ấy. Môi, lưỡi, ruột, dạ dày đều cháy nát, đau đớn dữ dội không chịu nổi; vì tội ác chưa được giải trừ nên vẫn không chết. Sự khổ sở trong Nê Lê là như thế.” (Kinh Phật thuyết Nê Lê, do sa môn Tây Vực Trúc Đàm Vô Lan dịch vào thời Đông Tấn)[124]

Gia Đống nói: Làm thức ăn không sạch cho người ăn, người ắt nổi giận, thần cũng ghét bỏ. Vứt bỏ thức ăn nhơ bẩn cũng là phung phí vật trời. Lãng phí nước uống, đổ xuống rãnh, nhà xí, thật là tạo nghiệp. Có bà lão Thu, mắc bệnh chết rồi sống lại, kể rằng bà đến một nơi có hai thuyền đầy thức ăn nhơ bẩn bị vứt bỏ. Một con quỷ quất roi vào bà, nói: "Đây là những thứ ngươi đã phung phí suốt đời, sao có thể không ăn!" Bà cố nuốt mấy miếng, liền thấy bụng đầy, kinh hãi tỉnh lại. Kể xong, bà chết ngay. (Chú giải Cảm Ứng Thiên)[125]

Lời trách việc vứt bỏ bã đậu[126]

Kẻ phung phí vật trời ắt gặp tai họa. Kẻ khinh rẻ ngũ cốc thường bị sét đánh. Chó, lợn cùng ăn thức ăn của người, khiến Mạnh Tử đau lòng. Rượu thịt xa xỉ, dựng thành ao thành rừng, khiến vua nhà Thương mất nước. Vả lại, người xưa còn nuốt bã rượu, cám gạo; bã đậu ngày nay ngon đến mức cám không thể sánh. Bậc Đại sĩ còn ăn cỏ, quả; bã đậu ngày nay ngọt ngon, há cỏ có thể bì! Sao lại buông thả kiêu căng, xa xỉ, như đứa con phá gia của nhà giàu; mê muội, đảo điên, tựa trẻ còn trong tã? Trước phải niêm phong cối xay để răn phạt, sau nhất định phải đập vỡ nồi để cấm vĩnh viễn. (Di cảo của Đại sư Vân Thê, quyển ba)[127]

10/ Đức Phật nói: tham đắm món ngon, ăn nhiều quá no, dễ đọa đường ác![128]

Đức Phật nói: Người tu hành có mười một nhân duyên làm mất đạo; chế ngự chúng khiến người không đọa đường ác. Điều không nên nhận biết, tức muôn vật. Một là đại hội, tức đông người. Hai là ăn nhiều, tức các món ngon, cũng là ăn quá no. Ba là làm nhiều, tức nhiều nghiệp. Bốn là ồn ào nhiều, tức nói nhiều. Năm là ngủ nhiều. Sáu là hội tụ, tức trong thiền.[129] Bảy là tập hành, tức nhiều việc. Tám là yêu thân. Chín là khinh suất, tức lời nói trái pháp. Mười là tham, tức nhiều ham muốn. Mười một là không thích ở nơi thiện, tức ở giữa người ác. Người hành đạo nên dứt mười một nhân duyên này thì mau đắc đạo. (Kinh Phật thuyết Nội thân quán chương cú)[130]

11/ Phước thọ con người vất vả tích lũy lại bị việc hút thuốc hủy hoại uổng phí!

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

Thưa phán quan, hôm nay tôi muốn hỏi ngài: "Về vấn đề hút thuốc. Ở rất nhiều thành phố đều có quảng cáo thuốc lá. Tại một số thành phố hơi phồn thịnh hơn thì còn đỡ, quảng cáo có ghi rõ thuốc lá chứa nicotine, hút thuốc có hại cho sức khỏe, hoặc cấm hút thuốc nơi công cộng. Còn tại một số thành phố lạc hậu, trong nhà hàng, khách sạn, trên mặt bàn đều có gạt tàn, đâu đâu cũng thấy người hút thuốc. Xét theo âm luật, rốt cuộc hút thuốc có cấu thành tội lỗi nào và phải chịu hình phạt nào không?"

Phán quan nói: "Hút thuốc gây quá nhiều tác hại, trăm hại mà chẳng có một lợi. Nói sơ qua, ngoài việc trực tiếp tổn hại sức khỏe bản thân, hao tổn phước thọ, tiêu tán tài sản, khiến người khác không thích, miệng có mùi lạ, ánh sáng quanh thân tối đi, thường sinh bệnh tiềm ẩn, chính khí không đủ, còn trực tiếp gây ô nhiễm môi trường, tổn hại sức khỏe người khác. Nếu là người tu học Phật pháp thì các vị hộ pháp sẽ rời xa họ, và họ không thể vãng sinh Tịnh Độ.[131]

Theo âm luật, hút thuốc sẽ dẫn đến một số hình phạt. Người ở dương gian hút thuốc sẽ làm hao tổn phước báo của mình. Sự hao tổn phước báo này chia làm hai loại. Thứ nhất là làm suy giảm các chức năng của toàn bộ nội tạng trong thân thể máu thịt của bản thân ở đời này. Chẳng hạn, những cơ quan quan trọng nhất của con người như phổi, gan, não, mắt, mũi, phế quản, các động mạch lớn nhỏ trong cơ thể v.v. đều sẽ nhanh chóng suy thoái vì hút thuốc, thậm chí còn mắc đủ thứ bệnh nội tạng kéo dài. Đối với những bệnh do hút thuốc gây ra này, chỉ cần bỏ thuốc thì bệnh sẽ dần chuyển biến tốt; còn phước thọ đã hao tổn vì hút thuốc trước đó cũng có thể bù đắp bằng cách sám hối, tích phước, khuyên người khác bỏ thuốc v.v.[132]

Thứ hai là làm hao tổn ánh sáng linh tính tiên thiên của mỗi người. Sự hao tổn này có phạm vi ảnh hưởng khá lớn. Con người rốt cuộc cần không ngừng nâng cao ánh sáng tiên thiên của bản thân; nếu ánh sáng tiên thiên bị hao tổn, cuộc đời của bất kỳ ai cũng nhất định sẽ đi về phía bóng tối, tức là đau khổ. Không ai mong mình đau khổ, mọi loài hữu tình đều mong mình vui vẻ. Người hút thuốc sẽ không khỏe mạnh, tuổi thọ ngắn hơn người không hút thuốc. Thiếu niên nam nữ hút thuốc sẽ dẫn đến vô sinh; đặc biệt, thiếu nữ hút thuốc sẽ bị rối loạn kinh nguyệt. Khi kỳ kinh đến sẽ xuất hiện đủ thứ như đau bụng, đau mỏi thắt lưng và lưng, đau đầu, tâm trạng không tốt, người lúc lạnh lúc nóng, sốt v.v. Rất nhiều người ở dương gian cho rằng đó là bình thường,

nhưng thực ra đều do hút thuốc gây nên; nếu bỏ được thuốc lá độc hại, tình trạng kinh nguyệt nhất định sẽ khá lên.[133]

Dĩ nhiên, có những trường hợp không liên quan gì đến hút thuốc. Kinh nguyệt của phụ nữ cũng liên quan đến nghiệp lực đời trước của họ. Trong đó, một bộ phận phụ nữ có kỳ kinh khá đặc biệt: họ chưa bao giờ hút thuốc, nhưng kỳ kinh lại chính là thời gian họ đau đớn tột độ. Đau bụng kinh nghiêm trọng, dù khám bệnh, uống thuốc thế nào cũng không có tác dụng gì, chỉ có thể chờ kỳ kinh đau đớn mỗi tháng tự qua đi, tức là đau khổ tiêu mòn nghiệp chướng. Còn một loại khác là quanh năm suốt tháng đều đang trong kỳ kinh, luôn sống trong đủ nỗi phiền toái, bất tiện do kinh nguyệt gây ra; máu cứ chậm chạp chảy không ngừng, mãi không thể khá lên, đi khám cũng vô ích.[134]

Hai nhóm phụ nữ này mắc bệnh về kinh nguyệt trong đời này là do dư báo của nghiệp sát sinh và tà dâm quá nặng ở đời trước. Hai nhóm phụ nữ này cần phát tâm sám hối nghiệp lực từ những đời đã qua, điều chỉnh về mặt tâm lý để tiêu trừ nghiệp trước. Trước hết phải ăn chay, niệm Phật, làm lành, tích đức, rồi kết hợp bồi bổ bằng những thực phẩm thích hợp với cơ thể mình; sau một thời gian có thể dần điều chỉnh trở lại. Phụ nữ mắc các bệnh này trước tiên nhất định phải phát tâm tiêu trừ ác nghiệp từ những đời đã qua. Sức sám hối mỗi ngày đối với ác nghiệp bản thân đã tạo trong quá khứ, cộng thêm sức gia trì lớn lao do niệm Phật hằng ngày và sức

công đức thiện hạnh do làm lành, tích đức: như vậy, sức sám hối, Phật lực và sức công đức, ba sức hợp thành một. Nếu kiên trì thực hành mỗi ngày đúng như đã nói ở trên, có ba sức ấy thì nhất định có thể dần tiêu trừ nghiệp chướng, trở lại bình thường.

Còn về thời gian cần thiết để mỗi người hồi phục bình thường thì sẽ có phần khác nhau. Vì nghiệp lực quá khứ của mỗi người khác nhau, tức là khi quả báo hiển hiện, thời gian chịu đựng cũng có phần khác biệt. Nghiệp lực rốt cuộc cần một khoảng thời gian để chúng sinh cảm nhận đủ nỗi khổ nơi thân thể rồi mới dần được tiêu mòn.

Rất nhiều người ở dương gian không thấy được các hành vi phạm giới của bản thân trong những đời trước, chỉ nhìn thấy đủ nghịch duyên, quả báo hiện tại trong đời này, nên sinh ra nhiều bất mãn, oán trách đối với người và việc quanh mình. Phần lớn đều do đương sự không nhìn thấu nhân quả ba đời, khiến bản thân nảy sinh đủ hiểu lầm cùng một số kiến giải sai lạc. Những hiểu lầm giữa người với người cũng bắt đầu như vậy.

Khi gặp đủ điều không như ý trong cuộc đời, trước tiên hãy tự vấn lòng mình: vì sao người khác đều bình thường, chỉ mình gặp những điều không như ý như thế? Đó là nghiệp chướng của bản thân hiện tiền. Trước hết phải sám hối nghiệp lực của mình, sửa đổi các hành vi hằng ngày, mọi việc đều phải làm đúng đạo lý, đúng Chánh pháp. Dù năng lực không đủ, chỉ cần hết sức làm cho tốt thì xét về nhân quả vẫn là viên mãn, không thiếu

sót. Phép tắc nhân quả của âm luật mãi mãi công bằng, nghiêm minh.

Nếu phụ nữ mang thai hút thuốc, sẽ làm giảm khả năng miễn dịch tiên thiên của thai nhi, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của não thai nhi, cũng trực tiếp ảnh hưởng đến các chức năng nội tạng của thai nhi. Con do thai phụ hút thuốc sinh ra có sức miễn dịch kém, dễ bị bệnh, cảm, sốt; khí quản không tốt, dễ ho; tính khí cũng không tốt, khả năng tập trung suy nghĩ khi học không đủ, dễ phân tâm.[135]

Khi mọi sinh mệnh đang được thai nghén trong bụng mẹ, đó là thời kỳ kiến tạo tiên thiên của một sinh mệnh, tức thời kỳ tạo dựng tiên thiên cho thân xác của một người ở đời tiếp theo. Trước khi nhập thai, mức độ phước báo tốt đẹp của mỗi người ở đời tiếp theo đã được định sẵn. Dù là định nghiệp đã được định sẵn, những hành vi và tập tính thiện ác hình thành về sau vẫn có thể thay đổi, tức là có thể tiếp tục nâng cao hoặc giảm xuống.

Mười tháng mang thai của người mẹ vô cùng quan trọng. Nếu mẹ hút thuốc trong thai kỳ, thai nhi ấy thuộc trường hợp có khiếm khuyết tiên thiên; còn khiếm khuyết bao nhiêu thì phải xem mức độ thường xuyên hút thuốc của thai phụ. Nếu thai phụ có ý niệm, hành vi thai giáo tốt đẹp, sẽ xây dựng nền tảng tiên thiên tốt cho mấy chục năm đời sống sau này của con. Chúng sinh có duyên đọc được bài viết này vẫn là có phước báo. Mong mọi người lần lượt truyền lại, báo cho nhau biết.

Nếu trong mười tháng mang thai, thai phụ giữ phạm hạnh thanh tịnh, tức ngay cả việc ái ân chính đáng giữa vợ chồng cũng dứt, không hút thuốc, không uống rượu, ăn chay thanh tịnh, niệm Phật, giữ tâm cảnh bình hòa, thì đều có lợi ích và giúp đỡ rất lớn cho sự phát triển phần đầu, các nội tạng của thai nhi và việc điều chỉnh tính cách về sau. Thực phẩm chay ở dương gian hiện nay tuy có thuốc trừ sâu, nhưng vẫn hơn những tai hại của ăn thịt, đồng thời tránh kết ác duyên với chúng sinh. Về lợi ích của ăn chay, ở đây không nói nhiều nữa; có thể tham khảo nhiều sách nói về các lợi ích của ăn chay ở dương gian.[136]

Thai nhi được nuôi dưỡng bằng thực phẩm chay còn được gọi là 'ăn chay từ trong bụng mẹ'. Trí tuệ của trẻ ăn chay từ trong bụng mẹ nhất định vượt hơn trẻ ở trong thai được nuôi bằng thức ăn thịt, cơ thể cũng khỏe mạnh hơn. Còn có thể gìn giữ ánh sáng linh tính tiên thiên tốt đẹp; điểm này vô cùng quan trọng.

Ánh sáng tiên thiên của mỗi người đều dần bị ô nhiễm sau khi đầu thai làm người. Nếu thai phụ hút thuốc khiến thai nhi thiếu hụt tiên thiên, sau khi trẻ ra đời sẽ cần tốn thêm nhiều thời gian cùng các nhân duyên khác để bù đắp sự thiếu hụt tiên thiên ấy.

Người hút thuốc, ngoài việc tự hao tổn phước thọ, nếu lâu dài khiến một số người không hút thuốc ở bên cạnh trực tiếp hít phải khói thuốc thụ động, thì còn phải chịu hao tổn phước báo nặng hơn. Bởi người hút thuốc trực tiếp làm tổn hại sức khỏe người khác, tức đang làm

những việc tổn phước, hại người mà cũng chẳng lợi mình.

Mỗi khi người hút thuốc hút một điếu, trong các vị thần Câu Sinh ghi nghiệp thiện ác trắng đen ở bên mỗi người, thần Câu Sinh nghiệp đen sẽ lập tức ghi lại việc người ấy hút một điếu khi ở một mình. Khi tích lũy đủ một bao thì sẽ ghi một lần hao tổn phước báo. Việc tổn phước này chẳng hạn như làm việc gặp đủ chướng ngại, cứ thế suy ra; nếu từ hai bao trở lên thì chướng ngại sẽ nặng hơn. Nếu bên cạnh người hút thuốc có người khác hiện diện, sự tổn phước sẽ nặng thêm, chẳng hạn sẽ xảy ra những việc như quan hệ với người khác không tốt, bỗng nhiên bị mắng v.v. Người hút thuốc lâu năm, ngoài tổn phước, còn bị tổn thọ.[137]

Nếu vốn dĩ trong số mệnh người hút thuốc đã định năm nay được tăng lương, phước báo ấy sẽ bị xóa mất. Hoặc người ấy làm ăn, vốn mọi việc đều thuận lợi, có thể kiếm được một khoản tiền, nhưng đúng vào lúc quan trọng nhất lại xảy ra vấn đề khiến không thể hoàn tất giao dịch, v.v. Ánh sáng linh tính tiên thiên của người hút thuốc lâu năm sẽ dần tiêu tán. Khi hết tuổi thọ, họ không thể vãng sinh vào đường lành, chỉ có thể đọa lạc, vì toàn bộ ánh sáng của thân thể đã bị khói thuốc che phủ."

Tôi nói: "Thưa phán quan! Tôi muốn hỏi: ông nội tôi cũng hút thuốc quanh năm, nhưng ông sống đến 92 tuổi cơ mà! Điều này đã trở thành tấm lá chắn cản trở tôi khuyên cha bỏ thuốc!"

Phán quan nói: “A Ngọc, ông nội cô đời trước là người thiện, đã tích lũy được một ít phước báo sống lâu, gia đình đông đúc, con cháu đầy nhà. Đời này ông lẽ ra có thể thọ 102 tuổi, tiếc rằng chính vì hút thuốc mà đã bị giảm mất 10 năm.

Ông nội cô vốn là người trường thọ, 92 tuổi là số tuổi đã bị giảm. Trước lúc qua đời, ông ngừng thở vì chức năng phổi suy thoái nghiêm trọng, ho và chết đói. Việc ông qua đời sớm cũng không hoàn toàn do hút thuốc làm tổn thọ. Còn một nguyên nhân nữa là khi ông 90 tuổi, sau khi bà nội cô qua đời, không còn ai kề cận chăm sóc ông. Thím cô ngược đãi ông, thường xuyên không cho ông ăn, còn dùng lời độc ác mắng nhiếc. Ban đầu, thím cô hết sức đòi được chăm sóc ông, mục đích là chiếm đoạt toàn bộ tài sản của ông. Bà ta không hiểu nhân quả, tưởng mình đã thành công. Trái lại, để giữ hòa khí gia đình, ông nội cô chọn một mình chịu đựng tất cả, không nói cho bất kỳ ai, cho đến khi cô độc qua đời. Một nguyên nhân thực sự khác khiến ông chết là bị bỏ đói đến chết. Trong chuyện này, ông không những tiêu nghiệp mà còn tích được một ít phước. Vì thế về sau, chẳng bao lâu sau khi cô học Phật, ông chỉ niệm đôi chút Phật hiệu mà đã được siêu độ lên cõi trời. Đó là thiện báo do trước lúc lâm chung, ông không một lời oán trách, chịu đựng tất cả mà tiêu trừ được một ít nghiệp lực. Còn thím cô đã gieo ác nghiệp rất lớn.[138]

Vì đại bất hiếu như vậy, sáu năm sau, đứa con trai duy nhất, ngoan ngoãn, được bà ta yêu thương nhất sẽ

rời xa bà ta. Quả báo của bà ta vẫn chưa hết: sau đó, con gái thím cô sẽ đoạt hết tài sản của bà ta, cũng bất hiếu với bà ta; thím cô sẽ qua đời trong bệnh tật, đau khổ.

Đúng như lời nói: thiện ác cuối cùng đều có báo, nhân quả công bằng bỏ qua ai?! Bản quan khuyên người đời tuyệt đối đừng làm việc trái lương tâm. Tất cả những gì con người làm đều được âm ty ghi thành hồ sơ. Làm nhiều điều bất nghĩa, ắt bị trời phạt; thành tâm làm lành, trời ắt ban phước. Mọi người phải ghi nhớ lời bản quan."

Tôi nói: "Những điều phán quan nói thực sự khiến A Ngọc quá bất ngờ, trong lòng dâng lên một nỗi chua xót, buồn đau. Năm đó, ông nội quả thực qua đời vì chức năng phổi suy thoái nghiêm trọng, ho rồi tắt thở. Về tài sản của ông, tôi cũng nghe cha mẹ nói, toàn bộ đều đã bị thím lấy đi; cha mẹ cũng có phần để bụng chuyện này. Còn về việc chết đói, tôi nhớ ra rồi: thảo nào mỗi lần tôi đến thăm ông, ông luôn vội vàng ăn hết những món tôi mua cho ông. Khi ấy thím chỉ nói rằng trong cả nhà, lớn nhỏ, tôi là người biết mua đồ nhất, món tôi mua ông thích nhất, quả không hổ là đứa cháu được ông nuôi lớn. Khi ấy nghe xong tôi còn rất vui, thật quá thiếu trí tuệ! Tôi còn nhớ mỗi lần đến thăm ông, thím đều đi theo tôi. Khi ấy tôi còn nghĩ lần sau đến thăm sẽ mua thêm những món ông thích. Vì tôi làm việc xa quê, nửa năm mới về quê một lần, đến lần sau tôi về thì ông đã…… Tâm trạng buồn đau biết bao!!!"

Phán quan nói: "Nghiệp lực đó! Tất cả đều không rời nhân quả! Phép tắc âm luật không phán sai bất kỳ mối

nhân quả rối rắm, phức tạp, chằng chịt nào. Nhân như thế thì quả như thế. Ông nội cô hút thuốc thì có quả báo của việc hút thuốc. Ông hút thuốc lâu năm khiến phổi bà nội cô không tốt. Bà cô chính vì phổi suy thoái mà ho, đờm mắc trong cổ không ra được, cản trở hô hấp, không tiếp được một hơi thở nên qua đời. Trong việc này, ông nội cô cũng phải gánh một phần nhân quả; còn ông tu nhẫn nhục thì cũng có công đức nhẫn nhục.

Bất kỳ ai cũng không nên hút thuốc. Hút thuốc sẽ phá hoại khả năng suy nghĩ bình thường của chúng ta; nếu là đệ tử Phật thì nhất định phải bỏ thuốc. Hút thuốc thuộc phạm vi giới không uống rượu trong năm giới. Khi Đức Phật chế định năm giới cho cư sĩ tại gia thuở ấy, theo những kinh văn chủ yếu hiện nay, tuy không trực tiếp nói không được hút thuốc mà chỉ khai thị không được uống rượu, nhưng rượu còn gây tê mê hệ thần kinh của chúng ta, phá hoại khả năng suy nghĩ bình thường, phá hoại việc tu hành, khiến chúng sinh làm ác, cuối cùng xuống địa ngục. Trừ trường hợp dùng ngoài để trị bệnh, hoặc mắc bệnh nặng đe dọa tính mạng, bắt buộc phải dùng rượu pha thuốc để uống mà không có thứ khác thay thế, còn lại dù một giọt rượu cũng không được đụng đến. Tuyệt đối đừng tự lừa mình, lừa người, cho rằng uống rượu không say thì không có tội.[139]

Vì vậy, mục đích giữ giới thực sự của giới thứ năm, không uống rượu, là: mọi thứ dùng để ăn uống có thể gây tê mê, phá hoại khả năng suy nghĩ bình thường của con người đều phải kiêng. Không chỉ có rượu; khoa học

kỹ thuật trong xã hội hiện nay vẫn luôn thay đổi, sau này nhân gian còn sản xuất ra đủ sản phẩm mới tương tự rượu hoặc thuốc lá. Chỉ cần là thứ dùng để ăn uống có tính gây tê mê, phá hoại khả năng suy nghĩ bình thường thì đều phải kiêng. Mong mọi người tuân giữ điều này cho tốt; nếu không, vi phạm âm luật, tổn phước tổn thọ, người chịu tội vẫn là chính mình!

Được rồi! A Ngọc, hôm nay tạm nói về vấn đề thuốc lá đến đây thôi. Cô hãy về trước đi! Hoan nghênh cô lần sau lại đến!"

Tôi nói: "A Ngọc chắp tay cảm tạ phán quan. Hôm nay ngài đã nói cho tôi biết bao chuyện nhân quả trong nhà mà không ai hay, tôi thật đã được lợi ích rất nhiều!"

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

12/ Sự thăng chức của Đông Nhạc Đại Đế và tai họa ở Nam Thiệm Bộ Châu

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

"Thưa phán quan! Hôm nay tôi muốn nhờ ngài dẫn tôi đến bái kiến Đông Nhạc Đại Đế trong truyền thuyết."

Phán quan nói: "Đông Nhạc Đại Đế hiện nay là một vị Diêm Vương dưới quyền thống lĩnh của Minh Quân Diêm Vương. Trước triều Tống, Đông Nhạc Đại Đế cũng được gọi là Đại đế Phong Đô, là vị thống trị cao nhất của minh phủ, tương đương với chức vị Minh Quân Diêm Vương hiện nay. Nhưng hiện nay, Đông Nhạc Đại Đế lại là một trong các Diêm Vương của mười hai điện dưới quyền Minh Quân Diêm Vương; chức vị đã có sự điều chuyển. Vì địa ngục không ngừng xây thêm, sau triều Tống, tốc độ xây thêm còn hơn trước; từ năm 1995 ở dương gian trở đi, địa ngục càng được xây thêm nhanh chóng. Đến nay, địa ngục gần như đã bão hòa, vì người phạm tội ở dương gian thực sự quá nhiều, quá nhiều! Bản quan biết một số tín chúng sau khi đọc Âm luật vô tình thắc mắc: vì sao minh phủ lại có chuyện xây thêm địa ngục và thay đổi chức vị? Thử nghĩ xem, các cơ quan công ở dương gian cùng nhân sự liên quan cũng có tăng

có giảm. Hai cõi âm dương thực ra có đạo lý tương tự nhau, ngay cả cõi trời cũng không khác. A Ngọc, cô hãy theo ta!"

Phán quan nói: "Vào khoảng năm thứ 350 sau triều Tống, ở nhân gian, những oan án lớn nhỏ bị bỏ mặc, không giải quyết đến cùng, bắt đầu không ngừng tăng lên. Sau khi hồn về địa phủ, những oan hồn ấy đều phải đến chỗ Đông Nhạc Đại Đế để kháng cáo. Đại điện xét xử của Đông Nhạc Đại Đế trở thành nơi có rất nhiều oan hồn tụ tập, Đại Đế cũng vô cùng bận rộn. Sau đó, địa phủ xây thêm phủ Minh Quân Diêm Vương quy mô lớn, rộng rãi; từ đó, Đại đế Phong Đô cũng đổi danh xưng thành Minh Quân Diêm Vương. Phủ Minh Quân Diêm Vương mới xây gộp nơi ở và nơi làm việc của Minh Quân Diêm Vương thành một phủ đệ, như vậy thuận tiện hơn cho Minh Quân Diêm Vương quản lý minh phủ. Đại điện xét xử cao nhất của minh phủ mà lần trước cô đã tham quan chính là được xây thêm vào thời kỳ ấy. Đại đế Phong Đô cũng chuyển đến phủ Minh Quân Diêm Vương để ở và làm việc.[140]

Đông Nhạc Đại Đế hiện nay được thăng lên từ chức Tần Quảng Vương của điện thứ nhất. Tần Quảng Vương của điện thứ nhất từng là một vị vua chính nghĩa, nhân từ ở dương gian; khi hết tuổi thọ, được bổ nhiệm làm Diêm Vương của điện thứ nhất. Công việc của Đông Nhạc Đại Đế tương đối giống với Minh Quân Diêm Vương, chỉ có điều một số linh thể sau khi hồn về địa ngục nhất định muốn kiện lên vị Diêm Vương cao nhất. Về cơ bản, tất cả

những linh thể ấy đều sẽ được sắp xếp đến đại điện xét xử trong phủ đệ Minh Quân Diêm Vương, do đích thân Minh Quân Diêm Vương xét xử. Thực ra, đó là tập tính của con người ở dương gian. Mọi người đến minh phủ, bất kỳ vị Diêm Vương nào của minh phủ cũng đều công bằng, nghiêm minh. Tất cả các vị Diêm Vương đều dựa theo phép tắc âm luật, theo sự an bài của nhân quả để xử lý từng trường hợp, tuyệt đối không có chút thiên vị thân quyến hay bạn bè nào. Các vị đều căn cứ tội mà tội linh đã phạm để phán vào địa ngục tương ứng, và căn cứ nỗi oan mà cấp loại lệnh bài đòi mạng hợp pháp tương ứng của minh phủ."[141]

Đi qua cây cầu vòm tròn này, phủ quan phía sau chính là phủ Đông Nhạc Đại Đế. Không khí nha phủ rất đậm nét; ngay chỗ cầu vòm đã có các dạ xoa không ngừng đi qua đi lại tuần tra. Thấy phán quan, họ đều hành lễ. Có phán quan dẫn đường, không phải tự tìm biển chỉ đường khắp nơi, đơn giản và nhanh hơn nhiều. Thật ra, chúng tôi đi trong địa ngục rất nhanh, không giống ở nhân gian chậm rãi bước từng bước, chân đặt sát đất. Có lúc phán quan đi nhanh, tôi cũng phải đi nhanh hơn; chúng tôi đi bằng tâm lực, chân không chạm đất. Địa ngục thật quá rộng lớn, con đường này trước đây cũng chưa từng đi qua, nhưng tôi chẳng muốn ghi nhớ đường trong địa ngục. Nguyện chúng sinh trong địa ngục sớm được nghe Chánh pháp để tu hành, sớm được siêu thăng hết, thoát khỏi nỗi khổ địa ngục. Giờ đã thấy phủ Đông Nhạc Đại Đế; trước hai cánh cổng lớn màu đỏ

có dạ xoa đứng thẳng, tay cầm đại đao. Dạ xoa mỉm cười hành lễ với phán quan rồi đẩy cổng, để chúng tôi tự vào.

Sau khi vào, một quỷ sai khác cũng mỉm cười đón phán quan, rồi dẫn chúng tôi qua hành lang một khu vườn nhỏ để đến đại điện xét xử. Xem ra phán quan rất quen với các dạ xoa trong phủ Đại Đế. Đại điện xét xử này rõ ràng nhỏ hơn nhiều so với đại điện xét xử tối cao của Minh Quân Diêm Vương. Ở đây có cảm giác cổ xưa hơn: nhà có cổng sắt lớn màu đỏ kiểu xưa, đồ đạc và cách bài trí bên trong đều mang vẻ cổ kính; tranh treo trên tường cũng vẽ dáng người xưa. Dưới chân tường hai bên còn đặt một số binh khí thời cổ. Chính giữa, đối diện cửa vào, có tấm biển viết bốn chữ Hán "东岳大帝" (Đông Nhạc Đại Đế). Một vị Diêm Vương đang ngồi, chắc chính là Đông Nhạc Đại Đế. Đông Nhạc Đại Đế mặc y phục Diêm Vương, sắc mặt xám, đầu đội mũ miện, mắt phát ra ánh sáng đen. A! Trông lại là một vị Diêm Vương có vẻ mặt cực kỳ nghiêm nghị, hơi hung dữ. Trên bàn làm việc của Diêm Vương cũng viết bốn chữ Hán "东岳大帝" (Đông Nhạc Đại Đế).

"Dân nữ Thượng Quan Ngọc Hoa khấu kiến Đông Nhạc Đại Đế!"

Đông Nhạc Đại Đế nói: "Thượng Quan Ngọc Hoa, miễn lễ! Hoan nghênh cô đến! Có vấn đề gì, cô cứ nói thẳng, không sao!"

A Ngọc: "Vâng, thưa Đại Đế Diêm Vương! Dân nữ muốn hỏi Diêm Vương mấy vấn đề:

Thứ nhất, dân nữ nghe nói địa ngục đã bão hòa. Nếu người ở dương gian tiếp tục tà dâm tràn lan, địa ngục đã chật kín, tức là dù phạm tà dâm cũng không có địa ngục mới để sắp xếp vào, thì có phải nghĩa là dù hết tuổi thọ cũng có thể tạm được miễn hình phạt địa ngục, đợi khi địa ngục có chỗ mới chịu phạt không? Hay sẽ thả sớm những chúng sinh hiện đang ở địa ngục ra, nhường chỗ cho tội linh mới chịu phạt?

Thứ hai, người đã phạm nhiều tội tà dâm, theo phép tắc âm luật lại bị tổn phước, tổn thọ, thì có phương pháp nào giúp những chúng sinh đã phạm tội tà dâm hoàn toàn thoát khỏi tội báo phải đọa địa ngục khi hết tuổi thọ không?

Thứ ba, có phương pháp nào có thể dứt hẳn hành vi tà dâm không?"

Đông Nhạc Đại Đế nói: "Ôi! Luồng khí tà dâm mạnh mẽ ở dương gian đã xông thẳng lên tận mây trời, đến đại điện Thiên Đế. Tà dâm đã cản trở nghiêm trọng sự cân bằng chính khí của tự nhiên. Nếu nhân gian tiếp tục mất cân bằng chính khí của tự nhiên, đủ loại thiên tai sẽ xảy ra. Chẳng hạn, khí hậu bất ổn, trong chớp mắt có thể biến đổi đủ cách, chợt nắng chợt mưa, nhiệt độ lên xuống trong một ngày có thể chênh lệch rất lớn, chỉ một ngày mà cảm nhận như có đủ bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Sóng thần, lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, các bệnh truyền nhiễm trên quy mô lớn ở nhân gian chính là một lời nhắc nhở.[142]

A Ngọc! Cô thử nghĩ xem, vì sao đủ chuyện đau buồn lại xảy ra trên Trái Đất thuộc Nam Thiệm Bộ Châu? Chắc chắn có những nguyên nhân cộng nghiệp do con người tạo ra về sau. Vì thế, bản tọa mong Âm luật vô tình sớm thức tỉnh lòng người mê lầm ở dương gian, phát huy tác dụng cứu vãn lòng người, cứu vãn phong khí xã hội, khiến đông đảo chúng sinh an phận, giữ mình, giữ đạo đức ngũ luân, xoay chuyển những tai họa mà khí tà dâm đem đến nhân gian; cũng để địa ngục chen chúc được bớt quá tải, nhân gian không phải liên tiếp gặp những tai họa lớn trong thời gian ngắn. Nếu tình trạng tà dâm tràn lan hiện nay ở nhân gian cứ tiếp diễn, thì trong thời gian ngắn, những tai họa lớn sẽ dồn dập ập đến, ngập trời tràn đất. Tất cả chúng sinh phạm tà dâm hoặc đủ tội lỗi khác cũng nhất định khó thoát khỏi lưới trời vô tình, không lọt sót của âm luật. Trong những tai họa lớn, tất cả sẽ bị lưới trời của phép tắc âm luật vô tình, không lọt sót thu hết, đọa xuống chịu vô lượng vô biên hình phạt địa ngục.[143]

Địa ngục này của minh phủ tuy đã bão hòa, địa phủ sẽ sắp xếp tìm vị trí ở nơi khác để xây thêm địa ngục mới. Ngay cả khi địa ngục này bị hủy hoại hết, nếu tội nghiệp của chúng sinh trong đó vẫn chưa hết, chúng tôi sẽ lần lượt chuyển những tội linh ấy đến địa ngục ở nơi khác để tiếp tục chịu phạt, cho đến khi toàn bộ tội nghiệp của tội linh được thanh trừ hoàn toàn mới được rời địa ngục. Chúng sinh trong địa ngục muốn rời khỏi địa ngục chỉ có hai nguyên nhân: thứ nhất là hết thời hạn tội

nghiệp địa ngục của bản thân, tức ác nghiệp địa ngục đã báo hết, mới được tùy theo dư báo địa ngục mà lần lượt đầu thai vào thân phận tương ứng.

Minh phủ cũng có giảng đường tổ chức pháp hội để nghe Bồ Tát Địa Tạng từ bi khai thị. Nếu trong các đại địa ngục có bất kỳ linh thể nào phát khởi một niệm sám hối chân thành, thì có thể được dạ xoa dẫn đi nghe Bồ Tát Địa Tạng từ bi khai thị, nhờ đó được Phật gia trì, thiện căn khai mở, được siêu thăng vào đường lành. Đáng sợ nhất là chúng sinh không phát tâm sám hối những hành vi sai lầm trong quá khứ, cứ mê chấp không tỉnh ngộ, chìm đắm, đọa lạc, chịu khổ, thậm chí không ngừng làm các tội nghiệp của mình thêm sâu nặng.

Một niệm sám hối từ tận đáy lòng, phát xuất từ chân tâm, đủ để tiêu tan vô lượng vô biên tội nghiệp. Phép tắc âm luật vô tình chưa bao giờ vô tình giam buộc bất kỳ chúng sinh hữu tình nào thật lòng hối cải. Phần lớn những chúng sinh ra khỏi địa ngục đều đầu thai vào đường súc sinh, thành những loài tương đối thấp kém, nhỏ bé, suy nghĩ đơn giản; dù đầu thai làm người cũng có phước báo mỏng, năm giác quan không đầy đủ, v.v. Thứ hai là may mắn được thân quyến ở dương gian ra sức siêu bạt, cũng có thể rời địa ngục. Muốn được sự siêu bạt của thân quyến ở dương gian tương ứng để có kết quả thì tương đối khó, vì phải nhờ nhân duyên tha lực để siêu độ. Minh phủ có nhiều ghi chép về việc thân quyến ở dương gian siêu bạt thành công, đưa tội linh lên đường lành; có vị thậm chí được siêu thăng lên cõi trời

và Tịnh Độ phương Tây. Nhưng điều đó cũng không phải ngẫu nhiên: trước khi đọa địa ngục, trong các đời trước, tội linh đã tích lũy một số phước báo tương ứng, chứ không bỗng dưng được siêu độ; ắt phải có thiện nhân duyên trong đó dẫn đến. Vì vậy, tất cả chúng sinh khi ngũ quan còn đầy đủ, thân thể còn khỏe mạnh, nhất định phải làm nhiều việc thiện, tôn trọng phép công, tuân thủ pháp luật, giữ giới luật, tích lũy công đức, tích thêm phước báo cho mình. Tuyệt đối đừng dùng thân thể khỏe mạnh để làm đủ hành vi phạm giới dẫn đến đọa địa ngục. Một khi đã đọa địa ngục thì đau khổ vô lượng vô biên, không có ngày ra khỏi.[144]

Chúng sinh đã phạm tội tà dâm hoặc đã tạo ác nghiệp địa ngục, có nhân thì có quả; đã tạo ác nghiệp địa ngục, tương lai nhất định phải chịu quả báo địa ngục. Nếu muốn không chịu quả báo ấy, thì trước khi quả báo hiển hiện, phải chặn dứt trước mọi trợ duyên khiến quả báo ấy thành tựu. Nếu muốn trong đời này hoàn toàn thoát khỏi việc đọa địa ngục vì phạm tội tà dâm, chỉ có một phương pháp: phải dứt bỏ triệt để mọi hành vi tà dâm. Trước hết, nhất định phải quản lý, ràng buộc nghiêm ngặt tâm niệm của mình, không được buông lơi mà để bất kỳ ý niệm tà dâm nhỏ nhiệm nào nảy sinh trong lòng; một niệm cũng không được. Dù chỉ khởi một niệm rất nhỏ nhiệm cũng phải lập tức sám hối, lập tức phát tâm triệt để rằng từ nay không khởi ý niệm tà dâm ấy nữa; đồng thời không ngừng lần lượt khuyên người ở

dương gian đừng tà dâm. Sự phát tâm này vô cùng quan trọng.[145]

Chúng sinh có duyên đọc bài viết này, nếu thực sự muốn phát tâm dứt hẳn tà dâm mà hết lần này đến lần khác thất bại, có thể vào ngày mùng một và ngày mười lăm mỗi tháng âm lịch hướng lên trời phát thệ, từ nay về sau, đời đời kiếp kiếp đều không phạm tà dâm, đồng thời truyền nhau biết và trợ ấn sách khuyến thiện Âm luật vô tình. Thường ngày cũng phải nghiêm khắc thực hành việc chặn dứt mọi lời nói, hành vi liên quan đến tà dâm. Thực hành ăn chay, không ăn một số thực phẩm làm tăng dục vọng; chẳng hạn, hành, tỏi nấu chín sẽ làm tăng dục vọng. Các dược liệu có tác dụng làm tăng dục vọng cũng cố gắng dùng ít, chẳng hạn ba kích, v.v.[146]

Dục vọng của động vật cao hơn con người, vì vậy đừng dùng những thức ăn có liên quan đến động vật: ngoài làm loạn tính còn mắc nợ mạng sống. Rượu có thể làm loạn tính, cũng đừng dùng. Mắt, tai đừng xem, nghe bất kỳ ấn phẩm khiêu dâm nào làm xao động tâm tính. Thường ngày phải không ngừng tinh tấn tu trì Phật pháp, phát tâm hoằng dương, hộ trì Chánh pháp, chân thành sám hối tội nghiệp tà dâm đã qua. Phát khởi chân tâm dứt bỏ triệt để hành vi tà dâm là điều rất quan trọng. Nếu thực sự làm được 'tâm diệt, tội diệt, cả hai đều không' thì không cần lo về ác nghiệp địa ngục nữa.[147]

Niệm thánh hiệu Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cũng có thể dần dứt bỏ hành vi tà dâm. Chỉ cần mỗi ngày thành kính niệm thánh hiệu Bồ Tát, nhất định có thể

cảm được sự gia trì từ bi âm thầm của Bồ Tát, giảm bớt tội nghiệp tà dâm dẫn đến đọa địa ngục. Nếu chúng sinh sau khi phát thệ nghiêm trì lời thệ, sẽ được miễn ác nghiệp phải đọa địa ngục khi hết tuổi thọ, có thể đầu thai vào đường lành. Còn cụ thể giảm được bao nhiêu hình phạt đọa địa ngục, phải căn cứ vào sức phát tâm sám hối của chúng sinh hữu tình để đưa ra kết luận cuối cùng."

"Thượng Quan Ngọc Hoa! Cô còn vấn đề nào khác không?"

"Tạm thời không còn ạ. Vô cùng cảm tạ Đại Đế đã giải đáp. Dân nữ đảnh lễ, xin cáo lui!"

A Ngọc đảnh lễ Đông Nhạc Đại Đế, phán quan và các vị quan viên!

Cưỡi hoa sen trắng trở về!

13/ Phúc Đức Chính Thần Thổ Địa Công

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

A Di Đà Phật! A Ngọc đảnh lễ phán quan!

Hôm nay tôi muốn hỏi phán quan: Về các miếu Thổ Địa, tức những vị Thổ Địa Công mà người ta thờ, họ là thần trên trời hay thần đất? Là do trời phái xuống, hay chỉ là những linh quỷ bám vào đó? Chức năng và phạm vi quản lý của họ là gì? Thổ Địa Công trong nhà và Thổ Địa Công ở cửa của mỗi gia đình có gì khác nhau?

Phán quan nói: “Thổ Địa Công trong miếu Thổ Địa là thần có phước đức, thuộc loại Phúc Đức Chính Thần. Họ có thể thụ hưởng hương hỏa do người ở dương gian thờ cúng, và là do trời bổ nhiệm. Loại thần này có phước đức lớn nhỏ khác nhau. Thổ Địa Công có phước đức lớn thì khu vực quản lý rộng hơn; chẳng hạn, ở nông thôn có vị Thổ Địa Công phụ trách cả làng, còn ở thành phố thì chia ra cho mấy vị Thổ Địa Công quản lý.

Đối với những vị Thổ Địa Công lớn quản lý một khu vực này, người ở dương gian sẽ xây cho họ một miếu Thổ Địa nhỏ. Công việc của Thổ Địa Công quản lý khu vực là phụ trách phước đức và sự bình an khi ra vào của chúng sinh trong khu vực. Chỉ cần có bất kỳ ai sinh ra hay qua đời, địa phủ sẽ gửi thông báo cho Thổ Địa Công; hoặc khi có người chuyển đi, rời khỏi khu vực do Thổ Địa Công

quản lý, Thổ Địa Công cũng sẽ nhận được một bản ghi nhận.

Công việc của Thổ Địa Công là giữ gìn an ninh môi trường cư trú của chúng sinh hữu tình. Nếu có các loại tà linh, thần quỷ muốn vào khu vực do Thổ Địa Công quản lý, Thổ Địa Công sẽ xử lý thích đáng, thực hiện chức năng bảo vệ sự an toàn của người ở dương gian. Tất cả các vị Thổ Địa Công khi còn sống ở dương gian đều là người thích giúp đỡ người khác, có tinh thần chính nghĩa; sau khi hết tuổi thọ được cử làm Thổ Địa Công, hưởng hương hỏa nhân gian. Đó là những vị Thổ Địa Công có phước đức tương đối lớn, đủ sức thụ nhận sự lễ bái, cúng dường của công chúng.

Thổ Địa Công trong nhà và ở cửa của từng gia đình thuộc loại chính quỷ có phước đức tương đối nhỏ hơn. Thật ra, những vị Thổ Địa Công trong nhà và ở cửa này là do người ở dương gian tự đặt một bài vị Thổ Địa Công để thờ, rồi gọi họ là Thổ Địa Công và Thổ Địa Công ở cửa. Thực ra họ là quỷ, vốn đã luôn sống trong căn nhà ấy; tuổi thọ của họ dài hơn con người. Nếu người không vào ở trong nhà thì quỷ không có sự cúng bái nào; khi người ở dương gian cúng bái, quỷ cũng báo ân, tự nhiên sẽ bảo vệ cho ra vào bình an.[148]

Người ở dương gian hiện nay thường mua bán nhà, quỷ sẽ không đi theo người; chỉ có chủ nhà ở dương gian thay đổi. Những quỷ ấy không phải Thổ Địa Công do trời phái đến. Do trời phái đến là Thổ Địa Công quản lý khu vực, Thổ Địa Công của trung tâm thương mại và Thổ Địa

Công của tòa nhà, tức những tòa cao ốc người ở dương gian đang ở hiện nay. Trước cửa các tòa nhà ấy sẽ có một vị Thổ Địa Công do địa phủ phái đến; những vị Thổ Địa Công của tòa nhà này thuộc sự quản lý của Thổ Địa Công khu vực. Các vị ở trước cửa trung tâm thương mại và cửa hàng là Thổ Địa Công do địa phủ phái đến, bởi trung tâm thương mại và cửa hàng có khá đông người, và đều cần những vị Thổ Địa Công có phước đức tương đối lớn để thụ hưởng hương hỏa. Được rồi, A Ngọc, hôm nay đến đây thôi. Hãy về trước đi."

A Di Đà Phật! A Ngọc đảnh lễ phán quan! Cưỡi hoa sen trắng trở về.

Trước khi về nhà, tôi đến chào vị Thổ Địa Công quản lý khu vực gần đó.

Tôi nói: "A Di Đà Phật! Con chào ông Thổ Địa!"

Ông Thổ Địa nói: "A Ngọc à! Muộn thế này rồi, mau về nhà đi, nhớ giữ an toàn!"

Tôi nói: "Cảm tạ ông Thổ Địa. Ngày nào ông cũng ngồi đây, không buồn chán sao?"

Ông Thổ Địa nói: "Bây giờ ta bận hơn trước rất nhiều!"

Tôi nói: "Dạo trước đi ngang qua, con không thấy ông ngồi ở đây?"

Ông Thổ Địa nói: "Trước kia mà ta nói là trước khi cô ra đời, vào lúc cách đây 150 năm. Khi ấy không bận như bây giờ. Người hiện nay có đời sống tình cảm phức tạp, nhiều vấn đề; những việc như bệnh tật, qua đời, sinh nở đều tăng lên không ít so với trước."

Tôi nói: “Thưa ông Thổ Địa! Người bệnh thì đi khám, qua đời thì hỏa táng, sinh nở thì đến bệnh viện, cũng đâu cần làm phiền đến ông, sao lại khiến ông bận được?”

Ông Thổ Địa nói: “A Ngọc, cô không biết đấy thôi. Ta phụ trách sự bình an khi ra vào của chúng sinh ở dương gian. Nếu chúng sinh sắp có chuyện xảy ra, ta sẽ biết trước. Có những việc liên quan đến việc tăng giảm phước báo, ta phải xử lý trước khi việc ấy xảy ra. Xử lý những việc này cần sắp xếp thời gian và người liên quan. Mỗi người đều có ánh sáng của thân mình, mỗi người đều có oan gia trái chủ. Cô nhìn chúng sinh trên đường xem, để ý xem có phải ai cũng khác nhau không.”

Vâng! Tôi thấy bên cạnh mỗi chúng sinh đều có rất nhiều oan gia trái chủ đi theo, từng hàng từng hàng, có những vị còn vô cùng tức giận! Có vị cứ đánh vào đầu người ở dương gian, người bị đánh ấy cảm thấy đầu cứ đau mãi. Rất nhiều vị bám vào thân người ở dương gian; có vị xoa tay, siết chặt nắm đấm, đang chuẩn bị đánh người, véo người, đủ cả.[149]

Lúc ấy, tôi thấy một người đàn ông có chút ánh sáng trắng, chính khí của ông ấy khá hơn một chút. Khi ông đi đến một ngõ nhỏ tối đen, không có đèn, quỷ đều nhường đường cho ông qua; đợi ông đi rồi, quỷ lại trở về ngõ. Nhìn như vậy thì quả thực có sự khác biệt.

Ông Thổ Địa nói: “Gần đây, ở đây có một người đàn ông chưa kết hôn, phạm tà dâm và lừa gạt. Anh ta lừa tình, lừa tiền của một phụ nữ, còn xúi giục cô ấy phá thai mấy lần. Người phụ nữ này cũng chẳng phải người hiền

lành, lương thiện; cô ta đã nảy ý giết người, định cùng chết với người đàn ông ấy. Nhưng phước báo của anh ta chưa hết, số chưa đến lúc phải chết. Đời trước, anh ta là người tu hành giữ giới không thanh tịnh, đã phạm tà dâm; đời này lại phạm tà dâm nữa. Bây giờ ta đang dùng một số phương pháp để giúp đỡ, nhắc nhở anh ta. Mấy ngày nay, chính anh ta cũng đã thấy làm việc có phần không thuận lợi. Chẳng hạn, mấy hôm trước, khi anh ta rút tiền ở máy rút tiền tự động, tiền không ra. Về sau tuy rút được, nhưng vẫn không thuận lợi. Dù tất cả các bước thực hiện đều đúng, vẫn xảy ra một số vấn đề mà con người không giải thích được. Sự giúp đỡ của ta lần này có thể khiến anh ta dần tự xét lại mình.[150]

Đó mới chỉ là một chúng sinh. Mỗi ngày có rất nhiều chúng sinh khác nhau, việc cũng rất nhiều, tự nhiên vô cùng bận rộn. Vừa rồi cô cũng đã thấy có người được quỷ nhường đường; thực ra ta cũng giúp những chúng sinh như thế. Nếu người ấy thực sự sắp ngã, ta sẽ đỡ một tay, hoặc giúp người ấy tránh bị ngã hết mức có thể. Nhưng người ở dương gian không cảm nhận được sự hiện diện của ta, chỉ cảm thấy: may mà mình không ngã, suýt nữa thì ngã, thật may mắn! Thực ra, cái 'suýt nữa' ấy chính là phước báo của họ."[151]

Tôi nói: "Ông Thổ Địa vất vả rồi! Hóa ra ông vẫn luôn âm thầm giúp đỡ chúng con ở phía sau, hôm nay A Ngọc mới biết. Thật vô cùng cảm tạ! Tạm biệt ông Thổ Địa!"

A Ngọc chắp tay!

14/ Một lời nói dối, chuyện có thể lớn hoặc nhỏ — Tham quan địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

“A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay đảnh lễ phán quan! Xin hỏi phán quan, nếu người ở dương gian phạm vọng ngữ thì sẽ chịu quả báo địa ngục nào? Hồi nhỏ tôi nghe bà nội nói, nói dối thì phải xuống địa ngục bị quỷ đánh, v.v. Hôm nay tôi muốn nhờ phán quan dẫn đi tham quan một chút.”

Phán quan nói: “Về vọng ngữ thì nói ra rất dài, hôm nay bản quan sẽ giải thích sơ lược. Thực ra, vọng ngữ có phạm vi ảnh hưởng rất lớn. Một lời vọng ngữ đủ để làm tổn hại tính mạng một người, thậm chí tính mạng vô số người. Vọng ngữ là bạn đồng hành của tham lam, sân hận, si mê. Người ở dương gian phạm vọng ngữ sẽ chiêu cảm quả báo địa ngục.

Đối với vọng ngữ, quan trọng nhất là xem người ở dương gian khởi tâm động niệm nói vọng ngữ, vào đúng lúc nói ấy, ý niệm nghiêng nhiều hơn về phía nào trong ba thứ độc: tham lam, sân hận, si mê. Có trường hợp đơn nhất, chỉ có một trong tam độc; chẳng hạn chỉ có tham lam mà không có thành phần khác. Có trường hợp chỉ có

sân hận, có trường hợp chỉ có si mê; có trường hợp có cả hai hoặc cả ba thành phần.

Nhìn chung, vọng ngữ chia làm hai loại: 'vọng ngữ thật' và 'vọng ngữ giả'. Vọng ngữ thật sẽ chiêu cảm quả báo địa ngục ở các mức khác nhau; dĩ nhiên, phải căn cứ mức độ tổn hại mà lời vọng ngữ ấy gây ra cho người khác để quyết định quả báo địa ngục nặng nhẹ. Còn vọng ngữ giả thì không phải chịu quả báo địa ngục; có những vọng ngữ giả còn có công đức.[152]

Thế nào là vọng ngữ giả? Đó là lời vọng ngữ nói ra để cứu độ chúng sinh, tuyệt đối không có chút tâm ích kỷ, tư lợi nào, hoàn toàn vì cứu độ chúng sinh; như thế gọi là vọng ngữ giả. Còn một loại gần giống vọng ngữ giả mà rất nhiều người ở dương gian thường dùng. Lấy ví dụ: khi có người hỏi cô đã ăn cơm chưa, cô chỉ vì không muốn người ấy vất vả nấu cơm và lo mình mắc nợ ân tình, nên nói dối rằng đã ăn rồi. Đó gọi là 'vọng ngữ phương tiện'. Trong vọng ngữ phương tiện này có một ý niệm tự lợi. Bất kỳ vọng ngữ nào, chỉ cần còn ý niệm tự lợi thì không gọi là vọng ngữ giả. Người đã nói vọng ngữ phương tiện có thể chân tâm sám hối cho thanh tịnh trước khi hết tuổi thọ, và nhất định phải sám hối, vì vọng ngữ phương tiện là bước mở đầu cho vọng ngữ thật. Nếu thường nói vọng ngữ phương tiện, sẽ làm ô nhiễm linh tính tiên thiên của chúng ta, dần dần hình thành thói quen nói vọng ngữ thật.

Muốn sám hối vọng ngữ phương tiện, có thể bẩm báo trước Phật rằng vào lúc nào, ở nơi nào, vì việc gì mà

mình đã nói vọng ngữ phương tiện, nay phát tâm chân thành sám hối lời vọng ngữ phương tiện ấy. Nếu có việc đã quên, có thể phát tâm chân thành, quyết sửa lỗi cũ, vĩnh viễn không tái phạm. Hãy nhớ rằng, âm luật tuy vô tình trừng trị kẻ gian, phạt người ác, nhưng trời mãi mãi thương xót chúng sinh hữu tình thật lòng hối cải, nhất định chừa một lối để chúng sinh hữu tình chân tâm sửa lỗi dần bước về phía ánh sáng, khôi phục ánh sáng tiên thiên lúc ban đầu xuống nhân gian. Rồi lại cầu thỉnh, nương nhờ Phật lực gia trì, tiêu trừ nghiệp chướng, từ nay về sau đều phát tâm niệm Phật, cầu sinh Tịnh Độ. Nếu trong nhà không có tượng Phật, có thể hướng lên trời trình bày, bẩm báo. Chỉ cần thật lòng sám hối, Phật, Bồ Tát không nơi nào không hiện diện. Bên cạnh mỗi người đã có hai vị Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường ghi chép việc thiện ác hằng ngày của mọi người.

Nhân không chân thật thì quả gặp quanh co; nói vọng ngữ phương tiện cũng sẽ chiêu cảm quả báo của vọng ngữ. Vì vậy, nhất định phải sám hối vọng ngữ phương tiện cho thanh tịnh, dùng tâm lực sám hối chân thành và Phật lực của việc niệm Phật để thanh lọc triệt để cái nhân không chân thật ấy; nếu không, ắt gặp quả báo quanh co. Dùng tâm niệm nào để nói vọng ngữ phương tiện thì sẽ chiêu cảm quả báo tương ứng với tâm phát khởi lúc nói vọng ngữ ấy. Có rất nhiều địa ngục dành cho tội vọng ngữ. Ta dẫn cô đi tham quan một địa ngục vọng ngữ tương đối mới. A Ngọc, hãy theo ta!”[153]

Làm phiền phán quan rồi! Tôi theo phán quan lên đường, chúng tôi nhanh chóng đến một khu vực địa ngục.

Phán quan giới thiệu: “Đây là phía bắc địa phủ của chúng tôi. Toàn bộ khu vực này đều là những địa ngục thuộc loại vọng ngữ.”

Oa! Lại là một khu vực có diện tích cực lớn! Với khả năng của mình, tôi không thấy được tận cùng. Đây còn là phần được xây thêm nữa, thật không thể nghĩ bàn!

Phán quan nói: “Hôm nay, A Ngọc, cô hãy tham quan một trong những địa ngục vọng ngữ trước nhé! Sau này sẽ sắp xếp thời gian thích hợp để đến thăm những nơi khác.”

Cảm tạ phán quan! Nhiệt độ ở đây quá thấp, lạnh lắm! Tôi hơi khó thích nghi. Nhiệt độ mùa đông ở miền nam và miền bắc dương gian chênh lệch rất lớn mà tôi đều có thể thích nghi, nhưng nhiệt độ địa ngục này thực sự quá thấp, lạnh quá! Phải lập tức niệm Phật, điều chỉnh tâm lực để thích nghi với môi trường địa ngục lạnh buốt tột độ này!

Phán quan nói: “Nhiệt độ ở đây là âm 150 độ. Đây là khu địa ngục vọng ngữ mới bắt đầu được xây thêm từ năm 2000 theo thời gian ở dương gian. Nơi chúng ta đang đứng là địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân, có hình phạt nặng nhất trong khu vọng ngữ, vừa cực lạnh vừa cực kỳ đau khổ. Khu cũ Thập Điện ở phía nam địa phủ có một địa ngục vọng ngữ cũ, hình phạt ở đó gây đau khổ nhẹ hơn một bậc. Ôi! Nay thế đạo suy đồi, lòng người vô

tình. Ở đây có rất nhiều kẻ khi còn sống nói vọng ngữ, khiến người ở dương gian từ bỏ cuộc sống thanh tịnh tu thân dưỡng tính, tin theo lời vọng ngữ của họ mà tìm cầu khắp nơi, sa vào ngũ dục, sống say chết mộng, cắt đứt tuệ mạng của người khác. Khi hết tuổi thọ, họ chiêu cảm việc đọa vào địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân. Hôm nay A Ngọc hãy tham quan địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân này trước nhé!"[154]

Không cần tôi giới thiệu, mọi người cũng biết đặc trưng của địa ngục là tiếng gào thét, tiếng đau đớn, tiếng rú kinh hoàng mãi không ngừng. Nhưng cảm nhận nỗi đau ở đây, dường như cả thời gian lẫn không gian đều bị cái lạnh kéo chậm lại, có cảm giác mọi thứ đều rất chậm.

Những chữ lớn màu đồng cổ "Địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân" hiện ra trước mắt. Cổng địa ngục này trông rất hiện đại. Thấy chúng tôi đến, các dạ xoa ở cổng đảnh lễ phán quan rồi mở cổng cho chúng tôi vào.

Địa ngục này cực lớn. Tôi thấy vô số người đang đau đớn chịu hình phạt bên trong; bên trái có một bộ phận tội linh chịu quả báo gần như giống nhau. Trong địa ngục có rất nhiều hình cụ máy tính. Các máy tính đều là từng bộ tự động, từ bên trong bắn ra những hình cụ để truy bắt các tội linh, nhắm mục tiêu chính xác tuyệt đối một trăm phần trăm, không bao giờ bỏ sót bất kỳ tội linh nào. Trên tường và trần cũng có các cơ cấu máy móc, từ đó bay ra những hình cụ. Đây là một địa ngục hiện đại. Ngoài việc giận dữ đối phó với những tội linh muốn trốn tránh, các dạ xoa còn phải bận rộn điều khiển nhiều máy

tính để trừng phạt tội linh. Tội linh ở đây quả thực đau khổ vô biên: ngoài đối mặt với các dạ xoa cực kỳ hung ác, còn phải đối mặt với hình cụ máy tính vô tình. Địa ngục này có nhiều tội linh và hình cụ máy tính, nhưng ít dạ xoa. Trước tiên hãy xem hai tội linh bên tường này! Một nam, một nữ đều chịu quả báo giống nhau.

Nữ tội linh bắt đầu hơi run lên vì lạnh. Cô ta vô cùng khổ sở, cử động cực kỳ chậm chạp để bò dậy từ mặt đất, cuối cùng cũng khôi phục được dáng vẻ của một người bình thường. Ngay lúc ấy, một dạ xoa rất hung dữ dùng giáo dài đâm vào lưng cô ta. Nữ tội linh đau đớn kêu lớn, bị dạ xoa xiên đưa đến chỗ một máy tính để bàn bên cạnh. Trong chớp mắt, từ màn hình máy tính bay ra hai con rắn, một đen, một đỏ. Hai con rắn hung hãn lao đến miệng tội linh: rắn đỏ cắn rách miệng, rắn đen cắn kéo lưỡi ra, kéo đứt rồi ném xuống đất. Sau đó lại có thể bay chính xác trở vào cái miệng máu thịt bầy nhầy của tội linh.[155]

Từ trong máy tính còn có rất nhiều vật nhọn bay ra, hình dáng giống những con dao rất sắc (tôi chưa từng thấy loại vật thể này ở dương gian), lại giống những chiếc đinh, lao vào thân tội linh. Sau khi các hình cụ ấy đóng vào người, nữ tội linh đau đớn đến mức ngã hẳn xuống đất, ngất lịm. Ngất rồi vẫn còn rất nhiều côn trùng đến ăn thân thể cô ta. Máu của nữ tội linh bắn tung tóe khắp nơi; máu chảy trên mặt đất cuối cùng cũng bị côn trùng hút khô. Vì nghiệp lực, sau đó tội linh lại tỉnh lại, cứ như vậy không ngừng luân phiên chịu tội.

Nam tội linh chịu quả báo giống như thế. Có những tội linh bị dạ xoa dùng gậy sắt có đinh đánh vào miệng từ hai bên trái phải. Đánh vài cái, miệng đã rách nát, chảy máu. Đánh xong lại kéo đến một bàn máy tính loại khác; ở đó có những con côn trùng đáng sợ giống rết đen hút khô máu ở miệng tội linh, đồng thời từ từ ăn mất lưỡi. Tiếp đó, những mũi kim bay ra khâu miệng tội linh lại. Có tội linh thì bị dạ xoa dùng móc móc vào miệng và đầu, kéo đến bàn máy tính, máu tuôn rất nhiều, không ngừng.

Giờ tôi thấy nữ tội linh bị móc giữ này đang đau đớn kêu lớn. Máy tính ấy treo trên tường, phát ra những âm thanh đáng sợ, cực kỳ chói tai. Từ bên trong bay ra các vật nhọn nhỏ màu đỏ lửa; khi vừa chạm vào miệng tội linh, cùng những tiếng "xèo—xèo—xèo", chúng lập tức làm miệng cô ta tan chảy. Ôi! Thật kinh khủng, đau đớn biết bao! Quá thảm thương!

Lúc này, phán quan bảo một dạ xoa phụ trách thi hành hình phạt đến giải thích những tội linh ở địa ngục này đã phạm tội gì mà phải đọa vào địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân chịu phạt.

Dạ xoa dịu bớt vẻ hung ác, nói với tôi: "Nữ tội linh mà cô vừa thấy, khi còn sống vì lòng đố kỵ đã nói vọng ngữ, phỉ báng một người tu hành giữ giới thanh tịnh, cố ý phá hoại việc hoằng dương Chánh pháp của người ấy. Cũng vì lời vọng ngữ của cô ta mà rất nhiều người tin theo, rất nhiều người đánh mất niềm tin căn bản vào việc học Phật, làm lành, giữ giới. Chính vì lời vọng ngữ này mà

khi hết tuổi thọ, cô ta đọa vào địa ngục này chịu phạt. Minh Quân Diêm Vương nổi giận, đày cô ta vào địa ngục này một kiếp. Hết thời hạn ở đây, cô ta còn phải đến các địa ngục khác tiếp tục chịu báo.[156]

Còn nam tội linh kia, khi còn sống làm nghề kinh doanh quảng cáo y tế. Vì phạm vọng ngữ, trong một thời gian ngắn anh ta kiếm được rất nhiều tiền bất lương. Nhiều người ở dương gian vì tin quảng cáo vọng ngữ của anh ta mà các chức năng nội tạng bị tổn hại. Trường hợp nhẹ thì suốt đời mắc bệnh suy giảm chức năng nội tạng mãn tính; trường hợp nặng thì chức năng cơ thể suy giảm nhanh chóng trong thời gian ngắn, thậm chí tử vong. Nhưng những người ấy chưa từng nghĩ rằng mình bị quảng cáo y tế của anh ta dẫn dắt sai lầm. Nam tội linh bị minh phủ giảm phước, giảm thọ, gặp tai nạn giao thông, đọa địa ngục sớm để chịu hình phạt.[157]

Tất cả những kẻ đọa vào địa ngục này khi còn sống đều phạm vọng ngữ: khi sống nói vọng ngữ phỉ báng người hoằng dương Chánh pháp; với ác tâm nói vọng ngữ khiến tính mạng, tài sản người khác bị tổn hại; hoặc nói vọng ngữ xúi giục người khác làm đủ hành vi phạm giới; khi sống dùng vọng ngữ bán đủ thứ vật phẩm gây hại cho thân tâm người ở dương gian; khi sống dùng vọng ngữ lừa gạt tài sản, trinh tiết của người khác, v.v., tạo những ác nghiệp ấy. Ở đây có quá nhiều, quá nhiều vụ việc của tội linh phạm vọng ngữ, không thể kể hết từng trường hợp. Những điều vừa nói chỉ là các tội hiện có khá nhiều trong số những kẻ đọa vào địa ngục này."

Phán quan nói tiếp: “Tóm lại, mọi lời vọng ngữ cố ý khi còn sống, chỉ cần gây tổn hại thân tâm, tính mạng, sức khỏe người ở dương gian, đều khiến người nói phải đọa địa ngục chịu hình phạt tương ứng. Mong người có duyên đọc bài viết này phát chân tâm, quyết sửa lỗi cũ, rồi lần lượt khuyên mọi người niệm Phật (nương nhờ Phật lực gia trì, tiêu trừ nghiệp lực đen của vọng ngữ đã tạo trong quá khứ), luôn giữ ý niệm thân tâm thanh tịnh, dạy mọi người tuyệt đối không được vọng ngữ. Mỗi lần vọng ngữ, ánh sáng tiên thiên của chúng ta lại tối đi một chút. Ánh sáng tiên thiên của người ở dương gian nếu tối đi thì rất dễ xảy ra việc không như ý, chiêu cảm đủ loại bệnh tật, thậm chí đủ tai họa liên tiếp kéo đến.[158]

Được rồi, A Ngọc, hôm nay cô tạm tham quan đến đây nhé! Lát nữa bản quan phải họp, ngày mai nếu cơ duyên thích hợp thì lại đến!” “A Di Đà Phật! Cảm tạ phán quan! Tôi sẽ về nhà viết bài ngay, viết xong bài này rồi lại đến làm phiền phán quan.”

Cưỡi hoa sen trắng về nhà!

15/ Hình phạt đau đớn thảm khốc của ỷ ngữ — Địa ngục Máy Tính Thủy Tinh, nơi lưỡi bị rắn gai quấn đứt

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

“A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay đảnh lễ phán quan!”

“Thưa phán quan! Hôm nay tôi thấy trên một trang web có chủ đề về ăn uống lành mạnh. Vị chuyên gia dinh dưỡng này có những lý thuyết khá phong phú về sức khỏe trong ăn uống, có dữ liệu khoa học từ nhiều mặt, hiểu sâu về chế độ ăn lành mạnh. Ông ấy viết một bài dùng ví dụ ví von để nói cách biến thức ăn thành món ngon đem lại niềm vui, sức khỏe, dùng từ miêu tả ngắn gọn, súc tích, sinh động, rất dụng tâm. Vốn dĩ dạy người chú trọng ăn uống lành mạnh là một đề tài rất tốt, nhưng ông ấy lại ví cả quá trình ấy với một quá trình hành dục lành mạnh, lời lẽ trần trụi, khiến người đọc nảy sinh đủ tưởng tượng hư huyễn, đánh mất chánh niệm. Đọc bài ấy, tôi thực sự thấy tiếc cho tác giả: bỏ bao thời gian nghiên cứu đủ lý thuyết về ăn uống lành mạnh, vậy mà lại viết ra bài như thế trên trang web.”

A Ngọc muốn hỏi phán quan: “Nếu người ở dương gian dùng những lời như vậy khiến người khác nảy sinh tà niệm, tà hạnh, thì có phải đọa địa ngục chịu phạt

không? Nếu có địa ngục ấy, tôi cũng muốn đi tham quan."

Phán quan nói: "Nếu người ở dương gian dùng lời lẽ khoa trương, phù phiếm khiến người khác nảy sinh tà niệm, tà hạnh, những lời làm tăng sự ô nhiễm linh tính; hoặc những lời hoa mỹ, khéo léo, không chân thật, miệng cười mà bụng giấu dao; hoặc những hý luận nhằm làm vui lòng người, không thực chất, nghe có vẻ đúng mà lại sai, những lời chế giễu người khác và các lời tán loạn, vô ích; hoặc trong đời sống hằng ngày kể chuyện cười tục tĩu, mê hoặc lòng người, khơi gợi tình dục, khiến người ta khởi tâm ham muốn, ái nhiễm; hoặc sáng tác các bài hát, tiểu thuyết tình cảm, phim điện ảnh, truyền hình, ca múa, âm nhạc, tranh vẽ, v.v. làm tăng dục vọng, có nội dung, lời lẽ không nhã nhặn, khiến đông đảo thanh thiếu niên tăng thêm tham, sân, si, sát sinh, trộm cắp, dâm dục, vọng ngữ, làm người ta mất chánh niệm, thì đều được xem là phạm ỷ ngữ.[159]

Người ở dương gian phạm ỷ ngữ, khi hết tuổi thọ sẽ đọa vào địa ngục Máy Tính Thủy Tinh chịu phạt. Địa ngục Máy Tính Thủy Tinh là một trong những địa ngục thuộc khu địa ngục vọng ngữ. Ỷ ngữ là bạn đồng hành của tham, sân, si, mạn; ỷ ngữ âm thầm làm ô nhiễm linh tính con người mà họ không hay biết. Vì thời gian có hạn, bây giờ chúng ta đi tham quan."

Vâng! Chúng tôi nhanh chóng vượt qua vùng giữa địa ngục. Khi lờ mờ thấy hai con rắn lớn ở khu địa ngục vọng ngữ — a, đó là hai con rắn lớn của địa ngục ác khẩu —

chúng tôi bắt đầu từ từ hạ xuống mặt đất. Khi hạ xuống, thấy rõ một địa ngục bằng kính phản quang với kiến trúc rất hiện đại, trông thật thời thượng. Nhưng điều làm mất hết vẻ đẹp ấy là tiếng kính chói tai cộng với tiếng rên la đau đớn, thực sự quá ồn!

Cổng địa ngục này được trang trí trông rất lộng lẫy, các cách phối kiểu chữ và màu sắc đều không khiến người ta cảm thấy sợ hãi. Nếu không có những tiếng đau đớn chói tai, khó nghe cùng thứ âm khí vốn có của địa ngục, đứng trước cổng này còn có chút cảm giác không giống đang ở địa ngục. Chúng tôi theo dạ xoa vào tham quan.

Bên trong địa ngục có rất nhiều phòng nhỏ bằng kính trong suốt, từng phòng một. Mỗi tội linh đều chịu tội trong phòng kính riêng của mình. Tốc độ chịu tội của họ có phần khác nhau: bên trái, phần lớn máy tính thuộc loại màu đỏ, tội linh chịu tội với tốc độ nhanh hơn; bên phải, máy tính đều màu đen, tốc độ chậm hơn.

Trước tiên hãy xem các tội linh bên trái! Một nữ tội linh trong phòng kính trong suốt vừa khôi phục hình người bình thường, khỏe mạnh rồi đứng dậy. Cô ta bị ánh sáng xanh lục âm u cùng những tiếng “ting--ting---chiu—chiu--reng---reng---” phát ra từ máy tính pha lê màu đỏ lửa thu hút đến gần. Khi cô ta lại gần máy tính, từ màn hình máy tính pha lê lập tức bay ra một con rắn đỏ nhỏ, mõm nhọn, toàn thân đầy gai, cắn lấy lưỡi tội linh, khiến cô ta hoảng hốt kêu lớn! Sau khi cắn giữ lưỡi, rắn đỏ nhỏ dùng thân đầy gai quấn chặt lưỡi tội linh, cho

đến khi lưỡi bị quấn đứt, rơi xuống đất, miệng tội linh đầy máu. Lúc này, cả máy tính pha lê đột nhiên vỡ tung, phát ra tiếng như kính nổ vỡ. Toàn bộ linh kiện vỡ của máy tính bắn vào người tội linh. Cô ta kinh hoàng né tránh, nhưng phòng kính quá chật, hoàn toàn không có chỗ tránh, chỉ còn đau đớn, bất lực, không ngừng chịu hình phạt này lặp đi lặp lại. Còn những máy tính đen ở bên phải mà tôi thấy phát ra ánh sáng xám đen, thứ bay ra là rết đen. Các hình phạt khác đều giống nhau, chỉ có tốc độ hơi chậm hơn.[160]

Phán quan bảo dạ xoa đưa nữ tội linh đến để tôi phỏng vấn. Cô ta khóc, kể rằng khi còn sống, vì thích kể những chuyện cười tục tĩu có vẻ đúng mà lại sai ở công ty và trước bạn bè thành thói quen, cô ta cố ý thu hút mọi người đến ngưỡng mộ thân hình đẹp của mình.

Cô ta nói: “Bốn bức tường trong nhà tôi đều có gương, ở bất kỳ góc nào tôi cũng có thể nhìn thấy cơ thể mình. Tôi còn có thói quen thường xuyên đi lại trong nhà mà không mặc gì. Có lúc tôi mời vài bạn nữ thân thiết đến nhà tụ họp, để họ ngắm cơ thể khỏa thân của tôi. Thường ngày, tôi cũng thích thêm thắt, tô vẽ phóng đại đủ chuyện. Vốn là chuyện không quá đáng sợ, nhưng qua miệng tôi lại bị thổi phồng thành có yếu tố kinh hãi. Khi thấy đương sự đầy vẻ hoảng sợ, tôi sẽ nói với họ: ‘Tôi chỉ kể đùa với bạn thôi, nhát gan thế, chẳng vui chút nào.’

Tôi thích dùng sự thông minh của mình để trêu chọc, mua vui với những người bên cạnh. Khi hết tuổi thọ, tôi

bị Ngưu Đầu, Mã Diện kéo đến địa ngục. Diêm Vương nổi giận, nói rằng những lời nói, hành vi kể chuyện cười tục tĩu của tôi ở công ty khiến một số người trẻ vừa rời trường học đi làm bị dao động tâm tính, rồi phạm tà dâm nặng nề. Ngài nói khi sống tôi đã phạm ỷ ngữ, phán tôi vào địa ngục ỷ ngữ này — địa ngục Máy Tính Thủy Tinh — chịu phạt 500 năm. Hu hu hu! Khi ấy tôi chỉ muốn mọi người vui một chút, không ngờ hậu quả nghiêm trọng đến mức phải đọa địa ngục chịu phạt. Cô muốn viết sách, xin hãy nói với người đời tuyệt đối đừng kể chuyện cười tục tĩu, đừng nói lời khoa trương, càng đừng trêu chọc người khác để mua vui. Hu hu hu! Sau này tôi không dám nữa. Xin vị phán quan này cứu tôi, thả tôi ra, tôi muốn rời khỏi đây."[161]

Phán quan nói: "Khi còn sống tạo ác nghiệp nào thì chiêu cảm quả báo địa ngục tương ứng. Ngươi hãy xem xét kỹ các tư tưởng, hành vi của mình. Vì thời gian có hạn, hôm nay đến đây thôi."

Tôi hỏi phán quan: "Vì sao máy tính ở phía bên phải địa ngục khiến tội linh chịu tội với tốc độ chậm hơn một chút?"

Phán quan giải thích: "Vì lời nói của những kẻ phạm ỷ ngữ, có loại gây tổn hại chúng sinh khá nhanh, có loại lại từ từ làm dao động tâm tính tiên thiên tốt đẹp của chúng sinh. Vạn sự vạn vật đều không rời nhân quả. Vì vậy, thường ngày chúng ta phải chú trọng lời nói, hành vi của mình, đặc biệt khi ở một mình càng phải chú trọng giới luật đối với tâm tính, tuyệt đối không được vi phạm

âm luật. Hôm nay minh phủ có đại hội phải họp; A Ngọc, hoan nghênh cô ngày khác lại đến."

A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay cảm tạ phán quan!

Cưỡi hoa sen trắng về nhà!

16/ Đinh bay cắt lưỡi — Bước đầu tìm hiểu hình phạt địa ngục lưỡng thiệt

Cảm tạ Phật lực gia trì, cưỡi hoa sen trắng lên đường!

“A Di Đà Phật! Tôi, A Ngọc, chắp tay hành lễ với phán quan!”

“Thưa phán quan! Hôm nay tôi muốn hỏi: nếu người ở dương gian phạm lưỡng thiệt thì có phải đọa địa ngục chịu phạt không?”

Phán quan nói: “Người ở dương gian phạm lưỡng thiệt, nếu nghiêm trọng thì phải đọa địa ngục chịu phạt. Gọi là lưỡng thiệt, tức một người lần lượt kể những phiên bản trái ngược nhau về một sự việc cho hai người trở lên, ác ý chia rẽ, phá hoại tình cảm giữa mọi người, thúc đẩy hai bên cãi vã hoặc đấu đá ác ý.

Phép tắc nhân quả của âm luật coi trọng tâm niệm trước hết, tức những suy nghĩ trước khi thực hiện hành động. Những suy nghĩ ấy thúc đẩy mọi lời nói và động tác thân thể. Ngay khi nghĩ cách ác ý phạm lưỡng thiệt, đã gieo nhân duyên ban đầu còn nông của địa ngục. Lưỡng thiệt là bạn đồng hành của tam độc tham, sân, si và vọng ngữ.[162]

Người phạm lưỡng thiệt cũng có mức độ nặng và nhẹ khác nhau. Phạm lưỡng thiệt nặng, tức đã làm tổn hại,

phá hoại các lợi ích thân tâm của người ở dương gian, thì nhất định phải đọa địa ngục chịu báo. Còn người phạm lưỡng thiệt nhẹ, hoặc chỉ vì lợi ích của cả hai bên, bản thân không có bất kỳ lợi ích nào, chỉ mang lòng muốn giúp người khác, nên tùy tính cách, tính khí của mỗi bên mà nói những phiên bản khác nhau, lấy tâm niệm hòa hợp mọi người làm mục đích, đóng vai trò lưỡng thiệt như thế, thì thuộc loại phạm lưỡng thiệt nhẹ. Người phạm lưỡng thiệt nhẹ có thể nhờ sám hối cho thanh tịnh khi còn sống mà không phải đọa địa ngục chịu phạt. Về nội dung sám hối thì giống nội dung đã giải thích ở trên khi nói về sám hối vọng ngữ phương tiện, chỉ đổi 'vọng ngữ phương tiện' thành 'lưỡng thiệt', còn các nội dung sám hối khác đều giống nhau.

Hiện nay, rất nhiều người ở dương gian phạm lưỡng thiệt, ngay cả trẻ nhỏ cũng theo cha mẹ phạm lưỡng thiệt và vọng ngữ. Đây là một trong những yếu tố quan trọng làm phong khí xã hội không tốt. Ngôn ngữ là công cụ giao tiếp quan trọng trong đời sống tập thể. Dạy bằng lời không bằng dạy bằng hành động; cha mẹ phải làm gương tốt, lời nói đi đôi với việc làm, con cái tự nhiên sẽ dần noi theo mà hướng thiện.

Con người lúc ban đầu, tính vốn thiện. Sự nêu gương tốt bằng hành động phải bắt đầu từ chính mỗi người chúng ta. Ai cũng tôn trọng phép công, tuân thủ pháp luật, không vi phạm phép tắc nhân quả của âm luật, thì nhân loại nhất định có thể được cứu, tai họa nhất định được tạm hoãn. Trời có đức hiếu sinh, nhất định chừa

một lối sáng cho chúng sinh chân tâm sám hối dần sửa lỗi, chỉ sợ cô không khởi tâm sám hối.[163]

A Ngọc! Bây giờ ta dẫn cô tham quan địa ngục dành cho những kẻ khi sống phạm lưỡng thiệt.” Vì thời gian có hạn, chúng tôi nhanh chóng đến cực bắc của khu địa ngục vọng ngữ, hạ xuống trước một biển chỉ dẫn bản đồ: địa ngục Tả Hữu Bôn Đằng có mũi tên chỉ sang trái, địa ngục Kim Đen Đâm Lưỡi Bịt Miệng có mũi tên chỉ sang phải. Giữa hai bên trái phải, nên đi bên nào? Nhờ tâm nhãn được Phật lực gia trì, tôi xem hai địa ngục có gì khác nhau. Hóa ra địa ngục bên trái lớn hơn, có nhiều chúng sinh hữu tình chịu khổ hơn; nhưng địa ngục bên phải thảm khốc hơn. Vậy đi về phía trái thôi!

Đúng lúc phán quan cũng muốn tôi tham quan địa ngục Tả Hữu Bôn Đằng. Chúng tôi nhanh chóng đến địa ngục Tả Hữu Bôn Đằng. Phán quan giới thiệu nội dung công việc của tôi với dạ xoa ở cổng. Cổng mở, oa! Lại là một địa ngục cực lớn, trước tiên xem ngay trước mắt đã! Trong tầm nhìn, nơi này chia thành hai phần trái phải. Bên trái có rất nhiều linh thể đau đớn, bất lực chạy qua chạy lại sang trái sang phải; miệng của họ, cả nam lẫn nữ, đều chảy máu. Dù chạy thế nào, cũng không thoát khỏi sự truy đuổi đoạt lưỡi của máy tính.

Trong địa ngục có rất nhiều dạ xoa hung dữ cầm búa sắt, kiếm dài, giáo dài để giữ trật tự các tội linh, không cho họ rời khỏi phạm vi hành hình của máy tính. Hóa ra lưỡi của mỗi linh thể đều bị hình cụ bắn ra từ máy tính truy bám chính xác. Mỗi máy tính tự động phụ trách

trừng phạt các linh thể trong một phạm vi cố định. Bất kỳ linh thể nào, chỉ cần vào trong phạm vi máy tính, máy tính sẽ bắn ra năm lưỡi dao hình chiếc đinh để cắt đứt lưỡi; trước tiên dùng đinh kéo lưỡi ra.[164]

Hãy xem nữ linh thể khổ nạn vừa đến trình diện này! Vẻ mặt cô ta kinh hãi, hai chân không còn sức đi, bị dạ xoa hung ác dùng giáo dài xiên đưa vào khu vực chịu tội. Oa! Lưng cô ta rất đau, vẫn đang chảy máu. Máy tính lập tức phát hai tiếng "bíp bíp", đọc tên tội linh, rồi ngay sau đó bắn những lưỡi dao hình chiếc đinh nhắm vào miệng nữ linh thể. Thấy vậy, cô ta cố nén đau lưng, kêu lớn, chạy trốn sang trái sang phải.

Tôi cảm thấy dường như máy tính đang hỏi tên tội linh có phải là xxx không? Nữ linh thể vừa định trả lời, vừa mở miệng thì những chiếc đinh đã bay vào miệng, kéo lưỡi cô ta ra. Đau quá, cô ta định dùng tay lấy đinh ra; kỳ lạ là đinh bỗng mềm đi, không làm tay cô ta bị thương. Vì thế, cô ta buông tay rồi chạy trốn sang hai bên trái phải. Nhưng dù chạy sang trái hay sang phải, cứ mỗi bước chân, lưỡi cô ta lại bị năm chiếc đinh kéo dài ra; phần bị kéo dài lại bị lưỡi dao ở đuôi đinh cắt đứt, rơi xuống đất. Đau đớn như vậy khiến nữ linh thể hết sức muốn thoát khỏi phạm vi máy tính. Cuối cùng, cô ta ngẩng đầu lên, chạy trốn sang bên trái.

Ôi! Những dạ xoa hung ác ở hai bên trái phải tuyệt đối không tha cho cô ta. Dạ xoa Búa Sắt bên trái gầm lên giận dữ, tức tối cầm búa sắt đánh vào đầu nữ linh thể; chỉ một cú là cô ta đã ngất đi. Dạ xoa không để cô ta nằm

ngất, liền thô bạo dùng đinh sắt móc vào miệng cô ta một cái, rồi tát thêm một cái nữa, máu lại chảy. Nữ linh thể tỉnh lại, đầu óc choáng váng, bò dậy chạy trốn sang bên phải. Bên phải cũng có một dạ xoa xanh lục âm u, lạnh băng. Lúc này, dạ xoa ấy lập tức phóng ra một ít khí lạnh và những cục băng có thể đánh người. Chân nữ linh thể lập tức không còn nghe theo ý muốn, cô ta sợ đến mức lùi trở lại bên máy tính, tiếp tục chịu tội. Nhìn mà choáng váng, nỗi khổ không nơi nào trốn thoát.

Tôi nhìn dạ xoa hỏi: "Xin hỏi dạ xoa Búa Sắt, ngài có thể nương tay không ạ! Vết thương cũ của nữ linh thể này còn chưa lành mà ngài đã đánh tiếp rồi. Cô ta cũng đủ thê thảm, đến cơ hội nghỉ một lát cũng không có."

Dạ xoa Búa Sắt nói: "Tội linh này lúc còn sống đặc biệt thích nói lưỡng thiệt. Bất cứ việc gì cô ta biết được, cô ta đều tô vẽ, phóng đại một phen, biến nó thành chuyện gây tổn hại cho cả hai bên. Quan hệ của cô ta với mọi người cực kỳ tệ, đi đến đâu cũng kết oán với người khác, khiến người ta không ưa. Nghiêm trọng nhất là cô ta đã làm hại mẹ chồng mình.

Chồng cô ta là anh A, trước khi kết hôn với cô ta, rất hiếu thảo với mẹ. Mẹ anh A bắt đầu ở góa từ sau khi anh lên ba, nuôi anh A khôn lớn; hai mẹ con luôn nương tựa vào nhau mà sống, cuộc sống yên ổn. Từ khi tội linh về làm dâu, cô ta bắt đầu ghen ghét mẹ chồng, vì thế liên tục nói lưỡng thiệt, ác ý phá hoại quan hệ mẹ con, còn cố tình vu khống mẹ chồng có tư tình với đàn ông. Anh A cũng vì công việc bận rộn mà tin nghe những lời đầu gối

tay ấp của tội linh, khiến quan hệ mẹ con rạn vỡ. Cuối cùng, người mẹ già thương con qua đời trong u uất.

Hồn người mẹ chồng trở về địa phủ, tố cáo tội linh dùng lời lưỡng thiệt vu khống mình. Vì nữ tội linh phạm lưỡng thiệt ở nhân gian, nên giờ phải đến địa ngục Tả Hữu Bôn Đẳng dành cho tội lưỡng thiệt để chịu tội, bị chúng tôi đánh. Đây là chặng đầu tiên cô ta chịu phạt ở địa ngục. Hết thời hạn hình phạt tại địa ngục này, cô ta còn phải đến những địa ngục khác chịu phạt."[165]

Lúc này, một dạ xoa hung ác trông có màu xanh lục âm u hết sức đậm nhìn về phía chúng tôi.

Phán quan nói: "Dạ xoa Búa Sắt cứ làm việc trước đi! Quỷ Vương Câu Hồn có việc gấp đang chờ xử lý."

Dạ xoa Búa Sắt hành lễ với phán quan rồi nói: "Mời ngài phán quan tiếp tục tham quan, dạ xoa Búa Sắt xin cáo lui trước."

Phán quan nói: "A Ngọc! Hôm nay chúng tôi phải gấp rút xử lý mấy vụ tai nạn, thảm họa ở dương gian, nên mọi người đều rất bận. Hoan nghênh cô hôm khác lại đến tiếp tục tham quan!"

"A Di Đà Phật! Tôi, A Ngọc, chắp tay kính lễ phán quan! Ngài phán quan đã vất vả rồi! Xin ngài cứ làm việc trước! Cảm tạ!"

Cưỡi hoa sen trắng về nhà!

17/ Quả báo của ác khẩu — Địa ngục Rắn Độc Đóng Đinh Ruột đau đớn tột độ

Cảm tạ Phật lực gia trì! Cưỡi hoa sen trắng xuất phát!

"A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay kính lễ phán quan!"

"Xin hỏi phán quan, nếu người ở dương gian nói năng dùng từ rất quá đáng, sử dụng đủ thứ lời lẽ làm tổn thương lòng tự trọng của người khác, giận dữ chửi mắng người ta; cha mẹ đánh mắng con cái, vợ chồng cãi nhau, nói câu nào cũng không chịu buông tha người khác, dùng lời độc địa nguyền rủa, thì những hành vi này có phải đọa địa ngục chịu trừng phạt không ạ?"

Phán quan trả lời: "Nếu một người thường xuyên buông lời độc ác, lòng đầy giận dữ, chỗ nào cũng không chịu buông tha người khác, dùng lời độc địa làm tổn thương, nhục mạ người ta, thì đều được tính là ác khẩu. Chẳng hạn, chửi người ta là súc sinh, hoặc rủa người ta đi chết, tuyệt tự tuyệt tôn, chết không có chỗ chôn thân, thậm chí nguyền rủa những điều mà người ấy coi trọng nhất trong lòng. Ví dụ, một người nào đó rất mong có con trai, nhưng đời này vợ anh ta đã không còn khả năng sinh nở, chỉ có năm con gái. Người phạm ác khẩu cố tình dùng những lời độc địa như tuyệt tự tuyệt tôn, có tiền có nhà mà không ai ở, để cho ma ở, v.v. để công kích anh ta.

Nhẹ thì khiến anh ta buồn bực, nặng thì gây bất hòa trong gia đình, thậm chí dẫn đến ngoại tình, tìm người thứ ba để sinh con trai. Nếu gia đình nào cũng không hòa thuận, thì sẽ gây ra bất ổn xã hội. Hiện nay, có nhiều người ở dương gian vì phạm ác khẩu mà khiến người khác xấu hổ không biết giấu mặt vào đâu, sống trong tủi nhục, thậm chí có người bị mắng còn tìm đến cái chết. Bất kỳ lời lẽ thô ác nào làm tổn thương thân, tâm và tâm linh của người ở dương gian đều thuộc về ác khẩu, nhất là những lời cực kỳ độc địa.[166]

Phạm ác khẩu sẽ phải đọa địa ngục chịu hình phạt; ác khẩu là vòng luẩn quẩn xấu của một thói quen bất thiện. Ác khẩu đồng hành với tham lam, giận dữ và ngu si. Tất cả những người phạm ác khẩu đều có điểm chung là giận dữ, chỉ khác nhau ở mức độ ác tâm và nghiệp lực của mỗi người. Nếu nói một câu ác khẩu với một bậc thánh đã tu hành chứng quả, cũng đủ khiến người ở dương gian đọa địa ngục chịu đủ thứ đau khổ vô lượng vô biên. Dù quả báo địa ngục đã hết, họ vẫn lưu chuyển trong đường súc sinh, chịu hết mọi nỗi khổ của súc sinh; khi lại sinh làm người, cũng là người thấp hèn, cho đến khi dư báo của ác khẩu hoàn toàn tiêu hết. Trong thời gian dài nghiệp báo ác khẩu chín muồi này, vì quá khổ sở nên lại rất dễ sinh thêm một số nghiệp lực mới, khiến đau khổ càng không có hồi kết. Trừ khi gặp được sự dẫn dắt của bậc thiện tri thức chân chính, phát tâm sửa đổi mọi hành vi sai trái của mình, làm lành tích đức, thì mới

có thiện nhân duyên được cứu độ, thoát khỏi biển khổ; nếu không, thật là biển khổ vô bờ, chìm đắm muôn kiếp!

Trong số những người đọa địa ngục chịu hình phạt, rất nhiều người lúc còn sống là vợ chồng, bạn bè, đồng nghiệp, cha mẹ, anh chị em đã phạm ác khẩu khi chung sống, giao tiếp với nhau. Giữa vợ chồng là nhiều nhất, cũng dễ phạm ác khẩu nhất; phụ nữ chiếm tỷ lệ nhiều hơn. Ở đây, bản quan khuyên các phụ nữ hãy giữ gìn khẩu nghiệp của mình cho tốt. Nhiều phụ nữ vì hắc nghiệp của bản thân nặng, bị hắc nghiệp từ quá khứ lôi kéo, nên trong đời gặp đủ thứ khó khăn về thân tâm; có người cứ khi khó chịu trong kỳ kinh nguyệt hằng tháng là nhất định buông đủ thứ lời ác làm tổn thương người bên cạnh.[167]

Tập tính của con người là quen nhìn sự việc từ góc độ có lợi cho bản thân. Chỉ cần hơi không thuận ý, họ đã dễ nảy sinh đủ điều oán trách rằng mọi người, mọi việc xung quanh, trời đất và hoàn cảnh đều không phối hợp; người sai thì vĩnh viễn không phải mình. Vì thế, họ để mặc tâm trạng không tốt dấy lên rồi lắng xuống trong chớp mắt, mà phạm đủ thứ ác khẩu làm tổn thương người khác.

Muốn ngăn ngừa ác khẩu, trước hết phải giữ tâm trạng ôn hòa, ổn định. Muốn giữ tâm trạng ôn hòa, ổn định thì trước tiên phải quay lại xét mình, lúc nào cũng nghĩ xem bản thân có làm sai hay dùng lời không đúng ở đâu không. Trong thời kỳ phong khí xã hội dương gian xấu và đầy biến động hiện nay, quả thật rất khó giữ tâm

trạng ôn hòa, ổn định; cám dỗ bên ngoài và đủ thứ chướng ngại thực sự quá nhiều. Nhưng dù khó khăn, chúng ta vẫn phải vượt qua chướng ngại. Nếu không vượt qua mà phạm đủ thứ ác khẩu, khi hết tuổi thọ phải đọa địa ngục, người chịu khổ vẫn là chính mình, không phải người khác.

Khi còn tại thế, đức Phật từ bi đã thấy trước đủ thứ chướng ngại khiến chúng sinh khó thoát khỏi biển khổ trong thời mạt pháp, đại chúng khó khởi chánh niệm để tu đạo, tu hành. Vì vậy, Ngài đặc biệt truyền lại pháp niệm Phật, giúp đại chúng dễ được cứu độ. Chỉ cần đơn giản niệm Phật, hằng ngày không ngừng niệm Phật, ăn chay, nương nhờ Phật lực gia trì để được chuyển hóa âm thầm, dần dần thanh tịnh thân tâm chúng ta, giữ tâm niệm mỗi ngày được bình lặng, trong khoảnh khắc chuyển những vọng niệm tiêu cực thường ngày thành thiện niệm niệm Phật. Nhờ thiện niệm niệm Phật ấy mà hình thành thói quen tốt, rồi dùng thói quen tốt này thay thế đủ thứ thói quen xấu từ trước. Như vậy, vận mệnh chúng ta cũng sẽ dần thay đổi, tương lai dần bước về phía sáng sủa, và ánh sáng linh tính tiên thiên của chúng ta sẽ được khôi phục.[168]

Ánh sáng thân thể của người phạm ác khẩu ít nhất cũng sẽ chuyển thành màu đỏ; nặng hơn thì từ đỏ chuyển sang đỏ sẫm. Nếu vẫn mãi không hối cải, không ngừng phạm ác khẩu, thì từ đỏ sẫm sẽ dần chuyển sang đen. Màu đen đã là vô cùng nghiêm trọng, sẽ chiêu cảm đủ thứ chuyện không như ý xảy ra. Người có ánh sáng

thân thể màu đỏ đã có quan hệ với mọi người không tốt, tâm trạng u uất, dễ nổi nóng. Chúng sinh có ánh sáng thân thể đỏ sẫm dễ chiêu cảm chúng sinh đường quỷ đến gần nhất. Chúng sinh đường quỷ có tâm sân hận nặng, rất dễ tức giận. Người ở dương gian chỉ cần nổi giận, lập tức sẽ có quỷ thích nổi giận bay vút đến theo tiếng gọi, cộng thêm một số oan gia trái chủ trong linh giới ở bên cạnh họ — bên mỗi người đều có một số, chỉ khác nhau về số lượng nhiều hay ít — cùng quạt gió châm lửa bên cạnh người đang giận dữ ấy. Chỉ cần bạn nổi giận, con quỷ thích nổi giận ấy sẽ ở cạnh xúi bạn giận hơn nữa, nói năng quá đáng hơn, chua ngoa cay nghiệt hơn, khiến người ở dương gian không tự chủ được, lửa vô minh bốc cao ba nghìn trượng; thế là nghiệp lực ác khẩu bùng lên không sao ngăn lại được!”[169]

“Cảm tạ phán quan! Ngài nói hay quá, cuối cùng đã giải đáp được chuyện trước khi học Phật, tôi sống với người nhà không mấy hòa thuận, luôn vô cớ bị mắng, bị khống chế. Hơn nữa, lần nào người nhà cũng đột nhiên trở nên rất hung dữ, khiến tôi vô cùng sợ hãi. Nỗi sợ ấy mãi đến sau khi tôi học Phật mới dần tan đi.”

Phán quan nói: “Ừm! A Ngọc, tình trạng của cô một phần thuộc trường hợp này, một phần khác là do người phụ nữ ấy trong gia đình cô từ đường ma đầu thai đến. Kiếp này, người ấy chỉ có một mục tiêu là cản trở cô tu hành, không cho cô làm công việc hộ trì chánh pháp. Cô nhất định phải lấy đức báo oán, tinh tấn tu hành, giữ giới luật thanh tịnh để dần cảm hóa người ấy; khi hành vi

của người ấy quá dữ dội, cô có thể tránh đi một cách thích hợp. Chính những hành vi dữ dội ấy cũng vô hình trung rèn nên ở cô, A Ngọc, một tính cách kiên cường khác với người thường. Cô vẫn cần biết ơn người ấy đã không ngừng tôi luyện tâm tu hành vững chắc của cô, thử xem trong nghịch cảnh cô có giữ được tâm bồ đề kiên định hướng đến giải thoát sinh tử này hay không."[170]

"Tôi hiểu rồi, cảm tạ lời khai thị của phán quan! A Ngọc nhất định sẽ ghi nhớ cách giải quyết mà phán quan đã dạy: lấy đức báo oán, tinh tấn tu hành, giữ giới luật để dần cảm hóa người nhà. Nhất định tôi sẽ thực hiện."

"Hãy tiếp tục cố gắng, A Ngọc! Bây giờ bản quan đưa cô đi tham quan địa ngục ác khẩu. Gần 'địa ngục Hàn Băng Bạt Thiệt Toái Thân' còn có mấy địa ngục vọng ngữ, nhiệt độ cao hơn một chút, không lạnh đến thế, nhưng cũng đau khổ vô cùng. Hôm nay, ta đưa cô đến phần thứ hai của khu địa ngục vọng ngữ, nhiệt độ ở đó thì không lạnh nữa."

Chúng tôi đến rất nhanh. Khi sắp hạ xuống, phán quan chỉ và nói rằng ngay phía trước kia. Tôi cúi đầu nhìn, ồ! Có hai con rắn đầu to đáng sợ nằm cuộn mình ở đó. Đầu rắn quá to, thật kinh hãi; may mà chúng không cử động. Chưa bao giờ tôi thấy rắn có đầu to như vậy. Một con rắn đầu cực lớn màu đỏ sẫm và một con đầu cực lớn màu đen, miệng chúng há rất rộng. Hóa ra miệng con rắn đầu to đáng sợ màu đỏ ấy chính là cổng địa ngục này. Bên cạnh cổng còn có nhiều con rắn đáng sợ nhỏ

hơn một chút. Thực ra chúng cũng chẳng nhỏ, chỉ là hai con vừa rồi quá lớn nên cảm thấy những con ở cửa nhỏ hơn nhiều. Có con màu đỏ, có con màu đen, cũng có con màu xanh lục. Địa ngục này được xây dựng theo hình tượng rắn.

Trên cổng viết 'địa ngục Rắn Độc Đóng Đinh Ruột'. Ồ! Trúng độc rồi còn bị đóng đinh nữa. Sau khi hành lễ với phán quan, dạ xoa mở cửa dẫn chúng tôi vào. Chưa vào bên trong đã nghe những âm thanh hết sức kinh dị: 'xì xì, a a, rắc', như thể có thứ gì bị cắn đứt, cùng tiếng gió ai oán kéo dài. Cảm giác những âm thanh đáng sợ ở đây vừa nhiều vừa hỗn loạn, tất cả trộn vào nhau thành vô cùng chói tai, nghe mà tai khó chịu. Chúng tôi bước vào cái miệng lớn của con rắn đầu to đáng sợ. Một dạ xoa dặn tôi đừng đến quá gần phía trong, cứ đứng bên cạnh tham quan, nói bên trong có rất nhiều cơ cấu máy móc. Địa ngục này cũng có nhiều máy tính; các dạ xoa hung ác đều đang bận rộn, nhanh chóng điều khiển nhiều máy tính để trừng phạt các tội linh. Xem ra ở đây rõ ràng thiếu nhân viên, các dạ xoa thao tác máy tính rất nhanh và thành thạo. Không có máy tính hỗ trợ, chắc chắn các dạ xoa còn bận rộn hơn nữa. Quả đúng như phán quan vừa nói, địa ngục ác khẩu này có nữ tội linh là chủ yếu. Đến địa ngục này, tôi cảm thấy áp lực ở đầu và tâm lý đặc biệt lớn, đau đầu và trong lòng khó chịu không diễn tả nổi. Tiếp tục tham quan thôi! Nhìn những tội linh khổ nạn, chút khó chịu của tôi quả thật chẳng đáng nhắc đến.

Ở đây có rất nhiều tội linh, đều đang bị những con rắn độc đỏ sẫm từ máy tính bay ra cắn vào miệng và lưỡi. Mỗi máy tính đều phát ra âm thanh kinh dị, khó nghe đến tột cùng. Khi bị rắn độc cắn miệng và lưỡi, toàn thân tội linh trúng độc, chuyển đen chuyển tím, đau đớn ngã xuống đất. Có người kêu lớn, có người không phát ra tiếng mà chỉ ngã xuống ngất lịm. Lúc này, rắn độc sẽ hướng vào tai tội linh phát ra đủ thứ âm thanh kinh dị để đánh thức họ. Khi tội linh tỉnh lại, từ mặt đất lập tức bay lên những chiếc móc nhọn đỏ rực, nóng bỏng, móc vào hai tai họ; tai tội linh lập tức nóng chảy theo tiếng 'xì xì xì'. Cùng lúc đó, rắn độc tiếp tục kéo cả lưỡi và ruột của tội linh ra, ném xuống đất. Sau đó, từ máy tính tuôn ra nước sôi bốc hơi, luộc chín lưỡi và ruột của tội linh cho đến khi chúng teo lại rất nhỏ. Nhưng cũng có máy tính phóng ra những cục băng cứng, đập nát lưỡi và ruột của tội linh, máu bắn tung tóe.

Sau khi lưỡi và ruột của tội linh bị nước sôi luộc chín và bị băng cứng đập nát, từ máy tính lại bay ra những chiếc đinh sắt nhỏ nhọn cả hai đầu, đóng dày đặc vào lưỡi và ruột của tội linh. Lúc này, rắn độc cắn giữ lưỡi và ruột của tội linh, nhét tất cả trở lại vào miệng họ, khiến họ đau đớn kêu lớn, lăn lộn rên rỉ trên đất. Cứ như vậy, các tội linh không ngừng chịu tội lặp đi lặp lại, không được nghỉ ngơi.

Hình phạt ở địa ngục ác khẩu này diễn ra với tốc độ cực cao, khiến người xem hoa cả mắt; dùng chữ để diễn tả vẫn hết sức hạn chế. Dù sao, A Ngọc cũng cố gắng kể

nhiều hơn một chút để mọi người biết. Thực tế, khi tham quan tại chỗ còn thấy quá nhiều hình phạt khác, vì thời gian có hạn nên không thể mô tả từng hình phạt.

Lúc này, một nữ tội linh bỗng hướng về phía tôi, gắng sức quỳ xuống dập đầu. Dạ xoa chắc chắn không tha cho cô ta, hung ác đá cô ta trở lại bên máy tính. Ôi! Địa ngục thật tàn bạo vô nhân đạo! Nữ tội linh đáng thương quá! Khi ấy, phán quan bảo dạ xoa đưa nữ tội linh ấy đến để tôi phỏng vấn viết bài. Dạ xoa xách cô ta đến.

Nữ tội linh quỳ trước mặt tôi nói: "Tiểu Ngọc Tử cứu tôi, Tiểu Ngọc Tử cứu tôi, Tiểu Ngọc Tử cứu tôi, cô nhất định là Tiểu Ngọc Tử rồi!" Tiểu Ngọc Tử là tên gọi ở nhà mà hồi nhỏ, khi tôi sống ở nhà bà nội, mọi người quen gọi. Tôi đã rời thành phố ấy hơn 20 năm. Người phụ nữ trước mặt là ai nhỉ? Chắc chắn là hàng xóm thuở nhỏ.

Lúc ấy tôi sững người rồi nói: "Xin lỗi! Trước đây chắc chắn chúng ta đã gặp nhau, cô là bạn của bà nội cháu phải không? Đã quá lâu rồi cháu không nghe người lớn gọi mình như thế. Xin hỏi cô đã đến đây như thế nào?"

Bà nội qua đời đã mang theo hẳn tên gọi ở nhà ấy. Không ngờ hôm nay, ở địa ngục, tôi lại nghe có người gọi mình như vậy. Những chuyện, những bóng hình thuở trước như khiến thời gian quay ngược; trong thoáng chốc, nỗi buồn bỗng trào lên trong lòng.

Nữ tội linh nói: "Tiểu Ngọc Tử! Cô không nhớ tôi cũng bình thường thôi. Tôi ít qua lại với bà nội cô. Nhà chúng ta cách nhau không xa, nhưng nhà tôi nằm trên lối mọi người phải đi qua. Hồi nhỏ cô luôn thích vừa đi vừa

nhún nhảy; hễ cô đi ngang, chỉ nghe tiếng bước chân là tôi biết ngay. Những lần cô đi qua nhà tôi, tôi thường đang làm việc trong phòng khách, sẽ nhìn thấy cô từ bên cạnh. Khi ấy, hai con gái tôi cứ hỏi: Tại sao Tiểu Ngọc Tử ngày nào cũng được chơi, còn chúng con ngày nào cũng phải không ngừng làm bao nhiêu việc nhà? Tôi lại ác khẩu mắng các con gái: 'Ai bảo chúng mày sinh ra đã là thứ xương cốt đê hèn, số kiếp hèn mọn, sinh vào nhà nghèo ở căn nhà nhỏ, toàn là lũ chết yểu. Chúng mày lại chẳng ra gì, sinh ra làm con gái. Nếu chúng mày là con trai, tao sẽ cho chúng mày ra ngoài chơi mỗi ngày. Còn không mau đi làm việc cho tao! Có gì mà phải thèm muốn, chẳng qua nhà Tiểu Ngọc Tử có thêm mấy đồng tiền hôi hám, nhà to thì có ích gì, có ai ở đâu. Dù nó ngày nào cũng chơi thì có gì giỏi giang, chẳng phải cũng giống chúng mày, là một đứa chết yểu đó sao, cũng có biến thành con trai được đâu.'

"Bà nội cô nổi tiếng là người thật thà ở chỗ chúng ta, sẵn lòng giúp đỡ mọi người. Hễ bà có thứ gì, nhất định sẽ cho mọi người mượn dùng, không trả cũng được. Nhưng từ khi các con dâu lần lượt về nhà, bà nội cô phải giấu các con dâu để cho mọi người mượn đồ, nếu không sẽ bị con dâu mắng. Bà chịu đủ sự ức hiếp của các con dâu. Khi ấy, tôi luôn nghĩ bà nội cô chính vì thật thà nên mới bị mấy con dâu trong nhà bắt nạt lâu dài. Vì thế, tôi phải dữ hơn, không thể để bất kỳ ai bắt nạt mình. Bà nội cô nói từ khi cô ra đời, bà vui hơn nhiều, bà còn thường kể với mọi người về sự cứng cỏi và tính cách đặc biệt

giống con trai của cô. Vừa rồi, nhờ nhìn cô từ bên cạnh, tôi bỗng cảm thấy cô chính là Tiểu Ngọc Tử. Cô còn nhớ chuyện một người con dâu cắn đứt ngón tay mẹ chồng ở quê nhà 20 năm trước không?"

A Ngọc: "A! Cháu nhớ ra rồi, hóa ra cô chính là người phụ nữ ấy! Chuyện này nổi tiếng quá, cháu có nghe nói, nhưng không biết là ai. Khi ấy cháu còn nhỏ, không hiểu chuyện người lớn, nghe bà nội nói cô và mẹ chồng không hòa thuận. Hình như mẹ chồng cô muốn bế cháu trai, nhưng cô lại liên tiếp sinh hai cô con gái; cháu còn nghe nói hình như cô và mẹ chồng thường cãi nhau. Nhưng cô cũng chưa lớn tuổi lắm, sao đã đến địa ngục sớm như vậy?"

Nữ tội linh đau lòng khóc nói: "Lúc còn sống, vì tính khí tôi cực kỳ tệ, ngày nào tôi cũng ác khẩu mắng người. Ai tôi cũng mắng, chỉ cần hơi có điều không vừa ý thì nhất định sẽ bị tôi lớn tiếng dùng những lời chua ngoa cay nghiệt mà chửi rủa. Ngay cả khi thời tiết xấu, ảnh hưởng đến việc tôi định làm, tôi cũng mắng cái trời chết tiệt, đổ cơn mưa xúi quẩy này, phiền muốn chết. Mẹ chồng và con gái thì ngày nào cũng bị tôi mắng. Khi cô còn ở quê nhà, tôi vừa lấy chồng về chưa lâu, mẹ chồng còn trẻ mà cũng đã bị tôi cắn đứt ngón tay. Sau đó, vì không thể sinh con nữa, tâm trạng và tính khí tôi càng tệ. Mẹ chồng đương nhiên không phải đối thủ của tôi; ngày nào tôi cũng mắng bà là đồ già sống dai không chịu chết. Khi bà định đi ra ngoài, tôi liền chửi: đồ đĩ già, mụ yêu già, mày ra ngoài tìm đàn ông, chết ở ngoài thì tao

không nhặt xác cho. Mẹ chồng luôn tức giận mắng trả vài câu rồi mới đi. Lần nào bà cũng thua tôi, tôi nhất định thắng bà. Có lúc mẹ chồng bị tôi đánh vỡ đầu, máu chảy; việc cắn đứt ngón tay là một đòn thị uy tôi dành cho bà ngay khi mới về làm dâu.

Tôi chết vì bệnh viêm gan ở nhà, Ngưu Đầu và Mã Diện kéo tôi xuống địa ngục. Diêm Vương nổi giận, nói khi còn sống tôi đã ác khẩu làm tổn thương người khác, đánh mắng mẹ chồng, giận dữ chửi rủa trời đất, tức là phạm bất hiếu, bất nghĩa, bất liêm, bất sỉ, bất lễ, bất kính, nên phán tôi vào địa ngục Rắn Độc Đóng Đinh Ruột chịu tội 400 năm. Tôi cảm thấy ở đây đã qua một khoảng thời gian rất, rất dài; nơi đây thật sự đau khổ cùng cực không gì sánh nổi! Lúc sống, tôi cứ nghĩ chỉ cần lớn tiếng hung dữ hơn là có thể áp đảo người bên cạnh. Bây giờ cuối cùng tôi đã biết mình sai rồi, 'hu hu hu', thật sự đau khổ quá![171]

Tiểu Ngọc Tử ơi! Sao cô lại đến địa ngục? Tôi van cô, cứu tôi ra ngoài đi!"

Lúc này, dạ xoa hung dữ quát lớn: "Không được nói nhảm nữa, mau quay về chịu hình phạt! A Ngọc đang bận tham quan địa ngục để viết sách cứu độ, giáo hóa người đời, không có thời gian nghe ngươi nói nhảm. Còn không mau cút đi!" Cây chĩa của dạ xoa lập tức đánh tới.

Trong lòng tôi chợt xót xa. Phán quan thấy vẻ mặt tôi buồn bã liền gọi dạ xoa dừng lại, cho tội linh nói thêm một lát, xem bà ấy còn muốn nói gì.

Nữ tội linh run rẩy, đau đớn khóc nói: “Tiểu Ngọc Tử ơi! Cô có thể dẫn tôi theo cùng viết sách không? Ở quê chúng ta, ai cũng biết từ nhỏ cô đã được bà nội dạy dỗ, hun đúc nên tính tình thích giúp đỡ người khác. Tôi tin chắc Tiểu Ngọc Tử nhất định sẽ cứu tôi, cô nhất định không thể thấy chết mà không cứu. Tuy chúng ta ít qua lại, nhưng cũng từng là hàng xóm. Cô hãy dẫn tôi cùng viết sách khuyên người đời đừng ác khẩu. Tôi nhất định sẽ làm chứng cho cô về việc mình đã phạm đủ thứ ác khẩu, đọa xuống địa ngục chịu khổ như thế nào. Tôi sẽ giúp cô khuyên mọi người đừng ác khẩu. Xin cô cứu tôi ra ngoài!”

“Cô ơi, A Di Đà Phật! Thấy cô đọa xuống địa ngục, cháu thật sự rất buồn. Cháu cũng mong sớm cứu được cô ra ngoài, nhưng cháu không có năng lực đưa cô ra. Cháu nhờ sức gia trì của Phật mới đến địa ngục tham quan để viết cuốn «Âm luật vô tình»; còn người viết sách là do Phật sắp đặt, cháu cũng không có quyền tự ý thu xếp việc ấy. Cháu là đệ tử nhà Phật giữ ngũ giới, niệm Phật và ăn chay thanh tịnh. Cô cũng hãy bắt đầu phát tâm niệm Phật, sám hối đi! Cháu nhất định sẽ hồi hướng công đức viết sách để cô sớm lìa khổ được vui, siêu sinh Tịnh Độ, hóa sinh trong hoa sen. Cháu thử cầu xin vị phán quan này giúp cô, mong có thể giúp được cô!”

Lúc ấy, nữ tội linh nói: “Xin phán quan, xin phán quan! Tôi dập đầu lạy ngài! Tôi đáng chết, tôi đáng chết! Khi còn sống tôi chưa làm được việc tốt nào. Giờ tôi rất

mong có thể làm chút việc tốt cho mọi người giống như Tiểu Ngọc Tử. Xin ngài, tôi thật sự biết mình sai rồi!"

Phán quan nói: "Khi còn sống, ngươi ác khẩu làm tổn thương người khác, đánh mắng, nhục mạ mẹ chồng, tức là phạm tội đại bất hiếu theo âm pháp. Âm luật trừng trị kẻ gian, phạt kẻ ác. Chỉ cần đã tạo ác nghiệp khiến mình đọa địa ngục, âm pháp địa ngục sẽ trói buộc ngươi chặt chẽ, đến khi ác nghiệp tiêu mòn hết mới được ra khỏi địa ngục. Pháp quy âm luật của minh phủ không vì ngươi quen biết bất kỳ nhân viên nào ở đây mà nể tình giảm nhẹ hình phạt; dù là cha con ruột thịt cũng không có tình riêng để nói. Bất cứ ai vi phạm pháp quy âm luật của minh phủ đều phải chịu phạt. Dù người bị hại bằng lòng tha thứ cho ngươi, dù mẹ chồng ngươi không truy cứu trách nhiệm nào và tha thứ sự bất hiếu của ngươi, sự công bằng, công chính của âm luật vẫn không bỏ qua cho ngươi. Theo pháp tắc nhân quả của âm luật minh phủ, khi dương thọ và phước báo của ngươi hết, Ngưu Đầu, Mã Diện sẽ không nể tình đưa ngươi đến địa ngục chịu phạt. Bản quan cũng biết hiện giờ ngươi tạm thời khởi tâm hối lỗi. Xét hôm nay ngươi rất hợp tác, ta sẽ bảo dạ xoa ghi lại một lần hợp tác, hối lỗi này, tương đương một lần nghe pháp tại địa phủ. Vì khi còn sống ngươi bất hiếu nên nay chiêu cảm con cháu không làm lành, tích đức và hồi hướng cho ngươi đúng lý, đúng pháp. Nhân duyên ngươi và A Ngọc từng là họ hàng xa trong quá khứ cũng đã chín muồi, nên hôm nay mới có cơ hội gặp nhau

trong chốc lát. Mong ngươi biết trân trọng thiện duyên vô thường này.[172]

Minh phủ cũng cho người thật lòng hối cải cơ hội nghe pháp để giải thoát. Nhưng điều kiện tiên quyết là phải nhờ tâm niệm sám hối của chính ngươi phát ra ánh sáng đến một mức nhất định; khi dạ xoa thấy, tự nhiên sẽ đưa ngươi đi nghe Bồ Tát Địa Tạng giảng pháp. Nhân duyên thù thắng được nghe pháp này cũng bình đẳng với mọi người. Chỉ cần ngươi thật tâm sám hối được một thời gian nhất định, tự nhiên sẽ chiêu cảm dạ xoa đến tạm dừng hình phạt, đưa ngươi đi nghe pháp. Mỗi lần nghe pháp, dạ xoa minh phủ đều ghi chép. Mỗi lần được nghe, linh tính ngươi cũng được pháp âm từ bi của Bồ Tát Địa Tạng gột rửa, hướng thiện và gia trì một lần. Hiện giờ ánh sáng tâm sám hối của ngươi chưa đủ; hãy về chuyên tâm tiêu mòn nghiệp lực trước đã."

Dạ xoa lại hung dữ nói với nữ tội linh: "Hôm nay ngươi được lợi rồi! Gặp được phán quan giải thích cho ngươi bao nhiêu đạo lý. Mau cút về chịu phạt!" Lại thêm một cú đá tới. Ôi chao! Dạ xoa ơi, dạ xoa ơi! Lúc nào cũng hung dữ, thô bạo như vậy! Dạ xoa nào ở đây cũng dữ dằn! Ôi! Tuyệt đối đừng đọa xuống địa ngục chịu tội, đâu đâu cũng thê thảm!

Lúc này, phán quan nói tiếp: "Người dương gian từng phạm ác khẩu, nay đọc bài này và muốn tránh đọa địa ngục chịu khổ, có thể sám hối nghiệp ác khẩu ngay khi còn sống. Dĩ nhiên còn phải xét mức độ nghiêm trọng của nghiệp ác khẩu, chẳng hạn có làm tổn hại đến tính

mạng người khác hay không. Dù nghiêm trọng, qua sám hối vẫn sẽ cải thiện rất nhiều; nếu chỉ là những nghiệp ác khẩu thông thường, có thể sám hối thanh tịnh trước khi hết thọ mạng. Cách sám hối giống như đã nói hôm qua về phạm vọng ngữ, chỉ cần đổi phạm vọng ngữ thành phạm ác khẩu. Ví dụ: Tôi là người tên..., từng ác khẩu trong việc... vào lúc... tại nơi... Cứ như vậy, đổi vọng ngữ thành ác khẩu là được.

Hãy nhớ! Nhất định phải thật tâm sám hối! Điều này rất quan trọng. Một niệm chân tâm thông suốt ba đời; một niệm chân tâm đủ sức tiêu mòn vô lượng ác nghiệp; một niệm chân tâm thông thẳng đến pháp tắc âm luật trời đất! Đăng lại và truyền cho nhau phương pháp thật tâm sám hối trong cuốn «Âm luật vô tình» này, nhất định có thể tiêu trừ ác nghiệp quá khứ. Minh phủ có hồ sơ chi tiết về mọi việc thiện ác của từng người dương gian. Chớ thấy điều thiện nhỏ mà không làm. Phước báo lớn thật ra có được từ những việc thiện nhỏ, những hành động nhỏ và sự giữ giới nghiêm ngặt, tỉ mỉ. Xin hãy nhớ: Không phải đọc bài này, sám hối xong rồi nghĩ trong lòng rằng đã có cách sám hối này thì có thể tùy tiện làm bậy, lại tạo ác, lại không ngừng sám hối, cứ lặp đi lặp lại, biết rõ mà vẫn cố phạm. Người biết rõ mà cố phạm sẽ bị tăng thêm một bậc tội![173]

A Ngọc! Hôm nay tham quan địa ngục ác khẩu đến đây thôi! Hoan nghênh cô lại sắp xếp thời gian đến! Ta cũng phải lo công vụ trước."

“A Ngọc xin hành lễ với phán quan! Hôm nay vô cùng biết ơn ngài đã giúp đỡ cô ấy.”

Phán quan nói: “Không cần khách sáo! Trong lòng chúng tôi, mọi tội linh đều bình đẳng. Minh phủ chúng tôi mong tất cả tội linh sớm rời địa ngục; hơn nữa, giúp cô viết sách cũng là trách nhiệm của ta. Mục tiêu cũng là tránh để thêm nhiều người dương gian hết thọ mạng rồi đọa địa ngục chịu khổ. Thực ra đây cũng là giảm khối lượng công việc của minh phủ, ta còn phải cảm ơn A Ngọc nữa! Tốt nhất cô hãy đến thường xuyên hơn, sớm xuất bản sách, trình bày mọi khổ nạn địa ngục trước dương gian, cảm hóa người dương gian giữ giới, niệm Phật, làm lành. Tuyệt đối đừng phụ ân Phật, phụ việc Ngọc Đế và chư vị Diêm Vương lần này tiết lộ hết thiên cơ, vì cứu độ chúng sinh dương gian mà công khai sự thật về âm tào minh phủ cùng các hình phạt địa ngục. Nay chúng sinh dương gian tạo ác, không tin nhân quả, tùy ý làm bậy, tà dâm, sát sinh, trộm cắp, vọng ngữ, gần như đã đến mức không thể cứu vãn, nghiêm trọng xúc phạm trời cao, làm rối loạn sự cân bằng chính khí trời đất. Cuốn «Âm luật vô tình» ra đời nhằm cứu vãn một phần những người tuy đã làm ác nhưng lương tri chưa mất hết, giúp họ thoát khỏi biển khổ.

“Được rồi! Cô mau về viết bài, bản quan lo công việc trước!”

“A Di Đà Phật! Cảm ơn vị phán quan từ bi đã giúp đỡ giữa lúc trăm công nghìn việc. A Ngọc chắp tay tri ân!”

Cưỡi hoa sen trắng về nhà!

18/ Tuyệt đối không được câu cá — Địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư

Nam mô A Di Đà Phật! Đảnh lễ phán quan!

A Ngọc: “Hôm nay tôi muốn hỏi phán quan: Những chúng sinh thích câu cá sẽ chịu quả báo gì? Tôi thấy ở nhân gian có những người mê câu cá, xem đó là trò giải trí. Người câu cũng biết nước biển gần thành phố ô nhiễm, có tác hại của kim loại nặng. Họ câu cá lên bờ để tiêu khiển một lúc; có người cạo đi một phần vảy cá, thậm chí móc mắt, cắt vây, moi nội tạng v.v., rồi lại ném cá về biển. Xin hỏi những hành vi ấy có khiến họ đọa địa ngục không? Nếu có địa ngục như vậy, A Ngọc cũng muốn tham quan.”

Phán quan: “Câu cá là hành vi sát sinh. Dù để giải trí hay để ăn, đều thuộc hắc nghiệp phạm sát sinh, sẽ đọa địa ngục chịu phạt. Có sự phân biệt như sau: Nếu câu để giải trí, thân thể cá không bị tàn hại, nó còn có thể bơi về biển sinh sống bình thường, thì nghiệp báo tương đối nhẹ hơn. Nhưng như thế vẫn làm tổn thương tâm niệm, tức thần thức của cá, khiến cá hoảng sợ, kinh hãi, kết ác duyên với con cá bị câu.”

“Nếu chỉ có ý tiêu khiển, hoàn toàn không có tâm giết, thì mỗi lần câu cá vẫn bị giảm một tháng phước báo, bao

gồm lương thực một tháng và các phước báo thụ hưởng khác. Chẳng hạn, người câu vốn sẽ được tăng lương vào tháng sau, nay vì hắc nghiệp câu cá nên không được tăng lương, còn bị cấp trên quở trách vô lý, đồng nghiệp chống đối, người khác không ưa. Do nghiệp lực làm hại cá phản chiếu lại, cơ thể tự nhiên phát sinh những cơn đau bất ngờ. Nếu kinh doanh, vốn tháng sau có khách hàng lớn sắp đạt thỏa thuận, chẳng hạn đáng lẽ kiếm được một triệu, thì khoản ấy bị giảm mất. Nếu phước báo đời trước lớn, sẽ phải vất vả vượt qua muôn vàn trở ngại mới kiếm được ba trăm nghìn."[174]

"Nếu vì vui đùa mà khiến cá bị thương, tàn tật, thì phải giảm một tháng phước báo và chịu đủ thứ bệnh đau trong thân. Tình hình bệnh đau phải chịu cụ thể là: Con cá bị thương đã chịu đau khổ thế nào, nghiệp lực cũng phản chiếu lên người câu như thế. Người câu sẽ bị đau đầu, chóng mặt, các bệnh ở miệng, triệu chứng rối loạn tinh thần v.v.; người bẩm sinh sứt môi chính là do quả báo câu cá đời trước gây nên. Các đau đớn khác trên thân thì tương ứng với con cá bị thương. Nếu câu cá để ăn, mỗi lần bị giảm tuổi thọ ít nhất bảy ngày, đồng thời giảm ba tháng phước báo. Nếu câu số lượng nhiều và câu phải cá mang thai, pháp tắc âm luật minh phủ sẽ căn cứ hồ sơ chi tiết của thần Câu Sinh mà tăng nặng hình phạt người câu."[175]

"Người thường xuyên câu cá, ánh sáng quanh thân sẽ bắt đầu từ màu đỏ rồi dần chuyển sang màu xám. Khi

ánh sáng thân người mờ tối, làm việc sẽ gặp nhiều trắc trở, ngủ không yên, hay nghi ngờ và dễ nổi giận."

"Khi mỗi người mới sinh ra, ánh sáng quanh thân có hình tròn; màu đậm nhạt khác nhau tùy người. Ánh sáng ấy biểu hiện phước báo cùng nghiệp lực thiện ác của từng người. Người có ánh sáng thân tròn đầy, sáng rõ, phạm vi bao phủ lớn và vươn xa thì có thiện nghiệp, phước báo lớn, đức hạnh tốt. Ánh sáng thân của chư Phật, chư Đại Bồ Tát có đại trí tuệ là viên mãn nhất."

"Như đã nói trước đây, ngay khi mỗi người sinh ra, bên cạnh đã có hai vị thần Câu Sinh theo sát suốt ngày đêm. Dù người ấy đi đâu, kể cả đi vệ sinh, tắm hay ngủ, các vị cũng theo cho đến lúc người ấy hết dương thọ. Hai vị thần Câu Sinh mang hình tướng một nam, một nữ. Thần nam ở bên trái người dương gian, ánh sáng thân trắng nhạt, phụ trách ghi lại mọi ý niệm thiện, hành vi thiện mỗi ngày. Thần nữ có ánh sáng thân đen nhạt, ở bên phải, phụ trách ghi mọi ý niệm ác, hành vi ác hằng ngày."[176]

"Khi người dương gian tạo quá nhiều hắc nghiệp, vị thần Câu Sinh nữ sẽ nổi giận, báo cho biết để nhắc nhở. Chỉ một số rất ít người nhận được chút thông tin yếu ớt ấy; phần lớn không cảm nhận gì. Hằng tháng, hai vị thần Câu Sinh đều báo cáo hồ sơ thiện ác của người dương gian cho minh phủ."

"Nếu là kẻ đại ác gây nguy hại nhân gian, dù dương thọ chưa hết, minh phủ vẫn khẩn cấp thu xếp để tai họa giáng xuống thân kẻ ấy, khiến hồn nhanh chóng về địa

ngục chịu phạt. Ngoài định nghiệp của bản thân, mọi lời nói, hành vi trong đời này cũng có thể tạo ra nghiệp lực mới. Phước báo và nghiệp lực được cộng trừ mỗi ngày qua hành vi thiện ác của chúng ta."

A Ngọc: "Rất cảm ơn phán quan đã giải thích tường tận như vậy. Tôi muốn hỏi: Chỉ câu cá để vui chơi một chút mà cũng bị giảm phước báo như thế; vậy nếu một người vốn ít phước mà thường xuyên câu cá, chẳng phải rất tệ sao?"

Phán quan: "Đúng thế! Một con cá cũng là một sinh mạng. Người câu kết thúc mạng sống con cá trong thời gian rất ngắn; nghiệp lực phạm giới sát sinh ấy sẽ nhanh chóng phản chiếu trở lại chính mình để mình gánh chịu. Có người nói: Tôi không theo tôn giáo nào, cũng chẳng phải giữ giới điều gì, rất tự do; có phải giết người, đốt nhà đâu, chỉ lúc rảnh câu cá thôi. Thực ra suy nghĩ ấy là sai. Pháp quy âm luật trói buộc chặt chẽ mỗi chúng sinh hữu tình; bất kể có tín ngưỡng tôn giáo hay không, kẻ làm ác cuối cùng nhất định chịu âm luật trừng trị. Nếu chúng sinh hữu tình vốn giữ giới lại phạm giới thì tội tăng một bậc; biết rõ mà cố phạm nhất định bị phạt nặng hơn. Muốn thoát khỏi mọi hình phạt địa ngục, chỉ có một cách là giữ ngũ giới, hành thập thiện. Giữ ngũ giới có thể bảo toàn thân người, hành thập thiện có thể giữ vững phước báo bản thân mà không sa đọa. Nhưng lời nói, hành động hằng ngày của người dương gian rất dễ phạm đủ điều trong thập ác. Muốn giữ phước báo khỏi bị giảm, cách hữu hiệu nhất là giữ giới, niệm Phật. Chỉ cần không

ngừng niệm Phật, kiên trì lâu dài, nhất định nghiệp hết, tình không, khôi phục ánh sáng tiên thiên của chúng ta."[177]

"Bên cạnh mỗi người đều có nhiều oan gia trái chủ chờ cơ hội báo thù. Bất cứ ai làm việc trái âm luật tức là tạo thêm cơ hội trả thù cho những oan gia trái chủ bên mình. Ngay cả hộ pháp chính thần cũng không can thiệp pháp tắc nhân quả của âm luật, càng không dung túng hành vi phạm giới. Các vị hộ pháp chính thần chấp hành âm luật lấy tâm thương xót mà thưởng phạt công bằng mọi chúng sinh hữu tình."

"Mỗi người khi sinh ra đều mang theo các nghiệp thiện ác từ đời trước. Chỉ cần luôn giữ ngũ giới, hành thập thiện, không phạm giới thì dù bên mình có đông đảo oan gia trái chủ, chúng cũng chỉ có thể đi theo mà không có cơ hội báo thù. Vậy tại sao có người làm nhiều việc phạm giới, như vọng ngữ, tà dâm, ăn chơi trác táng v.v., sống trái âm luật mà vẫn hưởng giàu sang? Đó là vì trong những đời trước họ có thiện nghiệp lớn, phước báo chưa hết."

"Khi thiện nghiệp mạnh, con người sẽ chiêu cảm đủ phước báo của thiện nghiệp, làm việc thuận lợi, vui vẻ, hạnh phúc. Nếu người dương gian cứ phạm giới mà không làm lành tích phước, thiện nghiệp và phước báo sẽ mất đi do liên tục thụ hưởng; hết ngọt thì đắng đến. Nếu người câu cá không có thiện nghiệp, việc lành nào khác, việc không ngừng phạm sát sinh đời này sẽ làm hắc nghiệp tăng nặng. Cộng với ác nghiệp đời trước,

những oan gia trái chủ phi nhân bên cạnh có thể dùng cách nhập thân để quấy nhiễu mạnh mẽ, gây đủ tai họa bất ngờ, thậm chí lấy đi tính mạng."

"Bây giờ vì thời gian có hạn, tạm nói đến đây. A Ngọc, cô hãy theo bản quan!"

A Ngọc: "Vâng, thưa phán quan!"

Phán quan: "Địa ngục này được xây thêm vào năm 1995 theo thời gian dương gian; đa số tội linh bên trong là người phương Đông."

Chúng tôi nhanh chóng đáp xuống một khu vực rộng lớn, cảm giác hơi giống những khu công nghiệp lớn ở nhân gian. Phải nhìn rõ biển chỉ đường, không thì rất dễ lạc. Ở đây có rất nhiều cửa, trước cửa không có dạ xoa; mỗi cửa đều ghi tên địa ngục, mọi lớp cửa đều khóa chặt. Hóa ra đây lại là một khu địa ngục mới nữa. Hoa cả mắt! Nhân gian đã đủ thứ biến đổi trong chớp mắt, nay địa ngục cũng xây thêm nhiều như vậy, phải tham quan đến bao giờ mới hết đây?!

Phán quan nói: "Hôm nay chúng ta chỉ tham quan phòng thứ bảy của dãy nhà thứ bảy: địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư. Địa phủ thiếu nhân viên, ở đây đều không có người gác cửa. Chúng ta đến bấm chuông luôn!"

A Ngọc: "Vâng, thưa phán quan!"

Tìm xem nào! Đây là dãy thứ nhất, rồi thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy; phòng một, hai, ba, bốn, năm, sáu, thứ bảy. Thấy rồi! Chữ phồn thể hiện

đại phát ánh sáng xanh lục sẫm: địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư. Tôi tiến lên bấm chuông.

Dạ xoa mở cửa, lễ bái phán quan rồi chúng tôi đi vào. Địa ngục này là một biển lớn, trong biển có rất nhiều cá kiếm lớn nhỏ sắc bén, hung dữ. Nơi đây chia hai bên trái, phải: tội linh bên trái chịu tội một mình; bên phải thì từng nhóm độ ba đến năm người cùng chịu tội. Địa ngục này có điểm đặc biệt là chỉ có bốn dạ xoa, mỗi bên hai vị. Quả thật thiếu nhân viên, bốn dạ xoa cũng đủ vất vả rồi!

Địa ngục này không nhỏ; không giống biển nhân gian, nơi một tảng đá ven bờ chỉ chứa được một, hai người, hay một bãi biển bình thường có hơn 500 người đã gọi là đông đúc. Ở địa ngục này, cá kiếm sắt trong biển ăn thịt người. Con lớn nhất dài chừng 10 mét, há miệng có thể ăn đồng thời mười hai tội linh; con nhỏ hơn thì ăn từng miếng một.

Một tảng đá ở đây lại có thể chứa rất nhiều tội linh. Ngay tảng đá cực nhỏ bên tôi có 45 tội linh; các tảng khác còn nhiều hơn. Tội linh bên trái đứng hoặc ngồi một mình trên những tảng đá ven biển, không ngừng chịu trọng tội khổ đau sống chết lặp đi lặp lại. Hãy xem nam tội linh bên cạnh này thế nào! Hắn vừa khôi phục tri giác, bắt đầu tỉnh lại rồi ngồi dậy trên đá. Do sức kéo của quả báo ác nghiệp câu cá, lúc này hắn dường như đã hoàn toàn quên nỗi đau vừa rồi.

Tôi thấy trong đầu hắn hiện lên đủ hình ảnh cá bơi trong biển. Hắn nghĩ mình nhất định câu được những

con cá biển đặc biệt này; câu xong sẽ lập tức vừa nướng ăn trên thuyền vừa ngắm cảnh. Hắn vui vẻ nhìn cá kiếm trong biển, bên cạnh có một cần câu điện dài. Vừa chạm tay vào cần, nó lập tức tự nâng lên, nhanh và chính xác móc vào đầu tội linh. Nhìn kỹ hơn, có lẽ cần câu có lưỡi móc sắt sắc hình bán nguyệt, luồn vào từ miệng để móc lấy đầu hắn. Lúc này đầu óc tội linh tối đen; hắn đau đớn không kêu nổi, máu bắt đầu chảy từ miệng, tay chân vùng vẫy hỗn loạn. Càng giãy giụa, móc càng đâm sâu.

Cần câu nhanh chóng ném tội linh vào miệng một con cá kiếm sắt nhỏ trong biển.[178] Con cá nhỏ này dài hai mét. Khi bị ném xuống, tội linh vừa hay rơi trúng một cột sắt nhọn bên miệng cá, bị xiên giữ trong kinh hoàng, máu phun khắp thân. Cá kiếm sắt gầm giận dữ ghê rợn rồi cắn xé đứt đầu hắn. Mũi và mắt bị ăn trước; miếng thứ hai ăn nửa dưới đầu xuống đến cổ họng. Tội linh đau đớn, tay chân co rút, run rẩy. Cá dùng mõm nhọn rạch bụng hắn, lần lượt ăn hết nội tạng rồi ăn sạch toàn thân. Ăn xong, nó lại nhổ toàn bộ tội linh tan nát, rời rạc, đẫm máu về tảng đá vừa rồi. Sau khi tội linh bị nhổ lên đá, địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư thổi tới một luồng nghiệp phong khiến hắn hồi phục và tỉnh lại. Bị luồng gió nghiệp ấy thổi, hắn tự động khôi phục, tỉnh dậy, tiếp tục chịu tội lặp lại. Ôi! Nỗi đau khổ này thật cùng cực, không gì sánh nổi!

Phán quan bảo dạ xoa đưa tội linh này đến để A Ngọc phỏng vấn. Hắn vẫn hôn mê, bị dạ xoa xách tới mà còn mơ màng. Tôi đang lộ vẻ băn khoăn: hôn mê thì phỏng

vấn thế nào? Dạ xoa lập tức giải thích: Cho hắn uống một bát canh gừng hồi hồn của minh phủ để thân nhiệt tăng lên một chút, phục hồi đến mức có thể nói chuyện thì mới phỏng vấn được; phỏng vấn xong lại tiếp tục thổi nghiệp phong cho chịu tội.

Tội linh bị dạ xoa dội nước lạnh cho tỉnh, uống canh gừng hồi hồn rồi bắt đầu trở lại bình thường, nhưng vẫn trông rất mệt mỏi, khổ sở. Dạ xoa bảo hắn kể thật vì sao đọa vào địa ngục này chịu khổ.[179]

Tội linh: "Khi còn sống, tôi kinh doanh bán buôn hải sản khô tại một thành phố phương Đông, kiếm được rất nhiều tiền. Nhưng tôi có rất ít bạn tri kỷ, cảm thấy không ai bên cạnh thật lòng với mình, thuộc kiểu người cô độc. Bạn rượu thịt trong làm ăn thì rất nhiều, toàn bạn giả, lợi dụng lẫn nhau thôi, hằng ngày còn phải tươi cười đối diện, chẳng có ý nghĩa gì. Từ lâu tôi đã không muốn làm nghề bán buôn hải sản nữa, chỉ vì việc kinh doanh luôn rất tốt nên vẫn làm để kiếm tiền. Từ nhỏ tôi cũng đặc biệt thích câu cá. Nguyên nhân lớn nhất khiến tôi đọa vào địa ngục này là: Khi ấy tôi nghĩ mình còn trẻ mà đã có tiềm lực kinh tế vững chắc, chi bằng thử làm nghề mình thích, dù thua lỗ cũng không vấn đề lớn. Thế là tôi bắt đầu tìm khắp thế giới những dụng cụ câu cá đặc biệt chuyên nghiệp, cũng tìm các thiết bị, quần áo, dụng cụ thám hiểm, leo núi chất lượng tốt, rồi mở một cửa hàng chủ yếu chuyên bán dụng cụ câu cá, đồng thời bán một số sản phẩm thám hiểm, leo núi."

"Tôi mở cửa hàng này với tâm lý thử xem, lỗ thì thôi. Nào ngờ việc kinh doanh cửa hàng câu cá rất tốt, khiến tôi tự tin hẳn lên và quen được những người bạn cùng chí hướng thích câu cá. Thế là tôi nghĩ đến việc quảng bá kỹ năng câu cá để tăng doanh thu công ty."

"Sau khi quảng bá, việc kinh doanh công ty trong thời gian ngắn lại lên một bước mới. Tôi cũng thấy mình biết cách đầu tư, nên càng ra sức quảng bá đến các công ty, cá nhân và đoàn thể, tổ chức những hoạt động như tiệc sinh nhật vui chơi câu cá trên thuyền dạo sông, các gói dịch vụ trọn bộ. Tôi còn giúp những người cùng sở thích mở nhà hàng câu cá, cửa hàng câu cá v.v.; sau đó nghĩ thôi cứ tập trung sức lực vạch ra kế hoạch tốt đẹp cho sự phát triển tiếp theo của công ty câu cá."

"Vì tài sản gia đình không ngừng tăng, tôi liên tục nâng cấp chỗ ở đến các khu nhà giàu. Thế là gia đình ba người chúng tôi chuyển vào một biệt thự lớn rộng hàng nghìn xích[180], trong nhà có mấy người giúp việc. Nhưng cảnh tốt không kéo dài. Chưa đầy ba tháng sau khi dọn vào biệt thự, con trai tôi bắt đầu trở nên nhạy cảm, rất nhát gan, suốt ngày lo sợ nói có người muốn đánh nó, trong khi ở nhà hoàn toàn không ai muốn đánh. Vợ tôi thì đau lưng, trầm cảm, ngày nào cũng nổi giận, nghi tôi ngoại tình v.v.; người giúp việc trong nhà thay đổi liên tục."

"Vợ và con đều đi gặp bác sĩ tâm lý, uống thuốc, tiêm thuốc, nhưng tình hình không khá lên mà còn nghiêm trọng hơn. Sau đó, chỉ cần trong nhà có chút tiếng động

bất ngờ, con trai liền sợ hãi trốn đi. Đứa con trước kia ngây thơ hoạt bát trở nên rất sợ ánh sáng mạnh, thích nơi tối. Để ánh nắng không chiếu trực tiếp vào nhà, tất cả rèm cửa đều phải kéo kín. Còn tôi vì tình cảm vợ chồng không tốt, về nhà là bị mắng, tâm trạng buồn bực nên bắt đầu mỗi ngày hẹn bạn uống rượu, hát karaoke giải sầu. Tôi còn ngoại tình với một cô gái ở quán karaoke, khiến cô ấy mang thai hai lần rồi xúi cô ấy phá thai."[181]

"Tôi bắt đầu sống ăn chơi trác táng, có khi không về nhà, nhưng trong lòng vẫn nhớ con trai. Một lần say rượu, trong tình trạng sốt và ngất xỉu, tôi được xe cấp cứu đưa vào bệnh viện. Vừa vào viện đã phát hiện ung thư gan giai đoạn cuối. Sau ba tháng chịu đủ đau đớn, giày vò, tôi bất lực, đau khổ lìa đời. Hu... hu... hu... Tôi còn chưa hiểu rõ rốt cuộc xảy ra chuyện gì đã bị Ngưu Đầu, Mã Diện dùng xích sắt kéo xuống địa ngục trong cơn mơ hồ."[182]

Minh Quân Diêm Vương đập bàn nổi giận: "xxx, ngươi có biết tội không? Mang phước báo dồi dào đầu thai làm người mà không biết khéo dùng để tiếp tục làm lành, bồi phước, lại còn lạm dụng phước báo, làm nghề sát sinh hại mạng, còn xúi người khác cùng làm, nghiêm trọng phá hoại tư tưởng, quan niệm của con người, cắt đứt lòng từ bi của họ."

"Ác nghiệp nặng nhất đời này của ngươi là câu cá, sát sinh. Trước hết áp giải xuống địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư chịu tội 10.000 năm. Đợi tất cả cửa hàng

câu cá ở nhân gian mở ra vì ngươi đóng cửa, ngươi mới được ra gặp bản vương, rồi xét xử những tội khác."

Tội linh khi ấy sợ đến mức kêu cứu lớn tiếng, quỳ hỏi Minh Quân Diêm Vương: "Cửa hàng câu cá của tôi chỉ hoạt động tám năm, sao lại bị phán 10.000 năm tội địa ngục? Còn phải đợi tất cả cửa hàng câu cá ngừng kinh doanh nữa. Những cửa hàng câu cá khác liên quan gì tới tôi? Tôi đâu phải cổ đông."

Minh Quân Diêm Vương tiếp tục giận dữ nói: "Những cửa hàng câu cá hiện ở nhân gian, chỉ cần mở cửa kinh doanh do ảnh hưởng quảng cáo của ngươi thì khoản nhân quả âm luật này ngươi phải gánh năm phần mười nghiệp lực, chủ cửa hàng cũng gánh năm phần mười. Nếu chủ ấy tiếp tục mở chi nhánh thứ hai, ngươi gánh ba phần mười, chủ cửa hàng gánh bảy phần mười. Nếu không có sức ảnh hưởng quảng cáo của ngươi, những cửa hàng tạo sát nghiệp ấy đã không mở. Còn cửa hàng nào không mở vì bị quảng cáo của ngươi thu hút thì minh phủ cũng không tùy tiện ghi lên đầu ngươi."

"Nhân viên quan trọng của minh phủ đều lấy việc giữ giới làm nền tảng. Người giữ giới có ánh sáng quanh thân; giới đức càng thanh tịnh thì chức vị càng cao. Vốn dĩ hiện giờ ngươi ở nhân gian đáng lẽ phải là người đại phú quý, thân thể khỏe mạnh, gia nghiệp hưng thịnh. Ngươi từng có một đời làm người đại thiện, bố thí tích lũy phước báo lớn; thiện quả đến đời này gặp duyên chín muồi. Vì thế đời này dù làm ngành nào cũng sẽ phát đạt, đồng thời thu hút nhân duyên tốt, gia sản gấp đôi mức

hiện có của ngươi. Không ngờ đầu thai đời này ngươi cứ câu cá, học xong còn làm nghề bán buôn hải sản. Toàn bộ tiền ngươi kiếm trong nghề ấy đều đổi bằng việc hao tổn phước báo."

"Nghề bán buôn hải sản nhanh chóng làm hao mất một nửa phước báo đời này của ngươi. Minh phủ đã nhiều lần gửi lời nhắc qua giấc mơ, cho ngươi mơ thấy bị các loài hải sản trong biển ăn thịt, truy sát. Giấc mơ ấy chính là lời nhắc, cảnh cáo ngươi phải dừng tay, làm nghề chính đáng, đừng phí phước báo để tạo ác nghiệp sát sinh nữa. Nhưng ngươi không hề nhận ra, phản tỉnh hay có tâm sám hối, vẫn tăng trưởng ngã mạn, độc tham, không làm lành tích đức, còn không ngừng quảng bá, mở rộng cửa hàng câu cá sát sinh, gián tiếp thúc đẩy ngành nhà hàng câu cá ở nhân gian phát triển. Khoản nợ nhân quả âm luật này ngươi phải chịu khổ trong địa ngục minh phủ mà trả dần."

"Nếu ở nhân gian ngươi làm nghề chính đáng, chỉ cần không phạm đại ác thì dù không đặc biệt làm lành, tu đạo, tích phước, với phước báo ấy, nay ngươi vẫn đáng lẽ sống hạnh phúc, vui vẻ ở nhân gian, không đến nỗi như bây giờ đọa địa ngục chịu vô lượng vô biên đau khổ."

Minh Quân Diêm Vương: "Dạ xoa Cô Hồn!"

Dạ xoa Cô Hồn: "Có mặt!"

Minh Quân Diêm Vương: "Lập tức áp giải hắn xuống địa ngục Cô Hồn Độc Điếu Kiếm Hải Ngư chịu phạt, trả sạch nợ nghiệp!"

Tội linh: “Hu... hu... hu... Bây giờ tôi thật sự rất hối hận vì khi xưa quá tham, lúc nào cũng muốn tăng thêm gia sản, nhưng cách làm đã sai. Thưa cô, nhất định cô phải viết ra hết những lời tôi nói. Mong bạn bè tôi đọc được sẽ lập tức sửa đổi, không câu cá, không tiếp tục kinh doanh cửa hàng câu cá nữa.”

“Thưa cô, tôi cầu xin cô! Chỉ cần cô viết ra những gì tôi vừa kể, bạn bè đọc xong nhất định biết chính tôi đã đọa địa ngục chịu khổ. Khi ấy họ đều biết chuyện gia đình và một số suy nghĩ của tôi, nhất định sẽ tin những điều cô viết là thật, đọc xong nhất định sẽ sửa đổi. Chỉ cần họ sớm sửa đổi, không làm ác nghiệp câu cá, sát sinh, cũng có thể giảm thời gian tôi chịu khổ trong địa ngục! Hu... hu... hu... Không ai muốn tương lai mình chịu vô lượng vô biên khổ đau địa ngục. Hu... hu... hu... Tôi thật sự muốn rời nơi đây, một vạn năm dài đằng đẵng biết bao! Hu... hu... hu...”

A Ngọc: “Thưa ông, thành phố ông nói tôi có biết. Sát nghiệp của thành phố ấy rất nặng, hóa ra ông đang gánh một phần hắc nghiệp nặng như vậy. Viết tốt cuốn «Âm luật vô tình» là công việc của tôi, những điều ông vừa nói tôi nhất định viết đầy đủ. Ông nên niệm Phật; Phật lực từ bi sẽ gia hộ cho ông. Tôi cũng sẽ hồi hướng công đức viết cuốn «Âm luật vô tình» để ông sớm lìa khổ được vui.”

Tội linh: “Hu... hu... hu... Như lúc chúng ta đang trò chuyện này, thân thể tuy đau khổ, tôi còn có thể cố nhịn để niệm Phật. Nhưng lát nữa lại bắt đầu chịu tội, đau khổ

tăng dữ dội không gián đoạn, đầu choáng váng, thần trí không rõ, hoàn toàn không niệm nổi. Hu... hu... hu... Mong tất cả mọi người trong thiên hạ mãi mãi đừng câu cá, đừng đọa địa ngục chịu tội. Tuyệt đối đừng đau khổ như tôi, chết rồi còn phải chịu hình phạt địa ngục không thấy điểm cuối! Hu... hu... hu...”

Phán quan: “Được rồi! Vì thời gian có hạn, bản quan xét hôm nay ngươi rất hợp tác cung cấp tư liệu để A Ngọc viết cuốn «Âm luật vô tình», cũng phát thiện nguyện mong tất cả mọi người mãi mãi không câu cá, không đọa địa ngục chịu tội. Vậy được! Nay bản quan ghi cho ngươi một thiện công, cho phép ngươi đi nghe Bồ Tát Địa Tạng khai thị một lần, tạm dừng đau khổ.”[183]

Dạ xoa Cô Hồn: “Vâng, thưa phán quan! Tôi đưa hắn đi ngay.”

A Ngọc: “Xin hỏi phán quan, vì sao ông ấy có thể lập tức đi nghe Bồ Tát Địa Tạng khai thị? Những tội linh trước đây tôi phỏng vấn chịu khổ hơn ông ấy, còn kinh hoàng, sợ hãi hơn, sao phán quan không ghi cho họ một thiện công?”

Phán quan: “A Ngọc à! Thực ra địa ngục hình thành từ một loại hắc nghiệp phát sinh khi con người phạm giới; người đọa địa ngục là bị hành vi của chính mình dẫn đến. Người này trong quá khứ từng có một đời tu pháp môn niệm Phật, tuy không tinh tấn. Đời ấy hắn thực hành nhiều việc bố thí, nhưng không hồi hướng đúng lý, đúng pháp; khi quả báo của những thiện nghiệp ấy chín muồi, chúng trở thành giàu sang đời này. Tiếc

rằng hắn không trân trọng phước báo, sớm làm hao hết rồi đọa địa ngục."

"Hai người cũng có duyên với nhau. Lúc cô phỏng vấn vừa rồi đã khơi dậy tâm xuất ly của hắn, khiến hắn xúc động mà phát thiện nguyện. Chính thiện niệm ấy giúp hắn được ghi một thiện công, không phải ta đặc biệt chiếu cố. Nếu người muốn biết rõ tất cả Phật ba đời, nên quán tính pháp giới: tất cả do tâm tạo."[184]

Phán quan: "Được rồi, A Ngọc! Hôm nay đã muộn, dương gian lại qua một đêm rồi. Cô về trước đi! Hoan nghênh cô sớm trở lại."

A Ngọc: "A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan, cảm ơn ngài! A Ngọc nhất định sẽ sớm trở lại!"

19/ A Ngọc bái kiến Thành Hoàng

Tri ân Phật lực gia hộ! Cưỡi hoa sen trắng lên đường!

Nam mô A Di Đà Phật! A Ngọc chắp tay hành lễ với phán quan!

A Ngọc: “Thưa phán quan! Hôm nay tôi muốn hỏi: Ở dương gian tôi đã thấy miếu Thành Hoàng và vô số miếu nhỏ thờ ông Thổ Địa. Rốt cuộc hai vị khác nhau thế nào? Nếu có Thành Hoàng, xin phán quan đưa A Ngọc đến bái phỏng.”

Phán quan: “Chức vụ của Thành Hoàng và ông Thổ Địa tuy khác cách thức nhưng cùng công dụng, chủ yếu bảo hộ người dương gian đi về bình an. Về ông Thổ Địa, đặc biệt trong 1.000 năm gần đây người dương gian khá thích cách gọi này, nên truyền mãi đến nay. Trước đây đã giới thiệu sơ về chức trách Thổ Địa ở dương gian; minh phủ cũng tùy sự biến đổi của mọi việc ở dương gian hiện nay mà tăng thêm Thổ Địa để quản lý, bảo hộ người dương gian.

Minh phủ có một phủ Thành Hoàng; chức vị cao nhất trong phủ là Thành Hoàng. Dưới Thành Hoàng còn có một bộ phận nhân viên địa phủ là các vị Thổ Địa. Tất cả Thổ Địa đều phụ trợ và nhận lệnh Thành Hoàng. Thành Hoàng phụ trách mọi dữ liệu luân hồi của người ở Nam Thiệm Bộ Châu. Trong phủ có một cung Âm Đức chuyên

ghi đại thiện hạnh của mọi người; cung Âm Đức cũng là một trụ sở phân khu khác lưu giữ tư liệu luân hồi của người dương gian.[185]

Nếu A Ngọc muốn hỏi đời trước mình sống ở đâu, mang thân phận gì, là nam hay nữ, có đại thiện hạnh hay không, thì chỉ cần cô đời đời kiếp kiếp đều đầu thai ở Nam Thiệm Bộ Châu, Thành Hoàng có thể nói rõ các thân phận và nghiệp lực trong vòng luân hồi liên tục của cô. Dĩ nhiên không có nghĩa là nếu cô không đầu thai ở Nam Thiệm Bộ Châu thì Thành Hoàng không biết; chỉ là đầu thai đến quốc độ khác thì không thuộc phạm vi Thành Hoàng quản lý, ghi chép mà thôi.

Thành Hoàng của minh phủ được trời cao cử đến khi địa phủ mới xây dựng. Lát nữa A Ngọc có thể đích thân phỏng vấn Thành Hoàng, giải tỏa những nghi vấn trong lòng. Giờ ta đưa cô tham quan phủ Thành Hoàng, nằm ở cực đông minh phủ."

A Ngọc: "Cảm ơn phán quan! Phiền ngài dẫn đường."

Thật vui! Lát nữa được gặp vị Thành Hoàng cổ xưa trong truyền thuyết, nên hỏi gì lúc bái kiến nhỉ? Thật hổ thẹn, mình là phàm phu thấp kém, không đức hạnh, chẳng có gì hay để hỏi; chi bằng hỏi về vị thống trị tối cao của minh phủ là Minh Quân Diêm Vương! Vì sao Minh Quân Diêm Vương lại làm Diêm Vương ở địa ngục? Ai thấy Diêm Vương cũng sợ, lát nữa có thể giải được thắc mắc trong lòng. Chúng tôi sắp tới! Tòa nhà lớn cổ kính phía trước dần hiện vào mắt, chúng tôi từ từ đáp xuống mặt đất bằng.

Phủ Thành Hoàng màu nâu cổ kính hiện trước mắt. Gác cửa phủ không phải dạ xoa, mà là hai chiến sĩ mặc trang phục thời xưa, tay cầm binh khí. Thấy phán quan, hai vị mỉm cười, hành lễ đón chào.

Họ đang cúi chào phán quan: "Tả Môn Thần bái kiến phán quan! Hữu Môn Thần bái kiến phán quan!"

Tả Môn Thần nói: "Thành Hoàng đã dặn chúng tôi rằng phán quan sẽ đưa một người dương gian là Thượng Quan Ngọc Hoa, tác giả cuốn «Âm luật vô tình», trên người đeo lệnh bài minh phủ, đến phỏng vấn ngài. Chắc vị bên cạnh phán quan chính là người dương gian Thượng Quan Ngọc Hoa!" Ánh mắt hai Môn Thần cùng nhìn qua lệnh bài đeo trên người tôi.

Phán quan nói: "Miễn lễ! Vị này chính là tác giả «Âm luật vô tình», cư sĩ Thượng Quan Ngọc Hoa, A Ngọc. Xin Tả Môn Thần dẫn đường bái kiến Thành Hoàng."

Hai vị Môn Thần trông không quá hung dữ, thuộc dạng vóc người vạm vỡ, giống chiến sĩ cao lớn thời xưa. Phủ Thành Hoàng rất rộng, lại là một phủ đệ cấp quan viên địa phủ. Xung quanh có mấy nhân viên mặc trang phục Thổ Địa đi lại. Thấy phán quan, họ đều mỉm cười hành lễ.

A Ngọc nhìn thấy phía trước có hai cổng bài phường lớn hai bên: bên trái viết "Âm đức, phước dài lâu", bên phải viết "Dương đức, phước chốc lát"; chính giữa tòa nhà phía trước có ba chữ Hán lớn "福德宫" (Cung Phước Đức).[186]

Tả Môn Thần nói: “Xin phán quan và cư sĩ A Ngọc vào! Thành Hoàng đại nhân đang làm việc trong đại điện.”

Thành Hoàng mang dáng vẻ một vị trưởng giả thời xưa hiền từ, mặc y phục cổ dày nặng. Thấy chúng tôi, ngài nở nụ cười.

“Dân nữ Thượng Quan Ngọc Hoa bái kiến Thành Hoàng! Hôm nay đến bái phỏng, con muốn thỉnh giáo ngài: Do nhân duyên gì mà Minh Quân Diêm Vương, vị thống soái tối cao của minh phủ, giữ chức vị cao nhất ở đây?

Từ nhỏ dân nữ đã biết có một vị Diêm Vương xử sự công chính. Đời này, người đầu tiên kể cho con về Diêm Vương là bà nội. Nhớ thuở nhỏ, con thường chứng kiến bà bị các con dâu ức hiếp, đánh mắng; lần nào bà cũng nhẫn nhịn cho qua, chưa bao giờ than khổ với cha và các chú. Bà tin sâu rằng âm gian có một vị Diêm Vương nghiêm dữ, thường dạy con khi sống với người khác phải lấy nhẫn nại làm gốc. Những lời bà dạy thường hiện trong đầu con: ‘Con bé ngốc, nhớ nhé, đừng lo bị thiệt thòi, bị oan hay hiểu lầm. Ta làm việc gì, trời đều nhìn thấy; ai rồi cũng phải chết, âm gian có Diêm Vương tự nhiên sẽ xử lý mọi chuyện công bằng. Chỉ cần hành vi của ta không phụ người khác, hà tất để tâm chuyện chịu thiệt, bị oan, hiểu lầm? Người một nhà sống chung luôn cần có người gánh vác, hóa giải những áp lực. Hành vi và lời nói của các thím con tuy quá đáng, nhưng bà là bề trên, một mình chịu đựng mà giữ được gia đình hòa

thuận là đủ. Song con bé ngốc như con tuyệt đối đừng học thói xấu đánh mắng người của họ, kẻo sau này lớn lên lấy chồng, về nhà chồng lại khiến người ta ghét bỏ. Là phụ nữ nhất định phải biết nhẫn. Chúng ta mãi không làm việc tổn thương người khác, thà người phụ ta, ta không phụ người là được. Người khác phụ ta thì mình đừng chấp nhặt chuyện nhỏ ấy, đừng giữ trong lòng, hãy quên đi; trời cao và Diêm Vương sẽ biết.'[187]

Từ rất nhỏ, A Ngọc đã luôn nghe bà nói Diêm Vương công bằng thế nào, điều gì cũng biết. A Ngọc muốn hỏi về vị thống trị tối cao minh phủ là Minh Quân Diêm Vương: Vì sao ngài lại làm Diêm Vương trong địa ngục?"

Thành Hoàng: "Hoan nghênh A Ngọc đến minh phủ phỏng vấn. Trên dưới minh phủ chúng tôi đều hết sức ủng hộ việc xuất bản «Âm luật vô tình». Muôn việc, muôn vật không lìa nhân duyên, quả báo. Bà nội cô từng có một đời là mẹ con với cô. Đời ấy bà chế giễu việc cô lễ Phật; may chỉ chế giễu chứ không có hành vi cản trở khác. Nghiệp lực chế giễu A Ngọc lễ Phật chín muồi, khiến đời này bà bị gù lưng và bị người nhà ức hiếp, đánh mắng. Điều đáng quý là đời này, trước mọi nghịch duyên, áp lực trong gia đình, bà không sinh tâm sân hận làm tăng hắc nghiệp. Cũng nhờ nhẫn chịu nghịch cảnh, ngoài việc tùy duyên tiêu nghiệp cũ, bà còn tích lũy phước báo để sau này siêu sinh thiên giới.[188]

Mỗi chúng sinh hữu tình đều tự tạo nên sinh mệnh tương lai của chính mình. Tất cả mọi người không lìa ba loại nghiệp: thiện nghiệp, ác nghiệp và nghiệp vô ký. Ví

dụ, ba người cùng mua một kiểu áo màu đen: Người thứ nhất mua để tặng hàng xóm nghèo, vì màu đen khó thấy bẩn, không phải giặt thường xuyên nên tiện lợi; người ấy đang làm thiện nghiệp, tương lai chiêu cảm thiện báo. Người thứ hai nghĩ mua áo đen để thuận tiện trộm đồ ban đêm; người ấy đang làm ác nghiệp, tương lai chiêu cảm ác báo. Người thứ ba không có chủ ý gì, mua hay không đều được, chủ tiệm bảo mua thì mua; người ấy đang làm nghiệp vô ký, tương lai chiêu cảm quả báo vô ký. Thiện nghiệp sâu dày thì thọ quả báo cõi người, cõi trời; ác nghiệp nặng thì đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh; nghiệp vô ký nặng thì phần lớn vào cõi người, cõi quỷ, tức chưa ra khỏi ba cõi. Muốn ra khỏi ba cõi, thoát sinh tử, được đại giải thoát vĩnh viễn, nhất định phải giữ giới, niệm Phật, thực hành các thiện pháp âm đức, phát đại tâm Bồ Đề và thiện nguyện: trên cầu Phật đạo vô thượng, dưới hóa độ mọi chúng sinh khổ nạn. Chỉ được có thiện nguyện thanh tịnh, không xen tư tâm, tạp niệm nào. Nếu thiện nguyện đã phát còn xen chút ít tư tâm, tạp niệm, tương lai bản thân cũng phải chịu quả báo của chút ít tư tâm, tạp niệm ấy.[189]

Còn vì sao Minh Quân Diêm Vương trở thành vị thống trị tối cao minh phủ? Bởi trong quá khứ ngài từng có một đời là vị đại tướng quân chính khí lẫm liệt ở nhân gian, thống lĩnh nhiều đạo quân lớn. Trong một trận đại chiến, kẻ địch dùng mưu gian trá, xảo quyệt khiến vị đại tướng quân chính trực ấy không địch nổi, đại bại. Khi ấy, ngài vô cùng đau buồn thề với trời: ‘Nay ta bất lực chịu đại

bại, tương lai có cơ hội nhất định báo thù, nghiêm trị mọi tội phạm vi phạm pháp luật, gian trá, xảo quyệt. Ta phải khiến chúng thật lòng sửa lỗi, trở lại làm người tốt.'

Những chiến sĩ theo đại tướng quân khi ấy cũng hưởng ứng, cùng phát nguyện nghiêm trị mọi tội phạm vi phạm pháp luật, gian trá, xảo quyệt. Lúc phát lời thề trong đau buồn cùng cực ấy, đại tướng quân có lòng oán trách bản thân phòng bị không đủ, làm liên lụy binh sĩ dưới quyền, khiến quân đội đại bại. Oán trách mình cũng thuộc một loại phiền não sân hận, là trong thiện nguyện có xen ác nguyện báo thù. Cũng vì lời thề ấy mà đại tướng quân trở thành Minh Quân Diêm Vương của minh phủ.

Hiện nay, mỗi ngày ở minh phủ, Minh Quân Diêm Vương phải chịu khổ bị đổ cát nóng vào họng ba lần, sáng, trưa, tối, mỗi lần 15 phút. Hễ đến giờ chịu tội, hai dạ xoa phụ trách trừng phạt ngài cùng bắt giữ ngài. Một vị giữ đầu, vị kia lấy cát sắt nóng liên tục đổ vào cổ họng Minh Quân Diêm Vương. Ngài bị đổ đến ngất xỉu, rồi lại bị nghiệp phong thổi tỉnh. Tỉnh lại, hai dạ xoa tiếp tục bắt giữ, lặp lại việc đổ cát sắt nóng, cứ luân phiên chịu tội như vậy 15 phút. Qua 15 phút, Minh Quân Diêm Vương tự tỉnh lại, mọi thứ trở về bình thường.

Nỗi khổ bị cát sắt nóng đổ vào họng của Minh Quân Diêm Vương là quả báo lời nguyện báo thù trong quá khứ. Dương gian mỗi ngày đều có người phát những ác nguyện lớn nhỏ. Bất cứ ai phát ác nguyện, ánh sáng thân

lập tức tối đi; từ trường tiêu cực của ác nguyện sẽ trói chặt người ấy đời đời kiếp kiếp.[190]

Nếu ánh sáng tiên thiên quanh thân bị phá hoại, cuộc sống người ấy sẽ gặp tầng tầng trở ngại, vất vả hơn nhiều, trừ khi kịp thời thành tâm sám hối thanh tịnh và mãi không tái phạm. Nếu trước khi quả báo ác nguyện chín muồi, thiện nghiệp của người phát nguyện nhẹ hơn ác nghiệp, lại luôn không có duyên gặp thiện tri thức dẫn dắt sám hối, sinh mệnh sẽ bị từ trường tiêu cực của ác nguyện ràng buộc cho đến khi ác quả chín muồi, khi ấy sẽ có vô lượng đau khổ.

Mong A Ngọc sớm viết xong bài này để cho mọi người biết: Bất cứ lúc nào cũng đừng phát ác nguyện; ai trước đây đã phát thì phải mau sám hối. Còn thiện nguyện có thể phát vô lượng, rồi đưa vào hành động, gắng sức thực hiện cho trọn.

Hiện nay người phạm giới ở dương gian quá nhiều, người giữ giới cực ít, từ trường lớn tổng thể không tốt. Đây cũng là một yếu tố quan trọng khiến ý niệm con người dễ lệch sang tà vạy.

Nếu có chúng sinh hữu tình vì hắc nghiệp quá nặng, tạm thời chưa đủ nhân duyên giữ giới, đừng lo, cũng đừng nản lòng. Nghiệp không nặng thì không sinh vào thế giới Ta Bà. Trước hết hãy phát tâm sám hối hắc nghiệp quá khứ, rồi phát nguyện đời đời kiếp kiếp mình có đủ tâm kiên định giữ giới; thêm niệm Phật, ăn chay và hết sức làm các việc lành, thì phẩm chất sinh mệnh tương lai nhất định dần nâng cao. Chỉ cách này mới thật

sự tiêu trừ triệt để ác nghiệp, mãi thoát đau khổ, từng bước đi tới tương lai sáng sủa.

Chúng sinh hữu tình có duyên thấy bài này đều đã tích lũy một ít phước báo trong quá khứ. Ai đăng lại, truyền báo cho nhau thì minh phủ ghi hai thiện công; ai chỉ tự sửa lỗi thì minh phủ cũng ghi một thiện công.[191]

Được rồi! Tối nay bản Thành Hoàng đã giải thích rõ đạo lý liên quan đến phát ác nguyện. Giờ không còn sớm, dương gian cũng sắp sáng. A Ngọc hãy mau về viết bài này, sau này khi cần cứ đến bất kỳ lúc nào."

A Ngọc: "Vâng! Đảnh lễ Thành Hoàng! Tri ân Thành Hoàng! Đảnh lễ phán quan! Tri ân phán quan! A Ngọc xin về trước. Nam mô A Di Đà Phật!"

Cưỡi hoa sen trắng về nhà!

Luật trừng phạt tội dâm ở cõi âm

Xưa nay, trong các tội nghiệt, tội dâm là nặng nhất. Tội ở dương gian đã rất nặng, hình phạt nơi cõi âm lại càng nghiêm khắc. Hình phạt rất nhiều, nên ở đây chỉ ghi những điều chính. Người đọc thiên này đều nên tự răn và cố gắng giữ mình.[192]

Người loạn luân bị giam mãi trong địa ngục. Nếu hại chết người thì bị sét đánh chết. Người xâm phạm thi thể theo đường dâm dục cũng chịu tội ấy. Đã chịu hình phạt dương gian thì đều miễn nạn sét. Có việc trung hiếu được trừ bốn phần[193]; một nghìn năm trăm việc thiện lớn, tức một nghìn năm trăm việc thiện, cũng trừ bốn phần.

Cưỡng hiếp góa phụ: Bản thân tuyệt tự, chịu khổ địa ngục 500 kiếp[194], chuyển làm sâu kiến 500 kiếp, lại chuyển làm chim thú 500 kiếp, sau mới chuyển làm người, mang thân gái mại dâm. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 100 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng năm bậc. Có việc trung hiếu được trừ một nửa; 500 việc thiện lớn cũng trừ một nửa.

Dụ dỗ góa phụ giao dâm: Hai đời tuyệt tự; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 400 kiếp, tức chịu khổ ở địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 400 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân tàn tật. Đã chịu hình phạt

dương gian thì miễn 80 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng bốn bậc. Có việc trung hiếu được trừ bảy phần; 500 việc thiện bậc trung cũng trừ bảy phần.

Tán tỉnh góa phụ để giao dâm: Ba đời tuyệt tự; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 300 kiếp, tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 300 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân nghèo hèn. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 60 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng ba bậc. Có việc trung hiếu được trừ chín phần; 500 việc thiện nhỏ cũng trừ chín phần.

Cưỡng hiếp trinh nữ: Con cái sống dâm dật; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 400 kiếp, tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 400 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân nô bộc. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 100 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng bốn bậc. Có việc trung hiếu được trừ một nửa; 400 việc thiện lớn cũng trừ một nửa.

Dụ dỗ trinh nữ giao dâm: Hai đời tuyệt tự; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 250 kiếp, tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 250 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân bệnh tật. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 70 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng ba bậc. Có việc trung hiếu được trừ bảy phần; 400 việc thiện bậc trung cũng trừ bảy phần.

Tán tỉnh trinh nữ để giao dâm: Vợ và con gái phải trả thay; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 100 kiếp, tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 100 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân nghèo bậc

trung. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 40 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng hai bậc. Có việc trung hiếu được trừ chín phần; 400 việc thiện nhỏ cũng trừ chín phần.

Cưỡng hiếp phụ nữ đã có chồng: Vợ và con gái phải trả thay; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 350 kiếp, tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 350 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân lính lệ. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 100 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng ba bậc. Có việc trung hiếu được trừ một nửa; 300 việc thiện lớn cũng trừ một nửa.

Dụ dỗ phụ nữ đã có chồng giao dâm: Giảm tuổi thọ hai kỷ (một kỷ là 12 năm); các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 100 năm[195], tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 100 kiếp. Khi trở lại làm người thì sống cô độc. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 30 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng hai bậc. Có việc trung hiếu được trừ bảy phần; 300 việc thiện bậc trung cũng trừ bảy phần.

Tán tỉnh phụ nữ đã có chồng để giao dâm: Giảm tuổi thọ một kỷ; các giai đoạn nói trên mỗi giai đoạn 70 kiếp, tức chịu khổ địa ngục, làm sâu kiến, làm chim thú, mỗi loại 70 kiếp. Khi trở lại làm người mang thân nghèo bậc trung. Đã chịu hình phạt dương gian thì miễn 20 kiếp. Nếu hại chết người, tội tăng một bậc. Có việc trung hiếu được trừ chín phần; 300 việc thiện nhỏ cũng trừ chín phần.

Ba nhóm trên (góa phụ, trinh nữ, phụ nữ đã có chồng) đều nói đến người khác họ. Nếu là họ hàng, trị tội gấp đôi. Họ hàng trong phạm vi phải để tang thì tội chỉ sau loạn luân; nếu đang có tang, tội tăng ba bậc. Bất kể nữ gia nhân hay nô tỳ, tội gian dâm đều xét như trên. Việc gian dâm chưa thành thì giảm nửa kỷ tuổi thọ; nếu hại chết người thì xét như đã thành.

Giao dâm với một gái mại dâm: Giảm nửa năm tuổi thọ; nếu mắc bệnh hiểm ác thì giảm một năm. Nếu biết sửa lỗi, hối cải thì được miễn việc giảm tuổi thọ. Nếu để lại một con trai hay con gái thì người có hành vi ấy phải làm thú một đời[196]; nếu biết sửa lỗi, hối cải thì miễn làm thú.

Săn tìm nam sắc (tức người đồng tính luyến ái, theo chú thích của nguyên tác): xét như đối với phụ nữ. Người từ mười sáu tuổi trở lên được xét theo điều khoản về trinh nữ; từ mười sáu tuổi trở xuống, theo điều khoản về phụ nữ có chồng. Người có hành vi tình dục với trẻ nhỏ được xét theo điều khoản về mua dâm.[197]

Người làm sách dâm: Giảm tuổi thọ hai kỷ. Nếu có người vì đọc sách mà gây hại do dâm dục, tội quy về bản thân người làm sách. Sách chưa bị tiêu hủy thì vĩnh viễn không được siêu sinh. Quay chụp cảnh dâm, tranh xuân cung cũng chịu tội ấy.

Rêu rao một chuyện dâm: Giảm nửa kỷ tuổi thọ. Nếu hại chết người thì giảm một kỷ; bàn tán chuyện phòng khuê cũng chịu tội ấy. Nếu biết sửa lỗi, hối cải thì các tội đều giảm bậc.

Thiên bổ sung luật về tội dâm của Lục phán quan (phán quan tên Chi Đạo, người thời Tống)

Trong mọi việc gian dâm, nếu dùng thuốc phá thai khiến mất một mạng người thì trị tội gấp đôi.

Phàm xâm phạm tình dục trinh nữ từ mười hai tuổi trở lên, dù bằng cách dụ dỗ hay tán tỉnh, đều xét là cưỡng hiếp. Nếu gây chết người thì xử tội nặng gấp đôi.[198]

Người đã có con trai mà còn lấy thiếp, mỗi người thiếp làm giảm hai năm tuổi thọ. Nếu có công danh thì giảm tám phần công danh, không giảm thọ.

Người dùng mưu dụ dỗ một góa phụ không có ý tái giá thì bị giảm ba năm tuổi thọ. Nếu nàng có ý tái giá thì được miễn việc giảm thọ.

Cưới một góa phụ mà để lại một người con của nàng ở nhà chồng cũ thì giảm hai năm tuổi thọ. Nếu người con ấy chết thì giảm một kỷ.

Bạn bè gặp nhau bàn chuyện dâm dật, ba lần giảm một tháng tuổi thọ. Nếu khiến người khác làm việc dâm thì giảm ba năm; người có công danh bị phạt trì hoãn công danh.

Gặp sắc đẹp trên đường, đưa mắt đón nhìn rồi nhìn theo, ba lần giảm nửa tháng tuổi thọ. Nếu giả vờ ân cần mà thật có ý xấu, một lần giảm một toán tuổi thọ. Chú gốc: Một toán là ba tháng.

Thích nghe kịch dâm, mỗi lần giảm ba tháng tuổi thọ. Người có công danh bị phạt trì hoãn công danh. Yêu cầu

diễn kịch dâm, mỗi lần giảm một toán tuổi thọ; nếu gây hại thì chuyển làm thú một đời.

Thích xem sách dâm, ba lần giảm nửa tháng tuổi thọ. Nếu dẫn tới bệnh tật thì giảm ba năm.

Dụ người làm việc dâm, lấy tội người ấy phạm mà giảm hai bậc để xét. Cha anh dung túng con em hành dâm, hoặc dung túng người hầu, cũng vậy.

Lục phán quan nói: Xét các hình phạt cõi âm này, mọi tội dâm vốn khó nới nhẹ, mà tội loạn luân đặc biệt nặng. Bất kể kẻ dưới lấn người trên hay người lớn bắt nạt người nhỏ, chết đều vào địa ngục Vô Gián. Ngày nay phong hóa xã hội suy đồi nghiêm trọng, kẻ phạm tội này thường xuất thân gia đình quan lại, con em có học; nhiễm thói của nhau lâu ngày rồi xem là chuyện thường, mê muội không biết hổ thẹn, chẳng biết kết cục ra sao. Chư thần tiên bất đắc dĩ tâu rõ với Ngọc Đế, truyền công khai hình phạt cõi âm đến dương thế, không cần giấu tránh. Người thấy các hình phạt ấy mà biết hối cải được giảm tội; người hành trung hiếu được giảm tội; người tích công đức được giảm tội. Nếu thấy thiên này vẫn không sửa lỗi, hối cải, lại phỉ báng, nhất định gặp ác báo hoặc sét đánh. Người thấy thiên này, tin theo và truyền rộng: Truyền 100 người, tăng tuổi thọ một kỷ; truyền 200 người, không có con trai thì được con trai; truyền 300 người, tăng tuổi thọ hai kỷ; truyền 400 người, con cháu hưng thịnh; truyền 500 người, công danh nối tiếp; truyền 1.000 người, tên ghi vào Xích Lục; lưu truyền khắp thiên hạ, chết thành tiên. Truyền cho mười phú

hào bằng truyền 200 người; truyền cho một quan lại bằng truyền 100 người. Phu Hựu Đế Quân đã tâu rõ mọi điều này với Ngọc Đế, và Ngọc Đế đã chuẩn y cho thi hành.[199]

Kính xét: Với việc trải kiếp ở địa ngục, mỗi kiếp là một lần chịu khổ hình phạt tại một địa ngục. Chịu tội ở âm ty không giống dương thế: Dù mới một lần hình phạt, thân đã chết, vẫn buộc phải phục hồi hình người để chịu hình như trước. Đủ số kiếp thì tội ấy mới xong. Nếu còn tội khác, lại theo tội mà chịu hình phạt địa ngục. Từng thấy 'Động Minh Ký' ghi kỹ rằng người phạm nghiệt dâm, khi còn sống biết hối cải, hướng thiện thì sau chết tự được khấu trừ, giảm tội. Người đến chết không sửa thì sau chết bị giải từ điện thứ nhất đến các điện khác, phải lần lượt chịu tội trong các địa ngục lớn nhỏ như Tru Tâm, Đồng Nhân, Cắt Thận, Chuột Cắn, Vạc Dầu, Xe Xé; loạn luân thì còn vào địa ngục Loạn Luân v.v., hoặc bị giam mãi trong địa ngục chịu mọi hình phạt. Bởi trong tội dâm, tội loạn luân được phạt đặc biệt nặng. Các địa ngục trên đều phải chịu một số kiếp, mãn rồi mới được chuyển kiếp. Chuyển kiếp nghĩa là một lần đầu thai tính một kiếp. Lại thấy hai sách 'Kim Khoa Tập Yếu', 'Luân Khoa Tập Yếu' liệt kê chi tiết các điều thưởng thiện, phạt ác. Những điều minh luật này cũng có phân biệt giảm miễn, tăng bậc, cho phép khấu trừ, cho thấy thiện ác phân minh không sai mảy may. Nếu tham khảo hai khoa Kim, Luân cùng 'Động Minh Ký', nhân quả báo ứng càng đáng tin và có chứng cứ.

Kính xét: ‘Kim Khoa Tập Yếu’ là văn do Văn Xương Đế Quân giáng tại Thành Tận Lâm ở Lôi Cổ Kiều, huyện Lễ Lăng, Hồ Nam, vào năm Hàm Phong thứ sáu triều Thanh. Khoa này vốn do Thượng Đế định, cất kín trong hòm ngọc. Văn Đế khẩn cầu ngọc chỉ ban hành nhân thế, làm rõ thiên luật, còn gọi dương luật, phạt điều ác của dân, giáng tai kiếp để trừng tâm họ. Năm Quang Tự thứ ba triều Thanh, hai Đế Văn, Võ khẩn cầu, được Ngọc Đế chuẩn rồi ban Luân Khoa, làm sáng âm luật, xét tội người, có địa ngục để trừng phạt hồn họ. Lại qua chư tiên thuật và biên tập, những gì Kim Khoa chưa đầy đủ thì sách này tiếp truyền ý chỉ, dùng phép phi loan chép bản thảo, phổ biến cho nhân gian.[200]

Chú giải Kinh Răn Dâm của Quan Thánh Đế Quân[201]

Lời tựa

Trào lưu xã hội ngày càng lệch lạc, đặc biệt phong khí dâm dục thịnh hành. Vì giao tiếp xã hội cởi mở, trong gia đình nam giới thường thích trăng hoa, tự nhận phong lưu; phụ nữ ngoại tình lại tự cho cao thượng. Nam nữ thanh niên bị tiêm nhiễm lối sống phương Tây, thích đọc sách báo khiêu dâm mà tâm xao động, thích xem phim kịch tình ái mà thần trí phiêu du, khó tự kiềm chế tình cảm, chuyện vượt khuôn phép liên tiếp được truyền ra. Một khi khó kết hợp, bi kịch lại thường xảy đến, bất hạnh biết bao! Luân lý con người thiêng liêng biến thành thú dục; lại nhiều kẻ hư hỏng lăng nhục phụ nữ, cưỡng hiếp người vô tội, tội không thể tha. Trong địa ngục, quỷ háo sắc nhiều nhất; người phạm lẽ nào không mạnh mẽ tỉnh ngộ, quay đầu!

Lại nhìn các phố phường náo nhiệt, đủ ngành nghề khiêu dâm mọc san sát, có nơi công khai kinh doanh, có nơi lén lút mua vui. Dù nhà chức trách nghiêm cấm, người kinh doanh vẫn lắm mưu ma, bị lòng tham lợi che mờ, bất chấp vi phạm pháp luật. Kẻ háo sắc lại đổ xô kéo đến, lưu luyến quên về, không tiếc tiền, không ngại hại thân. Kẻ bất hạnh nhiễm độc, để họa về sau, liên lụy con cháu; bởi vậy biết bao vợ chồng bất hòa, gia đình tan vỡ.

Tin tức không ngừng, chuyện xấu đầy trang, các vụ xâm hại phong hóa muôn vẻ, thậm chí gây án mạng, hoặc vì tình yêu lệch lạc mà mất mạng. Qua đó đủ thấy dâm dục hại người còn hơn lũ dữ, thú dữ. Người xưa nói: 'Trong vạn ác, dâm đứng đầu; đường chết chớ nên đi', há có thể không tin!

Đế Quân nói:

Đế Quân nói.

Dâm đứng đầu muôn điều ác.

Đến lầu xanh, ngủ với gái mại dâm là dâm; tư thông phụ nữ nhà khác cũng là dâm. 'Muôn điều ác' chỉ mọi loại việc ác. Chữ 'đầu' được hiểu là việc thứ nhất. Ý nói việc ác trên đời tuy muôn loại, nhưng gian dâm với vợ hoặc con gái của người khác, phá danh tiết của người, luôn là đại ác đứng đầu.

Hiếu đứng trước trăm hạnh.

Khéo phụng sự cha mẹ gọi là hiếu. Hiếu là đức thuận, tức hầu hạ, thuận theo cha mẹ, mọi việc vâng đỡ để cha mẹ vui lòng. 'Trăm hạnh' chỉ thực hành trăm điều thiện; 'trước' nghĩa là nên làm điều này đầu tiên. Ý nói người sống trên đời trước hết phải hiếu thuận để báo công lao khó nhọc của cha mẹ, còn các việc thiện khác có thể làm sau chữ hiếu. 'Hiếu Kinh' của Khổng Tử nói: Trong ba nghìn tội thuộc ngũ hình, không tội nào lớn hơn bất hiếu. Qua đó thấy có hiếu thì công đức cực lớn, bất hiếu thì tội ác cực lớn. Thiên 'Học Nhi' đứng đầu 'Luận Ngữ' cũng nói hiếu đễ là gốc làm người. Tiên Phật răn dạy, điều đầu

là vun bồi hiếu đễ để trọng luân thường. Đây đều là minh chứng rằng ngàn kinh vạn điển đều lấy hiếu đễ làm đầu.

Kẻ gian dâm với người, chẳng khác giết hại ba đời của họ.

Chuyện vợ hoặc con gái bị người khác gian dâm là điều nhục nhã lớn nhất nhân gian. 'Ba đời' chỉ ba thế hệ. Kẻ gian dâm với vợ hoặc con gái của người khác, trên khiến tổ tiên người ấy hổ thẹn ở địa phủ, giữa khiến cha anh, chồng không mặt mũi nhìn ai, dưới khiến con cái không đường ngẩng đầu. Phá danh tiết như vậy khiến tổ tiên, cha ông, con cháu, tông tộc cùng chịu nhục, hổ thẹn; tội ác cực lớn, thật còn hơn tội giết người.

Một khi bại lộ, điều xấu lan khắp.

'Bại lộ' là chuyện thông gian bị người điều tra phát hiện. 'Điều xấu' là tiếng tăm không tốt. 'Lan khắp' nghĩa là có khi vừa đăng báo, các làng, các nơi, các huyện, các thành phố đều có người truyền chuyện ấy.

Cha không nhận làm con gái; chồng không nhận làm vợ; con không nhận làm mẹ.

Phụ nữ phạm dâm thì cha, chồng, con đã chịu nhục, hổ thẹn, không mặt mũi nhìn người, chỉ sợ che giấu không kịp; ai chịu đến nhận con gái, nhận vợ, nhận mẹ?

Thậm chí đao kề cổ, cả nam lẫn nữ cùng chết.

Gian dâm với vợ hoặc con gái của người khác, khi bị phát hiện thường thành án giết người; có gian phu, dâm phụ vì vậy mất mạng.

Thi thể bị vứt bỏ, xương cốt phơi ra, nhục lây tông thân.

Án mạng đã xảy ra, người đã chết, tất phải mời quan phủ đến khám nghiệm, sao tránh được việc thi thể, xương cốt phơi bày? Người khác hỏi người họ nào phạm gian dâm mà bị giết, tông tộc, họ hàng cũng không còn mặt mũi gặp ai.

Hỏi con gái nhà ai mà hoàn toàn không được dạy dỗ; hỏi nam tử họ nào mà chẳng khác ngựa trâu.

'Không được dạy dỗ' là thiếu giáo dục gia đình. 'Như ngựa trâu' là giống súc vật, không biết lễ nghĩa, không biết hổ thẹn. Khi người khác hỏi là con gái nhà nào, con trai họ nào, cả nhà, cả họ không ai không xấu hổ.

Hoặc tặng thược dược, hái hoa lan, tình đôi bên càng mật thiết.

Hoặc hái hoa thược dược, hoặc hái hoa lan, lén tặng tình nhân, thu xếp hết sức kín đáo, không để người khác biết.

Đến nỗi dùng thuốc độc giết chồng, bị xét thành tội phải xử tử.

Dâm phụ muốn lâu dài qua lại với gian phu thì ắt lén mua thuốc độc giết chồng. Một khi tội chứng bị tố giác, quan phủ nhất định theo lệ xử nghiêm, xử tử để trừng tội dâm loạn.

Án tử hình đã định, hồn tan phách tán.

Giết người đền mạng, tội dâm không tha. Quan tòa xét xử, kết án tử, phán quyết vừa ra, công bố tử hình,

đến lúc ấy không ai không hồn bay phách lạc, khó được siêu sinh.

Cha và con trai khóc than; mẹ và con gái đau đớn; muôn người cười mắng; hối sao kịp nữa.

Cha mẹ đến pháp trường, thấy con mình chết vì nghiêm hình thì chỉ còn đau đớn gào khóc. Còn có ngàn vạn người hoặc cười hoặc mắng, đều nói dâm phụ, gian phu mưu hại chồng đáng chịu như thế. Dù có hối tâm cũng không kịp nữa.

Mà kẻ ham dâm thản nhiên không biết hổ thẹn.

'Thản nhiên' là an ổn; 'hổ thẹn' là biết xấu hổ. Ý nói người ham dâm ngược lại cho rằng yên ổn không chuyện gì, không biết thẹn.

Vốn là người trong danh giáo, lại cam phá cương thường, làm loạn phong tục.

Người đọc sách hiểu đạo lý là người trong danh giáo. 'Thường' tức ngũ thường: nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. 'Tục' là phong tục. Ý nói người có học, hiểu lẽ cũng có kẻ biết pháp mà phạm pháp, gian dâm phụ nữ nhà khác, cam làm chuyện đồi phong bại tục.

Hoặc anh chiếm vợ em, em gian dâm với chị dâu.

Vợ của em là em dâu; vợ của anh là chị dâu. Cưỡng đoạt gọi là chiếm, lén tư dâm gọi là gian. Nếu anh cưỡng chiếm em dâu, em tư dâm vợ anh, những anh em như thế thật là tội nhân của danh giáo.

Hoặc chú vì cháu dâu mà khởi lòng tham; cháu với thím thành quan hệ bất chính.

Loạn luân hoặc quan hệ kết hợp trái lễ đều gọi là cấu hợp. Có chú thấy cháu dâu đẹp mà khởi tà niệm, đi gian dâm; có cháu thấy thím đẹp mà tìm cách quan hệ bất chính. Đều là cầm thú đội áo mũ.

Hai bên vui thú, chỉ lo khoái lạc trước mắt.

'Hoan' là vui, 'ngu' là thích, 'khoái hoạt' là an nhàn. Ý nói nam nữ được thông gian, cùng vui thích, nhưng chỉ biết an nhàn trước mắt, hoàn toàn không nghĩ cảnh suy bại về sau.

Nửa đời khốn đốn, nào hay sau chết suy tàn.

'Nửa đời' là nửa kiếp sống. 'Khốn đốn' là công việc, thời cơ không thuận. 'Khuynh' là bại, 'đồi' là sa sút. Ý nói người ham dâm thường đến chỗ thân bại danh liệt; sống nửa đời đã không thuận lợi, đến sau chết con cháu cũng ắt nhà tan người mất.

Nếu không dứt hương khói, cũng lưu lạc ăn mày.

Con cháu là chân lư hương của người già; tuyệt con cháu tức dứt hương khói. Xin lương thực, xin ăn là ăn mày. Người ham dâm dù có hậu duệ, họ cũng ắt lưu lạc làm ăn mày.

Nếu không vợ con gái trả thay, cũng con cháu thất thế.

'Trả thay' là trả nợ. Ý nói người ham dâm, vợ và con gái của mình nhất định thay mình trả nợ dâm, cam chịu người khác gian dâm. 'Thất thế' là thời suy vận giảm, mọi việc bại hoại, tinh thần tan tác, mất hết can đảm.

Mồ lẻ, hồn hoang, ai đốt tiền giấy?

Người chết gọi là quỷ; đắp đất lên thành mồ. Người ham dâm đã chết nơi tha hương, chôn ở núi hoang, chỉ còn mồ lẻ, hồn hoang, ai còn đến đốt tiền, treo giấy cho họ?

Lãng tử khinh cuồng, ai cúng cơm canh?

Ý nói con em khinh cuồng, phóng đãng, ham dâm phần nhiều ắt tuyệt tự. Ngày sinh, lễ tết, ai sẽ dâng cơm canh cho họ?

Nói đến đây, nghĩ đến đây, sao không bi thương!

'Ngôn' là nói, 'niệm' là nghĩ. Đế Quân nói đến đây, nghĩ đến đây cũng vô cùng thương xót cho con người.

Lại có con nhà nông cực nhọc, thân thành phù phiếm, phóng túng.

'Nhà nông' là hộ làm ruộng. 'Phù phiếm, phóng túng' chỉ sự phù phiếm, không chịu vất vả. Ý nói ngoài người đọc sách, con em nông gia cũng nuôi thói phù phiếm, không chịu lao thân chịu khó.

Không nghĩ hiếu cha mẹ, kính người trên, lại đi khoét lỗ, trèo tường.

'Không nghĩ' là không muốn nghĩ. 'Thân' là cha mẹ, 'trưởng' là bậc trên, 'huyệt' là lỗ. 'Khoét lỗ' là đục xuyên tường thành lỗ lớn nhỏ để nhìn trộm phụ nữ nhà bên. 'Du' là vượt, thậm chí có kẻ trèo qua tường để gian dâm phụ nữ người khác. Ý nói con em khinh bạc không biết hai chữ hiếu để mà lại làm việc gian, trộm, tà dâm.

Ruộng nam, đất đông đều thành khô héo.

'Nam mẫu' là ruộng phía nam, 'đông giao' là đất phía đông. 'Biến' là thay đổi; 'khô héo' nghĩa là mạ không lớn rồi chết. Ý nói lúa mạ khắp nơi vì không người làm cỏ, bón phân, trước tươi tốt rồi sau cũng khô héo chết đi.

Lầu Tần, quán Sở, chẳng biết xuân thu.

'Lầu Tần' là lầu đài nước Tần, 'quán Sở' là quán xá nước Sở, đều chỉ nơi chứa gái mại dâm. Ý nói con em nhà nông mê phố hoa ngõ liễu, ở lâu quên về, chẳng còn biết xuân hay thu.

Bán gia nghiệp tổ tiên để trả nợ phong lưu, việc phụng dưỡng cha mẹ đều bỏ hết.

'Bỏ hết' là ngừng hẳn. 'Phụng dưỡng' tức cung cấp cơm gạo nuôi cha mẹ. 'Nợ' là khoản vay; 'nợ phong lưu' là tiền vay để tiêu khi qua lại với gái mại dâm. Nợ đã nhiều, đành bán sạch gia nghiệp tổ tiên, khiến cơm gạo phụng dưỡng cha mẹ cũng bị cắt hết.

Cầm của hồi môn để sớm tối say no; bếp lửa con cái lâu ngày lạnh ngắt.

'Cầm' là đem thế chấp lấy tiền. 'Của hồi môn' là quần áo, nữ trang vợ mang theo khi lấy chồng. Vì ngày đêm say rượu, ăn no ở nhà gái mại dâm, của hồi môn đã cầm hết từ sớm, khiến trong nhà dứt khói bếp, không gạo bỏ nồi, con cái từ đó chịu đói rét.

Tiền đầu giường cạn, bệnh nghiệp theo thân.

'Đầu giường' là bên gối. 'Tiền cạn' là tiêu hết bạc tiền. 'Bệnh nghiệp' là mắc giang mai, lậu ở lầu xanh, hoặc vì

sắc dục quá độ mà bị bệnh thổ huyết, lao mòn v.v., đeo theo thân. Đây là nghiệt tự tạo nên gọi là bệnh nghiệp.[202]

Nằm gục trước phố, thân bằng bịt mũi.

Kẻ ham dâm vì ngủ với gái mại dâm mà nhiễm độc, lở loét cùng các bệnh oan nghiệp, lúc ấy bị gái mại dâm từ chối, đuổi ra cửa. Không đi nổi, đành nằm gục trước phố, mùi hôi khó chịu; họ hàng, bạn bè qua nơi ấy ai cũng bịt mũi.

Mạng sống còn kéo dài chốc lát, cố tri xót lòng.

'Mạng' là tính mạng người. 'Kéo dài' là duy trì. 'Chốc lát' chưa đến nửa thời thần.[203] 'Cố tri' là họ hàng, bạn bè lâu năm. 'Xót lòng' nghĩa là đau buồn. Ý nói người ham dâm tuy tính mạng còn kéo thêm chốc lát chưa chết, người quen cũ nhìn thấy không ai không đau lòng thay.

Xa nhớ năm xưa, nào đành ngoảnh lại.

'Xa' là cách xa; 'nhớ' là hồi tưởng; 'năm xưa' là ngày trước; 'nào đành' là không nỡ; 'ngoảnh lại' là quay đầu. Ý nói từ lúc này nhớ lại thuở chưa gặp ác báo, từng vui vẻ biết bao, thật không nỡ quay đầu nhìn lại.

Kết cục như thế, chẳng cần than thở.

'Như thế' là như vậy. 'Kết cục' là bước xuống, hết cuộc. 'Chẳng cần' là không cần thiết. Ý nói người ham dâm gặp ác báo rồi kết thúc như vậy cũng là đáng chịu, không cần thở than, thương xót thay.

Còn như thợ giỏi, nghệ nhân khéo, phải giữ quy củ.

'Thợ', 'nghệ nhân' đều chỉ người làm nghề thủ công, như các nhân viên kỹ thuật công nghiệp. 'Giỏi' là tinh

mỹ, 'khéo' là tài tình. 'Quy củ' là phép tắc. Ý nói người đã học có kỹ thuật đương nhiên phải giữ quy tắc thầy truyền, tuyệt đối không được tham dâm, háo sắc.

Hoặc không theo lời thầy, ngầm hẹn ngủ nơi quán trọ; không nghe lời bạn, chợt ôm ý vui dưới trăng.

'Lời thầy' là lời người truyền nghề vốn dạy học trò chớ tham dâm, háo sắc. 'Không theo' là không vâng. 'Ngầm hẹn' là lén mời phụ nữ nhà khác gặp ở khách điếm hoặc nhà trọ để tiện tư thông qua đêm. Bạn khuyên đừng tham dâm cũng không nghe, cứ muốn dưới ánh trăng quyến rũ phụ nữ nhà khác.

Mặc nàng đẹp đẽ, yêu kiều, khó thoát lưới sắt; dù nhan sắc như hoa như nguyệt, vẫn thả móc vàng.

'Gái đẹp' là cô gái thanh tú; 'kiều nga' là phụ nữ yêu kiều, non trẻ. 'Dung hoa' là dung mạo đẹp như hoa; 'mặt nguyệt' là mặt trắng như trăng. 'Lưới sắt' là lưới làm bằng dây sắt, chim thú mắc vào không thoát. 'Móc vàng' là móc đúc bằng đồng sắt, cá ba ba mắc vào không đi được. Ý nói phụ nữ trinh tiết thường bị kẻ phong lưu dùng kế khéo giăng lưới hoặc dùng tiền câu nhử, có người rơi vào bẫy, bị làm nhục, hỏng danh tiết. Nói nghĩ đến đây thật khiến người ta nghiến răng căm hận.

Thiếu phụ ôm thẹn, muốn treo mình trên xà; hồng nhan chịu nhục, đành gieo thân xuống nước.

Phụ nữ trẻ gọi là thiếu phụ; con gái trẻ thoa phấn hồng gọi là hồng nhan. Một khi bị làm nhục, mất danh tiết, không mặt mũi gặp người, thường có người thắt cổ

trên xà hoặc nhảy sông chết đuối, chỉ để tránh tiếng cười mắng.[204]

Uất khí khó tiêu, quay đến Quỷ Môn khóc kiện; oan hồn không tan, tìm về địa phủ trình đơn.

'Khóc kiện' là vừa khóc vừa kể; 'trình đơn' là nộp đơn tố cáo. 'Quỷ Môn' là cửa ải âm ty; 'địa phủ' là nha môn Minh Vương. Ý nói phụ nữ bị làm nhục, ôm thẹn mà chết, chết không cam lòng. Nỗi oan đầy bụng lúc đầu kết thành oán khí, sau biến thành ác khí, nhất định muốn hóa lệ quỷ bắt sống gian phu để rửa hận. Nếu không khóc kiện ở Quỷ Môn, trình đơn địa phủ, xin Minh Vương cho báo oán, uất khí này sao tiêu, nỗi oan này sao rõ? Oan quỷ báo thù như vậy, hoặc khiến gian phu tự thắt cổ, tự sát, hoặc đánh chết hắn, khiến bảy khiếu chảy máu. Những chứng tích loại này thường thấy trong các sách ghi chuyện lạ khoa trường qua các đời.

Điện thứ năm nghiêm ngặt, pháp không dung trì hoãn.

'Điện thứ năm' là nha môn thứ năm của âm ty. 'Nghiêm ngặt' chỉ pháp luật Diêm La Vương rất nghiêm. Ý nói người phạm dâm chết đến âm tào, Diêm Vương liền theo tội 'dâm đứng đầu vạn ác' mà quở phạt, tuyệt không nể tình, sao có thể nới chậm một khắc.

Búa đồng, máy chém sắt, máu thịt đầm đìa; cây kiếm, núi đao, hình thần tan tác.

Lấy đồng làm búa đập nát thân, lấy sắt làm lưỡi chém cắt đứt mình, máu thịt sao không đầm đìa, văng tung tóe? Thậm chí ném vào cây kiếm, quăng lên núi đao,

hình hài ắt tan tác trong địa ngục, thần khí ắt chìm xuống biển khổ. Người ham dâm kết cục như vậy, há chẳng đáng thương!

Một niệm sai lầm, cả đời không chuộc.

'Sai' là lầm. 'Chuộc' là dùng vật mua lại. 'Cả đời' là suốt đời. Ý nói ban đầu khởi một ý nghĩ sai để phạm dâm, rồi cả đời không thể chuộc lại lỗi trước để thoát ác báo địa ngục.

Người ấy làm sao chịu nổi!

'Người ấy' chỉ người này. Ý nói loại quỷ háo sắc ấy đến lúc này, tâm tình sao có thể nguôi, lòng hối hận sao có thể quay lại?

Đáng hận thay kẻ buôn bán khắp nơi, vung tiền như đất.

'Buôn bán' là kinh doanh. Ý nói đáng hận nhất là người buôn bán khắp tam giang ngũ hồ, ham dâm, lui tới lầu xanh, dùng vàng bạc như phân đất.

Ôm gái mại dâm đùa tình, nào tính canh dài, đêm ngắn.

'Kỹ' là phụ nữ bán dâm. Ý nói dùng tay ôm gái mại dâm, mượn uống rượu, cười vui để khơi tình dâm đãng, ngày đêm lưu luyến không về, đâu còn rảnh tính đêm dài hay ngắn.

Mê phong hoa mua vui, quên trăng lặn, quạ kêu.

'Mê' là tham luyến không rời. 'Phong hoa' là hoa trong gió, dáng động mê người, khiến khởi lòng tham dâm. Trăng lặn, quạ kêu là lúc trời sắp sáng. Ý nói chỉ

biết ngủ xuân, chuyện gió trăng, lấy mê gái phong trần làm vui, quên trời sắp sáng mà vẫn không chịu chia tay.

Xa nhà, xa xóm đã lâu, thư cá hiếm gửi; ở mãi phương xa, tin nhạn khó thông.

'Thư cá': Người xưa có chuyện dùng bụng cá truyền thư. 'Tin nhạn': Buộc thư nhà vào chân nhạn gửi về quê, là chuyện Tô Vũ đời Hán. Ý nói buôn bán ở tha hương, mê gái mại dâm, không hỏi ngày tháng dài lâu, cũng chẳng gửi thư về nhà.

Thận thủy tiên thiên suy bại, uống thuốc chẳng công hiệu; bệnh thành mới hối, cầu thần cũng không linh.

Tinh tủy, thận thủy tiên thiên vì tham dâm, háo sắc mà cạn kiệt, ắt khiến thân hình tiều tụy, bệnh không cứu chữa, uống thuốc vô hiệu. Lúc ấy mới hối, dù cầu thần, hứa nguyện cũng uổng công.[205]

Khóc nơi chân trời, ai đến đoái nhìn.

'Chân trời' là nơi xa tận trời. 'Đoái nhìn' là có người đến thăm. Ý nói lúc này bệnh đã vào thân, dù hướng chân trời khóc lóc, có ai đến thăm ngươi?

Chết thành quỷ tha hương, mãi làm hồn đất khách.

Đã chết nơi tha hương, hồn quỷ ắt ở lâu đất khác mà không về. 'Vực' cũng là đất, cõi.

Núi sông nghìn dặm, ai thương xương khô; một đám cỏ hoang, chẳng thấy người thân, bạn bè.

Bộ xương khô đã chôn ngoài nghìn dặm, ai thương mà đưa về quê? Trên mộ chỉ một đám cỏ xanh, không

thân bằng đến thăm, còn tìm ai thương xót, đốt tiền, treo giấy và ngăn trâu ngựa giẫm đạp mộ? 'Tìm' là tìm kiếm.

Báo ứng rành rành, không sai mảy may.

'Rành rành' là rõ ràng. Ý nói báo ứng hết sức hiển nhiên, một tơ một hào cũng không sai.

Ta đây ân cần răn bảo, gửi mong tới bốn hạng dân.

'Ta' tức Đế Quân. 'Ân cần' nghĩa là tha thiết. 'Răn bảo' là chỉ dạy cho hiểu. 'Bốn hạng dân' là sĩ, nông, công, thương. Ý nói dặn các ngươi sửa lỗi hướng thiện, tuyệt đối đừng ham dâm.

Nếu thật sự biết hàm dưỡng tâm tính, không phạm tà dâm,

'Quả' là dứt khoát. 'Hàm dưỡng' có nghĩa như nước thấm nhuần. Ý nói nếu thật dùng nhân nghĩa, đạo đức điều dưỡng tâm tính, không bị sắc dục mê hoặc, tự nhiên không phạm đại ác đứng đầu là tà dâm.

Thì nếp thi lễ được truyền trong nhà, kho rương đáng mừng; danh thành lợi đạt, sống lâu phước dày.

Lại có thể lấy thi thư, lễ nhạc truyền làm phép nhà, dạy con cháu chăm học, siêng cày; một là ngàn kho vạn rương có thể làm giàu, hai là công thành danh lập, hưởng phước, hưởng thọ. 'Thọ khảo' là tuổi cao; 'duy kỳ' là phước dày.

Cửa nhà rực rỡ, rõ vẻ phú quý.

'Mi cửa' là xà ngang trên cửa. 'Rực rỡ' là có biển chữ vàng, ánh sắc đẹp mắt, hiển nhiên là khí tượng giàu sang.

Xóm làng thêm sáng, xứng tài rường cột.

'Xóm làng' là cửa ngõ, ngõ phố của tộc họ, láng giềng. 'Rường cột' là người làm quan lớn, ví như rường cột quốc gia. Trong làng có người như vậy, nhà nhà thơm lây, vinh quang vô thượng. 'Xứng' là đáng với.

Trước sân sinh cỏ lành, lan quế tỏa hương.

'Trước sân' là trước thềm. 'Cỏ lành' tức cỏ thơm. Ý nói lan, quế đầy sân đều tỏa hương, chỉ nhà giàu sang mới có khí tượng ấy.

Ngoài cửa dâng khí tốt, xuân huyên cùng tươi.

'Khí tốt' là khí cát tường. Cây xuân tươi ví cha còn, cỏ huyên tốt ví mẹ sống. Ý nói cha mẹ đều còn, ngoài cửa thường có khí lành quanh quẩn.

Suy tìm căn do, một nửa do giữ giới.

'Suy' là khảo xét. Ý nói khảo xét nguyên do thì phần nhiều là người không phạm tà dâm; nguồn gốc tự nhiên có thể hiểu ra.

Mà từ xưa hạng ham dâm cũng chẳng thiếu người.

'Chẳng thiếu' là không ít. Ý nói từ xưa đến nay không thiếu người tham dâm, háo sắc.

Hạ Kiệt vô đạo, sủng Muội Hỷ mà bại giang sơn; Thương Trụ bất nhân, yêu Đát Kỷ mà tàn xã tắc.

Hạ Kiệt là vua Kiệt nhà Hạ; Muội Hỷ là phi của Kiệt. Thương Trụ là vua Trụ nhà Thương; Đát Kỷ là phi của Trụ. 'Giang sơn', 'xã tắc' là tên gọi khác của thiên hạ. Ý nói Kiệt, Trụ đều vì mê nữ sắc mà mất thiên hạ.

Tề Trang Công vì Đường Khương mất mạng, thảm không nói xiết; Trần Linh Công vì Hạ thị bỏ mình, xấu chẳng đành hỏi.

Trang Công là vua nước Tề; Đường Khương là vợ Đường Công, bề tôi Tề. Tề Trang vì gian dâm Đường Khương mà bị giết. Linh Công là vua nước Trần; Hạ thị là mẹ Hạ Trưng Thư, bề tôi Trần. Trần Linh vì gian dâm Hạ thị mà bị giết. Cảnh thảm, tiếng xấu đều không đành hỏi tới.

Ngoài ra, Tân Đài, Tường Từ, Bộc thượng, Tang gian, đọc những bài thơ ấy, không ai không chê những người ấy hành xử như cầm thú.

Bài 'Tân Đài' thuộc Bội Phong châm biếm Vệ Tuyên Công làm cha mà lấy vợ của con. Bài 'Tường Từ' thuộc Dung Phong châm biếm công tử Đầu tư thông quốc mẫu. Lại trên bờ sông Bộc nước Vệ có nơi tên Tang Gian, phong tục dâm loạn, không biết lễ nghĩa, thật chẳng khác cầm thú. Bởi vậy ai đọc các bài thơ ấy cũng chỉ trích hành vi như cầm thú.[206]

Chuyện cũ còn nhớ, lại đến mức này.

'Chuyện cũ' chỉ các chuyện Kiệt, Trụ, Tề, Trần vừa nêu. Ý nói vì ham dâm mà đến chỗ hành vi như cầm thú, đều có thể hồi tưởng.

Còn ta ở nhà Hán, tấc lòng tỏ được.

Đế Quân nói: Ta là bề tôi Hán, một lòng phò tá nhà Hán; tâm ta từng tấc từng phần đều có thể bày tỏ trước thiên hạ.

Chong nến đợi sáng, không lòng theo Tào Man.

'Sáng' là trời sáng. Đế Quân nói: Năm xưa ta hộ tống hoàng tẩu cùng đi, bị quân Tào chặn lại. Tào Tháo muốn ly gián vua tôi ta, dùng một căn nhà nhốt ta cùng chị dâu vào chung phòng, mong ta loạn luân với chị dâu mà phản Hoàng Thúc. Ta không chịu nằm ngủ, chong nến ngồi đọc Xuân Thu, đợi sáng. Vì không có ý theo Tào Man, ta không chịu mắc gian kế ấy.[207]

Chém tướng, vượt ải, tìm anh, bảo hộ chị dâu.

Sau đó rời doanh Tào, qua năm ải, chém sáu tướng, bảo hộ hoàng tẩu đi tìm anh là Hoàng Thúc, chính là biểu hiện một lòng vì Hán của ta.

Liễu Hạ Huệ có người ngồi trong lòng mà tâm không loạn, thanh cao biết mấy; Lỗ Trọng Liên đóng cửa không nhận, nghĩa khí biết bao.

Liễu Hạ Huệ là thánh nhân thời Liệt Quốc. Năm ấy gặp một phụ nữ chạy đến ngồi trong lòng, tâm ông không vọng động, thanh cao khó sánh. Lỗ Trọng Liên là hiền nhân thời Chiến Quốc. Năm ấy gặp một phụ nữ vì mưa đêm, mái nhà dột mà xin nhờ nhà trú mưa, ông lại đóng cửa, không chịu cho ở, nghĩa khí khó sánh.[208]

Ta mong tuổi trẻ tài tuấn giữ gìn đan điền.

'Tài tuấn' là người anh hùng, tuấn kiệt có tài. Nhưng những người trẻ ấy thường vì háo sắc mà tổn thọ, nên Đế Quân mong người có tài nhất định giữ đan điền để dưỡng tinh thần. Đan điền là chỗ chứa tinh thần, ở dưới rốn chừng một thốn.[209]

Không bị sắc dục tổn thương, tuổi mong tám chín mươi; không bị váy trâm làm lỡ, đức phủ con cháu.

'Sắc dục' chỉ lòng riêng ham sắc. Người xưa nói việc hại sự sống không chỉ một, nhưng háo sắc ắt hại thân. Người không bị sắc dục làm tổn thương tự có thể mong thọ tám mươi, chín mươi đến trăm tuổi. Tám mươi gọi mạo, chín mươi gọi điệt, đều là người cao tuổi. 'Váy trâm' chỉ người đẹp mặc váy lụa, cài trâm vàng. 'Làm lỡ' là nam giới lầm vào hố sắc, bị mê hoặc, phạm tội ác đứng đầu, khiến con cháu không hưng thịnh. Người không bị váy trâm mê hoặc có âm đức cực lớn, ắt phủ tới hậu duệ, khiến đời đời con cháu phát đạt.

Vào không nghe góa phụ bi thương, dài lâu như trời đất; ra không thấy cảnh người góa vợ thê thảm, tóc hạc mặt trẻ thơ.

Người không bị sắc dục tổn hại thì nam nữ đều hưởng thượng thọ, lâu dài như trời đất. Tự nhiên bước vào cửa không nghe tiếng góa phụ đau lòng; đàn ông ra ngoài cũng không thấy cảnh góa vợ thê thảm. Người thượng thọ tóc trắng như hạc nên gọi tóc hạc; sắc mặt vẫn hồng hào như trẻ nhỏ nên gọi mặt trẻ thơ.

Một nhà hòa thuận, chẳng biết tuổi già sắp tới.

'Một nhà' là một gia đình. Trong nhà nam nữ đều không bệnh, không đau, có phước, có thọ, chỉ thấy hòa khí sinh lành, người già an vui, nên cũng không hay tuổi già sắp đến.

Biết trò chẳng ai bằng thầy, biết con chẳng ai bằng cha.

'Đệ' là học trò, 'sư' là thầy. Tính tình học trò chỉ thầy biết; sở thích con trai chỉ cha biết rõ.

Ta thấy người làm thầy, ngoài đọc sách, tuyệt không dạy phép giữ thân.

'Phép giữ thân' tức cách giữ gìn đan điền, không mê nữ sắc. Ta thấy người làm thầy ngoài dạy học trò đọc sách, không dạy răn dâm để bảo toàn thân, thật đáng tiếc.

Hoặc vì con em thông minh mà mặc tung hoành, nông nổi.

'Tung hoành, nông nổi' là con em khinh cuồng, vênh váo, chưa bỏ khí phù phiếm. Những học trò ấy vốn phải được ân cần răn dạy để trở nên đôn hậu, chững chạc, cớ sao vì thông minh lanh lợi mà nuông chiều không dạy, mặc họ khinh phù, không quản thúc?

Hoặc vì chủ nhà yêu quý mà mặc bướm giỡn, ong cuồng.

'Chủ nhà' là gia chủ, phụ huynh. 'Yêu quý' ở đây có nghĩa che khuyết điểm. Bướm giỡn, ong cuồng đi hái hoa chỉ con em khinh cuồng đến phố hoa, ngõ liễu. Vì phụ huynh yêu con nên mặc chúng ngông cuồng, ham dâm, không chịu nghiêm túc răn dạy.

Tình vừa chớm mở, lương tâm dần mất.

'Tình đậu' là nơi tình dục nảy nở trong lòng. 'Chớm mở' là mới bị người dụ dỗ, khởi ý háo sắc. Đã khởi ý ấy

thì không màng phá danh tiết người khác, gian dâm với vợ hoặc con gái của họ, đánh mất thiên lý, lương tâm.

Vốn nhân tài Ngọc Đường, hóa chàng trai tà vạy.

'Ngọc Đường' là nha môn Hàn Lâm. 'Tà vạy' là việc tà dâm, lệch lạc. Ý nói con em tài tuấn vốn có phẩm cách một vị Hàn Lâm, bỗng vì tham dâm, háo sắc mà lỡ tiền đồ, biến thành lãng tử tham hoa cho đến hết đời.

Dù tài lạ lỗi lạc, công danh ắt trắc trở.

'Lỗi lạc' là thông đạt, xuất chúng; 'tài lạ' là tài học đặc biệt. 'Trắc trở' là gặp những việc trớ trêu, sai lệch ngoài ý muốn, mưu sự không thuận. Ý nói con em dù có kỳ tài, hễ phạm tà dâm thì sự nghiệp, công danh nhất định không suôn sẻ.

Lỗi thầy tầm thường, hại người chẳng ít.

'Tầm thường' là dung tục. Ý nói thầy dung tục không dạy con em phép giữ thân, mặc chúng ham dâm làm lỡ công danh. Đều là lỗi thầy dung tục, sự tổn hại gây cho người há nhỏ sao?

Ta lại thấy kẻ làm cha, nuông chiều mê muội, chậm răn phạt.

'Nuông chiều' là dung túng quá mức. 'Chậm' là lơ là, chậm trễ. 'Răn phạt' là dạy răn, đánh mắng. Đế Quân nói: Thường thấy người làm cha không hiểu rõ lẽ, hay dung túng con em; khi chúng có lỗi đáng răn phạt thì lại chậm trễ không trách. Đó chẳng phải nuông chiều mê muội thì là gì?[210]

Mới biết đôi phần đã gặp người khoe con giỏi; chút nghề mọn, tài nhỏ cũng khắp nơi tranh khen quý tử.

'Biết đôi phần' là hiểu sơ một hai điều. 'Nghề mọn' là tay nghề nông cạn. 'Tài nhỏ' là một chút sở trường. 'Con giỏi', 'quý tử' đều chỉ con tốt. Ý nói con em hơi có chút ưu điểm liền ra ngoài gặp ai cũng khen, khoe mình có hậu duệ tốt.

Chẳng phải tài giữ nghiệp nhà, lại coi là báu trên chiếu.

'Khí' là đồ dùng. 'Báu trên chiếu' là châu ngọc quý đặt trên chiếu. Ý nói người con không phải người có khả năng giữ gìn gia nghiệp mà cha lại coi như báu vật trên chiếu, nuông chiều dung túng.

Từ đó bỏ kiểm thúc, vượt rào, trái lễ, phạm phận.

'Kiểm' là xem xét hành vi con em. 'Nhàn' là phòng ngừa lỗi con cái. 'Lễ' là lễ tiết phân biệt nam nữ, trong ngoài. 'Phận' là danh phận theo cương thường, luân lý. Các chữ bỏ, vượt, trái, phạm đều có nghĩa không theo quy củ, lễ pháp.

Tập thành thói khinh bạc, với ni cô, góa phụ tùy ý ngủ chung.

Ni cô là nữ tu xuất gia. Góa phụ là phụ nữ chồng đã mất. Ý nói con em quen toàn khí khinh cuồng, bạc bẽo, tùy ý dụ dỗ ni cô, góa phụ, tham chuyện ngủ chung mua vui.

Làm ra vẻ ngây dại, miệng đầy lời hồ đồ, phố hoa ngõ liễu tùy lòng vui thích.

Cố ý giả điên, giả ngốc, miệng toàn nói lời hồ đồ; bất kể phố hoa, ngõ liễu, cứ theo điều lòng thích mà tùy ý lang thang.

Rằng cha dạy ta điều chính, cha cũng chưa đi đường chính.

'Phu tử' chỉ cha. 'Chính' là chính đạo. 'Chưa theo chính' là chưa đi đường ngay. Ý nói cha dạy con đi chính đạo, con lại bảo cha cũng chưa đi chính đạo, hoàn toàn không nghe lời dạy.

Nuốt giận, nín lời, rồi kết cục ra sao.

'Kết cục' là kết thúc tình cảnh ấy. Ý nói cha vốn dung túng con, mọi việc đều che khuyết điểm, nuôi hỏng tính nết. Nay dạy con đường chính, con ngược lại dùng lời ác chống đối, chỉ đành nuốt giận nín lời. Như thế kết thúc ra sao!

Ta nghĩ danh sơn, đại xuyên, nơi nào chẳng có khách cao minh.

'Danh sơn' là núi nổi tiếng; 'đại xuyên' là sông cực lớn. Đế Quân nói: Ta nghĩ những nơi ấy đều có khách kiến thức cao minh.

Mà nói đến việc răn dâm, hiếm ai không thấy khó. Vì sao?

'Hiếm' là ít. Ý nói nhắc đến việc răn dâm, phần nhiều cho là khó, người không thấy khó thật ít. Rốt cuộc nguyên cớ gì?

Phần nhiều ngựa ý khó cột, lâu bị duyên trần níu giữ; vượn tâm chưa khóa, lại bị sắc đẹp thế gian ràng buộc.

'Ngựa ý, vượn tâm' ví người ba lòng hai ý, nghĩ ngợi lung tung, như ngựa chạy loạn cột không được, vượn nhảy loạn khóa không xong. Phần nhiều vì lâu bị nghiệt duyên trần thế níu kéo, sắc đẹp thế gian trói buộc, nên thấy khó quay lại.

Lợi hại chưa phân, chấp mê không tỉnh.

Ý nói người ham dâm khi báo ứng chưa đến còn không phân biệt lợi hại, tùy ý làm bậy. Đến lúc lạc đường, có người khuyên răn lại cố chấp ý mình, không biết hối ngộ.

Nào hay mặt trắng như hoa phù dung làm khốn vô số anh hùng; hãy xem sắc đẹp hồng trang làm hại biết bao hào kiệt.

'Mặt trắng như hoa phù dung' là mặt phụ nữ trắng đẹp như hoa phù dung. 'Sắc đẹp hồng trang' là phụ nữ trang điểm rực rỡ, thoa son phấn hồng càng đẹp. Anh hùng, hào kiệt đều là người có tài năng lớn; nguyên do lỡ tiền đồ thật vì bị sắc đẹp vây khốn, tổn thương. Khắp thiên hạ chẳng biết bao nhiêu người!

Răn đi, răn đi! Họa ấy đến đâu mới dừng?

'Răn đi, răn đi' mang giọng nhất định phải kiêng răn. Nếu không kiêng mà phạm, tai họa gây ra, chiêu lấy biết lúc nào dứt? 'Hồ' là đâu, 'để' là dừng.

Thiên hạ đông đúc, hạng loại chẳng đồng.

Người trong thiên hạ đông đảo vô cùng, thứ bậc, loại hạng không thể như nhau.

Cũng có trẻ mồ côi mất cha, cạo tóc làm tăng.

'Hỗ' là chỗ cậy. Nhỏ mà không cha gọi là cô, tức không nơi nương tựa, đành cạo tóc vào chùa làm tăng, cậy thần linh phù hộ.

Cũng có người học đạo nơi danh sơn, lìa trần thoát tục.

Lại có người nhìn thấu hồng trần, không muốn ở chung người tục, nên tìm danh sơn học luyện đạo tiên để cầu trường sinh.

Lẽ ra lòng phải như sắt đá, khép chặt cửa thiền.

Đã làm tăng, đạo sĩ, lẽ ra tâm phải cứng như sắt đá, đóng chặt cửa thiền đường, không qua lại với phụ nữ.

Nào ngờ uống rượu, ăn mặn, lén phá trai giới xưa.

Tăng, đạo sĩ trọng trai giới, vốn không được uống rượu, ăn mặn. Vì sao bỗng phá trai giới? Việc ấy ngoài dự liệu, thật khiến người khó hiểu.

Điên loan đảo phượng, mưu thỏa lòng hôm nay.

Hai loài loan, phượng không phối đôi bừa bãi, có thể ví phụ nữ không kết đôi trái phép. Nay gặp tăng, đạo sĩ ham dâm, dụ dỗ phụ nữ lương thiện, hoặc mưu hại chồng họ, hoặc cùng bỏ trốn, phá đôi, loạn phối, chẳng khác đảo lộn loan phượng; trong lòng chỉ mưu khoái lạc nhất thời.

Làm nhơ ao sen, thiên thần nổi giận.

'Ao sen' là hồ sen trong chùa, nơi thanh tịnh. Nay bị tăng, đạo sĩ gian dâm ở đây, thánh địa thanh tịnh nhất định bị làm nhơ, thiên thần há không giận?

Đày vào biển nghiệp, mãi chìm sa đọa.

'Biển nghiệp' là biển khổ. 'Mãi' là dài lâu; 'đọa' là rơi; 'chìm' là bị nhấn ngập. Ý nói tăng, đạo sĩ đã làm nhơ ao sen, thiên thần ắt đày họ vào biển khổ địa ngục, chìm lâu dài không được siêu sinh.

Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều, há lời hư sao, há chẳng đúng thật sao!

Địa ngục là ngục tù địa phủ. Xưa nói người chịu tội trước cửa địa ngục phần nhiều là tăng, đạo sĩ. Lời ấy không hư, việc ấy càng thấy đáng tin.

Gần đây phong Tây, trào lưu mới xâm nhập Trung Thổ.

'Gần đây' là mấy năm gần nhất. 'Phong Tây' là phong khí phù phiếm phương Tây. 'Trào lưu mới' là trò thời thượng, như con nước mới đến. 'Xâm nhập' là lấn vào. 'Trung Thổ' là đất Trung Quốc. Ý nói những năm gần đây, phong khí xấu khinh phù, phóng đãng phương Tây tràn vào Trung Quốc, khiến chúng ta chịu tổn hại rất lớn.

Nam nữ đổi dáng, áo mũ quái dị, vứt hết liêm sỉ.

'Đổi dáng' là hình thái khác đi. 'Quái dị' tức trang phục kỳ lạ, chẳng ra thể thống. Ý nói nam nữ thay đổi bản tướng trung hậu, trinh thục, mặc kỳ trang dị phục, người chẳng giống người, bỏ mặc thể diện và lòng biết hổ thẹn.

Có kẻ hở hang phô trương, yêu loạn gieo nghiệt, chưa cưới đã mất trinh.

'Phô trương' là thiếu chững chạc, lắc lư qua phố. 'Yêu loạn' là tình yêu không chính đáng, nam nữ kết bạn bừa bãi, quen vui chơi rồi đến loạn. 'Gieo nghiệt' là kết mầm nghiệp, như chưa cưới đã mang thai hoặc vai vế không hợp mà đã vượt phép, thụ thai, đều tạo nghiệt duyên, thường sinh vô vàn bất hạnh. 'Mất trinh' là nam nữ mất đồng trinh. Ý nói mặc đồ hở để khoe thân, hoặc không phân rõ luân thường mà nói chuyện tình ái bừa bãi, chưa kết hôn đã quan hệ trái lễ, đánh mất thân thanh bạch, trinh quý.

Hoặc kinh doanh trăm nghề, bày ngàn trò lạ.

'Trăm nghề' là các ngành nghề. 'Bày' là biến hóa. 'Ngàn lạ' là muôn hình kỳ quái. 'Trò' là mánh khóe làm hoa mắt. Ý nói ngày nay nhiều người kinh doanh không kiếm tiền bằng cách chính đáng mà bày các trò, gọi là treo đầu dê bán thịt chó; bên ngoài biển hiệu sáng choang, bên trong lén làm trò khiêu dâm biến tướng, hạ lưu cùng cực.

Ngoài phô xuân sắc, ánh mắt yêu kiều; trong giấu vòng xoáy dụ dâm. Bao người chí hướng sa vào đó; vô số học sinh rong chơi quên về.

'Xuân sắc' là nụ cười mê người; 'ánh mắt yêu kiều' là ánh mắt quyến rũ; 'dụ dâm' là dẫn người vào dâm loạn. Ý nói cửa hàng kinh doanh dâm nghiệp biến tướng ngoài trang hoàng muôn màu, mỹ nữ tụ hội, phô dáng yêu kiều để cuốn người vào sóng lớn, vòng xoáy; trong giấu vòng

xoáy dẫn dâm loạn, hại người không ít. Chẳng biết bao người có chí, có tiền đồ đã chìm đắm, sa đọa ở đó. Cũng dụ nhiều học sinh trẻ rong chơi chốn phong hoa tuyết nguyệt, không biết đọc sách, học hành, vừa phạm dâm vừa bất hiếu cực độ.

Vạn nghề có thể kinh doanh, dâm nghiệp nặng nghiệt; A Tỳ thảm hình nghiêm phạt, con cháu ác báo, tiếng xấu không dứt.

'Vạn nghề' là mọi việc buôn bán. 'Dâm nghiệp' là kinh doanh mại dâm. 'A Tỳ' tức địa ngục A Tỳ. Ý nói nghề gì cũng có thể làm, riêng dâm nghiệp tuyệt đối không được làm, nếu không tội nghiệt sâu nặng. Chết ắt giam trong A Tỳ chịu đủ nghiêm hình, con cháu ắt gặp ác báo. Ai hỏi tổ tiên làm nghề gì, nếu đáp kinh doanh ổ mại dâm, nhất định tiếng xấu ngút trời, để nhục vạn năm.

Chớ nói rong chơi mê hồn, tìm vui đáng thích.

'Rong chơi' là phóng đãng tự do. 'Mê hồn' là linh hồn mê loạn. 'Tìm vui' là tìm kích thích, khoái lạc. Ý nói đừng cho việc buông thả, bị nữ sắc mê hoặc, khắp nơi tìm kích thích, vui thú là điều đắc ý.

Dù dùng bạc tiền mua bán, linh tính khó tránh nhơ; tuy không tai mắt người ngoài, trong phòng kín vẫn thấy thẹn lòng.

'Giao dịch' là mua bán. 'Linh tính' là bản tính linh hồn. 'Nhơ' là không sạch. 'Phòng kín' là chỗ lén lút. Ý nói tuy tìm hoa mua vui bằng tiền, ánh linh bản thân đã bị bụi bẩn làm ô uế. Dù bên cạnh không ai xem, trong chỗ kín vẫn thấy bất an, khó nhìn mặt người.

Tà tư vừa khởi, ác niệm sinh sôi; bản thân và gia đình mất tiếng trong sạch, ruộng tâm mầm độc bén rễ.

‘Tà tư’ là tư tưởng không chính. ‘Sinh sôi’ là nảy nở. ‘Bản thân và gia đình’ là nghĩa của chữ ‘thân gia’ ở đây. ‘Ruộng tâm’ là cõi lòng, trong đoạn này cũng được gọi là ‘Linh Sơn’. ‘Mầm độc’ là cây nghiệp, mầm tội có độc. Ý nói ý dâm khởi rồi ác niệm theo sinh; lý trí mất thì dám làm việc loạn luân, bại đức. Bản thân, gia đình vô hình trung mất tiếng trong sạch, cũng gieo cây ác không sạch, mang độc bén rễ, truyền lại hậu duệ.

Nghiệp nghiệt muôn đời từ đây trói buộc, bao kiếp luân hồi chẳng nghỉ.

‘Muôn đời’ là đời đời kiếp kiếp. ‘Trói buộc’ là bám thân không buông. ‘Bao kiếp’ là trải bao kiếp nạn. Ý nói tội nghiệp đời đời từ đây theo thân không rời; bất kể qua bao tai kiếp vẫn luân hồi lần này sang lần khác chịu báo ứng, đáng sợ biết bao!

May đường mê chưa xa, nay đúng, hôm qua sai.

May thay lầm vào đường mê mà chưa đi xa, trong lòng đã hiểu ra, mới biết đường hôm qua đều không chính, hôm nay đổi đi chính đạo mới phải.

Có chí làm thánh hiền, sửa lỗi không tiếc.

‘Tiếc’ là keo kiệt, cũng là lười nhác. Thánh hiền dạy lấy sửa lỗi làm đầu. Trong việc sửa lỗi mà không lười, không tiếc, tức có chí làm thánh hiền.

Thì tội lớn ngập trời, một hối liền tiêu.

'Ngập trời' là đầy trời. Ý nói dù có đại tội đầy trời, chỉ cần chịu hối lỗi, tự đổi mới thì có thể xóa bỏ tội án.

Nếu ngại khó, cầu yên, ngày sau sâu hơn ngày trước; biết vị vẫn không bỏ, năm nay hẹn sang năm.

Nếu xem sửa lỗi là khó, tạm cầu yên qua ngày, tội ắt ngày càng sâu. Đã biết dâm dục chẳng có gì thú vị mà vẫn không bỏ, có người khuyên năm nay mau hối cải lại nói phải đợi sang năm.

Trăm lần vấp chẳng quay, thân còn chưa dứt; một quan tài đậy mãi, chỉ chết mới thôi.

Ý nói người ham dâm dù gặp trăm trở ngại vẫn không đổi ý, thân vẫn mê sắc dục. Trừ khi đến ngày chết, quan tài đậy mãi, sao chịu dừng? 'Đậy mãi' là vĩnh viễn trong quan tài, không sống lại được.

Ác danh truyền mãi, ngàn năm thành chuyện để người ta đàm tiếu.

'Ác danh' là tiếng xấu. 'Chuyện để đàm tiếu' là đề tài để bàn tán, chê cười. Ý nói ác danh càng truyền càng xa như dòng nước chảy không dứt. 'Ngàn năm' ở đây chỉ ngàn năm.

Ác tích khó che, bốn phương truyền làm chuyện hay.

'Ác tích' là sự thật dâm ác. 'Khó che' là khó giấu. Ý nói người đông tây nam bắc đều lấy sự thật dâm ác này làm tin hấp dẫn mà bàn mãi không thôi.

Sinh con chẳng giống người hiền, không hậu tự còn hơn.

Ý nói con sinh ra không có đức hiền như cha. Loại con bất tiếu chỉ biết tham dâm, háo sắc, phá đức tổ tiên, thường khiến người lo giận; chi bằng không có hậu duệ ấy còn thấy nhẹ lòng.

Ngặt sông ngòi dễ đổi, bản tính khó dời.

'Bản tính' là tính nết có từ khi sinh ra. 'Khó dời' là khó thay đổi. Ý nói sông ngòi còn có lúc đổi dòng, riêng tính xấu bẩm sinh khó đổi.

Rượu không làm người say, người tự say; sắc không làm người mê, người tự mê.

Rượu trong bình vốn không làm người say, vì người thích rượu tham chén nên say, chẳng phải tự say thì là gì? Phụ nữ đẹp nhà khác vốn chưa đến quấn lấy, mê hoặc ai; vì người tự háo sắc, tham dâm mà đi dụ họ đến mê mình, chẳng phải tự mê thì là gì?

Ta hiện thân thuyết pháp, mong các ngươi bỏ cũ đổi mới.

Đế Quân nói: Nay ta hiện hóa thân, nói pháp, chỉ mong dân chúng các ngươi sửa thói ham dâm cũ, đổi mới đức hạnh, làm người mới.

Nếu theo thánh huấn mà làm, ta sẽ phù hộ cho ngươi hưởng ngũ phước Cơ Trù.

Đế Quân nói: Người dùng kinh này răn dạy người khác hoặc tự mình tuân hành, ta sẽ bảo hộ cho hưởng ngũ phước Cơ Trù. 'Cơ Trù' tức Hồng Phạm Cửu Trù do Cơ Tử giảng. Ngũ phước: Một là thọ, hai là giàu, ba là

khỏe mạnh an lành, bốn là yêu chuộng đức, năm là được trọn mệnh lúc cuối đời.

Nếu chẳng lìa rời, chẳng bỏ dở, ta sẽ phù hộ cho ngươi hưởng lời chúc Tam Đa.

'Chi' là rời; 'mạn' là kéo dài ra xa. Nếu tuân giữ kinh này, từng lúc không rời, hoặc không bỏ kinh mà sớm tối đều đọc, ta sẽ bảo hộ cho nhận lời chúc tam đa: nhiều phước, nhiều thọ, nhiều con trai. Đây là lời người giữ cõi Hoa chúc vua Nghiêu.

Nếu như ngọc đẹp không tì, nhất định được Thiên Thai tiếp dẫn.

'Ngọc đẹp' là đá ngọc tốt; 'không tì' là không vết, không lỗi. 'Thiên Thai' là nơi tiên ở. Ý nói nam nữ thế gian không phạm dâm tức ngọc đẹp không tì. Khi công đức viên mãn, ắt bảo đảm có tiên Phật đến tiếp dẫn cùng lên Cực Lạc.

Nếu thanh khiết tự trọng, nhất định được địa phủ đón chào.

'Thanh khiết' là sạch trong như nước. 'Tự trọng' là lấy yêu thiện, bỏ ác làm tâm mình. Ý nói người như vậy chết đến địa phủ, Minh Vương các điện ắt rời chỗ xuống đón.

Nước lửa, binh đao, cả nhà đều miễn; sâu bọ, châu chấu, dịch bệnh, thảy ngầm tiêu.

'Ngầm tiêu' là âm thầm mất đi. Ý nói người tuân hành kinh này có thể miễn mọi tai kiếp nước lửa, binh đao; ngay tai sâu bọ, châu chấu, dịch bệnh cũng cùng tiêu trừ.

Ngoảnh nhìn cuồng đồ háo sắc.

'Ngoảnh nhìn' là quay đầu xem. 'Cuồng đồ' tức con em ngông cuồng ham dâm.

Mắt mù, tai điếc, hẳn đời trước nghiệt nặng.

'Nghiệt' là tội nghiệt. 'Đời trước' là kiếp trước. Mắt không thấy gọi mù; tai không nghe gọi điếc. Ý nói những người ấy vì tội ác đời trước quá nặng nên đời này chịu báo mắt mù, tai điếc.[211]

Chân què, tay đứt, ắt cách đời oan sâu.

Ý nói oan nghiệt đời trước sâu nặng nên đời này làm người khuyết tật.

Miếu lạnh thê lương, không áo không ăn; lò hoang thảm đạm, chịu đói chịu rét.

Không chỉ vậy, còn không chỗ an thân, khó lo ăn hằng ngày, đành nương miếu lạnh, trú lò hoang, chịu vô vàn khổ sở; há chẳng phải quả báo ham dâm đời trước?

Cùng khốn không sống nổi, biết đâu mà sám hối.

'Cùng khốn' là nghèo đến tận cùng. 'Không sống nổi' là khó bề sống được. 'Sám hối' là sám tội, hối lỗi. Ý nói người đến bước này thật đang chịu báo đời trước hoặc nghiệt tổ tiên để lại; muốn hối không được, còn biết từ đâu mà sám?

Các ngươi sinh lớn Trung Bang, chẳng như Man Di.

'Các ngươi' là các người. 'Chẳng như' là không giống. 'Trung Bang' là Trung Quốc. 'Man Di' chỉ nơi không biết luân lý, đạo đức. Ý nói đã sinh tại Trung Quốc, lớn tại

Trung Quốc thì không được như người nơi man dã, không biết lễ nghĩa!

Sao không lấy đó làm gương, trở về mộc mạc, chân thật.

'Gương' là vật soi. 'Mộc' là thuần phác. 'Chân' là chính đạo. Ý nói sao không lấy những người ấy làm gương soi, trở lại thuần phác, về với đường chính!

Lời này như thuốc thang, cũng nên lấy làm chuẩn mực.

'Thuốc thang' là vật chữa bệnh. 'Chuẩn mực' là dụng cụ thợ dùng để lấy thẳng, lấy bằng. Ý nói Kinh Răn Dâm này câu nào cũng là lời lành, có thể chữa tâm bệnh ham dâm, như dây mực ngay thẳng.

Chữ chữ châu ngọc, há đặt mãi gác cao.

'Châu ngọc' là ngọc trai, mã não v.v., vật cực quý. 'Đặt' là cất giữ. 'Gác cao' là lầu cao bỏ trống, bình thường không ai lui tới. Ý nói Kinh Răn Dâm này từng chữ quý như châu ngọc, có ích thân tâm, sao có thể xem vô dụng, cất trên lầu trống mà không miệng tụng, tâm suy?

Ta đây bất tài, đến đàn để lại lời răn dạy, đánh thức người mê.

'Để lại' là lưu lại. Đế Quân nói: Tuy ta không tài học, nay đến đàn loan phê lưu Kinh Răn Dâm này dạy người đời, chỉ muốn mượn lời lành đánh thức người thiên hạ mê nữ sắc, mau quay đầu.

Nếu có mang theo, ghi lòng, ta sẽ tăng phước, kéo dài tuổi thọ.

Mang bên mình gọi là đeo giữ; khắc nhớ trong lòng gọi là chí tâm. Ý nói nếu ai mang Kinh Răn Dâm bên mình, ghi nhớ trong lòng, từng lúc không rời, ta sẽ bảo hộ, tăng phước tuệ, kéo dài tuổi thọ cho họ.

Nếu có miệng giảng, tay chỉ, ta sẽ xóa tội, tiêu lỗi.

Ý nói nếu ai dùng miệng giảng Kinh Răn Dâm cho người nghe, tay chỉ kinh cho người xem, thì dù người ấy trước kia phạm dâm, có tội lỗi, oan khiên, ta có thể xóa hết tội khiên trong sổ, tiêu trừ không còn, mở đường tự đổi mới.

Nếu không coi ta nói càn, ta nơi Linh Tiêu cảm kích.

'Nói càn' là lời không căn cứ. 'Linh Tiêu' là tên điện Đế Quân ở. Đế Quân nói: Nếu mọi người không xem Kinh Răn Dâm ta nói là lời vô căn cứ, ta ở bảo điện Linh Tiêu cũng cảm kích các ngươi.

Nếu không coi lời ta là tà thuyết, ta nơi Kim Khuyết bù đắp.

'Tà thuyết' là lời không chính. 'Kim Khuyết' là tên điện Thượng Đế ở. 'Bù đắp' là sửa lỗi. Ý nói nếu các ngươi không coi Kinh Răn Dâm của ta là tà thuyết, thì khi Thượng Đế vì nhân tâm không tốt mà thường giáng tai kiếp, ta trên Kim Khuyết nhất định bù đắp lỗi lầm thay cho các ngươi, giảm miễn kiếp nạn cho các ngươi.

Hoặc lập ý chưa tinh tường, còn mong tài nhân hiệu chính.

Ý nói ý nghĩa đặt ra trong Kinh Răn Dâm có chỗ chưa tinh tế, chưa rõ ràng, còn mong người tài học giúp hiệu đính, sửa cho tận thiện tận mỹ.

Hoặc lời văn chưa thuần túy, càng xin danh sĩ phê bình.

'Lời văn' là cách đặt câu, dùng chữ trong kinh. Nếu chưa hoàn toàn thuần thục, thanh nhã, càng xin văn nhân học giả nổi tiếng gần xa phê bình, chỉ rõ, đồng thời sửa thay, để cũng đạt tận thiện tận mỹ.

Than ôi người đời, sớm tối đốt hương, tụng kinh Đào Viên của ta; sáng chiều đảnh lễ, đọc dụ văn tâm huyết của ta.

Sớm là triêu, chiều là tịch; sớm cũng là thần, tối cũng là hôn. Đế Quân than: Dân chúng các ngươi trên đời, hoặc đốt hương thơm, hoặc kính lễ, tụng kinh Đào Viên của ta, đọc lời dụ viết bằng tâm huyết của ta, lòng hướng thiện ấy thật đáng quý.

Các ngươi đã kính ta là thần minh, ta dám không coi các ngươi như con đỏ.

Trẻ mới sinh gọi là con đỏ, lúc nào cũng cần bảo hộ. Người đời đã kính ta là thần minh, ta sao dám không bảo hộ các ngươi như trẻ thơ?

Các ngươi đã muốn thoát biển khổ, phải chém đứt tà ma.

Báo ứng dâm ác cực kỳ thảm khổ nên gọi biển khổ. 'Thoát' là rời khỏi. 'Tà ma' nói lòng người mê rượu sắc,

như bị yêu ma quấn. Ý nói đã muốn thoát biển khổ thì phải chém đứt vọng niệm tà ma, không để chúng quấn nữa.

Các ngươi đã muốn che lấp lỗi trước, phải tiêu trừ nghiệp chướng.

'Lỗi trước' là lỗi đời trước, ngày trước. 'Che lấp' là che đậy. 'Nghiệp chướng' là tội nghiệt lớn như bức chắn, che khuất lòng thiện. 'Tiêu trừ' là diệt mất. Ý nói đã muốn che lấp các lỗi trước, phải mau răn dâm, tích nhiều thiện công, tiêu trừ chướng ngại tội nghiệt quá khứ.

Các ngươi không nghe ta khuyên, ta cũng chẳng làm sao được.

Ý nói ta đã dùng lời lành ân cần khuyên răn, các ngươi lại không nghe, ta còn biết làm gì với các ngươi.

Núi đao mặc ngươi lăn, vạc dầu mặc ngươi chịu nấu; sông máu mặc ngươi ngồi, sắt chảy mặc ngươi nuốt.

Một khi ác báo đến, Minh Vương sai quỷ tốt quăng ngươi lên núi đao, mặc ngươi lăn lộn; ném vào vạc dầu, mặc ngươi chịu nấu. Hoặc lấy sông máu ngập thân, khiến chịu lạnh và hôi tanh; hoặc đổ sắt nóng chảy vào miệng, khiến gan ruột, bụng phổi như bị nung nấu trong vạc dầu sôi. Đều mặc ngươi chịu các khổ ấy.

Lúc ấy mới muốn đọc Kinh Răn Dâm của ta, e không ra được hố lửa. Lúc ấy mới muốn đọc lời răn dâm của ta, e không lên được thiên đình.

'Hố lửa' chỉ chịu tội ở núi đao, vạc dầu như trong hố lửa. 'Không ra được' nghĩa là lúc ấy dù muốn đọc Kinh

Răn Dâm cũng không cứu vãn. ‘Thiên đình’ chỉ người vô tội chết lên thế giới Cực Lạc, như lên thiên đường. ‘Không lên được’ nghĩa là lúc ấy dù muốn đọc lời răn dâm cũng không thể siêu thăng.[212]

Ta ở Linh Tiêu sợ ngươi hận, ngươi trong địa ngục chịu thảm hình.

Đế Quân nói: Các ngươi trong địa ngục chịu trăm thứ thảm hình, ta trong điện Linh Tiêu còn sợ các ngươi hận ta không khuyên sớm.

Muốn thoát chẳng thoát, muốn đi chẳng đi; sửa cũng không kịp, hối cũng chẳng xong.

Ý nói đã chịu tội địa ngục, lúc ấy muốn trốn cũng không thoát, muốn đi cũng không được. Việc đến thế, muốn sửa không kịp, muốn hối cũng không cứu nổi.

Chịu hết mọi khổ, thả ra làm súc sinh; mang lông lại đội sừng, chung bầy với chim thú.

Ý nói trong địa ngục chịu đủ hình phạt, đau khổ rồi được thả ra biến thành súc sinh, hoặc mang lông, hoặc đội sừng, cùng loài với chim bay, thú chạy.

Vẫn chết dưới đao, chảo rán cùng lửa đốt; bao giờ mới xong, mới chuyển lại thân người.

‘Vẫn’ nghĩa là như cũ. Ý nói đã làm chim thú vẫn chết dưới đao, hoặc chịu chảo rán, hoặc bị lửa đốt; hồ sơ tội bao giờ xong mới được trở lại người.

Một mất thân người, vạn kiếp nạn; sao bằng tu tích lên mây cao.

Ý nói người biết lỗi không sửa, một khi mất thân người phải chịu vạn kiếp nạn, không lập tức làm người

lại; sao bằng tu thiện, tích đức, còn có thể lên thiên đường, vào tầng mây.

Xe trước đổ, xe sau răn, ấy mới thuốc trường sinh bất lão.

'Xe trước' là xe đi trước; 'đổ' là ngã hỏng. 'Xe sau' là xe đến sau. 'Răn' là cẩn thận. Ý nói lấy người ham dâm trước đây đều mất thân, bại nhà làm răn, như xe sau rút điều răn từ xe trước, thì có thể thêm phước, thêm thọ, như uống tiên đan trường sinh bất lão.

Xưa phi loan hiển hóa, nghi tin lẫn lộn.

'Xưa' là ngày trước. Ý nói trước đây có người lập đàn loan, mượn bút loan bay múa giáng dụ, hiển hóa cho người đời, nhưng người đời nửa nghi nửa tin, người tin ít, không tin nhiều.

Vì thế tai kiếp thường đến, binh đao rối ren; trời đất đảo lộn, muôn dân gánh họa.

'Tai kiếp' chỉ nước lửa, dịch bệnh và mọi kiếp vận. 'Thường đến' là đến luôn. Lại có kiếp binh đao làm loạn thiên hạ, khiến càn khôn đảo lộn, ngàn vạn dân cùng gặp tai hại, há chẳng thảm? 'Triệu' là trăm vạn. 'Di' là để lại, tức để tai họa cho dân.

Đèn nến rực rỡ, nơi nơi mở đàn giảng đạo; thành xóm nô nức, các đoàn tụng sám, lễ kinh.

'Rực rỡ' là ánh đèn nến sáng. 'Mở đàn' là lập đàn loan. 'Giảng đạo' là làm rõ đạo lý giáo hóa. Ý nói vì kiếp vận nhiều lần giáng xuống, người thành thị hay thôn quê đều nô nức góp tiền, lập đàn, làm lễ trai tiếu để cầu vãn hồi tai kiếp.

Chỉ là mất dê sửa chuồng, vãn hồi ý trời.

Mở đàn, giảng đạo chỉ để cầu vãn hồi ý trời, cũng như nhà nuôi dê đã mất dê mới sửa chuồng, làm trọn phần người mà thôi.

Ta cũng không ngại nhọc lời, thuyết pháp độ người.

Đế Quân nói: Ta không ngại vất vả, dùng miệng giảng kinh điển, lễ pháp, chỉ mượn đó siêu độ người đời, giúp đổi lòng hướng thiện.

Nếu xem là văn lấy lệ, lập tức thấy tai họa cùng đến.

'Cụ' là có đủ, chỉ đủ cho đủ số, không quan trọng. Ý nói có người coi Kinh Răn Dâm là văn không cần thiết, cản người tin theo, thì lập tức tai họa cùng đến để răn sự ngông.

Nếu có kẻ chỉ trích là hoang đường, lập tức sẽ thấy sét xé thân.

'Hoang đường' là không căn cứ. Ý nói người chỉ Kinh Răn Dâm là lời vô căn cứ, khiến người khác nghi ngờ, không tin theo, lập tức thấy lửa sấm, sét đánh thân thành mấy đoạn để bày rõ tội ác.

Một tấm lòng từ, Bát Tiên chắp tay; cả bầu nhiệt huyết, Ngũ Lão ngẩng đầu.

Đế Quân làm Kinh Răn Dâm khuyên đời, tấm lòng chân thành trong ngực không khác bà mẹ thương con. Dù thần tiên tám động thấy cũng ắt chắp tay khen tốt. Ngũ Lão du ngoạn sông thấy cũng ngẩng đầu ngưỡng vọng, ca ngợi pháp ấy thiện mỹ.

Không ngại nông thô, bày khắp muôn dân.

'Muôn dân' là dân tóc đen. Đế Quân nói: Ta không ngại đem Kinh Răn Dâm nông thô bày khắp dân tóc đen, thật muốn khuyên dân chúng các ngươi không phạm tà dâm.

Khắc lên gỗ táo, gỗ dẻ, luôn đặt kỳ vọng lớn.

Hai loại gỗ táo, dẻ đều khắc bản in được. Đế Quân nói: Ta đã đưa Kinh Răn Dâm cho muôn dân, còn mong các ngươi giao xưởng in làm bản sách, in tặng để khuyên đời. Tuy ta luôn khởi lòng ấy, đặt kỳ vọng lớn, thật ra mong dân chúng mau mau tuân hành.

Thơ răn dâm

Rõ ràng đường chết tự mình tìm; nói suông tình sâu, nghiệt càng sâu.

Hãy xem sắc đẹp như yêu ma; chớ dối quỷ thần, khởi tà tâm.

Dương Đài một mộng, vui gì có; âm luật ba chương, thảm khôn cùng.[213]

Xin hỏi kẻ gian dâm với vợ hoặc con gái của người khác: ai cam lòng để vợ hoặc con gái của mình bị người gian dâm?

Bảo huấn răn dâm của Văn Xương Đế Quân

Ta vâng mệnh Kim Khuyết Chí Tôn, vào ngày Dần, ngày Mão mỗi tháng tuần xét địa ngục Phong Đô, khảo định sự thật về tội dân thiên hạ. Thấy sổ đen như núi, đều là hồ sơ nghiệp cả đời người thế gian. Trong đó có muôn việc ác; trong các ác, báo ứng tội dâm bị thiên luật phạt nghiêm nhất.[214]

Gian dâm với vợ hoặc con gái của người khác, làm nhơ khuê môn họ, phải chịu khổ địa ngục 500 kiếp mới được thoát sinh làm la, làm ngựa, thêm 500 kiếp rồi mới trở lại thân người, làm gái mại dâm, làm đào kép.

Bày mưu tính kế để gian dâm qua đêm với góa phụ, ni cô, phá phẩm hạnh người, phải chịu khổ địa ngục 800 kiếp mới được thoát sinh làm dê, làm lợn cho người giết mổ. Thêm 800 kiếp mới trở lại thân người, làm người mù, người câm, người không đủ ngũ quan, tứ chi.[215]

Kẻ dưới loạn với người trên, người lớn loạn với người nhỏ, phá cương thường, phải chịu khổ địa ngục 1.500 kiếp mới được thoát sinh làm rắn, làm chuột. Thêm 1.500 kiếp mới được thân người; hoặc chết trong thai mẹ, hoặc chết khi còn ẵm ngửa, rốt cuộc không hưởng được tuổi thọ dài lâu.

Lại có kẻ làm sách dâm, phá tâm thuật người, chết vào địa ngục Vô Gián. Phải đến khi sách bị tiêu hủy hết,

tội báo của những người vì sách ấy mà làm ác đều hết, mới được thoát sinh sang nước quỷ, tối tăm mịt mùng, không thấy ba nguồn sáng là mặt trời, mặt trăng và các vì sao, ăn gió nằm băng, da thịt nứt nẻ thảm khốc. Dù gặp tiên Phật cũng không cứu độ được. Sách dâm hại người đời, chẳng biết tai họa lớn đến dường nào.

Vốn là những tiểu thư khuê các, những người phụ nữ hiền thục, biết chữ hiểu văn, khi bên cửa sổ xanh ban ngày yên tĩnh, khi dưới ngọn đèn khuya, mở sách ấy ra xem thì hồn phách xao động, không chịu nổi dục vọng thiêu đốt, bỗng làm chuyện trốn theo người tình, khiến tiết phụ mất tiết, trinh nữ mất trinh. Lại có những con em thông minh, có học, vừa thấy loại sách này thì nhận thức và ý nghĩ bị vấy bẩn; có người không kiềm chế việc thủ dâm, có người đưa mắt khêu gợi rồi buông mình làm theo. Nhẹ thì tổn hại nguyên dương, chết yểu khi còn trẻ; nặng thì làm rối loạn luân thường, không còn được giới sĩ phu coi trọng. Còn việc khéo đặt truyện kịch rồi đem diễn trước công chúng, huấn luyện những thiếu đồng được sủng ái, để người ta quen mắt với các dáng điệu dâm ô, làm rối loạn phẩm hạnh trong sạch của người ta, thì không sao kể xiết. Xét đến căn nguyên, tất cả đều là tác hại của sách dâm. Cớ sao kẻ sĩ vốn có căn tuệ từ đời trước, cầm cây bút bảy thốn mà không nghĩ đến việc giúp ích cho đời, tích phước cho mình, lại chỉ tạo vô cùng nghiệp ác, khiến Thượng Đế nổi giận, tự bước vào vực băng, hố lửa mà không lo sợ? Thật đáng buồn sâu sắc![216]

Bảng các kỳ kiêng để giữ thân, gìn mệnh và các ngày kỵ Thiên–Địa–Nhân trong «Thọ Khang Bảo Giám» do Đại sư Ấn Quang bổ sung, hiệu đính (không thể trình bày bảng trong tệp TXT, xin tìm trên mạng; bảng này rất quan trọng, đặc biệt với cha mẹ mong có con đủ cả phước lẫn tuệ).[217]

«Âm luật vô tình» quả thật do minh phủ đưa ra, gia trì lưu thông — Câu chuyện của tôi với «Âm luật vô tình»[218]

Tôi do dự rất lâu, không biết có nên viết câu chuyện nhỏ giữa mình và «Âm luật vô tình» hay không. Vì tôi là phàm phu tục tử, không biết nội tình ba cõi, chân tướng sáu đường sâu cạn ra sao; trải nghiệm này lại quả thật nằm ngoài dự đoán cá nhân. Trước đây tôi chỉ đọc chuyện người khác: «Thọ Khang Bảo Giám», 'Dục Hải Hồi Cuồng', 'Vạn Thiện Tiên Tư' v.v. ghi nhiều trải nghiệm liên quan minh phủ như vậy. Nhưng lần này chuyện của tôi đặc biệt liên quan «Âm luật vô tình», lại dính tới đời sống về sau, nên mãi không dám nói hết, chỉ hé chút ít với người bên cạnh khi giới thiệu sách. Song thấy không ít người rất thành kiến với «Âm luật vô tình», tôi nghĩ mình nên kể ra. Tuy nay còn hơi sợ, không biết hậu quả gì, nhưng tôi nghĩ mình chỉ kể đúng trải nghiệm của chính mình. Bất kể bạn có tư tưởng, lập trường gì, nhìn nhận thế nào, sự thật xảy ra trong ba cõi vẫn là sự thật, với tất cả mọi người đều vậy. Tôi chỉ mong mọi người biết: «Âm luật vô tình» thật sự có lai lịch lớn, chân thật không hư. Tôi nghĩ Phật pháp vạch rõ chân tướng cho chúng sinh chứ không phủ nhận sự thật. 'Kinh Kim

Cang’ nói rất rõ: ‘Người phát tâm A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề, đối với các pháp không nói tướng đoạn diệt.’ Có người thích vung gậy lớn, tự làm quan tòa tối cao của Phật pháp; nhưng không hiểu sự thật thì nhất định cũng chưa thật hiểu Phật pháp! Bạn đã không thể quán chiếu chân tướng vượt khỏi sự phân biệt đối đãi, vẫn là phàm phu, lại dám xuất phát từ tư tưởng, quan điểm hạn hẹp của mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý mình mà tự làm quan tòa, chẳng quá ngông cuồng sao! Đã nghĩ đến tội nghiệp tự lầm, làm người khác lầm ấy chưa?[219]

Hai tháng trước, tức giữa tháng Ba, tại một nơi lưu thông vật phẩm Phật giáo, tôi thỉnh được một cuốn «Âm luật vô tình» để kết duyên. Trước đó hình như cũng từng thấy, tuy thấy khá hay nhưng có lẽ chịu ảnh hưởng một số quan điểm, cứ nghĩ chẳng qua là sách khuyên thiện nên không đọc kỹ. Lần này xem ở nơi lưu thông, tôi thấy giảng rất hay, ít nhất giúp tôi hiểu một giai đoạn nhiều năm trước khi mình dường như mất linh hồn: Trên phố, cách mười mấy mét là chẳng nhìn rõ gì, hoàn toàn không có tinh thần, mê mê mờ mờ, như chỉ có thân xác đang đi, chỉ còn chút phản ứng suy nghĩ đơn giản. Xem ra có lẽ do ác nghiệp tà dâm mà ba hồn của tôi đã bị câu đi trước khi dương thọ chấm dứt![220]

Thỉnh về, tôi lại đọc kỹ, thấy quả thật rất tốt; những trải nghiệm nhiều năm của bản thân cũng cho thấy đúng vậy, hậu quả tà dâm thật không tốt, rất đáng sợ. Tôi nghĩ nếu gửi thêm một đợt đến một đạo tràng Địa Tạng địa phương, để nhiều người đọc hơn, thì tốt. Nghĩ thoáng rồi

thôi, cũng không để ý. Tôi làm việc, ăn, ngủ như thường, nhưng tối ấy mơ thấy mình mang một chồng sách đến Địa Tạng Đàn Lâm. Đồng thời có tiếng nói: 'Nếu bạn gửi một chồng "Âm luật vô tình" đến Địa Tạng Đàn Lâm, bạn sẽ được sự sống vĩnh cửu.' Tỉnh dậy thấy lạ và thú vị: Chỉ thoáng nghĩ ban ngày, chính mình đã quên mà lại có giấc mơ như vậy. Sự sống vĩnh cửu là gì? Nhưng dù sao gửi một chồng sách đến Địa Tạng Đàn Lâm cũng là việc tốt, cứ làm! Đến cơ quan, tôi tìm được blog Thượng Quan Ngọc Hoa trên máy tính, rồi tìm thấy trang Thiện Tâm Liên Tâm Chính Pháp Sinh Hoạt. Nhưng dường như việc tốt lắm trở ngại: Chứng thư ngân hàng trực tuyến đã hết hạn (ngoài «Âm luật vô tình», tôi tiện thỉnh 'Từ Bi Địa Tạng Bảo Sám' và những sách đã tìm lâu chưa được; «Âm luật vô tình» được kết duyên miễn phí), mà cập nhật mãi không xong, cứ báo thời gian không đồng bộ. Tôi nhiều lần liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng ngân hàng để thử vẫn không giải quyết được. Chúng tôi ở khu công nghiệp, ban ngày xa trung tâm thành phố, thử đi thử lại rất phiền. Nhưng tôi không vì giấc mơ ấy; lúc đó thật ra chưa coi nó là thật, chỉ nghĩ đã muốn làm việc tốt thì phải kiên định làm cho thành, không thể gặp chút khó đã buông. Sau đó tôi đặc biệt đến quầy ngân hàng trong thành phố cập nhật chứng thư, trở lại văn phòng, cuối cùng xử lý xong, thỉnh ba thùng sách gồm «Âm luật vô tình», 'Huệ Ngạn Minh Đăng Văn Tập — Bản tinh hoa', 'Từ Bi Địa Tạng Bảo Sám' v.v. Sách tới, tôi mang một chồng đến Địa Tạng Đàn Lâm. Giấc mơ trước đó tôi

không để tâm, thậm chí không coi thật, gần như quên, chỉ xem đây là làm một việc tốt. Nhưng tối ấy lại mơ: Hai người dáng công sai, mặt đỏ đen, trán nhiều nếp nhăn, khuôn mặt gần vuông, rất giống công sai minh phủ trong «Ngọc Lịch Bảo Sao». Nhìn là biết không phải người dương gian, thiếu sự linh động, thân thiện, cho cảm giác 'công', 'vô tình', dường như không tình riêng nào lay động được, chỉ theo lẽ công mà làm việc. Còn một vị hình như quản hạt địa phương (không biết là Thổ Địa hay Táo Thần?). Hai công sai đưa tôi một tờ giấy lớn, ghi kín từng hàng toàn việc của tôi; bên trái mỗi dòng đều là tên tôi, chữ rõ ràng, phía phải là lời ghi chép. Trước mặt ba vị, tôi bắt đầu xé tài liệu ấy thành từng dải, nhưng giấy có vẻ rất dai, khó xé. Lúc này vị có vẻ là người quản địa phương mời hai công sai sang bên bàn gì đó, tôi vẫn xé. Một lát họ trở lại, bảo tôi châm lửa đốt sạch, như muốn chấm dứt vĩnh viễn nỗi lo của tôi. Đốt xong, hai công sai đứng dậy nhìn tôi một lần, vẫn vẻ công việc ra công việc, hoàn toàn không thể thân thiện hay nể nang, rồi rời đi. Tôi tỉnh dậy, thật kỳ lạ! Lại mơ một giấc như vậy, cảnh chân thực đến thế vừa xảy ra. Tôi không biết nội tình ba cõi, chân tướng sáu đường luân hồi sâu cạn, không dám nói ra ngoài. Nhưng tôi biết «Âm luật vô tình» quả thật do minh phủ đưa ra, gia trì lưu thông. Minh phủ làm việc đúng là một lời đáng nghìn vàng, nói được làm được. Sách nói: 'Ai ủng hộ âm luật, thiên đường siêu thăng, địa ngục xóa tên', và đúng như sách giảng: 'Đừng tưởng làm

việc rất riêng kín không ai biết; một niệm thiện ác liền kết nối thẳng tới sổ ghi thiện ác ở âm ty địa phủ.'

Tôi tưởng chuyện dừng ở đó, nào ngờ không lâu sau lại gặp công sai ấy. Lần này không phải vị ấy đến mà tôi bị gọi xuống. Phải kể từ đầu, trước hết nói một chuyện xen: Năm kia lên núi Cửu Hoa, ở chùa Tây Thiên, vừa ổn định chỗ ở tôi đến đại điện lễ Phật. Lễ xong đứng dậy ra cửa, một sư bà ngồi sau bàn bên cửa gọi tôi lại, hỏi: 'Con ở nhà đọc "Kinh Kim Cang" à?' Lúc ấy trong túi ngực bên trong áo tôi có một bản kinh nhỏ, nên vừa nói 'Dạ, con mang "Kinh Kim Cang" bên mình' vừa lấy ra. Sư bà nói: 'Ta không nói con mang "Kinh Kim Cang", mà nói con đang đọc kinh ấy, ít nhất ba tháng rồi.' Tôi rất kinh ngạc, lần đầu gặp người nói được như vậy; đúng là thời gian ấy tôi đang đọc kinh. Tôi gọi con trai, cháu trai, cháu gái đi cùng tới. Sư bà nói ngắn gọn trúng ý, đều rất đúng, khiến họ được khích lệ. Chiều về tôi lại đến đại điện, thấy một cô gái quỳ trước Phật đọc 'Kinh Địa Tạng', hình như mẹ cô đứng ở cửa. Hỏi ra họ từ Đông Bắc tới, cũng được sư bà nói rất đúng nên phát tâm trong chuyến du lịch vẫn đọc kinh trên núi. Sư bà rất từ bi, không quản phiền ân cần khuyên bảo, khai thị cho chúng tôi mọi mặt, dặn tu hành cho tốt. Sư bà còn từ đời sống, gia đình đến sự nghiệp, từ đời trước sang đời này khuyên vợ tôi, tặng nhiều kinh sách, tràng hạt, vật đeo. Vợ tôi rất xúc động, về nhà nghiêm túc đọc 'Kinh Địa Tạng' một thời gian. Trước khi xuống núi, tôi hỏi sau này mình có tai nạn, khó khăn gì không. Sư bà cầm một cuốn 'Kinh Địa Tạng'

và ảnh Địa Tạng tặng tôi, nói: 'Đừng hỏi gì nữa. Ngày thường đi làm không có thời gian thì thứ Bảy, Chủ nhật, mỗi ngày ở nhà đọc một bộ "Kinh Địa Tạng", mọi việc sẽ tốt.' Về nhà, tôi giữ một thời gian rồi lại lười đi. Nhưng mỗi khi nhớ giọng nói, dáng vẻ, nụ cười vô cùng hiền từ cùng lời khuyên, lời dặn lặp đi lặp lại của sư bà, tôi thấy rất hổ thẹn. Khoảng nửa cuối năm ngoái, tôi lại bắt đầu cơ bản giữ việc mỗi ngày cuối tuần đọc một bộ 'Kinh Địa Tạng'.

Trở lại câu chuyện: Vài ngày sau khi tặng kết duyên «Âm luật vô tình» và mơ giấc ấy, tôi hơi lười, giải đãi tu hành (tập khí thật nặng!). Mấy lần đến lúc cần đọc 'Kinh Địa Tạng' mà không đọc, nhưng khóa sáng tự định vẫn giữ. Kết quả một đêm ngủ, tôi như đi xuống một căn phòng, trong có bàn họp chữ nhật, dường như đang họp. Người ngồi chính giữa phía trước có lẽ là chủ trì, trông vẫn là công sai đã gặp trong giấc mơ trước. Tôi vào, vị ấy vẫn vẻ thiết diện vô tư, nghiêm cẩn, rất nghiêm túc, hỏi: 'Vì sao thời gian này không đọc kinh?' Ở hoàn cảnh ấy, dường như tự nhiên buột nói thật: 'Chiều cuối tuần tôi không đọc "Kinh Địa Tạng", nhưng buổi sáng vẫn đọc "Mười Đại Nguyện Phổ Hiền", "Kinh Kim Cang".' Bỗng trên mặt công sai lại hiện nụ cười rạng rỡ vui mừng, truyền ý mãn nguyện. Lúc đó tôi vô cùng kinh ngạc, thấy hiếm có. Trong ấn tượng của tôi, mặt vị ấy có biểu cảm như vậy thật quá hiếm, như thấy mặt trời trong bầu trời đêm. Chỉ vì tôi đọc kinh Phật mà ngài lộ nụ cười vui mừng đến thế! Không ngờ tụng kinh ở đây lại lập tức

được nhìn khác hẳn như vậy. Sau đó hình như lại tra việc kết duyên «Âm luật vô tình», nhìn chung dường như khá hài lòng.

Vì thấy việc học và truyền «Âm luật vô tình» đem lợi ích rất thực tế, trực tiếp, thiết thân, lợi ích bao nhiêu tiền cũng không mua được, tôi muốn anh chị em mình cùng học, cùng truyền, nhận chút lợi ích quý hiếm không thể mua bằng tiền ấy. Nhưng chúng tôi không ở cùng nơi, khó thu xếp. Tôi nghĩ tặng cha mẹ, khi các cụ đến nhà người con nào thì mang vài cuốn theo. Khi ấy cha mẹ đang ở nhà anh trai tôi. Đó là chiều thứ Sáu, khoảng hơn hai giờ, tôi nảy ý này, quyết định đến chỗ cha mẹ, bèn lên tàu sang thành phố khác. Hơn sáu giờ chiều đến nhà anh, vừa vào tôi rất ngạc nhiên: Trừ anh trai ra ngoài không có nhà, mấy người còn lại đều tập trung trong phòng khách. Hỏi thì họ đều nói: 'Đang đợi anh!' Tôi hỏi em trai lớn: 'Sao em ở đây?' (Em không làm việc tại thành phố ấy.) Em nói: 'Chiều vốn họp, đột nhiên hủy nên em lái xe đến thăm cha mẹ.' Tôi lại hỏi em gái: 'Sao em ở đây?' Cô nói: 'Chiều ra ngoài làm chút việc, xong gần năm giờ nên không về cơ quan, qua thăm cha mẹ.' Tôi lại hỏi em trai út: 'Sao em ở đây?' Em đáp: 'Tiết Thanh Minh cha mẹ không về quê được, em đã về quê, chiều vừa trở lại nên ghé thăm cha mẹ trước.' Anh chị em chúng tôi bình thường rất hiếm khi cùng tụ họp; ngay nhà ai có việc, mọi người đến cũng gần như chưa từng cùng tới trong cùng một khoảng thời gian. Thế là nói vài câu, mỗi người nhận kết duyên vài cuốn «Âm luật vô

tình». Vì nhà ai cũng có việc, có người thậm chí còn phải vội trở về nơi khác, tất cả lại vội đi. Tôi nghĩ cuối cùng có thể truyền sách đến tay họ nhanh nhất như vậy, hẳn là sau khi tôi khởi ý cho họ học, truyền «Âm luật vô tình», Phật cùng thần lực trời đất đã gia trì!

Qua ít ngày, em gái tôi bỗng gọi điện hỏi «Âm luật vô tình» in ở đâu, con trai cô muốn góp tiền in. Cháu học lớp chín, là 'tiểu bá vương' rất khó quản. Tôi lạ, hỏi chuyện gì. Em gái nói: 'Cuốn này thật hay, nhưng ở nhà em vốn chỉ tự đọc, không đưa con xem. Không biết từ bao giờ cháu tự đọc, bỗng nói: "Mẹ, con có tội." Em hỏi làm sao, cháu nói: "Trước đây vì chơi vui con cố ý hại rất nhiều kiến. Con muốn quyên toàn bộ tiền mình để in «Âm luật vô tình», phát nguyện trước Phật, cầu Phật Bồ Tát gia trì, siêu bạt những sinh mạng nhỏ con từng hại."' Em gái nói tiếp: 'Cuốn "Âm luật vô tình" thật lập công đức lớn, giúp rất nhiều. Đứa không quản nổi này lại thay đổi rất lớn!' Cháu trai nhỏ của tôi tuy thông minh nhưng hay làm bậy, gây chuyện, khó dạy, người lớn đều đau đầu. Tiền cháu tự tiêu, không cho người lớn quản; lần này lại chủ động phát tâm như vậy, gom hết quyên đi, không giữ một chút cho mình.

'Kinh Tạp A Hàm' có ví dụ: 'Như đất trên móng tay, chúng sinh ở cõi người cũng như vậy. Như đất trên đại địa, loài phi nhân cũng như vậy.' 'Kinh Niết Bàn' cũng ghi: Một lần Phật lấy chút bụi đất trên mặt đất, hỏi Tôn giả Ca Diếp: 'Bụi đất trên tay ta nhiều hay đất đại địa mười phương thế giới nhiều?' Tôn giả đáp: 'Dĩ nhiên đất

đại địa mười phương thế giới nhiều.' Phật nói: 'Người được thân người và hành thiện pháp hiếm như đất trên tay ta; kẻ chưa được thân người, hành ác nghiệp nhiều như đất đại địa mười phương thế giới.' Ngoài ra kinh Phật cũng nói: 'Được thân người như đất trên móng tay; mất thân người như đất đại địa.' Từ vô thủy đến nay, thật chúng ta đã tạo vô lượng nghiệp địa ngục. Một người không nhìn thẳng vấn đề này, tôi cho là chưa có đầu óc tỉnh táo. «Âm luật vô tình» không giống sách do ai sưu tầm rộng tư liệu để viết, càng không phải sáng tác của ai. Đạo hữu Thượng Quan Ngọc Hoa đáng kính chỉ là người kể, người kể sự thật, đang hoàn thành một nhiệm vụ. Những sự thật khiến người ta kinh hãi ấy vạch rõ tính thực tế, cấp bách và quan trọng của hành thiện pháp, giữ giới, tu Phật pháp.[221]

Cuối cùng, có người không chấp nhận lời trong «Âm luật vô tình»: 'Đức Mẹ Maria là hóa thân Bồ Tát Quán Thế Âm', 'Thân tướng tôi thấy Bồ Tát hiện là hình dáng từ bi của Đức Mẹ Maria trong Công giáo. Phán quan nói Đức Mẹ Maria thật ra là một hóa thân thị hiện của Bồ Tát Quán Thế Âm', thậm chí bảo 'sai rồi'. Tôi nghĩ đạo hữu Thượng Quan Ngọc Hoa đang kể sự thật mình trải qua, không nói sai; là bạn không hiểu. 'Kinh Kim Cang' nói: 'Tu Bồ Đề! Ý ông nghĩ sao? Có thể thấy Như Lai bằng thân tướng không?' 'Bạch Thế Tôn, không! Không thể thấy Như Lai bằng thân tướng. Vì sao? Thân tướng Như Lai nói tức chẳng phải thân tướng.' Phật bảo Tu Bồ Đề: 'Phàm mọi tướng đều hư vọng. Nếu thấy các tướng

chẳng phải tướng thì thấy Như Lai.' Lại nói: 'Tu Bồ Đề! Ý ông nghĩ sao? Có thể thấy Phật bằng sắc thân đầy đủ không?' 'Bạch Thế Tôn, không! Không nên thấy Như Lai bằng sắc thân đầy đủ. Vì sao? Như Lai nói sắc thân đầy đủ tức chẳng phải sắc thân đầy đủ, ấy gọi sắc thân đầy đủ.' 'Tu Bồ Đề! Ý ông nghĩ sao? Có thể thấy Như Lai bằng các tướng đầy đủ không?' 'Bạch Thế Tôn, không! Không nên thấy Như Lai bằng các tướng đầy đủ. Vì sao? Như Lai nói các tướng đầy đủ tức chẳng phải đầy đủ, ấy gọi các tướng đầy đủ.' 'Nếu lấy sắc thấy ta, lấy âm thanh cầu ta, người ấy hành tà đạo, không thể thấy Như Lai.' Bạn bảo Phật nên hiện thân tướng nào, không nên hiện thân tướng nào? Hiện hình nào mới là Phật thị hiện? Chính tâm bạn có kiến chấp người–ta, tình còn chấp người–ta, đối với vạn tượng thế gian chấp tướng phân biệt, chấp hư làm thật, chấp giả làm có, sinh biên kiến đoạn diệt, sao có thể tùy tiện phán trí tuệ thần thông rốt ráo viên mãn, tự tại trong mọi pháp của Phật Bồ Tát không thể thị hiện một hình tướng nào đó?

'Phẩm Phổ Môn Bồ Tát Quán Thế Âm' trong 'Kinh Diệu Pháp Liên Hoa' rõ ràng nói: "Phật bảo Bồ Tát Vô Tận Ý: 'Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh trong một quốc độ cần được độ bằng thân Phật, Bồ Tát Quán Thế Âm liền hiện thân Phật mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Bích Chi Phật, liền hiện thân Bích Chi Phật mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Thanh Văn, liền hiện thân Thanh Văn mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Phạm Vương, liền hiện thân Phạm Vương mà

thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Đế Thích, liền hiện thân Đế Thích mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Tự Tại Thiên, liền hiện thân Tự Tại Thiên mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Đại Tự Tại Thiên, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Thiên Đại Tướng Quân, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Tỳ Sa Môn, liền hiện thân Tỳ Sa Môn mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân tiểu vương, liền hiện thân tiểu vương mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân trưởng giả, liền hiện thân trưởng giả mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân cư sĩ, liền hiện thân cư sĩ mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân tể quan, liền hiện thân tể quan mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân Bà La Môn, liền hiện thân Bà La Môn mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân tỳ kheo, tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di, liền hiện thân tỳ kheo, tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân phụ nữ thuộc nhà trưởng giả, cư sĩ, tể quan, Bà La Môn, liền hiện thân phụ nữ mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân đồng nam, đồng nữ, liền hiện thân đồng nam, đồng nữ mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân trời, rồng, dạ xoa, càn thát bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, người, phi nhân v.v., đều liền hiện những thân ấy mà thuyết pháp. Nếu cần được độ bằng thân thần Chấp Kim Cang, liền hiện thân thần Chấp Kim Cang mà thuyết pháp.’” Có thể thấy chư Phật Bồ Tát hoàn toàn tùy tình

huống chúng sinh mà thị hiện, thuyết pháp: Chúng sinh cần thân nào để được độ thoát thì hiện thân ấy độ họ, không có tướng cố định để chấp! Vì thế, cần thân Đức Mẹ Maria để được độ thì cũng đều hiện thân ấy thuyết pháp. Đại từ bi, đại bình đẳng của Phật Bồ Tát há có chúng sinh nào bị bỏ rơi? Bất kể đường nào trong sáu đường, huống hồ tôn giáo nào ở nhân gian! Trí tuệ thần thông rốt ráo viên mãn, tự tại của Phật Bồ Tát há có hình tướng nào không thể tùy tâm chúng sinh mà thị hiện? Xin nghĩ kỹ! Đừng lấy tâm bất bình đẳng với chúng sinh của mình mà hiểu sai tâm Phật! Đừng lấy sự chấp tướng, phan duyên, phân biệt người–ta của mình mà vọng giải tâm Phật![222]

Tri ân Phật, Bồ Tát!

Tri ân trời đất, quỷ thần!

Tri ân cô Thượng Quan Ngọc Hoa!

Tri ân thầy Văn Thù Ma Cật!

Tri ân tất cả những người đóng góp để «Âm luật vô tình» lưu thông trong thế gian!

Diệu Thăng

Kệ hồi hướng

Nguyện đem công đức này, tiêu nghiệp xưa và nay.

Tăng trưởng các phước tuệ, viên thành căn lành thù thắng.

Tất cả kiếp binh đao, cùng nạn đói các loại,

Thảy đều được dứt trừ, người người học lễ nghĩa, nhường nhịn.

Tất cả người trợ ấn, người lần lượt lưu thông,

Quyến thuộc nay an vui, người mất được siêu thăng.

Mưa gió thường điều thuận, nhân dân đều an khang.

Hữu tình khắp pháp giới, cùng chứng đạo vô thượng.

Ghi chú của người hiệu đính

Phần này là lời bổ sung của người hiệu đính, không thuộc nguyên tác.

Quan hệ gia đình trong lời kể

Ở đoạn ZH-L0656, bản gốc dùng cả cách nói “con của người vợ trước của chồng” lẫn “con của người chồng trước”. Bản dịch giữ sự khác nhau ấy, không tự quyết định hai cách gọi chỉ cùng một quan hệ.

Âm đọc của câu chú

Bản đọc Hán–Việt “Án. Bát la mạt lân đà ninh. Ta bà ha.” bám theo chuỗi chữ được bản nguồn cung cấp: 唵。钵啰末邻陀宁。娑婆诃。 Đây không phải việc phục nguyên một bản Phạn ngữ đã được xác minh; cách đọc nghi lễ cụ thể chưa được thẩm định độc lập.

Phụ biểu Thọ Khang Bảo Giám

Tại ZH-L1803, bản TXT cơ sở chỉ ghi tên bảng cùng thông báo không thể trình bày bảng. Thông báo gốc được giữ nguyên. Bản dịch bảng đã được hiệu đính được cung cấp cùng sách trong phụ biểu tham khảo bên ngoài, dựa trên một bản Thọ Khang Bảo Giám bằng tiếng Trung hiện đại. Phụ biểu ghi rõ nguồn, dị bản và các chỗ còn chưa rõ,

không được coi là bản phục hồi bảng của chính tệp TXT này.

Những đoạn được lược thuật

Các mã nguồn ZH-L0251, ZH-L0286, ZH-L0739, ZH-L0741 được ghi rõ là lời lược thuật của biên tập viên, không được tính là bản dịch nguyên văn. Mã nguồn chỉ phục vụ việc đối chiếu hồ sơ, không phải số chương của sách.

Đơn vị, số lượng, thời kỳ và danh xưng

"Thốn" ở những chỗ dịch chữ 寸 là đơn vị cổ trong nguồn, không phải phép đổi sang đơn vị tấc hiện đại; các số đo cổ không được tự ý quy đổi sang mét. Điểm chưa rõ về chữ 尺 trong lời kể về biệt thự đã được chú ngay tại đoạn tương ứng.

Các cách gọi mười điện và mười hai điện được giữ theo từng đoạn nguồn; việc thay đổi chức vị Đông Nhạc/Phong Đô cũng giữ đúng mốc thời gian của lời kể. Nguồn ghi "âm 150 độ" mà không xác định thang nhiệt độ nên bản Việt không tự thêm thang đo. Ở một câu trong phụ lục, nguồn dùng cả "một trăm năm" và "một trăm kiếp"; bản dịch giữ hai đơn vị khác nhau ấy thay vì tự thống nhất.

Các cách giải thích "kiếp", "ba đời" và những từ khác trong nguyên chú chỉ được áp dụng cho đoạn tương ứng, không tự mở rộng thành một định nghĩa chung cho toàn sách.

Những câu chữ còn cần xác nhận

Một số câu kinh được trích dẫn có chữ hoặc cách ngắt câu chưa rõ. Bản R03 giữ cách chuyển ngữ thận trọng theo văn cảnh và nguyên chú, không dùng một bản kinh khác để âm thầm thay nguyên văn. Các vị trí cụ thể và cách xử lý được ghi riêng trong báo cáo hiệu đính.

Tên riêng và thuật ngữ

Thượng Quan Ngọc Hoa / A Ngọc — Tác giả, người kể chuyện chính; A Ngọc là tên gọi thân mật. “Đạo hữu” trong các lời kính xưng không được hiểu là anh em ruột, cũng không tự xác định giới tính hay tuổi tác.

Bồ Tát Địa Tạng — Địa Tạng Bồ Tát; giữ cách gọi tương ứng với văn cảnh.

Bồ Tát Quán Thế Âm — Cách gọi thống nhất cho Quán Thế Âm / Quán Âm trong bản nguồn.

Đại đế Phong Đô — Danh xưng được dùng theo thời kỳ và chức vị mà tác phẩm nêu; không đồng nhất phán quan với vị thống lĩnh tối cao, cũng không gộp mọi cách gọi Đông Nhạc/Phong Đô ở các thời kỳ thành một nhân vật bất biến.

phán quan — Chức danh vị quan hướng dẫn, giải thích và xét việc ở cõi âm.

Đế Thính — Tên riêng của thần thú; không dịch thành một loài vật khác.

địa ngục Yên Hoa Phiên Cổn — Tên riêng của một địa ngục, được giữ thống nhất theo hồ sơ nguồn.

phước báo / phước thọ / phước tuệ — Cách viết dùng nhất quán trong nhóm thuật ngữ này của bản R03; không hàm ý phúc là cách viết sai. Vẫn giữ các từ như “hạnh phúc”, “phúc lợi”, “họa phúc” và danh hiệu “Phúc Đức Chính Thần”.

Diệu Thăng — Người kể bài “Câu chuyện của tôi với Âm luật vô tình”; không gán lời kể này cho A Ngọc.

giảng đường Minh Quang Sơ Chuyển — Cách gọi thống nhất cho 冥光初转堂; chỉ nơi nghe pháp, không đổi thành một điện xét xử.

Uổng Tử Khốc Thành — Giữ cùng một tên cho 枉死哭城 ở các chương; không dùng xen kẽ hai cách gọi như thể là hai địa điểm khác nhau.

Thông tri về linh thể của minh phủ — Tên văn thư 冥府灵体通牒; dạng gọi tắt “minh điệp” vẫn được giữ theo lời giải thích của nguồn.

chánh pháp / chánh niệm / chánh kiến — Cách viết dùng trong thuật ngữ Phật giáo của bản này; không áp dụng máy móc cho mọi từ chính hoặc tên riêng đã có.

Văn Thù Ma Cật — Bút hiệu của thầy Đàm được nêu trong tác phẩm; không đồng nhất người này với Bồ Tát Văn Thù. “Ông Đàm” trong lời Đại đế Phong Đô vẫn chỉ cùng người ấy; chữ 生 trong “谈生” được hiểu là cách gọi kính trọng, không phải một phần của tên riêng “Đàm Sinh”.

Chú thích

1. Trong quan niệm Phật giáo, hóa sinh là một cách sinh khởi tự nhiên, không qua sự sinh nở từ mẹ.↩

2. Ở đây, “phi tinh phụ thể” (飛精附體) chỉ việc tinh linh nhập vào thân người trong lời kể. Chú này giải thích cách dùng từ trong đoạn, không bổ sung một cơ chế y học hay khẳng định hiện tượng ấy là sự thật.↩

3. Hai từ “婆婆” và “公公” ở đoạn này còn mơ hồ: trong tiếng Phổ thông thường chỉ mẹ chồng và bố chồng, còn trong tiếng Quảng Đông có thể chỉ bà ngoại và ông ngoại. Bản làm việc tạm chọn cách hiểu ông bà bên ngoại vì chúng đứng cạnh ông bà bên nội và đoạn văn còn nêu riêng thân nhân trong gia đình vợ hoặc chồng. Đây là lựa chọn theo ngữ cảnh riêng của đoạn, không chứng minh tác giả dùng phương ngữ nào và không áp dụng đồng loạt cho cả sách. Căn cứ về sự khác nhau của nghĩa từ: https://www.cuhk.edu.hk/ics/clrc/crcl_73/zhang_yang.pdf, trang PDF 5.↩

4. “Thân thể thuần dương” ở đây là cách gọi theo quan niệm âm–dương truyền thống của Trung Hoa, nói đến sinh lực bẩm sinh của trẻ còn nguyên vẹn.↩

5. “Thận hư” (肾亏) ở đây là cách nói trong y học cổ truyền Trung Hoa, không đồng nghĩa với “hội chứng thận hư” trong y học hiện đại.↩

6. “Tiên Trượng” (鞭杖) là tên gọi theo âm Hán Việt, nghĩa là roi và gậy.↩

7. “Ngũ thường” (五常) và “bát đức” (八德) là hai nhóm chuẩn mực đạo đức truyền thống của Trung Hoa, hướng dẫn cách tu dưỡng và ứng xử.↩

8. “Thước” ở đây là đơn vị chiều dài của Trung Hoa (尺, xích), có nhiều hệ đo khác nhau.↩

9. Khổng Tước Minh Vương (Mahāmāyūrī) là một vị được tôn thờ trong Phật giáo Mật tông, gắn với hình tượng chim công; bài chú ở đây liên quan đến vị ấy.↩

10. “Xỉ luân”, “lang”, “xà” lần lượt có nghĩa là bánh răng, sói và rắn.↩

11. “Bồ đề” (bodhi) ở đây chỉ sự giác ngộ trong Phật giáo.↩

12. “Lục độ” là sáu phương diện tu tập trong Phật giáo Đại thừa: cho đi, giữ giới, nhẫn nại, chuyên cần, thiền định và trí tuệ.↩

13. “Tam muội” (samādhi) chỉ trạng thái tâm an định, tập trung.↩

14. “Mạt pháp” chỉ thời kỳ giáo pháp và sự tu hành suy vi trong quan niệm Phật giáo được dùng ở đây.↩

15. “Ba Tuần” là tên gọi Ma vương trong ngữ cảnh này.↩

16. “Chấn Đán” là tên gọi xưa của Trung Quốc; “Nam Thiệm Bộ Châu” là châu phía nam trong vũ trụ quan Phật giáo.↩

17. “Các căn” ở đây chỉ các cơ quan và năng lực nhận biết, như mắt và tai.↩

18. “Kim điện băng” là tên gọi trong truyện của những mũi kim làm bằng băng và mang điện.↩

19. “Niệm niệm tăng thêm” ở đây nói đến điều ác tăng lên qua từng ý niệm, theo ngữ cảnh đoạn kinh được trích.↩

20. “Đại thiện tri thức” ở đây là bậc hiểu đạo, có thể chỉ dẫn và khuyên người khác hướng thiện.↩

21. “Khải linh” ở đây là cách khơi mở khả năng giao tiếp với thế giới tâm linh theo tín ngưỡng dân gian.↩

22. “Hắc Bạch Vô Thường” là tên gọi chung của hai vị quan sai dẫn hồn người chết trong tín ngưỡng dân gian Trung Hoa.↩

23. “Ba đường ác” là ba cảnh giới tái sinh nhiều khổ đau theo quan niệm Phật giáo: súc sinh (loài vật), ngạ quỷ (quỷ đói) và địa ngục.↩

24. “Tinh tấn ba la mật” là hạnh siêng năng tu tập được thực hành đến mức viên mãn.↩

25. Trong đoạn kinh này, “tín giải” là lòng tin đi đôi với sự hiểu biết về giáo pháp; “kham nhẫn” là khả năng chịu đựng, nhẫn nại; “chánh cần” là sự siêng năng theo đường chân chính.↩

26. “Sắc” (色) và “hành” (行) được giữ như những từ của câu kệ. Trong đoạn này, tác giả dẫn câu kệ để nói về việc

dứt tâm dục; đó là mạch dẫn của tác giả, không phải lời giải duy nhất cho hai thuật ngữ.↩

27. “Trần lao” là tên gọi những phiền não làm con người vướng bận, mệt nhọc.↩

28. Lời “Ta tạo nghiệp bất thiện…” là lời của một người hối lỗi trong câu chuyện được kể ở Kinh Tăng Già Tra (僧伽吒經).↩

29. “Tâm pháp” ở đây là cách rèn luyện tâm bằng việc giữ giới.↩

30. “A-la-ha” (arhat, cũng phiên âm là A-la-hán) chỉ bậc đã dứt phiền não, xứng đáng được cúng dường; ở đây là một danh hiệu của Đức Phật.↩

31. “Nguyên dương” ở đây là sinh lực dương vốn có từ khi sinh ra, theo quan niệm âm–dương truyền thống của Trung Hoa.↩

32. “Tuệ mạng” là cách nói lấy trí tuệ làm sự sống; trong đoạn này, khái niệm ấy khác với mạng sống thể xác.↩

33. “Uổng Tử Khốc Thành” là tên thành trong truyện, nghĩa là thành khóc than của những người chết oan.↩

34. Trong đoạn này, nguyên tác dùng từ “堕胎” theo nghĩa rộng, bao gồm cả trường hợp thai không thể chào đời mà cha mẹ không cố ý gây ra. Bản dịch giữ cách phân loại của nguyên tác; chú thích này chỉ làm rõ phạm vi dùng từ trong đoạn.↩

35. “Thai trứng” là một dạng thai kỳ bất thường, trong đó mô nhau thai biến đổi thành các túi chứa dịch. (Bệnh viện Từ Dũ)↩

36. Đoạn văn này trình bày quan điểm tôn giáo của sách. Theo thông tin y khoa của WHO, thuốc tránh thai khẩn cấp dạng viên ngăn ngừa hoặc trì hoãn rụng trứng; thuốc không gây phá thai và không chấm dứt một thai kỳ đã hình thành. (WHO)↩

37. Trong đoạn kinh được dẫn, “trung hữu” là trạng thái trung gian giữa lúc chết và lần tái sinh tiếp theo; “thân trung hữu” là thân ở trạng thái ấy. “Bàng sinh” ở đây chỉ loài vật.↩

38. Những lời kể về ký ức, cảm giác đau và nguyên nhân bệnh tật trong đoạn này thuộc quan điểm tôn giáo của sách, không phải kết luận y khoa. Tổng quan của RCOG nêu rằng cảm nhận đau cần mạng lưới kết nối thần kinh phát triển trong não; không thể suy ra cảm giác đau chỉ từ cử động. (RCOG, 2022)↩

39. “Mang thai mười tháng” giữ cách nói “十月怀胎” trong tiếng Trung về thời gian mang thai; đây không phải mốc thời gian y khoa áp dụng cho mọi thai kỳ.↩

40. Số chùa và số ca phá thai ở đây được giữ theo nguyên tác; nguyên tác cũng nói đây là thông tin được biết đến và số liệu ước tính từ mẫu. Lần rà soát này chưa xác minh được các báo cáo gốc tương ứng, nên không xem những con số ấy là thống kê đã được kiểm chứng.↩

41. Nguyên tác không cung cấp trích dẫn đủ để xác minh con số “gấp mười lần” và khoảng thời gian nêu ở đây. Tài liệu tìm thấy của Đại học Minnesota nói đến việc học sinh tự báo cáo đã cố tự sát trong sáu tháng trước khảo sát, không trực tiếp xác nhận phát biểu này. Thông tin dành cho người bệnh của RCOG nêu rằng, nếu không có vấn đề phát sinh từ việc phá thai, việc phá thai không làm tăng nguy cơ gặp các vấn đề sức khỏe tâm thần. (Đại học Minnesota; RCOG)↩

42. Kinh Ưu Bà Tắc Giới (优婆塞戒经) là kinh Đại thừa về giới hạnh của người Phật tử tại gia. Đoạn được dẫn phân biệt quả báo trong đời hiện tại, đời sau và khi trở lại làm người. (CBETA, T1488)↩

43. Kinh Phạm Võng (梵网经) ở đây là kinh Đại thừa về giới Bồ Tát, không phải bản kinh cùng tên trong kinh tạng Pāli. “Tội ba la di của Bồ Tát” chỉ sự vi phạm nghiêm trọng giới Bồ Tát trong ngữ cảnh này; không tự động đồng nhất với chế tài trong giới luật tỳ kheo. (CBETA, T1484)↩

44. Các lời giải thích nguyên nhân bệnh tật và việc khỏi bệnh trong lời kể này thuộc quan điểm tôn giáo của sách, không phải chẩn đoán hay hướng dẫn điều trị y khoa.↩

45. Những lời giải thích về nghiệp đời trước, việc thai kỳ chấm dứt và nỗi đau của vong nhi thuộc niềm tin được trình bày trong sách, không phải kết luận y khoa về nguyên nhân mất thai hay cảm giác của thai nhi.↩

46. “Muốn tháo chuông thì vẫn phải nhờ người buộc chuông” là thành ngữ Trung Hoa, nói rằng người gây ra sự việc cần tự mình đứng ra tháo gỡ vấn đề ấy.↩

47. Việc liên hệ bệnh tật với nghiệp và nói đến cách hóa giải bằng sám hối là lời giải thích tôn giáo của sách, không phải chẩn đoán hay hướng dẫn bỏ điều trị y khoa.↩

48. Phát biểu về cảm giác áy náy là quan điểm của người nói trong sách, không phải kết luận rằng mọi người đều phải có cùng một cảm xúc. RCOG cho biết sau phá thai có thể xuất hiện nhiều cảm xúc khác nhau; phản ứng của mỗi người tùy thuộc hoàn cảnh, lý do và cảm nhận về quyết định của mình. (RCOG)↩

49. Đây là lời nguyện ngắn gắn với Bồ Tát Địa Tạng trong truyền thống Phật giáo Trung Hoa; cách diễn đạt này có trong một bài ghi ở cuối bản kinh chữ Hán. Kinh Địa Tạng trình bày lời nguyện cứu độ chúng sinh trước khi tự mình thành Phật bằng những lời khác. Vì vậy, không nên xem câu ngắn này là bản trích nguyên văn từng chữ từ đoạn kinh ấy. (CBETA, J33nB277; T0412)↩

50. Chín phẩm chỉ các phẩm bậc vãng sinh về Tịnh Độ trong kinh điển Đại thừa, không có nghĩa mỗi vong nhi đều nhận chín đóa sen giống nhau. (CBETA, T0365)↩

51. Đây là các phạm trù cõi giới trong Phật giáo: Dục giới còn gắn với ham muốn giác quan, Sắc giới còn có sắc, Vô sắc giới không có sắc. Đoạn này đang nói đến các cõi trời, không có nghĩa toàn bộ Dục giới đều là cõi trời. (CBETA, T1558)↩

52. Trong câu chuyện, “xúc thực” được giải thích tiếp bằng việc hấp thu tinh hoa của đồ cúng. Đây là cách dùng của sách, không nên đồng nhất với toàn bộ nghĩa của xúc thực trong A-tì-đạt-ma, nơi xúc được nói đến như yếu tố nuôi dưỡng tâm và tâm sở. (CBETA, T1558)↩

53. Tam tòng là theo cha khi chưa lấy chồng, theo chồng khi đã lấy chồng, theo con khi chồng mất; tứ đức nói về đức hạnh, lời nói, dáng vẻ và công việc của phụ nữ. Đây là khuôn phép đạo đức trong xã hội Trung Hoa truyền thống, không phải tên một bộ giới luật Phật giáo. (Từ điển Bộ Giáo dục Đài Loan)↩

54. Trong chương này, trinh tiết là cách giữ gìn hành vi tình dục theo tiêu chuẩn của người nói, không chỉ có nghĩa chưa từng quan hệ tình dục: đoạn văn còn nói đến phụ nữ từng kết hôn rồi góa bụa hoặc ly hôn. Việc xem chuyển thân nữ thành thân nam là thiện báo thuộc quan điểm trong câu chuyện, không phải sự đánh giá giá trị con người của người dịch.↩

55. Đây là câu nói cũ coi trọng bổn phận trong gia đình hơn các tài năng khác của phụ nữ. Người nói trong sách dùng nó để đối chiếu với hiện tại; câu này không chứng minh rằng mọi phụ nữ Trung Hoa thời xưa đều không được học. (Từ điển Bộ Giáo dục Đài Loan)↩

56. “Linh tính” ở đây được dùng theo nghĩa bản tính tinh thần trong thế giới quan của sách, không phải linh cảm dự đoán sự việc. Ánh sáng hay sự mờ tối của linh tính và mối liên hệ với phước báo, tuổi thọ là cách giải thích tôn giáo trong sách, không phải chỉ số hay kết luận y khoa.↩

57. Thần Sấm ở đây là vị thần phụ trách sấm sét trong thế giới quan Trung Hoa của sách; không nên tự động đồng nhất với một vị thần mang tên khác trong tín ngưỡng địa phương.↩

58. Lời giải thích rằng sét chọn người để trừng phạt và tránh hại người vô tội thuộc quan điểm tôn giáo của câu chuyện, không phải nguyên tắc an toàn trước sét. Cơ quan Khí tượng Quốc gia Hoa Kỳ cho biết không nơi nào ngoài trời là an toàn trong cơn dông; khi nghe sấm, cần lập tức tìm nơi trú ẩn thích hợp. (NWS)↩

59. Tác giả tuyển các câu từ những đoạn nói về từ thanh tịnh, bi thanh tịnh và Phật nghiệp trong Kinh Hoa Nghiêm; đây không phải một đoạn trích liên tục. Trong kinh, đó là lời Bồ Tát Phổ Hiền giảng cho các Bồ Tát. ‘Ly sinh’ (離生) là thuật ngữ mà chú giải Hoa Nghiêm liên hệ với lìa hành hữu vi, đạt vô sinh và sự thuần thục trong tu tập; không nên chỉ hiểu là việc sinh nở về thân thể, cũng không xác định một cấp chứng đắc riêng chỉ từ từ này. (CBETA T0279; T1735)↩

60. ‘Vô duyên đại từ’ nói đến lòng từ không giới hạn ở người vốn có quan hệ với mình; ‘đồng thể đại bi’ là lòng bi xem nỗi khổ của người khác không tách rời mình. Đây là ý nghĩa trong bối cảnh Đại thừa, không có nghĩa ‘vô duyên’ theo cách chê một người thiếu tế nhị, cũng không nói mọi người có chung một thân thể vật chất.↩

61. Nguyên tác viết “男女双方身体有病”, nhưng không nói rõ phạm vi là một trong hai bên mắc bệnh hay cả hai cùng mắc bệnh. Vì vậy, không nên hiểu câu này thành

một điều kiện xác định rằng chỉ khi cả hai đồng thời mắc bệnh mới thuộc trường hợp được nói đến.↩

62. Những giải thích về tiền kiếp, lối tư duy nam nữ và hình phạt địa ngục là quan điểm tôn giáo của người nói trong truyện, không phải giải thích lâm sàng hay hướng dẫn thay đổi xu hướng tính dục. WHO không xếp đồng tính luyến ái là rối loạn tâm thần và phân biệt xu hướng tính dục với bản dạng giới. (WHO; Gender and health)↩

63. Chân khí và chính khí tương ứng với 真氣 và 正氣 trong thế giới quan của sách, không phải tên các chỉ số sức khỏe đo được trong lâm sàng.↩

64. Minh Quang Sơ Chuyển (冥光初轉) là tên giảng đường ở địa phủ trong truyện, gợi sự chuyển biến ban đầu của ánh sáng nơi cõi âm. Chương này liên hệ tên gọi ấy với ánh sáng tâm thay đổi khi khởi lòng sám hối. Tạm ngừng hình phạt để nghe pháp không đồng nghĩa tất cả đều lập tức được miễn hình phạt vĩnh viễn.↩

65. Tinh khí (精氣) và tinh, khí, thần (精氣神) là các từ trong thế giới quan Trung Hoa mà sách dùng để nói về nguồn lực nuôi dưỡng sự sống và tinh thần. Chuyện quỷ trộm tinh khí, ánh sáng thân thể và nguyên nhân bệnh tật trong chương là lời giải thích tôn giáo của truyện, không phải chẩn đoán y khoa.↩

66. Tên bài chú trong truyện có liên hệ với mục 法身印呪 trong Đà-la-ni tập kinh (陀羅尼集經, T0901), nhưng bản kinh ghi chuỗi phiên âm 波囉末馱儞, khác với chuỗi chữ của sách này. Bản dịch giữ cách phiên âm theo chữ Hán

trong sách, không sửa theo bản kinh và không khẳng định đã phục nguyên nguyên văn tiếng Phạn.↩

67. Truyện phân biệt kết quả của hai linh thể: nam linh được siêu thăng nhưng vẫn còn dư báo; nữ linh được gia trì, khôi phục lời nói và có ánh sáng tâm khá hơn rồi được dẫn trở lại. Bồ Tát nói đến thiện duyên cho tương lai rất xa, không khẳng định cô ấy vĩnh viễn không còn cơ hội được giúp đỡ. Đây là cách giải thích nghiệp của các nhân vật trong truyện, không phải tiêu chuẩn phán xét cuộc đời phụ nữ hay người ly hôn nói chung.↩

68. Đoạn trước và đầu đoạn này nói đến con của người chồng với vợ trước, nhưng tại đây bản gốc tiếng Trung dùng "con của chồng trước". Hai cách gọi quan hệ không thống nhất. Bản dịch giữ nguyên cách gọi tại từng chỗ, không suy ra rằng đây là hai đứa trẻ khác nhau.↩

69. Đề hồ (醍醐) vốn chỉ phần tinh túy béo được tinh luyện từ sữa, trong Phật giáo còn ví với Phật pháp hoặc trí tuệ cao diệu. Cam lộ (甘露) gợi nước ngọt lành như nước tiên. Hai hình ảnh ở đây cùng ví lời pháp thấm nhuần thân tâm, không nói đến việc thực sự uống chất lỏng.↩

70. Ngọc lịch bảo sao (玉歷寶鈔) là tên sách được nhân vật nhắc đến. Lời khẳng định sách là thật, cũng như chuyện Đạm Si truyền bản thảo cho Vật Mê, đều nằm trong câu trả lời của phán quan ở chương này. Bản dịch giữ nguyên lời ấy, không trình bày nguồn gốc sách hay chuyến du lãm địa phủ này như sự kiện lịch sử đã được chứng minh.↩

71. Một vị thống lĩnh tối cao khác với các Diêm Vương dưới quyền tăng từ mười lên mười hai vị. Tám địa ngục là các khu trực thuộc địa ngục Linh Tính ở phía nam. Những con số này và lời nói về năm trăm người là chi tiết trong lời giáo huấn của truyện, không phải số liệu khảo sát dân số hay bản đồ địa phủ có thể kiểm chứng. Địa ngục Kim Cương Thừa là tên khu vực trong truyện, không có nghĩa mọi người tu Kim Cương Thừa đều phải đọa địa ngục.↩

72. Từ trường tiêu cực, hình dáng giống mũi và nhiệt độ hơn một nghìn độ đều là lời miêu tả hoặc lời nhân vật trong truyện, không phải kết quả đo vật lý. Bản gốc không ghi đơn vị Celsius. Hốc tối ở đây là khoảng rỗng trong địa điểm được kể, không phải hố đen thiên văn.↩

73. Thân thuần dương, tổn hại tính mạng và đoạn tuệ mạng là cách giải thích tôn giáo trong truyện. Tuệ mạng chỉ đời sống trí tuệ, tu hành, không đồng nghĩa cái chết thể xác. Thông tin sức khỏe của Chính phủ bang Victoria nêu rằng thủ dâm là hành vi phổ biến và có thể là một phần của sức khỏe tình dục. Không nên dùng đoạn này như kết luận y khoa rằng bản thân hành vi ấy hủy hoại tính mạng. Xem Better Health Channel.↩

74. Bốn ân trọng là những ân nghĩa cần ghi nhớ và đền đáp, không phải bốn loại tội. Đại thừa bản sinh tâm địa quán kinh (大乘本生心地觀經, T0159) nêu ân cha mẹ, chúng sinh, quốc vương và Tam bảo. Một số sách giải thích Phật giáo còn ghi một danh sách khác: cha mẹ, thầy dạy, quốc vương và người bố thí. Chương này không liệt kê để xác định đang dùng danh sách nào.↩

75. Bản dịch giữ cả lời nghiêm khắc vĩnh viễn không được siêu thăng và câu hỏi của A Ngọc về việc hết hy vọng theo nguyên bản. Tuy nhiên, câu trả lời ngay sau đó nói rõ Bồ Tát sẽ trở lại cứu nữ linh khi tâm tính cô ấy thanh thuần hơn. Không nên tách câu hỏi khỏi câu trả lời rồi kết luận truyện vĩnh viễn đóng mọi cơ hội cứu giúp cô ấy; cũng không nên tự áp lời hứa riêng cho nữ linh này sang hai nam linh.↩

76. Thập luân (十輪, mười bánh xe) là hình ảnh Phật pháp trong lời tán thán, không phải mười bánh xe vật chất. Đại thừa đại tập Địa Tạng thập luân kinh (大乘大集地藏十輪經, T0411) giải thích một nhóm mười luân của Bồ Tát là mười nghiệp đạo thiện, dùng hình ảnh bánh xe phá trừ chướng ngại. Lời tán thán trong sách này không tự nhận là trích nguyên văn đoạn kinh ấy.↩

77. Chánh Pháp Minh Như Lai (正法明如來) là Phật hiệu được kinh Đại bi đà-la-ni (T1060) nêu khi nói Quán Thế Âm đã thành Phật trong quá khứ rồi hiện thân Bồ Tát vì nguyện đại bi. Trong ngữ cảnh Văn Thù, mẹ của chư Phật là hình ảnh dẫn dắt, làm phát sinh trí tuệ và Phật đạo, không phải mẹ sinh học. Phóng bát kinh (放鉢經, T0629) ví Văn Thù như cha mẹ trong Phật đạo; riêng đoạn kinh đã kiểm tra không nêu con số bảy.↩

78. Ngục thai, linh thể ra vào thai và việc chết trong bụng mẹ để quên chú là cách giải thích tôn giáo của truyện, không phải sản khoa hay cơ sở quy tội cho mẹ và thai nhi. Mười tháng và bảy đến mười tháng được giữ theo nguyên bản, không tự đổi thành tháng âm lịch. NHS nêu

thai kỳ bình thường khoảng 37–42 tuần tính từ ngày đầu kỳ kinh cuối; thai chết lưu có thể liên quan đến nhau thai hoặc các tình trạng sức khỏe, và nhiều trường hợp chưa rõ nguyên nhân. Xem thời gian thai kỳ và nguyên nhân thai chết lưu.↩

79. Phẩm Phổ Môn là phẩm 25 về Quán Thế Âm trong Diệu pháp liên hoa kinh (妙法蓮華經, T0262). Hai đoạn dẫn ở chương này trích một phần cuộc hỏi đáp giữa Phật và Bồ Tát Vô Tận Ý, không phải toàn phẩm. Bích Chi Phật là bậc tự mình giác ngộ. Cách diễn giải sự cân bằng trí tuệ và tình cảm ở đoạn trước là lời giải thích của sách, không phải nội dung các đoạn kinh được dẫn này.↩

80. Việc đồng nhất Đức Mẹ Maria với hóa thân Quán Thế Âm là lời phán quan trong sách, không phải cách trình bày tín lý Công giáo. Theo Giáo lý Hội Thánh Công giáo, Maria là Mẹ Chúa Kitô và Mẹ Hội Thánh; lòng tôn kính dành cho Người khác với sự thờ phượng Thiên Chúa. Xem Giáo lý, số 963–975.↩

81. Không thắp hương là chi tiết về tang lễ của gia đình trong truyện, không phải lệnh cấm mọi hình thức dùng hương trong Công giáo. Tài liệu về tang lễ của Hội đồng Giám mục Công giáo Hoa Kỳ có nói đến xông hương để tôn kính thi hài. Xem USCCB, tháng 1 năm 2012, trang 4.↩

82. Thận hư là chẩn đoán theo Đông y được nhân vật thuật lại, không tự động đồng nghĩa suy thận trong y học hiện đại. Câu chuyện không phải chứng cứ y khoa rằng thủ dâm gây già trước tuổi hoặc tử vong. Thông tin sức khỏe của Chính phủ bang Victoria nêu hành vi này phổ

biến và có thể là một phần của sức khỏe tình dục. Lời tự kết tội và lời thề trừng phạt thân thể của thiếu niên là lời nhân vật, không phải chỉ dẫn tự làm hại mình; đoạn tiếp theo chính Đức Mẹ bác bỏ ác nguyện ấy. Xem Better Health Channel.↩

83. Hai bài bạt ký tên Đạo Lam là lời giải thích và khuyến thiện theo tôn giáo. Nhân quả không đổi và khả năng chuyển duyên trước khi quả báo thành hình là hai tầng được tác giả phân biệt, không phải kết luận khoa học về nguyên nhân thiên tai hay bệnh tật.↩

84. Lời dẫn Đại sư Ấn Quang ở đây có phần tương ứng với bài giảng ngày thứ hai trong Hộ quốc tức tai pháp ngữ, nhưng sách đã lược và chỉnh lời, không chép nguyên cả đoạn từng chữ. Lời dẫn Kinh Dịch và Kinh Thư lại nằm bên trong lời Ấn Quang được sách dẫn. Xem bản pháp ngữ, trang 5–6.↩

85. Các lời về bệnh tật, vô sinh và tuổi thọ là lời răn theo niềm tin của tác giả, không phải chứng cứ chẩn đoán bệnh hay chứng minh thủ dâm gây những hậu quả ấy. Thông tin sức khỏe của bang Victoria nêu hành vi này phổ biến và có thể là một phần của sức khỏe tình dục. Xem Better Health Channel. Lời dẫn Ấn Quang có câu gần tương ứng trong tựa tái khắc Bất khả lục, nhưng nguồn đã kiểm tra chưa xác nhận nguyên cả câu kèm số kiếp như sách này dẫn. Xem bài tựa.↩

86. Nguyên bản lời đáp vẫn mở đầu bằng tin thì có, không tin thì không, dù phần sau nói chưa thấy không chứng minh là không có. Bản dịch giữ sự căng nhau của

lời văn này, không thêm lời phủ định theo bản tiếng Anh.↩

87. Năm giới trong thuật ngữ Phật giáo là tránh sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối và uống rượu. Lời về tội tăng thêm khi người đã thọ giới vi phạm là cách giải thích của tác giả ở đây, không có nghĩa bản thân việc giữ giới là có tội. Xem mục 五戒 tại DILA.↩

88. Nam Thiệm Bộ Châu là châu ở phía nam núi Tu Di trong vũ trụ quan Phật giáo, không phải tên một châu lục phía nam trên bản đồ hiện đại. Những lời cuối là lời cầu chúc chúng sinh làm lành và thành tựu đạo, không phải lời báo rằng mọi người đã thành tựu. Xem mục 南贍部洲 tại DILA.↩

89. Chương này chia ác nghiệp thành thân ba, khẩu bốn, ý ba, và dùng si làm mục cuối của ý nghiệp theo nguyên bản. Danh sách đã kiểm tra trong Thập thiện nghiệp đạo kinh (T0600) dùng tà kiến ở mục cuối; bản dịch không đổi lời sách cho trùng danh sách kinh. Nói hai lưỡi là lời gây chia rẽ, không phải có hai chiếc lưỡi về thể chất.↩

90. Câu Sinh Thần (俱生神) là thần cùng sinh với con người và ghi thiện ác theo cách giải thích tôn giáo được DILA tập hợp. Việc cung cấp dữ liệu và xin phê chuẩn sửa thọ mạng là cơ chế minh phủ trong sách này, không phải thủ tục đăng ký của cơ quan nhà nước. Xem mục 俱生神. ↩

91. Bát tự dùng thiên can và địa chi phối thành tám chữ biểu thị năm, tháng, ngày, giờ sinh trong thuật đoán

mệnh Trung Hoa, không phải mã định danh gồm tám chữ số. Giải thích thuật ngữ không xác nhận khả năng dự báo. Xem từ điển Bộ Giáo dục.↩

92. Lời rằng vận động và chăm sóc sức khỏe không tăng số thọ đã định thuộc quan niệm định mệnh của sách, không phải kết luận y khoa. WHO nêu vận động thường xuyên liên quan đến giảm nguy cơ tử vong ở người trưởng thành; không nên vì lời này mà bỏ chăm sóc sức khỏe. Xem WHO.↩

93. Sáu đến mười hai năm là mức thông thường của loại trường hợp người nói đang kể, không phải giới hạn cố định cho mọi người hay số năm được y học bảo đảm tăng thêm nhờ cứu mạng hoặc ăn chay. Việc phân bổ quả báo qua nhiều đời cũng thuộc lời giải thích tín ngưỡng trong truyện.↩

94. Lời về không ăn, không ngủ là giáo huấn được nhân vật viện dẫn, không phải hướng dẫn sức khỏe an toàn. Không nên thử nhịn ăn hoặc nhịn ngủ theo truyện. Con người cần thức ăn và giấc ngủ; thiếu ngủ gây hại sức khỏe, an toàn, còn thiếu dưỡng chất có thể gây suy dinh dưỡng. Xem NIH và NHS. Phần đã kiểm tra của Đại kinh Xóm ngựa, MN39, nói đến ăn để duy trì thân thể và có thời gian nằm nghỉ ban đêm, nên không thể kết luận mọi kinh đều dạy bỏ ngủ hoàn toàn. Xem MN39.↩

95. A-lại-da thức là thuật ngữ về tâm thức trong Phật giáo Đại thừa. Giải thâm mật kinh (T0676) giải thích sự tích tập cùng các tên gọi liên hệ và cảnh báo không chấp đó là bản ngã. Ví dụ máy ghi hình ở đây là cách sách diễn giải,

không phải cơ chế thần kinh học hay thiết bị có thể đo kiểm.↩

96. Bốn vế kệ này khớp phần cuối bài kệ của Bồ Tát Giác Lâm trong Hoa Nghiêm bản tám mươi quyển (T0279); phần trước ví tâm như người thợ vẽ. Việc nối ý đó với hình chiếu của tâm và cơ chế gương địa ngục là lời diễn giải của sách, không phải toàn bộ lời dẫn đều nằm trong kinh.↩

97. Giải thích giới tính, hoàn cảnh và tuổi thọ bằng phước nghiệp thuộc khung tín ngưỡng của truyện. Danh sách này không xếp nam hay nữ thành bên cao, bên thấp; không nên dùng giới tính, địa vị hoặc bệnh tật để phán xét giá trị hay phẩm hạnh của con người.↩

98. Truyện xác định lời tố cáo là bịa đặt trong trường hợp riêng này, không đặt ra quy tắc rằng những lời trình báo bạo lực tình dục ngoài đời là giả, và không nên dùng để ngăn người bị hại tìm sự giúp đỡ.↩

99. Gắn ung thư vùng họng với phỉ báng là lời giải thích nghiệp báo trong truyện, không chứng minh nguyên nhân y khoa. Ung thư đầu cổ gồm nhiều vị trí và yếu tố nguy cơ, như thuốc lá, rượu và HPV đối với một số ung thư vùng hầu miệng. Triệu chứng cần được nhân viên y tế đánh giá, không phải bằng chứng người bệnh có tội. Xem Viện Ung thư Quốc gia Hoa Kỳ.↩

100. Chương này gọi Minh Quân Diêm Vương Đại Đế và Đại đế Phong Đô là cùng một vị. Bản dịch giữ cách gọi trong truyện, không lấy đó làm khẳng định rằng mọi truyền thống đều sắp xếp các thần linh giống nhau.↩

101. Truyện mô tả sáu nẻo trong năm phần hình, với cõi trời và cõi A-tu-la cùng ở phần trên. Cả hai con số được giữ nguyên. Vị trí địa ngục đối diện cõi trời và cõi người cũng theo lời nguyên bản; chương này không có hình vẽ để xác định thêm các chi tiết hình học.↩

102. Phần đầu là quan sát thời tiết của người kể. Về y học, cảm lạnh do vi-rút đường hô hấp gây ra, không chỉ do nóng hay lạnh. Xem CDC.↩

103. Giải thích tâm trạng bằng linh thể bám theo thuộc niềm tin trong truyện, không phải chẩn đoán qua nét mặt. Mệt mỏi hay lo âu không chứng minh có linh thể nhập vào. Khi khổ sở kéo dài hoặc ảnh hưởng sinh hoạt, nên trao đổi với nhân viên y tế. Xem NIMH.↩

104. Hai vế được dẫn khớp phần cuối bài kệ của Bồ Tát Giác Lâm trong Hoa Nghiêm T0279. Việc áp dụng vào thời tiết là lời diễn giải của sách, không phải bằng chứng khoa học rằng ý nghĩ gây thiên tai. Khoa học khí hậu giải thích sự nóng lên hiện nay qua khí nhà kính từ hoạt động của con người. Xem NASA.↩

105. Minh điệp, ánh sáng trên thân và việc đưa linh thể trở lại là các yếu tố tín ngưỡng trong truyện, không phải tiêu chí xác định tử vong hay phẩm hạnh của người bệnh. Nhận định rằng phần lớn người chết tại bệnh viện không kèm dữ liệu thống kê. Không nên lấy truyện làm lý do tránh điều trị.↩

106. “Gần như tất cả” ở đây nói về những linh thể người kể bắt, không phải kết quả khảo sát dân số. “Từ trường tà dâm” trong truyện cũng không phải mô tả một từ trường

được đo kiểm bằng vật lý. Đây là phán xét đạo đức trong truyện, không phải cách chẩn đoán người thật.↩

107. Cuộc đối thoại với tướng quân ở minh phủ và cách giải thích chiến tranh bằng nghiệp thuộc lời kể tín ngưỡng của sách, không phải biên bản phỏng vấn lịch sử có thể kiểm chứng. Không nên dùng đó để kết luận nạn nhân chiến tranh đáng bị tổn hại.↩

108. Mãn Giang Hồng là tên một điệu từ, không chỉ riêng một tác phẩm. Lời nhận mình là tác giả ở đây thuộc nhân vật Nhạc Phi trong truyện; bài Mãn Giang Hồng của Văn Trưng Minh ở phần phụ lục là tác phẩm khác, không nên lẫn tác giả.↩

109. Vũ Mục là thụy hiệu được ban cho Nhạc Phi sau khi mất. Vì vậy Nhạc Vũ Mục trong thơ vẫn là tướng quân Nhạc Phi, không phải nhân vật mới. Xem từ điển Bộ Giáo dục Đài Loan.↩

110. Tống Tư Lăng trong nhan đề chỉ Tống Cao Tông. Khi nói về việc Huy Tông và Khâm Tông trở về, “thân này” chỉ địa vị của Cao Tông. Bài từ quy trách nhiệm cho ông và xem Tần Cối là người chiều theo ý vua. Đây là tiếng nói của một thi nhân khác, không dùng để xóa lời Nhạc Phi trong truyện. Tham khảo Bảo tàng Cố cung Quốc gia, Đài Bắc; bản bảo tàng có một số chữ khác bản sách, bản dịch vẫn theo sách.↩

111. Dặm và thước ở đây tương ứng các đơn vị truyền thống Trung Hoa là lý và xích. Bản dịch giữ con số cùng hình ảnh thi ca, không đổi sang khoảng cách hiện đại hay

xem là thống kê. Mười hai kim bài liên quan đến lệnh triệu hồi, không phải huy chương thể thao.↩

112. Chuyện thiên nhân Quang Âm, địa phì và nguồn gốc loài người ở đây thuộc cách giải thích trong tự sự tôn giáo của sách, không phải bằng chứng khoa học về nguồn gốc loài người hay Trái Đất.↩

113. Sách dẫn rút gọn câu trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm. Bản CBETA T0945, quyển 6, có thêm “地中” (trong đất) trong câu “如人食其地中百穀，足不離地”. Đoạn gốc bàn về việc dứt sát sinh, không dùng các phần thân thể của chúng sinh và những duyên ràng buộc, chứ không trực tiếp kể chuyện thiên nhân Quang Âm ăn địa phì. Việc liên hệ câu kinh với câu chuyện này là lời giải thích của nhân vật trong sách.↩

114. Câu nói gắn việc phụ nữ không có tài với đức hạnh là quan niệm được sách nhắc lại để lý giải nỗi khổ của phụ nữ, không phải đề nghị của người dịch nhằm hạn chế việc học hay vai trò của phụ nữ.↩

115. Loại canh giúp quên đau khổ mà không gây hại cho cơ thể là điều Mạnh Bà mong ước trong câu chuyện, không phải lời bảo đảm rằng có món ăn hay thuốc xóa ký ức một cách an toàn, cũng không phải chỉ dẫn để thử chế biến hay uống.↩

116. Việc liên hệ đau chân hay vấn đề ở họng với chuyện xảy ra tại địa phủ là lời của nhân vật trong sách, không phải tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh hay phán xét đạo đức người có triệu chứng, và không nên được dùng thay cho đánh giá của nhân viên y tế.↩

117. Bốn câu này là bài “Mẫn nông” thứ hai của Lý Thân, nói về mồ hôi người trồng trọt và giá trị từng hạt cơm. Xem toàn bài trong tài liệu của Cục Giáo dục Hồng Kông, trang PDF 16.↩

118. “Tinh cha, huyết mẹ” dịch cách nói truyền thống 父精母血 trong sách, không phải mô tả quá trình thụ tinh theo y học hiện đại.↩

119. Sách lý giải sự thiếu thốn bằng quan niệm phước báo; không nên dùng đó để phán xét người nghèo hay dân cư một nước là kém đạo đức. Chương trình Lương thực Thế giới nêu các nguyên nhân của đói nghèo như xung đột, thiên tai liên quan khí hậu và bất bình đẳng kinh tế. Danh sách địa danh trong nguyên tác không phải khảo sát tình hình hiện nay; “Congo” không chỉ rõ một trong hai quốc gia mang tên này.↩

120. Việc mỗi miếng ăn làm vơi phần phước báo định sẵn là cách lý giải tôn giáo của nhân vật, không phải lý do để cắt giảm thức ăn, nhịn ăn hay bỏ qua nhu cầu dinh dưỡng của cơ thể.↩

121. Điều kiện “vô ý hoặc không hay biết” là lời trong câu chuyện, không có nghĩa thức ăn cố ý để hỏng lại an toàn để ăn. Không nên ép mình ăn đồ hỏng vì sợ lãng phí. Trung tâm An toàn Thực phẩm Hồng Kông khuyên bỏ thức ăn mốc, không ăn; cắt phần mốc không bảo đảm loại hết nấm mốc và độc tố.↩

122. Việc đem thức ăn hỏng cho động vật là lời khuyên của nhân vật, không phải hướng dẫn bảo vệ môi trường của người dịch. Không nên làm theo bằng cách bỏ thức

ăn vào rừng, bụi cỏ hay biển. Cục Công viên Quốc gia Hoa Kỳ cảnh báo rằng cho động vật hoang dã ăn hoặc để lại vụn thức ăn có thể gây hại cho chúng. Nên xử lý thức ăn thừa theo hướng dẫn tại địa phương.↩

123. Chương này tập hợp nhiều nguồn. Đoạn đầu là trích Kinh Nê Lê (CBETA T0086); lời Gia Đống và chuyện bà lão Thu thuộc chú giải Cảm Ứng Thiên, còn thấy được dẫn lại trong X1120; phần cuối là trước tác của Vân Thê (J33nB277). Vì vậy không nên coi mọi câu trong chương đều là lời Đức Phật trực tiếp nói.↩

124. Nguyên văn dùng 亿亿万倍 để biểu thị con số rất lớn khi so sánh nỗi khổ. Bản dịch giữ cách gọi số ấy, không quy đổi thành số đo khoa học hay khẳng định hệ đếm cổ chỉ có một giá trị thập phân chắc chắn. Nê Lê là tên gọi địa ngục.↩

125. Lời răn phạt việc vứt thức ăn nhơ bẩn thuộc nguồn được sách dẫn, không phải hướng dẫn ép mình ăn thức ăn hỏng. Về an toàn thực phẩm, Trung tâm An toàn Thực phẩm Hồng Kông khuyên bỏ thức ăn mốc, không ăn. Giữ lời văn nguồn không có nghĩa bản dịch bảo đảm đồ hỏng có thể ăn được.↩

126. 腐渣 trong ngữ cảnh cối xay và nồi này chỉ bã làm đậu phụ, không phải thức ăn thối chỉ vì có chữ 腐. Xem mục 豆渣/豆腐渣 của từ điển Bộ Giáo dục Đài Loan. Việc đề cao giá trị bã đậu không phải bảo đảm rằng bã đã ôi hỏng vẫn an toàn.↩

127. Niêm phong cối xay và đập vỡ nồi là lời răn phạt trong văn bản được dẫn, không phải đề nghị người đọc phá tài sản của ai. Lời nói về sét đánh là lời răn đạo đức trong văn bản, không phải tiêu chuẩn phán xét đạo đức người gặp nạn.↩

128. Đoạn này nói về sự tham đắm vị ngon và mức quá độ trong bối cảnh tu hành, không phải mệnh lệnh nhịn ăn hay bỏ ngủ, cũng không phải tiêu chuẩn phán xét đạo đức người có bệnh liên quan việc ăn hoặc ngủ.↩

129. Lời giải thích mục sáu trong đoạn kinh này rất cô đọng, chỉ ghi «trong thiền». Nguyên văn không nêu rõ một hoạt động cụ thể như giao du hay trò chuyện trong lúc thiền tọa, nên bản dịch giữ lời ấy mà không diễn rộng thành một hoạt động xác định.↩

130. Câu mở đầu “滅道制令人不墮惡道，當不識者，謂萬物” cô đọng, cách ngắt câu chưa rõ. Bản này tạm hiểu tách việc các nhân duyên làm mất đạo với việc chế ngự chúng, chưa coi đó là kết luận chú giải duy nhất. Đoạn nằm trong “十一因緣章” nối sau kinh ở bản CBETA T0610; phần dị bản ghi 人/入 và việc một số bản không có 惡 hoặc 喧. Bản dịch không tự dùng các dị bản này sửa lời Trung văn của sách, cũng không bỏ những lời khó hiểu.↩

131. Ánh sáng trên đầu, thần hộ vệ và việc trừ phước trong chương là cách giải thích tôn giáo của sách, không phải phép đo y khoa hay tiêu chuẩn đánh giá phẩm giá người hút thuốc.↩

132. Bỏ thuốc có lợi cho sức khỏe; lời nói bệnh sẽ chuyển biến tốt và tuổi thọ có thể được bù đắp trong truyện không phải bảo đảm kết quả điều trị cho từng người. CDC nêu lợi ích giảm nguy cơ và làm chậm tiến triển bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính. Người có triệu chứng vẫn cần khám và điều trị. Xem CDC.↩

133. Hút thuốc có thể gây khó khăn cho khả năng sinh sản, không có nghĩa mọi người hút từ tuổi thiếu niên đều vô sinh; cũng không thể quy mọi triệu chứng kinh nguyệt cho thuốc lá. Xem CDC và chú thích tiếp theo.↩

134. Lời nói bác sĩ không giúp được và tu tập sẽ chữa khỏi là khẳng định trong truyện, không phải kết luận y khoa. Đau bụng kinh hoặc ra máu nhiều/kéo dài có nhiều nguyên nhân và có cách điều trị. Cần đi khám, nhất là khi nặng, bất thường hoặc ảnh hưởng sinh hoạt. Không trì hoãn điều trị để chờ kết quả sám hối; không suy từ bệnh mà kết tội người bệnh từng sát sinh hay phạm lỗi tình dục. Xem NHS: đau bụng kinh và kinh nhiều.↩

135. Hút thuốc khi mang thai làm tăng nguy cơ như sinh non, nhẹ cân và một số dị tật; không dự báo rằng mọi trẻ đều dị tật hoặc có tính nết như truyện mô tả. Bỏ thuốc trong thai kỳ vẫn có lợi. Xem CDC.↩

136. Kiêng quan hệ và lời giải thích trí tuệ theo thức ăn là giáo huấn của sách, không phải yêu cầu sản khoa hay bằng chứng ăn chay làm trẻ thông minh hơn. Quan hệ trong thai kỳ nhìn chung an toàn trừ khi bác sĩ hoặc hộ sinh khuyên tránh; nếu ra máu cần được đánh giá trước. Dinh dưỡng cần cân đối và an toàn; không coi rau có dư

lượng hóa chất là an toàn vì lý do phước đức. Xem Tommy's và NHS: chế độ ăn khi mang thai.↩

137. Con số một gói tương ứng một lần trừ phước là quy tắc trong truyện, không phải phép tính nguy cơ sức khỏe và không xác định rằng hút dưới hai gói là an toàn.↩

138. Các cáo buộc gia đình ở đây thuộc lời kể của người thuật chuyện, không phải kết quả điều tra độc lập. Bỏ đói, mắng chửi và chiếm tài sản người cao tuổi là vấn đề bỏ bê hoặc ngược đãi; không nên chịu đựng để trả nghiệp hay giữ hòa khí. Cần tìm sự an toàn và hỗ trợ từ người đáng tin, dịch vụ y tế hoặc xã hội. Xem WHO.↩

139. Xếp thuốc lá vào giới thứ năm là cách diễn giải của sách; chính cuốn sách thừa nhận kinh văn ban đầu không nói trực tiếp về thuốc lá. Đây không phải tuyên bố mọi truyền thống đều phán định giống nhau. Ngoại lệ về rượu dùng làm thuốc trong truyện không hướng dẫn tự pha thuốc hay tự chữa bệnh; không nên ngừng thuốc được kê hoặc từ chối gây mê vì đoạn này.↩

140. Việc đổi chức vị và danh xưng của thần là lịch sử nội tại câu chuyện theo lời phán quan, không phải sự kiện đã được kiểm chứng bằng sử liệu. "Năm thứ 350 sau triều Tống" giữ theo nguyên văn, vốn không xác định rõ mốc bắt đầu đếm; không quy đổi thành một năm dương lịch chắc chắn.↩

141. Từ "hợp pháp" ở đây giới hạn trong hệ thống âm luật của truyện, không phải quyền theo pháp luật đời thực để làm hại hoặc giết người khác.↩

142. Liên hệ thiên tai và dịch bệnh với lỗi tình dục là lời giải thích tôn giáo của truyện, không phải bằng chứng khoa học hay dự báo đã được kiểm chứng. Ví dụ, địa chất học giải thích động đất bằng sự trượt trên đứt gãy và giải phóng năng lượng. Không lấy việc gặp nạn để kết tội hay đánh giá đạo đức nạn nhân. Xem USGS.↩

143. “Ngũ luân” (五伦) là năm quan hệ đạo đức truyền thống Trung Hoa: vua–tôi, cha–con, anh–em, vợ–chồng và bạn bè, không phải ngũ giới Phật giáo. Xem từ điển Bộ Giáo dục Đài Loan.↩

144. “Năm căn không đầy đủ” trong ngữ cảnh đầu thai làm người này chỉ các căn giác quan, không phải nhóm tín, tấn, niệm, định, tuệ. Lời giải thích nghiệp báo thuộc sách, không chứng minh khuyết tật là dấu hiệu lỗi lầm quá khứ hoặc phẩm giá thấp hơn.↩

145. Việc kiểm soát ý nghĩ nghiêm ngặt là giáo huấn của truyện. Ý nghĩ tình dục không mong muốn tự xuất hiện không đồng nghĩa với hành động hay lỗi đạo đức. Nếu ý nghĩ lặp lại gây khổ sở hoặc ảnh hưởng sinh hoạt, nên tìm hỗ trợ chuyên môn thay vì tăng tự trừng phạt. Xem NHS.↩

146. Ba kích (巴戟) là tên dược liệu trong truyện, đối chiếu với 巴戟天, Morinda officinalis, theo dữ liệu nhận dạng của cơ quan quản lý thuốc cổ truyền Hồng Kông. Nguồn này xác nhận tên loài, không chứng minh khẳng định tăng dục vọng. Đoạn về thức ăn và dược liệu không phải chỉ định điều trị; không tự đổi thuốc đang dùng. Xem tài liệu 巴戟天.↩

147. Câu về tâm và tội cùng diệt dùng ngôn ngữ sám hối, tính không, không có nghĩa hủy hoại thân thể hay chấm dứt sự sống. Có câu gần tương ứng, đảo thứ tự chữ, trong phụ lục “修習金剛三昧行法” của《金剛三昧經通宗記》, X35, số 652, tr.330a20–23, thuộc ngữ cảnh phát nguyện bỏ nghiệp xấu và tiếp tục tu tập. Không khẳng định câu trong sách trùng từng chữ hoặc là lời Phật trực tiếp trong kinh. Xem CBETA XML.↩

148. Thổ Địa Công (土地公) là tên gọi thần địa phương Trung Hoa. Chương này phân biệt thần được bổ nhiệm coi khu vực, tòa nhà, cửa hàng với chính quỷ vốn ở nhà được gia chủ lập bài vị thờ, theo lời phán quan. Không đồng nhất tất cả thành thần trời hoặc coi đây là cách giải thích duy nhất của mọi tín ngưỡng địa phương.↩

149. Việc thấy quỷ đánh đầu là trải nghiệm được người kể thuật lại, không phải chẩn đoán nguyên nhân đau đầu ở người thật. Đau đầu có nhiều nguyên nhân; nếu tái diễn hoặc nặng lên nên đi khám. Nếu đau cực dữ dội đột ngột, hoặc kèm yếu liệt, lú lẫn hay khó nói, cần được cấp cứu. Xem NHS.↩

150. Lừa gạt, xúi giục phá thai và ý định giết người trong đoạn là cáo buộc nội tại câu chuyện, không phải kết quả điều tra độc lập. Nói phước chưa hết không bảo đảm an toàn thực tế. Nếu có đe dọa giết người hoặc nguy cơ bạo lực, cần ưu tiên thoát khỏi nguy hiểm và tìm hỗ trợ khẩn cấp, không chờ thần bảo hộ; không suy rằng người phá thai nói chung có ý định bạo lực.↩

151. Lời giải thích sự cố máy rút tiền và việc suýt ngã là diễn giải tôn giáo trong truyện, không phải cách chứng minh thần can thiệp. Nguyên văn nói cái “suýt nữa” ấy là phước báo của chính họ, không nói mỗi lần đều phải trừ phước làm phí trợ giúp.↩

152. “Vọng ngữ thật/giả/phương tiện” là cách phân loại riêng của chương. “Giả” không có nghĩa lời nói là đúng sự thật, mà là lời không thật hoàn toàn để cứu chúng sinh, không chút tư lợi. Ví dụ nói đã ăn có tâm tránh mắc nợ ân tình nên thuộc loại khác; không gộp hai loại sau làm một.↩

153. Câu về nhân không thật và quả quanh co gần với《大佛頂首楞嚴經》, T19, số 945, tr.132c16–25; kinh dùng “因地不直，果招紆曲” trong ngữ cảnh đại vọng ngữ, tự xưng chứng pháp hơn người. Chú dị bản của CBETA ghi bản Tống và Minh dùng “真” thay “直”; sách này dùng “果遭迂曲” và vận dụng ý câu cho vọng ngữ phương tiện, không phải trích nguyên văn từng chữ. Xem CBETA.↩

154. Nhiệt độ và việc thích nghi bằng niệm Phật là chi tiết của truyện, không phải số đo vật lý. Nguyên văn chỉ nói “âm 150 độ”, không nêu thang đo nên không tự thêm Celsius. Hạ thân nhiệt thực tế là cấp cứu, cần giữ ấm an toàn và điều trị; không dùng niệm Phật thay bảo vệ khỏi lạnh hay chăm sóc y tế. Xem NHS.↩

155. Chú thích: Nguyên văn tiếng Trung không nói rõ vật gì bay trở lại: chiếc lưỡi bị đứt hay con rắn đen.↩

156. Cáo buộc phỉ báng người tu là lời dạ xoa trong truyện, không phải kết quả điều tra đã được xác nhận. Cố ý nói sai cần phân biệt với phê bình thiện chí, kiểm chứng sự thật hoặc trình báo hành vi xâm hại; không dùng truyện để ngăn người bị hại tìm trợ giúp.↩

157. Truyện không nêu sản phẩm cụ thể để kiểm chứng người và thiệt hại trong vụ việc. Rủi ro của quảng cáo sức khỏe gian dối có căn cứ riêng: FDA cảnh báo sản phẩm lừa đảo có thể khiến người dùng trì hoãn hoặc ngừng điều trị thích hợp, và có thể chứa thành phần nguy hiểm không công bố. Nên hỏi chuyên gia y tế trước khi thử sản phẩm sức khỏe mới. Xem FDA.↩

158. Ánh sáng tiên thiên và bệnh họa do lời nói là cách giải thích tôn giáo, không phải phép đo sự trung thực hay nguyên nhân bệnh theo y khoa. Không suy từ bệnh tật, tai nạn hoặc thiên tai rằng một người đã nói dối.↩

159. Chú thích: “Ỷ ngữ” ở đây chuyển tải 綺語 theo định nghĩa và các ví dụ của tác giả. Không nên từ đó tự động quy mọi tác phẩm nghệ thuật, tiểu thuyết tình cảm, âm nhạc hoặc lời nói đùa vào phạm trù này; cần đọc đầy đủ các điều kiện về nội dung, ý hướng và tác động được nêu trong câu.↩

160. Chú thích: Các phòng kính, máy tính và cơ chế hình phạt là chi tiết trong lời kể tôn giáo của cuốn sách, không được trình bày như sự kiện khoa học đã được kiểm chứng hay lời trích nguyên văn từ kinh điển.↩

161. Chú thích: Lời nữ tội linh và lời phán xử thuộc câu chuyện trong sách, không phải kết quả điều tra về một

người thật mà người dịch đã xác minh. Việc mời bạn nữ hoặc khỏa thân như lời kể không đủ để suy ra xu hướng tính dục, và không phải lý do để miệt thị hay làm hại bất kỳ ai.↩

162. Chú thích: Đoạn này nói đến việc nghĩ cách chia rẽ người khác với ác ý, không nên mở rộng thành mọi ý nghĩ không mong muốn đều tương đương với ý định hay hành động. Cách phân biệt nặng nhẹ và sám hối trong đoạn tiếp theo là lời giải thích của cuốn sách, không phải phán quyết pháp lý.↩

163. Chú thích: “Con người lúc ban đầu, tính vốn thiện” tương ứng với câu mở đầu Tam tự kinh (三字經), một quan điểm giáo dục đạo đức, không phải lời Phật dạy hay kết luận khoa học đã khép lại tranh luận về bản tính con người. Ý rằng tai họa được tạm hoãn là quan điểm tôn giáo của tác giả, không phải dự báo thiên tai để thay thế cảnh báo và việc sơ tán. Nguồn đối chiếu câu văn: Đại học Giáo dục Hồng Kông, bài 1, trang 1–2, https://www.eduhk.hk/analects/unit/0.pdf↩

164. Chú thích: Máy tính, hình cụ và dạ xoa trong đoạn này là các chi tiết trong lời kể về cõi âm của cuốn sách, không phải sự kiện thực nghiệm hay lời trích nguyên văn kinh điển đã được người dịch xác minh.↩

165. Chú thích: Trường hợp người mẹ chồng thuộc câu chuyện do tác giả thuật lại, không phải kết quả điều tra về một người thật được người dịch chứng thực. Việc nói đến hành vi cố ý vu khống không nên được dùng để ngăn

cản việc khiếu nại, tìm sự giúp đỡ hoặc trình bày trung thực việc bị ngược đãi nhằm bảo đảm an toàn.↩

166. Chú thích: Những lời chửi và mong muốn có con trai là lời nói, quan niệm trong câu chuyện, không phải sự xác nhận rằng con gái hay người không thể sinh con có giá trị thấp hơn người khác. Nếu lời nói gây đau khổ nghiêm trọng, nên tìm sự hỗ trợ từ người đáng tin hoặc chuyên gia; khi có nguy hiểm tức thời, hãy tìm trợ giúp khẩn cấp tại địa phương.↩

167. Chú thích: Tỷ lệ phụ nữ và cách giải thích bằng hắc nghiệp là quan điểm trong câu chuyện, không phải số liệu thống kê hay chẩn đoán y khoa. Triệu chứng tiền kinh nguyệt khác nhau giữa từng người và từng tháng, không có nghĩa mọi phụ nữ sẽ chửi mắng người khác hoặc có lỗi về đạo đức. Nếu triệu chứng ảnh hưởng đến sinh hoạt, nên gặp bác sĩ; có những phương pháp điều trị có thể giúp ích. Nguồn: NHS https://www.nhs.uk/conditions/pre-menstrual-syndrome/↩

168. Chú thích: Đây là lời giải thích của sách về việc tu tập và niềm tin thời mạt pháp, không phải lời trích nguyên văn có chỉ rõ một bộ kinh. Đây cũng không phải bảo đảm rằng niệm Phật hoặc ăn chay có thể chữa bệnh thay cho chăm sóc y tế.↩

169. Chú thích: Ánh sáng thân thể, màu sắc của nó và quỷ xúi giận là cách giải thích tôn giáo trong truyện, không phải phương pháp chẩn đoán sức khỏe hay xác minh tính cách của người thật. Không nên xem sự tức giận hoặc đau khổ của ai là bằng chứng rằng họ có quỷ ở bên.↩

170. Chú thích: Lời nói về người nhà từ đường ma đầu thai và việc biết ơn nghịch cảnh thuộc câu chuyện, không phải chẩn đoán một người thật hay lời khuyên rằng người bị ngược đãi phải chịu đựng hoặc cảm ơn người gây hại. An toàn cần được ưu tiên; có thể tìm hỗ trợ và lập kế hoạch an toàn mà không phải chờ đến tình huống khẩn cấp. Bị ngược đãi không phải lỗi của người bị hại. Nguồn: NHS https://www.nhs.uk/live-well/getting-help-for-domestic-violence/↩

171. Chú thích: Sách chỉ nói người này chết vì viêm gan, không nêu loại bệnh hoặc bằng chứng chẩn đoán. Viêm gan có thể do các virus gây nhiễm và những tác nhân không do nhiễm trùng; bệnh không phải bằng chứng người bệnh từng chửi mắng hoặc làm điều sai trái. Cần được đánh giá và chăm sóc theo nguyên nhân y khoa. Nguồn: WHO https://www.who.int/health-topics/hepatitis↩

172. Chú thích: Việc ghi nhận tương đương một lần nghe pháp không có nghĩa được thả ngay. Đoạn sau vẫn nêu các điều kiện về sự chân thành, thời gian và ánh sáng tâm niệm, đồng thời nói người phụ nữ này chưa đủ điều kiện. Đây là quy tắc trong câu chuyện, không phải pháp luật hay sự bảo đảm kết quả cho một người thật.↩

173. Chú thích: Lời nhắc đừng bỏ qua điều thiện nhỏ tương ứng với lời răn Trung Hoa được chép trong Tam quốc chí bổ chú (三國志補注), mục Tiên chủ truyện, của Hàng Thế Tuấn, kèm lời đối chiếu từ sách của Giả Nghị. Câu trong chương này không trùng từng chữ với bản ấy, không phải lời Phật trực tiếp dạy. Ý rằng truyền bá sách

sẽ tiêu nghiệp là lời khẳng định tôn giáo của tác giả, không phải kết quả người dịch bảo đảm. Nguồn văn bản phiên chép: https://www.shidianguji.com/zh/book/SK0711/chapter/1l9yz2u9ac1ey↩

174. Các con số về tháng phước báo, tuổi thọ và tiền bạc ở đây thuộc cách giải thích nghiệp của nhân vật, không phải công thức kinh tế, tài chính hay tính tuổi thọ đã được kiểm chứng.↩

175. Việc gắn sứt môi hoặc bệnh tật với câu cá ở kiếp trước là niềm tin trong truyện, không phải nguyên nhân y khoa đã được xác nhận. Sứt môi xảy ra khi các cấu trúc khuôn mặt không nối liền hoàn toàn trong quá trình phát triển trong tử cung; nhiều trường hợp chưa rõ nguyên nhân chính xác. Không nên quy lỗi cho trẻ hay cha mẹ. Xem NHS.↩

176. Thân quang và việc vị thần nam bên trái ghi điều thiện, vị thần nữ bên phải ghi điều ác là chi tiết tín ngưỡng của sách, không phải cách đo sức khỏe hay phẩm hạnh, cũng không chứng minh giới nào thiện hoặc ác hơn giới kia.↩

177. “Nghiệp hết, tình không” ở đây nói đến nghiệp được tiêu trừ và sự bám víu vào ái dục không còn, không phải trở nên vô cảm. “Ánh sáng tiên thiên” là sự sáng trong vốn có của bản tính mà sách đã nhắc tới ở tập một, chương 28; đây vẫn là lời giải thích về sự tu tập trong thế giới tôn giáo của sách.↩

178. Nguyên tác ở câu đầu nói vào trong miệng cá, còn câu tiếp theo nói đến một cột sắt bên cạnh miệng cá. Bản dịch giữ các vị trí theo từng câu, không thêm một lộ trình di chuyển để giải thích sự khác nhau này.↩

179. Canh gừng minh phủ và việc tạt nước đánh thức là tình tiết trong truyện, không phải hướng dẫn sơ cứu. Trong thực tế, không cho người bất tỉnh ăn uống và không tạt nước để đánh thức; hãy gọi trợ giúp cấp cứu tại địa phương. Xem MedlinePlus.↩

180. Nguyên văn dùng chữ 尺 (xích) nhưng không xác định rõ loại thước hay đơn vị diện tích. Bản R03 giữ cách ghi của nguyên tác, không tự quy đổi sang foot vuông hoặc mét vuông.↩

181. Các triệu chứng và quá trình điều trị của gia đình này là lời kể hồi tưởng, không đủ để chẩn đoán bệnh hay kết luận điều trị tâm thần có hại. Nếu tình trạng xấu đi, cần trao đổi với người điều trị, không dựa vào truyện để tự ngừng điều trị. Khi lo ngại về sức khỏe tâm thần, nên tham khảo nhân viên y tế. Xem NIMH.↩

182. Ung thư gan trong lời kể không chứng minh nghiệp hay nguyên nhân riêng của một người. Ung thư gan có nhiều yếu tố nguy cơ và đôi khi chưa rõ nguyên nhân; bất kỳ ai cũng có thể mắc. Các triệu chứng cần được bác sĩ đánh giá. Xem NHS.↩

183. Ở đây nhân vật thực sự được phép nghe pháp một lần và tạm nghỉ chịu khổ, khác với chỉ ghi công tương đương một lần nghe pháp ở trường hợp trước; không có nghĩa được vĩnh viễn ra khỏi địa ngục. Đoạn sau giải

thích bằng thiện nghiệp cũ và thiện niệm hiện tại, không phải thiên vị cá nhân.↩

184. Bốn câu cuối trùng với cuối bài kệ của Bồ Tát Giác Lâm trong kinh Hoa Nghiêm T0279, quyển 19, T10 trang 0102a–b. Toàn bài dùng hình ảnh người họa sĩ để trình bày tâm và các pháp. Việc áp dụng vào trường hợp cụ thể này là cách giải thích của sách, không phải bằng chứng y khoa cho câu chuyện.↩

185. Cơ cấu chức trách của Thành Hoàng, Thổ Địa và phạm vi Nam Thiệm Bộ Châu ở đây thuộc hệ thống minh phủ do sách kể lại, không xác nhận mọi truyền thống thờ các vị này đều có cùng cơ cấu. Con số một nghìn năm là lời của nhân vật.↩

186. Đoạn trước gọi là cung Âm Đức (陰德宮), nhưng biển ở đây ghi cung Phước Đức (福德宮). Bản dịch giữ hai tên theo từng vị trí, không tự sửa thành một tên. Lời trên cổng nói đến việc thiện không phô bày và việc thiện được biết công khai.↩

187. Lời dạy nhẫn nhịn và cách giải thích nghiệp là phát ngôn của nhân vật, không buộc phụ nữ hay người cao tuổi chịu đánh mắng. Người bị bạo hành không đáng bị đổ lỗi; tìm kiếm trợ giúp không phải làm hại người khác. Có thể trao đổi với nhân viên y tế hoặc dịch vụ hỗ trợ tại địa phương mà không cần chờ tình huống khẩn cấp. Xem NHS.↩

188. Gù lưng không chứng minh ai từng xúc phạm tôn giáo hay đáng bị hành hạ. Tình trạng cột sống cong gây gù có nhiều nguyên nhân như tư thế, cấu trúc cột sống,

chấn thương hoặc một số bệnh. Nếu lo ngại cần được bác sĩ đánh giá; không thể chẩn đoán nguyên nhân của người bà từ câu chuyện. Xem NHS.↩

189. Vô ký ở đây chỉ tính chất không được xếp là thiện hay ác, không có nghĩa là nghiệp không ai ghi chép. Ví dụ mua áo và lời giải thích về nơi tái sinh là phần trình bày của nhân vật trong sách, không được xác định là trích nguyên văn một kinh cụ thể.↩

190. Thân quang và từ trường của lời nguyện ở đây là ngôn ngữ tín ngưỡng của sách, không phải từ trường đã được đo và xác nhận theo vật lý, cũng không phải tiêu chuẩn đánh giá phẩm hạnh người thật.↩

191. Việc ghi hai thiện công khi truyền bá và một thiện công khi tự sửa lỗi là lời Thành Hoàng trong truyện, không phải bảo đảm công đức của người dịch hay người làm ấn bản này.↩

192. Phụ lục này chuyển dịch các điều khoản và lời giải thích tôn giáo trong văn bản được sách dẫn lại, không phải pháp luật hiện hành hay chẩn đoán y khoa. Việc quy khuyết tật, bệnh tật hoặc cảnh bị ngược đãi cho nghiệp báo là lời của văn bản, không phải bằng chứng rằng một người thật từng phạm lỗi. Không nên dùng những lời này để đổ lỗi cho người bị hại.↩

193. Các mức “bốn phần”, “bảy phần”, “chín phần” và “tám phần” trong phần phụ lục này giữ chữ 分 của nguyên tác. Nguyên văn không nêu rõ tổng số phần ở từng điều, nên bản dịch không tự chuyển thành phần mười hay tỷ lệ phần trăm. Những chỗ nguyên văn ghi rõ

“một nửa” hoặc dùng 成 với số phần mười xác định vẫn được giữ nguyên theo từng đoạn.↩

194. Lời chú cuối phụ lục định nghĩa riêng: một kiếp chịu phạt là một lần chịu hình tại một địa ngục; một kiếp chuyển sinh là một lần đầu thai. Cách giải thích này chỉ áp dụng trong phụ lục, không xác định độ dài của mọi chữ “kiếp” trong toàn sách.↩

195. Trong cùng đoạn, nguyên văn tiếng Trung ghi cả “một trăm năm” (一百年) lẫn “một trăm kiếp” (一百劫), là hai đơn vị khác nhau. Bản dịch giữ cách ghi ở từng chỗ, không tự chọn một đơn vị thay cho nguyên tác và không coi năm với kiếp là tương đương.↩

196. Chữ 遗 trong cụm 遗一子女 được dịch ở đây là để lại một người con, không tự thêm điều kiện cố ý bỏ rơi. Nguyên văn không giải thích thêm mối quan hệ này. Theo điều khoản, người phải làm thú là người có hành vi được nói đến, không phải đứa trẻ.↩

197. Chú thích của người dịch: Nguyên văn dùng cả “từ mười sáu tuổi trở lên” lẫn “từ mười sáu tuổi trở xuống”, nên tuổi mười sáu nằm trong cả hai nhóm. Bản dịch giữ nguyên chỗ chồng lấn này, không tự sửa ranh giới. Cụm 挟幼童 được hiểu theo ngữ cảnh phân loại hành vi tình dục của điều khoản này, không có nghĩa là việc đưa trẻ đi cùng hay chăm sóc trẻ thông thường; bản dịch không tự thêm điều kiện dùng vũ lực. Cách phân loại và cách gọi người đồng tính thuộc văn bản được dẫn, không phải sự tán thành việc coi xu hướng tính dục là lỗi hay là lý do hạ thấp bất cứ ai.↩

198. Chú thích của người dịch: Ngưỡng tuổi và cách phân loại ở đây thuộc các điều khoản trong văn bản được sách dẫn lại, không phải pháp luật hiện hành. “Từ mười hai tuổi trở lên” và hình phạt “gấp đôi” được giữ theo nguyên văn.↩

199. Công danh ở đây chỉ sự tiến thân và địa vị trong hệ thống quan lại trước kia, không chỉ danh tiếng nói chung. Xích Lục (赤箓) là tên sổ mà văn bản coi việc được ghi tên vào đó là phần thưởng cho người truyền bá; đoạn này không giải thích thêm.↩

200. Phi loan (飛鸞) là tên phương thức tiếp nhận và ghi lời của thần theo lời người biên soạn. Đây là cách văn bản kể về nguồn gốc của sách theo tín ngưỡng ấy, không phải sự xác nhận của người dịch về các sự kiện đó.↩

201. Phần in đậm là lời kinh được nguyên bản trích lại; đoạn ngay sau đó là lời chú giải của tác giả nguyên bản. Cả hai vẫn giữ giọng điệu và quan điểm của sách, kể cả những phán xét về các nhóm người, chứ không phải nhận định của người dịch về con người ngày nay.↩

202. “Thổ huyết, lao mòn” ở đây nói đến nôn ra máu và tình trạng gầy mòn theo cách gọi của nguyên bản; không tự động đồng nghĩa với chẩn đoán bệnh lao hiện nay. Cách quy bệnh cho tội lỗi trong đoạn này không phải chẩn đoán y khoa. Giang mai và lậu có thể chữa khỏi; nôn ra máu cần được trợ giúp y tế, không nên thay việc khám chữa bằng sám hối. Xem WHO và NHS.↩

203. Thời thần là đơn vị giờ truyền thống của Trung Hoa, mỗi thời thần bằng hai giờ; nửa thời thần ở đây là một giờ. Xem Từ điển Bộ Giáo dục Đài Loan, mục 時辰.↩

204. Đoạn này kể về cái chết trong quan niệm danh tiết của nguyên bản. Người bị xâm hại không có lỗi vì bị người khác làm hại, và không cần tự làm hại mình để chứng minh sự trong sạch.↩

205. “Thận thủy, tinh tủy tiên thiên” thuộc cách giải thích cơ thể trong nguyên bản, không phải kết quả xét nghiệm chức năng thận. Lời quả quyết bệnh không chữa được không thể dùng để chẩn đoán một người bệnh thực tế hay làm lý do ngừng điều trị.↩

206. Sách này viết “公子头” (công tử Đầu), còn lời tựa bài “牆有茨” trong Kinh Thi ghi “公子頑” (công tử Ngoan). Bản dịch giữ tên trong sách và ghi rõ sự khác biệt này. Xem lời tựa bài thơ.↩

207. “Hoàng Thúc” là cách gọi một người với địa vị chú của vua trong câu chuyện, không có nghĩa người ấy là chú của Quan Đế. Đoạn sau gọi người ấy là anh của người đang nói. Tào Man là tên gọi Tào Tháo trong cùng đoạn.↩

208. Câu chuyện người phụ nữ xin trú mưa trong thiên “Hảo Sinh” của Khổng Tử Gia Ngữ chỉ gọi người đàn ông là một người nước Lỗ, không nêu tên Lỗ Trọng Liên. Tên trong đoạn này được giữ theo sách đang dịch. Xem câu chuyện trong Khổng Tử Gia Ngữ.↩

209. Đan điền ở đây là nơi mà lời chú giải cho rằng chứa tinh thần, không phải tên một cơ quan theo giải phẫu học

hiện đại. Thốn là đơn vị đo truyền thống của Trung Hoa; vị trí này không được đổi sang xentimét để dùng làm chỉ dẫn thực hành.↩

210. Lời chú giải cũ gộp cả đánh mắng vào việc dạy răn; giữ lại lời ấy không có nghĩa khuyến khích làm hại trẻ em. WHO nêu rằng trừng phạt thân thể gây hại cho sức khỏe thể chất và tinh thần của trẻ. Xem WHO.↩

211. Cách gắn khuyết tật với tội đời trước là quan niệm nghiệp báo của nguyên bản, không phải bằng chứng cho rằng người khuyết tật từng làm điều sai trái. WHO giải thích khuyết tật qua sự tương tác giữa tình trạng sức khỏe với các yếu tố cá nhân và môi trường. Xem WHO.↩

212. Lời chú giải này nối thiên đình với thế giới Cực Lạc theo cách dùng từ riêng của nó. Bản dịch giữ mối nối trong đoạn, không xem hai tên gọi là đồng nghĩa ở mọi chỗ trong sách hay trong mọi truyền thống tôn giáo.↩

213. Dương Đài là điển tích văn chương Trung Hoa gợi chuyện ân ái. Ở đây, nó gợi niềm vui thoáng qua như mộng, không chỉ một ban công thông thường. Xem nghĩa thứ hai trong từ điển của Bộ Giáo dục Đài Loan.↩

214. Dần và Mão ở đây là tên ngày trong hệ thống lịch truyền thống Trung Hoa, không phải ngày mùng ba, mùng bốn hằng tháng hay tháng Dần, tháng Mão.↩

215. Việc gắn khuyết tật với nghiệp báo là lời của văn bản tôn giáo này, không phải bằng chứng để quy lỗi cho người khuyết tật thực tế. Xem cách WHO giải thích khuyết tật cùng các yếu tố liên quan trong tài liệu về khuyết tật.↩

216. Chú thích của người dịch: Đoạn này chuyển dịch lời phê phán của tác giả văn bản, gồm quan niệm về tiết hạnh, nguyên dương và nghiệp báo; không phải kết luận y khoa hay bằng chứng rằng đọc sách hoặc thủ dâm gây chết yểu. “Bảy thốn” là cách nguyên văn nói về cây bút, không được tự quy đổi thành đơn vị đo hiện đại.↩

217. Bản nguồn tiếng Trung dạng văn bản dùng để dịch chỉ có nhan đề và lời nhắc này, không có nội dung bảng. Lời yêu cầu tìm trên mạng ở trên thuộc nguyên bản và được giữ lại. Sách có kèm bản dịch bảng đã được hiệu đính dưới dạng phụ biểu tham khảo bên ngoài, tách riêng, dựa trên một bản Thọ Khang Bảo Giám bằng tiếng Trung hiện đại. Nguồn, dị bản và những chỗ còn chưa rõ được ghi trong phụ biểu; không khẳng định đây là bảng gốc bị thiếu của chính bản TXT này.↩

218. Bài tiếp theo là lời kể ký tên Diệu Thăng ở cuối. Tiếng “tôi” và những khẳng định về giấc mơ, minh phủ thuộc người kể, không phải sự xác nhận của người dịch.↩

219. A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề chỉ sự giác ngộ trọn vẹn, tối thượng. “Không nói tướng đoạn diệt” trong câu kinh được dẫn là không xem các pháp đều mất hẳn, chấm dứt tuyệt đối. Người kể vận dụng câu kinh vào lập luận của mình.↩

220. Người kể giải thích triệu chứng của mình theo quan niệm về hồn trong sách. Tuy nhiên, thay đổi thị lực cần được khám; đột ngột mất khả năng nhìn cần được cấp cứu. Không nên dùng câu chuyện này để tự chẩn đoán. Xem NHS.↩

221. Đoạn này kết hợp lời dẫn và lời thuật lại từ nhiều kinh. Ví dụ đất trên móng tay có trong Tạp A Hàm (T0099); phần dẫn Kinh Niết Bàn (T0374) ở đây là lời thuật ý rút gọn, không phải bản dịch sát từng chữ của kinh ấy.↩

222. Danh sách trong lời kinh gồm chư Phật, người tu, tín đồ, chư thiên, người thuộc nhiều địa vị, phụ nữ, trẻ em và các loài phi nhân, để nói đến việc hiện thân tùy người cần được độ. Kết luận về Đức Mẹ Maria sau lời trích là lập luận của tác giả bài kể, không phải lời trực tiếp nói về Đức Mẹ Maria trong Kinh Pháp Hoa, cũng không phải giáo lý chung của mọi tôn giáo.↩

Kinh Phạm Võng (梵网经) ở đây là kinh Đại thừa về giới Bồ Tát, không phải bản kinh cùng tên trong kinh tạng Pāli. “Tội ba la di của Bồ Tát” chỉ sự vi phạm nghiêm trọng giới Bồ Tát trong ngữ cảnh này; không tự động đồng nhất với chế tài trong giới luật tỳ kheo. (CBETA, T1484)